BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 16109CL1B

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ may

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	16109001	Phạm Mai Trường	An	x	13/10/1998	Tp.hcm	
2	16109004	Trần Ngọc	Anh		13/09/1998		
3	16109013	Lê Thị Anh	Đào	x	21/03/1998		
4	16109017	Nguyễn Thị Thanh	Hằng	x	25/09/1998	Gia Lai	
5	16109021	Huỳnh Thị Thảo	Hiền	x	02/03/1998	Đồng Nai	
6	16109023	Nguyễn Thị	Huệ	x	08/08/1998	Hợp Thắng, Triệu Sơn,Thanh Hóa	
7	16109032	Nguyễn Khánh	Ly	x	12/11/1997	Bình Thuận	
8	16109043	Mai Thị Ánh	Nguyệt	x	12/02/1998	Phước Hiệp - Tuy Phước - Bình Định	
9	16109050	Vũ Thị	Oanh	x	07/07/1998		
10	16109052	Nguyễn Thị	Phương	x	03/06/1998	daklak	
11	16109060	Thân Thị Thu	Thảo	x	26/07/1998		
12	16109063	Lê Thị Thanh	Thủy	x	18/08/1997	Đồng Nai	
13	16109075	Danh Nguyễn Ngọc	Tuyền	x	22/06/1998	Tp.Hồ Chí Minh	
14	16109078	Nguyễn Thị Cẩm	Tú	x	25/11/1998	TPHCM	
15	16109250	Huỳnh Kim	Duyên	x	13/10/1998	Long An	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 16109CL2A

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ may

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	16109002	Đinh Vũ Quỳnh	Anh	x	15/04/1998		
2	16109011	Lương Thị Mỹ	Duyên	x	20/09/1997	Tây Ninh	
3	16109027	Lê Kim	Hương	x	24/04/1998	tỉnh Bến Tre	
4	16109029	Phùng Thanh	Lài	x	30/03/1998	Bình Thuận	
5	16109034	Nguyễn Dương Tiểu	My	x	14/12/1998	Bảo Lộc	
6	16109037	Lê Thị Lệ	Mỹ	x	07/01/1998	cẩm phổ -gio mỹ -gio linh - quảng trị	
7	16109053	Nguyễn Trần Hồng	Phước		19/12/1997		
8	16109065	Nguyễn Thị Hồng	Thương	x	08/11/1998		
9	16109071	Dương Thị Kiều	Trinh	x	10/06/1998	Đồng Tháp	
10	16109076	Nguyễn Thị Kim	Tuyến	x	27/10/1997	Quảng Nam	
11	16109077	Nguyễn Dương Khả	Tú	x	02/09/1998	TP. Hồ Chí Minh	
12	16109082	Nguyễn Thị Tường	Vy	x	02/09/1997	Gia Lai	
13	16109084	Trương Thị Kiều	Yến	x	22/01/1998	tỉnh Bến tre	
14	16152053	Bùi Thị Yến	Trinh	x	06/06/1998	Đồng Nai	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 16109CL1A

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ may

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	16109003	Nguyễn Thị Trúc	Anh	x	03/06/1998	TPHCM	
2	16109008	Huỳnh Hữu	Công		27/03/1996		
3	16109018	Võ Thị Thúy	Hằng	x	24/04/1998	Khánh Hòa	
4	16109019	Nguyễn Ngọc	Hân	x	11/03/1998	Long An	
5	16109022	Cao Hiếu	Hoa	x	18/01/1998		
6	16109025	Hồ Thị Mai	Hương	x	02/05/1998	Hà Tĩnh	
7	16109039	Hồ Thị Tuyết	Ngân	x	12/05/1998	Vũng Liêm	
8	16109044	Nguyễn Thị Thanh	Nhàn	x	20/07/1998	TP Hồ Chí Minh	
9	16109051	Đỗ Thị Như	Phương	x	02/11/1998	Lâm đồng	
10	16109054	Tống Anh	Quốc		14/02/1998		
11	16109062	Đoàn Thị	Thuý	x	16/08/1998	Vũ Vinh-Vũ Thư-Thái Bình	
12	16109068	Trần Thị	Trang	x	27/03/1998		
13	16109079	Nguyễn Thị Cẩm	Tú	x	01/12/1997	ấp Long Thạnh, xã Long Thuận , huyện Hồng Ngự , tỉnh Đồng Tháp	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 16109CL2B

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ may

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	16109009	Nguyễn Thị Mỹ	Dung	x	19/08/1998	Phú yê	
2	16109024	Nguyễn Ngọc Diệu	Huyền	x	22/06/1998	Bình Định	
3	16109030	Nguyễn Trần Huyền	Linh	x	22/11/1998	Cư Mgar, Đăk LĂk	
4	16109036	Trần Thị Hoàng	My	x	11/12/1998	Tiền Giang	
5	16109045	Trần Thị Tuyết	Nhi	x	25/12/1998	Tân An, Long An	
6	16109055	Võ Thúy	Quy	x	29/08/1998	Tây Hòa- Phú Yên	
7	16109059	Phạm Phương	Thảo	x	16/06/1998	Phú hoà- phú yên	
8	16109069	Bùi Triệu	Trâm	x	03/02/1998	An Nhơn, Bình Định	
9	16109072	Ngô Thị Ngọc	Trinh	x	28/08/1998		
10	16109074	Phạm Thành	Trung		03/08/1998	Tp. Hồ Chí Minh	
11	16109080	Trần Anh	Tú		20/12/1998	Tinh Sơn Sơn Tịnh Quảng Ngãi	
12	16109081	Huỳnh Mai Khánh	Vân	x	16/06/1998	Bình Dương	
13	16109083	Phạm Thị	Vy	x	04/11/1998	Lâm đồng	
14	16109254	Lê Trịnh Thu	Hằng	x	30/03/1998	Quảng Nam	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 16110CLST2

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ thông tin

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	16110001	Hoàng Bình	An		05/03/1998	Bình Định	
2	16110007	Nguyễn Việt	Anh		20/03/1998	phường Quỳnh Thiện - T.X Hoàng Mai - tỉnh Nghệ An	
3	16110017	Trần Viết	Bảo		12/01/1998	Quy Nhơn	
4	16110025	Nguyễn Công	Chiến		13/03/1998	bà rịa vũng tàu	
5	16110032	Nguyễn Văn	Dinh		01/03/1997	Đăk Lăk	
6	16110045	Đặng Ngọc	Đại		24/10/1998	Bình Định	
7	16110058	Nguyễn Hoàng	Gia		29/10/1998	Tp Hồ Chí Minh	
8	16110074	Đoàn Văn	Hiệp		04/10/1998	Bình Định	
9	16110077	Nguyễn Xuân	Hoàng		26/08/1998	phù mỹ , bình định	
10	16110090	Trần Phước	Huy		12/01/1998	Quế Sơn, Quảng Nam	
11	16110094	Nguyễn Thị Diệu	Huyền	x	07/11/1998	Phú Yên	
12	16110096	Đào Ngọc	Hùng		09/11/1998	TPHCM	
13	16110109	Nguyễn Văn	Hưng		22/11/1998	Đồng Tháp	
14	16110110	Vũ Nguyên	Hưng		19/08/1998	Đồng Nai	
15	16110114	Nguyễn Phạm Đình	Khang		01/01/1998	TP. Hồ Chí Minh	
16	16110121	Lê Đặng Đăng	Khoa		23/08/1998	Bạc Liêu	
17	16110132	Nguyễn Hoàng	Kim		26/01/1998		
18	16110142	Nguyễn Phi	Long		01/12/1997	Đăk Lăk	
19	16110152	Trần Hoài	Mi	x	18/01/1997	Quảng Ngãi	
20	16110168	Nguyễn Trung	Nghĩa		06/11/1998	Phú Yên	
21	16110172	Hoàng Văn	Nhiên		20/06/1997		
22	16110190	Lê Duy	Quí		05/05/1998		
23	16110196	Trần Tấn	Quý		31/10/1998	TP. Hồ Chí Minh	
24	16110203	Phan Nguyễn Tấn	Tài		18/09/1998		
25	16110206	Trần Quang	Tân		14/01/1998		
26	16110225	Lê Nhật	Toàn		19/05/1998		
27	16110239	Đặng Ngọc	Tuấn		06/05/1997	Bắc Ninh	
28	16110246	Phạm Thanh	Tuấn		09/03/1998	TP.Hồ Chí Minh	
29	16110255	Ngô Văn	Tú		15/02/1998	Đà Nẵng	
30	16110269	Nguyễn Huỳnh	Vinh		15/11/1998		
31	16110545	Hà Minh	Trí		03/02/1998	Bình Thuận	
32	16110550	Đinh Văn	Dũng		20/12/1998	Tuy An- Phú Yên	
33	16110552	Đàm Trí	Hải		18/01/1998	Đa Phước	

34	16110581	Lầu Việt	Văn		10/12/1998		
35	16146172	Nguyễn Duy	Phước		15/01/1998	Bình Dương	
36	16146625	Lâm Nhật	Hào		02/12/1998		

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 16110CLST1

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ thông tin

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	16110002	Ngô Công	An		02/11/1998	Đồng Nai	
2	16110004	Đỗ Hoàng	Anh		07/10/1998	tp Hồ Chí Minh	
3	16110021	Trần Hải	Biên		02/09/1998		
4	16110027	Dương Văn	Cường		11/07/1998	Tp.Hồ Chí Minh	
5	16110037	Nguyễn Hoàng	Duy		12/08/1998	Khánh Hoà	
6	16110050	Nguyễn Văn	Đạt		20/03/1997	Daklak	
7	16110052	Vũ Tấn	Đạt		10/06/1998	Đồng Nai	
8	16110055	Lê Anh	Đức		07/08/1998		
9	16110063	Trần Huy	Hào		28/11/1998	Quy Nhơn	
10	16110064	Ngô Đình	Hải		28/11/1998	Lâm Đồng	
11	16110070	Nguyễn Quang	Hiền		02/09/1998	Bình Định	
12	16110084	Bùi Minh	Huy		27/10/1997	Quảng Ngãi	
13	16110100	Nguyễn Văn	Hùng		13/10/1997	Hà Tĩnh	
14	16110104	Lê Quốc	Hưng		07/02/1998	Gia Lai	
15	16110106	Nguyễn Duy	Hưng		20/11/1998	Hà Nam	
16	16110117	Vy Phú	Khải		30/01/1998	Đồng Nai	
17	16110124	Trà Đăng	Khoa		15/02/1998	TP. Hồ Chí Minh	
18	16110131	Trần Tuấn	Kiệt		17/09/1998	Bà Rịa - Vũng Tàu	
19	16110139	Bùi Thành	Long		28/01/1996	Lâm Đồng	
20	16110151	Đặng Văn	Mạnh		04/06/1995	Đăk Lăk	
21	16110163	Trần Phương	Nam		21/12/1998	TP. Hồ Chí Minh	
22	16110171	Võ Huỳnh Yến	Nhi	x	01/04/1998	Khánh Hòa	
23	16110180	Phan Quốc	Phú		10/12/1998	TP. Hồ Chí Minh	
24	16110189	Trần Minh	Quang		10/10/1998	TP. Hồ Chí Minh	
25	16110193	Nguyễn Đức	Quy		22/10/1998	Tây Ninh	
26	16110199	Võ Cao	Sơn		14/03/1998	Hà Nội	
27	16110227	Phạm Phước Đặng	Toàn		02/10/1998		
28	16110235	Phạm Khiết	Trường		07/03/1998		
29	16110243	Nguyễn Anh	Tuấn		01/01/1998	Tỉnh Bình Thuận	
30	16110247	Trần Văn	Tuấn		13/06/1998	Nghệ An	
31	16110261	Đặng Châu Bảo	Văn		20/03/1998	Đồng Nai	
32	16110264	Trần Lâm	Việt		17/02/1998	Long Khánh, Đồng Nai	
33	16110555	Nguyễn Văn	Huy		10/07/1998	Phú Yên	

34	16110570	Phùng Khánh	Tâm		10/10/1998	Long An	
35	16110573	Nguyễn Út	Thiện		22/05/1998	lâm đồng	
36	16119001	Phan Vĩnh	Âu		28/04/1996		
37	16131104	Nguyễn Thị Ngọc	Trân	x	26/09/1998	Bến Tre	
38	16149048	Lê Tiến	Hòa		01/01/1998	hàm tân- bình thuận	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 16110CLST4

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ thông tin

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	16110015	Huỳnh Trần Thái	Bảo		17/01/1998	Xã Long Bình, Gò Công Tây, Tiền Giang	
2	16110030	Phan Chí	Cường		08/02/1998	Cam Ranh-Khánh Hòa	
3	16110031	Lê Hữu	Danh		02/12/1998	Lâm Đồng	
4	16110035	Lê Văn	Duy		02/07/1998	Quy Nhơn, Bình Định	
5	16110048	Nguyễn Tiến	Đạt		04/09/1995	Tây Ninh	
6	16110056	Nguyễn Khánh	Đức		26/12/1998		
7	16110061	Phạm Thị	Hà	x	09/04/1998	Eakar, Đak Lak	
8	16110062	Tăng Anh	Hào		16/02/1998	đồng tháp	
9	16110069	Nguyễn Đức	Hậu		21/09/1998	Tp Hồ Chí Minh	
10	16110083	Nguyễn Thái	Hòa		26/03/1998	TP.Hồ Chí Minh	
11	16110088	Nguyễn Văn	Huy		03/06/1998	Phú Yên	
12	16110093	Võ Minh	Huy		28/01/1997	Đồng Nai	
13	16110097	Đỗ Quốc	Hùng		25/02/1998	Tây Ninh	
14	16110098	Nguyễn Mai	Hùng		23/08/1998	Đồng Tháp	
15	16110105	Lữ Phước	Hưng		20/09/1998	TP. Hồ Chí Minh	
16	16110112	Đặng Nguyễn Hồng	Kha		18/06/1998	Bến Tre	
17	16110120	Phạm Xuân	Khiêm		10/10/1998	Kiên Giang	
18	16110128	Nguyễn Trần Trung	Kiên		26/09/1998		
19	16110134	Nguyễn Duy	Lâm		02/10/1998	Gia Lai	
20	16110150	Nguyễn Ngọc Phương	Mai	x	08/09/1998	Đồng Nai	
21	16110162	Phan Thanh	Nam		05/11/1998	Long An	
22	16110179	Phạm Hoài	Phong		26/11/1997	TP. Hồ Chí Minh	
23	16110186	Nguyễn Duy	Poon		29/05/1998	Phú Yên	
24	16110192	Trần Trọng	Quốc		12/02/1998	Quảng Ngãi	
25	16110197	Nguyễn Tấn	Sang		05/11/1998		
26	16110213	Đặng Thanh	Thế		29/04/1998		
27	16110229	Nguyễn Hữu Hoàng	Trầm		05/01/1998		
28	16110236	Võ Châu Nhật	Trường		25/01/1998	Cần Đước, Long An	
29	16110249	Trương Thái	Tuấn		18/03/1998	Nha Trang - Khánh Hoà	
30	16110254	Mã Ngọc	Tú	x	14/06/1998	Bạc Liêu	
31	16110260	Văn Quốc	Uy		19/02/1998	TP. Hồ Chí Minh	
32	16110272	Nguyễn Lê Minh	Vũ		15/09/1998		
33	16110547	Phạm Hoàng	Việt		29/03/1998	Phú Yên	

34	16110548	Nguyễn Thị Vân	Anh	x		Thừa Thiên Huế	
35	16110568	Đào Nhật	Tâm		30/03/1998	Đồng Nai	
36	16110585	Lâm Thành	Tiến		25/08/1998	Bệnh viện Hùng Vương quận 5 ,TPHCM	
37	16119032	Trần Đăng Khôi	Nguyên		09/10/1998	An Giang	
38	16126003	Tô Ngọc	Ánh	x	24/11/1998	Bình Thuận	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 16110CL4B

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ thông tin

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	16110075	Phan Thanh	Hoài		22/07/1998	Cát Minh Phù Cát Bình Định	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 16110CL3A

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ thông tin

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	16110149	Trần Đức	Lương		08/01/1998		

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 16110CL5A

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ thông tin

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	16110175	Đỗ Minh	Nhựt		10/10/1998	Bình Dương	
2	16110224	Võ Bảo	Tín		18/05/1998	Nhơn Hưng - An Nhơn - Bình Định	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 16110CL6B

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ thông tin

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	16110183	Lê Tùng	Phương		10/09/1997		

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 16110CL4A

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ thông tin

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	16147082	Hoàng Liên	Sơn		24/12/1997	Bình Định	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 16110CL3B

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ thông tin

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	16110208	Vũ Đình	Tấn		14/05/1998		

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 16110CLST3

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ thông tin

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	15119154	Nguyễn Thanh	Tùng		25/09/1997	TP. Hồ Chí Minh	
2	16110005	Lê Đức	Anh		03/03/1998	TP HCM	
3	16110009	Trần Quang	Anh		23/03/1998	Hà Nội	
4	16110016	Lâm Phước	Bảo		20/01/1998		
5	16110028	Nguyễn Huy	Cường		31/08/1998	Đồng nai	
6	16110034	Lê Thiện	Duy		15/05/1997	Quảng Trị	
7	16110044	Trần Bảo	Đan		22/11/1998	Trà Vinh	
8	16110049	Nguyễn Trọng	Đạt		18/04/1998	Biên Hoà Đồng Nai	
9	16110054	Vũ Văn	Đồng		09/08/1998		
10	16110060	Nguyễn Lương Mỹ	Hà	x	13/04/1998	TP. Hồ Chí Minh	
11	16110066	Phạm Ngọc	Hải		21/03/1998	tp hcm	
12	16110068	Phạm Thị Như	Hảo	x	19/12/1998	Tiền Giang	
13	16110071	Nguyễn Đức	Hiếu		24/10/1998	Bình Dương	
14	16110076	Nguyễn Việt	Hoàng		16/09/1998		
15	16110092	Võ Gia	Huy		18/01/1998	Bà Rịa- Vũng Tàu	
16	16110095	Lê Bá	Huỳnh		22/05/1998		
17	16110099	Nguyễn Văn	Hùng		20/03/1998	Cam Lâm - Khánh Hòa	
18	16110102	Huỳnh Trần Phước	Hưng		18/03/1998	Long An	
19	16110103	Lê Minh	Hưng		11/11/1998	Bà Rịa - Vũng Tàu	
20	16110119	Nguyễn Quốc	Khánh		16/03/1998	Gia Lai	
21	16110125	Nguyễn	Khôi		14/01/1998	TP. Hồ Chí Minh	
22	16110133	Hứa Văn	Lâm		19/03/1998	Bình Phước	
23	16110156	Phạm Ngọc	Minh		16/08/1998	Trà Vinh	
24	16110165	Lê Công	Nghĩa		03/09/1995	Đăk Lăk	
25	16110177	Đoàn Tiến	Phát		12/08/1998	Bình Phước	
26	16110182	Dương Thị Hoài	Phương	x	20/09/1997		
27	16110191	Nguyễn Thiên	Quốc		04/02/1998	Đồng Nai	
28	16110195	Nguyễn Ngọc	Quý		01/01/1998	Đồng Nai	
29	16110201	Ngô Thanh	Tài		06/07/1998		
30	16110209	Bùi Quốc	Thanh		31/03/1998	Đồng Tháp	
31	16110226	Nguyễn Hữu	Toàn		14/11/1998	TP HCM	
32	16110232	Phạm Thanh	Trung		27/01/1998		
33	16110241	Đỗ Đào Anh	Tuấn		14/12/1998		

34	16110256	Phan Thị Huỳnh	Tú	x	26/02/1998	TP. Hồ Chí Minh	
35	16110265	Trần Văn	Việt		17/09/1998		
36	16110267	Đào Lê Văn	Vinh		21/03/1998	TP Hồ Chí Minh	
37	16110544	Đào Xuân	Thủy		09/05/1998	Lâm Đồng	
38	16110560	Trương Minh	Luân		26/01/1998	Bình Thuận	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 16116CL1B

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ thực phẩm

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	16116001	Nguyễn Thị Phương	Anh	x	17/03/1998	Biên Hòa	
2	16116006	Nguyễn Văn	Cường		28/11/1998	Bình Định	
3	16116007	Phạm Văn	Cường		27/04/1998	kiên giang	
4	16116018	Lê Thị Ngọc	Điểm	x	10/12/1998		
5	16116021	Nguyễn Trần Thu	Hà	x	21/11/1998		
6	16116040	Nguyễn Lê Mỹ	Lan	x	05/08/1998	BVĐK khu vực Gò Công tỉnh Tiền Giang	
7	16116051	Lê Thị Hằng	Nga	x	20/02/1998	Tân Hiệp, Kiên Giang	
8	16116058	Hoàng Đức Khánh	Nhân		13/04/1998	Ninh Thuận	
9	16116068	Võ Thị Trúc	Phương	x	09/09/1998	BR-VT	
10	16116087	Trịnh Minh	Thu	x	21/11/1998		
11	16116104	Nguyễn Thị	Ý	x	09/04/1998	Ninh Thuận	
12	16116220	Trần Phương	Thảo	x	08/11/1997	DakLak	
13	16116222	Võ Ngọc Phương	Vy		25/08/1998		
14	16116223	Lưu Thị Hoàng	Yến	x	11/12/1998	TP. Hồ Chí Minh	
15	16116238	Võ Thị Yến	Nhi	x	03/06/1998	Đồng Nai	
16	16116252	Nguyễn Thị Phượng	Vỹ	x		Khánh Hòa	
17	16116253	Nguyễn Thị Ngọc	Trâm	x	02/11/1998	Bình Phước	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 16116CL2B

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ thực phẩm

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	16116002	Trần Thị Ngọc	Anh	x	27/02/1998	Giao Thủy-Nam Định	
2	16116004	Vũ Thị Minh	Anh	x	20/07/1997	An lộc-bình long-bình phước	
3	16116023	Cao Thị Mỹ	Hạnh	x	11/09/1998		
4	16116029	Đinh Huỳnh Vinh	Hiển		29/12/1998	Thành phố Hồ Chí Minh	
5	16116033	Hứa Thị Ngọc	Huyền	x	02/04/1998	An Giang	
6	16116036	Phạm Thị Ngọc	Hường	x	07/07/1998	Tiền Giang	
7	16116053	Ngô Trịnh Ngọc	Ngân	x	18/07/1996	TPHCM	
8	16116069	Bùi Mạnh	Quang		08/06/1998		
9	16116075	Mai Thế	Sơn		04/08/1998	Giao Thuỷ - Nam Định	
10	16116078	Đinh Thị Phương	Thanh	x	28/05/1998	Thái Bình	
11	16116082	Vũ Thị Quế	Thảo	x	29/04/1998	Đồng Nai	
12	16116091	Nguyễn Thành	Tiển		02/04/1998	Bà Rịa Vũng Tàu	
13	16116094	Nguyễn Thị Diễm	Trinh	x	26/02/1998	Đồng Nai	
14	16116099	Trần Hồng	Tú	x	09/10/1998	Thành phố Hồ Chí Minh	
15	16116218	Nguyễn Thái	Bảo		25/02/1998	Đức Hòa, Long An	
16	16116219	Mai Tuyết	Nhi	x	14/11/1998	Đồng Nai	
17	16116251	Nguyễn Thị Kim	Tuyến	x	10/01/1998	Đồng Tháp	
18	16116254	Trần Tuấn	Cường		28/03/1998	Nam Định	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 16116CL2A

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ thực phẩm

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	16116003	Vũ Quang Hoàng	Anh		21/10/1998	Tp Hồ Chí Minh	
2	16116009	Phạm Nguyễn Ánh	Diễm	x	03/06/1998	Ấp Tân Hợp, xã Xuân Thành, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai	
3	16116012	Phùng Trung	Dũng		21/05/1998	Bắc Giang	
4	16116022	Lê Minh	Hải		11/09/1998	Hải Dương	
5	16116026	Trần Thị Thủy	Hằng	x	14/10/1998	tphcm	
6	16116031	Võ Thị Minh	Huệ	x	31/08/1998	Phú yên	
7	16116043	Nguyễn Đức	Linh		15/04/1998	Mỹ Đức, Phù Mỹ, Bình Định	
8	16116054	Trần Thị Minh	Ngân	x	11/01/1998	Định Quán , Đồng Nai	
9	16116062	Phạm Thị Ngọc	Nhi	x	14/04/1998	Tp.HCM	
10	16116063	Hồ Thị Tuyết	Nhung	x	02/07/1998	TP. Hồ Chí Minh	
11	16116081	Trương Thị Thanh	Thảo	x	22/09/1998	Hàm Thắng - Hàm Thuận Bắc- Bình Thuận	
12	16116092	Nguyễn Thị Thanh	Trang	x	22/01/1998	Lâm Đồng	
13	16116095	Nguyễn Thị Thanh	Trúc	x	04/07/1998		
14	16116097	Nguyễn Quang	Trường		01/06/1997	ha tinh	
15	16116101	Phạm Thanh	Vinh		11/03/1997	Thị xã Gò Công, Tiền Giang	
16	16116221	Trần Thị Thanh	Trúc	x	14/02/1998	Nghệ An	
17	16116226	Trần Thị Nguyệt	Chi	x	12/04/1998	TP.HCM	
18	16116243	Lê Ngọc Khánh	Quỳnh	x	16/09/1998	Long An	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 16116CL1A

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ thực phẩm

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	16116005	Đỗ Mạnh	Cường		23/12/1998	BÌNH DƯƠNG	
2	16116014	Cao Diệp Tấn	Đạt		24/01/1998		
3	16116020	Hồ Thị Thu	Hà	x	01/09/1998		
4	16116039	Nguyễn Hồ Thu	Lan	x	28/12/1997	Đồng nai	
5	16116041	Trần Thị Mỹ	Lành	x	04/05/1998	Đức Minh,Mộ Đức, Quãng Ngãi	
6	16116046	Quách Thị Kim	Luyên	x	20/01/1997		
7	16116047	Lê Thị Thanh	Mai	x	01/01/1998		
8	16116050	Hồ Lê	Minh		04/02/1998	Thành phố Hồ Chí Minh	
9	16116057	Nguyễn Thị Kim	Nguyên	x	21/09/1998		
10	16116060	Huỳnh Yến	Nhi	x	18/03/1998		
11	16116066	Trần Nguyễn Huy	Phúc		02/09/1998	Tp.Hồ Chí Minh	
12	16116079	Nguyễn Thị Thiên	Thanh	x	26/01/1998		
13	16116085	Trần Nhật	Thiên		16/02/1998		
14	16116088	Chu Văn	Thuận		27/02/1997	Thanh Hóa	
15	16116230	Nguyễn Thanh	Hậu		12/08/1998	Đồng Tháp	
16	16116241	Ninh Xuân	Phú			Bạc Liêu	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 16119CLC

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật máy tính

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	16119003	Huỳnh Việt	Cường		01/02/1998		
2	16119007	Trương Đào Khương	Duy		30/10/1998		
3	16119008	Dương Văn	Dũng		28/09/1998		
4	16119015	Đào Ngọc	Giang		14/09/1998	TP Hồ Chí Minh	
5	16119018	Nguyễn Quang	Hiếu		26/03/1998	Lâm Đồng	
6	16119023	Tôn Thất Tuấn	Huy		16/07/1998		
7	16119026	Phí Duy	Khánh		13/10/1998	TP. Hồ Chí Minh	
8	16119028	Trần Đăng	Khoa		12/09/1998	Hoài Hảo-Hoài Nhơn-Bình Định	
9	16119030	Đỗ Phương	Nam		16/03/1998	Đồng Nai	
10	16119031	Nguyễn Phương	Nam		05/09/1998	Thành phố Hồ Chí Minh	
11	16119036	Nguyễn Thanh	Phong		14/01/1998	Huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang	
12	16119038	Nguyễn Thiện	Quang		14/01/1998	TP.HCM	
13	16119040	Huỳnh	Quân		02/09/1998	Hoài Hảo - Hoài Nhơn - Bình Định	
14	16119041	Dương Văn	San		18/10/1998	BR-VT	
15	16119046	Đinh Viết	Thuận		25/10/1997	thành phố Hồ Chí Minh	
16	16119048	Lưu Vạn	Tín		13/08/1998	Khánh Hòa	
17	16119049	Huỳnh Phước	Toàn		28/01/1998	Đà Lạt Lâm Đồng	
18	16119052	Phùng Đức	Tùng		06/05/1998		
19	16119056	Nguyễn Đình	Vương		03/02/1998	Nghệ An	
20	16119182	Trương Thị Như	Quỳnh		29/04/1998		

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 16124CL1B

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Quản lý công nghiệp

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	16124002	Đặng Lê Quỳnh	Anh	x	10/01/1998		
2	16124033	Phan Trọng	Khôi		17/02/1998		
3	16124035	Dương Gia Khánh	Linh	x	01/11/1998	TP. Hồ Chí Minh	
4	16124038	Lê Thị Nhật	My	x	11/12/1998	Quảng Ngãi	
5	16124046	Đỗ Thị Hồng	Ngọc	x	20/04/1998	Đồng Nai	
6	16124049	Trần Thị Ánh	Nguyệt	x	22/04/1998	Bà Rịa - Vũng Tàu	
7	16124053	Lê Quỳnh	Như	x	26/05/1997	Tây Ninh	
8	16124054	La Hoàng	Oanh	x	07/04/1996	Long An	
9	16124056	Nguyễn Thị Kim	Phụng	x	15/06/1998	Bình Định	
10	16124209	Nguyễn Thanh	Bảo	x	15/06/1998	Trà Vinh	
11	16124213	Nguyễn Đặng Hoài	Duy			TP.HCM	
12	16124215	Phạm Nguyễn Tiến	Đạt		12/02/1998	Thành phố Hồ Chí Minh	
13	16124220	Huỳnh Phi	Hùng			Đồng Nai	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 16124CL2B

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Quản lý công nghiệp

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	16124005	Lê Hoàn Kim	Chi	x	05/04/1998	Bình Thuận	
2	16124010	Châu Thị Mỹ	Diên	x	21/09/1998	Phú Yên	
3	16124011	Đoàn Thị Hoàng	Dung	x	03/04/1997	Đăk Lăk	
4	16124018	Nguyễn Lâm Phúc	Hậu		18/06/1998	Đồng Tháp	
5	16124026	Bạch Xuân	Huy		31/03/1998	Bình Định	
6	16124039	Trần Gia Mi	Na	x	14/10/1998	Đăk Lăk	
7	16124043	Nguyễn Thị Kim	Ngân	x	06/01/1998	Đồng Nai	
8	16124048	Lê Nguyễn Thảo	Nguyên	x	21/04/1998	Phú Yên	
9	16124068	Nguyễn Thị Đinh	Thủy	x	19/11/1998	Phú Yên	
10	16124069	Đỗ Thị Anh	Thư	x	06/05/1998	Đồng Nai	
11	16124080	Nguyễn Ngọc Tuyết	Trinh	x	12/05/1998	TP. Hồ Chí Minh	
12	16124084	Nguyễn Đức	Trung		30/10/1998	Đồng Nai	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 16124CL2A

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Quản lý công nghiệp

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	16124006	Hoàng Minh	Chiến		23/01/1997	Đồng Nai	
2	16124027	Phan Tuấn	Huy		20/01/1996	Bến Tre	
3	16124041	Lê Thị	Ngân	x	01/10/1998	Bình Phước	
4	16124044	Thạch Kim	Ngân	x	29/12/1998		
5	16124066	Trần Hoàng Quốc	Thuận		23/02/1998	Long An	
6	16124076	Nguyễn Thị Thùy	Trang	x	12/12/1998	Bình Định	
7	16124210	Văn Phước	Trọng		25/03/1998	Long An	
8	16124216	Nguyễn Văn	Điều		13/12/1998	Tiền Giang	
9	16124225	Trần Minh	Phát		27/11/1998	Bình Dương	
10	16131024	Lương Thị Thúy	Hằng	x	01/08/1998	Hưng Yên	
11	16141037	Đinh Mạnh	Hùng		21/06/1998	TP.Vũng Tàu	
12	16141096	Huỳnh Hoàng	Vũ		08/04/1998	Đồng Nai	
13	16146173	Nguyễn Ngọc	Phước		07/02/1998	Đồng Nai	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 16124CL3

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Quản lý công nghiệp

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	16124013	Trương Mỹ	Dung	x	05/05/1998	Gia Lai	
2	16124019	Nguyễn Thị Bích	Hậu	x	10/11/1998	Bình Định	
3	16124020	Châu Lê Thúy	Hiền	x	21/01/1998	Long An	
4	16124021	Hồ Thị Thu	Hiền	x	16/10/1998		
5	16124023	Nguyễn Thị Thu	Hiếu	x	16/11/1997	Quảng Ngãi	
6	16124029	Lê Thị Lan	Hương	x	10/06/1998	TP. Hồ Chí Minh	
7	16124030	Lê Xuân	Hưởng		15/10/1998		
8	16124057	Trần Hiệp	Phước		09/09/1998		
9	16124062	Nguyễn Thị Phương	Thảo	x	10/10/1998		
10	16124063	Nguyễn Thị Thanh	Thảo	x	05/02/1998	Đồng Nai	
11	16124067	Lâm Thanh	Thủy	x	29/10/1998		
12	16124072	Lý Thiên	Thư	x	10/08/1998		
13	16124073	Phan Thị Thủy	Tiên	x	14/01/1998		
14	16124077	Thái Thị Thùy	Trang	x	02/06/1998	Bình Phước	
15	16124081	Ngô Minh	Trí		17/09/1998	TP. Hồ Chí Minh	
16	16124082	Chu Vĩnh	Trọng		01/04/1998	Đồng Nai	
17	16124083	Huỳnh Quang	Trung		18/07/1998	Lâm Đồng	
18	16124087	Nguyễn Thanh	Tuyền	x	23/02/1998	Đồng Nai	
19	16124227	Trương Hoàng	Sơn		19/10/1998	TP.HCM	
20	16125008	Hoàng	Diệu	x	29/12/1998	TP.Hồ Chí Minh	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 16124CL1A

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Quản lý công nghiệp

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	16110158	Đặng Tuấn	Nam		03/03/1991	Hà Tây	
2	16124001	Lê Phạm Duy	An		05/01/1998	Tiền Giang	
3	16124003	Nguyễn Thị Bé	Ba	x	23/08/1998	Tây Ninh	
4	16124009	Khổng Hữu	Danh		14/06/1998		
5	16124012	Nguyễn Thị Ngọc	Dung	x	15/02/1998		
6	16124032	Nguyễn Huỳnh Đăng	Khoa		11/01/1998		
7	16124042	Lê Võ Kim	Ngân	x	10/03/1998	Tiền Giang	
8	16124047	Nguyễn Thái	Ngọc	x	17/11/1998		
9	16124051	Phạm Thị Hồng	Nhung	x	09/05/1998	Nam Định	
10	16124052	Đỗ Thị Quỳnh	Như	x	14/08/1998	Đồng Nai	
11	16124079	Nguyễn Trần Nguyên	Trân	x	31/03/1998	Phú Yên	
12	16124218	Nguyễn Hằng	Hoa	x	12/12/1997	Bình Thuận	
13	16124224	Trần Thị Mỹ	Oanh	x	04/01/1998	Kiên Giang	
14	16130014	Lê Hồng	Đăng		09/09/1996		
15	16146152	Võ Bình Phương	Nam		27/11/1998	Gia Lai	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 16125CL2B

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Kế toán

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	16125003	Nguyễn Thị Thùy	An	x	01/12/1998	Đồng Nai	
2	16125007	Nguyễn Thị Kim	Cương	x	21/01/1998		
3	16125014	Phùng Hương	Giang	x	03/08/1998		
4	16125021	Đỗ Thị	Hằng	x	05/03/1998	Lâm Đồng	
5	16125025	Đặng Thị Thu	Hiền	x	14/10/1998	Đồng Nai	
6	16125028	Lê Thị Mỹ	Hòa	x	20/11/1998	Đồng Nai	
7	16125030	Lâm Thúy	Hồng	x	21/03/1998	TP.HCM	
8	16125065	Lê Trọng	Tài		29/01/1998	TP Hồ Chí Minh	
9	16125091	Đặng Thị Ngọc	Yến	x	10/04/1998	Quảng Nam	
10	16125214	Trương Nguyễn Tú	Uyên	x	24/03/1998	BRVT	
11	16152035	Nguyễn Thị Mỹ	Oanh	x	15/08/1998	Quy Nhơn, Bình Định	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 16125CL2A

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Kế toán

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	14142015	Nguyễn Quốc	Bảo		13/05/1996	Long An	
2	16125001	Nguyễn Mai	An	x	30/05/1996	Thành phố Hồ Chí Minh	
3	16125006	Nguyễn Thị Linh	Chi	x	03/07/1998	Daklak	
4	16125013	Nguyễn Xuân	Dũng		20/10/1998	Bắc Ninh	
5	16125023	Phan Thị	Hằng	x	02/10/1998	Hà tĩnh	
6	16125026	Phạm Thị	Hoa	x	05/08/1998		
7	16125029	Nguyễn Phan Ngọc	Hòa	x	14/08/1998	TP HCM	
8	16125034	Phạm Văn	Khánh		25/12/1998	BÌNH ĐỊNH	
9	16125046	Nguyễn Thị Lệ	Mỹ	x	09/04/1998		
10	16125062	Nguyễn Ngọc Phương	Quỳnh	x	27/04/1998	Đồng Nai	
11	16125085	Nguyễn Thị Thùy	Vân	x	23/02/1998	Vũng Tàu	
12	16125210	Hoàng Thị Mỹ	Tiên	x	02/02/1998	Đồng Nai	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 16125CL1B

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Kế toán

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	16125027	Nguyễn Phượng	Hoàng	x	22/02/1998	Lạc Tánh-Tánh Linh-Bình Thuận	
2	16125040	Trần Ngọc Diệu	Linh	x	26/03/1998	Tân Phú	
3	16125042	Huỳnh Thanh	Minh		20/04/1998		
4	16125048	Nguyễn Văn	Nghĩa		28/04/1998	Tuy Hòa	
5	16125051	Trần Ngọc Thảo	Nguyên	x	25/05/1998	Đồng Nai	
6	16125056	Nguyễn Đỗ Quỳnh	Như	x	14/11/1997	Đồng Nai	
7	16125064	Võ Thị Diễm	Sương	x	20/01/1998	Bình Thuận	
8	16125067	Ngô Gia	Thịnh		26/01/1998	Quy Nhơn,Bình Định	
9	16125071	Nguyễn Kiều Minh	Thư	x	24/08/1998		
10	16125073	Trần Thị Thủy	Tiên	x	26/09/1998	Bà Rịa Vũng Tàu	
11	16125076	Nguyễn Thị Kiều	Trang	x	16/05/1998	Long An	
12	16125079	Trần Thị	Trinh	x	29/04/1998	Gia Lai	
13	16125089	Nguyễn Yến	Vy	x	20/05/1998		
14	16125206	Nguyễn Thị Bích	Phương	x	12/07/1998	Lâm Đồng	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 16125CL1A

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Kế toán

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	16125041	Nguyễn Thị Ngọc	Mai	x	21/04/1998	TP.Cà Mau	
2	16125047	Hồ Thị Bích	Ngân	x	01/06/1998	Bà Rịa Vũng Tàu	
3	16125050	Nguyễn Thị Thảo	Nguyên	x	29/05/1998		
4	16125054	Lê Thị Mỹ	Nhung	x	17/04/1997		
5	16125059	Trương Thị Như	Phương	x	25/09/1998	Lâm đồng	
6	16125060	Huỳnh Thị	Phượng	x	13/04/1998	Đắk Lắk	
7	16125066	Nguyễn Thị Thu	Thảo	x	31/12/1998	Hồ Chí Minh	
8	16125069	Cao Thị	Thơm	x	24/05/1998	xóm Thống Nhất- xã Đông Sơn- huyện Đô Lương- tỉnh Nghệ An	
9	16125075	Lê Phạm Bảo	Trang	x	31/07/1997	Thành phố Hồ Chí Minh	
10	16125077	Trịnh Thị Việt	Triều	x	29/01/1998	Quảng Ngãi	
11	16125081	Hoàng Anh	Tuấn		13/02/1998		
12	16125090	Đỗ Thị Hồng	Xuân	x	13/01/1998	Bình Thuận	
13	16125211	Huỳnh Bá Bửu	Khanh		15/11/1998	Đồng nai	
14	16152064	Lê Thị Thanh	Hải	x	31/01/1998		

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 16141CLVTB

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật điện tử - truyền thông

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	16141002	Dương Ngọc	Anh	x	30/03/1998	Bến Lức	
2	16141005	Đoàn Nguyễn Duy	Bảo		27/06/1998	Tphcm	
3	16141013	Nguyễn Dương Minh	Dũng		14/01/1998		
4	16141014	Hà Hữu	Đạt		26/10/1998	tịnh phong, sơn tịnh, quảng ngãi	
5	16141016	Nguyễn Thành	Đạt		01/10/1998	Thái Bình	
6	16141024	Vũ Hoàng	Hải		22/12/1998	Tây Ninh	
7	16141029	Đào Minh	Hiếu		25/02/1998	TP. Hồ Chí Minh	
8	16141036	Phạm Quang	Huy		18/11/1998		
9	16141047	Nguyễn Đức	Khiêm		28/06/1998	TPHCM	
10	16141067	Võ Thị Ngọc	Nhiên	x	15/10/1998		
11	16141079	Vũ Xuân	Thắng		10/09/1997	Tp Hồ Chí Minh	
12	16141085	Nguyễn Thị Thùy	Trang	x	26/08/1998	Thành phố Hồ Chí Minh	
13	16141089	Nguyễn Minh	Trường		05/07/1998		

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 16141CLDTB

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật điện tử - truyền thông

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	16141008	Bành Bá	Cẩn		22/04/1998		
2	16141010	Văn Trọng	Công		24/11/1998	TP.Hồ Chí Minh	
3	16141011	Huỳnh Nhật	Duy		01/01/1998		
4	16141012	Ngô Trí	Dũng		13/03/1998	Lâm Đồng	
5	16141019	Phạm Thiên	Đông		20/08/1998		
6	16141021	Phan Nguyễn Anh	Hào		09/02/1998	TP.HCM	
7	16141025	Hồ Hữu	Hạnh		18/12/1998	Bình Định	
8	16141042	Đặng Hoàng Bá	Khang		07/01/1998	Thành Phố Hồ Chí Minh	
9	16141048	Phạm Gia	Khiêm		02/02/1998	Quảng Ngãi	
10	16141058	Đỗ Văn Minh	Mẫn		27/11/1997	TP.HCM	
11	16141081	Lưu Mạnh	Thường		26/11/1998	TPHCM	
12	16141087	Hứa Minh	Trí		24/12/1998	tỉnh bình phước	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 16141CLDTA

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật điện tử - truyền thông

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	16141022	Trương Thế	Hào		10/01/1998	TP. Hồ Chí Minh	
2	16141023	Võ Triều	Hào		11/03/1998	Tiền Giang	
3	16141027	Trịnh Xuân	Hậu		10/09/1998	ninh thuận	
4	16141030	Trần Quang	Hiếu		14/01/1998	Thành phố Hồ Chí Minh	
5	16141053	Nguyễn Trần Bảo	Lâm		17/12/1998	TPHCM	
6	16141060	Nguyễn Đông	Nghiêm		27/12/1998		
7	16141061	Lê Hoàng	Nghĩa		09/12/1997	TP. Vũng Tàu	
8	16141062	Nguyễn Trung	Nghĩa		26/01/1998		
9	16141063	Nguyễn Minh	Nghị		23/10/1998	Long Thành	
10	16141072	Trần Trọng	Phúc		14/12/1998	Bà Rịa- Vũng Tàu	
11	16141077	Lê Quang	Thái		23/01/1998	Bình Định	
12	16141091	Võ Nguyễn Phú	Tuyên		27/05/1998		
13	16141093	Phạm Lê Anh	Tú		08/01/1998		

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 16141CLVTA

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật điện tử - truyền thông

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	16141035	Nguỵ Đức	Huy		01/04/1998		
2	16141043	Nguyễn Trung	Khang		14/01/1998		
3	16141050	Nguyễn Vũ Anh	Kiệt		20/09/1998	Kiên Giang	
4	16141066	Trần Hữu	Nhân		15/10/1996		
5	16141071	Nguyễn Văn	Phúc		15/01/1997	xã Tịnh Hà , huyện Sơn Tịnh , tỉnh Quảng Ngãi	
6	16141084	Trịnh Quốc	Toản		16/08/1998	Mỹ Lợi - Ninh Lộc - Ninh Hoà - Khánh Hòa	
7	16141086	Kiều Minh	Triết		10/03/1998	TP. Hồ Chí Minh	
8	16141088	Nguyễn Văn Minh	Trí		01/09/1998	Thừa thiên Huế	
9	16141094	Phạm Hữu	Vinh		13/12/1998	bệnh viện cân giuộc	
10	16141097	Phan Đình	Vũ		28/04/1998	Tp. Hồ Chí Minh	
11	16141359	Phạm Trí	Nhân			Vĩnh Long	
12	16141361	Trần Thanh	Quang		13/12/1998		

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 16142CL5A

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	16142043	Nguyễn Công	An		04/02/1998	Hưng Tân-Phù Mỹ-Bình Định	
2	16142044	Nguyễn Ngọc	Anh		26/12/1998	Tây ninh	
3	16142047	Nguyễn Tú	Anh		05/08/1998	Xã Lộc Hòa	
4	16142067	Huỳnh Nguyễn Phúc	Duy		16/06/1998		
5	16142073	Nguyễn Tiến	Dũng		23/08/1998		
6	16142100	Nguyễn Minh	Hiếu		17/09/1998		
7	16142131	Vũ Văn	Khiển		06/10/1998		
8	16142134	Phạm Tuấn	Khôi		05/01/1998	Lâm Đồng	
9	16142138	Nguyễn Anh	Linh		29/06/1998	tp.HCM	
10	16142145	Dương Viết	Minh		11/05/1998	Đăk Lăk	
11	16142152	Trương Hoàng	Minh		24/11/1998	Tp HCM	
12	16142181	Đỗ Hữu	Phú		04/10/1998	Bà Rịa Vũng Tàu	
13	16142186	Lê Thiện	Quang		22/05/1998	thôn phú xuân B,xã Xuân Phước, huyện Đồng Xuân,tỉnh Phú Yên	
14	16142224	Mai Đức	Toàn		02/01/1998	Đồng Nai	
15	16142236	Nguyễn Hoàng	Trường		16/07/1998	TP. Hồ Chí Minh	
16	16142253	Nguyễn Minh	Việt		10/02/1997	Bình Thuận	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 16142CL5B

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	16142046	Nguyễn Tuấn	Anh		01/07/1998	Quảng Ngãi	
2	16142065	Phạm Quốc	Dần		21/05/1998		
3	16142101	Trần Quang	Hiệp		29/01/1998		
4	16142129	Trịnh Công	Khanh		19/07/1997	LONG AN	
5	16142132	Huỳnh Đăng	Khoa		19/10/1998	TP. Hồ Chí Minh	
6	16142137	Đào Lê Duy	Liêm		01/11/1998	tỉnh Tiền Giang	
7	16142150	Thái Thanh	Minh		17/02/1998		
8	16142158	Trần Thanh	Nam		02/10/1998	TPHCM	
9	16142191	Vũ Tiến	Quân		11/08/1998		
10	16142197	Huỳnh Tuấn	Sang		06/02/1998	TP.Hồ Chí Minh	
11	16142228	Vũ Đức	Toàn		22/04/1998		
12	16142244	Nguyễn Quang	Tuấn		19/06/1998	Đồng Nai	
13	16142255	Nguyễn Quang	Vinh		15/07/1998	Thành Phố Hồ Chí Minh	
14	16142532	Trần Văn	Long		05/06/1998	Thanh Hóa	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 16142CL4A

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	16142051	Vũ Thiện	Ân		14/03/1998	Đồng Nai	
2	16142059	Đoàn Tuấn	Cảnh		08/01/1998	Tra Vinh	
3	16142066	Bùi Hoàng	Duy		15/05/1998	Đồng Nai	
4	16142104	Huỳnh Đức	Hoàng		12/12/1998		
5	16142110	Cao Danh	Huân		07/06/1998	tp. Hồ Chí Minh	
6	16142160	Nguyễn Văn	Nghĩa		01/06/1998	Nhơn Thọ - An Nhơn - Bình Định	
7	16142184	Lê Thanh	Phương		08/01/1998	Đồng Nai	
8	16142188	Nguyễn Sỹ Mạnh	Quân		19/03/1997		
9	16142192	Đái Nguyễn Hồng	Quí		12/03/1998	TP. Hồ Chí Minh	
10	16142212	Mã Nhật	Thiên		20/03/1998	Biên Hoà Đồng Nai	
11	16142218	Nguyễn Lê Đức	Thuận		01/01/1998	An Giang	
12	16142223	Nguyễn Đức	Tín		15/08/1998	Thành phố Hồ Chí Minh	
13	16142226	Nguyễn Đức	Toàn		10/08/1998	Vũng Tàu	
14	16142231	Phùng Hoàng	Trung		29/08/1998	Đồng Nai	
15	16142361	Tằng Phón	Mành		15/05/1998	Bà Rịa Vũng Tàu	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 16142CLA1

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	16132013	Võ Huỳnh Thanh Hoài	Bảo		05/02/1998	Ninh thuận	
2	16142002	Nguyễn Hoàng	Ân		24/10/1998	TP. Hồ Chí Minh	
3	16142013	Phan Trường Châu	Kha		10/06/1998	Bả Canh,Đập Đá,An Nhơn,Bình Định	
4	16142018	Nguyễn Phụng Bảo	Long		29/09/1998	Thừa Thiên Huế	
5	16142019	Kỳ Quang	Minh		05/10/1998	Thành phố Hồ Chí Minh	
6	16142021	Nguyễn Hoàng	Minh		21/09/1998		
7	16142034	Trần Minh	Tiến		18/08/1998	TP Hồ Chí Minh	
8	16142039	Nguyễn Trần Nhựt	Tuấn		14/07/1998	Long An	
9	16142562	Lê Hoàng Tuấn	Anh		09/05/1998	Đồng Tháp	
10	16142573	Nguyễn	Duy		29/09/1998	Trà Vinh	
11	16142580	Trần Văn	Dương		03/10/1998	Đắk Nông	
12	16142590	Nguyễn Văn	Hảo		08/02/1997	Hà Nội	
13	16142597	Lê Văn	Hưng		19/12/1997		
14	16142598	Đỗ Trọng	Hữu		30/10/1998	TP.Hồ Chí Minh	
15	16142600	Nguyễn Ngọc	Khánh		30/10/1998	Tp. Biên Hòa	
16	16142603	Trần Lê Đăng	Khoa		16/03/1998	Thành Phố Hồ Chí Minh	
17	16142616	Đỗ Hoài	Nam		23/12/1998	BV Hùng Vương	
18	16142623	Nguyễn Văn	Nguyên		07/11/1998	Lâm đồng	
19	16142642	Đoàn Nguyễn Vũ	Thịnh		10/04/1998	Bệnh Viện Đa Khoa Cai Lậy	
20	16142643	Đoàn Phú	Thịnh		15/08/1998	Đồng Nai	
21	16142644	Hoàng Văn	Thọ		06/08/1998	Bình Định	
22	16142654	Vũ Quang	Trường		18/05/1997	Hung yen	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 16142CL3B

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	16142056	Nguyễn Đức	Bằng		06/07/1998	An giang	
2	16142076	Đoàn Quang	Dương		13/05/1998		
3	16142119	Lại Phạm Thế	Hùng		06/02/1998		
4	16142193	Tạ Quốc	Quy		01/12/1998	Tây Ninh	
5	16142196	Đỗ Tấn	Sang		09/01/1998	TP Hồ Chí Minh	
6	16142201	Lê Thành	Tâm		12/03/1998	TP Hồ Chí Minh	
7	16142204	Huỳnh Chí	Thanh		15/02/1998	Bạc Liêu	
8	16142209	Nguyễn Đắc	Thái		08/04/1998		
9	16142216	Lê Vũ Phú	Thịnh		06/07/1998		
10	16142233	Bùi Xuân	Trường		25/12/1998		
11	16142238	Bùi Anh	Tuấn		20/10/1998	Đồng Nai	
12	16142241	Nguyễn Anh	Tuấn		28/03/1998	Vũng Tàu	
13	16142517	Doãn Bá	Khải		18/08/1998		
14	16142523	Vũ Khắc	Cảnh			Buôn Tría-Lak-Dăk Lăk	
15	16142544	Nguyễn Trọng	Tuyển		17/02/1998		
16	16142553	Trần Xuân	Việt		11/08/1998	Đồng nai	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 16142CL2A

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	16142060	Lê Trần	Chiêu		02/01/1998	Hành Tín Tây ,Nghĩa Hành , Quảng Ngãi	
2	16142070	Trần Thế	Duy		15/05/1998	Bình Dương	
3	16142077	Lê Tùng	Dương		05/05/1997	Hải Phòng	
4	16142082	Nguyễn Phạm Thành	Đạt		22/09/1998		
5	16142084	Nguyễn Tiến	Đạt		23/01/1998	Khánh Hòa	
6	16142098	Nguyễn Trần	Hiến		25/01/1998	Ninh Thuận	
7	16142112	Nguyễn Minh	Huy		25/06/1998	Bà Rịa-Vũng Tàu	
8	16142116	Trương Quang	Huy		05/07/1998	Bà Rịa - Vũng Tàu	
9	16142125	Lê Minh	Hương		05/10/1998		
10	16142162	Phạm Chí	Nghĩa		07/12/1998	tp.hcm	
11	16142177	Nguyễn Duy	Phong		23/02/1998	Bình Phước	
12	16142187	Nguyễn Hồng	Quân		09/07/1998		
13	16142219	Nguyễn Minh	Thuận		11/05/1998	Duyên Hải Trà Vinh	
14	16142518	Trần Duy	Mạnh		10/04/1998	Lâm Đồng	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 16142CLA2

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	16142005	Trần Mạnh	Chính		22/10/1998	Nam Định	
2	16142023	Nguyễn Hoàng Khôi	Nguyên		25/12/1998	Bình Thuận	
3	16142024	Huỳnh Dũng	Nhân		08/01/1998		
4	16142025	Nguyễn Trí Duy	Quang		23/12/1998		
5	16142031	Trần Xuân	Thắng		18/03/1998		
6	16142041	Trần Quang	Tuấn		14/09/1998	tp Hồ Chí Minh	
7	16142042	Nguyễn Hiển	Vinh		13/04/1998		
8	16142564	Nguyễn Trần Chí	Bảo		11/05/1998	Quảng Ngãi	
9	16142582	Lê Thành	Đạt		28/05/1998	thành phố HỒ CHÍ MINH	
10	16142587	Trần Hiểu	Đông		03/10/1998	xã Mỹ Thạnh Bắc, huyện Đức Huệ, tỉnh LongAn	
11	16142595	Đỗ Thanh	Hùng		20/10/1998	TT. Phú Phong, Tây Sơn, Bình Định	
12	16142599	Trần Tiến	Khải		05/12/1998	tp.hồ chí minh	
13	16142610	Đặng Ngọc	Long		14/12/1998	Thừa Thiên Huế	
14	16142627	Vũ Hoàng Duy	Phương		12/08/1997	Bảo Lộc - Lâm Đồng	
15	16142630	Châu Hoàng	Quân		20/01/1998	Đồng Nai	
16	16142636	Quản Quốc	Tân		17/08/1998	Trạm y tế P. An Phú	
17	16142650	Phạm Nguyễn Ngọc	Toàn		19/10/1998	Bệnh viện Gia Định	
18	16142652	Trần Hoàng	Trương		31/05/1998	Phú yên	
19	16142661	Trần Quang	Vinh		14/08/1998	tphcm	
20	16142662	Vũ Nguyễn Tuấn	Vinh		17/12/1998	Bà Rịa - Vũng Tàu	
21	16142664	Hoàng Đức	Vũ		13/08/1998	TPHCM	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 16142CL2B

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	16142069	Nguyễn Văn Phước	Duy		12/11/1998	Thành phố Hồ Chí Minh	
2	16142087	Đào Trọng	Đô		14/04/1998	phổ cường, đức phổ, quảng ngãi	
3	16142090	Nguyễn Hoàng	Giang		15/12/1998	Đồng Nai	
4	16142096	Nguyễn Ngọc	Hải		09/08/1997		
5	16142099	Huỳnh Trung	Hiếu		22/09/1998	BRVT	
6	16142111	Đinh Tiến	Huy		23/12/1998		
7	16142115	Phí Quốc	Huy		21/08/1998	tp Hồ Chí Minh	
8	16142126	Lê Anh	Kha		01/01/1998	Sông Cầu, Phú YÊn	
9	16142154	Hoàng Tiến	Nam		04/08/1998		
10	16142163	Trần Đại	Nghĩa		10/06/1998	Quảng Ngãi	
11	16142173	Nguyễn Tiến	Phát		29/05/1998	xã Nghĩa Phương, huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi	
12	16142176	Huỳnh Nguyễn Gia	Phong		02/04/1998		
13	16142182	Nguyễn Phước	Phú		08/10/1998		
14	16142210	Lê Hữu	Thắng		01/08/1998		
15	16142250	Hà Văn	Tú		10/07/1997	Thanh Hóa	
16	16142633	Trần Anh	Sơn		08/07/1996	Thanh Hóa	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 16142CL3A

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	16128113	Nguyễn Xuân	Đức		22/10/1998	Vung Tau	
2	16142048	Võ Quốc	Anh		25/10/1998	Tân Sơn, Ninh Sơn, Ninh Thuận	
3	16142052	Dương Hoài	Bảo		10/05/1998	xã Bình trị, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam	
4	16142075	Võ Tiến	Dũng		10/03/1998	Tiền Giang	
5	16142092	Lê Anh	Hào		26/04/1998		
6	16142124	Phạm Minh	Hùng		09/05/1998		
7	16142200	Hà Bửu	Tài		07/12/1998	bình phước	
8	16142202	Nguyễn Nhựt	Tâm		22/12/1998	Bến Tre	
9	16142206	Nguyễn Hoàng	Thành		19/09/1998		
10	16142211	Nguyễn Đức	Thắng		29/05/1998	thành phố hồ chí minh	
11	16142225	Mai Văn	Toàn		09/06/1998	Gia Lai	
12	16142235	La Nhật	Trường		02/04/1998	Quảng Ngãi	
13	16142254	Nguyễn Quốc	Việt		22/03/1998	Quãng Ngãi	
14	16142524	Đinh Công	Cường		18/09/1998	Đồng Tháp	
15	16142533	Thái Hoàng	Lộc		18/09/1998	Bình Dương	
16	16142556	Nguyễn Hoàng	Tuấn		18/09/1998	Tp HỒ CHÍ MINH	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 16142CL1A

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	16132057	Nguyễn Đức	Huy		23/02/1998	Quy Nhơn	
2	16142079	Nguyễn Thái Bình	Dương		01/01/1998	Đồng Nai	
3	16142093	Lê Nguyễn Nhựt	Hào		23/11/1998	Long An	
4	16142127	Trần Ngọc Vũ	Kha		19/05/1998	tỉnh TIền Giang	
5	16142128	Trần Ngọc Bảo	Khanh		04/09/1998	TP. HCM	
6	16142139	Nguyễn Hoàng	Long		26/03/1998		
7	16142142	Nguyễn Quốc	Lý		13/10/1996	Tây Ninh	
8	16142147	Nguyễn Tấn	Minh		24/06/1998	Quảng ngãi	
9	16142151	Trần Bình	Minh		04/09/1998	An Giang	
10	16142168	Trương Hiếu	Nhân		13/05/1998	Tien Giang	
11	16142174	Trần Viết	Phi		07/10/1998	Bà Rịa-Vũng Tàu	
12	16142178	Nguyễn Hoài	Phong		20/01/1998	tỉnh Tiền Giang	
13	16142247	Nguyễn Thanh	Tùng		18/07/1997	Đổng Nai	
14	16142252	Nguyễn Lê Trung	Việt		02/02/1998		
15	16142519	Lê Trường	Sang		24/01/1998	Trà Vinh	
16	16142522	Phạm Bình	Bình		24/01/1998	Bà Rịa - Vũng Tàu	
17	16142526	Chung Tấn	Hiển		23/05/1998	Đồng Tháp	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 16142CLA

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	16142547	Nguyễn Quốc	Huy		10/08/1998		

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 16142CL4B

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	16141040	Thái An	Hưng		05/12/1998	Tp Hồ Chí Minh	
2	16142057	Bùi Trần An	Bình		06/11/1998	bệnh viện đk Quảng Ngãi	
3	16142086	Phạm Bá	Đẳng		15/11/1998	Quận 2	
4	16142102	Đỗ Minh	Hoàng		17/07/1998	Ninh Thuận	
5	16142108	Nguyễn Văn	Hội		07/04/1996	hà tĩnh	
6	16142159	Huỳnh Trọng	Nghĩa		01/01/1998	Đắk Lắk	
7	16142183	Đặng Thanh	Phúc		18/06/1995		
8	16142185	Vũ Văn	Phương		24/11/1998	Bình Phước	
9	16142190	Trần Công	Quân		15/12/1998	Ninh Thuận	
10	16142222	Nguyễn Đức	Tỉnh		05/10/1998	NINH BINH	
11	16142227	Nguyễn Hữu	Toàn		22/03/1998		

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 16142CL1B

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	16110444	Lê Thanh	Sơn		10/03/1998	NHAN BIỀU - TRIỆU THƯỢNG - TRIỆU PHONG - QUẢNG TRỊ	
2	16142068	Nguyễn Đức	Duy		14/12/1997	Tp.Hcm	
3	16142078	Ngô Trí	Dương		04/02/1998	Vũng Tàu	
4	16142094	Trần Anh	Hào		01/09/1998	Khánh Hòa	
5	16142130	Tống Quang	Khải		22/05/1998	Đồng Nai	
6	16142136	Đặng Trúc	Lâm		03/04/1997	Đồng Nai	
7	16142141	Hồ Nhật	Luân		22/08/1998	TP. Hồ Chí Minh	
8	16142143	Phạm Cao	Mạnh		16/05/1998	Vũng Tàu	
9	16142148	Nguyễn Thanh	Minh		21/07/1998	Đồng Nai	
10	16142153	Lưu Thanh	Mộng		01/02/1998	Trà Vinh	
11	16142175	Huỳnh	Phong		29/04/1998	thành phố hồ chí minh	
12	16142246	Nguyễn Sơn	Tùng		07/11/1998	Bà Rịa -Vũng Tàu	
13	16142248	Văn Công Vương	Tùng		01/09/1997	Quảng Trị	
14	16142256	Nguyễn Đức Hoàn	Vũ		10/01/1998	Đà lạt, lâm đồng	
15	16142537	Trần Giang	Phong		24/05/1998	Gia Lai	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 16143CL3A

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ chế tạo máy

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	16143026	Nguyễn Thái	Bảo		21/02/1997		
2	16143029	Trần Văn	Chính		07/05/1998	Lâm Đồng	
3	16143031	Nguyễn Công	Danh		10/10/1998		
4	16143033	Lê Thành	Diêu		12/02/1998	Phú Yên	
5	16143039	Nguyễn Khánh	Duy		04/01/1998		
6	16143043	Lê Văn	Dũng		04/02/1998		
7	16143047	Lý Tất	Đạt		19/07/1998		
8	16143075	Đặng Văn Phi	Hổ		22/04/1998		
9	16143076	Lương Hoàng	Hội		03/04/1998		
10	16143081	Lê Trọng	Hùng		29/11/1998		
11	16143096	Nguyễn Anh	Linh		01/06/1998	thành phố Hồ Chí Minh	
12	16143111	Hoàng Minh	Phát		01/01/1998	thành phố Hồ Chí Minh	
13	16143167	Hồ Phi	Tùng		10/08/1998	Đak lak	
14	16143172	Nguyễn Văn	Tươi		13/03/1998	Đồng Tháp	
15	16143369	La Anh	Tú		8/9/1998		

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 16143CL4B

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ chế tạo máy

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	16143027	Nguyễn Trương Thiên	Bảo		25/01/1998	Đồng Nai	
2	16143056	Thái Huỳnh	Đức		19/08/1998	Gia Lai	
3	16143058	Lê Trường	Giang		08/04/1998		
4	16143072	Nguyễn Thanh	Hoàng		27/12/1998	Tp.HCM	
5	16143079	Nguyễn Viết Quang	Huy		03/05/1998	hải dương	
6	16143093	Phan Bá	Kiên		27/06/1998	TP.Hồ Chí Minh	
7	16143097	Diệp Hồng	Lĩnh		23/08/1998	bệnh viện Duy Xuyên- huyện Duy Xuyên- tỉnh Quảng Nam	
8	16143099	Vũ Bá	Long		29/06/1998	bình phước	
9	16143105	Đậu Phương	Nam		08/03/1997		
10	16143108	Hồ Văn	Nhân		20/07/1998	An Nhơn-Bình Định	
11	16143113	Phạm Đức	Phát		01/10/1998		
12	16143117	Lê Hoàng	Phúc		17/11/1998	TP.HCM	
13	16143121	Phan Hữu	Phước		28/05/1997		
14	16143130	Nguyễn Văn	Sang		04/11/1998	BR-VT	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 16143CLA1

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ chế tạo máy

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	16143001	Nguyễn Thị Thùy	Dung	x	21/09/1997	Phú Yên	
2	16143006	Bùi Duy	Hựu		11/10/1998		
3	16143010	Phạm Ngọc Trung	Quân		17/05/1998		
4	16143017	Đỗ Minh	Trung		11/11/1997	TPHCM	
5	16143018	Lê Ngọc Nguyên	Trung		28/08/1998	An Giang	
6	16143019	Trần Cao	Trung		21/09/1998	Gia Lai	
7	16143057	Trương Hoàng	Đức		02/11/1998		
8	16143378	Nguyễn Tiến	Anh		01/11/1998	Tỉnh Hà Nam	
9	16143387	Nguyễn Thành	Đạt		26/01/1998	Đắk Lắk	
10	16143392	Lê Trọng	Hải		09/08/1998	Thành Phố Hồ Chí Minh	
11	16143393	Hoàng Minh	Hiếu		04/12/1998	Đồng Nai	
12	16143399	Nguyễn Việt	Hùng		03/11/1997	Tỉnh Bình Phước	
13	16143413	Nhan Tấn	Phát		13/01/1998	Trạm y tế xã Phước Tân Hưng,huyện Châu Thành,tỉnh Long An	
14	16143414	Phan Hoàng	Phú		26/05/1998	Thành phố Hồ Chí Minh	
15	16143426	Nguyễn Quang	Thi		17/01/1998	Tx. Long Khánh - tỉnh Đồng Nai	
16	16143436	Trần Minh	Trực		23/08/1998	Phan Thiết - Bình Thuận	
17	16143437	Huỳnh Lương Phước	Tuấn		13/08/1998	Ân Hữu,Hoài Ân,Bình Định	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 16143CL2B

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ chế tạo máy

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	16143036	Đặng Ngọc	Duy		23/01/1998		
2	16143050	Trần Tiến	Đạt		16/11/1998	vũng Tàu	
3	16143053	Phạm Văn	Đô		10/12/1998	xóm 15, xã diễn yên huyện diễn châu , tỉnh nghệ an	
4	16143061	Nguyễn Trung	Hậu		15/01/1998	Mỹ tho,Tiền giang	
5	16143068	Vũ Bùi Minh	Hiếu		20/07/1998		
6	16143110	Đỗ Trung	Nhật		26/11/1998	TX.Long Khánh, tỉnh Đồng Nai	
7	16143124	Mai Quốc	Quân		20/01/1998	Bệnh viện Tam Bình, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long	
8	16143131	Nguyễn Trường	Sơn		11/04/1998	TP. Vũng Tàu	
9	16143135	Văn Chí	Tâm		23/01/1998	Cam Ranh	
10	16143140	Nguyễn Viết	Thái		13/01/1998		
11	16143150	Bùi Công Bá	Tín		04/04/1998	Phú Hà-Mỹ Đức-Phù Mỹ-Bình Định	
12	16143171	Lê Anh	Tú		28/10/1998	Bình Thuận	
13	16143366	Thái Ngọc	Phú		10/09/1997	Đak Lak	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 16143CL2A

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ chế tạo máy

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	16143037	Hồ Quang	Duy		09/03/1998		
2	16143051	Trịnh Tiến	Đạt		03/11/1997		
3	16143054	Nguyễn Thành	Đôn		05/10/1998		
4	16143064	Nguyễn Trí	Hiểu		20/12/1998	An Khê- Gia Lai	
5	16143067	Phong Hoàng	Hiếu		18/08/1998	Bà Rịa - Vũng Tàu	
6	16143086	Lê Minh	Khang		23/01/1998		
7	16143098	Võ Thanh	Long		04/06/1998		
8	16143114	Nguyễn Đại	Phi		03/06/1998		
9	16143118	Nguyễn Hoàng	Phúc		17/12/1998	Bình Định	
10	16143128	Lê Tuấn	Sang		28/08/1998		
11	16143134	Huỳnh Văn	Tâm		24/12/1997	Phú Yên	
12	16143137	Hà Minh	Tân		10/01/1998		
13	16143143	Trịnh Quốc	Thắng		08/11/1998	Tp.Hồ Chí Minh	
14	16143152	Nguyễn Trung	Tín		23/08/1998		
15	16143159	Nguyễn Minh	Trung		26/01/1998		
16	16143375	Lê Nhựt	Minh		03/09/1998	An Giang	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 16143CLA2

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ chế tạo máy

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	16143002	Nguyễn Tiến	Dũng		04/01/1998	Đồng Nai	
2	16143009	Nguyễn Ngọc	Phác		23/09/1998		
3	16143016	Võ Thành	Trọng		05/01/1998	Đồng nai	
4	16143374	Trương Quang	Tân		05/03/1994	mộ đưc- quãng ngải	
5	16143381	Vũ Đức	Chung		02/04/1998	hà nam	
6	16143385	Nguyễn Thành	Dương		20/08/1997	Khu phố Mỹ Lệ Đông,Thị trấn Phú Thứ,Huyện Tây Hòa,Tinht Phú Yên	
7	16143386	Phan Trùng	Dương		30/07/1998	Đắk Lắk	
8	16143396	Lê Minh	Huy		02/01/1998	An Nhơn, Bình Định	
9	16143402	Nguyễn Anh	Khoa		20/03/1998	TP. Hồ Chí Minh	
10	16143406	Lê Khả	Long		13/07/1997	Đồng Nai	
11	16143410	Hồ Gia	Nghiêm		04/10/1998	TP.HCM	
12	16143412	Tô Minh	Nhựt		29/12/1998	Bến Tre	
13	16143416	Nguyễn Hoàng	Phúc		17/05/1998	TP.HCM	
14	16143428	Trần Hữu	Thiện		28/08/1998	Khánh Hòa	
15	16143431	Tô Minh	Thuận		13/04/1998	Nam Chính, Đức Linh, Bình Thuận	
16	16143433	Huỳnh Thiên	Trí		22/02/1998	Thọ Lộc 2 - Nhơn Thọ -An Nhơn - Bình Định	
17	16143438	Lê Văn	Tuấn		02/09/1995	Hà Tĩnh	
18	16149336	Quách Minh	Trí		16/08/1998	Tp Hồ Chí Minh	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 16143CLA

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ chế tạo máy

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	16143390	Lâm Huỳnh	Đức		06/06/1998	Kiên Lương - Kiên Giang	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 16143CL4A

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ chế tạo máy

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	16142095	Nguyễn Đào Xuân	Hải		14/01/1998	Vũng Tàu	
2	16143046	Lại Huy	Dược		01/08/1998	krong năng-đăk lăk	
3	16143055	Đặng Hoàng	Đức		19/10/1998	Bà Rịa-Vũng Tàu	
4	16143070	Bùi Thức Ngọc	Hoàng		24/06/1998	ĐăkLăk	
5	16143089	Lê Quang	Khánh		04/02/1998	Đồng Nai	
6	16143094	Nguyễn Thanh	Liêm		18/02/1996	An Cửu, Phước Hưng, Tuy Phước, Bình Định	
7	16143100	Nguyễn Hoàng	Lộc		15/11/1998	Vĩnh Long	
8	16143101	Hoàng Văn Thiện	Lương		14/11/1997	Vũng Tàu	
9	16143112	Nguyễn Bá	Phát		15/01/1998		
10	16143116	Lê Sỹ	Phú		10/07/1998	BR-VT	
11	16143119	Nguyễn Văn	Phúc		07/03/1998	Hà Nội	
12	16143123	Dương Lâm Quang	Quân		11/06/1998	TP.HCM	
13	16143177	Nguyễn Ngọc	Vũ		02/07/1998	Thị trấn Phù Mỹ -Huyện Phù Mỹ -Tỉnh Bình Định	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 16143CL3B

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ chế tạo máy

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	16119021	Đoàn Trần Gia	Huy		18/01/1998		
2	16119025	Nguyễn Hoàng Thái	Hưng		21/06/1998	Đồng nai	
3	16124088	Trần Anh	Tú		11/05/1997	Thanh Hóa	
4	16143025	Nguyễn Chí	Bảo		20/04/1998	Bình Định	
5	16143030	Lê Thành	Công		14/09/1998	Đồng Nai	
6	16143032	Phạm Hoàng Công	Danh		01/01/1998		
7	16143034	Huỳnh Công	Du		10/01/1998	xã Đức Phú, huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi	
8	16143038	Nguyễn Anh	Duy		12/04/1998	thành phố hồ chí minh	
9	16143041	Phan Đức	Duy		02/02/1998	TP. Hồ Chí Minh	
10	16143048	Nguyễn Minh	Đạt		20/10/1998		
11	16143066	Nguyễn Trung	Hiếu		30/03/1998	Thành phố Hồ Chí Minh	
12	16143071	Nguyễn Mai	Hoàng		24/11/1998		
13	16143080	Đào Duy	Hùng		22/08/1998	Ninh Bình	
14	16143085	Nguyễn Quang	Hưng		17/09/1998		
15	16143106	Nguyễn Hoàng	Nam		07/02/1998	BếnTre	
16	16143161	Lê Đức	Tuấn		27/01/1998		

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 16143CL1A

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ chế tạo máy

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	16143077	Lê Thành	Huy		08/12/1998	Lâm Đồng	
2	16143090	Phạm Quốc	Khánh		02/09/1998	Vũng Tàu	
3	16143102	Nguyễn Văn	Mẫn		10/11/1998	Bà Rịa Vũng Tàu	
4	16143115	Dương Hoài	Phú		13/03/1998	Tân châu An giang	
5	16143132	Phan Trung	Sơn		14/04/1998	Quảng Trị	
6	16143136	Bùi Hoàng Nhật	Tân		21/02/1998	Cần Thơ	
7	16143139	Nguyễn Văn	Thành		24/10/1998	TP.Quy Nhơn - Tỉnh Bình Định	
8	16143142	Trần Hữu	Thắng		26/06/1998		
9	16143145	Lê Duy	Thông		06/10/1998	Đồng Nai	
10	16143151	Nguyễn Hồ Trọng	Tín		21/06/1990		
11	16143155	Đặng Thành	Trí		31/07/1998	TP.HCM	
12	16143157	Nguyễn Minh	Trí		09/04/1998	Long An	
13	16143166	Đoàn Việt	Tuyến		29/10/1998	thành phố hồ chí minh	
14	16143169	Trương Văn	Tùng		27/01/1998	Đồng Nai	
15	16143170	Bùi Thanh	Tú		29/07/1998	Thái Nguyên	
16	16143173	Trần Minh	Vàng		03/07/1998		
17	16143176	Đặng Thành	Vịnh		01/05/1998	Bình Định	
18	16143364	Nguyễn Hồng Trung	Hiếu		26/05/1998	Bà Rịa - Vũng Tàu	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 16143CL1B

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ chế tạo máy

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	16143084	Trần Văn	Hùng		12/01/1998	Biên Hòa	
2	16143087	Lưu Quốc	Khải		21/05/1998	Tây Ninh	
3	16143095	Đặng Duy	Linh		18/02/1998		
4	16143109	Đoàn Minh	Nhật		16/02/1998	Quảng Ngãi	
5	16143120	Nguyễn Thành	Phương		16/08/1998	Đồng Nai	
6	16143133	Phùng Duy	Sơn		13/07/1995	Đồng Nai	
7	16143138	Giang Trí	Thanh		20/01/1998	Tp.HCM	
8	16143141	Đặng Quang	Thăng		28/12/1998	Xóm 8, xã Diễn Thọ, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An	
9	16143144	Võ Nguyên	Thịnh		30/04/1998	Quảng Ngãi	
10	16143149	Nguyễn Quốc Lộc	Tiến		07/10/1998	Đồng Nai	
11	16143153	Đỗ Đức	Toàn		22/03/1998	Đồng Nai	
12	16143154	Nguyễn Thụy Phương	Trinh	x	21/10/1998	Tp.Hồ Chí Minh	
13	16143156	Nguyễn Hữu	Trí		26/10/1998		
14	16143163	Nguyễn Đỗ Minh	Tuấn		28/12/1998	Lâm Đồng	
15	16143164	Phạm Đình	Tuyên		26/02/1998	Bình Long, TP Quảng Ngãi	
16	16143165	Trương Đình	Tuyển		09/12/1998		
17	16143175	Trịnh Công	Vinh		13/01/1998	bình phước	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 16144CL3A

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật cơ khí

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	16144001	Nguyễn Văn	An		06/10/1998		
2	16144016	Danh Minh	Cường		20/02/1998		
3	16144018	Nguyễn Chí	Cường		30/12/1998		
4	16144023	Trần Lê	Duy		27/03/1998	Đak Lak	
5	16144036	Võ Hồng	Định		17/12/1997	Đồng nai	
6	16144054	Đào Đức	Huy		07/07/1998	Đồng Nai	
7	16144080	Trần Nguyễn Anh	Khoa		05/09/1998		
8	16144105	Nguyễn Thị Thanh	My	x	23/05/1998	Bình Định	
9	16144110	Phạm Nguyễn Hải	Nam		19/03/1998		
10	16144115	Nguyễn Trọng	Nghĩa		25/01/1998	Đồng Nai	
11	16144134	Phan Nhật	Quang		01/09/1998	Bình Dương	
12	16144137	Nguyễn Văn	Quân		12/07/1998		
13	16144156	Nguyễn Trọng	Tấn		21/04/1998	Thành phố Vũng Tàu	
14	16144169	Phương Tiến	Thiện		05/12/1998		
15	16144175	Phan Trương	Tín		22/08/1998	Quảng Ngãi	
16	16144198	Phan Minh	Tường		28/09/1998	long an	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 16144CL5A

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật cơ khí

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	16144004	Nguyễn Tiến	Anh		20/10/1998	Hà Nam	
2	16144031	Trần Minh	Đạt		28/04/1998	Nam Định	
3	16144040	Nguyễn Hữu Anh	Đức		24/08/1998		
4	16144047	Nguyễn Trọng	Hiếu		10/01/1998	Bến Tre	
5	16144060	Trần Mạnh	Huy		20/09/1998	Đồng Nai	
6	16144067	Nguyễn Khánh	Hưng		10/04/1998	Lâm đồng	
7	16144070	Nguyễn Thanh	Kha		26/04/1997	Quảng Ngãi	
8	16144096	Nguyễn Văn	Lộc		12/04/1997	Mỹ Lợi, Phù Mỹ, Bình Định	
9	16144108	Nguyễn Thành	Nam		10/08/1998		
10	16144118	Lê Thanh	Nhã		12/02/1998		
11	16144139	Nguyễn Tiến	Quyền		10/10/1997	Bà Rịa - Vũng Tàu	
12	16144166	Nguyễn Hữu	Thắng		10/09/1998	Hòa Khánh Nam, Đức Hòa, Long An	
13	16144176	Vương Hồng	Tín		20/01/1998		
14	16144199	Trịnh Công	Tường		27/12/1997		

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 16144CL2A

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật cơ khí

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	16144007	Trần Chí	Bảo		01/10/1998	Bạc Liêu	
2	16144009	Nguyễn Khương	Bình		25/05/1998		
3	16144075	Phạm Ngọc	Khánh		11/10/1998	Thái Bình	
4	16144077	Nguyễn Tấn	Khoa		11/06/1998	Bến Tre	
5	16144079	Phạm Nguyễn Đăng	Khoa		01/12/1998		
6	16144082	Nguyễn Hoàng	Khương		22/04/1998	Đức Tân ,Mộ Đức Quảng Ngãi	
7	16144085	Nguyễn Trung	Kiên		02/03/1998		
8	16144089	Trần Anh	Kiệt		17/10/1998	Đồng Nai	
9	16144119	Trần Trí	Nhân		21/12/1997	Bến Tre	
10	16144125	Nguyễn Tiến	Phong		18/12/1998	Đồng Nai	
11	16144138	Nguyễn Thành	Quốc		19/05/1998		
12	16144165	Ngô Đức	Thắng		24/01/1997		
13	16144168	Nguyễn Văn	Thiết		31/07/1998		
14	16144447	Lê Đức	Huy		26/4/1998	An Giang	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 16144CL2B

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật cơ khí

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	16144010	Dương Trọng	Bửu		11/06/1998		
2	16144072	Trần Hoàng	Khang		02/03/1998	Thành phố Hồ Chí Minh	
3	16144076	Lê Hoàng Anh	Khoa		24/05/1998	Bệnh viện Bình Chánh	
4	16144078	Phạm Lê Anh	Khoa		26/11/1998	Gò Công	
5	16144081	Nguyễn Đức	Khương		13/10/1998		
6	16144084	Lê Đặng Trung	Kiên		05/07/1998		
7	16144086	Bùi Tuấn	Kiệt		30/09/1998	Tỉnh Đồng Tháp	
8	16144090	Nguyễn Thành	Lập		17/07/1998		
9	16144121	Võ Tấn	Pháp		01/09/1998	Mộ Đức,Quảng Ngãi	
10	16144127	Ngô Hồng	Phúc		29/11/1998	Tiền Giang	
11	16144145	Vũ Lâm Thái	Sơn		11/10/1998		
12	16144160	Phạm Tấn	Thành		08/08/1998	Đồng Nai	
13	16144163	Dương Minh	Thắng		11/01/1998		
14	16144171	Nguyễn Huy	Thông		28/07/1998		
15	16144455	Nguyễn Quang	Tuyến		04/10/1998	Đức Hòa-Long An	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 16144CL3B

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật cơ khí

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	16144011	Nguyễn Đức	Cao		11/02/1998		
2	16144013	Lê Qui	Chí		18/04/1998	TP.HCM	
3	16144014	Trần Văn	Cương		08/01/1998		
4	16144017	Hoàng Chí	Cường		01/09/1998	Biên Hòa,Đồng Nai	
5	16144027	Tăng Thái	Dương		02/05/1998	Mỹ Cát,Phù Mỹ,Bình Định	
6	16144030	Nguyễn Viết	Đạt		06/09/1998	Krông Păk - Đăk Lăk	
7	16144059	Trần	Huy		15/09/1998	Tây Ninh	
8	16144064	Nguyễn Văn	Hùng		01/02/1998		
9	16144106	Đặng Phương	Nam		06/03/1997	Gia Lai	
10	16144111	Phạm Trần Phương	Nam		24/03/1998	Lâm Đồng	
11	16144117	Hà Nguyễn Như	Nguyệt	x	05/05/1998	Phú Phong-Tây Sơn-Bình Định	
12	16144133	Nguyễn Đăng	Quang		10/11/1998	Đăk lăk	
13	16144172	Nguyễn Phúc Minh	Thuận		19/04/1998	Long khánh	
14	16144190	Cù Anh	Tuấn		23/12/1998	Tp.Vũng Tàu	
15	16144449	Hà Phú	Tấn		11/06/1998	Bà Rịa	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 16144CL5B

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật cơ khí

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	16144019	Nguyễn Chí	Cường		22/06/1998	Ninh Hòa- Khánh Hòa	
2	16144025	Nguyễn Khánh	Dương		04/12/1998		
3	16144042	Nguyễn Sơn	Hải		01/02/1998	Nguyệt Áng Tân Ninh Quảng Ninh Quảng Bình	
4	16144050	Nguyễn Đắc	Hoà		16/09/1998		
5	16144058	Tống Xuân	Huy		13/09/1998	Vũng Tàu	
6	16144061	Trần Quốc	Huy		01/10/1997	Vũng Tàu	
7	16144071	Nguyễn Quang	Khang		10/01/1998	Tiền Giang	
8	16144088	Nguyễn Hoàng	Kiệt		04/03/1998	Bình Định	
9	16144093	Hà Văn	Long		10/09/1998		
10	16144114	Nguyễn Trần Hữu	Nghĩa		09/01/1998	Thành Phồ Hồ Chí Minh	
11	16144130	Trần Nguyên	Phúc		02/11/1998	Tp HCM	
12	16144154	Nguyễn Ngọc	Tân		27/10/1998	Vĩnh Thạnh, Bình Định	
13	16144194	Trần Đức Anh	Tuấn		02/04/1998	Bà Rịa	
14	16144202	Lê Trung	Vịnh		01/01/1998	Bình Định	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 16144CL4A

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật cơ khí

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	16144020	Mai Tuấn	Duy		31/07/1998		
2	16144024	Trần Đức Anh	Dũng		20/03/1998	Đồng Nai	
3	16144032	Trần Tiến	Đạt		06/07/1998	Long An	
4	16144034	Nguyễn Mạnh	Đình		13/07/1998	Trà Vinh	
5	16144043	Nguyễn Văn	Hải		05/12/1998	ĐÌNH CAO, PHÙ CỪ, HƯNG YÊN.	
6	16144045	Nguyễn Thế	Hậu		03/01/1998	Đồng Nai	
7	16144048	Võ Minh	Hiếu		22/11/1998	Thành phố Hồ Chí Minh	
8	16144053	Lưu Gia	Hòa		02/09/1998	Tây Ninh	
9	16144055	Đoàn Anh Thanh	Huy		13/07/1996	quảng ngãi	
10	16144062	Trần Quốc	Huy		14/12/1998	Ba Tri	
11	16144065	Huỳnh Tấn	Hưng		06/02/1998		
12	16144068	Trần Xuân	Hưng		15/10/1998	Đồng Nai	
13	16144183	Mai Tiến	Trung		25/02/1998	Bà Rịa - Vũng Tàu	
14	16144189	Trần Văn	Trường		18/10/1998	Thành phố Hồ Chí Minh	
15	16144192	Nguyễn Anh	Tuấn		26/04/1998	Bà rịa vũng tàu	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 16144CL4B

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật cơ khí

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	16144021	Nguyễn Cao	Duy		20/01/1998		
2	16144026	Phạm Hồng	Dương		14/10/1998	Phạm Hồng Dương	
3	16144029	Hồ Tấn	Đạt		24/04/1998		
4	16144035	Tạ Văn	Đính		03/01/1998	Hải Dương	
5	16144039	Lê Minh	Đức		12/12/1998	TPHCM	
6	16144049	Tô Minh	Hiệu		28/10/1998	Thái bình	
7	16144052	Phan Sỹ Minh	Hoàng		14/12/1998	Đồng Nai	
8	16144056	Đoàn Nguyễn	Huy		30/03/1998	Tây Ninh	
9	16144066	Lê Đạt	Hưng		08/02/1998	Tiền Giang	
10	16144069	Nguyễn Thanh	Hương		28/02/1997	Bình Thuận	
11	16144185	Lê Xuân	Trúc		07/03/1998	đa khoa tây ninh	
12	16144186	Đào Văn	Trường		27/11/1998	lâm đồng	
13	16144191	Huỳnh Lê Anh	Tuấn		30/08/1998		
14	16144452	Tôn Đức	Tùng		17/01/1998	Hà Tĩnh	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 16144CL1B

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật cơ khí

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	16144092	Trần Phạm Tuấn	Linh		20/10/1998	Nam Định	
2	16144094	Nguyễn Hoàng	Long		01/03/1997	Hưng Yên	
3	16144101	Nguyễn Nhật	Minh		15/10/1998	Hà Nội	
4	16144104	Trương Quốc	Minh		19/10/1998	Bà Rịa-Vũng Tàu	
5	16144123	Lý Hoài	Phong		20/03/1998		
6	16144126	Đinh Đức Minh	Phúc		16/05/1998		
7	16144131	Nguyễn Anh	Phương		01/08/1998		
8	16144135	Trương Minh	Quang		20/11/1997		
9	16144144	Trịnh Viết	Sơn		01/07/1998	TP.HCM	
10	16144149	Nguyễn Trọng	Tâm		22/05/1998	Thanh hoá	
11	16144155	Trần Vũ Thiên	Tân		07/08/1998		
12	16144159	Phan Chí	Thành		03/01/1998		
13	16144167	Phạm Hải	Thắng		04/03/1998		
14	16144178	Trịnh Thanh	Tịnh		28/03/1998	Bình Phước	
15	16144182	Nguyễn Văn	Trọng		02/10/1998	Bắc Giang	
16	16144195	Nguyễn Duy	Tùng		21/11/1998		
17	16144444	Nguyễn Đức	Duy		01/03/1998		

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 16144CL1A

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật cơ khí

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	16144095	Nguyễn Sỹ	Long		02/01/1998		
2	16144097	Nguyễn Quang	Lợi		10/03/1998		
3	16144120	Nguyễn Hồng	Nhật		06/06/1998	Tp. Vũng Tàu	
4	16144124	Nguyễn Duy	Phong		26/09/1998	Châu Thành tỉnh Tiền Giang	
5	16144128	Nguyễn Hồng	Phúc		24/03/1998		
6	16144132	Đoàn Minh	Quang		04/02/1998	Đồng Nai	
7	16144141	Đinh Ngọc	Sơn		09/03/1998	Thành phố Vũng Tàu	
8	16144146	Huỳnh Ngọc	Tài		10/03/1998	Bà Rịa - Vũng Tàu	
9	16144153	Nguyễn Minh	Tân		10/10/1998	Nam Định	
10	16144157	Nguyễn Hoàng	Thanh		24/12/1997	Đồng Tháp	
11	16144164	Lê Ngọc	Thắng		01/09/1996	điền lộc, phong điền, thừa thiên huế	
12	16144170	Nguyễn Đăng	Thiệu		01/01/1997		
13	16144180	Võ Ngọc	Trai		02/03/1998	Phổ Thạnh-Đức Phổ-Quảng Ngãi	
14	16144193	Tạ Minh	Tuấn		07/03/1998	Hòa Thành, Tây Ninh	
15	16144201	Đinh Công	Vinh		12/02/1998	Long An	
16	16144445	Lê Thanh	Hào		28/03/1998	Long An	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 16145CL4A

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật ô tô

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	16145062	Đào Văn	An		26/03/1998	Bình Định	
2	16145082	Vũ Đức	Chí		08/10/1998	đồng nai	
3	16145083	Võ Văn	Chuẩn		05/09/1998	Bình Phước	
4	16145100	Phan Hoài	Duy		27/02/1998	Bạc liêu	
5	16145103	Phạm Thế	Duyệt		03/09/1997	Bình Phước	
6	16145113	Lương Sơn	Đạt		26/07/1998	Long An	
7	16145115	Nguyễn Tấn	Đạt		03/11/1997	Bến Tre	
8	16145123	Nguyễn Tiến	Đức		04/10/1998	Đăklăk	
9	16145131	Nguyễn Thị Như	Hảo	x	23/12/1998		
10	16145151	Nguyễn Hoàng	Huy		04/05/1998	Thành phố Hồ Chí Minh	
11	16145158	Dương Tấn	Hưng		11/06/1998		
12	16145172	Trương Võ Đăng	Khoa		29/09/1998	TP.HCM	
13	16145190	Phạm Hồng	Long		22/02/1997	Đăk Lăk	
14	16145204	Trần Nguyễn	Nam		24/01/1998	Thành phố Hồ Chí Minh	
15	16145317	Lê Hoàng Ngọc	Yến	x	01/03/1998	Khánh Hòa	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 16145CL2A

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật ô tô

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	16145065	Nguyễn Võ Phước	An		10/04/1998	Long An	
2	16145066	Trần Lê	An		01/01/1998		
3	16145071	Nguyễn Phú	Anh		29/01/1998	Hòn Đất-Kiên Giang	
4	16145076	Trần Huỳnh Gia	Bảo		22/12/1998	Tp.Hcm	
5	16145173	Lê Anh	Khôi		05/04/1998	Khánh Hòa	
6	16145182	Lê Văn Chí	Linh		12/07/1997	Đồng Tháp	
7	16145192	Nguyễn Hoàng	Lộc		21/07/1998	Thành phố Hồ Chí Minh	
8	16145205	Ngô Đặng Thanh	Ngân	x	29/03/1998	Đồng Nai	
9	16145214	Trần Thanh	Nhân		10/01/1998	Tiền Giang	
10	16145218	Vũ Minh	Nhật		19/08/1998	TPHCM	
11	16145223	Nguyễn Tấn	Phong		27/01/1998		
12	16145261	Diệp Quốc	Thái		23/05/1998	Gi aLai	
13	16145297	Huỳnh Tấn	Trung		18/10/1998	Đồng Nai	
14	16145311	Nguyễn Khắc	Việt		28/07/1998	Biên Hòa - Đồng Nai	
15	16145617	Đỗ Hồng	Quân		08/03/1998	Vĩnh Phúc	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 16145CL4B

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật ô tô

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	16145067	Đàm Thái	Anh		26/02/1998		
2	16145081	Nguyễn Xuân	Chiến		20/01/1998	xã Thuận Lợi, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước	
3	16145084	Lê Trí	Cường		04/09/1998	Bệnh viện Tam Bình	
4	16145099	Nguyễn Thành	Duy		12/03/1997		
5	16145101	Võ Anh	Duy		04/11/1998		
6	16145114	Nguyễn Khắc	Đạt		20/03/1997	Gia Lai	
7	16145118	Trần Tiến	Đạt		11/09/1998	TP.HCM	
8	16145143	Đặng Nguyễn Thanh	Hoàng		20/06/1998		
9	16145166	Bùi Quốc	Khánh		02/09/1998	Bình định	
10	16145178	Trịnh Hoàng	Kiệt		19/08/1998	Bệnh Viên Thanh Bình	
11	16145183	Nguyễn Bá	Linh		05/04/1998		
12	16145185	Trần Văn	Linh		23/07/1998	Hàm Tân-Bình Thuận	
13	16145203	Nguyễn Thanh	Nam		16/04/1998	Quảng Ngãi	
14	16145374	Trần Bình	Hải		24/05/1998		
15	16145618	Trần Thu	Trang	x	03/10/1998	Trà Vinh	
16	16151059	Vương Gia	Phát		03/07/1998		

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 16145CLA2

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật ô tô

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	16145002	Nguyễn Lê Việt	Anh		07/01/1998	Tiên Hội Nhơn Thành An Nhơn Bình Định	
2	16145005	Lê Văn	Đạt		05/02/1998	Hà Tây	
3	16145006	Lê Văn Phúc	Đạt		20/12/1998		
4	16145012	Nguyễn Hữu	Hiền		12/03/1998	thành phố Hồ Chí Minh	
5	16145015	Nguyễn Thiên	Hiếu		31/03/1998		
6	16145017	Dương Đình	Huy		24/05/1998	Đăklăk	
7	16145021	Trần Văn	Khang		09/02/1998		
8	16145026	Nguyễn Hữu Tuấn	Kiệt		05/02/1998	TP Hồ Chí Minh	
9	16145027	Bùi Quang	Linh		21/03/1998		
10	16145030	Trương Hoàng	Long		06/05/1998	TP Hồ Chí Minh	
11	16145037	Nguyễn Văn	Nhân		18/11/1998	BR-VT	
12	16145038	Trần Hoàng	Phong		03/08/1998	Bà Rịa	
13	16145040	Ngô Trần Việt	Phước		08/11/1998		
14	16145045	Trần Thiện	Thắng		13/12/1998	Vạn Ninh - Khánh Hòa	
15	16145046	Đặng Tấn	Thiện		14/05/1998	TP. Hồ Chí Minh	
16	16145047	Vũ Tất	Thiện		23/07/1997	Biên Hòa, Đồng Nai	
17	16145051	Trần Hữu Minh	Tiến		16/09/1998		
18	16145057	Nguyễn Anh	Tú		04/10/1998		
19	16145061	Nguyễn Ngọc	Vũ		06/06/1998	Quảng Ngãi	
20	16145645	Trần Tuấn	Anh		15/08/1998		

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 16145CL2B

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật ô tô

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	16119063	Hoàng Quốc	Bảo		19/05/1998		
2	16145069	Mầu Tiến Tuấn	Anh		05/10/1998		
3	16145073	Hệ Đức Thiên	Bảo		06/11/1998	Quảng Phú,CưM'Gar,ĐakLak	
4	16145105	Nguyễn Quốc	Dũng		24/03/1998		
5	16145176	Lưu Chí	Kiệt		06/04/1997	Tp. Hồ Chí Minh	
6	16145184	Nguyễn Xuân	Linh		17/06/1998	Biên Hòa,Đồng Nai	
7	16145211	Lê Phước	Nhân		20/01/1998	Đồng Tháp	
8	16145217	Nguyễn Trần Minh	Nhật		15/07/1998	Gia Lai	
9	16145220	Nguyễn Văn	Phận		11/01/1998	Phú Thứ- Mỹ Đức- Phù Mỹ-Bình Định	
10	16145227	Nguyễn Huy	Phúc		27/03/1998		
11	16145256	Huỳnh Sỉ	Tân		08/02/1998		
12	16145623	Thái Dụng	Hạnh		21/07/1998	Thanh Hóa	
13	16145641	Võ Văn Minh	Tiếng				
14	16145643	Lê Thành	Trung		04/11/1998	Tp.HCM	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 16145CL7B

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật ô tô

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	16145078	Lưu Đức Vũ	Bình		15/05/1998	Nha Trang,Khánh Hoà	
2	16145089	Lâm Thị Ngọc	Diệp	x	12/02/1998	Đồng Tháp	
3	16145106	Nguyễn Hải	Dương		30/04/1998	Tp.HCM	
4	16145142	Tạ Vũ	Hoàn		18/08/1998	Gia Lai	
5	16145168	Trần Quang	Khánh		20/09/1998		
6	16145177	Nguyễn Hào	Kiệt		15/02/1998	Bà Rịa Vũng Tàu	
7	16145193	Nguyễn Phước	Lộc		11/03/1998	bến tre	
8	16145222	Giang Tiên	Phong		28/12/1998	Long An	
9	16145241	Đoàn Tấn	Sang		08/08/1998	Tiền Giang	
10	16145251	Trịnh Hoài	Sơn		28/03/1998	Bệnh viện Thủ Thừa	
11	16145277	Phạm Văn	Tiến		10/08/1998	Vụ Bổn - Krông Păk - Đăk Lăk	
12	16145295	Nguyễn Nhật	Trí		26/01/1998	Bình Định	
13	16145315	Nguyễn Trần Nguyên	Vũ		27/09/1998	Khánh Hòa	
14	16145591	Đỗ Huỳnh Quang	Khải		11/01/1998		
15	16145622	Tạ Anh	Duy			Đồng Nai	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 16145CL3B

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật ô tô

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	16145079	Lữ Phúc	Bình		18/07/1998	Pleiku- Gia Lai	
2	16145087	Nguyễn Thế	Cường		05/06/1997		
3	16145097	Nguyễn Đình	Duy		21/06/1998	Mỹ Thành, Phù Mỹ, Bình Định	
4	16145104	Nguyễn Mạnh	Dũng		20/11/1998	Tiền Giang	
5	16145144	Đoàn Phi	Hoàng		11/08/1998	Lâm Đồng	
6	16145152	Trần Gia	Huy		31/10/1998	Tây Ninh	
7	16145265	Phạm Hồng	Thắng		16/03/1997		
8	16145272	Nguyễn Ngọc	Thông		14/09/1998	Tp.Hồ Chí Minh	
9	16145278	Trịnh Võ Xuân	Tiến		15/07/1998	Bình Định	
10	16145281	Mai Trung	Tính		16/10/1998		
11	16145283	Nguyễn Tấn	Tính		08/08/1998		
12	16145307	Phạm	Tùng		30/09/1998	TP.HCM	
13	16145312	Trần	Việt		10/09/1998		
14	16145316	Lê Thảo	Vy	x	06/07/1997	Vĩnh Thạnh	
15	16145598	Đỗ Anh	Phòng		10/08/1998	Bình Thuận	
16	16145614	Trần Bảo	Lộc		24/05/1998	Bệnh viện Từ Dũ	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 16145CL3A

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật ô tô

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	16145080	Võ Văn	Bình		26/02/1998	trung tâm y tế vạn ninh	
2	16145088	Đặng Phương	Di		20/03/1998	Tiền Giang	
3	16145096	Mai Nhật	Duy		15/12/1998	Đăk Mil, Đăk Nông	
4	16145141	Nguyễn Ngọc	Hiệp		30/10/1998	Thành phố Hồ Chí Minh	
5	16145156	Hoàng Nghĩa	Hùng		28/03/1998		
6	16145255	Nguyễn Thành	Tâm		01/01/1998	Thành phố Hồ Chí Minh	
7	16145268	Ngô Phước	Thiện		29/06/1998		
8	16145276	Nguyễn Minh Quang	Tiến		11/04/1998	thành phố Hồ Chí Minh	
9	16145280	Lưu Anh	Tín		18/02/1998	khánh hòa	
10	16145282	Nguyễn Đức	Tính		28/09/1996		
11	16145286	Nguyễn Ngọc	Toàn		14/09/1998		
12	16145290	Trần Quang	Triển		08/01/1998	Bình Thuận	
13	16145313	Phạm Quốc	Vinh		09/04/1998	Bà Rịa Vũng Tàu	
14	16145314	Huỳnh Gia	Vĩ		20/11/1998	Mỹ trinh, Phù Mỹ, Bình Định	
15	16145625	Phạm Vũ	Kha		05/06/1998	Đồng Tháp	
16	16145630	Trần Phước	Nam		20/10/1998		

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 16145CL5B

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật ô tô

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	16145085	Nguyễn Mạnh	Cường		22/02/1998	Bình Phước	
2	16145095	Lưu Việt	Duy		04/06/1998	Yên Định Thanh Hóa	
3	16145120	Lý	Đông		01/05/1998	Tây Ninh	
4	16145124	Nguyễn Trung	Đức		26/02/1997	Kon Tum	
5	16145130	Nguyễn Phạm Như	Hải		28/10/1998	Mỹ Hòa, Phù Mỹ, Bình Định	
6	16145133	Nguyễn Phúc	Hậu		22/07/1998	Cần Đước, Long An	
7	16145136	Đỗ Nguyễn Trung	Hiếu		29/11/1998	Lâm Đồng	
8	16145138	Lê Minh	Hiếu		28/05/1998	Bình Phước	
9	16145212	Lê Trung	Nhân		16/05/1998		
10	16145231	Phan Thị Y	Phượng	x	18/10/1998		
11	16145259	Văn Công	Thành		07/04/1998	Long An	
12	16145626	Hồ Đăng	Khoa		28/02/1998	Bến Tre	
13	16145629	An Hoài	Nam				

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 16145CL5A

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật ô tô

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	16145094	Lê Thanh	Duy		10/08/1998	Gia Lai	
2	16145108	Trần Lê Hải	Dương		23/06/1998	Bà Rịa Vũng Tàu	
3	16145117	Thân Dương	Đạt		01/08/1998	Đồng Nai	
4	16145121	Kim Minh	Đức		01/01/1998		
5	16145129	Lâm Anh	Hào		12/04/1998		
6	16145134	Nguyễn Trung	Hậu		22/09/1998	Đak lak	
7	16145137	Lê Hoàng Bảo	Hiếu		02/11/1998	Đồng nai	
8	16145147	Phạm Nguyên	Hoàng		12/02/1998	Eakar - Đăk Lăk	
9	16145189	Ngô Hoàng	Long		23/04/1998	TP. Hồ Chí Minh	
10	16145206	Đỗ Nguyễn Bảo	Ngọc	x	09/06/1998		
11	16145213	Nguyễn Danh	Nhân		15/06/1998	tiền giang	
12	16145240	Phạm Viết	Quý		26/01/1998	Bình Phước	
13	16145249	Ngô Hồng Minh	Sơn		06/08/1998	TP HCM	
14	16145619	Trần Hữu	Trí		31/10/1998	vĩnh long	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 16145CL1B

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật ô tô

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	16145112	Lê Đức	Đạt		02/10/1997		
2	16145122	Lại Thành	Đức		01/10/1998		
3	16145154	Võ Văn	Huy		30/01/1998	Đà Lạt	
4	16145160	Nguyễn Ngọc	Hưng		19/11/1998		
5	16145165	Trần Hồng Chí	Khang		02/10/1998	Sông hinh, phú yên	
6	16145207	Nguyễn Lê Thái	Nguyên		12/08/1998		
7	16145235	Mai Trần Nhật	Quang		12/09/1997		
8	16145274	Nguyễn Hồ Anh	Thư	x	02/06/1998	Sóc Trăng	
9	16145294	Nguyễn Nhân	Trí		25/01/1998	An Giang	
10	16145301	Lê Xuân	Trường		18/01/1998		
11	16145303	Lê Anh	Tuấn		27/05/1997	TP Hồ Chí Minh	
12	16145305	Đỗ Thanh	Tùng		19/07/1998	Eakar-Daklak	
13	16145308	Đặng Nhật	Tú		25/06/1998		
14	16145613	Nguyễn Minh	Hiền		26/09/1998	Bệnh viện Đa khoa Đồng Tháp	
15	16145640	Lê Quý Nhật	Thường			Bà Rịa Vũng Tàu	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 16145CL1A

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật ô tô

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	16132048	Lê Quý	Hiệp		15/04/1998	Bình phước	
2	16145050	Trịnh Hoài	Thương		11/11/1998		
3	16145116	Nguyễn Văn	Đạt		09/08/1998	Lâm Đồng	
4	16145135	Phạm Thị Thu	Hiền	x	19/09/1998	Hải Dương	
5	16145146	Nguyễn Văn	Hoàng		06/12/1998	ĐỒNG NAI	
6	16145159	Lê Gia	Hưng		25/06/1998		
7	16145161	Nguyễn Thuận	Hưng		28/01/1998	TP.HCM	
8	16145163	Đỗ Hoàng Tuấn	Kha		13/02/1998		
9	16145270	Nguyễn Đức	Thịnh		16/08/1998	TPHCM	
10	16145289	Huỳnh Thị Huyền	Trân	x	04/11/1998	bệnh viện Long An	
11	16145299	Nguyễn Như	Trung		28/04/1998	Đăk Lăk	
12	16145302	Nguyễn Hải Lam	Trường		04/07/1998	Bình Dương	
13	16145304	Nguyễn Ngọc	Tuấn		30/04/1998	Gia Lai	
14	16145309	Đặng Trần	Tú		12/05/1998	Khánh Hòa	
15	16145649	Nguyễn Cao	Nhân		18/08/1998	Bến Tre	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 16145CL6B

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật ô tô

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	16145170	Nguyễn Văn	Khoa		03/04/1998	Quảng nam	
2	16145196	Chu Đình Công	Minh		16/07/1998	Hà Nam	
3	16145198	Nguyễn Hoàng	Minh		13/05/1997		
4	16145201	Nguyễn Đức Hoàng	Nam		14/10/1998		
5	16145229	Vũ Hoàng	Phúc		31/01/1997	Lâm Đồng	
6	16145232	Đỗ Nhật	Quang		10/02/1998		
7	16145242	Huỳnh Thanh	Sang		04/04/1998	Bến Tre	
8	16145244	Trần Thanh	Sang		31/01/1998	An Giang	
9	16145247	Lầu Túng	Sềnh		22/04/1998		
10	16145253	Nguyễn Ngọc	Tài		24/04/1997		
11	16145267	Trương Trần Hùng	Thắng		23/05/1998	Biên Hòa -Đồng Nai	
12	16145269	Tạ Xuân	Thiện		03/07/1998		
13	16145620	Võ Thành	Vinh		26/08/1998	Phú Yên	
14	16145632	Nguyễn Thanh	Nhã		19/02/1998	TP. Hồ Chí Minh	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 16145CL1

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật ô tô

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	16145181	Nguyễn Hoàng	Lân		15/03/1998		

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 16145CL6A

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật ô tô

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	16145191	Võ Hồ Từ	Long		11/03/1998		
2	16145197	Mai Nhật	Minh		16/11/1998		
3	16145200	Nguyễn Thế	Minh		29/10/1998	TP HCM	
4	16145202	Nguyễn Hoàng Giang	Nam		26/08/1997	phú túc, krongpa, gia lai	
5	16145216	Đặng Tấn	Nhật		16/11/1998		
6	16145219	Đào Nguyên	Nhiêu		05/01/1998	Gia Lai	
7	16145228	Trần Hồng	Phúc		01/08/1998	Biên Hòa - Đồng Nai	
8	16145234	Lương Duy	Quang		18/06/1998	Đồng Nai	
9	16145243	Nguyễn Văn	Sang		19/04/1998	Lâm Đồng	
10	16145245	Từ Kim	Sang		26/11/1998		
11	16145252	Bùi Trí	Tài		20/10/1998		
12	16145254	Huỳnh Văn	Tạo		18/01/1998	Bình Thuận	
13	16145306	Nguyễn Công	Tùng		29/10/1998	Tỉnh Bắc Ninh	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 16145CLA1

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật ô tô

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	16141075	Nguyễn Hữu	Sang		16/01/1998		
2	16145004	Phạm Văn Tiến	Dũng		25/12/1998		
3	16145007	Thân Trọng	Đạt		12/03/1998	TPHCM	
4	16145010	Nguyễn Trung	Đức		01/04/1998	Tp. Hải Phòng	
5	16145011	Trương Anh	Hào		12/08/1998		
6	16145013	Phan Ngọc Vinh	Hiển		09/02/1998		
7	16145018	Nguyễn Gia	Huy		22/11/1997	Bệnh viện Thủ Đức	
8	16145022	Võ Minh	Khang		27/03/1998	Bến tre	
9	16145023	Trần Anh	Khoa		03/01/1998	Đồng Nai	
10	16145024	Trần Đình	Khôi		07/10/1998		
11	16145031	Vương Quang	Lộc		10/01/1998	Bà Rịa Vũng Tàu	
12	16145032	Ngô Hoàng	Luân		04/06/1996	Cần Thơ	
13	16145033	Trần Nguyễn Tiến	Mạnh		02/02/1998	Bảo Lộc	
14	16145035	Khưu Trấn	Nam		07/01/1998		
15	16145048	Nguyễn Hoàng Anh	Thịnh		27/06/1998		
16	16145056	Hồ Minh	Tú		01/01/1998	TP. Hồ Chí Minh	
17	16145058	Nguyễn Thị Cẩm	Tú	x	07/12/1997		
18	16145592	Trần Quang	Linh		21/09/1998	Long An	
19	16145602	Nguyễn Công	Sang		20/12/1998	Thành phố Hồ Chí Minh	
20	16145616	Ngô Sỹ	Nguyên		22/10/1998	Vũng Tàu	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 16145CL7A

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật ô tô

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	16110251	Nguyễn Thanh	Tùng		05/07/1998		
2	16145077	Võ Hoàng Quốc	Bảo		09/01/1998		
3	16145091	Đặng Minh	Duy		19/08/1998	TP.HCM	
4	16145102	Nguyễn Tiến	Duyệt		10/01/1997	Thôn 7 ,Xã Eakiết ,Huyện CưMgar ,Tỉnh Đắk Lắk	
5	16145109	Hồ Khắc Danh	Đại		04/12/1997	Xã Phong Phú, Huyện Tuy Phong, Tỉnh Bình Thuận	
6	16145145	Nguyễn	Hoàng		04/10/1997	Quảng Ngãi	
7	16145153	Trần Quang	Huy		20/08/1998	Bà Rịa Vũng Tàu	
8	16145180	Nguyễn Hoàng	Lâm		28/09/1998	Đồng Nai	
9	16145194	Hồ Văn	Lợi		10/08/1998	TT.Easup-H.Easup-T. Đắk Lắk	
10	16145208	Trần Nguyễn Phi	Nhã		26/01/1998	Bình Dương	
11	16145239	Nguyễn Văn Phú	Quý		16/08/1998		
12	16145250	Trần Duy	Sơn		30/11/1998	bệnh viện bạc liêu	
13	16145273	Nguyễn Hùng	Thuận		10/08/1998	Biên Hoà, Đồng Nai	
14	16145292	Huỳnh Minh	Trí		02/03/1998	Đồng Nai	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 16146CL4B

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	16146063	Cao Bá	Anh		17/12/1997		
2	16146077	Phạm Hữu	Dũng		02/10/1998	Thành Phố Hồ Chí Minh	
3	16146097	Nguyễn Thanh	Hiếu		07/04/1998	Bến Tre	
4	16146100	Trương Trọng	Hiếu		03/10/1998		
5	16146105	Nguyễn Chấn	Huy		14/10/1998		
6	16146109	Nguyễn Thế	Huy		27/12/1998		
7	16146119	Lê Quốc	Khải		21/11/1998		
8	16146131	Nguyễn Trần Trọng	Kim		04/08/1998	Phan Thiết-Bình thuận	
9	16146140	Trần Đức	Lương		09/02/1998		
10	16146156	Nguyễn Hữu	Nghị		11/08/1998	Bệnh viện đa khoa Quảng Ngãi	
11	16146209	Nguyễn Tiến	Trình		24/09/1998		
12	16146638	Phạm Thái	Sơn			Hà Tiên	
13	16146650	Nguyễn Tuấn	Minh		22/01/1998	Khánh Hòa	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 16146CLA2

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	16144002	Ngô Việt	Anh		31/07/1998		
2	16146004	Nguyễn Quốc	Bảo		01/05/1998	thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	
3	16146011	Phan Quang	Đại		03/01/1998	Hồ Chí Minh	
4	16146013	Nguyễn Thành	Đạt		10/12/1996	Lâm Đồng	
5	16146014	Võ Thành	Đạt		01/08/1998	Tiền Giang	
6	16146018	Nguyễn Quang	Hiển		17/01/1998	Khánh Hoà	
7	16146020	Nguyễn Ngọc	Hoàng		25/05/1998	Thành Phố Hồ Chí Minh	
8	16146021	Đặng Nguyễn Xuân	Huy		04/05/1998	Đồng Nai	
9	16146022	Huỳnh Gia	Huy		31/03/1998	Bình Thuận	
10	16146024	Nguyễn Ngọc	Huy		31/07/1994		
11	16146027	Nguyễn Hữu	Hưng		09/12/1997	Khánh Hòa	
12	16146038	Mai Anh Nhật	Nam		21/10/1998	thành phố Vũng Tàu	
13	16146040	Nguyễn Nam Đình	Nghi		15/07/1998	Đồng Nai	
14	16146042	Nguyễn Thiên	Phúc		08/10/1998	TPHCM	
15	16146044	Đỗ Đức	Quang		01/01/1998	Hải Phòng	
16	16146046	Nguyễn Mạnh	Sang		14/04/1998	Đồng Nai	
17	16146052	Đỗ Thành	Trung		05/05/1997	Bến Tre	
18	16146053	Hồ Duy	Trung		01/04/1998	Tp.HCM	
19	16146055	Nguyễn Thanh	Tùng		01/12/1998	Đăk Lăk	
20	16146593	Nguyễn Xuân	Dũng		17/08/1998	Đồng Nai	
21	16146645	Trần Huỳnh	An		22/05/1998	TP.HCM	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 16146CL1B

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	16146067	Nguyễn Dương	Ái		01/05/1998	Mỹ Hiệp-Phù Mỹ-Bình Định	
2	16146099	Nguyễn Thọ	Hiếu		26/02/1998	Nha Trang - Khánh Hòa	
3	16146149	Lương Hữu Thành	Nam		19/03/1998	TP Hồ Chí Minh	
4	16146154	Trần Trọng	Nghĩa		30/01/1998	Bệnh viện Đa khoa khu vực Gò Công	
5	16146159	Đỗ Thiện	Nhân		22/10/1998	Đồng Tháp	
6	16146164	Ngô Minh	Nhựt		16/08/1998	Chợ Gạo	
7	16146192	Huỳnh Công	Thái		09/01/1998	Tiền Giang	
8	16146195	Nguyễn Văn	Thi		13/08/1998	Đồng nai	
9	16146197	Trần Cao	Thiên		18/11/1998		
10	16146202	Bùi Nguyễn Hoài	Thương		07/01/1998	Bến Tre	
11	16146205	Nguyễn Tôn Nhật	Tiến		16/03/1998	đồng nai	
12	16146208	Lê Cao	Trình		28/03/1998	Đà Nẵng	
13	16146210	Phan Tử Ngọc	Trí		17/03/1998	Bình Định	
14	16146212	Nguyễn Đỗ	Trung		14/11/1998	Quảng Ngãi	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 16146CL2A

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	16146074	Nguyễn Khánh	Duy		22/06/1998	Tp.Hồ Chí Minh	
2	16146079	Nguyễn Văn	Đảng		26/02/1998	Nam Định	
3	16146081	Đặng Tấn	Đạt		16/10/1998	Bình Định	
4	16146086	Nguyễn Quang	Đoàn		02/02/1998	Đồng Nai	
5	16146089	Hoàng Hữu	Đức		06/04/1998		
6	16146092	Nguyễn Hoàng	Đức		13/03/1998	Gò Quao - Kiên Giang	
7	16146121	Nguyễn Đình	Khánh		22/05/1998	Bình Dương	
8	16146126	Nguyễn Minh	Khoa		09/08/1998	An Giang	
9	16146133	Bùi Lê Tiểu	Long		15/05/1998	tỉnh Trà Vinh	
10	16146614	Nguyễn Thái	Bình		18/02/1998	Đồng Tháp	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 16146CL2B

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	16146080	Bùi Như Thành	Đạt		07/01/1998	Đồng Nai	
2	16146083	Nguyễn Văn	Đăng		14/02/1998	Bắc giang	
3	16146088	Hồ Sỹ	Đồng		22/04/1996		
4	16146091	Nguyễn Hoàng	Đức		02/05/1998	TP. Hồ Chí Minh	
5	16146120	Trần Anh	Khải		24/09/1998	Khánh Hòa	
6	16146124	Nguyễn Anh	Khoa		16/08/1998	Trung tâm y tế huyện Tam Bình	
7	16146127	Phạm Anh	Khoa		02/02/1998	Châu Thành, Đồng Tháp	
8	16146136	Trần Duy	Long		21/11/1998	Pleiku-Gia Lai	
9	16146138	Trần Chính	Lộc		16/11/1998	TP HCM	
10	16146141	Hồ Phạm Công	Minh		06/08/1997		
11	16146619	Lê Khắc Gia	Bảo		05/11/1998	Tp. Vũng Tàu	
12	16146622	Nguyễn Minh Phước	Duy		07/01/1998	Đồng Tháp	
13	16146647	Bùi Thanh	Phong		16/11/1998	Bà Rịa-Vũng Tàu	
14	16146648	Bùi Hữu	Đức		15/01/1998	Thị Trấn Phú Phong,Huyện Tây Sơn,Tỉnh Bình Định	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 16146CL1A

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	16124016	Lê Thu	Hảo	x	07/12/1997	Bình Định	
2	16146147	Võ Ngọc	Minh		20/04/1998	Liên Hương ,Tuy Phong ,Bình Thuận	
3	16146150	Nguyễn Phương	Nam		18/08/1998		
4	16146162	Võ Nguyễn Đông	Nhật		13/01/1998	Khánh Hòa	
5	16146188	Nguyễn Ngọc	Thanh		09/03/1998		
6	16146196	Nguyễn Bảo	Thiên		10/03/1998	cần thơ	
7	16146200	Trần Quang	Thuận		13/01/1998	Xã Lạc Tấn, huyện Tân Trụ, tỉnh Long An	
8	16146204	Nguyễn Tấn	Tiến		02/04/1998	Hòa Dõng - Cát Tân - Phù Cát - Bình Định	
9	16146206	Nguyễn Thanh	Tín		13/09/1997		
10	16146207	Phạm Bá	Triệu		01/03/1998	Tây Ninh	
11	16146211	Lê Văn	Trung		04/02/1998	Bình Định	
12	16146230	Nguyễn Lê	Zin		04/08/1998	trà bình,trà bồng,quảng ngãi	
13	16146615	Nguyễn Trần Khai	Đạt		05/04/1998		
14	16146635	Trần Quang Duy	Nguyên		05/09/1998	Đồng Tháp	
15	16146639	Trịnh Quang	Sơn		22/01/1998	Thành phố Bến Tre	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 16146CL5A

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	16144057	Nguyễn Văn	Huy		01/01/1998		
2	16146076	Huy Hoàng	Dũng		02/04/1998	Nha Trang	
3	16146110	Nguyễn Tuấn	Huy		20/09/1998	Phú Yên	
4	16146130	Trương Anh	Kiệt		23/01/1998	TP. Hồ Chí Minh	
5	16146176	Nguyễn Đình	Quang		11/04/1998	xã Hòa Đông, huyện Krong Pak, tỉnh DakLak	
6	16146185	Nguyễn Huỳnh	Tài		29/01/1998	Bình Thuận	
7	16146199	Nguyễn Hữu	Thuận		16/01/1998		
8	16146616	Lê Quang	Hảo		05/12/1998	TP Quãng Ngãi , Tỉnh Quãng Ngãi	
9	16146620	Lương Thái	Bảo		13/02/1998	Nam Định	
10	16146641	Trần Thanh	Thương		11/04/1998	Hòa Thành - Tây Ninh	
11	16146642	Nguyễn Minh	Trung		10/07/1998	Cần Thơ	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 16146CL5B

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	16127009	Nguyễn Quốc	Khánh		18/01/1998	Vũng Tàu	
2	16146068	Huỳnh Thanh	Ân		02/12/1998		
3	16146072	Nguyễn Công	Danh		06/03/1998	Bình Định	
4	16146073	Hoàng Nhật	Duy		09/03/1998	Tây Ninh	
5	16146108	Nguyễn Sĩ	Huy		10/11/1998	TP Hồ Chí Minh	
6	16146153	Lê Thị Thuý	Nga	x	06/10/1997	Định quán	
7	16146184	Võ Thành	Sơn		02/07/1998	BV Long An	
8	16146186	Phạm Hữu	Tài		10/01/1998	Lâm Đồng	
9	16146201	Vũ Minh	Thuận		24/01/1998	TP. Hồ Chí Minh	
10	16146203	Nguyễn Quyết	Tiến		28/03/1998	Chơn Thành, Bình Phước	
11	16146618	Nguyễn Minh	Tú		09/06/1998	Vũng Tàu	
12	16146628	Đỗ Hoàng Công	Hiếu		26/01/1998	Đồng Nai	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 16146CL4A

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	16142146	Đỗ Phúc	Minh		17/01/1998		
2	16146061	Trần Vũ Thành	An		12/03/1998	xã tân xuân huyện hàm tân tỉnh bình thuận	
3	16146084	Thái Hoàng	Đăng		15/08/1998	Cam Hòa - Cam Lâm - Khánh Hòa	
4	16146090	Nguyễn Đắc	Đức		23/06/1998		
5	16146095	Nguyễn Hữu	Hảo		10/07/1998		
6	16146098	Nguyễn Thảo	Hiếu		25/11/1998	Đồng Nai	
7	16146107	Nguyễn Quốc	Huy		27/07/1998		
8	16146111	Nguyễn Văn	Huy		17/04/1998	Quãng Nam	
9	16146117	Võ Thị Thanh	Hương	x	02/10/1998		
10	16146118	Tôn Tấn	Khang		08/09/1998		
11	16146125	Nguyễn Hoàng Anh	Khoa		24/06/1998	TP Hồ Chí Minh	
12	16146135	Hoàng	Long		08/01/1998	Thành phố Hồ Chí Minh	
13	16146169	Nguyễn Sỉ	Phú		16/12/1997	64,Ngan Dừa, Hồng Dan, Bạc Liêu	
14	16146194	Nguyễn Quốc	Thắng		16/11/1998	Tân Hiệp - Kiên Giang	
15	16146634	Trần Hoàng	Nam		31/12/1997	Vũng Tàu	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 16146CL3A

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	16146155	Trần Trung	Nghĩa		14/03/1998		
2	16146160	Lê Thành	Nhật		26/07/1998	Tân Hòa, Thạnh Phú, Cái Nước,Cà Mau	
3	16146163	Nguyễn Thanh	Như		21/08/1998	Phú Yên	
4	16146168	Võ Tấn	Phong		15/01/1998	Phú Mỹ, Hòa Đồng,Tây Hòa, Phú Yên	
5	16146171	Trịnh Văn	Phúc		06/11/1998		
6	16146179	Võ Tá	Quang		29/03/1997	Etoh kroong năng đăklăk	
7	16146182	Trương Văn	Sĩ		20/12/1998	Quảng Ngãi	
8	16146221	Nguyễn Minh	Tuấn		01/02/1998	an giang	
9	16146223	Trịnh Công	Tuấn		01/01/1998	di linh lâm đồng	
10	16146225	Lê Anh	Tùng		21/01/1998		
11	16146227	Nguyễn Thế	Tường		14/02/1998		
12	16146651	Nguyễn Đình	Dương		26/06/1998	Đak sak -đăk mil -đăk nông	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 16146CL3B

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	16146161	Trần Đặng	Nhật		15/02/1998	Gia Lai	
2	16146165	Trương Xuân	Phát		29/11/1998	Thành phố Hồ Chí Minh	
3	16146170	Phạm Văn	Phú		06/01/1998		
4	16146178	Võ Đức	Quang		16/04/1998	Bình Định	
5	16146181	Lê Hồ Phú	Quý		12/08/1998	Thành phố Hồ Chí Minh	
6	16146215	Võ Đức	Trung		06/03/1998	ĐăkLăk	
7	16146220	Nguyễn Duy	Tuấn		02/10/1998	Chợ Lầu - Bắc Bình - Bình Thuận	
8	16146222	Trần Quốc	Tuấn		04/01/1998	Thạnh Phú - Bến Tre	
9	16146224	Bùi Việt	Tùng		12/04/1998	Đồng Nai	
10	16146228	Bùi Triệu	Vĩ		21/07/1998	Quảng Ngãi	
11	16146613	Nguyễn Hứa Gia	Bảo		14/10/1998	Thành phố Hồ Chí Minh	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 16146CLA1

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	16142486	Nguyễn Công	Tuấn		23/06/1998	Tuy Phong - Bình Thuận	
2	16142531	Trần Duy	Khánh				
3	16146001	Phan Nguyễn Hoài	An		04/12/1997		
4	16146005	Phạm Ngọc	Bảo		14/12/1998	Thành phố Hồ Chí Minh	
5	16146007	Nguyễn Hùng	Cường		05/08/1998	Đồng Nai	
6	16146008	Phan Thế	Danh		13/01/1998		
7	16146012	Nguyễn Quốc	Đạt		04/03/1998	Thành phố Hồ Chí Minh	
8	16146023	Mai Quang	Huy		23/07/1998	Tiền Giang	
9	16146028	Huỳnh Thịnh	Khang		18/06/1997	Hồ Chí Minh	
10	16146032	Mai Tuấn	Kiệt		26/10/1997	Vĩnh Long	
11	16146033	Dương Tuấn	Long		24/10/1998	Nghĩa chánh, TP Quảng Ngãi, Tỉnh Quảng Ngãi	
12	16146035	Trần Thành	Luân		24/07/1998	Hồ Chí Minh	
13	16146036	Hoàng Tuệ	Minh		14/07/1998	Thành Phố Hồ Chí Minh	
14	16146037	Nguyễn Công	Minh		27/03/1998	TP Hồ CHí Minh	
15	16146043	Phan Đình Hồng	Phúc		20/12/1998	Tuy Hòa, Phú Yên	
16	16146045	Nguyễn Minh	Quang		18/11/1998	Ninh Bình	
17	16146049	Trần Xuân	Thành		10/10/1998	Nha Trang	
18	16146059	Lê Hoàng Thanh	Xuân		23/01/1998	Tp.Hồ Chí Minh	
19	16146602	Phạm Bá	Long		02/04/1998	Quảng Trị	
20	16146652	Nguyễn Hoàng	Hiệp		21/10/1998	TP HCM	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 16147CL1A

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật nhiệt

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	16147004	Nguyễn Hoài	Ân		09/02/1998		
2	16147007	Trương Ngọc	Châu		14/04/1998	Nam Thanh Tiền Hải Thái Bình	
3	16147010	Lê Thái	Cương		15/01/1998	Lãnh Vân -Xuân Lãnh - Đồng Xuân - Phú Yên	
4	16147015	Trần Đình Hải	Dương		02/03/1998	Đăklăk	
5	16147018	Đinh Hữu	Định		01/06/1998		
6	16147063	Bùi Tá	Nguyên		04/08/1998	Đồng Nai	
7	16147077	Lê Đăng	Quang		05/01/1998		
8	16147079	Trần Phú	Quí		24/07/1998	Bến Tre	
9	16147085	Hồng Thanh	Tân		12/03/1998	TPHCM	
10	16147090	Đoàn Thanh	Thế		31/07/1998	Đồng Nai	
11	16147093	Cao Hoàng	Tiến		09/09/1998		
12	16147099	Phan Minh	Trí		12/11/1998	đồng nai	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 16147CL1B

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật nhiệt

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	16147005	Đào Thiên	Bảo		28/01/1998	Tịnh Bắc- Sơn Tịnh- Quãng Ngãi	
2	16147009	Huỳnh Quốc	Chiến		31/03/1998	Hàm Tân	
3	16147011	Thái Trần Công	Danh		21/07/1998	Lâm Đồng	
4	16147014	Khổng Minh	Dũng		21/10/1998		
5	16147062	Hồ Xuân	Nghĩa		06/10/1998		
6	16147065	Nguyễn Thành	Nhân		26/04/1998		
7	16147070	Trần Trung	Phong		03/01/1997		
8	16147078	Lượng Ngọc	Quang		02/01/1998	Xã Bình Châu	
9	16147080	Bùi Đức	Sang		13/11/1998	Tp Hồ Chí Minh	
10	16147088	Lại Quốc	Thái		08/01/1996	Đống Nai	
11	16147092	Nguyễn Bảo	Thoa	x	14/01/1998	Quãng Ngãi	
12	16147102	Phan Phụng Duy	Trung		20/08/1998	Đồng Nai	
13	16147225	Hoàng Văn	Toàn		27/05/1997	Xã thống nhất huyện bù đăng tỉnh bình phước	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 16147CL3A

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật nhiệt

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	16147006	Đặng Duy	Bảo		26/09/1998		
2	16147017	Lê Minh	Đăng		07/01/1997	TpHCM	
3	16147026	Trương Châu Diệu	Hiền	x	21/08/1998		
4	16147043	Nguyễn Duy	Khanh		28/03/1998	Quảng Nam	
5	16147053	Nguyễn Phúc	Lộc		13/08/1998		
6	16147060	Phạm Nguyễn Phương	Nam		23/06/1998	Bà Rịa	
7	16147075	Huỳnh Lê Duy	Phương	x	10/01/1998		
8	16147083	Lê Trường	Sơn		17/11/1998	Biên Hòa - Đồng Nai	
9	16147086	Ngô Trần Đức	Tân		10/09/1998	Bà Rịa Vũng Tàu	
10	16147094	Lê Quang	Tiến		28/09/1997	Bình Dương	
11	16147098	Huỳnh Văn	Tốt		06/12/1998	Tuy Phước - Bình Định	
12	16147100	Lê Hữu	Trung		10/05/1997	an nhơn bình định	
13	16147105	Nguyễn Dương	Tuấn		10/08/1998	Đồng Nai	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 16147CL2B

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật nhiệt

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	16147019	Nguyễn Minh	Đức		08/01/1998		
2	16147022	Phạm Hoàng Anh	Đức		03/10/1998		
3	16147025	Lê Thị Ngọc	Hân	x	01/07/1998	Tây Ninh	
4	16147035	Nguyễn Phúc	Huy		16/12/1997	Quảng Ngãi	
5	16147037	Trần Nhật	Huy		08/10/1998	Tp Hồ Chí Minh	
6	16147038	Nguyễn Văn	Hùng		11/12/1998		
7	16147040	Ngô Quốc	Hưng		13/10/1998		
8	16147048	Trương Thanh	Lam		10/08/1997		
9	16147050	Đoàn Quang	Linh		20/11/1998	249/5 kp3.đường Linh Đông Phường Linh Đông Quận Thủ Đức	
10	16147057	Trần Nguyễn Quang	Minh		30/08/1998	thành phố hồ chí minh	
11	16147059	Nguyễn Trần Phương	Nam		16/05/1998		
12	16147072	Cao Hoàng	Phúc		10/07/1998	TP Hồ Chí Minh	
13	16147076	Huỳnh Minh	Phước		22/04/1998	thị trấn mộ đức huyện mộ đức tỉnh quảng ngãi	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 16147CL2A

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật nhiệt

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	16141355	Đặng Gia	Huy		07/08/1998	Hoà Thành - Tây Ninh	
2	16147008	Hoàng Minh	Chiến		08/02/1998	TP. Hồ Chí Minh	
3	16147020	Nguyễn Minh	Đức		03/11/1996		
4	16147023	Nguyễn Trường	Giang		28/07/1998		
5	16147027	Trịnh Phú	Hiển		04/07/1998		
6	16147031	Phan Đức	Hoàng		10/04/1998	Bà Rịa-Vũng Tàu	
7	16147036	Nguyễn Quốc	Huy		15/08/1998	TpHCM	
8	16147039	Trịnh Vũ Tuấn	Hùng		27/01/1998		
9	16147046	Nguyễn Đăng	Khoa		15/02/1998	Thành phố Tuy Hòa, Tỉnh Phú Yên	
10	16147049	Trương Ngọc Trúc	Lâm		24/02/1998	TP.Hồ Chí Minh	
11	16147054	Vưu Minh	Lộc		20/05/1998	Bạc Liêu	
12	16147066	Nguyễn Trọng	Nhân		21/03/1998	Đồng Nai	
13	16147073	Lai Nguyễn Hoàng	Phúc		28/08/1998	Thành phố Hồ Chí Minh	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 16147CL3B

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật nhiệt

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	16127007	Nguyễn Minh	Hưng		12/10/1998		
2	16147012	Đỗ Thanh	Duy		28/02/1998		
3	16147016	Đoàn Thanh	Đại		06/02/1998	Phú Yên	
4	16147047	Ôn Thanh	Khoa		12/05/1998	Tuy Phước,Bình Định	
5	16147056	Lý Công	Lý		30/11/1998	Bình Phước	
6	16147074	Nguyễn Hoàng	Phúc		23/09/1998	Xã tân định huyện bắc tân uyên tỉnh bình dương	
7	16147084	Nguyễn Trọng	Tài		12/07/1997		
8	16147089	Nguyễn Thị Ngọc	Thắm	x	12/02/1998		
9	16147097	Nguyễn Đức	Tòng		22/01/1998		
10	16147104	Lý Anh	Tuấn		10/02/1998	Phú Tân, An Giang	
11	16147110	Cao Thị Cẩm	Vân	x	01/01/1998		

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 16148CL1A

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ in

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	16110039	Lê Thùy Mỹ	Duyên	x	25/04/1998		
2	16142229	Mai Trường	Toản		29/11/1998		
3	16142245	Trần Hồ Anh	Tuấn		09/11/1998	Đồng Nai	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 16148CL2B

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ in

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	16148057	Nguyễn Cao	Trí		04/05/1998	Củ Chi	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 16149CL1B

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật công trình xây dựng

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	16149017	Đặng Thế	Ánh		10/04/1998	Tây An-Tây Sơn-Bình Định	
2	16149019	Võ Trung	Biên		01/05/1998	Vĩnh Trường-Cát Hanh-Phù Cát-Bình Định	
3	16149020	Đặng Quang	Chiến		06/05/1998	Đồng Nai	
4	16149024	Lê Hùng	Duy		20/11/1998	Tây Ninh	
5	16149032	Mai Tôn	Đức		17/08/1998		
6	16149036	Nguyễn Hoàng Tuyết	Hân	x	11/06/1998		
7	16149053	Nguyễn Tiến	Khang		17/02/1998		
8	16149066	Phạm Tấn	Linh		20/03/1998		
9	16149077	Đào Phương	Nam		29/08/1998		
10	16149082	Đỗ	Nghĩa		12/05/1997	Lâm Đồng	
11	16149086	Vũ Đức	Ngọc		26/04/1998		
12	16149096	Nguyễn Hữu	Quân		19/06/1998	Thái Bình	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 16149CL2B

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật công trình xây dựng

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	16127140	Nguyễn Thành Hoài	Bão		04/05/1998	Thành phố Hồ Chí Minh	
2	16149008	Nguyễn Phạm Minh	Quang		10/09/1997	Tp hồ chí minh	
3	16149033	Phan Công Vũ	Đức		07/10/1998	hàm tân - bình thuận	
4	16149043	Phan Trọng	Hiếu		15/12/1995	Tp Vũng Tàu	
5	16149063	Lê Duy	Kiên		05/11/1998	TP.HCM	
6	16149068	Nguyễn Xuân	Lộc		12/06/1998	An Nhơn Bình Định	
7	16149070	Huỳnh Tiến	Luật		11/01/1998	TP.HCM	
8	16149080	Nguyễn Hoài	Nam		15/03/1998	tp Nam Định	
9	16149084	Võ Thành	Nghĩa		27/11/1998		
10	16149099	Nguyễn Thị	Sen	x	14/03/1998	Quảng Nam	
11	16149112	Nguyễn Hồng	Thái		14/10/1998		
12	16150023	Nguyễn Trọng	Nhân		26/10/1998	đồng nai	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 16149CL3A

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật công trình xây dựng

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	16149030	Nguyễn Trọng	Định		26/05/1998		
2	16149037	Võ Thị Diệu	Hiền	x	04/02/1998	Long An	
3	16149051	Trần Quang	Hưng		10/06/1998		
4	16149059	Lâm Phan Đăng	Khoa		05/01/1998	Tây Ninh	
5	16149072	Trương Hoàng	Mạnh		20/10/1998	Quảng Nam	
6	16149107	Nguyễn Quốc	Thanh		13/04/1998	Thành phố Hồ Chí Minh	
7	16149109	Hồ Tấn	Thành		24/04/1998	Hoài Thanh Tây, Hoài Nhơn, Bình Định	
8	16149113	Trịnh Xuân	Thái		14/08/1998	Nam Đàn, Nghệ An	
9	16149118	Nguyễn Phúc	Thịnh		20/07/1998		
10	16149120	Nguyễn Thị Anh	Thư	x	04/09/1998	thành phố Hồ Chí Minh	
11	16149132	Nguyễn Hoàng	Tuấn		26/03/1998	Kiên Giang	
12	16149225	Ngô Minh	Quang		23/08/1998		
13	16149277	Trần Minh	Trí		01/06/1998	Đồng Tháp	
14	16149280	Lê Thị Thúy	Quyên	x	25/09/1997		

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 16149CL3B

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật công trình xây dựng

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	16110073	Trần Trung	Hiếu		10/11/1998		
2	16149067	Võ Diệu Mỹ	Linh	x	09/09/1998	Tiền Giang	
3	16149075	Nguyễn Thị	Minh	x	27/05/1998	Đại Cát -Ninh Phụng - Ninh Hoà - Khánh Hoà	
4	16149085	Lê	Ngọc		11/04/1998	đăk nông	
5	16149098	Trần Trương Quốc	Sang		16/05/1998		
6	16149111	Trần Văn	Thảo		08/02/1998	Cát Nhơn - Phù Cát - Bình Định	
7	16149119	Nguyễn Quốc Hoàng	Thông		08/11/1998	TP.HCM	
8	16149125	Lê Thanh	Tiến		12/03/1998	Thiện Chánh 1, Tam Quan Bắc, Hoài Nhơn, Bình Định	
9	16149127	Phạm Văn Hoàng	Trí		07/02/1998	TPHCM	
10	16149129	Phạm Đức	Trung		26/07/1998	Phú Yên	
11	16149134	Phạm Hoài	Vũ		21/09/1998	Đồng Nai	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 16149CLA

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật công trình xây dựng

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	16149003	Nguyễn Đoàn Huy	Hùng		19/08/1998	Hồ Chí Minh	
2	16149007	Nguyễn Phú	Nam		31/01/1998		
3	16149009	Đỗ Anh	Quân		16/11/1998	tpHCM	
4	16149012	Trần Đại	Trí		24/06/1998	TP HCM	
5	16149278	Nguyễn Đức Minh	Huy	x	29/09/1995	Kiên giang	
6	16149316	Nguyễn Chiêu	An		22/12/1998	Tp.Hồ Chí Minh	
7	16149323	Vũ Thị	Hoài	x	25/05/1998		
8	16149332	Nguyễn Hữu	Thiện		19/05/1997	Dak Lak	
9	16149333	Trần Minh	Tiến		25/01/1998	BVDKKV Cai Lậy	
10	16149334	Võ Quốc	Tin		01/04/1998	Huyện Krông Păk, Tỉnh Dăk Lăk	
11	16149338	Nguyễn Công	Trực		22/02/1998	Cư'Mgar, Đắk Lắk	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 16149CL1A

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật công trình xây dựng

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	16127010	Phạm Duy	Khánh		13/06/1998	Đồng Nai	
2	16127015	Đỗ Hoàng	Minh		02/03/1998	Quảng Nam	
3	16149016	Ngô Đức	Anh		12/12/1998		
4	16149018	Lê Phong	Bảo		03/01/1998	rạch giá	
5	16149021	Nguyễn Thiện	Chí		22/07/1998	khoa sản Tiền Giang	
6	16149022	Phạm Quang	Chính		03/03/1998		
7	16149023	Huỳnh Nhật	Duy		02/04/1997		
8	16149025	Từ Khương	Duy		20/02/1998	Tiền Giang	
9	16149027	Lê Quốc	Đạt		17/09/1997		
10	16149039	Lê Thanh	Hiển		19/08/1998	Bà Rịa Vũng Tàu	
11	16149045	Lê Kim	Hoàn		20/05/1998		
12	16149078	Đặng Thành	Nam		03/03/1998	Tây Ninh	
13	16149090	Trần Đình	Phong		08/04/1998	bà rịa vũng tàu	
14	16149091	Hồ Như Minh	Phương	x	25/08/1998		
15	16149102	Diệp Anh	Tài		01/01/1998	Cần Thơ	
16	16149126	Dương Thùy	Trang	x	23/03/1998	Kiên Lương	
17	16149282	Ngô Văn	Nghĩa		05/01/1997	lạng sơn	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 16149CL2A

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật công trình xây dựng

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	16127013	Nguyễn Thành	Luân		22/01/1998	Khánh Hòa	
2	16127025	Vũ Hoàng	Văn		06/06/1998	Đồng Nai	
3	16147061	Lý Hưng	Nàm		03/10/1998	Tây Ninh	
4	16149029	Vũ Tiến	Đạt		14/03/1998	lâm đồng	
5	16149044	Trần Minh	Hiếu		06/09/1997	Tp HCM	
6	16149054	Lê Ngọc	Khải		04/07/1998	Quảng Ngãi	
7	16149057	Lê Trung	Khánh		30/04/1998	Tỉnh Vĩnh Long	
8	16149061	Nguyễn Minh	Khoa		20/07/1998	Thành phố Hồ Chí Minh	
9	16149065	Nguyễn Thanh	Liêm		29/11/1998	BV Nguyễn Đình Chiểu	
10	16149071	Bùi Đức	Mạnh		16/11/1998	TPHCM	
11	16149079	Đinh Thế	Nam		08/08/1998	Kiên Giang	
12	16149088	Hoàng Anh	Nhân		13/06/1997	Khánh Hòa	
13	16149089	Nguyễn Tấn	Phát		12/10/1998		
14	16149097	Thạch Khánh	Sang		17/12/1998	Trà Vinh	
15	16149115	Trần Đức	Thắng		12/09/1998	Bình Phước	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 16150CL1B

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật môi trường

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	16150004	Lê Huỳnh	Đức		16/10/1998	Khánh Phước - Cát Hanh - Phù Cát - Bình Định	
2	16150006	Nguyễn Thị Ngọc	Hà	x	31/08/1997	Biên Hòa _ Đồng Nai	
3	16150008	Trần Ngọc	Hiệp		22/04/1998	TPHCM	
4	16150011	Cao Đức	Hòa		06/04/1998	Bến tre	
5	16150012	Dương Hoàng	Huân		17/07/1998	Tiền Giang	
6	16150025	Nguyễn Hữu	Nhất		06/06/1998	Đồng Nai	
7	16150026	Võ Hồng	Phụng	x	01/01/1998	Trà Vinh	
8	16150028	Nguyễn Thị Anh	Thư	x	27/01/1998		
9	16150030	Nguyễn Thị Mỹ	Tiên	x	09/06/1998		
10	16150034	Nguyễn Như Cẩm	Tú	x	01/03/1998	Đồng Nai	
11	16150174	Lưu Khánh	Linh	x	14/07/1998	TP.HCM	
12	16150188	Lê Kim	Ngọc		29/03/1998	TP.HCm	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 16150CL1A

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật môi trường

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	16127018	Trần Hữu	Phước		20/11/1998	Bình phước	
2	16150001	Phạm Quỳnh	Anh	x	12/10/1998	TPHCM	
3	16150002	Trần Công Tiến	Dũng		18/10/1998		
4	16150010	Trần Ngọc	Hoàng		16/10/1998	Bình Thuận	
5	16150018	Vũ Thị Phương	Linh	x	10/10/1998	Thanh Hoá	
6	16150019	Nguyễn Duy	Lộc		10/10/1998	Hà Nam	
7	16150021	Đặng Phạm Thanh Kim	Ngân	x	01/08/1998	Đồng Nai	
8	16150024	Trần Tấn	Nhân		01/01/1998	T.p. Vũng Tàu	
9	16150027	Nguyễn Hữu	Thiện		01/04/1998	Bảo Lộc - Lâm Đồng	
10	16150029	Phạm Minh	Thư	x	02/07/1998	Bến Tre	
11	16150031	Nguyễn	Tình		24/12/1998		
12	16150170	Trần Gia	Hân	x	18/03/1998	TP. Hồ Chí Minh	
13	16150173	Võ Đăng	Khanh		18/08/1998	Bệnh Viện Long An	
14	16150178	Nguyễn Trần Yến	Nhi	x	16/08/1998	TPHCM	
15	16150185	Trần Thúy	Vân		12/08/1998	tp hồ chí minh	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 16151CL1B

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hoá

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	16151001	Đỗ Thế	Anh		06/02/1998	Thanh Hóa	
2	16151013	Lê Minh	Đạt		28/07/1998	Quảng Ngãi	
3	16151027	Trần Lưu Phúc	Hòa		14/11/1998	Bà Rịa-Vũng Tàu	
4	16151031	Đinh Hoàng	Khang		18/04/1998	An Giang	
5	16151051	Phạm Trấn	Nghĩa		10/11/1998	BV Từ Dũ-TP HCM	
6	16151061	Nguyễn Hải	Phong		26/01/1998	Nam Định	
7	16151063	Lê Hoàng	Phúc		02/01/1998		
8	16151067	Phạm Sỹ	Phúc		11/11/1998	Vũng Tàu	
9	16151070	Nguyễn Thành	Quang		03/11/1997		
10	16151078	Võ Đức	Tài		10/01/1998	Vũng Tàu	
11	16151084	Thái Kế	Thịnh		07/08/1998	Thành phố Bà Rịa	
12	16151100	Trần Khả Anh	Tùng		29/01/1998		
13	16151103	Phạm Hoàng	Việt		29/10/1998	Thành phố Vũng Tàu	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 16151CL2B

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hoá

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	16151002	Đặng Sỹ	Bình		12/02/1998		
2	16151006	Hồ Quang	Cường		19/03/1997	Đức Tân - Mộ Đức - Quảng Ngãi	
3	16151018	Đoàn Bá	Đức		16/06/1998		
4	16151020	Trần Du	Hảo		31/03/1998		
5	16151022	Hoàng Lê Minh	Hiếu		17/03/1998	Bà Rịa Vũng Tàu	
6	16151033	Lý Quang	Khải		17/07/1998	Nam Định	
7	16151039	Trần Minh	Kiệt		12/09/1998	An Nhơn,Bình Định	
8	16151046	Phan Huy	Lượng		19/09/1998	Đồng Nai	
9	16151049	Trần Văn	Minh		05/09/1998	Hưng Nguyên , Nghệ an	
10	16151052	Lê Nguyễn Phúc	Nguyên		14/04/1997	Biên Hòa	
11	16151095	Lê Đức	Trung		01/12/1998	Đồng Nai	
12	16151314	Lâm Phụng	Thùy	x	09/12/1998	Sóc Trăng	
13	16151319	Nguyễn Văn	Yên		02/07/1998	Xã Hồng Vân, Huyện Ân Thi,Tỉnh Hưng Yên	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 16151CL3A

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hoá

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	16151008	Trần Quốc	Cường		12/04/1998		
2	16151019	Trần Minh	Đức		21/01/1998	Đồng Nai	
3	16151028	Nguyễn Hoàng	Huynh		14/06/1998	Bình Dương	
4	16151036	Võ Anh	Khoa		10/08/1997	Long An	
5	16151048	Phùng Tú	Minh		08/12/1998	Hà Tây	
6	16151071	Trần Đức	Quang		10/10/1997		
7	16151088	Dương Trọng	Tín		20/08/1998	TP. Hồ Chí Minh	
8	16151091	Lê Phước	Toàn		12/03/1998	Bà Rịa Vũng Tàu	
9	16151093	Lư Minh	Triết		02/08/1998	TPHCM	
10	16151099	Lê Thanh	Tùng		09/11/1998		
11	16151304	Nguyễn Huy	Hoàng		01/07/1998	ĐỒNG NAI	
12	16151313	Võ Minh	Tài		17/08/1998	TP. Hồ Chí Minh	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 16151CL1A

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hoá

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	16151015	Vũ Minh	Đạt		05/01/1998		
2	16151032	Đinh Duy	Khanh		04/09/1998	Quảng Ngãi	
3	16151044	Nguyễn Việt	Long		16/10/1998		
4	16151058	Võ Tấn	Phát		22/06/1998	Tuy An- Phu Yen	
5	16151062	Nguyễn Đặng Hùng	Phú		15/08/1998	Tỉnh Tiền Giang	
6	16151065	Nguyễn Hữu	Phúc		21/07/1998		
7	16151068	Nguyễn Văn Minh	Phụng		11/01/1998		
8	16151075	Phạm Thị Như	Quỳnh	x	27/11/1998	Bà Rịa - Vũng Tàu	
9	16151083	Nguyễn Quốc	Thành		23/06/1998		
10	16151085	Võ Nguyên	Thông		17/06/1998	Định Quán, đồng nai	
11	16151104	Đặng Hoàng	Vinh		02/03/1998		

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 16151CL3B

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hoá

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	16151016	Nguyễn Xuân Minh	Đăng		17/11/1998	Vũng Tàu	
2	16151021	Nguyễn Văn	Hiển		04/08/1995	Hà Nam	
3	16151035	Đặng Hoàng Anh	Khoa		21/10/1998	Bình Dương	
4	16151040	Mai Thúc	Lân		14/11/1998		
5	16151081	Âu Phan	Thanh		24/09/1998	TP Hồ Chí Minh	
6	16151087	Nguyễn Minh	Tiến		20/03/1998		
7	16151090	Trần Văn	Tính		20/10/1998	Can Lộc - Hà Tĩnh	
8	16151092	Phạm Văn	Trân		07/09/1998	Thành Phố Hồ Chí Minh	
9	16151096	Đường Quang	Trường		22/08/1997	Hà Tĩnh	
10	16151098	Dương Xuân	Tuấn		26/05/1998	Tân Thạnh, Long An	
11	16151173	Phan Anh	Huy		22/01/1998	TP.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đăk Lăk	
12	16151309	Nguyễn Dương Trọng	Nhân		13/04/1998	Đồng Tháp	
13	16151317	Lê Công Kỳ	Vọng		15/05/1998		

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 16151CL2A

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hoá

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	16143065	Nguyễn Phú	Hiếu		28/02/1998	Bình Sơn - Quảng Ngãi	
2	16143083	Phạm Ngọc	Hùng		06/07/1998	Chợ Lầu - Bắc Bình - Bình Thuận	
3	16145291	Nguyễn Hoàng	Trình		19/02/1997	Tuy Hòa, Phú Yên	
4	16151005	Nguyễn Hoài	Công		04/07/1998	quảng ngãi	
5	16151009	Lê Hữu Anh	Duy		02/01/1997	TPHCM	
6	16151017	Đoàn Anh	Đức		25/12/1998	Đồng Nai	
7	16151024	Nguyễn Trung	Hiếu		08/04/1998	Gia Lai	
8	16151038	Trương Minh	Khôi		25/09/1998		
9	16151043	Lê Công	Long		29/03/1998	Xuyên Mộc	
10	16151047	Đoàn Ngọc	Minh		25/04/1998	Bà Rịa-Vũng Tàu	
11	16151050	Nguyễn Nhật	Nam		14/06/1998		
12	16151053	Trần Đông	Nguyên		02/01/1997	Bình Thuận	
13	16151060	Nguyễn Duy	Phất		27/02/1998		
14	16151079	Võ Tấn	Tài		08/01/1998	An Giang	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 17109CL2B

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ may

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	17109001	Lê Thị Kim	Anh	x	23/11/1999	Thanh Hóa	
2	17109002	Nguyễn Ngọc Vân	Anh	x	02/12/1999		
3	17109004	Nguyễn Thị Minh	Anh	x	07/09/1999	Bến Tre	
4	17109012	Trần Vũ Hương	Giang	x	17/04/1999	TP. Hồ Chí Minh	
5	17109019	Ngô Thị Ngọc	Hân	x	28/06/1999	Thái Bình	
6	17109025	Lưu Thị	Huệ	x	14/10/1999	Thanh Hóa	
7	17109029	Đỗ Thị Vân	Khánh	x	20/11/1999	Đăk Lăk	
8	17109030	Đoàn Thị Thúy	Kiều	x	14/04/1999	Bà Rịa - Vũng Tàu	
9	17109045	Nguyễn Thị Thảo	Nguyên	x	14/11/1999	Đồng Nai	
10	17109052	Nguyễn Thị Phương	Như	x	04/06/1999	Tiền Giang	
11	17109056	Huỳnh Thị Hồng	Phấn	x	02/04/1999	Long An	
12	17109076	Nguyễn Thị Thu	Thảo	x	27/08/1999	Bình Định	
13	17109092	Hồ Thị	Trâm	x	15/05/1999	An Giang	
14	17109101	Cao Thị Mỹ	Trinh	x	05/11/1999	Cần Thơ	
15	17109106	Hoàng Thanh	Tuyền	x	09/10/1999	Đồng Nai	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 17109CL2A

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ may

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	17109003	Nguyễn Thị Lan	Anh	x	07/07/1999	Bình Thuận	
2	17109013	Nguyễn Thị Đăng	Hà	x	28/04/1999	Quảng Ngãi	
3	17109014	Huỳnh Ngọc Thanh	Hảo	x	03/11/1999	Bình Thuận	
4	17109017	Bùi Ngọc	Hân	x	17/04/1999	TP. Hồ Chí Minh	
5	17109046	Phạm Thị Cẩm	Nguyên	x	18/01/1999	TP. Hồ Chí Minh	
6	17109057	Hồ Mỹ	Phương	x	21/09/1999	Bình Dương	
7	17109060	Trần Thị	Phượng	x	30/07/1999	Đồng Tháp	
8	17109064	Ngô Nguyên Trúc	Quỳnh	x	02/09/1999	Bình Định	
9	17109070	Lê Huỳnh Thị	Tâm	x	18/10/1999	Nghệ An	
10	17109072	Dương Minh	Thành		12/01/1999	Tây Ninh	
11	17109075	Lê Thy Hà	Thảo	x	02/08/1999	Đồng Nai	
12	17109080	Nguyễn Công	Thoại		17/04/1999	TP. Hồ Chí Minh	
13	17109083	Vũ Thị Thu	Thủy	x	06/02/1999	Hà Nam	
14	17109086	Dương Ngọc Anh	Thư	x	19/08/1999	Tiền Giang	
15	17109117	Vũ Hải	Yến	x	11/12/1999	Tiền Giang	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 17109CL1A

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ may

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	17109005	Nguyễn Võ Lan	Anh	x	09/03/1999	Bình Thuận	
2	17109007	Trần Ngọc Quỳnh	Anh	x	29/04/1999	Đồng Nai	
3	17109011	Nguyễn Cao Cẩm	Giang	x	27/05/1999	Bến Tre	
4	17109020	Lê Thị Dịu	Hiền	x	20/03/1999	Đồng Nai	
5	17109028	Bùi Minh	Kha		10/08/1999		
6	17109035	Lê Thị Ngọc	Linh	x	01/10/1999	Tiền Giang	
7	17109036	Lê Thị Thùy	Linh	x	08/12/1999	Thanh Hóa	
8	17109037	Phan Thị Mỹ	Linh	x	01/06/1999	Bình Định	
9	17109039	Đỗ Thị Tuyết	Nga	x	11/01/1999	Bình Định	
10	17109049	Trần Thị Yến	Nhi	x	15/01/1999	Đồng Nai	
11	17109059	Nguyễn Khánh	Phương	x	17/05/1999	TP. Hồ Chí Minh	
12	17109085	Phạm Thị Thanh	Thúy	x	11/11/1999	Đồng Nai	
13	17109095	Phạm Thị Ngọc	Trâm	x	14/08/1999	An Giang	
14	17109099	Nhan Thị Ngọc	Trân	x	05/06/1999	Sóc Trăng	
15	17109114	Phạm Thị Tường	Vy	x	30/11/1998	Đồng Nai	
16	17109198	Hồ Thị Ngọc Thu	Trinh	x	06/08/1999	Đồng Nai	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 17109CL3B

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ may

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	17109006	Nguyễn Xuân	Anh	x	02/05/1999	TP. Hồ Chí Minh	
2	17109026	Ngô Quốc	Huy		20/08/1999		
3	17109041	Nguyễn Ngọc Kim	Ngân	x	22/10/1999	TP. Hồ Chí Minh	
4	17109042	Nguyễn Như	Ngọc	x	12/12/1998	Bình Định	
5	17109050	Nguyễn Thị Phượng	Nhung	x	30/11/1999	Long An	
6	17109058	Mai Hoàng Thanh	Phương	x	03/12/1999	TP. Hồ Chí Minh	
7	17109065	Nguyễn Thị Như	Quỳnh	x	20/05/1999	TP. Hồ Chí Minh	
8	17109066	Trần Phương	Quỳnh	x	12/12/1999	TP. Hồ Chí Minh	
9	17109068	Huỳnh Thị Ngọc	Sang	x	16/06/1999	Bình Định	
10	17109079	Trần Nguyễn Kim	Thể	x	31/03/1999	Tiền Giang	
11	17109087	Đinh Thị Huyền	Trang	x	27/09/1999	Đăk Lăk	
12	17109093	Lê Thị Huyền	Trâm	x	12/07/1999	Đồng Nai	
13	17109096	Phạm Thị Ngọc	Trâm	x	10/01/1999	Bình Phước	
14	17109098	Nguyễn Thị Huyền	Trân	x	26/02/1999	Long An	
15	17109112	Nguyễn Ngọc Anh	Vy	x	19/10/1999	Tiền Giang	
16	17109113	Nguyễn Thị Phương	Vy	x	12/06/1999	Tây Ninh	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 17109CL1B

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ may

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	17109008	Huỳnh Quốc	Bảo		23/01/1999	TP. Hồ Chí Minh	
2	17109009	Phan Thị Ngọc	Châu	x	23/04/1999	Bình Dương	
3	17109010	Võ Thị Kim	Chi	x	18/04/1999	Long An	
4	17109022	Trương Thị Hồng	Hoa	x	23/09/1999	Long An	
5	17109040	Lê Thị	Ngân	x	02/07/1999	Thanh Hóa	
6	17109048	Nguyễn Trần Yến	Nhi	x	22/06/1999	Tiền Giang	
7	17109062	Lương Thị Trúc	Quyên	x	03/01/1999	Phú Yên	
8	17109074	Lê Quỳnh Phương	Thảo	x	06/12/1999	TP. Hồ Chí Minh	
9	17109081	Nguyễn Thị Lệ	Thu	x	17/04/1999	Phú Yên	
10	17109088	Hoàng Thị Mỹ	Trang	x	08/08/1999	Đồng Nai	
11	17109089	Huỳnh Phạm Thùy	Trang	x	29/07/1999	Tiền Giang	
12	17109090	Lê Thị Thùy	Trang	x	31/12/1999	Bình Thuận	
13	17109102	Phạm Đặng Lan	Trinh	x	17/09/1999	Tiền Giang	
14	17109109	Phan Thị Thúy	Uyên	x	20/08/1998	Đồng Nai	
15	17109115	Trần Thị Tường	Vy	x	01/07/1999	Tiền Giang	
16	17109116	Trần Thị Mỹ	Xuyên	x	20/06/1999	Bình Định	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 17109CL3A

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ may

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	17109023	Nguyễn Thị	Hoà	x	10/12/1999	Lâm Đồng	
2	17109024	Nguyễn Thị Ánh	Hồng	x	29/05/1999	TP. Hồ Chí Minh	
3	17109027	Ngô Thị Minh	Hương	x	01/05/1999	Tp. Hồ Chí Minh	
4	17109031	Hoàng Thị Diễm	Kiều	x	06/06/1998	Đăk Lăk	
5	17109032	Nguyễn Thị Hồng	Lan	x	11/07/1999	TP. Hồ Chí Minh	
6	17109047	Dương Thị	Nguyệt	x	10/01/1999	Đăk Lăk	
7	17109054	Nguyễn Lê Huỳnh	Nhựt		30/09/1999	Trà Vinh	
8	17109055	Lê Thị Châu	Pha	x	19/12/1999	Bến Tre	
9	17109061	Trần Thị Bích	Phượng	x	25/12/1999	Thanh Hóa	
10	17109071	Võ Trí	Tâm		02/02/1999		
11	17109082	Trần Thị	Thùy	x	02/09/1999	Thanh Hóa	
12	17109091	Trần Thị Thùy	Trang	x	06/09/1999	Long An	
13	17109097	Trần Thị Ngọc	Trâm	x	12/11/1999	Tiền Giang	
14	17109105	Nguyễn Thị Thanh	Trúc	x	23/09/1999	TP. Hồ Chí Minh	
15	17109108	Nguyễn Hà	Uyên	x	05/02/1998	Khánh Hòa	
16	17109110	Nguyễn Đình	Văn		04/04/1999	TP. Hồ Chí Minh	
17	17109144	Nguyễn Thị Thanh	Mai	x	23/09/1999	TP. Hồ Chí Minh	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 17110CLA5

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ thông tin

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	17110001	Bùi Tuấn	Anh		05/10/1999	TP. Hồ Chí Minh	
2	17110003	Trịnh Minh	Anh		15/12/1999	Đăk Lăk	
3	17110004	Vũ Tuấn	Anh		03/01/1999	Cần Thơ	
4	17110026	Trần Thanh	Hiên		28/03/1999	Đồng Tháp	
5	17110028	Nguyễn Duy	Hiếu		06/01/1999	TP. Hồ Chí Minh	
6	17110046	Phan Hoàng	Long		23/07/1999	TP. Hồ Chí Minh	
7	17110052	Nguyễn Trần Nguyệt	Minh	x	27/08/1999	Kiên Giang	
8	17110055	Nguyễn Thị Hồng	Nam	x	16/03/1999	Quảng Trị	
9	17110056	Nguyễn Xuân	Nam		05/11/1999	Đồng Nai	
10	17110058	Mai Phan Nguyệt	Ngân	x	12/06/1999	TP. Hồ Chí Minh	
11	17110062	Nguyễn Đình Thiên	Phước		10/08/1999	Đăk Lăk	
12	17110075	Phạm Vũ	Thiện		30/10/1999	TP. Hồ Chí Minh	
13	17110076	Lê Đức	Thịnh		21/11/1999	Bà Rịa - Vũng Tàu	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 17110CL1A

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ thông tin

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	17110094	Nguyễn Lê Nguyên	Anh	x	14/02/1999	TP. Hồ Chí Minh	
2	17110100	Bùi Ngọc	Bảo		08/08/1999	TP. Hồ Chí Minh	
3	17110108	Lê Hồng	Danh		21/08/1999	TP. Hồ Chí Minh	
4	17110112	Nguyễn Hùng	Duy		03/11/1999	TP. Hồ Chí Minh	
5	17110140	Huỳnh Xuân	Hoàng		07/06/1999	TP. Hồ Chí Minh	
6	17110141	Nguyễn Song	Hoàng		02/06/1999	Quảng Ngãi	
7	17110159	Vũ Minh	Kha		11/05/1999	Bà Rịa - Vũng Tàu	
8	17110192	Trần Thị Bích	Ngọc	x	25/05/1999	Đồng Nai	
9	17110195	Nguyễn Thị Bích	Nhàn	x	30/10/1999	Phú Yên	
10	17110199	Nguyễn Minh	Nhật		11/09/1999	Khánh Hòa	
11	17110210	Nguyễn Việt	Quân		15/07/1999	Bà Rịa - Vũng Tàu	
12	17110216	Phan	Sơn		18/07/1999	Nghệ An	
13	17110217	Trần Nguyên	Tài		27/10/1999	Quảng Ngãi	
14	17110218	Ngô Hoàng Minh	Tâm		28/08/1999	TP. Hồ Chí Minh	
15	17110225	Nguyễn Tiến	Thành		18/04/1999	TP. Hồ Chí Minh	
16	17110243	Bùi Minh	Trung		29/10/1999	Bà Rịa - Vũng Tàu	
17	17110251	Mai Trọng	Tường		22/04/1999	Đồng Nai	
18	17110254	Phạm Quốc	Việt		27/02/1999	Long An	
19	17145255	Dương Tấn	Vỹ		22/04/1999	Ninh Thuận	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 17110CLA3

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ thông tin

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	17110002	Nguyễn Tuấn	Anh		30/09/1999	TP. Hồ Chí Minh	
2	17110006	Đoàn Gia	Bảo		29/12/1999	TP. Hồ Chí Minh	
3	17110009	Nguyễn Hoàng	Danh		01/01/1999	Khánh Hòa	
4	17110021	Nguyễn Ngọc Phương	Đông		03/01/1999	Đồng Nai	
5	17110022	Hồ Vũ Minh	Đức		28/06/1999	TP. Hồ Chí Minh	
6	17110035	Đặng Trọng Quốc	Huy		12/04/1999	Đồng Nai	
7	17110037	Huỳnh Nam Thanh	Hùng		17/10/1999	Long An	
8	17110042	Quách Nguyễn Đăng	Khoa		30/11/1999	Đồng Nai	
9	17110044	Võ Quốc	Lâm		16/06/1999	Đăk Lăk	
10	17110050	Nguyễn Hoàng Trường	Minh		29/12/1999	TP. Hồ Chí Minh	
11	17110054	Lê Phương	Nam		19/11/1998	Đăk Lăk	
12	17110080	Đoàn Viết	Thuận		10/05/1999	Kiên Giang	
13	17110093	Trần Thuận Tường	Vy	x	20/12/1998	Long An	
14	17145370	Nguyễn Mạnh	Tiến		28/03/1999	Bà Rịa - Vũng Tàu	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 17110CLA2

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ thông tin

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	17110005	Bùi Mai Trần	Bảo		17/08/1999	Đăk Lăk	
2	17110019	Lê Tuấn	Đạt		16/09/1999	Bà Rịa - Vũng Tàu	
3	17110033	Trương Việt	Hoàng		19/05/1999	Bình Định	
4	17110034	Võ Đức Huy	Hoàng		31/03/1999	Bình Phước	
5	17110039	Nguyễn Đình	Khang		28/09/1999	Bình Phước	
6	17110043	Bùi Văn	Lâm		05/05/1999	Nghệ An	
7	17110051	Nguyễn Quang	Minh		30/10/1999	TP. Hồ Chí Minh	
8	17110069	Trương Minh	Quân		03/10/1999	TP. Hồ Chí Minh	
9	17110070	Ngô Trọng	Quí		07/09/1999	Tiền Giang	
10	17110074	Nguyễn Đình	Thi		14/11/1999	TP. Hồ Chí Minh	
11	17110081	Đinh Quốc	Thụy		07/08/1999	Đồng Nai	
12	17110083	Nguyễn Khắc Hoài	Thương		07/10/1999	Đăk Lăk	
13	17110086	Lê Minh	Trí		02/11/1999	Đồng Tháp	
14	17110090	Trần Quốc	Tùng		16/06/1999	Đăk Lăk	
15	17110111	Nguyễn Hoàng	Duy		03/04/1999	Lâm Đồng	
16	17110416	THEPPANYO	Sodsay		12/02/1993	Vientian	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 17110CL2B

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ thông tin

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	17110101	Phạm Dĩ	Bằng		14/10/1999	Bình Phước	
2	17110104	Phạm Đình	Chương		15/05/1999	Đồng Nai	
3	17110113	Thạch Hoàng	Duy		12/12/1999	Vĩnh Long	
4	17110124	Nguyễn Thể	Đoàn		29/05/1999	TP. Hồ Chí Minh	
5	17110133	Trần Gia	Hân	x	09/04/1999	Bình Thuận	
6	17110134	Võ Nguyễn Minh	Hiền	x	24/05/1999	TP. Hồ Chí Minh	
7	17110153	Võ Trần Gia	Huy		18/10/1999	Đồng Nai	
8	17110154	Đoàn Quốc	Hùng		24/07/1999	Tiền Giang	
9	17110176	Lê Ngọc	Long		12/02/1999	Bình Thuận	
10	17110212	Lê Văn	Quốc		27/03/1999	Quảng Bình	
11	17110214	Tôn Nữ Như	Quỳnh	x	12/06/1999	TP. Hồ Chí Minh	
12	17110219	Nguyễn Thành	Tâm		14/01/1999		
13	17110242	Huỳnh Minh	Trí		02/02/1999	Tiền Giang	
14	17145253	Lê Quốc Nguyên	Vương		25/11/1999	Bình Thuận	
15	17150086	Tôn Thất	Tấn		20/03/1999	TP. Hồ Chí Minh	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 17110CL3A

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ thông tin

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	17110102	Vũ Ngọc	Bội		26/11/1999	Lâm Đồng	
2	17110129	Bùi Văn	Hà		18/12/1999	Bà Rịa - Vũng Tàu	
3	17110132	Phạm Thị Thanh	Hằng	x	28/07/1999	Bình Thuận	
4	17110135	Trần Minh	Hiếu		27/10/1999	Quảng Ngãi	
5	17110139	Chu Minh	Hoàng		24/05/1999	TP. Hồ Chí Minh	
6	17110157	Trần Ngọc	Hùng		21/09/1999	TP. Hồ Chí Minh	
7	17110168	Phạm Huỳnh Thanh	Lâm		31/05/1999	Đồng Nai	
8	17110169	Nguyễn Thanh	Lập		02/02/1999	Đăk Lăk	
9	17110185	Nguyễn Hữu	Nam		07/08/1999	Ninh Thuận	
10	17110196	Hoàng Lê	Nhân		25/02/1998	TP. Hồ Chí Minh	
11	17110211	Trần Hoàng	Quân		03/08/1999	Long An	
12	17110234	Võ Ngọc	Thuận		18/08/1999	Tiền Giang	
13	17110235	Lê Minh	Tiến		03/01/1999	TP. Hồ Chí Minh	
14	17110240	Châu Huỳnh Phước	Toàn		01/02/1999	Đồng Tháp	
15	17110244	Phan Đăng	Trung		01/01/1999	Đồng Tháp	
16	17110255	Huỳnh Anh Thế	Vinh		01/07/1999	TP. Hồ Chí Minh	
17	17110256	Huỳnh Quốc Hoàng	Vương		08/02/1999	Bình Định	
18	17133020	Vũ Văn	Hiếu		25/08/1999	Khánh Hòa	
19	17151034	Nguyễn Văn	Thông		09/07/1999	Bà Rịa - Vũng Tàu	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 17110CL4A

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ thông tin

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	17110008	Hồ Ngọc Đình	Châu		23/08/1999	TP. Hồ Chí Minh	
2	17110114	Trần Khánh	Duy		20/12/1999	Đồng Nai	
3	17110119	Nguyễn Tấn	Đạt		19/01/1999	Trà Vinh	
4	17110126	Đoàn Văn	Đức		27/09/1999	Lâm Đồng	
5	17110147	Huỳnh Xuân	Huy		30/09/1999		
6	17110149	Nguyễn Hứa	Huy		24/10/1998	TP. Hồ Chí Minh	
7	17110156	Nguyễn Tuấn	Hùng		14/04/1999	Tiền Giang	
8	17110166	Tôn Long Hoàng	Lãm		22/01/1999	Quảng Ngãi	
9	17110175	Hồ Phước Việt	Long		28/09/1999	Đồng Nai	
10	17110177	Nguyễn Việt	Long		10/04/1999	Đăk Lăk	
11	17110187	Đỗ Thị Thanh	Ngân	x	29/11/1999	Long An	
12	17110198	Nguyễn Thanh	Nhân		29/05/1999	Tiền Giang	
13	17110213	Trần Cao	Quyền		01/04/1999	Bình Định	
14	17110222	Nguyễn Viết Giang	Thanh		19/03/1999	Bà Rịa - Vũng Tàu	
15	17110226	Lê Thanh	Thảo	x	18/03/1999	Khánh Hòa	
16	17110232	Trần Việt	Thắng		23/04/1999	Phú Yên	
17	17110246	Nguyễn Nhật	Trường		30/09/1999	Quảng Ngãi	
18	17110253	Nguyễn Quốc	Việt		18/12/1999	TP. Hồ Chí Minh	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 17110CL2A

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ thông tin

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	17110105	Trần Bình	Cơ		16/07/1999	Bến Tre	
2	17110109	Võ Thị Kiều	Diễm	x	08/06/1999	Tiền Giang	
3	17110117	Hồ Quốc	Đạt		08/03/1999	Bình Thuận	
4	17110144	Phan Đình	Hoàng		14/03/1999	Thừa Thiên Huế	
5	17110158	Diệp Gia	Hữu		01/01/1999	Phú Yên	
6	17110160	Lâm Gia	Khánh		27/12/1999	Tiền Giang	
7	17110163	Trương Minh	Khoa		11/10/1999	TP. Hồ Chí Minh	
8	17110184	Nguyễn Thị Xuân	Mai	x	23/06/1999	Đồng Tháp	
9	17110193	Hoàng Kim	Nguyên		05/06/1999	Thừa Thiên Huế	
10	17110201	Bùi Thị Hồng	Nhung	x	02/01/1999	Quảng Bình	
11	17110207	Nguyễn Khắc Hoàng	Phi		08/03/1999	Bà Rịa - Vũng Tàu	
12	17110209	Lư Mạnh	Quân		09/09/1999	Bình Định	
13	17110227	Nguyễn Thái Phương	Thảo	x	08/10/1999	An Giang	
14	17110229	Nguyễn Minh	Thạnh		16/09/1999	Long An	
15	17110247	Nguyễn Huỳnh Anh	Trực		01/10/1999	TP. Hồ Chí Minh	
16	17110413	PHOMMACHAN	Sommaiy	x	08/03/1995	Lào	
17	17110415	CHANTHALATH	Phennapha		04/10/1997	Vientian	
18	17119111	Hồ Sĩ	Tuấn		20/10/1999	Bình Định	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 17110CL3B

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ thông tin

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	17110106	Đỗ Phi	Cường		16/03/1999	Đồng Nai	
2	17110107	Nguyễn Huy	Cường		04/04/1999	Bình Dương	
3	17110115	Trần Quang	Duy		04/11/1999	Kon Tum	
4	17110122	Phạm Mạnh	Đình		15/05/1998	Đăk Lăk	
5	17110125	Nguyễn Thanh	Đông		06/02/1999	TP. Hồ Chí Minh	
6	17110137	Lê Huy	Hiệp		07/11/1999	Quảng Ngãi	
7	17110142	Nguyễn Thanh	Hoàng		20/08/1999	TP. Hồ Chí Minh	
8	17110143	Nguyễn Võ	Hoàng		28/03/1999	TP. Hồ Chí Minh	
9	17110148	Mai Kim	Huy		11/03/1999	Bà Rịa - Vũng Tàu	
10	17110162	Lê Đăng	Khoa		23/10/1999	Đồng Nai	
11	17110202	Nguyễn Thành	Như		11/09/1999	Phú Yên	
12	17110221	Luyện Ngọc	Thanh		12/09/1999	Bình Phước	
13	17110239	Nguyễn Nhật	Tín		04/12/1999	Đồng Nai	
14	17110241	Ngô Thị	Trang	x	10/10/1999	Hải Phòng	
15	17110248	Phan Thị Ngọc	Tuyền	x	25/02/1999	Bến Tre	
16	17110310	Ôn Đức	Khang		07/09/1999	Bình Dương	
17	17119088	Nguyễn Trung	Kiên		19/02/1999	Bình Dương	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 17110CLA4

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ thông tin

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	17110010	Nguyễn Văn	Dân		05/03/1999	Vĩnh Phúc	
2	17110013	Mai Ngọc Anh	Duy		16/12/1999	TP. Hồ Chí Minh	
3	17110024	Đỗ Nguyễn Hoàng	Hải		17/05/1999	TP. Hồ Chí Minh	
4	17110025	Nguyễn Thanh	Hải		22/12/1999	Đăk Lăk	
5	17110030	Nguyễn Trương Hoàng	Hiếu		03/12/1999	Quảng Ngãi	
6	17110036	Trần Hoàng	Huy		06/07/1999	Long An	
7	17110038	Lưu Vũ	Hùng		14/09/1999	Phú Yên	
8	17110049	Phan Vĩnh	Lộc		07/10/1999	Đồng Nai	
9	17110067	Trần Minh	Quang		18/11/1999	Đồng Nai	
10	17110077	Hồ Lê	Thông		04/02/1999	TP. Hồ Chí Minh	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 17110CLA1

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ thông tin

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	17110014	Nguyễn Phúc Hoàng	Duy		03/03/1999	TP. Hồ Chí Minh	
2	17110016	Huỳnh Thanh	Dũng		07/03/1999	Bình Định	
3	17110017	Trương Đại	Dũng		09/08/1999	TP. Hồ Chí Minh	
4	17110040	Trần Bảo Hoàng	Khang		09/11/1999	TP. Hồ Chí Minh	
5	17110041	Đỗ Quốc	Khánh		02/09/1999	TP. Hồ Chí Minh	
6	17110048	Nguyễn Tấn	Lộc		14/07/1999	Đồng Nai	
7	17110059	Nguyễn Tấn	Phát		14/12/1999	Long An	
8	17110060	Ngũ Quốc	Phong		10/05/1999	TP. Hồ Chí Minh	
9	17110063	Lê Minh	Quang		03/06/1999	TP. Hồ Chí Minh	
10	17110068	Trần Ngọc Minh	Quân		01/07/1999	TP. Hồ Chí Minh	
11	17110071	Nguyễn Hữu	Quyền		14/12/1999	TP. Hồ Chí Minh	
12	17110072	Nguyễn Quốc	Thành		13/06/1999	An Giang	
13	17110078	Lê Chí	Thông		24/01/1999	TP. Hồ Chí Minh	
14	17110082	Mai Nguyễn Anh	Thư	x	02/06/1999	TP. Hồ Chí Minh	
15	17110087	Nguyễn Cao	Trí		01/04/1999	Tiền Giang	
16	17110088	Đỗ Kim Hoàng	Tuấn		05/07/1999	TP. Hồ Chí Minh	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 17110CL1B

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ thông tin

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	17110118	Lê Trần Ngọc	Đạt		27/12/1999	TP. Hồ Chí Minh	
2	17110121	Nguyễn Xuân	Điền		19/01/1999	Kon Tum	
3	17110123	Lê Kim	Đỉnh		12/05/1999	Phú Yên	
4	17110127	Ngô Trí	Đức		03/04/1999	Bình Dương	
5	17110130	Nguyễn Văn	Hà		11/08/1999	Bà Rịa - Vũng Tàu	
6	17110131	Trần Đức	Hải		13/09/1999	Kon Tum	
7	17110136	Võ Minh	Hiếu		23/11/1999	Tiền Giang	
8	17110138	Vũ Hoàng	Hiệp		02/01/1999	Đồng Nai	
9	17110146	Nguyễn Hữu	Huân		19/03/1999	Bình Phước	
10	17110174	Đoàn Văn	Long		31/10/1999	TP. Hồ Chí Minh	
11	17110194	Võ Tấn	Nguyên		30/06/1999	Đồng Nai	
12	17110200	Đinh Ngọc	Nhi	x	21/01/1999	Đồng Nai	
13	17110205	Nguyễn Vĩnh	Phát		24/02/1999	Long An	
14	17110208	Trịnh Nguyễn Hoàng Vĩnh	Phúc		08/02/1999	Tiền Giang	
15	17110220	Nguyễn Văn	Tây		25/06/1999	Bình Thuận	
16	17110230	Nguyễn Văn	Thắng		02/12/1999	Gia Lai	
17	17110236	Lê Minh	Tiến		30/01/1999	TP. Hồ Chí Minh	
18	17110252	Võ Thành	Văn		01/01/1999	Bình Định	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 17110CL4B

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ thông tin

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	17110029	Nguyễn Minh	Hiếu		02/10/1999	Bà Rịa - Vũng Tàu	
2	17110096	Phan Xuân Tuấn	Anh		30/03/1999	TP. Hồ Chí Minh	
3	17110098	Võ Thị Vân	Anh	x	10/04/1999	Bình Định	
4	17110116	Nguyễn Ngọc Tú	Duyên	x	11/04/1999	Đồng Nai	
5	17110120	Nguyễn Thành	Đạt		15/08/1999	Long An	
6	17110128	Lê Huỳnh	Giảng		12/01/1999	Phú Yên	
7	17110161	Nguyễn Tấn Quốc	Khánh		02/09/1999	Bình Dương	
8	17110164	Ngô Đặng Đồng	Khởi		12/04/1999	Phú Yên	
9	17110165	Trần Đức	Kiệt		16/11/1999	Phú Yên	
10	17110173	Đặng Huỳnh Hoàng	Long		14/07/1999	TP. Hồ Chí Minh	
11	17110181	Nguyễn Trọng	Luật		01/11/1999	TP. Hồ Chí Minh	
12	17110183	Trần Thị Khánh	Ly	x	31/10/1999	Quảng Ngãi	
13	17110206	Trần Thành	Phát		05/04/1999	Long An	
14	17110224	Hoàng Tiến	Thành		26/07/1999	Bình Dương	
15	17110238	Phạm Ngọc	Tiến		04/11/1998	Quảng Ngãi	
16	17110245	Nguyễn Trần Thanh	Trúc	x	08/10/1999	TP. Hồ Chí Minh	
17	17110249	Đào Sơn	Tùng		31/07/1995	Thái Bình	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 17116CLA1

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ thực phẩm

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	17116001	Trần Thị Vân	An	x	21/01/1999	Bình Dương	
2	17116005	Đặng Hoàng Quốc	Duy		19/09/1999	TP. Hồ Chí Minh	
3	17116008	Chu Tấn	Đạt		23/10/1999	Đồng Nai	
4	17116012	Vũ Thị Thu	Hương	x	17/08/1999	Hà Nam	
5	17116015	Phạm Trường Tiểu	Lam	x	17/08/1999	Cần Thơ	
6	17116023	Nguyễn Thảo	Ngọc	x	29/07/1999	Bến Tre	
7	17116027	Trần Hồng	Phát		31/10/1999	TP. Hồ Chí Minh	
8	17116028	Phạm Mai	Phương	x	29/08/1999	Đồng Nai	
9	17116031	Lê Minh	Sang		30/08/1999	TP. Hồ Chí Minh	
10	17116033	Đặng Thái	Tài		31/07/1999	TP. Hồ Chí Minh	
11	17116034	Nguyễn Thị Phương	Thảo	x	02/11/1999	TP. Hồ Chí Minh	
12	17116037	Nguyễn Ngọc	Trâm	x	18/02/1999	TP. Hồ Chí Minh	
13	17116039	Phạm Lê Quang	Trí		24/04/1999	TP. Hồ Chí Minh	
14	17116040	Phan Nguyên Thanh	Trúc	x	09/05/1999	TP. Hồ Chí Minh	
15	17116043	Nguyễn Thy	Vũ	x	15/10/1999	Bến Tre	
16	17116044	Trần Hoàng	Vũ		17/05/1999	TP. Hồ Chí Minh	
17	17116045	Lê Thị Ngọc	Yến	x	24/07/1999	TP. Hồ Chí Minh	
18	17116107	Nguyễn Phương	Như	x	08/10/1999	TP. Hồ Chí Minh	
19	17116237	La Hoàng Xuân	Đào	x	22/12/1999	TP. Hồ Chí Minh	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 17116CLA2

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ thực phẩm

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	17116002	Hồ Mai Huyền	Anh	x	04/11/1999	TP. Hồ Chí Minh	
2	17116004	Phạm Ngọc Bảo	Châu	x	11/12/1999	Ninh Thuận	
3	17116006	Phạm Ngọc Khánh	Duy		01/04/1999	Đồng Nai	
4	17116009	Bùi Minh	Đăng		01/08/1999	An Giang	
5	17116011	Nguyễn Thị Thu	Huyền	x	31/01/1999	TP. Hồ Chí Minh	
6	17116013	Phan Nguyễn Ngọc	Khánh	x	03/09/1999	Đồng Nai	
7	17116014	Huỳnh Võ	Kiên		09/11/1999	TP. Hồ Chí Minh	
8	17116017	Bùi Ngọc Xuân	Linh	x	05/10/1999	TP. Hồ Chí Minh	
9	17116019	Nguyễn Thị Yến	Linh	x	04/06/1999	Bình Dương	
10	17116020	Nguyễn Tường	Linh	x	05/07/1999	Long An	
11	17116021	Lê Thị Thúy	Nga	x	22/03/1999	Hà Tĩnh	
12	17116022	Phạm Thị Thanh	Nga	x	19/05/1999	TP. Hồ Chí Minh	
13	17116025	Đoàn Thị Út	Nhi	x	02/12/1999	Phú Yên	
14	17116029	Lê Tố	Quyên	x	19/10/1997	TP. Hồ Chí Minh	
15	17116038	Trần Kiều	Trâm	x	25/02/1999	TP. Hồ Chí Minh	
16	17116041	Nguyễn Văn	Trưởng		19/02/1999	Đồng Nai	
17	17116042	Lê Nguyễn Quốc	Việt		01/09/1999		
18	17116046	Trần Trang Mỹ	Ý	x	02/12/1999	Bình Dương	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 17116CL1B

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ thực phẩm

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	17116052	Nguyễn Thị	Bắc	x	25/01/1999	Bắc Ninh	
2	17116055	Nguyễn Đặng	Chung		29/08/1998	TP. Hồ Chí Minh	
3	17116064	Nguyễn Văn Minh	Hà	x	06/11/1999	TP. Hồ Chí Minh	
4	17116070	Trần Thúy	Hằng	x	10/01/1999	Nghệ Tĩnh	
5	17116075	Đổng Hoàng Anh	Huy		07/04/1999	TP. Hồ Chí Minh	
6	17116077	Nguyễn Quốc	Hưng		02/01/1999	Hưng Yên	
7	17116080	Đỗ Đình	Khang		24/05/1999	TP. Hồ Chí Minh	
8	17116101	Lê Phúc	Nguyên		11/11/1999	Bến Tre	
9	17116106	Trần Thị	Nhung	x	20/06/1999	Nghệ An	
10	17116111	Nguyễn Văn	Phát		06/11/1999	Thừa Thiên Huế	
11	17116112	Nguyễn Thị	Phương	x	10/08/1999	Lâm Đồng	
12	17116119	Phương Thế	Sơn		22/02/1999	TP. Hồ Chí Minh	
13	17116125	Phạm Trung	Thành		30/10/1999	An Giang	
14	17116137	Đặng Ngọc Diễm	Trinh	x	19/09/1999	Bến Tre	
15	17151002	Trần Phan Quốc	Anh		06/06/1999	Bà Rịa - Vũng Tàu	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 17116CL1A

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ thực phẩm

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	17116053	Hoàng Thị Ngọc	Châu	x	04/08/1997	Bà Rịa - Vũng Tàu	
2	17116063	Ngô Hoàng	Hà	x	19/12/1999	TP. Hồ Chí Minh	
3	17116065	Tcheng Hoàng Như	Hảo	x	07/05/1999	TP. Hồ Chí Minh	
4	17116071	Nguyễn Thị Kim	Hân	x	12/10/1999	Tiền Giang	
5	17116076	Hà Thị Thu	Huyền	x	17/03/1999	Bà Rịa - Vũng Tàu	
6	17116081	Lê Văn	Khang		02/01/1999	Tây Ninh	
7	17116083	Nguyễn Lê Minh	Khoa		10/08/1999	Đồng Nai	
8	17116086	Phan Tuấn	Kiệt		02/05/1999	Đồng Nai	
9	17116087	Trương Thị Thanh	Lan	x	04/12/1998	TP. Hồ Chí Minh	
10	17116098	Lê Hoàng Kim	Ngân	x	11/07/1999	TP. Hồ Chí Minh	
11	17116102	Nguyễn Ngọc Phương	Nguyên	x	21/12/1999	Bình Phước	
12	17116118	Tạ Ngọc Tú	Quỳnh	x	26/10/1999	Đồng Nai	
13	17116120	Trần Đăng	Tài		07/04/1999	Đồng Nai	
14	17116130	Lâm Đức	Thịnh		20/08/1999	Hà Nội	
15	17116132	Nguyễn Anh	Thư	x	27/05/1999	TP. Hồ Chí Minh	
16	17116134	Nguyễn Thị	Trang	x	12/10/1999	Bắc Ninh	
17	17116135	Nguyễn Thị Huỳnh	Trang	x	27/10/1999	Lâm Đồng	
18	17116205	Nguyễn Quách	Phú		10/02/1999	Cần Thơ	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 17116CL1C

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ thực phẩm

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	17110186	Trương Ngọc	Nam		07/07/1999	Đăk Lăk	
2	17116058	Ngô Hoàng	Dung	x	22/06/1999	Đồng Nai	
3	17116068	Phan Thị Kim	Hằng	x	26/02/1999	TP. Hồ Chí Minh	
4	17116069	Trần Thị Thu	Hằng	x	10/03/1999	Phú Yên	
5	17116072	Ngô Trí	Hiếu		22/11/1999	TP. Hồ Chí Minh	
6	17116074	Nguyễn Văn	Hoàng		11/04/1999	TP. Hồ Chí Minh	
7	17116088	Trần Hoàng	Long		12/08/1999	Đồng Nai	
8	17116089	Bùi Hồ Hương	Ly	x	21/04/1999	Bình Thuận	
9	17116104	Trần Ý	Nhi	x	20/02/1999	Bình Thuận	
10	17116115	Nguyễn Ngọc	Quang		17/01/1998	TP. Hồ Chí Minh	
11	17116121	Vũ Anh	Tài		28/07/1999	Đồng Nai	
12	17116123	Phạm Quốc	Tất		13/09/1999	Bình Thuận	
13	17116128	Đinh Thị Uyên	Thi	x	08/10/1999	Đồng Nai	
14	17116133	Nguyễn Thị	Trang	x	16/07/1999	Bình Dương	
15	17116138	Nguyễn Thị Thanh	Tuyền	x	19/10/1998	Đăk Lăk	
16	17116141	Nguyễn Quốc	Tỷ		06/02/1999	Tây Ninh	
17	17116148	Võ Đức	Xuyến		02/07/1999	Bình Định	
18	17125187	Trương Thủy	Ngân	x	16/08/1999	Đồng Nai	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 17116CL2B

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ thực phẩm

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	17110197	Ngô Trọng	Nhân		22/02/1999	Bà Rịa - Vũng Tàu	
2	17116049	Phạm Hồ Thu	Anh	x	28/09/1999	Đà Nẵng	
3	17116050	Nguyễn Thị Hoàng	Ánh	x	23/09/1999	Đồng Nai	
4	17116066	Ngô Thị Ngọc	Hạnh	x	26/04/1999	Đồng Nai	
5	17116078	Đào Thị Xuân	Hương	x	24/05/1999	Bến Tre	
6	17116094	Nguyễn Thị Kiều	My	x	16/10/1999	Lâm Đồng	
7	17116095	Trương Tiểu	My	x	18/07/1999	Tây Ninh	
8	17116097	Trương Thị	Nga	x	02/02/1999	Bình Thuận	
9	17116100	Trần Vĩnh	Nghi	x	04/10/1999	TP. Hồ Chí Minh	
10	17116103	Đỗ Ái	Nhi	x	15/10/1999	Bình Phước	
11	17116108	Nguyễn Thảo	Như	x	28/02/1999	Long An	
12	17116110	Vũ Thị Kim	Oanh	x	05/06/1999	Đăk Lăk	
13	17116114	Lưu Trí	Quang		15/06/1999	TP. Hồ Chí Minh	
14	17116124	Trần Lê Quế	Thanh	x	15/08/1999	Tiền Giang	
15	17116136	Thái Thị Ngọc	Trâm	x	14/09/1999	Đăk Nông	
16	17116143	Nguyễn Thúy	Uyên	x	24/01/1999	Bến Tre	
17	17116144	Võ Thị Thanh	Vân	x	04/11/1999	TP. Hồ Chí Minh	
18	17151134	Trịnh Minh	Thiện		10/11/1999	TP. Hồ Chí Minh	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 17116CL2A

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ thực phẩm

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	17110366	Nguyễn Văn	Thái		01/09/1999	Hà Tĩnh	
2	17116054	Nguyễn Thanh	Chiến		19/03/1999	Bình Định	
3	17116056	Nguyễn Công	Danh		26/11/1999	TP. Hồ Chí Minh	
4	17116057	Nguyễn Thị Ngọc	Diễm	x	30/04/1999		
5	17116060	Nguyễn Minh	Đức		28/04/1999	TP. Hồ Chí Minh	
6	17116079	Võ Thị Diễm	Hương	x	05/11/1999	Đồng Tháp	
7	17116084	Phan Duy	Khoa		28/09/1999	Phú Yên	
8	17116092	Trần Quang	Minh		21/01/1998	TP. Hồ Chí Minh	
9	17116093	Nguyễn Ngọc Quỳnh	My	x	25/12/1999	Lâm Đồng	
10	17116113	Phạm Nguyễn Hữu	Phước		15/04/1999	Bình Thuận	
11	17116116	Nguyễn Lại Diễm	Quỳnh	x	03/12/1999	TP. Hồ Chí Minh	
12	17116122	Phạm Ngọc Đan	Tâm	x	29/09/1999	Tây Ninh	
13	17116127	Phan Thị Ngọc	Thảo	x	04/10/1999	Bà Rịa - Vũng Tàu	
14	17116131	Trần Thị Thu	Thủy	x	20/12/1998	Bình Định	
15	17116140	Phạm Thị Ánh	Tuyết	x	02/10/1999	Phú Thọ	
16	17116142	Nguyễn Thị Thảo	Uyên	x	16/12/1999	Bà Rịa - Vũng Tàu	
17	17116145	Lê Nguyễn Phúc	Vĩnh		26/08/1999	TP. Hồ Chí Minh	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 17119CL1A

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật máy tính

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	17119002	Phùng Phạm Tuấn	Anh		22/06/1999	TP. Hồ Chí Minh	
2	17119014	Nguyễn Thành	Đạt		07/10/1999	TP. Hồ Chí Minh	
3	17119015	Vũ Thành	Đạt		10/11/1997	Đồng Nai	
4	17119016	Nguyễn Văn	Điền		09/09/1999	Hải Dương	
5	17119017	Nguyễn Trung	Đức		19/02/1999	TP. Hồ Chí Minh	
6	17119021	Phạm Hồng	Hiệp		15/05/1999	TP. Hồ Chí Minh	
7	17119024	Tô Khánh	Hoàng		27/07/1999	Đồng Nai	
8	17119025	Dương Quốc	Huy		23/05/1999	Lâm Đồng	
9	17119026	Nguyễn Ngọc Đức	Huy		11/05/1999	TP. Hồ Chí Minh	
10	17119027	Chu Mạnh	Hùng		16/09/1999	TP. Hồ Chí Minh	
11	17119033	Trần Thị	Mai	x	04/07/1999	Gia Lai	
12	17119042	Nguyễn Thế	Sang		05/11/1999	Bình Phước	
13	17119053	Hồ Công	Trường		01/05/1999	Đăk Lăk	
14	17119054	Nguyễn Quang	Trường		21/06/1999	Quảng Ngãi	
15	17125018	Bùi Trịnh Tăng	Đức		16/10/1999	Bà Rịa - Vũng Tàu	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 17119CL2

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật máy tính

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	17119003	Trần Đức	Anh		09/08/1998	TP. Hồ Chí Minh	
2	17119005	Nguyễn Trọng	Bằng		08/03/1999	Gia Lai	
3	17119012	Nguyễn Trọng	Dũng		12/12/1998	Thanh Hóa	
4	17119018	Võ Văn Anh	Đức		16/09/1999	Đồng Nai	
5	17119019	Trần Quang	Hải		10/11/1999	TP. Hồ Chí Minh	
6	17119022	Nguyễn Đình	Hoan		07/04/1999	Đồng Nai	
7	17119023	Nguyễn Ngọc	Hoàng		23/01/1999	Thái Bình	
8	17119030	Nguyễn Phạm Thanh	Hưng		12/08/1999	TP. Hồ Chí Minh	
9	17119035	Nguyễn Chính	Nghiệp		08/08/1999	Tiền Giang	
10	17119036	Nguyễn Trọng	Nghĩa		26/04/1999	TP. Hồ Chí Minh	
11	17119041	Nguyễn Ngọc	Quân		20/12/1998	Quảng Ngãi	
12	17119043	Nguyễn Đặng Thu	Thảo	x	25/08/1999	Tây Ninh	
13	17119046	Trần Thị Hoài	Thương	x	17/03/1999	Tiền Giang	
14	17119047	Đỗ Công	Tiến		23/12/1999	Trà Vinh	
15	17119049	Đỗ Minh	Toàn		13/03/1999	Tây Ninh	
16	17119050	Đoàn Tạ Minh	Triết		23/12/1999	Tiền Giang	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 17119CL1B

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật máy tính

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	17119004	Mai Xuân	Bách		17/05/1999	TP. Hồ Chí Minh	
2	17119006	Nguyễn Mạnh	Chí		10/04/1999	Đồng Nai	
3	17119008	Nguyễn Khả	Doanh		10/12/1999	Bến Tre	
4	17119009	Nguyễn Đức Anh	Duy		01/02/1999	Bình Thuận	
5	17119010	Phạm Anh	Duy		10/03/1998	Nghệ An	
6	17119013	Huỳnh Tấn	Đạt		29/08/1999	TP. Hồ Chí Minh	
7	17119028	Triệu Anh	Hùng		05/01/1999	Bà Rịa - Vũng Tàu	
8	17119031	Huỳnh	Khánh		01/04/1999	TP. Hồ Chí Minh	
9	17119032	Huỳnh Hữu	Lợi		12/02/1999	Đồng Nai	
10	17119034	Nguyễn Hoàng Nhật	Minh		03/09/1999	TP. Hồ Chí Minh	
11	17119037	Phan Trung	Nhân		01/12/1999	Đồng Nai	
12	17119040	Nguyễn Hoàng	Quang		26/08/1999	Bình Dương	
13	17143027	Bùi Lê Chí	Nhân		01/01/1999	Bến Tre	
14	17151038	Lý Thành	Viên		15/10/1999	Quảng Ngãi	
15	17151130	Nguyễn Đức	Thắng		11/09/1999	Đồng Nai	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 17124CL3B

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Quản lý công nghiệp

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	17124001	Nguyễn Tuấn	An		07/06/1999	Bạc Liêu	
2	17124022	Lê Tiến	Hải		02/08/1999	Bình Thuận	
3	17124026	Đào Công	Hân		28/01/1998	Quảng Nam	
4	17124028	Trần Thị Diệu	Hiền	x	24/08/1999	Long An	
5	17124039	Tạ Thị Thanh	Huyền	x	12/01/1999	Tiền Giang	
6	17124047	Đỗ Thùy	Linh	x	27/01/1999	Vĩnh Phúc	
7	17124048	Nguyễn Ngọc Thanh	Loan	x	16/02/1999	TP. Hồ Chí Minh	
8	17124052	Trần Thanh	Nam		01/06/1999	Quảng Ngãi	
9	17124062	Doãn Thị Yến	Nhi	x	30/01/1999	Kon Tum	
10	17124077	Nguyễn Thị Xuân	Phương	x	20/08/1999	Khánh Hòa	
11	17124083	Nguyễn Hồng	Quân		24/08/1996	Quảng Ngãi	
12	17124084	Trần Đình	Quốc		25/03/1999	Bà Rịa - Vũng Tàu	
13	17124110	Nguyễn Hoàng Phương	Trang	x	12/11/1999	Đồng Nai	
14	17124113	Nguyễn Kim Ngọc	Trâm	x	13/06/1999	Đồng Nai	
15	17142167	Trần Tiến	Thắng		17/04/1999	TP. Hồ Chí Minh	
16	17149110	Nguyễn Quách Nhất	Nam		10/11/1999	Kiên Giang	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 17124CL4A

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Quản lý công nghiệp

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	17124009	Trần Thị Ngọc	Bích	x	01/04/1999	Bà Rịa - Vũng Tàu	
2	17124016	Trần Thị Thùy	Dương	x	17/11/1998	TP. Hồ Chí Minh	
3	17124024	Hà Thu	Hằng	x	30/11/1999	Khánh Hòa	
4	17124031	Lê Sỹ	Hiếu		15/03/1999	Thanh Hóa	
5	17124034	Nguyễn Tiểu	Hồng	x	15/09/1999	Ninh Thuận	
6	17124040	Mai Thị	Hương	x	01/10/1999	Thanh Hóa	
7	17124042	Phạm Lê An	Khang		01/12/1999	Đồng Tháp	
8	17124064	Nguyễn Quỳnh Thảo	Nhi	x	08/11/1999	Đồng Nai	
9	17124070	Trần Đình	Phát		08/12/1999	Quảng Ngãi	
10	17124080	Nguyễn Thanh	Quang		23/02/1999	Quảng Bình	
11	17124082	Đỗ Long	Quân		24/05/1999	Khánh Hòa	
12	17124099	Trần Hồng	Thủy		23/08/1999	Bà Rịa - Vũng Tàu	
13	17124108	Đồng Tấn	Tình		15/02/1999	Quảng Ngãi	
14	17124115	Nguyễn Khắc Ngọc	Trân	x	04/10/1999	Long An	
15	17124134	Huỳnh Thúy	Vy	x	18/07/1999	Bến Tre	
16	17124142	Nguyễn Thị Hoàng	Yến	x	01/12/1999	TP. Hồ Chí Minh	
17	17149303	SIBOUNHEUANG	Inta		/ /1998	Lào	
18	17151161	Nguyễn Minh	Tú		01/08/1999	Quảng Ngãi	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 17124CL2B

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Quản lý công nghiệp

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	17124015	Phạm Thị Mỹ	Duyên	x	14/11/1999	TP. Hồ Chí Minh	
2	17124021	Lê Văn	Đức		28/03/1999	Thanh Hóa	
3	17124023	Đặng Trương Tiết	Hạnh	x	14/12/1999	Bình Định	
4	17124032	Trần Duy	Hiếu		10/06/1999	Bình Thuận	
5	17124033	Nguyễn Ngọc	Hoa	x	23/06/1999	Đồng Tháp	
6	17124036	Nguyễn Trần Gia	Huy	x	30/03/1999	Đồng Tháp	
7	17124044	Đặng Anh	Khoa		10/12/1999	TP. Hồ Chí Minh	
8	17124050	Huỳnh Hữu	Minh		01/01/1999	TP. Hồ Chí Minh	
9	17124054	Đinh Thị Kim	Ngọc	x	08/08/1999	Tiền Giang	
10	17124072	Huỳnh Thế	Phong		12/08/1999	Sóc Trăng	
11	17124078	Huỳnh Thị Kim	Phượng	x	26/07/1999	Lâm Đồng	
12	17124079	Nguyễn Đăng	Quang		07/02/1999	Quảng Ngãi	
13	17124093	Nguyễn Thanh	Thảo	x	06/07/1999	TP. Hồ Chí Minh	
14	17124116	Trương Huyền	Trân	x	12/04/1999	Ninh Thuận	
15	17124119	Võ Ngọc Minh	Tuấn		24/06/1999	Tiền Giang	
16	17124127	Phạm Thị Thu	Uyên	x	23/09/1999	Bình Phước	
17	17133035	Lê Thị Thanh	Lam	x	24/03/1999	Phú Yên	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 17124CL1A

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Quản lý công nghiệp

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	17104021	Nguyễn Hoàng	Hà	x	19/03/1999	An Giang	
2	17110079	Đào Quang	Thuận		24/11/1999	TP. Hồ Chí Minh	
3	17124003	Nguyễn Thị Lan	Anh	x	30/10/1999	Gia Lai	
4	17124005	Võ Ngọc Phương	Anh	x	11/05/1999	Bến Tre	
5	17124049	Đặng Thị	Lụa	x	22/07/1999	Bình Định	
6	17124053	Nguyễn Dư Khánh	Ngân	x	05/07/1999	Vĩnh Long	
7	17124066	Nguyễn Thị	Nhung	x	28/05/1999	Bình Phước	
8	17124088	Nguyễn Thanh	Tâm		09/05/1999	Long An	
9	17124101	Phạm Minh	Thư	x	25/11/1999	TP. Hồ Chí Minh	
10	17124102	Huỳnh Trần Hoài	Thương	x	02/09/1999	Quảng Nam	
11	17124104	Đào Hạnh	Tiên	x	16/02/1999	Đồng Nai	
12	17124105	Lê Nguyễn Thủy	Tiên	x	23/03/1999	Đồng Nai	
13	17124124	Huỳnh Thảo	Uyên	x	10/08/1998	TP. Hồ Chí Minh	
14	17124126	Nguyễn Thuý	Uyên	x	23/12/1999	Đồng Tháp	
15	17124130	Nguyễn Thị Thảo	Vi	x	23/06/1999	Bình Phước	
16	17124136	Nguyễn Thị Tường	Vy	x	07/04/1999	Lâm Đồng	
17	17124139	Lê Hồ Kim	Yến	x	24/12/1999	Đồng Nai	
18	17145182	Lê Huỳnh	Nhân		09/06/1999	Đồng Tháp	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 17124CL4B

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Quản lý công nghiệp

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	17110023	Thái Anh	Hào		27/04/1999	TP. Hồ Chí Minh	
2	17124002	Lê Thị Phương	Anh	x	19/08/1999	Đồng Nai	
3	17124010	Võ Thị Kim	Cẩm	x	24/07/1999	Quảng Ngãi	
4	17124012	Trần Minh	Chiến		19/10/1999	Bình Dương	
5	17124025	Trần Thị Thu	Hằng	x	27/08/1999	Tiền Giang	
6	17124037	Trần Khánh	Huy		11/09/1999	Tiền Giang	
7	17124059	Tạ	Nguyễn		09/09/1999	TP. Hồ Chí Minh	
8	17124068	Phan Thị Quỳnh	Như	x	15/10/1999	An Giang	
9	17124074	Nguyễn Thị Hoàng	Phúc	x	30/12/1999	Quảng Ngãi	
10	17124090	Nguyễn Thị	Thành	x	22/08/1999	TP. Hồ Chí Minh	
11	17124117	Nguyễn Lan	Trinh	x	15/02/1999	Bà Rịa - Vũng Tàu	
12	17124120	Đinh Xuân	Tùng		27/05/1999	Bà Rịa - Vũng Tàu	
13	17124121	Trần Văn	Tú		10/10/1999	Bình Định	
14	17124129	Nguyễn Thị Lan	Vi	x	01/06/1999	Tây Ninh	
15	17124132	Vũ Thị Tường	Vi	x	03/08/1999	Thanh Hóa	
16	17124137	Trần Thị Thúy	Vy	x	23/01/1999	Đồng Nai	
17	17152009	Phan Thị Ngọc	Điệp	x	20/05/1999	TP. Hồ Chí Minh	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 17124CL1B

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Quản lý công nghiệp

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	16141188	Vũ Nguyễn Mỹ	King		04/04/1998	Cát Tiên - Lâm Đồng	
2	17124007	Trần Văn	Bắc		09/01/1999	Hà Nam	
3	17124017	Nguyễn Tấn	Đạt		19/08/1999	Đồng Tháp	
4	17124029	Châu Thị Kim	Hiền	x	11/06/1999	Bình Thuận	
5	17124035	Nguyễn Đức	Huy		18/04/1999	TP. Hồ Chí Minh	
6	17124038	Nguyễn Thị	Huyền	x	02/10/1999	Quảng Ngãi	
7	17124055	Phan Thị Ánh	Ngọc	x	06/03/1999	Tây Ninh	
8	17124057	Hà Hồng	Nguyên	x	20/07/1999	Tây Ninh	
9	17124058	Trần Đại	Nguyên		25/08/1999	TP. Hồ Chí Minh	
10	17124071	Cao Thanh	Phong		28/01/1999	Long An	
11	17124081	Võ Hồng Nhật	Quang		20/01/1999	Sóc Trăng	
12	17124091	Đào Thạch	Thảo	x	27/10/1999	Bình Dương	
13	17124100	Nguyễn Ngọc Đan	Thư	x	04/08/1999	Bà Rịa - Vũng Tàu	
14	17124106	Phạm Thị Thủy	Tiên	x	05/12/1999	Bến Tre	
15	17124123	Hồ Hồng	Uyên	x	09/08/1999	Long An	
16	17124128	Phạm Đình	Văn		06/03/1999	Tây Ninh	
17	17124135	Nguyễn Thị Cát	Vy	x	18/11/1999	Đồng Tháp	
18	17124138	Lê Thị	Xuân	x	20/03/1999	Bình Phước	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 17124CL2A

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Quản lý công nghiệp

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	17110203	Lý Thành	Nhựt		25/01/1999	TP. Hồ Chí Minh	
2	17124019	Huỳnh Hữu	Được		07/10/1999	TP. Hồ Chí Minh	
3	17124030	Chung Hữu	Hiếu		19/01/1999	Tây Ninh	
4	17124065	Phạm Yến	Nhi	x	07/04/1999	Phú Yên	
5	17124076	Nguyễn Thị Thu	Phương	x	16/11/1999	TP. Hồ Chí Minh	
6	17124094	Võ Đăng	Thi	x	29/09/1999	Tây Ninh	
7	17124095	Nguyễn Đức	Thịnh		25/06/1999	TP. Hồ Chí Minh	
8	17124096	Đặng Hoàng	Thông		21/05/1999	An Giang	
9	17124098	Nguyễn Thị	Thùy	x	30/01/1999	Quảng Ngãi	
10	17124118	Nguyễn Thành	Trung		16/02/1996	Đồng Nai	
11	17124125	Nguyễn Nhật Phương	Uyên	x	03/07/1999	Lâm Đồng	
12	17124133	Đỗ Văn	Vủ		10/08/1999	Quảng Ngãi	
13	17124141	Nguyễn Hoàng	Yến	x	05/05/1997	Sóc Trăng	
14	17142031	Lê Chí Tường	Minh		07/09/1999	Bà Rịa - Vũng Tàu	
15	17143088	Nguyễn Hải	Hòa		26/02/1998	Khánh Hòa	
16	17149043	Võ Tấn	An		15/07/1999	Tiền Giang	
17	17149112	Phạm Vĩnh	Nghiêm		11/06/1999	Vĩnh Long	
18	17151047	Trần Đức	Cảnh		10/09/1999	Bà Rịa - Vũng Tàu	
19	17151098	Nguyễn Vũ	Kiệt		05/01/1999	TP. Hồ Chí Minh	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 17124CL3A

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Quản lý công nghiệp

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	16142230	Trần Võ	Tòng		01/11/1998		
2	17110191	Hồ Xuân	Ngọc		12/02/1999	TP. Hồ Chí Minh	
3	17124004	Nguyễn Thị Vân	Anh	x	05/07/1999	Quảng Nam	
4	17124013	Mai Nguyễn Khắc	Chí		18/02/1999	Đồng Nai	
5	17124043	Nguyễn Quang	Khiêm		26/10/1999	Bình Dương	
6	17124046	Dương Thị Tú	Linh	x	30/11/1999	TP. Hồ Chí Minh	
7	17124056	Phan Thị Kim	Ngọc	x	16/03/1999	TP. Hồ Chí Minh	
8	17124060	Trương Quang	Nhã		28/10/1999	Quảng Ngãi	
9	17124067	Đỗ Ngọc Huỳnh	Như	x	15/12/1999	Bến Tre	
10	17124069	Hoàng Thị Kim	Oanh	x	15/11/1999	Phú Thọ	
11	17124085	Thái Ngọc Như	Quý	x	01/01/1999	Ninh Thuận	
12	17124087	Nguyễn Bình	Sơn		23/11/1999	Bạc Liêu	
13	17124097	Nguyễn Tấn	Thông		12/03/1999	Đồng Nai	
14	17124107	Nguyễn Đình	Tiền		13/07/1999	Long An	
15	17124112	Huỳnh Thị Như	Trâm	x	09/11/1999	Long An	
16	17124131	Phan Thị Thanh	Vi	x	26/08/1999	Đồng Nai	
17	17151041	Tống Hoàng	Anh		16/09/1999	Bình Dương	
18	17152041	Lê Thị Khánh	Tường	x	10/06/1999	Khánh Hòa	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 17125CL2B

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Kế toán

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	17125001	Hoàng Bá Quỳnh	Anh	x	18/10/1999	Đồng Nai	
2	17125005	Nguyễn Thị Hoàng	Anh	x	03/08/1999	TP. Hồ Chí Minh	
3	17125027	Mai Thị Thúy	Hiền	x	03/06/1999	Gia Lai	
4	17125028	Nguyễn Lê Thảo	Hiền	x	10/11/1999	Long An	
5	17125062	Lê Thị Hằng	Nga	x	05/10/1999	Nghệ An	
6	17125071	Bùi Thị Quỳnh	Như	x	23/08/1999	Tiền Giang	
7	17125081	Lê Mỹ	Quyên	x	17/01/1999	Long An	
8	17125088	Phạm Minh	Tân		16/10/1999	TP. Hồ Chí Minh	
9	17125102	Nguyễn Anh	Thông		19/11/1999	Bình Thuận	
10	17125108	Trần Thị Thanh	Thủy	x	05/03/1999	TP. Hồ Chí Minh	
11	17125117	Lê Thị Thu	Tiên	x	23/12/1999	An Giang	
12	17125119	Lê Huỳnh Anh	Tiến		18/02/1999	TP. Hồ Chí Minh	
13	17125121	Lê Thị Huyền	Trang	x	26/03/1999	Bình Dương	
14	17125133	Nguyễn Thị Thanh	Tuyền	x	07/01/1999	Bình Phước	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 17125CL1A

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Kế toán

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	17125006	Nguyễn Thị Vân	Anh	x	09/02/1999	TP. Hồ Chí Minh	
2	17125012	Nguyễn Hồng Khương	Duy		29/12/1999	TP. Hồ Chí Minh	
3	17125034	Vương Thủy Ngọc	Hồng	x	21/05/1999	Bến Tre	
4	17125048	Nguyễn Thị Ánh	Linh	x	29/10/1999	Quảng Nam	
5	17125049	Trần Thị Bích	Loan	x	03/11/1999	Đồng Nai	
6	17125054	Nguyễn Thị Khánh	Ly	x	03/09/1999	Bình Dương	
7	17125056	Đỗ Thị	Mai	x	05/08/1998	Thanh Hóa	
8	17125064	Nguyễn Thị	Ngân	x	30/12/1999	Tây Ninh	
9	17125072	Nguyễn Thị Quỳnh	Như	x	24/01/1999	Phú Yên	
10	17125082	Nguyễn Như	Quỳnh	x	19/06/1999	Khánh Hòa	
11	17125099	Trần Ý	Thi	x	18/03/1999	Lâm Đồng	
12	17125105	Võ Chư	Thùy	x	28/02/1999	Phú Yên	
13	17125118	Trần Thị Thủy	Tiên	x	14/11/1997	Hà Nội	
14	17125135	Lê Ánh	Tuyết	x	13/02/1999	Đồng Nai	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 17125CL3A

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Kế toán

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	17125009	Huỳnh Đức	Duẩn		19/09/1999	Phú Yên	
2	17125016	Mai Thùy	Dương	x	27/10/1999	Đồng Nai	
3	17125025	Nguyễn Thị Mỹ	Hạnh	x	09/01/1999	Bình Định	
4	17125058	Trần Thị Tuyết	Mai	x	17/04/1999	TP. Hồ Chí Minh	
5	17125059	Dương Hoàng	May	x	08/03/1999	Đăk Lăk	
6	17125060	Hoàng Đức	Mạnh		19/06/1999	Đồng Nai	
7	17125076	Trương Thị Diễm	Phúc	x	19/08/1999	Bà Rịa - Vũng Tàu	
8	17125080	Bùi Thị Tố	Quyên	x	29/09/1999	Trà Vinh	
9	17125092	Phan Dương Phương	Thảo	x	10/12/1999	TP. Hồ Chí Minh	
10	17125098	Lê Vân	Thi	x	16/08/1999	Bình Định	
11	17125106	Nguyễn Thị Bích	Thủy	x	28/08/1998	Lâm Đồng	
12	17125127	Nguyễn Hoàng Mai	Trinh	x	05/12/1999	Bình Thuận	
13	17125196	Phạm Thị Hà	Phương	x	08/01/1999	Bà Rịa - Vũng Tàu	
14	17129013	Nguyễn Thị Thu	Hiền	x	02/11/1999	TP. Hồ Chí Minh	
15	17152042	Võ Thị Tỷ	Tỷ	x	15/02/1999	Tây Ninh	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 17125CL4B

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Kế toán

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	17125011	Võ Đông	Dung	x	21/12/1999	Đồng Nai	
2	17125015	Trịnh Bùi	Dũng		23/01/1999	Bình Dương	
3	17125030	Phạm Thị Minh	Hiền	x	08/05/1999	TP. Hồ Chí Minh	
4	17125044	Nguyễn Thị Mai	Liên	x	29/10/1999	Đồng Nai	
5	17125050	Nguyễn Duy	Long		15/01/1999	Đồng Nai	
6	17125053	Dương Thị Trúc	Ly	x	25/07/1999	Tây Ninh	
7	17125093	Phạm Nguyễn Ngọc	Thảo	x	15/09/1999	Bà Rịa - Vũng Tàu	
8	17125095	Vũ Thị Thanh	Thảo	x	12/10/1999	Bình Phước	
9	17125122	Lê Thị Thùy	Trang	x	17/07/1999	TP. Hồ Chí Minh	
10	17125132	Lê Thị Thanh	Tuyền	x	13/11/1999	Quảng Trị	
11	17125139	Nguyễn Diệu	Uyên	x	11/11/1999	Đồng Nai	
12	17125143	Lương Bạch	Vi	x	22/12/1999	Bình Định	
13	17125144	Nguyễn Đoàn Phụng	Vĩ	x	18/10/1999	Tiền Giang	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 17125CL4A

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Kế toán

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	17125013	Trần Khánh	Duy		25/04/1999	Tiền Giang	
2	17125020	Vũ Thị Hương	Giang	x	29/08/1999	Bình Phước	
3	17125031	Trần Thị Thanh	Hiền	x	22/11/1999	Bà Rịa - Vũng Tàu	
4	17125040	Nguyễn Ngọc Quỳnh	Hương	x	15/08/1999	Bình Dương	
5	17125070	Nguyễn Thị Yến	Nhi	x	04/06/1999	Đồng Nai	
6	17125078	Lê Thị	Phượng	x	06/12/1999	TP. Hồ Chí Minh	
7	17125083	Nguyễn Thị	Quỳnh	x	05/10/1999	Gia Lai	
8	17125089	Lâm Trần Thiên	Thanh	x	11/10/1998	TP. Hồ Chí Minh	
9	17125096	Nguyễn Hồng	Thắm	x	06/12/1999	TP. Hồ Chí Minh	
10	17125112	Nguyễn Cảnh Bảo	Thư	x	22/05/1999	Đồng Nai	
11	17125113	Nguyễn Lê Anh	Thư	x	25/05/1999	TP. Hồ Chí Minh	
12	17125114	Nguyễn Thị Thanh	Thư	x	06/10/1999	TP. Hồ Chí Minh	
13	17125115	Võ Thị Kim	Thy	x	13/01/1999	Long An	
14	17125116	Hoàng Bội	Tiên	x	02/01/1998	Đồng Nai	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 17125CL1B

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Kế toán

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	17125017	Phạm Thái	Dương		05/06/1999	Đồng Nai	
2	17125035	Nguyễn Thị Thúy	Huyên	x	16/01/1999	Bình Thuận	
3	17125042	Trịnh Hoàng	Kim	x	05/06/1999	TP. Hồ Chí Minh	
4	17125043	Nguyễn Thị	Lành	x	29/07/1999	Đồng Nai	
5	17125045	Dương Hoàng Mỹ	Linh	x	24/08/1999	TP. Hồ Chí Minh	
6	17125051	Nguyễn Đại	Lợi		13/02/1998	Kiên Giang	
7	17125052	Nguyễn Thắng	Lợi		11/08/1999	Cần Thơ	
8	17125057	Hồ Thị Thy	Mai	x	24/11/1999	Thừa Thiên Huế	
9	17125066	Trần Thị Bích	Ngọc	x	06/09/1999	TP. Hồ Chí Minh	
10	17125094	Trần Thị Thu	Thảo	x	04/07/1999	Bình Thuận	
11	17125100	Phạm Văn	Thiện		09/08/1999	Bến Tre	
12	17125120	Nguyễn Thanh	Tiến		04/01/1998	Phú Yên	
13	17125134	Đặng Thị Ánh	Tuyết	x	10/12/1999	TP. Hồ Chí Minh	
14	17125136	Đinh Thị Cẩm	Tú	x	06/07/1999	Bà Rịa - Vũng Tàu	
15	17125141	Trần Thiện	Văn		10/08/1999	TP. Hồ Chí Minh	
16	17141005	Nguyễn Thị Bảo	Hà	x	03/12/1999	Gia Lai	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 17125CL3B

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Kế toán

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	17125033	Lê Thị Xuân	Hồng	x	29/10/1999	TP. Hồ Chí Minh	
2	17125038	Trần Việt	Hùng		06/01/1999	Tây Ninh	
3	17125039	Phạm Thị Việt	Hưng	x	12/05/1998	Bình Dương	
4	17125068	Huỳnh Thanh	Nhàn	x	31/03/1999	Bình Phước	
5	17125086	Nguyễn Thị Mai	Sao	x	09/03/1999	Thanh Hóa	
6	17125087	Dương Thị Xuân	Sen	x	21/04/1999	Bắc Ninh	
7	17125101	Nguyễn Thị Vy	Thịnh	x	12/01/1999	Bình Định	
8	17125110	Điền Thị Anh	Thư	x	06/03/1998	Trà Vinh	
9	17125111	Lê Anh	Thư	x	15/07/1999	TP. Hồ Chí Minh	
10	17125126	Huỳnh Thị Tuyết	Trinh	x	15/11/1999	Bình Phước	
11	17125128	Nguyễn Ngọc Phương	Trinh	x	12/07/1999	TP. Hồ Chí Minh	
12	17125131	Võ Trịnh Mỹ	Trinh	x	30/08/1999	Quảng Ngãi	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 17125CL2A

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Kế toán

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	17110182	Nguyễn Ngọc Thảo	Ly	x	30/08/1999	TP. Hồ Chí Minh	
2	17125003	Nguyễn Đức Tuấn	Anh		19/04/1999	Đồng Nai	
3	17125008	Trần Lâm Minh	Anh	x	18/03/1999	TP. Hồ Chí Minh	
4	17125019	Nguyễn Thị Trà	Giang	x	15/06/1999	TP. Hồ Chí Minh	
5	17125029	Nguyễn Thị	Hiền	x	30/09/1999	Nghệ An	
6	17125037	Trương Ngọc	Huyền	x	24/04/1999	TP. Hồ Chí Minh	
7	17125047	Lê Đình Trúc	Linh	x	06/06/1999	TP. Hồ Chí Minh	
8	17125055	Phạm Thị Thu	Lý	x	22/09/1999	Tây Ninh	
9	17125084	Phan Thúy	Quỳnh	x	06/05/1999	TP. Hồ Chí Minh	
10	17125097	Dương Trần Anh	Thi	x	18/10/1999	Phú Yên	
11	17125124	Văn Thùy Nhã	Trân	x	26/07/1999	Khánh Hòa	
12	17125142	Nguyễn Thị	Vân	x	01/11/1999	Đồng Nai	
13	17125146	Nguyễn Thị Từ	Vy	x	24/04/1999	Quảng Nam	
14	17125150	Lê Thị Như	Ý	x	01/07/1999	TP. Hồ Chí Minh	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 17141CL1B

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật điện tử - truyền thông

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	17141037	Cao Nhật	An		14/06/1999	TP. Hồ Chí Minh	
2	17141038	Huỳnh Thái	An		10/01/1999	Long An	
3	17141042	Huỳnh Văn Nam	Anh		20/10/1999	Tiền Giang	
4	17141046	Nguyễn Hải	Âu	x	27/01/1999	Cà Mau	
5	17141051	Nguyễn Thế	Bảo		02/06/1999	Bến Tre	
6	17141052	Trương Gia	Bảo		21/06/1999	Tiền Giang	
7	17141070	Hồ Quốc	Hi		05/06/1999	TP. Hồ Chí Minh	
8	17141076	Trương Tấn	Hoàng		11/06/1999	TP. Hồ Chí Minh	
9	17141078	Lê	Hồ		12/03/1999	Đồng Tháp	
10	17141082	Nguyễn Minh	Huy		25/11/1999	TP. Hồ Chí Minh	
11	17141093	Võ Quang	Khương		07/08/1999	Long An	
12	17141105	Hoàng Lê Đức	Minh		25/05/1997	Đăk Lăk	
13	17141111	Nguyễn Toàn	Mỹ		11/07/1999	Đồng Nai	
14	17141113	Huỳnh Tẩu	Nam		19/02/1999	Bình Định	
15	17141125	Lê Phú	Quang		30/06/1999	Kon Tum	
16	17141141	Trần Trọng	Tín		04/06/1999	TP. Hồ Chí Minh	
17	17141155	Ngô Xuân	Tùng		26/06/1999	Quảng Trị	
18	17142003	Nguyễn Việt	Anh		05/11/1998	Ninh Thuận	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 17141CL3B

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật điện tử - truyền thông

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	17141041	Phan Trường	An		12/10/1999	Gia Lai	
2	17141043	Nguyễn Hoàng Kỳ	Anh		19/11/1999	Bạc Liêu	
3	17141044	Nguyễn Quang	Anh		26/06/1999	Lâm Đồng	
4	17141049	Nguyễn Ngọc	Bảo		24/09/1999	Quảng Ngãi	
5	17141054	Nguyễn Thanh	Bình		16/05/1999	Đồng Tháp	
6	17141080	Lê Thị Ánh	Hồng	x	23/03/1999	Lâm Đồng	
7	17141083	Nguyễn Trọng	Huy		23/06/1999	TP. Hồ Chí Minh	
8	17141085	Nguyễn Văn	Huynh		15/06/1999	Bình Phước	
9	17141089	Dương Hoài	Kha		15/03/1999	Tiền Giang	
10	17141099	Trần Hoài	Linh		10/07/1999	Tây Ninh	
11	17141100	Nguyễn Phúc	Lợi		24/10/1999	TP. Hồ Chí Minh	
12	17141117	Phạm Nhật	Nguyên		10/02/1999	Bình Thuận	
13	17141122	Trần Minh	Phú		27/04/1999	Bà Rịa - Vũng Tàu	
14	17141138	Nguyễn Thành	Tiền		20/05/1999	Bình Định	
15	17141139	Nguyễn Xuân	Tiến		26/11/1999	TP. Hồ Chí Minh	
16	17141146	Võ Băng	Tranh	x	20/02/1999	Tây Ninh	
17	17141147	Trần Y	Triệu		02/10/1999	Bình Thuận	
18	17141164	Phan Bá Khánh	Vương		03/12/1999	Phú Yên	
19	17141247	Dương Minh	Trí		09/03/1999	TP. Hồ Chí Minh	
20	17142012	Nguyễn Nhật	Hào		16/03/1999	TP. Hồ Chí Minh	
21	17142038	Nguyễn Chí	Phúc		23/03/1999	TP. Hồ Chí Minh	
22	17142166	Nguyễn Việt	Thắng		10/05/1999	TP. Hồ Chí Minh	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 17141CLA2

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật điện tử - truyền thông

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	17141001	Phạm Việt	Anh		12/10/1999	Hà Tĩnh	
2	17141004	Nguyễn Trường	Giang		09/10/1999	Thái Bình	
3	17141007	Nguyễn Sỹ	Hoàng		25/11/1999	TP. Hồ Chí Minh	
4	17141008	Nguyễn Trần	Hòa		29/12/1999	Long An	
5	17141010	Nguyễn Đức	Hùng		09/02/1999	TP. Hồ Chí Minh	
6	17141012	Võ Nguyên	Khang		02/01/1999	Phú Yên	
7	17141014	Hồ Viết	Minh		19/06/1999	Đồng Nai	
8	17141015	Chu Thị	Nga	x	16/02/1999	Thái Bình	
9	17141016	Nguyễn Trọng	Nghĩa		31/01/1999	TP. Hồ Chí Minh	
10	17141021	Nguyễn Việt	Phú		02/04/1999	Tây Ninh	
11	17141025	Trương Hồng Ngọc	Tấn		14/11/1999	Quảng Ngãi	
12	17141026	Đỗ Thị	Thảo	x	19/08/1999	Thanh Hóa	
13	17141027	Hồ Ngọc Nhật	Thảo	x	13/06/1999	TP. Hồ Chí Minh	
14	17141031	Huỳnh Kiến	Trung		14/08/1999	TP. Hồ Chí Minh	
15	17141033	Phạm Quang	Trường		13/06/1999	Đồng Nai	
16	17141034	Đào Duy	Tùng		17/12/1999	Bà Rịa - Vũng Tàu	
17	17141036	Lê Thanh	Tùng		01/08/1999	Bình Thuận	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 17141CLA1

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật điện tử - truyền thông

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	17141002	Nguyễn Lê	Duy		18/08/1999	TP. Hồ Chí Minh	
2	17141003	Nguyễn Quốc	Đạt		10/11/1999	Phú Yên	
3	17141006	Vũ Nam	Hải		27/01/1996	Hải Hưng	
4	17141013	Nguyễn Đăng	Khoa		09/07/1999	Đăk Lăk	
5	17141017	Phạm Thanh	Nguyên	x	20/02/1999	Tiền Giang	
6	17141018	Võ Hà Khoa	Nguyên		17/04/1999	Quảng Trị	
7	17141022	Nguyễn Lê Như	Phương	x	29/07/1999	Thừa Thiên Huế	
8	17141023	Lê Đại	Phước		26/04/1999	Tây Ninh	
9	17141024	Đào Minh	Quân		02/02/1997	TP. Hồ Chí Minh	
10	17141030	Dương Công	Trí		10/08/1999	Đà Nẵng	
11	17141032	Trần Quốc	Trung		07/09/1999	Đăk Lăk	
12	17141035	Lê Quang	Tùng		29/10/1999	TP. Hồ Chí Minh	
13	17149034	Ngô Thành	Tài		02/01/1999	Đồng Nai	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 17141CL2A

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật điện tử - truyền thông

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	17109044	Hoàng Trọng	Nguyên		04/01/1999		
2	17141040	Phan Trường	An		26/03/1999	TP. Hồ Chí Minh	
3	17141055	Trần Thanh	Bình		08/11/1999	Bình Phước	
4	17141087	Đỗ Chí	Hữu		15/01/1999	Cà Mau	
5	17141101	Huỳnh Ngọc	Luân		16/06/1999	Bình Định	
6	17141106	Hoàng Thanh	Minh		11/03/1998	TP. Hồ Chí Minh	
7	17141107	Lê Nhật	Minh		09/01/1999	Trà Vinh	
8	17141108	Nguyễn Nhật	Minh		21/11/1999	Lâm Đồng	
9	17141120	Trần Hoàng Minh	Nhựt		03/08/1999	Tiền Giang	
10	17141124	Nguyễn Huỳnh Tấn	Phước		08/09/1999	Kiên Giang	
11	17141127	Nguyễn Anh	Quốc		20/10/1999	Bình Định	
12	17141131	Nguyễn Nam	Thành		06/04/1999	TP. Hồ Chí Minh	
13	17141137	Nguyễn Hữu Minh	Thông		17/09/1999	TP. Hồ Chí Minh	
14	17141149	Lê Thị Kim	Trọng	x	07/05/1999	Bình Định	
15	17141153	Trần Thanh	Tuấn		09/07/1999	Bến Tre	
16	17141154	Huỳnh Ngọc	Tuyển		08/03/1999	Đăk Lăk	
17	17141158	Vũ Tuấn	Tú		28/01/1999	Đồng Nai	
18	17141160	Nguyễn Sỹ	Văn		20/09/1999	Quảng Ngãi	
19	17141166	Trần Diệp Ngọc	Yến	x	27/11/1999	TP. Hồ Chí Minh	
20	17143029	Trương Tiến	Nhượng		10/09/1999	Bình Định	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 17141CL2B

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật điện tử - truyền thông

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	17124061	Phạm Nguyễn Minh	Nhân		15/09/1999	Tây Ninh	
2	17141053	Nguyễn Tấn	Bình		20/05/1999	Bình Dương	
3	17141056	Đặng Hữu	Cảnh		16/01/1999	Bến Tre	
4	17141060	Hồ Bá Mạnh	Cường		27/11/1999	TP. Hồ Chí Minh	
5	17141062	Mai Hữu	Duy		26/12/1999	Long An	
6	17141064	Nguyễn Đại	Dương		11/06/1999	Bình Định	
7	17141067	Nguyễn Hương	Giang	x	18/08/1999	TP. Hồ Chí Minh	
8	17141077	Thái	Học		26/09/1999	TP. Hồ Chí Minh	
9	17141081	Đoàn Công	Huy		26/02/1999	Bình Dương	
10	17141094	Khổng Văn Chí	Kiên		02/11/1996	Thái Bình	
11	17141095	Đặng Nguyễn Tuấn	Kiệt		24/01/1999	TP. Hồ Chí Minh	
12	17141126	Trần Ngọc Minh	Quân		24/06/1999	TP. Hồ Chí Minh	
13	17141135	Nguyễn Hoàng	Thịnh		18/12/1999	TP. Hồ Chí Minh	
14	17141142	Đoàn Văn	Tính		16/03/1999	Bình Định	
15	17141151	Nguyễn Phạm	Tuân		06/01/1999	Bến Tre	
16	17141245	Ngô Công	Triều		29/08/1999	TP. Hồ Chí Minh	
17	17142004	Phan Vĩnh Triều	Anh		22/03/1999	TP. Hồ Chí Minh	
18	17142057	Đặng Thanh	Tuấn		18/02/1999	Bà Rịa - Vũng Tàu	
19	17148160	Nguyễn Hữu	Phước		22/07/1999	Long An	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 17141CL3A

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật điện tử - truyền thông

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	17141020	Chế Quang	Phú		17/02/1999	Đồng Nai	
2	17141045	Cam Thiên	Ân		09/02/1999	Cần Thơ	
3	17141048	Nguyễn Hoài Phương	Bảo		03/03/1999	Phú Yên	
4	17141050	Nguyễn Tăng Gia	Bảo		27/11/1999	Quảng Nam	
5	17141058	Võ Nguyên	Chương		03/02/1999	TP. Hồ Chí Minh	
6	17141059	Lê Thành	Công		09/10/1999	Bình Định	
7	17141065	Nguyễn Lê Thiên	Đan		09/07/1999	TP. Hồ Chí Minh	
8	17141066	Lê Mạnh	Đức		19/09/1999	Đồng Nai	
9	17141068	Nguyễn Phi	Hào		25/12/1999	Bình Thuận	
10	17141072	Phạm Hoàng	Hiếu		19/12/1999	Đồng Nai	
11	17141073	Nguyễn Phước	Hoàn		09/07/1999	Quảng Ngãi	
12	17141090	Nguyễn Huỳnh Minh	Kha		01/01/1999	Bến Tre	
13	17141121	Mai Xuân	Phát		24/06/1999	Bình Định	
14	17141134	Nguyễn Hiếu	Thắng		21/02/1999	Tiền Giang	
15	17141143	Lục Bửu	Toàn		18/08/1999	Tiền Giang	
16	17141157	Nguyễn Đinh Cao	Tú		23/08/1999	Đồng Nai	
17	17141162	Lê Huy	Vũ		11/09/1999	Bến Tre	
18	17141163	Hoàng Quốc	Vương		09/07/1999	Bà Rịa - Vũng Tàu	
19	17142008	Hồ Tôn	Đạt		27/12/1998	TP. Hồ Chí Minh	
20	17142054	Trần Minh	Trí		15/07/1999	Bình Thuận	
21	17146025	Dương Đình	Hội		02/11/1999	Đồng Nai	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 17141CL1A

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật điện tử - truyền thông

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	17141029	Trần Phước	Thịnh		12/12/1999	Bà Rịa - Vũng Tàu	
2	17141047	Giang Gia	Bảo		15/09/1999	Tiền Giang	
3	17141061	Phạm Thị	Dung	x	18/02/1999	Đồng Nai	
4	17141071	Bùi Chí	Hiếu		12/10/1999	TP. Hồ Chí Minh	
5	17141079	Nguyễn Trí	Hồ		13/06/1999	Hà Tây	
6	17141088	Nguyễn Thị Nguyệt	Kầm	x	16/02/1999	Đồng Tháp	
7	17141091	Dương Thái	Khang		11/04/1999	TP. Hồ Chí Minh	
8	17141096	Hà Lưu Phương	Lê	x	13/12/1999	TP. Hồ Chí Minh	
9	17141103	Phan Tấn	Lực		14/09/1999	TP. Hồ Chí Minh	
10	17141104	Lê Đức	Mạnh		03/08/1999	Tiền Giang	
11	17141112	Đào Phương	Nam		30/09/1999	Đăk Lăk	
12	17141116	Đỗ Anh	Nguyên		08/11/1999	Ninh Thuận	
13	17141119	Huỳnh Thị Ngọc	Như	x	06/01/1999	Tiền Giang	
14	17141123	Mai Hữu	Phước		22/11/1999	Tây Ninh	
15	17141128	Đỗ Trọng	Sơn		13/06/1999	Lâm Đồng	
16	17141140	Phạm Minh	Tiến		01/12/1998	Đồng Nai	
17	17141144	Phạm Hữu	Toàn		28/11/1999	Đồng Nai	
18	17141145	Phạm Quốc	Toản		29/03/1999	TP. Hồ Chí Minh	
19	17141152	Nguyễn Minh	Tuấn		20/02/1999	Long An	
20	17141156	Trịnh Tiến	Tùng		09/07/1999	Hà Nội	
21	17141165	Võ Quốc	Vương		12/06/1999	Quảng Ngãi	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 17142CLA1

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	17142002	Nguyễn Hoàng Như	Anh	x	02/07/1999	TP. Hồ Chí Minh	
2	17142005	Hoàng Gia	Bảo		01/10/1999	Đồng Nai	
3	17142009	Nguyễn Vũ Hoàng	Đạt		17/04/1999	Đăk Lăk	
4	17142010	Nguyễn Đức Trường	Giang		02/04/1999	Đồng Nai	
5	17142019	Lê Minh	Huy		30/08/1999	TP. Hồ Chí Minh	
6	17142025	Lê Tiến	Khoa		28/10/1999	Tây Ninh	
7	17142027	Nguyễn Trần Đăng	Khoa		04/04/1999	Bà Rịa - Vũng Tàu	
8	17142029	Ngô Hữu	Lâm		16/01/1999	TP. Hồ Chí Minh	
9	17142036	Lê Tiến	Phát		14/06/1999	TP. Hồ Chí Minh	
10	17142046	Nguyễn Minh	Tân		06/12/1999	Bình Dương	
11	17142052	Đỗ Thành	Thông		02/09/1999	Bình Dương	
12	17142060	Nguyễn Khắc	Vinh		30/08/1999	Quảng Ngãi	
13	17142131	Trần Quang	Nhựt		21/11/1999	Cà Mau	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 17142CL1B

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	17142062	Lê Thanh	Bình		25/11/1999	Vĩnh Phúc	
2	17142081	Nguyễn Quốc	Đăng		23/08/1999	TP. Hồ Chí Minh	
3	17142084	Phạm Trường	Giang		27/08/1999	Bến Tre	
4	17142089	Trương Công	Hiển		24/07/1999	Bình Thuận	
5	17142101	Phạm Phú	Hưng		05/12/1999	TP. Hồ Chí Minh	
6	17142104	Nguyễn Trịnh Quốc	Khánh		09/02/1999	Tiền Giang	
7	17142106	Vũ Văn	Khiêm		21/02/1999	Đồng Nai	
8	17142121	Lê Hoàng	Nam		20/10/1999	TP. Hồ Chí Minh	
9	17142148	Hoàng Bảo	Quốc		23/04/1999	Đồng Nai	
10	17142158	Nguyễn Tấn	Thành		19/07/1999	Vĩnh Long	
11	17142161	Mai Văn	Thái		18/10/1999	Đăk Lăk	
12	17142171	Bùi Đức	Thịnh		10/06/1999	Quảng Ngãi	
13	17142178	Nguyễn Xuân	Thú		04/08/1999	Quảng Ngãi	
14	17142182	Đỗ Đức	Tín		10/03/1999	Gia Lai	
15	17142194	Lê Xuân	Tùng		04/05/1999	TP. Hồ Chí Minh	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 17142CLA3

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	17142006	Won,	Changhee		14/12/1998	TP. Hồ Chí Minh	
2	17142016	Nguyễn Đức	Hiếu		17/12/1999	TP. Hồ Chí Minh	
3	17142018	Hoàng Đức	Huy		30/11/1999	TP. Hồ Chí Minh	
4	17142021	Dương Thúy	Huỳnh	x	17/05/1999	Trà Vinh	
5	17142022	Tạ Thị Lan	Hương	x	20/10/1999	Phú Yên	
6	17142023	Nguyễn Đỗ Gia	Khang		09/10/1999	Lâm Đồng	
7	17142030	Nguyễn Hà	Lâm		15/01/1999	Bà Rịa - Vũng Tàu	
8	17142033	Huỳnh Thanh	Nghĩa		08/04/1999	TP. Hồ Chí Minh	
9	17142035	Nguyễn Công	Nhật		27/02/1999	Bắc Ninh	
10	17142041	Nguyễn Minh	Quang		18/04/1999	Tiền Giang	
11	17142043	Nguyễn Trần Phúc	Quang		30/09/1999	TP. Hồ Chí Minh	
12	17142045	Đào Duy	Tân		30/03/1999	TP. Hồ Chí Minh	
13	17142047	Hoàng Ngọc	Thanh		14/02/1999	Đồng Nai	
14	17142053	Võ Thành	Tiến		22/11/1999	Đồng Nai	
15	17142059	Phạm Ngọc	Tuấn		03/05/1999	Bà Rịa - Vũng Tàu	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 17142CL1A

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	17142063	Lê Đức	Chính		10/11/1999	Bình Thuận	
2	17142066	Trương Nguyễn Chí	Công		22/03/1999	Tiền Giang	
3	17142069	Nguyễn Mạnh	Cường		04/08/1999	Đồng Nai	
4	17142071	Võ Văn	Danh		29/03/1999	Quảng Ngãi	
5	17142077	Nguyễn Đức	Dũng		06/04/1999	Đăk Nông	
6	17142090	Nguyễn Văn	Hiệp		19/09/1999	Đồng Nai	
7	17142098	Trương Quốc	Huy		22/03/1999	Tiền Giang	
8	17142110	Trần Tuấn	Kiệt		01/04/1999	Đăk Lăk	
9	17142116	Ngô Phước	Lộc		03/02/1999	Tiền Giang	
10	17142119	Phạm Diệu	My	x	15/12/1999	Bình Phước	
11	17142127	Lê Phúc	Nhân		15/03/1999	Bến Tre	
12	17142135	Phan Trương Tiến	Phát		31/03/1999	Cần Thơ	
13	17142136	Phạm Thành	Phong		07/09/1999	Bến Tre	
14	17142141	Lưu Thị Cẩm	Phương	x	15/11/1999	Đồng Nai	
15	17142173	Nguyễn Xuân	Thịnh		29/11/1999	TP. Hồ Chí Minh	
16	17142185	Hoàng Minh	Toàn		29/10/1999	Đồng Nai	
17	17142200	Lê Triệu	Vĩ		17/06/1999	Long An	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 17142CL3B

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	17142064	Huỳnh Đức	Chương		06/07/1999	Quảng Ngãi	
2	17142078	Trần Tiến	Dương		15/10/1999	Thái Bình	
3	17142080	Nguyễn Thành	Đạt		12/04/1999	Long An	
4	17142082	Lê Minh	Đức		27/02/1999	Hà Nam Ninh	
5	17142093	Trương Văn	Hoàng		13/01/1999	Đồng Nai	
6	17142097	Nguyễn Văn	Huy		07/05/1999	Bình Phước	
7	17142105	Phan Quốc	Khánh		25/07/1999	Tiền Giang	
8	17142117	Trần Phước	Lộc		30/09/1999	TP. Hồ Chí Minh	
9	17142125	Ngô Hiếu	Nghĩa		23/01/1999	Bà Rịa - Vũng Tàu	
10	17142126	Trần Lê Bảo	Ngọc	x	19/04/1999	Cà Mau	
11	17142138	Lê Trần	Phú		30/09/1999	Khánh Hòa	
12	17142144	Lê Thị Bích	Phượng	x	18/05/1999	Bình Dương	
13	17142150	Nguyễn Thành	Sang		20/01/1999	Long An	
14	17142163	Nguyễn Quốc	Thắng		31/03/1999	Hải Dương	
15	17142179	Nguyễn Văn	Thương		24/12/1999	Gia Lai	
16	17142192	Vũ Anh	Tuân		26/01/1999	Bình Phước	
17	17142357	SOK	Serey		13/02/1998	Campuchia	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 17142CL2B

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	17142065	Trần Đình	Chương		15/01/1999	Quảng Ngãi	
2	17142079	Nguyễn Hoàng	Đạt		08/09/1999	Bà Rịa - Vũng Tàu	
3	17142087	Lê Cao Hồng	Hải		07/02/1999	Quảng Ngãi	
4	17142102	Trần Tôn	Khả		10/04/1999	Quảng Ngãi	
5	17142114	Nguyễn Gia	Long		14/05/1999	TP. Hồ Chí Minh	
6	17142118	Nguyễn Đức	Lương		05/07/1999	Nam Định	
7	17142140	Trần Thanh	Phúc		18/01/1999	Trà Vinh	
8	17142155	Nguyễn Minh	Tân		10/08/1999	Hưng Yên	
9	17142168	Hỷ Hoàng	Thiên		28/07/1999	Đồng Nai	
10	17142169	Lý Đặng Minh	Thiện		01/06/1999	TP. Hồ Chí Minh	
11	17142176	Nguyễn Minh	Thơ		11/03/1999	An Giang	
12	17142181	Nguyễn Trần	Tiến		06/07/1999	Bà Rịa - Vũng Tàu	
13	17142196	Nguyễn Tiến	Văn		21/06/1999	Tiền Giang	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 17142CL2A

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	17142067	Huỳnh Trung	Cương		05/04/1999	Quảng Nam - Đà Nẵng	
2	17142072	Lê Quang	Duy		03/01/1999	Gia Lai	
3	17142085	Trần Văn	Giàu		17/09/1998	Bến Tre	
4	17142092	Ngô Trần Diệu	Hoàng		25/07/1999	TP. Hồ Chí Minh	
5	17142095	Bùi Đức	Huy		20/04/1998	Bình Định	
6	17142099	Trương Trí	Huy		22/01/1999	Long An	
7	17142111	Dư Hỷ	Lãm		08/10/1999	An Giang	
8	17142115	Nguyễn Trần Bảo	Long		03/10/1999	Vĩnh Long	
9	17142123	Trần	Nghiệp		10/03/1999	Hải Dương	
10	17142137	Dương Trí	Phú		12/12/1999	Lâm Đồng	
11	17142145	Nguyễn Duy	Quang		17/01/1999	Bà Rịa - Vũng Tàu	
12	17142147	Trần Thanh	Quân		07/05/1999	Bình Thuận	
13	17142153	Nguyễn Trường	Sơn		13/07/1999	Bà Rịa - Vũng Tàu	
14	17142160	Lê Văn	Thái		22/06/1999	TP. Hồ Chí Minh	
15	17142172	Đỗ Gia	Thịnh		05/10/1999	Bà Rịa - Vũng Tàu	
16	17142190	Nguyễn Bảo Lê	Trương		19/11/1999	Phú Yên	
17	17142198	Ninh Hoàng	Việt		25/06/1999	Bà Rịa - Vũng Tàu	
18	17142203	Phạm Nguyên	Vương		14/08/1999	Bà Rịa - Vũng Tàu	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 17142CL4A

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	17142075	Võ Công	Duy		23/12/1999	TP. Hồ Chí Minh	
2	17142094	Võ Minh	Hòa		07/03/1999	Khánh Hòa	
3	17142100	Nguyễn Tấn	Hưng		17/08/1999	Bến Tre	
4	17142128	Nguyễn Hồng	Nhân		20/05/1999	Bến Tre	
5	17142146	Nguyễn Đặng Hoàng	Quân		30/06/1999	TP. Hồ Chí Minh	
6	17142156	Hoàng Ngọc	Thanh		31/10/1999	Bình Thuận	
7	17142157	Huỳnh Tiến	Thành		03/01/1999	Bình Dương	
8	17142170	Nguyễn Minh	Thiện		24/05/1999	Cà Mau	
9	17142184	Nguyễn Quốc	Tín		02/03/1999	Lâm Đồng	
10	17142191	Đỗ Phi	Trường		02/09/1999	Đồng Nai	
11	17142193	Nguyễn Ngọc	Tuấn		29/05/1999	Đồng Nai	
12	17142199	Trương Phước Quang	Vinh		16/06/1999	Vĩnh Long	
13	17149292	Nguyễn	Tuyên		12/08/1999	Bình Định	
14	17150052	Tạ Đức	Hậu		08/09/1998	Quảng Bình	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 17142CLA2

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	17142013	Tô Hồng	Hải		26/07/1999	TP. Hồ Chí Minh	
2	17142014	Hà Minh	Hiếu		04/06/1999	TP. Hồ Chí Minh	
3	17142015	Lê Nguyễn Minh	Hiếu		26/04/1999	Tây Ninh	
4	17142017	Trần Võ Hoàng	Hiệp		18/11/1999	TP. Hồ Chí Minh	
5	17142020	Nguyễn Thanh	Huy		06/04/1999	Đồng Nai	
6	17142028	Nguyễn Nam	Khôi		07/11/1999	TP. Hồ Chí Minh	
7	17142042	Nguyễn Nhựt	Quang		05/05/1999	Khánh Hòa	
8	17142049	Vũ Đức	Thắng		01/02/1999	Nam Định	
9	17142051	Đặng Trí	Thông		26/11/1998	Bà Rịa - Vũng Tàu	
10	17142056	Trần Công	Trung		22/06/1999	TP. Hồ Chí Minh	
11	17142088	Mai Quốc	Hậu		30/07/1999	Đồng Nai	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 17142CL3A

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	17125163	Nguyễn Minh	Hiếu		21/07/1998	Tây Ninh	
2	17142068	Nguyễn Quý	Cương		28/11/1999	Lâm Đồng	
3	17142083	Lê Ngọc Hiền	Đức		25/10/1999	Đăk Lăk	
4	17142096	Lê Thiệu	Huy		14/06/1999	TP. Hồ Chí Minh	
5	17142103	Nguyễn Quốc	Khánh		02/09/1999	Bà Rịa - Vũng Tàu	
6	17142107	Ngô Minh	Khôi		15/10/1997	Vĩnh Phúc	
7	17142108	Nguyễn Chiến	Khuê		25/03/1999	Bình Thuận	
8	17142112	Nguyễn Hoài	Linh		27/10/1999	Long An	
9	17142120	Hà Đặng Thái	Nam		17/08/1999	TP. Hồ Chí Minh	
10	17142129	Nguyễn Viết	Nhân		24/06/1999	TP. Hồ Chí Minh	
11	17142130	Phan Ngọc Minh	Nhật		29/10/1999	Đồng Tháp	
12	17142132	Nguyễn Tấn	Phát		12/07/1999	Đăk Nông	
13	17142143	Nguyễn Song Ngọc	Phước		12/11/1999	Bình Phước	
14	17142159	Phan Văn	Thảo		06/09/1999	Bình Phước	
15	17142164	Nguyễn Chiến	Thắng		06/10/1999	TP. Hồ Chí Minh	
16	17142175	Nguyễn Trung	Thông		28/09/1999	Bà Rịa - Vũng Tàu	
17	17142187	Võ Đăng	Trình		12/05/1999	Bình Định	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 17142CL4B

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	17126065	Lê Văn	Tiến		02/01/1998	Quảng Ngãi	
2	17129040	Phạm Văn	Sang		06/09/1999	Đồng Tháp	
3	17142061	Nguyễn Thanh	Biết		17/04/1999	Đồng Nai	
4	17142070	Phạm Minh	Cường		27/01/1999	TP. Hồ Chí Minh	
5	17142073	Phan Lê Tường	Duy		13/09/1999	Đồng Tháp	
6	17142142	Nguyễn Phi	Phước		19/01/1999	Ninh Thuận	
7	17142154	Trần Nguyễn Phước	Tài		11/02/1999	Long An	
8	17142183	Nguyễn Công	Tín		26/07/1999	Long An	
9	17142188	Nguyễn Thanh	Trọng		03/09/1999	Khánh Hòa	
10	17142202	Trần Minh Tuấn	Vũ		15/04/1999	Đồng Nai	
11	17142204	Tống Anh	Vương		20/01/1999	Quảng Ngãi	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 17143CL2A

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ chế tạo máy

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	17143047	Lê Đức	Anh		28/01/1999	Đồng Nai	
2	17143052	Nguyễn Quốc	Bảo		29/11/1999	Phú Yên	
3	17143063	Nguyễn Thị Mỹ	Duyên	x	26/03/1999	Khánh Hòa	
4	17143067	Đào Duy	Đạt		09/06/1999	Bình Thuận	
5	17143072	Võ Văn Trường	Giang		19/05/1998	Đăk Lăk	
6	17143092	Trần Văn	Huỳnh		10/02/1999	Hưng Yên	
7	17143093	Lê Xuân	Hùng		09/09/1999	Đồng Nai	
8	17143105	Nguyễn Xuân	Lâm		12/03/1999	Bến Tre	
9	17143108	Trần Văn	Lộc		22/09/1999	Quảng Ngãi	
10	17143114	Lê Trọng	Nguyễn		11/08/1999	TP. Hồ Chí Minh	
11	17143119	Nguyễn Huỳnh Hồng	Phát		09/10/1999	TP. Hồ Chí Minh	
12	17143124	Huỳnh Ngọc	Phú		01/12/1999	Lâm Đồng	
13	17143126	Nguyễn Quang	Phúc		18/04/1999	Đồng Nai	
14	17143131	Trần Minh	Quang		09/12/1999	Bà Rịa - Vũng Tàu	
15	17143141	Phan Thị Ngọc	Thảo	x	22/04/1999	Bà Rịa - Vũng Tàu	
16	17143147	Bùi Đức	Thịnh		20/01/1999	Lâm Đồng	
17	17143149	Lâm Minh	Thông		11/10/1999	Quảng Ngãi	
18	17143150	Nguyễn Duy	Tính		01/10/1999	Bến Tre	
19	17143156	Huỳnh Nguyễn An	Trường		13/08/1999	Vĩnh Long	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 17143CLA1

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ chế tạo máy

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	17143001	Ngô Tiến	Anh		17/02/1999	Hà Nội	
2	17143002	Trần Đoàn Nam	Anh		29/10/1999	Đồng Tháp	
3	17143007	Đào Văn Quang	Hải		17/09/1999	Đồng Nai	
4	17143012	Phạm Đức	Huy		14/10/1999	TP. Hồ Chí Minh	
5	17143017	Nguyễn Đạt An	Khương		04/12/1999	TP. Hồ Chí Minh	
6	17143019	Lê Trương Mỹ	Linh	x	03/11/1999	Tiền Giang	
7	17143022	Hồ Quang	Minh		26/07/1999	Bà Rịa - Vũng Tàu	
8	17143023	Phạm Nhật	Minh		10/09/1999	TP. Hồ Chí Minh	
9	17143025	Thái Hoàng	Mỹ		18/07/1999	Bình Định	
10	17143032	Đặng Minh	Phước		24/10/1997	TP. Hồ Chí Minh	
11	17143033	Nguyễn Ngọc	Quyền		27/04/1999	Bà Rịa - Vũng Tàu	
12	17143034	Trần Minh	Sang		29/09/1999	Bình Thuận	
13	17143041	Phan Thành	Tính		24/09/1998	Đồng Nai	
14	17143045	Nguyễn Thiện	Tùng		09/02/1999	TP. Hồ Chí Minh	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 17143CL3A

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ chế tạo máy

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	17143051	Nguyễn Ngọc	Bảo		03/07/1999	Quãng Nam	
2	17143065	Phạm Thị Thùy	Dương	x	24/11/1999	Bến Tre	
3	17143071	Vũ Văn	Độ		30/09/1999	Bà Rịa - Vũng Tàu	
4	17143074	Hoàng Nguyệt	Hà	x	24/05/1998	Đăk Lăk	
5	17143075	Nguyễn Anh	Hào		06/05/1999	TP. Hồ Chí Minh	
6	17143078	Phan Thanh	Hậu		22/05/1999	Tiền Giang	
7	17143079	Lê Thị Thu	Hiền	x	20/01/1999	Bà Rịa - Vũng Tàu	
8	17143095	Đỗ Đức Đăng	Hưng		21/05/1999	TP. Hồ Chí Minh	
9	17143102	Võ Đăng	Khoa		31/10/1999	Tiền Giang	
10	17143107	Lê Võ Tấn	Lộc		24/09/1999	TP. Hồ Chí Minh	
11	17143118	Nguyễn Đình	Ninh		22/07/1999	Đồng Nai	
12	17143120	Nguyễn Tấn	Phát		01/12/1999	Bà Rịa - Vũng Tàu	
13	17143136	Nguyễn Minh	Sơn		23/02/1999	Lâm Đồng	
14	17143137	Nguyễn Quyền	Sơn		30/10/1999	TP. Hồ Chí Minh	
15	17143143	Nguyễn Hồng	Thái		29/10/1999	TP. Hồ Chí Minh	
16	17143145	Ngô Hoài	Thiện		15/08/1999	Bến Tre	
17	17143146	Phạm Hữu	Thiện		15/02/1999	Bà Rịa - Vũng Tàu	
18	17143148	Nguyễn Phước	Thịnh		31/12/1997	TP. Hồ Chí Minh	
19	17143166	Trần Hoài	Vũ		24/08/1999	Đồng Nai	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 17143CL3B

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ chế tạo máy

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	17143054	Trần Thị Ngọc	Chi	x	13/03/1999	Đăk Lăk	
2	17143059	Lê Quốc	Cường		12/03/1998	Nghệ An	
3	17143060	Trần Đình	Cường		06/07/1999	Bà Rịa - Vũng Tàu	
4	17143082	Phạm Hồng	Hiếu		22/10/1999	Bà Rịa - Vũng Tàu	
5	17143083	Trần Minh	Hiếu		10/07/1999	Bình Phước	
6	17143087	Trần Công	Hoàng		13/09/1999	Thái Bình	
7	17143091	Trần Quang	Huy		10/05/1999	Bình Thuận	
8	17143099	Liên	Khang		12/07/1999	Tây Ninh	
9	17143134	Võ Thị Thúy	Quỳnh	x	02/05/1999	Bến Tre	
10	17143142	Đặng Quốc	Thái		27/11/1999	Đồng Nai	
11	17143158	Nguyễn Phạm Quốc	Tuấn		29/03/1999	Đồng Nai	
12	17143161	Trần Thanh	Tuấn		06/01/1999	Đồng Nai	
13	17143162	Hoàng	Tùng		14/12/1999	Bà Rịa - Vũng Tàu	
14	17143164	Nguyễn Sỹ	Văn		17/07/1998	Đồng Nai	
15	17143168	Tiết Thị Kim	Xuân	x	17/08/1999	Bến Tre	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 17143CL1A

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ chế tạo máy

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	17143055	Từ Đức	Chiến		28/02/1999	Đồng Nai	
2	17143061	Nguyễn Phương	Duy		11/03/1999	TP. Hồ Chí Minh	
3	17143062	Trần Lương	Duy		14/12/1999	TP. Hồ Chí Minh	
4	17143066	Trần Quốc	Đại		12/03/1999	Bà Rịa - Vũng Tàu	
5	17143073	Đậu Văn	Hà		25/07/1999	Nghệ An	
6	17143094	Phạm Thanh	Hùng		01/10/1999	TP. Hồ Chí Minh	
7	17143098	Lê Khả	Hy		12/10/1999	Cần Thơ	
8	17143104	Nguyễn Thanh Bảo	Lâm		30/08/1999	Đồng Nai	
9	17143110	Lê Ngọc	Nam		15/09/1999	TP. Hồ Chí Minh	
10	17143112	Võ Tuấn	Nam		30/10/1999	Đăk Lăk	
11	17143115	Dương Quang	Nhẫn		25/10/1999	Hà Tĩnh	
12	17143116	Nguyễn Minh	Nhật		06/08/1999	TP. Hồ Chí Minh	
13	17143122	Lê Quốc	Phong		09/10/1999	Tây Ninh	
14	17143135	Phan Minh	Sang		07/09/1999	Quảng Ngãi	
15	17143140	Châu Tấn	Thành		08/01/1999	TP. Hồ Chí Minh	
16	17143155	Phạm Quốc	Trung		16/02/1999	TP. Hồ Chí Minh	
17	17143157	Dương Vũ Minh	Tuấn		31/03/1999	Long An	
18	17143160	Tạ Quốc	Tuấn		28/12/1999	TP. Hồ Chí Minh	
19	17143167	Trịnh Quang	Vũ		06/05/1999	Hà Tĩnh	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 17143CLA2

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ chế tạo máy

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	17143004	Vũ Hồng	Chiến		26/01/1999	Hà Nam	
2	17143010	Nguyễn Quang	Hoàng		24/08/1999	Đồng Nai	
3	17143016	Phạm Đăng	Khoa		07/09/1999	TP. Hồ Chí Minh	
4	17143018	Nguyễn Trung	Kiên		20/12/1999	TP. Hồ Chí Minh	
5	17143020	Trương Quốc	Long		07/11/1999	TP. Hồ Chí Minh	
6	17143021	Lê Công	Lý		01/06/1999	Quảng Bình	
7	17143030	Huỳnh Tấn	Phát		30/04/1999	Bình Phước	
8	17143031	Nguyễn Xuân	Phong		18/11/1999	Bến Tre	
9	17143036	Vũ Hồng	Sơn		12/04/1999	Bình Dương	
10	17143042	Nguyễn Phúc	Toàn		07/06/1999	Sóc Trăng	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 17143CLA3

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ chế tạo máy

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	17143005	Hà Như	Chung		14/07/1999	Quảng Ngãi	
2	17143006	Trần Nguyễn Thanh	Duy		30/06/1999	Bến Tre	
3	17143009	Đinh Việt	Hoàng		04/11/1999	Đồng Nai	
4	17143011	Đỗ Gia	Huy		05/07/1999	Đồng Nai	
5	17143014	Huỳnh Phương	Hùng		05/06/1999	Bến Tre	
6	17143024	Trần Quang	Minh		05/08/1999	Cần Thơ	
7	17143038	Phạm Đức	Thắng		01/12/1999	Hà Nội	
8	17143039	Nguyễn Đức	Thịnh		30/07/1999	TP. Hồ Chí Minh	
9	17143040	Đặng Mai	Thy	x	29/03/1999	Tiền Giang	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 17143CL2B

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ chế tạo máy

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	17143056	Phạm Ngọc	Chung		17/07/1998	Đăk Lăk	
2	17143068	Huỳnh	Đặng		03/02/1999	Đồng Tháp	
3	17143069	Phạm Hữu	Đầy		15/03/1999	Đồng Tháp	
4	17143070	Trần Thanh	Điền		21/12/1999	Bạc Liêu	
5	17143076	Nguyễn Vỹ	Hào		09/09/1999	Tây Ninh	
6	17143084	Trần Văn	Hiếu		01/10/1999	Quảng Ngãi	
7	17143085	Lê Như	Hiệu		08/03/1999	Đồng Nai	
8	17143097	Trương Thanh	Hưng		21/07/1999	TP. Hồ Chí Minh	
9	17143100	Phan Thanh	Khải		11/10/1999	Đồng Nai	
10	17143111	Nguyễn Văn	Nam		05/03/1999	Thanh Hóa	
11	17143127	Nguyễn Trường	Phúc		06/10/1999	Bà Rịa - Vũng Tàu	
12	17143129	Đoàn Duy	Quang		10/01/1999	Thái Bình	
13	17143130	Phạm Đức	Quang		10/02/1999	Khánh Hòa	
14	17143144	Nguyễn Quốc	Thắng		17/10/1999	Đồng Nai	
15	17143152	Trần Minh	Toản		04/08/1999	TP. Hồ Chí Minh	
16	17143154	Đoàn Minh	Triết		13/06/1999	TP. Hồ Chí Minh	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 17143CL1B

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ chế tạo máy

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	17125216	Nguyễn Ngọc Phương	Trinh	x	16/02/1999	Phú Yên	
2	17143048	Trương Lê Trọng	Ân		31/05/1999	Khánh Hòa	
3	17143050	Dương Huỳnh Minh	Bảo		07/10/1999	TP. Hồ Chí Minh	
4	17143058	Đinh Hữu	Cường		29/01/1999	Quảng Bình	
5	17143081	Nguyễn Trọng	Hiếu		10/02/1999	Nam Định	
6	17143086	Phạm Minh	Hoàng		28/02/1999	TP. Hồ Chí Minh	
7	17143090	Tạ Hoàng	Huy		25/02/1999	Bến Tre	
8	17143096	Ngô Doãn Thái	Hưng		20/09/1999	Bà Rịa - Vũng Tàu	
9	17143109	Nguyễn Văn	Mến		29/11/1999	Bến Tre	
10	17143113	Lương Kiện	Năng		07/08/1999	TP. Hồ Chí Minh	
11	17143117	Võ Thành	Nhật		22/02/1999	Bình Phước	
12	17143123	Phan Thanh	Phong		29/10/1999	TP. Hồ Chí Minh	
13	17143128	Nguyễn Thái Minh	Phương	x	23/03/1999	TP. Hồ Chí Minh	
14	17143139	Phạm Hoàng Thiên	Tân		07/09/1999	TP. Hồ Chí Minh	
15	17143151	Vòng Phú	Toàn		12/01/1999	TP. Hồ Chí Minh	
16	17143159	Nguyễn Trọng	Tuấn		24/04/1999	Quảng Bình	
17	17143163	Nguyễn Công	Văn		25/06/1999	Thái Bình	
18	17143165	Trần Quang	Việt		22/11/1999	Bình Định	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 17144CL1A

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật cơ khí

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	17144041	Ngô Trường	An		14/11/1999	Bình Phước	
2	17144043	Trần Xuân	An		23/02/1999	TP. Hồ Chí Minh	
3	17144076	Phạm Minh	Đức		22/02/1999	Bà Rịa - Vũng Tàu	
4	17144084	Ngô Quốc	Học		25/07/1999	Bình Định	
5	17144103	Nguyễn Tùng	Lâm		19/06/1999	Thanh Hóa	
6	17144119	Nguyễn Thị Yến	Nhi	x	09/10/1999	Bến Tre	
7	17144121	Nguyễn Thành	Phát		14/10/1999	Kon Tum	
8	17144126	Lê Tấn	Phúc		03/12/1999	Quảng Nam	
9	17144128	Võ Hạnh	Phúc		18/01/1999	Ninh Thuận	
10	17144129	Nguyễn Anh	Phương		04/01/1998	Đồng Nai	
11	17144135	Đỗ Quang	Sang		07/12/1999	Tây Ninh	
12	17144147	Lâm Chí	Thành		20/02/1999	Bến Tre	
13	17144150	Trương Thanh	Thảng		20/12/1999	Bến Tre	
14	17144160	Phan Minh	Tiến		24/10/1999	Bà Rịa - Vũng Tàu	
15	17144161	Lương Văn	Tín		27/10/1999	Đăk Lăk	
16	17144164	Nguyễn Mạnh	Toàn		29/07/1999	TP. Hồ Chí Minh	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 17144CLA1

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật cơ khí

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	17144001	Đặng Tuấn	Anh		19/04/1999	Hà Nam	
2	17144003	Ngô Hoàng	Ân		12/08/1999	TP. Hồ Chí Minh	
3	17144004	Giang Minh	Đức		30/06/1999	Lâm Đồng	
4	17144008	Nguyễn Văn Thái	Hà		06/10/1999	TP. Hồ Chí Minh	
5	17144011	Phạm Thái	Học		17/01/1999	TP. Hồ Chí Minh	
6	17144018	Nguyễn Duy	Long		21/04/1999	Lâm Đồng	
7	17144019	Trần Minh	Mẫn		03/09/1998	Sóc Trăng	
8	17144021	Nguyễn Thành	Nam		27/10/1999	Lâm Đồng	
9	17144022	Bùi Nguyễn Song	Nguyên	x	15/08/1999	TP. Hồ Chí Minh	
10	17144024	Phạm Lê Minh	Nhật		18/11/1999	Đồng Nai	
11	17144025	Trần Minh	Nhật		03/03/1999	TP. Hồ Chí Minh	
12	17144028	Nguyễn Huỳnh	Phong		05/11/1999	TP. Hồ Chí Minh	
13	17144034	Huỳnh Lê Nhật	Trường		01/11/1999	Tiền Giang	
14	17144036	Đỗ Hoàng Trọng	Tuấn		18/08/1999	Đồng Nai	
15	17144038	Nguyễn Nguyên	Tú		20/01/1999	Bình Định	
16	17144040	Lê Triệu	Vỹ		15/08/1999	Tiền Giang	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 17144CL4A

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật cơ khí

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	17144047	Nguyễn Xuân	Anh		12/12/1999	Lâm Đồng	
2	17144058	Võ Tuấn	Cường		19/01/1998	Đồng Tháp	
3	17144060	Lâm Trường	Duy		16/11/1999	Bến Tre	
4	17144079	Đào Nguyên	Hiếu		27/11/1999	Thanh Hóa	
5	17144091	Đinh Duy	Khang		07/04/1999	Bến Tre	
6	17144101	Nguyễn Hải	Lâm		29/01/1999	Bà Rịa - Vũng Tàu	
7	17144113	Vũ Ngọc Nguyên	Minh		18/05/1999	Đồng Nai	
8	17144117	Phạm Minh	Nguyên		05/04/1999	Vĩnh Long	
9	17144127	Lê Tôn	Phúc		15/05/1998	Quảng Ngãi	
10	17144134	Võ Ngọc	Quý		24/07/1999	TP. Hồ Chí Minh	
11	17144145	Chu Dương Huy	Thành		12/01/1999	Đồng Nai	
12	17144166	Trần Vũ Minh	Trí		23/05/1999	TP. Hồ Chí Minh	
13	17144167	Đặng Quốc	Trọng		26/11/1999	Bình Định	
14	17144174	Trần Hoàng Ngọc	Tỷ		16/10/1999	Khánh Hòa	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 17144CLA2

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật cơ khí

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	17144002	Ngọ Duy	Ánh		26/02/1998	Đăk Lăk	
2	17144005	Phạm Trung	Đức		31/10/1999	Bình Dương	
3	17144007	Trần Nguyễn Hoàng	Gia		18/11/1999	TP. Hồ Chí Minh	
4	17144009	Huỳnh Gia	Hân	x	26/08/1999	Tiền Giang	
5	17144010	Nguyễn Đức	Hậu		20/12/1999	TP. Hồ Chí Minh	
6	17144013	Nguyễn Quang	Huy		03/01/1999	TP. Hồ Chí Minh	
7	17144014	Nguyễn Văn	Khang		27/10/1998	Bắc Ninh	
8	17144015	Trần Công	Khánh		11/12/1999	Đồng Nai	
9	17144016	Bùi Trần Minh	Khoa		14/08/1999	TP. Hồ Chí Minh	
10	17144017	Lý Hoàng Vương	Lâm		06/01/1999	Kiên Giang	
11	17144020	Lý Gia	Minh		29/01/1999	Bình Dương	
12	17144023	Cao Võ Trung	Nhân		30/11/1999	Bến Tre	
13	17144026	Nguyễn Thị	Như	x	25/11/1999	Quảng Nam - Đà Nẵng	
14	17144027	Trần Trọng	Phát		20/04/1999	TP. Hồ Chí Minh	
15	17144029	Nguyễn Hồng	Phúc		30/07/1999	TP. Hồ Chí Minh	
16	17144031	Nguyễn Huỳnh Nhất	Quang		10/02/1999	TP. Hồ Chí Minh	
17	17144033	Vũ Đức	Trọng		16/12/1999	Nam Định	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 17144CL2B

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật cơ khí

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	17144049	Lê Hoàng	Ân		13/04/1999	Tiền Giang	
2	17144051	Nguyễn Gia	Bảo		25/09/1999	Đồng Nai	
3	17144065	Vũ Tiến	Dũng		15/12/1999	Hà Nam	
4	17144069	Nguyễn Quốc	Đạt		14/07/1999	Quảng Ngãi	
5	17144075	Phạm Minh	Đức		28/10/1999	TP. Hồ Chí Minh	
6	17144085	Lâm Nhật	Huy		14/07/1999	Đồng Nai	
7	17144107	Đỗ Hoàng	Long		09/08/1999	Quảng Ngãi	
8	17144138	Nguyễn Lâm	Sơn		26/07/1999	An Giang	
9	17144144	Nguyễn Thị Ngọc	Thanh	x	03/05/1999	Phú Yên	
10	17144151	Đào Ngọc	Thái		09/06/1999	Quảng Ngãi	
11	17144152	Đoàn Quyết	Thắng		30/04/1999	TP. Hồ Chí Minh	
12	17144154	Nguyễn Đức	Thiên		06/06/1999	Đồng Nai	
13	17144162	Nguyễn Thành	Tín		22/06/1999	TP. Hồ Chí Minh	
14	17144163	Trần Tâm	Tính		19/05/1999	Bình Dương	
15	17144168	Lê Tự	Trọng		10/09/1999	Hà Nội	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 17144CL2A

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật cơ khí

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	17144050	Hoàng Gia	Bảo		03/09/1999	Bình Thuận	
2	17144053	Nguyễn Tấn	Cảnh		06/09/1999	Quảng Ngãi	
3	17144055	Trương Minh	Chiến		21/03/1999	Gia Lai	
4	17144056	Nguyễn Võ	Công		18/11/1999	An Giang	
5	17144059	Nguyễn Thành	Danh		22/05/1999	TP. Hồ Chí Minh	
6	17144063	Nguyễn Thành	Duy		05/02/1999	Phú Yên	
7	17144074	Lê Văn	Đức		19/12/1999	Ninh Thuận	
8	17144088	Nguyễn Hoàng Lâm Huy	Huyền	x	05/01/1999	Ninh Thuận	
9	17144092	Nguyễn Duy	Khanh		05/04/1999	Bến Tre	
10	17144099	Phạm Anh	Kiệt		04/03/1999	Đồng Nai	
11	17144106	Huỳnh Thị Tuyết	Linh	x	10/07/1999	Quảng Ngãi	
12	17144110	Phạm Minh	Mẫn		21/03/1999	TP. Hồ Chí Minh	
13	17144139	Phan Thanh	Sơn		18/07/1999	TP. Hồ Chí Minh	
14	17144142	Trần Anh	Tân		10/12/1999	Long An	
15	17144148	Trần Duy	Thành		11/07/1999	TP. Hồ Chí Minh	
16	17144149	Võ Xuân	Thành		20/08/1999	Thừa Thiên Huế	
17	17144169	Cao Minh	Trung		14/11/1999	Bình Phước	
18	17144176	Nguyễn Quang	Vinh		15/06/1999	Lâm Đồng	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 17144CL3B

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật cơ khí

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	17144057	Trương Minh	Công		25/08/1999	Bình Định	
2	17144068	Ngô Quang	Đạt		01/04/1999	TP. Hồ Chí Minh	
3	17144070	Nguyễn Tiến	Đạt		07/12/1999	TP. Hồ Chí Minh	
4	17144071	Phạm Quốc	Đạt		05/08/1999	Bình Phước	
5	17144080	Vũ Văn	Hiếu		29/11/1999	Bình Phước	
6	17144100	Lê Văn	Lai		12/11/1999	Quảng Ngãi	
7	17144108	Hồ Thăng	Long		25/04/1999	Đăk Lăk	
8	17144109	Nguyễn Tấn	Lợi		07/01/1999	Bến Tre	
9	17144125	Nguyễn Văn	Phú		16/06/1999	Vĩnh Long	
10	17144136	Hồ Vĩ	Sâm		04/03/1999	Đồng Tháp	
11	17144165	Nguyễn Thị Ngọc	Trâm	x	18/12/1999	Bình Phước	
12	17144177	Trần Ngọc	Vĩnh		07/08/1999	Khánh Hòa	
13	17149209	Nguyễn Hoàng	Huy		02/03/1999	Tiền Giang	
14	17149287	Lê Bá	Trung		06/04/1999	Bình Phước	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 17144CL4B

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật cơ khí

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	17133036	Nguyễn Văn	Liêm		15/04/1999	Bến Tre	
2	17142124	Đặng Quốc	Nghĩa		27/02/1999	Bình Phước	
3	17144052	Huỳnh Thanh	Bắc		30/05/1999	Bình Định	
4	17144082	Ngô Tấn	Hoàng		06/03/1999	Quảng Ngãi	
5	17144086	Nguyễn Đức	Huy		20/05/1999	Bình Phước	
6	17144087	Phạm Văn	Huy		10/06/1999	Bà Rịa - Vũng Tàu	
7	17144105	Võ Phan Bách Mộc	Lâm		07/07/1999	TP. Hồ Chí Minh	
8	17144124	Đặng Đình Thiên	Phú		13/02/1999	Đồng Nai	
9	17144133	Phan Sĩ	Quyền		03/05/1998	Cà Mau	
10	17144137	Bùi Hải	Sơn		10/01/1999	TP. Hồ Chí Minh	
11	17144140	Phạm Ngọc	Tài		21/12/1999	TP. Hồ Chí Minh	
12	17144141	Võ Anh	Tài		11/10/1999	Đồng Nai	
13	17144157	Đỗ Đức	Thịnh		26/08/1999	Hà Nội	
14	17144175	Vũ Thị Lệ	Uyên	x	07/11/1999	Lâm Đồng	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 17144CL1B

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật cơ khí

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	17133054	Đào Minh	Sang		22/10/1998	Nam Định	
2	17144045	Đặng Tuấn	Anh		11/01/1999	Trà Vinh	
3	17144048	Trần Tuấn	Anh		11/05/1999	Đồng Nai	
4	17144054	Đỗ Đình	Chiến		28/04/1999	Lâm Đồng	
5	17144064	Nguyễn Văn	Dũng		01/02/1999	Bến Tre	
6	17144094	Đinh Quang	Khánh		02/01/1999	Đồng Nai	
7	17144097	Võ Đăng	Khôi		12/09/1999	Long An	
8	17144104	Trần Hoàng	Lâm		31/05/1999	TP. Hồ Chí Minh	
9	17144120	Nguyễn Minh	Nhựt		01/11/1999	An Giang	
10	17144123	Trần Chế	Phong		28/05/1999	Long An	
11	17144131	Trần Lộc	Phước		10/03/1999	Đồng Nai	
12	17144158	Nguyễn Cao	Thọ		10/06/1999	Đăk Lăk	
13	17144171	Nguyễn Hoàng Anh	Tuấn		08/11/1999	Bình Dương	
14	17149177	Trần Hùng	Anh		07/08/1999	Bình Phước	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 17144CL3A

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật cơ khí

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	17110250	Lê Thanh	Tú		04/03/1999	Quảng Bình	
2	17144061	Lê Thanh	Duy		27/03/1999	TP. Hồ Chí Minh	
3	17144072	Tạ Hoàng	Đạt		06/02/1999	Đồng Nai	
4	17144083	Nguyễn Minh	Hoàng		09/05/1999	TP. Hồ Chí Minh	
5	17144089	Nguyễn	Huỳnh		28/06/1999	Bình Phước	
6	17144093	Trần Quang	Khải		28/10/1998	Ninh Thuận	
7	17144112	Võ Nhật	Minh		07/06/1999	TP. Hồ Chí Minh	
8	17144114	Trần Trung	Nam		10/07/1999	Khánh Hòa	
9	17144115	Nguyễn Thị Ngọc	Ngân	x	25/07/1999	Kiên Giang	
10	17144153	Trương Văn	Thắng		14/01/1997	Bình Thuận	
11	17144155	Nguyễn Hoàng	Thiên		25/05/1999	Bà Rịa - Vũng Tàu	
12	17144159	Hoàng Minh	Tiến		02/07/1999	Lâm Đồng	
13	17144170	Phạm Huy	Trung		24/11/1999	Đăk Lăk	
14	17144173	Phạm Đình	Tú		15/10/1999	Bình Thuận	
15	17144178	Trần Hoàng	Vũ		22/05/1999	Tiền Giang	
16	17144179	Nguyễn Thanh	Vỹ		28/07/1999	Quảng Ngãi	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 17145CL4A

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật ô tô

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	17145081	Hồng Bỉnh	An		15/08/1999	TP. Hồ Chí Minh	
2	17145093	Hoàng Văn	Chiến		19/05/1999	Đăk Nông	
3	17145102	Nguyễn Bảo	Duy		09/03/1999	Vĩnh Long	
4	17145103	Nguyễn Hoàng	Duy		25/02/1999	Đồng Nai	
5	17145105	Nguyễn Khải	Duy		06/01/1999	Bình Thuận	
6	17145110	Trần Hữu	Duy		01/04/1999	Bến Tre	
7	17145152	Nguyễn Đoàn Vĩ	Khang		30/12/1999	Sóc Trăng	
8	17145168	Nguyễn Hoàng	Long		26/12/1999	Bạc Liêu	
9	17145186	Phan Thị Huỳnh	Như	x	07/01/1999	Đồng Tháp	
10	17145191	Nguyễn Thế Nam	Phát		07/01/1999	Tây Ninh	
11	17145211	Hồ Hải	Sơn		01/10/1999	Bến Tre	
12	17145220	Phạm Việt	Thành		21/04/1999	TP. Hồ Chí Minh	
13	17145229	Huỳnh Lê Như	Thuần		18/09/1999	Long An	
14	17145236	Trương Trí	Tín		10/08/1999	Bạc Liêu	
15	17145237	Võ Quốc	Toàn		02/10/1999	Sóc Trăng	
16	17145247	Trần Thanh	Tùng		20/11/1999	Quảng Ngãi	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 17145CL1B

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật ô tô

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	17145082	Phạm Kiều	An	x	04/10/1999	Ninh Thuận	
2	17145084	Nguyễn Phan Hoài	Anh		16/04/1999	Đồng Tháp	
3	17145090	Nguyễn Thanh Hoàng	Bảo		30/04/1999	Quảng Trị	
4	17145094	Phan Nhật	Chiến		06/10/1999	Ninh Thuận	
5	17145106	Nguyễn Nhật	Duy		04/04/1999	Phú Yên	
6	17145113	Lê Phước	Dũng		15/09/1999	Bình Dương	
7	17145116	Vũ Tiến	Đạt		29/07/1999	Đăk Nông	
8	17145150	Trần Trọng	Hữu		26/09/1999	Quảng Ngãi	
9	17145169	Nguyễn Thành	Lộc		15/01/1999	Bình Phước	
10	17145177	Trần Thế	Nghĩa		25/01/1999	TP. Hồ Chí Minh	
11	17145197	Chiêm Cao	Phong		10/07/1999	Bình Dương	
12	17145242	Phạm Văn	Tuân		29/05/1999	Ninh Bình	
13	17145246	Nguyễn Anh	Tùng		07/09/1999	TP. Hồ Chí Minh	
14	17145256	Ngô Thế	Vỹ		13/05/1999	Trà Vinh	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 17145CLA1

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật ô tô

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	17145001	Trần Thái	An		03/12/1999	Khánh Hòa	
2	17145004	Nguyễn Thanh	Bảo		25/05/1999	Kiên Giang	
3	17145010	Phạm Anh	Dũng		13/03/1999	TP. Hồ Chí Minh	
4	17145011	Nguyễn Thành	Đạt		03/06/1999	Phú Yên	
5	17145018	Nguyễn Lê Thanh	Hiếu	x	12/01/1999	Ninh Thuận	
6	17145023	Nguyễn Bá	Huy		27/01/1999	Đồng Nai	
7	17145033	Diệp Gia	Kỳ		02/06/1999	TP. Hồ Chí Minh	
8	17145039	Nguyễn Tấn	Phát		20/09/1999	TP. Hồ Chí Minh	
9	17145052	Trần Anh	Tài		21/06/1999	TP. Hồ Chí Minh	
10	17145053	Trần Anh	Tài		29/04/1999	TP. Hồ Chí Minh	
11	17145056	Phạm Ngọc Anh	Thi	x	17/10/1999	An Giang	
12	17145062	Trương Phúc	Toàn		09/05/1999	An Giang	
13	17145063	Đặng Công	Toại		01/05/1999	Tiền Giang	
14	17145064	Đinh Thị Huyền	Trang	x	09/12/1999	Tây Ninh	
15	17145071	Lê Quang	Trường		20/06/1999	Lâm Đồng	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 17145CL4B

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật ô tô

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	17145085	Nguyễn Việt	Anh		21/11/1999	Bình Dương	
2	17145087	Lai Ngọc	Bảo		03/07/1999	Đồng Nai	
3	17145088	Nguyễn Hoàng	Bảo		06/06/1999	Bình Phước	
4	17145107	Nguyễn Phúc	Duy		14/05/1999	Tiền Giang	
5	17145109	Nguyễn Văn	Duy		04/09/1999	Bình Thuận	
6	17145135	Võ Trung	Hiếu		19/04/1999	Nghệ An	
7	17145147	Lê Nguyễn Thanh	Hùng		09/03/1999	TP. Hồ Chí Minh	
8	17145149	Võ Trần Hoài	Hương	x	02/08/1999	Tây Ninh	
9	17145207	Hồ Hoàng	Quý		20/02/1999	Bến Tre	
10	17145208	Nguyễn Tấn	Sang		14/09/1999	TP. Hồ Chí Minh	
11	17145216	Đỗ Duy	Tân		14/08/1999	TP. Hồ Chí Minh	
12	17145225	Ngô Duy	Thiềm		01/09/1999	Thái Bình	
13	17145227	Phạm Gia	Thịnh		16/09/1999	TP. Hồ Chí Minh	
14	17145241	Nguyễn Xuân	Trường		02/08/1999	Bình Phước	
15	17145250	Liều Gia	Vinh		11/09/1999	Bà Rịa - Vũng Tàu	
16	17145254	Đoàn Thảo	Vy	x	07/02/1999	Đồng Tháp	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 17145CL3B

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật ô tô

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	17145086	Võ Trần Minh	Anh		04/03/1999	TP. Hồ Chí Minh	
2	17145091	Phan Hoàng	Chánh		12/10/1999	Bình Phước	
3	17145099	Lê Quang	Duy		22/09/1999	Đồng Tháp	
4	17145122	Huỳnh Song Anh	Hào		16/01/1999	Cần Thơ	
5	17145127	Nguyễn Lê Phương	Hiền		20/10/1999	Bến Tre	
6	17145129	Bùi Minh	Hiếu		27/02/1998	Lâm Đồng	
7	17145133	Nguyễn Trần Trường	Hiếu		27/12/1999	Bà Rịa - Vũng Tàu	
8	17145134	Phạm Ngọc	Hiếu		21/01/1996	Bình Thuận	
9	17145141	Lưu Thanh	Hoàng		28/03/1999	Vĩnh Long	
10	17145148	Huỳnh Đông	Hưng		01/11/1999	Bến Tre	
11	17145162	Nguyễn Quang	Kiên		28/08/1999	Đồng Nai	
12	17145209	Hồ Hữu	Sâm		18/10/1999	Bình Định	
13	17145230	Phạm Như	Thuần		22/09/1999	Lâm Đồng	
14	17145252	Chung Trường	Vũ		13/06/1999	Sóc Trăng	
15	17145357	Nguyễn Huỳnh	Thái		07/10/1999	Vĩnh Long	
16	17145387	Trần Nguyễn Thế	Vinh		22/11/1999	Cà Mau	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 17145CL5A

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật ô tô

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	17145092	Đỗ Ngọc	Châu	x	20/05/1999	Tiền Giang	
2	17145108	Nguyễn Tuấn	Duy		25/05/1999	TP. Hồ Chí Minh	
3	17145119	Nguyễn Công	Đỉnh		04/05/1999	Bình Phước	
4	17145131	Lê Chí	Hiếu		19/10/1999	Đồng Nai	
5	17145132	Lê Đình	Hiếu		25/09/1999	Thanh Hóa	
6	17145138	Võ Thị	Hoài	x	29/04/1999	Quảng Trị	
7	17145142	Trần Văn	Hoàng		29/07/1999	Nghệ An	
8	17145143	Huỳnh Vũ Gia	Huy		21/08/1999	Lâm Đồng	
9	17145145	Trần Văn Phước	Huy		22/07/1999	Bình Dương	
10	17145154	Nguyễn Hồ Duy	Khánh		07/08/1999	Tây Ninh	
11	17145166	Nguyễn Anh	Lâm		06/09/1999	Đồng Nai	
12	17145180	Võ Thành	Nhàn		28/08/1999	Quảng Ngãi	
13	17145194	Hà Nguyễn Trọng	Phi		10/06/1999	Đồng Nai	
14	17145205	Lê Viết Trung	Phương		25/04/1999	Bình Dương	
15	17145219	Nguyễn Tất	Thành		16/11/1999	TP. Hồ Chí Minh	
16	17145405	KETLAHA	ThongSa		22/08/1997	Lào	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 17145CL2A

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật ô tô

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	17145095	Đỗ Huân	Chương		17/03/1999	Tây Ninh	
2	17145104	Nguyễn Hoàng Khánh	Duy		18/02/1999	Bà Rịa - Vũng Tàu	
3	17145115	Nguyễn Minh	Đạt		31/05/1999	Đồng Nai	
4	17145140	Bùi Nguyễn Huy	Hoàng		06/10/1999	Đồng Nai	
5	17145156	Nguyễn Đắc	Khoa		17/09/1999	An Giang	
6	17145172	Trần Nhựt	Minh		10/10/1999	An Giang	
7	17145173	Võ Hiếu	Minh		26/11/1999	Đồng Tháp	
8	17145187	Hoàng Đình	Nhương		13/10/1999	Thái Bình	
9	17145188	Đoàn Minh	Nhựt		09/07/1999	Đồng Tháp	
10	17145190	Huỳnh Tấn	Phát		18/03/1999	Ninh Thuận	
11	17145193	Trần Tiến	Phát		19/02/1999	Vĩnh Long	
12	17145204	Phạm Hữu	Phúc		10/09/1999	Tiền Giang	
13	17145206	Lê Hoàng	Quân		23/02/1999	TP. Hồ Chí Minh	
14	17145222	Hồ Song	Thắng		03/07/1999	Bình Định	
15	17145226	Nguyễn Thành	Thiện		17/03/1999	Bến Tre	
16	17145235	Trương Hồng	Tiến		02/01/1999	Đồng Nai	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 17145CL5B

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật ô tô

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	17145096	Hoàng Trung	Công		12/03/1999	Lâm Đồng	
2	17145100	Lê Việt	Duy		22/10/1999	Đăk Lăk	
3	17145114	Huỳnh Tấn	Đạt		03/04/1999	Đồng Nai	
4	17145118	Trần Minh	Đăng		12/10/1999	Tây Ninh	
5	17145120	Mai Huỳnh	Đức		16/03/1999	Long An	
6	17145124	Nguyễn Ngọc	Hải		20/05/1999	TP. Hồ Chí Minh	
7	17145164	Bùi Khang	Kỳ		05/11/1999	Long An	
8	17145165	Quảng Trọng	Lanh		07/09/1999	Kiên Giang	
9	17145174	Phạm Thanh	Nam		01/04/1999	An Giang	
10	17145185	Ngô Xuân	Nhị		12/02/1999	Đăk Lăk	
11	17145203	Nguyễn Minh	Phúc		14/08/1999	TP. Hồ Chí Minh	
12	17145221	Trần Quốc	Thái		01/03/1998	Bình Phước	
13	17145231	Nguyễn Trường	Thủy		05/05/1999	TP. Hồ Chí Minh	
14	17145240	Lê Quốc	Trọng		31/08/1998	Tây Ninh	
15	17145248	Nguyễn Thế	Uy		02/02/1999	Tây Ninh	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 17145CLA2

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật ô tô

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	17145007	Bùi Tuấn	Cường		06/05/1999	TP. Hồ Chí Minh	
2	17145016	Trần Nguyên	Hạnh		06/09/1999	Bình Định	
3	17145020	Trần Thị Mỹ	Hiệp	x	19/05/1999	Phú Yên	
4	17145024	Nguyễn Đức	Huy		23/06/1999	Khánh Hòa	
5	17145025	Nguyễn Lê	Huy		29/08/1999	TP. Hồ Chí Minh	
6	17145029	Trần Như	Khoa		04/11/1999	TP. Hồ Chí Minh	
7	17145035	Lê Trần Quang	Minh		29/10/1999	An Giang	
8	17145042	Bùi Thiên	Phúc		09/12/1999	TP. Hồ Chí Minh	
9	17145044	Đinh Hồng	Phúc		23/10/1999	Tiền Giang	
10	17145047	Nguyễn	Phương		07/03/1999	TP. Hồ Chí Minh	
11	17145051	Vũ Ngọc	Sơn		04/01/1999	Đồng Nai	
12	17145054	Nguyễn Giao Đức	Tâm		05/07/1999	TP. Hồ Chí Minh	
13	17145061	Đỗ Nhật	Tiến		07/02/1999	Bình Dương	
14	17145065	Nguyễn Minh	Trí		05/07/1999	TP. Hồ Chí Minh	
15	17145067	Phan Văn	Trung		18/01/1999	Nghệ An	
16	17145072	Trần Lưu Xuân	Trường		12/05/1999	TP. Hồ Chí Minh	
17	17145073	Nguyễn Chiến Thành	Tuấn		18/09/1999	TP. Hồ Chí Minh	
18	17145079	Lê Minh	Vương		08/10/1999	Hà Nội	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 17145CL1A

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật ô tô

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	17145098	Lê Nhật	Duy		03/11/1999	Lâm Đồng	
2	17145117	Mai Vũ	Đăng		21/02/1999	Lâm Đồng	
3	17145121	Vũ Công	Đức		27/09/1999	Đồng Nai	
4	17145130	Hoàng Nghĩa	Hiếu		12/01/1999	Đăk Lăk	
5	17145155	Võ Quốc	Khánh		18/06/1999	Đồng Tháp	
6	17145157	Nguyễn Xuân	Khoa		11/11/1999	Đồng Nai	
7	17145158	Đỗ Nguyễn Nguyên	Khôi		08/01/1999	Lâm Đồng	
8	17145160	Nguyễn Hoàng Duy	Khương		20/05/1999	TP. Hồ Chí Minh	
9	17145175	Phạm Thanh	Ngân	x	13/11/1999	Tây Ninh	
10	17145195	Trần Khánh	Phi		10/10/1999	Bình Thuận	
11	17145210	Đỗ Minh	Sơn		02/10/1999	Đồng Nai	
12	17145215	Bùi Nhật	Tân		20/01/1999	Bình Dương	
13	17145217	Đinh Văn	Thanh		18/11/1999	Đồng Nai	
14	17145234	Nguyễn Tấn	Tiến		05/06/1999	Long An	
15	17145239	Nguyễn Quốc	Triều		25/04/1999	Lâm Đồng	
16	17145376	Lê Bá	Trắc		26/11/1999	Tiền Giang	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 17145CL5C

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật ô tô

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	17145101	Nguyễn Bảo	Duy		18/07/1999	Bến Tre	
2	17145128	Phan Thị Thảo	Hiền	x	06/08/1999	Tây Ninh	
3	17145136	Vưu Nghị	Hiệp		07/06/1999	Bạc Liêu	
4	17145159	Lê Minh	Khôi		04/10/1999	Lâm Đồng	
5	17145163	Trần Minh	Kiên		19/01/1999	Đồng Tháp	
6	17145179	Nguyễn Văn	Nguyên		27/01/1999	Đăk Lăk	
7	17145196	Trần Phú	Phi		17/01/1999	Vĩnh Long	
8	17145198	Nguyễn Thanh	Phong		23/02/1999	Lâm Đồng	
9	17145202	Nguyễn Đức Hoàng	Phúc		25/10/1999	Sóc Trăng	
10	17145214	Nguyễn Thành	Tài		28/06/1999	TP. Hồ Chí Minh	
11	17145233	Nguyễn Mạnh	Tiến		17/06/1999	Tiền Giang	
12	17145238	Nguyễn Minh	Trí		18/08/1999	Tây Ninh	
13	17145245	Lâm Thị Bảo	Tuyền	x	30/06/1999	Đồng Tháp	
14	17145249	Đặng Thành	Vinh		18/02/1999	Nghệ An	
15	17149188	Lý Thanh	Duy		12/03/1999	Bạc Liêu	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 17145CL3A

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật ô tô

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	17143215	Nguyễn Phi	Long		28/02/1999	Lâm Đồng	
2	17145083	Trần Lê Phước	An		25/05/1999	Bến Tre	
3	17145097	Huỳnh Tấn	Duy		23/07/1999	Tây Ninh	
4	17145111	Nguyễn Lê Anh	Dũ		03/11/1999	Tiền Giang	
5	17145144	Ngô Đức	Huy		09/01/1999	Đăk Lăk	
6	17145176	Bùi Công	Nghĩa		11/11/1999	Quảng Ngãi	
7	17145183	Võ Lê Việt	Nhân		27/08/1999	Tiền Giang	
8	17145189	Nguyễn Văn	Ninh		21/10/1999	Kon Tum	
9	17145199	Trương Nguyễn Công	Phú		10/06/1999	Bình Định	
10	17145201	Đỗ Thái	Phúc		09/06/1999	Bình Thuận	
11	17145223	Trần Duy	Thắng		03/07/1999	Lâm Đồng	
12	17145224	Trần Đại	Thắng		27/04/1999	Quảng Nam	
13	17145228	Võ Quốc	Thịnh		27/02/1999	TP. Hồ Chí Minh	
14	17145232	Nguyễn Thị Thanh	Thúy	x	20/08/1999	Bình Phước	
15	17149175	Mai Tuấn	Anh		18/01/1999	TP. Hồ Chí Minh	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 17145CL2B

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật ô tô

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	17144250	Bùi Hữu	Lộc		10/08/1999	Lâm Đồng	
2	17145112	Lê Anh	Dũng		20/04/1999	Tây Ninh	
3	17145123	Nguyễn Ngọc	Hải		15/02/1999	Tây Ninh	
4	17145125	Trần Văn	Hải		22/06/1999	Sơn La	
5	17145137	Dương Tiến	Hoàng		21/11/1999	Đăk Lăk	
6	17145139	Bùi Huy	Hoàng		26/02/1999	Bình Thuận	
7	17145146	Khương Đình	Hùng		07/10/1999	Thanh Hóa	
8	17145151	Trần Kim	Kha		27/07/1999	Bà Rịa - Vũng Tàu	
9	17145171	Trần Nhật	Minh		14/07/1999	Bình Dương	
10	17145178	Nguyễn Châu	Nguyên		04/11/1999	TP. Hồ Chí Minh	
11	17145181	Đỗ Hữu	Nhân		11/03/1999	TP. Hồ Chí Minh	
12	17145192	Tô Hoàng	Phát		06/08/1999	Tiền Giang	
13	17145213	Nguyễn Quốc	Sơn		03/04/1999	Lâm Đồng	
14	17145243	Trần Lê Anh	Tuấn		03/11/1999	Bình Dương	
15	17145251	Hoàng Trung	Vĩnh		18/05/1999	Đăk Lăk	
16	17145314	Trịnh Hồng	Lạc		26/02/1999	Đồng Tháp	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 17145CLA4

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật ô tô

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	17110053	Võ Ngọc	Minh		15/12/1999	TP. Hồ Chí Minh	
2	17145005	Võ Văn	Bảo		19/06/1999	Bình Định	
3	17145006	Vũ Ngọc	Bách		18/04/1999	TP. Hồ Chí Minh	
4	17145008	Huỳnh Duy	Cường		25/06/1999	Quảng Ngãi	
5	17145012	Võ Khánh	Đạt		11/12/1999	Đồng Nai	
6	17145021	Tạ Khải	Huân		26/03/1999	Ninh Thuận	
7	17145027	Nguyễn Lâm	Khang		14/10/1999	TP. Hồ Chí Minh	
8	17145031	Phạm Trí	Kiên		08/09/1999	Ninh Thuận	
9	17145040	Trương Tiến	Phát		26/10/1999	Phú Yên	
10	17145041	Võ Hồng	Phát		30/05/1999	Phú Yên	
11	17145043	Đặng Minh	Phúc		20/10/1999	TP. Hồ Chí Minh	
12	17145048	Vũ Thị	Phương	x	02/01/1997	Đăk Nông	
13	17145050	Hoàng Ngọc Minh	Quý		21/06/1999	TP. Hồ Chí Minh	
14	17145059	Mạc Quang	Thịnh		24/02/1999	Kon Tum	
15	17145060	Đặng Châu	Thuận		12/12/1999	Bà Rịa - Vũng Tàu	
16	17145068	Trần Lê	Trung		27/10/1999	TP. Hồ Chí Minh	
17	17145076	Nguyễn Huỳnh Anh	Tú		19/05/1999	An Giang	
18	17145078	Nguyễn Thanh	Vũ		14/02/1999	Bến Tre	
19	17145080	Phạm Lê Gia	Vỹ		23/07/1999	TP. Hồ Chí Minh	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 17145CLA3

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật ô tô

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	17110233	Võ Phước	Thiên		11/05/1999	Đồng Tháp	
2	17142134	Nguyễn Tiến	Phát		31/05/1999	Bến Tre	
3	17145002	Nguyễn Giai	Bảo		09/08/1999	TP. Hồ Chí Minh	
4	17145003	Nguyễn Hoàng Gia	Bảo		01/01/1999	Bà Rịa - Vũng Tàu	
5	17145015	Bùi Mỹ	Hà	x	24/03/1999	Kiên Giang	
6	17145017	Võ Thế	Hiển		27/04/1999	Vĩnh Long	
7	17145019	Đỗ Hoàng	Hiệp		30/01/1999	TP. Hồ Chí Minh	
8	17145026	Nguyễn Thái	Huy		08/09/1999	Cần Thơ	
9	17145030	Trần Minh	Khôi		20/08/1999	Ninh Thuận	
10	17145037	Lê Cảnh Hoàng	Nam		05/03/1999	TP. Hồ Chí Minh	
11	17145045	Huỳnh Nguyễn	Phúc		23/05/1999	Vĩnh Long	
12	17145046	Nguyễn Văn	Phụng		12/04/1999	An Giang	
13	17145049	Thái Nhật	Quang		14/11/1999	Bến Tre	
14	17145066	Hồ Thế	Trung		20/08/1999	Đồng Nai	
15	17145069	Bùi Huy	Trường		26/12/1999	Bến Tre	
16	17145075	Lê Khả	Tú		24/11/1999	Tiền Giang	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 17146CLA2

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	17146001	Đinh Lâm	Anh		03/10/1999	Đồng Nai	
2	17146004	Nguyễn Ngọc	Chí		27/02/1999	Quảng Ngãi	
3	17146008	Bùi Anh	Duy		09/09/1999	Tiền Giang	
4	17146010	Nguyễn Hồ	Duy		08/04/1999	Bình Thuận	
5	17146023	Trịnh Lê	Hoàng		18/01/1999	TP. Hồ Chí Minh	
6	17146029	Nguyễn Đình Thanh	Hùng		11/10/1999	Đồng Nai	
7	17146030	Nguyễn Hữu	Hưng		26/12/1999	TP. Hồ Chí Minh	
8	17146036	Nguyễn Huỳnh	Khôi		31/12/1998	Khánh Hòa	
9	17146038	Lê Minh Tuấn	Kiệt		11/04/1999	TP. Hồ Chí Minh	
10	17146045	Trương Thành	Nhân		03/02/1999	TP. Hồ Chí Minh	
11	17146046	Lê Quang	Nhật		26/07/1999	Quảng Ngãi	
12	17146050	Võ Quốc	Pháp		20/05/1999	Bà Rịa - Vũng Tàu	
13	17146051	Âu Dương Thiên	Phong		30/07/1999	TP. Hồ Chí Minh	
14	17146066	Phan Bảo	Thịnh		17/10/1999	Bà Rịa - Vũng Tàu	
15	17146076	Trần Duy	Vinh		27/05/1999	TP. Hồ Chí Minh	
16	17146077	Nguyễn Thị Ngọc	Yến	x	11/01/1999	Bình Phước	
17	17146185	Nguyễn Đình Nhật	Tài		29/03/1999	Vĩnh Long	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 17146CL4B

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	17110097	Trần Bảo	Anh		06/05/1999	TP. Hồ Chí Minh	
2	17146079	Hà Tuấn	Anh		07/12/1999	Thừa Thiên Huế	
3	17146095	Nguyễn Đức	Duy		18/02/1999	Đồng Nai	
4	17146097	Nguyễn Hoàng Anh	Dũng		08/06/1999	TP. Hồ Chí Minh	
5	17146100	Lê Phát	Đạt		30/06/1999	Quảng Ngãi	
6	17146109	Nguyễn Văn	Hiếu		20/12/1999	Gia Lai	
7	17146110	Nguyễn	Hoàng		11/07/1999	Thừa Thiên Huế	
8	17146127	Lê Văn	Hưng		25/04/1999	Quảng Ngãi	
9	17146137	Bùi Nguy	Khoa		04/03/1999	Phú Yên	
10	17146139	Hồ Ngọc	Khoa		08/08/1999	Quảng Ngãi	
11	17146162	Ngô Trọng	Nhân		28/07/1999	Tiền Giang	
12	17146174	Đinh Hoàng	Phúc		24/11/1999	TP. Hồ Chí Minh	
13	17146180	Lương Đức	Sáng		25/12/1999	Bình Phước	
14	17146201	Trần Quốc	Tiến		01/08/1999	TP. Hồ Chí Minh	
15	17146205	Đoàn Bảo	Triết		28/12/1999	Kon Tum	
16	17146210	Trần Quốc	Trung		01/02/1999	Ninh Thuận	
17	17146218	Lê Văn	Việt		12/01/1999	Phú Yên	
18	17146222	Lê Trọng Hoàng	Vũ		30/11/1999	Ninh Thuận	
19	17151148	Lê Văn	Trọng		05/04/1999	Tiền Giang	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 17146CL2A

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	17146081	Lâm Hồng	Ân		29/12/1999	TP. Hồ Chí Minh	
2	17146092	Đỗ Thành	Danh		09/10/1999	Bà Rịa - Vũng Tàu	
3	17146094	Lê Ngọc	Duy		15/01/1999	Lâm Đồng	
4	17146113	Đinh Quang	Huy		31/03/1999	Đồng Nai	
5	17146114	Hoàng Văn	Huy		10/02/1999	TP. Hồ Chí Minh	
6	17146117	Nguyễn Hoàng	Huy		26/04/1999	Sóc Trăng	
7	17146126	Phan Thanh	Hùng		10/11/1999	Bà Rịa - Vũng Tàu	
8	17146147	Lê Ngọc Hoàng	Lân		05/05/1999	TP. Hồ Chí Minh	
9	17146156	Trần Anh	Minh		20/01/1999	TP. Hồ Chí Minh	
10	17146159	Nguyễn Sỹ	Nguyên		01/01/1999	TP. Hồ Chí Minh	
11	17146192	Nguyễn Ngọc	Thắng		20/11/1999	TP. Hồ Chí Minh	
12	17146195	Trần Nguyên	Thịnh		05/01/1999	Tiền Giang	
13	17146198	Lê Minh	Thuận		06/12/1999	Vĩnh Long	
14	17146202	Dương Trung	Tín		30/09/1999	An Giang	
15	17146204	Nguyễn Quốc	Toàn		16/08/1999	Khánh Hòa	
16	17146209	Trần Hiếu	Trung		21/11/1999	Tiền Giang	
17	17146211	Võ Thành	Trung		24/01/1999	Bà Rịa - Vũng Tàu	
18	17146212	Phạm Lê Xuân	Trường		30/04/1999	Bình Định	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 17146CL1A

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	17146084	Nguyễn Gia	Bảo		26/01/1999	Bình Dương	
2	17146085	Nguyễn Trần Gia	Bảo		08/08/1999	Quảng Ngãi	
3	17146090	Lê Văn	Chương		02/10/1999	Quảng Ngãi	
4	17146112	Nguyễn Lê Việt	Hoàng		18/08/1999	Bà Rịa - Vũng Tàu	
5	17146118	Nguyễn Hoàng	Huy		16/11/1999	Bình Dương	
6	17146123	Nguyễn Thị Thanh	Huyền	x	19/09/1999	Quảng Ngãi	
7	17146140	Nguyễn Hoàng Đăng	Khoa		10/06/1999	Bà Rịa - Vũng Tàu	
8	17146144	Nguyễn Đức	Kiệt		20/01/1999	Bình Thuận	
9	17146148	Lê Nhựt	Linh		21/05/1999	Tiền Giang	
10	17146151	Lương Quang	Lỗi		06/10/1999	Đăk Nông	
11	17146158	Lê	Nguyên		15/09/1999	TP. Hồ Chí Minh	
12	17146164	Lê Trung	Nhật		21/11/1999	Sóc Trăng	
13	17146183	Trương Hoàng	Sơn		07/05/1999	Tiền Giang	
14	17146188	Phạm Thanh	Tân		02/11/1999	Bình Dương	
15	17146193	Lã Trường	Thịnh		10/02/1999	Bình Dương	
16	17146194	Nguyễn Gia	Thịnh		22/07/1999	Cà Mau	
17	17146199	Phạm Thị Thanh	Thủy	x	15/10/1999	Bình Phước	
18	17146203	Võ Nguyễn Ân	Tín		09/08/1999	Quảng Nam	
19	17146224	Trang Minh	Vương		29/01/1999	Long An	
20	17146225	Nguyễn Thị Hải	Yến	x	10/10/1999	Gia Lai	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 17146CLA4

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	17146006	Nguyễn Văn	Cường		06/09/1999	Đăk Lăk	
2	17146007	Lê Đình	Duẩn		20/01/1999	Nghệ An	
3	17146011	Phạm Cao	Duy		23/03/1999	TP. Hồ Chí Minh	
4	17146015	Nguyễn Thành	Đạt		29/09/1999	TP. Hồ Chí Minh	
5	17146019	Lương Tấn	Hào		03/09/1999	TP. Hồ Chí Minh	
6	17146020	Đào Phước	Hậu		13/01/1999	Lâm Đồng	
7	17146037	Phan Đình	Khôi		19/02/1999	TP. Hồ Chí Minh	
8	17146043	Vương Trọng	Nghĩa		07/12/1999	TP. Hồ Chí Minh	
9	17146047	Lê Văn	Nhu		28/06/1999	Long An	
10	17146052	Phạm Quốc	Phong		24/11/1999	Khánh Hòa	
11	17146053	Dương Bảo	Phúc		18/05/1999	Phú Yên	
12	17146062	Phạm Xuân	Sơn		08/10/1998	Tây Ninh	
13	17146067	Phan Nhật	Tiến		16/05/1999	Đồng Nai	
14	17146068	Phan Thị Huỳnh	Trân	x	24/09/1999	Tiền Giang	
15	17146069	Nguyễn Đăng Gia	Triều		11/11/1996	TP. Hồ Chí Minh	
16	17146071	Nguyễn Văn	Trí		10/05/1999	Bà Rịa - Vũng Tàu	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 17146CLA3

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	17142230	Nguyễn Hải	Đăng		15/02/1999	Thanh Hóa	
2	17146002	Bùi Phương	Bắc		02/01/1999	TP. Hồ Chí Minh	
3	17146016	Trương Huỳnh	Đức		02/01/1999	Bình Phước	
4	17146031	Vương Đạt	Hưng		05/06/1999	Đồng Nai	
5	17146035	Tô Đăng	Khoa		15/08/1999	TP. Hồ Chí Minh	
6	17146039	Nguyễn Thành	Luân		10/11/1999	Bình Định	
7	17146042	Mai Hiếu	Nghĩa		25/02/1999	Bà Rịa - Vũng Tàu	
8	17146049	Trần Như Kiều	Oanh	x	10/02/1999	Bình Định	
9	17146054	Lê Đỗ Tuấn	Phúc		22/12/1999	TP. Hồ Chí Minh	
10	17146058	Trịnh Anh	Quân		06/04/1999	TP. Hồ Chí Minh	
11	17146063	Nguyễn Thanh	Tài		14/11/1999	TP. Hồ Chí Minh	
12	17146064	Nguyễn Duy	Tân		15/09/1999	Tiền Giang	
13	17146065	Nguyễn Phước	Thịnh		08/05/1999	TP. Hồ Chí Minh	
14	17146073	Võ Minh	Tuấn		23/09/1999	Đồng Nai	
15	17146075	Nguyễn Tấn	Tùng		06/06/1999	Quảng Ngãi	
16	17151193	Đặng Ngọc	Hải		25/09/1999	Tây Ninh	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 17146CL3A

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	17104027	Lê Minh	Huy		15/09/1999	Bình Dương	
2	17124165	Nguyễn Quang	Hưng		15/03/1999	TP. Hồ Chí Minh	
3	17127010	Vũ Quang	Duy		17/06/1999	Lâm Đồng	
4	17146078	Bùi Vương	Anh		12/11/1999	TP. Hồ Chí Minh	
5	17146083	Lâm Quốc	Bảo		07/01/1999	TP. Hồ Chí Minh	
6	17146088	Trương Văn	Cảnh		06/09/1999	Đồng Nai	
7	17146089	Trần Thành	Chung		23/05/1999	Bà Rịa - Vũng Tàu	
8	17146101	Nguyễn Thành	Đạt		05/09/1999	Tây Ninh	
9	17146111	Nguyễn Huy	Hoàng		24/03/1999	Bà Rịa - Vũng Tàu	
10	17146120	Tô Thanh	Huy		18/09/1999	Bạc Liêu	
11	17146121	Trần Khánh	Huy		07/04/1999	TP. Hồ Chí Minh	
12	17146138	Đặng Huỳnh Đăng	Khoa		20/06/1999	TP. Hồ Chí Minh	
13	17146141	Phan Tấn	Khoa		09/10/1999	TP. Hồ Chí Minh	
14	17146142	Nguyễn Phú	Kiên		20/06/1999	Kiên Giang	
15	17146145	Phan Thanh	Lâm		26/04/1999	Long An	
16	17146153	Nguyễn Văn	Mạnh		01/04/1999	Quảng Trị	
17	17146163	Đoàn Minh	Nhật		02/09/1999	Tiền Giang	
18	17146177	Nguyễn Minh	Quang		21/10/1999	TP. Hồ Chí Minh	
19	17146181	Nguyễn Anh	Sơn		14/12/1999	TP. Hồ Chí Minh	
20	17146214	Nguyễn Anh	Tùng		22/04/1999	Bình Phước	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 17146CL3B

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	17144102	Nguyễn Phúc	Lâm		24/06/1999	TP. Hồ Chí Minh	
2	17144270	Lê Tiến	Phát		22/07/1999	Tây Ninh	
3	17146080	Phạm Nhựt	Anh		01/01/1998	Đồng Nai	
4	17146087	Vũ Lê Gia	Bảo		20/09/1999	Lâm Đồng	
5	17146096	Lê Thế	Dũng		06/01/1999	Thanh Hóa	
6	17146099	Lê Cường	Đại		04/08/1997	Phú Yên	
7	17146107	Lê Minh	Hải		02/03/1999	Bình Định	
8	17146108	Nguyễn Thanh	Hậu		01/04/1999	Đồng Nai	
9	17146119	Nguyễn Hoàng	Huy		16/04/1999	Đồng Nai	
10	17146122	Trịnh Minh	Huy		13/05/1999	TP. Hồ Chí Minh	
11	17146157	Lê Viết	Nam		31/08/1999	Lâm Đồng	
12	17146175	Nguyễn Minh	Phúc		13/10/1999	Long An	
13	17146176	Phạm Văn	Phụng		22/08/1999	Bến Tre	
14	17146182	Phạm Thái	Sơn		04/06/1999	Long An	
15	17146189	Lê Tấn	Thành		10/03/1999	TP. Hồ Chí Minh	
16	17146190	Phạm Hoàng	Thái		02/11/1999	Bình Dương	
17	17146213	Bùi Anh	Tuấn		17/03/1999	Bến Tre	
18	17146223	Lê Quang	Vương		21/03/1999	Đăk Lăk	
19	17149248	Nguyễn Văn	Quang		25/08/1999	Quảng Nam	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 17146CL4A

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	17124051	Nguyễn Văn	Nam		12/02/1997	Bình Phước	
2	17146086	Trịnh Thái	Bảo		08/09/1999	Đồng Nai	
3	17146104	Nguyễn Đoàn Hải	Đăng		09/10/1999	Đồng Nai	
4	17146105	Đỗ Trung	Đức		14/02/1999	Đồng Nai	
5	17146115	Lê Đình	Huy		09/12/1999	Đồng Tháp	
6	17146129	Nguyễn Hồ Thế	Kha		06/06/1999	TP. Hồ Chí Minh	
7	17146130	Đào Văn	Khang		03/06/1999	TP. Hồ Chí Minh	
8	17146132	Nguyễn Tăng Đình	Khang		02/02/1999	TP. Hồ Chí Minh	
9	17146133	Trần Đình	Khang		20/10/1999	TP. Hồ Chí Minh	
10	17146136	Huỳnh Tấn	Khánh		26/10/1998	TP. Hồ Chí Minh	
11	17146143	Đoàn Hoàng Anh	Kiệt		01/01/1999	Lâm Đồng	
12	17146149	Nguyễn Thị Yến	Linh	x	19/10/1999	TP. Hồ Chí Minh	
13	17146154	Nguyễn Đức	Minh		07/03/1999	Bình Thuận	
14	17146161	Lâm Nguyễn Thành	Nhân		24/10/1999	Tiền Giang	
15	17146170	Đinh Tấn	Phong		20/01/1999	Quảng Ngãi	
16	17146172	Nguyễn Châu Thanh	Phong		15/03/1999	Đồng Nai	
17	17146191	Nguyễn Văn	Thạnh		15/10/1999	Bà Rịa - Vũng Tàu	
18	17146220	Nguyễn Văn	Việt		08/09/1999	Đăk Lăk	
19	17149228	Nguyễn Ngọc	Minh		26/09/1999	Khánh Hòa	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 17146CL1B

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	17146060	Huỳnh Minh	Sang		13/10/1999	Quảng Ngãi	
2	17146082	Đỗ Hữu	Bảo		24/05/1999	Cần Thơ	
3	17146091	Đinh Kiên	Cường		12/02/1999	Lâm Đồng	
4	17146098	Nguyễn Thị Anh	Đào	x	25/12/1999	Lâm Đồng	
5	17146102	Tưởng Thọ	Đạt		23/07/1999	Đăk Lăk	
6	17146103	Lê Hải	Đăng		14/05/1999	Bình Định	
7	17146116	Ngô Phúc Vĩnh	Huy		07/01/1999	Lâm Đồng	
8	17146128	Phạm Quốc	Hưng		19/06/1999	Khánh Hòa	
9	17146131	Hứa Tiên	Khang		20/07/1999	Cà Mau	
10	17146155	Nguyễn Văn	Minh		13/04/1999	Thanh Hóa	
11	17146165	Trương Thị	Nhi	x	05/01/1999	Nghệ An	
12	17146171	Lào Nguyên	Phong		21/09/1999	Lâm Đồng	
13	17146173	Nguyễn Hữu	Phú		27/01/1999	Bình Định	
14	17146179	Đào Ngọc	Sang		16/03/1999	Bình Thuận	
15	17146184	Lê Anh	Tài		22/08/1999	Bà Rịa - Vũng Tàu	
16	17146197	Nguyễn Thị Kim	Thoa	x	06/06/1999	Bình Thuận	
17	17146200	Huỳnh Thanh	Thụy		14/08/1999	TP. Hồ Chí Minh	
18	17146207	Đặng Kim	Trung		29/04/1999	Đồng Nai	
19	17146226	Trần Hải	Yến	x	04/11/1999	Đồng Nai	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 17146CL2B

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	17144300	Đàm Tổ	Triều		01/09/1999	TP. Hồ Chí Minh	
2	17146124	Nguyễn Cao	Hùng		08/11/1999	Đồng Nai	
3	17146146	Trần Võ Hoàng	Lâm		08/10/1999	Quảng Bình	
4	17146150	Nguyễn Thành	Long		20/11/1999	TP. Hồ Chí Minh	
5	17146152	Nguyễn Hữu	Lộc		25/10/1999	Long An	
6	17146166	Ngô Công	Nhiệm		12/04/1999	Quảng Ngãi	
7	17146167	Huỳnh Tấn	Phát		05/11/1999	Long An	
8	17146168	Trần Tấn	Phát		11/06/1999	Long An	
9	17146169	Vương Vĩnh	Phi		09/09/1999	An Giang	
10	17146178	Trịnh Văn Phú	Quốc		30/08/1999	TP. Hồ Chí Minh	
11	17146186	Trần Tuấn	Tài		04/01/1999	Long An	
12	17146196	Trương Quốc	Thịnh		28/08/1999	Long An	
13	17146206	Huỳnh Nguyễn Bảo	Triệu		24/05/1999	Phú Yên	
14	17146208	Nguyễn Tiến	Trung		27/09/1999	Lâm Đồng	
15	17146215	Nguyễn Sơn	Tùng		26/12/1998	Kon Tum	
16	17146216	Nguyễn Văn	Tùng		01/10/1999	Bà Rịa - Vũng Tàu	
17	17146217	Phan Văn	Tươi		13/07/1999	Long An	
18	17146221	Nguyễn Xuân	Vịnh		23/05/1999	Bà Rịa - Vũng Tàu	
19	17146367	Phan Thanh	Nam		12/07/1997	Bình Dương	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 17146CLA1

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	17110085	Vi	Trình		23/12/1999	Phú Yên	
2	17146005	Nguyễn Thành	Công		09/03/1999	Hưng Yên	
3	17146009	Bùi Minh	Duy		12/07/1999	Bà Rịa - Vũng Tàu	
4	17146012	Phạm Ngọc	Duy		04/06/1999	Phú Yên	
5	17146013	Nguyễn Anh	Dũng		21/07/1999	TP. Hồ Chí Minh	
6	17146017	Bùi Quang	Hà		23/03/1999	Đồng Nai	
7	17146018	Đoàn Lê Hải	Hà		12/11/1999	Đồng Nai	
8	17146024	Phạm Nguyễn Việt	Hòa		02/03/1999	Bình Phước	
9	17146027	Nguyễn Gia	Huy		05/05/1999	TP. Hồ Chí Minh	
10	17146028	Trần Tuấn	Huy		17/07/1999	Đồng Nai	
11	17146032	Nguyễn Đức	Hữu		16/02/1999	Đồng Nai	
12	17146034	Phạm Anh	Khoa		21/02/1999	Quảng Nam	
13	17146056	Trương Minh	Phương		17/05/1999	TP. Hồ Chí Minh	
14	17146057	Nguyễn Đắc	Quang		22/05/1999	Bắc Ninh	
15	17146059	Đặng Phú	Quí		23/06/1999	TP. Hồ Chí Minh	
16	17146072	Phạm Thành	Trung		24/02/1999	TP. Hồ Chí Minh	
17	17146336	Nguyễn Đức	Thuần		03/11/1999	Lâm Đồng	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 17147CL3B

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật nhiệt

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	17147001	Hà Phi	Anh		20/11/1999	Bà Rịa - Vũng Tàu	
2	17147036	Bùi Quang	Hùng		02/07/1999	Bình Phước	
3	17147039	Nguyễn Hoàng	Hưng		01/09/1999	Cần Thơ	
4	17147043	Phạm Quang	Khải		10/02/1999	Đồng Nai	
5	17147045	Nguyễn Đức Anh	Khoa		24/10/1999	Đồng Nai	
6	17147052	Lê	Minh		07/11/1999	Bình Định	
7	17147054	Nguyễn Hoài	Minh		11/11/1999	Tiền Giang	
8	17147060	Trần Minh	Nghĩa		15/03/1999	Bình Thuận	
9	17147066	Nguyễn Tuấn	Phương		09/01/1999	TP. Hồ Chí Minh	
10	17147074	Nguyễn Tài	Quyền		26/04/1999	Quảng Ngãi	
11	17147086	Lê Gia	Thành		25/08/1999	TP. Hồ Chí Minh	
12	17147090	Nguyễn Quang	Thắng		06/02/1999	Thanh Hóa	
13	17147099	Tiêu Viết	Thu		20/06/1999	Quảng Ngãi	
14	17147103	Võ Trung	Tính		26/03/1999	Bình Dương	
15	17147104	Phạm Hữu	Toàn		28/05/1999	Bình Định	
16	17147105	Võ Ngọc	Trai		25/04/1999	Đồng Nai	
17	17147108	Đặng Minh	Trí		27/08/1999	TP. Hồ Chí Minh	
18	17147117	Hồ Quốc	Việt		05/10/1999	Quảng Ngãi	
19	17147171	Trần Minh	Phụng		15/08/1999	Đăk Lăk	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 17147CL2B

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật nhiệt

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	17147002	Nguyễn Quốc	Anh		17/04/1999	TP. Hồ Chí Minh	
2	17147009	Nguyễn Lương	Duy		16/05/1999	Tây Ninh	
3	17147020	Nguyễn Thành	Hào		09/03/1999	Gia Lai	
4	17147023	Bùi Minh	Hiếu		21/06/1999	Bà Rịa - Vũng Tàu	
5	17147024	Dương Đặng	Hiếu		27/04/1999	Bình Phước	
6	17147025	Dương Quốc	Hiếu		31/03/1999	TP. Hồ Chí Minh	
7	17147027	Dã Bảo	Hoàng		10/02/1999	Bà Rịa - Vũng Tàu	
8	17147028	Trương Quốc	Hoàng		31/03/1999	TP. Hồ Chí Minh	
9	17147030	Phan Trần	Hòa		13/01/1999	Bình Định	
10	17147042	Phạm Duy Bảo	Khang		05/01/1999	TP. Hồ Chí Minh	
11	17147053	Lê Quang	Minh		26/10/1999	Lâm Đồng	
12	17147056	Trần Văn	Minh		22/10/1999		
13	17147063	Vũ Thành	Nguyên		14/07/1999	TP. Hồ Chí Minh	
14	17147065	Vũ Đồng	Phúc		20/03/1999	Bắc Giang	
15	17147085	Ngô Nguyễn Phương	Thanh	x	17/08/1999	TP. Hồ Chí Minh	
16	17147093	Đoàn Thanh	Thiên		15/01/1999	Bình Thuận	
17	17147107	Đỗ Thanh	Trình		14/05/1998	Quảng Ngãi	
18	17147120	Trần Thế	Vũ		28/10/1999	Đăk Lăk	
19	17147121	Lê Minh	Vương		04/02/1999	Bình Thuận	
20	17147125	Trần Nguyễn Cao	Ý		28/10/1999	Quảng Ngãi	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 17147CL3A

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật nhiệt

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	17147005	Huỳnh Xuân	Bách		20/06/1999	Phú Yên	
2	17147006	Trần Thành	Công		30/03/1999	Đăk Lăk	
3	17147010	Nguyễn Quang Anh	Duy		18/05/1999	Long An	
4	17147015	Phạm Chính	Đại		05/09/1998	Ninh Bình	
5	17147026	Trần Trương Minh	Hiếu		27/10/1999	Đồng Nai	
6	17147032	Phạm Công	Huân		25/05/1999	TP. Hồ Chí Minh	
7	17147055	Trần Hoàng	Minh		25/06/1999	Tây Ninh	
8	17147061	Lê Thị Mộng	Ngọc	x	08/03/1999	Vĩnh Long	
9	17147064	Nguyễn Đạo Tấn	Phong		11/04/1999	TP. Hồ Chí Minh	
10	17147067	Ngô Ngọc	Phước		05/05/1999		
11	17147071	Dương Hoàng Phú	Quí		16/02/1999	TP. Hồ Chí Minh	
12	17147076	Bùi Trường	Sơn		24/06/1999	Bà Rịa - Vũng Tàu	
13	17147078	Trần Văn	Sơn		28/08/1999	Bình Thuận	
14	17147080	Nguyễn Trọng	Tài		29/01/1999	Tây Ninh	
15	17147089	Nguyễn Đức	Thắng		08/04/1999	Bình Định	
16	17147096	Lê Công	Thịnh		25/02/1999	Bình Định	
17	17147119	Trần Thế	Vinh		27/02/1997	Trà Vinh	
18	17147123	Nguyễn Tuấn	Vỹ		01/08/1999	TP. Hồ Chí Minh	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 17147CL1A

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật nhiệt

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	17147007	Bùi Chí	Cường		27/10/1999	Bến Tre	
2	17147017	Lương Mạnh	Đình		26/01/1999	Quảng Ngãi	
3	17147021	Bùi Đức Công	Hậu		22/06/1999	Đăk Lăk	
4	17147022	Bùi Đình	Hiến		18/02/1998	Quảng Ngãi	
5	17147035	Phạm Ngọc	Huy		02/12/1999	Bình Định	
6	17147040	Lê Minh	Kha		28/02/1999	Quảng Ngãi	
7	17147044	Tống Lê Trường	Khải		06/10/1999	Lâm Đồng	
8	17147046	Võ Đại Đăng	Khoa		23/10/1999	TP. Hồ Chí Minh	
9	17147057	Nguyễn Khoa	Nam		07/09/1999	Tiền Giang	
10	17147068	Lê Thị Mỹ	Phượng	x	17/10/1999	Đăk Lăk	
11	17147069	Hoàng Chiếm	Quân		28/06/1999	Bà Rịa - Vũng Tàu	
12	17147070	Nguyễn Đức	Quân		10/10/1999	Quảng Nam	
13	17147079	Đỗ Tấn	Tài		13/12/1999	Tây Ninh	
14	17147081	Nguyễn Văn	Tài		28/06/1999	Đồng Nai	
15	17147087	Lê Nguyễn Duy	Thái		19/04/1999	Tiền Giang	
16	17147095	Đỗ Hữu	Thiện		28/09/1999	TP. Hồ Chí Minh	
17	17147097	Võ Chí	Thông		14/09/1999	TP. Hồ Chí Minh	
18	17147100	Đỗ Thị	Tiến	x	01/08/1999	Bắc Ninh	
19	17147102	Phạm Nguyễn Khắc	Tín		20/11/1999	Bến Tre	
20	17147109	Nguyễn Hoàng	Trí		27/01/1998	Đồng Nai	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 17147CL1B

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật nhiệt

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	17147012	Nguyễn Thị Thu	Duyên	x	01/04/1999	Bà Rịa - Vũng Tàu	
2	17147016	Phạm Thành	Đạt		17/07/1999	Tây Ninh	
3	17147019	Bùi Trường	Giang		25/08/1999	TP. Hồ Chí Minh	
4	17147049	Đỗ Văn	Lương		18/11/1999	Bình Phước	
5	17147058	Nguyễn Trần Kim	Ngân	x	03/03/1999		
6	17147062	Nguyễn Thị Bích	Ngọc	x	30/04/1999	Đồng Nai	
7	17147073	Nguyễn Thành	Quốc		28/12/1999	Bình Định	
8	17147075	Lưu Quỳnh	Sang		20/07/1999	TP. Hồ Chí Minh	
9	17147083	Nguyễn Thanh	Tân		29/10/1999	Tiền Giang	
10	17147088	Nguyễn Đức	Thắng		16/03/1999	Bà Rịa - Vũng Tàu	
11	17147091	Phạm Quốc	Thắng		23/07/1999	TP. Hồ Chí Minh	
12	17147092	Huỳnh Minh	Thi		11/06/1999	TP. Hồ Chí Minh	
13	17147101	Vũ Nhật	Tiến		07/05/1999	An Giang	
14	17147110	Trần Kính	Trọng		22/09/1999	Đồng Nai	
15	17147111	Huỳnh Thế	Trung		18/12/1999		
16	17147114	Nguyễn Anh	Tú		12/02/1999	Kon Tum	
17	17147122	Huỳnh Thoại	Vỹ		11/07/1999	Bà Rịa - Vũng Tàu	
18	17147124	Võ Thị Kim	Xuyến	x	20/05/1999	Trà Vinh	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 17147CL2A

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật nhiệt

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	17124020	Hồ Công	Đức		12/12/1999	Bình Định	
2	17147004	Nguyễn Thái	Bảo		19/06/1999	Bến Tre	
3	17147008	Nguyễn Tăng	Danh		05/06/1999	TP. Hồ Chí Minh	
4	17147011	Phạm Hoàng	Duy		14/05/1999	Đồng Nai	
5	17147013	Hà Trung	Dũng		24/08/1999	TP. Hồ Chí Minh	
6	17147018	Phạm Văn	Đôn		03/02/1999	Phú Yên	
7	17147029	Nguyễn Văn	Hòa		14/03/1999	TP. Hồ Chí Minh	
8	17147033	Huỳnh Quang	Huy		13/04/1999	Bến Tre	
9	17147037	Lê Thanh	Hùng		28/08/1999	Tiền Giang	
10	17147038	Phạm Bá	Hùng		11/04/1999	TP. Hồ Chí Minh	
11	17147048	Dương Thiết	Lâm		16/03/1999	TP. Hồ Chí Minh	
12	17147050	Nguyễn Phùng Đức	Lương		13/06/1999	Bình Dương	
13	17147059	Huỳnh Hữu	Nghĩa		18/05/1999	Long An	
14	17147077	Nguyễn Cao	Sơn		28/06/1999	Tiền Giang	
15	17147082	Lê Văn	Tâm		01/10/1999	Đăk Lăk	
16	17147098	Trần Huy	Thống		14/04/1999	Bình Phước	
17	17147112	Nguyễn Văn	Tuấn		26/03/1999	Đăk Lăk	
18	17147113	Nguyễn Thanh	Tuyền		19/12/1999	Quảng Nam	
19	17147116	Đinh Tuấn	Việt		07/11/1999	TP. Hồ Chí Minh	
20	17147118	Ngô Xuân	Vinh		28/12/1999	TP. Hồ Chí Minh	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 17148CL1B

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ in

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	17148001	Phan Tấn	Bá		10/05/1999		
2	17148002	Phạm Thị Bảo	Châu	x	14/03/1999	Tây Ninh	
3	17148004	Nguyễn Tất	Danh		01/06/1999	Thị xã Ayunpa	
4	17148020	Nguyễn Hồ Ngọc Xuân	Hiền	x	29/12/1999	TP. Hồ Chí Minh	
5	17148027	Trần Phạm Cát	Huy		14/04/1999	TP. Hồ Chí Minh	
6	17148040	Lê Công	Lý		16/04/1999	Tỉnh Tiền Giang	
7	17148041	Lê Thị Minh	Mai	x	04/01/1999	Tây Ninh	
8	17148042	Hồ Thiện	Minh		14/05/1999	Đồng Nai	
9	17148046	Trương Nguyễn Bảo	Nghi	x	10/09/1999	Tiền Giang	
10	17148053	Nguyễn Vĩnh	Phát		29/10/1999	Long An	
11	17148069	Võ Nguyên	Tần		01/01/1999	Quảng Ngãi	
12	17148091	Võ Thị Thùy	Trang	x	24/07/1999	TP. Hồ Chí Minh	
13	17148094	Nguyễn Đình	Trí		20/04/1999	Quảng Ngãi	
14	17148109	Nguyễn Xuân Tường	Vy	x	06/09/1999	TP. Hồ Chí Minh	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 17148CL2A

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ in

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	17148003	Lương Quốc	Chí		09/09/1999	Phú Yên	
2	17148007	Phạm	Duy		11/09/1999	Quảng Ngãi	
3	17148011	Võ Hoàng	Đại		19/11/1999	TP. Hồ Chí Minh	
4	17148015	Trương Thị Hồng	Hải	x	06/12/1999	Lâm Đồng	
5	17148021	Lâm Minh	Hiếu		15/06/1999	Phú Yên	
6	17148024	Nguyễn Văn	Hoàng		08/06/1998	Lâm Đồng	
7	17148035	Cao Hoài	Lâm		09/09/1999	Bình Định	
8	17148044	Lý Tuyết	Nga	x	22/09/1999	Bà Rịa - Vũng Tàu	
9	17148049	Lê Nguyễn Yến	Nhi	x	26/04/1999	Phú Yên	
10	17148056	Nguyễn Đông	Phương		11/02/1999	Kiên Giang	
11	17148076	Trương Hồng	Thoáng	x	26/04/1999	Bình Định	
12	17148085	Trần Minh	Thường		27/07/1999	TP. Hồ Chí Minh	
13	17148089	Nguyễn Thị Hà	Trang	x	04/04/1998	Ninh Bình	
14	17148100	Lưu Anh	Tú		17/08/1999	Tây Ninh	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 17148CL2C

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ in

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	17148005	Đỗ Thị Ngọc	Diễm	x	20/09/1999	Quảng Ngãi	
2	17148031	Nguyễn Yến	Khoa	x	16/06/1999	Long An	
3	17148036	Nguyễn Giang	Linh		22/05/1999	Quảng Ngãi	
4	17148045	Nguyễn Thảo	Ngân	x	20/09/1999	Gia Lai	
5	17148047	Nguyễn Thành	Nguyên		01/12/1999	Phú Yên	
6	17148060	Nguyễn Hoài	Quyên	x	28/07/1999	Long An	
7	17148075	Huỳnh Tấn	Thịnh		11/10/1999	Khánh Hòa	
8	17148102	Nguyễn Thị Minh	Tú	x	25/03/1997	TP. Hồ Chí Minh	
9	17148156	Nguyễn Thành	Phát		08/07/1999	Gia Lai	
10	17151260	Vũ Hoàng Hồng	Thảo	x	16/09/1999	Đồng Nai	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 17148CL1C

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ in

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	17148009	Võ Thị Mỹ	Duyên	x	28/04/1999	Tiền Giang	
2	17148022	Văn Thị Thu	Hoa	x	08/03/1999	Đồng Nai	
3	17148033	Huỳnh Hoàng	Kim	x	22/10/1999	TP. Hồ Chí Minh	
4	17148034	Huỳnh Ngọc	Kỹ		20/06/1999	Quảng Ngãi	
5	17148037	Võ Thị Thùy	Linh	x	04/12/1997	Ninh Thuận	
6	17148043	Lý Phương	Nam		23/03/1999	Tiền Giang	
7	17148051	Võ Hồ Gia	Như	x	25/11/1999	Bến Tre	
8	17148064	Lê Công	Tài		26/08/1999	Bình Định	
9	17148073	Nguyễn Trí	Thiện		29/09/1999	TP. Hồ Chí Minh	
10	17148081	Trịnh Thị Thanh	Thúy	x	12/06/1999	Bình Dương	
11	17148082	Nguyễn Trần Anh	Thư	x	21/04/1999	Khánh Hòa	
12	17148083	Trần Minh	Thư	x	08/09/1999	Vĩnh Long	
13	17148099	Trần Thanh	Tùng		16/12/1998	Lào Cai	
14	17148106	Lê Nguyễn Thanh	Vân	x	06/09/1999	Tiền Giang	
15	17148111	Phạm Hoài	Xuân		15/05/1999	Đồng Tháp	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 17148CL1A

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ in

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	16148010	Nguyễn Đức	Đại		08/07/1998	Lâm Đồng	
2	17148016	Hoàng Thị Mỹ	Hạnh	x	08/07/1999	Quảng Ninh	
3	17148017	Phạm Thị Kim	Hân	x	02/07/1999	Tiền Giang	
4	17148019	Nguyễn Đình	Hậu		01/01/1999	Bà Rịa - Vũng Tàu	
5	17148025	Đặng Minh	Huy		04/03/1999	Quy Nhơn, Bình Định	
6	17148032	Trần Duy	Khoa		27/03/1999	TP. Hồ Chí Minh	
7	17148067	Trần Tâm Anh	Tài		17/08/1999	Bình Định	
8	17148070	Phan Thị Mỹ	Thanh	x	26/10/1999	Tiền Giang	
9	17148080	Trần Thị Huỳnh	Thủy	x	04/07/1999	Bình Thuận	
10	17148087	Đặng Văn	Tính		26/04/1999	Bình Dương	
11	17148088	Nguyễn Nữ Xuân	Tính	x	02/02/1999	Bình Định	
12	17148103	Hoàng Vũ Nhã	Uyên	x	01/08/1999	Đồng Nai	
13	17148104	Nguyễn Thọ Xuân	Uyên	x	24/02/1999	Đồng Nai	
14	17148178	Nguyễn Mỹ	Trân	x	13/03/1999	TP. Hồ Chí Minh	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 17148CL2B

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ in

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	17116096	Nguyễn Hoàng Giang	Nam		05/02/1999	TP. Hồ Chí Minh	
2	17148006	Nguyễn Văn	Duy		02/01/1999	Đồng Nai	
3	17148008	Bùi Lê Mỹ	Duyên	x	22/06/1999	Bình Định	
4	17148010	Nguyễn Mạnh	Dũng		12/03/1999	TP. Hồ Chí Minh	
5	17148058	Nguyễn Ngọc	Phượng	x	08/05/1999	Vĩnh Long	
6	17148062	Nhan Khánh	Quỳnh	x	04/12/1999	TP. Hồ Chí Minh	
7	17148068	Trương Xuân	Tân		19/01/1999	Đồng Nai	
8	17148074	Đậu Đức	Thịnh		03/02/1998	Đồng Nai	
9	17148079	Nguyễn Thanh	Thùy	x	29/10/1999	Phú Yên	
10	17148084	Võ Minh	Thư	x	26/03/1999	Đồng Tháp	
11	17148093	Nguyễn Khánh	Trân	x	13/03/1999	TP HCM	
12	17148101	Nguyễn Thị Cẩm	Tú	x	14/06/1999	Tiền Giang	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 17149CL1C

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật công trình xây dựng

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	17149041	Bùi Kỳ Khương	An		02/11/1999	Gia Lai	
2	17149047	Mã Vĩnh	Chinh		09/05/1999	Bạc Liêu	
3	17149053	Bùi Trần Hải	Duy		25/10/1999	Đồng Nai	
4	17149067	Phan Hải	Giang		02/12/1999	Trà Vinh	
5	17149069	Nghiêm Vũ	Hải		12/11/1999	TP. Hồ Chí Minh	
6	17149077	Nguyễn Phùng Anh	Hoàng		12/03/1999	TP. Hồ Chí Minh	
7	17149087	Trương Nguyễn Việt	Khá		25/07/1999	TP. Hồ Chí Minh	
8	17149094	Nguyễn Đình	Khôi		05/02/1999	Bà Rịa - Vũng Tàu	
9	17149097	Trần Thành	Long		24/04/1999	Bà Rịa - Vũng Tàu	
10	17149111	Vũ Thành	Nam		18/04/1999	Bà Rịa - Vũng Tàu	
11	17149116	Lê Đình	Nguyên		21/02/1999	Gia Lai	
12	17149127	Hồ Châu	Phương	x	10/01/1999	Tây Ninh	
13	17149130	Trần Minh	Quang		24/07/1999	Đồng Nai	
14	17149134	Bùi Vũ Anh	Quyết		14/08/1999	TP. Hồ Chí Minh	
15	17149139	Nguyễn Thành	Tài		16/01/1999	Long An	
16	17149153	Phan Trọng	Thức		10/03/1999	Bình Định	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 17149CLA1

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật công trình xây dựng

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	17149002	Phạm Bình	An		27/11/1999	TP. Hồ Chí Minh	
2	17149005	Nguyễn Gia	Bảo		02/01/1999	Phú Yên	
3	17149009	Nguyễn Tiến	Dũng		02/02/1999	Thành Phố Hồ Chí Minh	
4	17149014	Phan Tấn	Đoàn		28/04/1999	Quảng Ngãi	
5	17149017	Trần Gia	Huy		03/11/1999	TP. Hồ Chí Minh	
6	17149018	Trương Nguyễn Gia	Huy		24/12/1999	TP. Hồ Chí Minh	
7	17149025	Dương Hoài	Nam		20/05/1999	Bến Tre	
8	17149026	Trần Anh	Nguyên		03/08/1998	Hà Nội	
9	17149028	Đỗ Thiện	Phát		07/10/1999	Đồng Nai	
10	17149033	Nguyễn Huy	Sang		24/10/1999	Đồng Nai	
11	17149035	Đỗ Thanh	Tân		06/11/1999	Bình Định	
12	17149036	Thạch Nguyên	Thảo		12/04/1999	TP. Hồ Chí Minh	
13	17149038	Nguyễn Mai Hiếu	Thuận		05/06/1999	TP. Hồ Chí Minh	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 17149CL2B

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật công trình xây dựng

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	17149046	Võ Minh	Bảo		16/01/1999	Đồng Nai	
2	17149061	Lương Tuấn	Đạt		14/05/1999	Gia Lai	
3	17149063	Phạm Hồ Tiến	Đạt		20/08/1999	Bình Phước	
4	17149071	Nguyễn Văn	Hậu		03/10/1999	Bà Rịa - Vũng Tàu	
5	17149072	Lê Đình	Hiển		26/01/1999	TP. Hồ Chí Minh	
6	17149074	Tô Thành	Hiệp		09/03/1999	Bạc Liêu	
7	17149083	Trần Công	Khanh		01/06/1999	Quảng Ngãi	
8	17149101	Nguyễn Thành	Luân		08/12/1999	TP. Hồ Chí Minh	
9	17149119	Đoàn Thanh	Nhã		08/01/1999	Bình Thuận	
10	17149120	An Vĩ	Nhân		23/09/1999	Tây Ninh	
11	17149124	Trần Ngọc	Nhật		19/12/1999	Khánh Hòa	
12	17149131	Lê Hồng	Quân		27/08/1999	TP. Hồ Chí Minh	
13	17149133	Nguyễn Tam	Quân		16/08/1999	TP. Hồ Chí Minh	
14	17149135	Nguyễn Thành	Quý		20/02/1999	TP. Hồ Chí Minh	
15	17149142	Võ Phương	Tân		08/08/1999	Đồng Nai	
16	17149147	Vũ Đình	Thiệu		22/07/1997	Hà Tĩnh	
17	17149161	Nguyễn Trịnh Huyền	Trân	x	20/06/1999	Bến Tre	
18	17149164	Nguyễn Lê Nhật	Tuyên		09/01/1999	Ninh Thuận	
19	17149167	Huỳnh Ngọc Tú	Tú	x	17/02/1999	Bến Tre	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 17149CL1B

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật công trình xây dựng

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	17149050	Cao Sỹ	Chung		24/11/1999	Lâm Đồng	
2	17149054	Hoàng Minh	Dũng		24/02/1999	Bà Rịa - Vũng Tàu	
3	17149055	Võ Hữu	Dũng		04/10/1999	Bà Rịa - Vũng Tàu	
4	17149056	Đào Tùng	Dương		23/02/1999	Ninh Thuận	
5	17149065	Huỳnh Hoài	Đức		02/02/1999	Bình Thuận	
6	17149086	Trần Văn	Khải		15/11/1999	Bà Rịa - Vũng Tàu	
7	17149088	Nguyễn Điền Đăng	Khoa		03/08/1999	Tiền Giang	
8	17149089	Nguyễn Ngọc Anh	Khoa		27/05/1999	TP. Hồ Chí Minh	
9	17149091	Nguyễn Như	Khoa		17/01/1999	Bà Rịa - Vũng Tàu	
10	17149096	Huỳnh Nhật	Linh		25/03/1999	An Giang	
11	17149109	Nguyễn Thanh	Minh		14/10/1998	Đăk Lăk	
12	17149113	Đoàn Văn	Nghĩa		29/07/1995	Đồng Nai	
13	17149114	Lê Đình Bá	Nghĩa		22/01/1999	quảng trị	
14	17149122	Nguyễn Vũ Tường	Nhân		25/04/1999	Tiền Giang	
15	17149137	Võ Thành Phong Hải	Sơn		26/03/1999	TP. Hồ Chí Minh	
16	17149163	Huỳnh Minh	Tuấn		11/08/1999	Bến Tre	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 17149CL2A

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật công trình xây dựng

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	17149052	Trần Đức	Du		13/03/1999	Nam Định	
2	17149062	Nguyễn Tiến	Đạt		22/02/1999	Đồng Nai	
3	17149080	Trần Nhật	Hữu		05/04/1999	TP. Hồ Chí Minh	
4	17149093	Nguyễn Đăng	Khôi		30/07/1999	TP. Hồ Chí Minh	
5	17149098	Nguyễn Bảo Phước	Lộc		09/04/1999	Tiền Giang	
6	17149106	Hà Nguyễn Nhật	Minh		17/06/1999	Đồng Nai	
7	17149107	Lê Công Anh	Minh		29/01/1999	Quảng Nam - Đà Nẵng	
8	17149117	Lê Trung	Nguyên		20/10/1994	Phú Yên	
9	17149118	Nguyễn Thái	Nguyên		20/09/1999	Lâm Đồng	
10	17149121	Hồ Võ Trọng	Nhân		30/06/1999	Khánh Hòa	
11	17149123	Phạm Duy	Nhật		23/03/1999	Bình Định	
12	17149140	Nguyễn Võ	Tánh		17/05/1999	Bình Định	
13	17149141	Huỳnh Minh	Tâm		23/06/1999	Bến Tre	
14	17149143	Võ Quốc	Tân		22/02/1999	TP. Hồ Chí Minh	
15	17149148	Hồ Huỳnh Hữu	Thịnh		01/02/1999	Kon Tum	
16	17149152	Nguyễn Thảo	Thuận	x	13/01/1999	Bình Phước	
17	17149154	Nguyễn Ngọc	Tiến		06/10/1998	Lâm Đồng	
18	17149159	Đặng Thế	Tôn		28/09/1999	TP. Hồ Chí Minh	
19	17151099	Trần Tuấn	Kiệt		13/05/1999	Thành phố Vũng Tàu	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 17149CL1A

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật công trình xây dựng

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	17125183	Võ Thị Mỹ	Nga	x	10/07/1999	Phú Yên	
2	17127049	Đặng Đức	Thịnh		01/11/1999	Bình Định	
3	17149006	Võ Công	Bình		24/03/1999	Tiền Giang	
4	17149044	Đào Hoàng	Anh		02/03/1999	Gia Lai	
5	17149051	Lê Nguyễn	Du		30/01/1999	Bình Định	
6	17149058	Vũ Văn	Dương		29/11/1999	Bình Phước	
7	17149064	Võ Tấn	Đạt		21/03/1999	Bình Định	
8	17149082	Tôn Quốc	Khang		25/03/1999	Bạc Liêu	
9	17149085	Huỳnh Bá	Khải		05/10/1999	Thành phố Hồ Chí Minh	
10	17149095	Trần Diệp Hoàng	Lân		20/07/1999	Gia Lai	
11	17149102	Trần Lâm	Luân		09/02/1999	TP. Hồ Chí Minh	
12	17149103	Trần Thế	Luân		18/05/1999	Cà Mau	
13	17149104	Phạm Minh	Mẫn		25/05/1999	TP. Hồ Chí Minh	
14	17149105	Đoàn Quốc Nhựt	Minh		05/06/1999	Bến Tre	
15	17149108	Nguyễn Đức	Minh		28/05/1999	Khánh Hòa	
16	17149115	Nguyễn Bá	Nghị		16/12/1999	An Giang	
17	17149128	Nguyễn Minh	Phương		17/12/1999	Hà Nam	
18	17149151	Nguyễn Minh	Thuận		29/10/1999	TP. Hồ Chí Minh	
19	17149155	Cao Văn	Toàn		20/01/1999	Đồng Nai	
20	17149157	Trần Quốc	Toàn		19/09/1999	Bà Rịa - Vũng Tàu	
21	17149158	Lê Viết	Toán		11/06/1999	Phú Yên	
22	17149166	Nguyễn Quang	Tùng		16/11/1999	TP. Hồ Chí Minh	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 17149CLA2

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật công trình xây dựng

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	17129047	Nguyễn Tâm	Thường		08/05/1999	Khánh Hòa	
2	17149001	Nguyễn Hoàng	An		18/06/1999	TP. Hồ Chí Minh	
3	17149003	Dương Vũ Nhật	Anh		21/12/1999	Đà Nẵng	
4	17149004	Nguyễn Hoàng	Anh		08/10/1999	Đồng Nai	
5	17149011	Trần Võ Tấn	Đạt		08/02/1999	Khánh Hòa	
6	17149012	Phạm Hải	Đăng		02/11/1999	TP. Hồ Chí Minh	
7	17149015	Nguyễn Minh	Hiếu		03/12/1999	Tiền Giang	
8	17149016	Huỳnh Gia	Huy		03/08/1999	TP. Hồ Chí Minh	
9	17149020	Nguyễn Đăng	Khôi		25/03/1999	Ninh Thuận	
10	17149022	Phan Thanh	Kiệt		04/01/1999	Khánh Hòa	
11	17149024	Nguyễn Nguyễn Yến	Mai	x	25/01/1999	Quảng Trị	
12	17149029	Nguyễn Thành	Phát		13/09/1991	TP. Hồ Chí Minh	
13	17149031	Nguyễn Thiên	Phú		26/02/1999	TP. Hồ Chí Minh	
14	17149032	Nguyễn Ngọc Trúc	Quỳnh	x	06/01/1999	Long An	
15	17149040	Kiều Tuấn	Vũ		11/05/1999	Tiền Giang	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 17149CL2C

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật công trình xây dựng

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	17146070	Đoàn Minh	Trí		03/03/1999	Khánh Hòa	
2	17149045	Lê Đức	Anh		02/02/1999	Đồng Nai	
3	17149049	Huỳnh Văn	Chuẫn		01/01/1999	Bạc Liêu	
4	17149057	Ông Văn Bình	Dương		18/03/1998	Lâm Đồng	
5	17149060	Bùi Tiến	Đạt		17/04/1998	Phú Yên	
6	17149066	Trần Viết	Đức		11/09/1999	Hà Tĩnh	
7	17149073	Võ Minh	Hiếu		03/01/1999	TP. Hồ Chí Minh	
8	17149084	Trần Mỹ	Khanh	x	19/05/1999	TP. Hồ Chí Minh	
9	17149090	Nguyễn Ngọc Đăng	Khoa		08/07/1999	TP. Hồ Chí Minh	
10	17149100	Nguyễn Hữu	Luân		08/12/1999	Bình Định	
11	17149126	Nguyễn Thanh	Phú		21/01/1999	Ninh Thuận	
12	17149138	Đặng Bá	Tài		15/05/1999	Hà Tĩnh	
13	17149146	Huỳnh Cao	Thiện		18/05/1999	Đồng Nai	
14	17149149	Nguyễn Phúc	Thịnh		16/08/1999	Tiền Giang	
15	17149150	Đỗ Minh	Thuận		10/11/1995	Long An	
16	17149160	Lê Thị Huyền	Trân	x	30/08/1999	Bến Tre	
17	17149169	Nguyễn Hùng	Vĩ		02/08/1999	Gia Lai	
18	17151150	Phạm Vũ Quang	Trường		13/10/1999		

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 17150CL1A

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật môi trường

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	17150001	Nguyễn Trần Thái	Anh		16/11/1999	TP. Hồ Chí Minh	
2	17150003	Huỳnh Trần Quốc	Bảo		28/09/1999	Tây Ninh	
3	17150006	Lê Mạnh	Cường		06/01/1995	Đăk Lăk	
4	17150007	Cao Lê Khánh	Diệu	x	29/09/1999	Đồng Nai	
5	17150011	Võ Thị	Hiền	x	21/02/1999	Gia Lai	
6	17150013	Nguyễn Minh	Hoàng		05/09/1999	Đồng Nai	
7	17150016	Lê Thị Mỹ	Linh	x	14/01/1999	Vĩnh Phúc	
8	17150020	Nguyễn Trung	Nguyên		19/11/1998	Gia Lai	
9	17150021	Phạm Minh	Nguyệt	x	24/06/1999	Tiền Giang	
10	17150024	Phan Quỳnh Trúc	Như	x	17/11/1999	Phú Yên	
11	17150025	Phan Thị Mỹ	Phúc	x	18/10/1999	Phú Yên	
12	17150027	Phạm Anh	Quân		08/09/1999	Lâm Đồng	
13	17150033	Nguyễn Văn	Thịnh		30/03/1999	Quảng Nam	
14	17150035	Huỳnh Thị Nhật	Tuyền	x	10/10/1999	Tiền Giang	
15	17150037	Nguyễn Quốc	Vinh		08/03/1997	Kon Tum	
16	17150039	Phạm Thanh Thảo	Vy	x	07/03/1999	TP. Hồ Chí Minh	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 17150CL1B

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật môi trường

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	17150004	Phan Đình	Cánh		10/10/1999	Bình Định	
2	17150009	Nguyễn Huỳnh	Đức		15/12/1999	Tây ninh	
3	17150010	Đặng Trần Nhật	Hải		10/01/1999	Ninh Thuận	
4	17150012	Bùi Trung	Hiếu		08/06/1999	Bà Rịa - Vũng Tàu	
5	17150017	Nguyễn Thị	Linh	x	14/04/1999	Long An	
6	17150018	Nguyễn Lê	Ngân		10/10/1999	Đồng Nai	
7	17150019	Nguyễn Duy	Ngọc		02/07/1999	Đồng Nai	
8	17150023	Lê Bùi Bích	Nhi	x	26/02/1999	Bình Định	
9	17150026	Trần Hoàng	Phúc	x	19/06/1999	Bình Dương	
10	17150029	Lê Quang Đắc	Thành		23/11/1999	TP. Hồ Chí Minh	
11	17150031	Đinh Ngọc Tây	Thi	x	27/06/1997	Bà Rịa - Vũng Tàu	
12	17150034	Nguyễn Thái Hoàng	Trúc	x	01/01/1998	TP. Hồ Chí Minh	
13	17150036	Nguyễn Thanh	Việt		24/08/1999	Tiền Giang	
14	17150038	Đào Thúy	Vy	x	05/01/1999	Đồng Tháp	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 17151CL3B

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hoá

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	17142001	Trần Vũ Trường	An		29/10/1999	Bà Rịa - Vũng Tàu	
2	17142240	Nguyễn Minh	Hiếu		28/05/1999	Bà Rịa - Vũng Tàu	
3	17150106	Nguyễn Việt	Tiến		02/11/1999	Bắc Ninh	
4	17151056	Phạm Văn	Dũng		25/08/1999	Đăk Lăk	
5	17151060	Lâm Thành	Đạt		24/05/1999	Bạc Liêu	
6	17151062	Nguyễn Quốc	Đạt		05/02/1999	Bến Tre	
7	17151063	Nguyễn Tiến	Đạt		17/01/1999	Bà Rịa - Vũng Tàu	
8	17151065	Trần Quốc	Đăng		11/04/1999	Bình Dương	
9	17151079	Nguyễn Hải	Hoàng		05/07/1999	Nam Định	
10	17151080	Lê Đức	Huy		13/10/1999	Bà Rịa - Vũng Tàu	
11	17151081	Nguyễn Phát	Huy		14/01/1999	Đồng Tháp	
12	17151082	Trần Lê Minh	Huy		19/11/1999	Bình Thuận	
13	17151090	Lưu Ngọc	Khánh		18/12/1999	Bà Rịa - Vũng Tàu	
14	17151094	Nguyễn Nguyên	Khôi		28/07/1999	Ninh Thuận	
15	17151100	Phan Nguyễn Thăng	Long		19/12/1999	Đồng Nai	
16	17151106	Vũ Đức	Minh		11/05/1999	Bà Rịa - Vũng Tàu	
17	17151109	Bùi Duy	Nghĩa		28/07/1999	Quảng Nam	
18	17151120	Lại Hoàng	Quảng		08/04/1999	Thái Bình	
19	17151122	Lê Trần Anh	Sang		24/11/1999	Đồng Nai	
20	17151137	Phan Nguyễn Minh	Thùy	x	18/05/1999	Vĩnh Long	
21	17151165	Mai Lưu Quốc	Việt		18/12/1999	Bình Thuận	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 17151CLA2

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hoá

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	16145701	Trần Ngọc	Anh		13/09/1998		
2	17147051	Bùi Ngọc Công	Minh		14/02/1999	Bà Rịa - Vũng Tàu	
3	17151004	Đỗ Chí	Công		07/11/1999	Bà Rịa - Vũng Tàu	
4	17151009	Lê Thành	Đạt		07/04/1999	TP. Hồ Chí Minh	
5	17151016	Trần Trọng Cửu	Long		17/10/1999	Hà Nội	
6	17151022	Phạm Minh	Nhật		07/12/1999	TP. Hồ Chí Minh	
7	17151026	Võ Huy	Quang		28/08/1999	Bình Dương	
8	17151027	Huỳnh Xuân	Tân		22/12/1999	Bình Định	
9	17151029	Hà Cao	Thắng		19/10/1999	Bà Rịa - Vũng Tàu	
10	17151031	Nguyễn Võ Hữu	Thắng		05/06/1999	Tiền Giang	
11	17151033	Phạm Đức	Thiện		07/03/1999	TP. Hồ Chí Minh	
12	17151036	Hoàng Thanh	Tùng		17/08/1999	Hải Phòng	
13	17151178	Nguyễn Lê Đức	Duy		16/05/1999	Bình Dương	
14	17151210	Trần Thanh	Hùng		05/11/1999	Vĩnh Long	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 17151CL1B

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hoá

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	17145022	Hồ Hữu	Huy		27/03/1999	Bình Định	
2	17151043	Đoàn Thế	Bảo		25/11/1999	Tiền Giang	
3	17151045	Lê Trung	Biên		28/08/1999	Quảng Ngãi	
4	17151061	Lê	Đạt		24/12/1999	Bà Rịa - Vũng Tàu	
5	17151073	Nguyễn Thuận	Hải		02/03/1998	Đăk Nông	
6	17151085	Lê Công	Hưng		19/05/1999	Quảng Bình	
7	17151101	Nguyễn Đại	Lượng		29/05/1999	Quảng Bình	
8	17151102	Nguyễn Trà	Lưu		14/03/1999	TP. Hồ Chí Minh	
9	17151103	Nguyễn Đăng	Mạnh		24/02/1999	Đăk Lăk	
10	17151107	Đặng Hoài	Nam		02/08/1999	Bình Định	
11	17151110	Nguyễn Thái	Nghĩa		04/06/1999	Bình Định	
12	17151118	Huỳnh Nhật	Quang		24/05/1999	TP. Hồ Chí Minh	
13	17151119	Nguyễn Thanh	Quang		22/04/1999	Quảng Ngãi	
14	17151125	Đoàn Hồng	Thanh		01/11/1999	Nam Định	
15	17151126	Ngô Thế	Thanh		23/02/1999		
16	17151128	Cao Xuân	Thắng		10/08/1999	Đồng Nai	
17	17151132	Hồ Lê Long	Thiên		05/10/1999	TP. Hồ Chí Minh	
18	17151144	Mai Văn	Toàn		31/10/1999	Bình Định	
19	17151151	Nguyễn Văn	Trực		04/05/1999	Bình Định	
20	17151152	Bùi Anh	Tuấn		08/03/1999	Bình Dương	
21	17151162	Mai Thị Thúy	Vi	x	15/02/1998	Bến Tre	
22	17151274	Đàm Lam	Trường		14/07/1998	TP. Hồ Chí Minh	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 17151CLA1

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hoá

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	17142122	Lê Thành	Nam		19/07/1999	Đồng Nai	
2	17151003	Nguyễn Hữu Thiên	Ấn		30/09/1999	Quảng Ngãi	
3	17151006	Dương Thành	Duy		12/05/1999	An Giang	
4	17151007	Trương Nguyễn Quang	Duy		24/02/1999	Bà Rịa - Vũng Tàu	
5	17151011	Trịnh Minh	Đức		24/09/1999	Bà Rịa - Vũng Tàu	
6	17151013	Nguyễn Bá	Huy		30/12/1999	TP. Hồ Chí Minh	
7	17151015	Hoàng Nam	Kôn		23/01/1999	Hải Phòng	
8	17151017	Nguyễn Tấn	Lộc		24/02/1999	Đồng Nai	
9	17151018	Trần Đại	Lộc		08/01/1999	Long An	
10	17151023	Trần Phạm	Phú		16/02/1999	TP. Hồ Chí Minh	
11	17151024	Vương Hữu	Sung		11/12/1999	Bà Rịa - Vũng Tàu	
12	17151028	Nguyễn Tuấn	Thanh		07/08/1999	Bình Thuận	
13	17151030	Ngô Toàn	Thắng		16/01/1999		
14	17151039	Mai Anh	Vũ		13/09/1999	Bà Rịa - Vũng Tàu	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 17151CL2B

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hoá

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	17151020	Ngô Đình	Nam		23/07/1999	Hà Nội	
2	17151049	Đỗ Mạnh	Cường		31/12/1999	TP. Hồ Chí Minh	
3	17151051	Nguyễn Viết	Duẩn		14/02/1999	Hà Tĩnh	
4	17151057	Đỗ Hoàng Thái	Dương		17/09/1999	TP. Hồ Chí Minh	
5	17151059	Phạm Phùng Huỳnh Đình	Đại		22/05/1999	TP. Hồ Chí Minh	
6	17151064	Nguyễn Minh	Đăng		20/07/1999	Lâm Đồng	
7	17151066	Bùi Tá	Đỉnh		03/04/1999	Quảng Ngãi	
8	17151068	Nguyễn Đăng	Đức		25/02/1999	Thanh Hóa	
9	17151075	Lê Duy	Hiếu		26/01/1998	An Giang	
10	17151076	Trương Minh	Hiếu		20/12/1999	Quảng Nam	
11	17151077	Trần Việt	Hoàng		01/01/1999	TP. Hồ Chí Minh	
12	17151091	Nguyễn Ngọc	Khánh		26/03/1999	Bình Thuận	
13	17151092	Trần Duy	Khánh		15/07/1999	Long An	
14	17151116	Trần Nguyên	Phương		27/09/1999	Bà Rịa - Vũng Tàu	
15	17151123	Nguyễn Trường	Tài		20/05/1999	Quảng Nam	
16	17151131	Nguyễn Thị Ngọc	Thi	x	02/09/1999	Phú Yên	
17	17151142	Lữ Trọng	Tín		18/06/1999	Tây Ninh	
18	17151163	Đỗ Hoàng	Việt		10/08/1999	Đồng Nai	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 17151CL2A

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hoá

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	17145184	Võ Thành	Nhân		24/07/1999	TP. Hồ Chí Minh	
2	17151048	Đoàn Trung	Cương		21/04/1999	Bình Định	
3	17151052	Phan Nguyễn Công	Duy		23/08/1999	TP. Hồ Chí Minh	
4	17151069	Nguyễn Tiến	Đức		06/09/1999	Lâm Đồng	
5	17151072	Nguyễn Ngọc	Hải		09/09/1999	TP. Hồ Chí Minh	
6	17151088	Nguyễn Công	Khai		28/03/1999	Đăk Nông	
7	17151096	Dương Anh	Kiệt		18/10/1999	TP. Hồ Chí Minh	
8	17151113	Đào Minh	Nhật		09/08/1999	Bình Định	
9	17151124	Nguyễn Chí	Tâm		29/10/1999	Đồng Nai	
10	17151127	Phạm Xuân	Thanh		03/01/1999	Đăk Nông	
11	17151138	Nguyễn Văn Hoài	Thương		17/08/1999	Bà Rịa - Vũng Tàu	
12	17151141	Nguyễn Trọng	Tiến		22/08/1999	Gia Lai	
13	17151143	Nguyễn Trung	Tính		03/09/1999	TP. Hồ Chí Minh	
14	17151145	Nguyễn Thanh	Toàn		10/05/1999	TP. Hồ Chí Minh	
15	17151146	Trần Phùng Bảo	Trâm	x	16/06/1999	Bình Thuận	
16	17151147	Nguyễn Tường	Trình		15/06/1999	Bình Định	
17	17151149	Nguyễn Quang	Trọng		25/09/1999	Quảng Ngãi	
18	17151155	Lê Duy Minh	Tuấn		15/04/1999	Thanh Hóa	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 17151CL3A

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hoá

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	17130036	Lương Hoàng	Sơn		14/04/1999	Bà Rịa - Vũng Tàu	
2	17151025	Nguyễn Xuân	Quang		22/06/1999	Đăk Lăk	
3	17151032	Trương Xuân	Thi		11/04/1999	Đồng Tháp	
4	17151042	Dương Minh	Ân		04/08/1999	Quảng Nam	
5	17151044	Ngũ Thế	Bảo		23/09/1999	Bà Rịa - Vũng Tàu	
6	17151050	Trần Văn	Cường		01/11/1999	Nam Định	
7	17151054	Bùi Lý Tấn	Dũng		02/08/1999	Đồng Tháp	
8	17151074	Đặng Lê Hoài	Hiếu		06/07/1999	Quảng Ngãi	
9	17151078	Võ Minh	Hoài		29/11/1998	Lâm Đồng	
10	17151087	Nguyễn Ngô Khải	Hưng		05/11/1999	TP. Hồ Chí Minh	
11	17151089	Lê Nhật	Khanh		27/09/1999	Đồng Nai	
12	17151093	Bùi Đăng	Khoa		06/05/1999	Tiền Giang	
13	17151105	Nguyễn Nhựt	Minh		24/10/1999	Bình Dương	
14	17151114	Nguyễn Thành Bảo	Phi		12/10/1999	Long An	
15	17151115	Vũ Hồng	Phúc		25/09/1999	Lâm Đồng	
16	17151117	Phạm Viết	Phước		26/01/1999	Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	
17	17151136	Trần Hồ Long	Thuận		29/06/1999	Bà Rịa - Vũng Tàu	
18	17151140	Nguyễn Đăng	Tiến		25/01/1999	Quảng Ngãi	
19	17151153	Huỳnh Anh	Tuấn		15/03/1999	TP. Hồ Chí Minh	
20	17151154	Huỳnh Lê Anh	Tuấn		02/02/1999	Bà Rịa - Vũng Tàu	
21	17151156	Nguyễn Anh	Tuấn		27/07/1999	Quảng Bình	
22	17151157	Nguyễn Đình	Tuấn		19/12/1999	TP. Hồ Chí Minh	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 17151CL1A

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hoá

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	17142195	Đỗ Vy	Uyên	x	04/09/1999	Đồng Tháp	
2	17151046	Ngô Quang	Bình		24/08/1999	Long An	
3	17151053	Vũ Anh	Duy		26/02/1999	Đồng Nai	
4	17151055	Phạm Đức	Dũng		23/10/1999	Bà Rịa - Vũng Tàu	
5	17151070	Quách Văn	Hà		09/10/1999	Ninh Bình	
6	17151071	Dương Vũ	Hào		31/12/1998	Hà Nội	
7	17151083	Trương Quang	Huy		22/03/1999	Bình Phước	
8	17151084	Bùi Huy	Hùng		17/02/1999	Bình Dương	
9	17151086	Nguyễn	Hưng		28/08/1999	Lâm Đồng	
10	17151095	Bùi Tuấn	Kiệt		05/03/1999	Đồng Nai	
11	17151097	Lâm Anh	Kiệt		18/08/1999	TP. Hồ Chí Minh	
12	17151104	Khổng Nhật	Minh		04/03/1999	Bến Tre	
13	17151108	Nguyễn Hoàng	Nam		14/01/1999	THANH HÓA	
14	17151112	Đặng Thế	Nhân		08/06/1999	Bình Thuận	
15	17151121	Nguyễn Minh	Quân		30/04/1999	Đồng Nai	
16	17151133	Lê Đức	Thiện		15/12/1999	Bà Rịa - Vũng Tàu	
17	17151135	Hà Minh	Thuận		12/11/1999	Bình Dương	
18	17151139	Nguyễn Đình	Thức		27/03/1999	Khánh Hòa	
19	17151158	Phạm Xuân	Tuyến		14/07/1998	Bắc Giang	
20	17151160	Trần Nguyễn Ngọc	Tùng		28/05/1999	TP. Hồ Chí Minh	
21	17151164	Kim Minh	Việt		22/09/1999	Đăk Lăk	
22	17151168	Nguyễn Quang Gia	Bảo		23/09/1999	Bà Rịa - Vũng Tàu	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 18109CL1A

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ may

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	18109002	Nguyễn Thị Ngọc	Anh	x	08/03/2000	Bình Phước	
2	18109009	Nguyễn Kim	Chung		22/09/2000	Phú Yên	
3	18109013	Trần Thị Thuỳ	Dương	x	19/10/2000	Bến Tre	
4	18109024	Nguyễn Thị Minh	Huệ		05/12/2000	TP. Hồ Chí Minh	
5	18109041	Nguyễn Tiến	Lợi		27/02/2000	Thái Bình	
6	18109042	Nguyễn Xuân	Mai	x	29/01/2000	Tiền Giang	
7	18109044	Phan Thị Kiều	Mi	x	24/08/2000	Đồng Tháp	
8	18109056	Nguyễn Thái Thảo	Nguyên		04/01/2000	TP. Hồ Chí Minh	
9	18109057	Bùi Thị Thanh	Nhàn	x	20/10/2000	Phú Yên	
10	18109059	Đoàn Ngọc Thảo	Nhi	x	02/11/2000	Vĩnh Long	
11	18109064	Nguyễn Thị Trinh	Nữ		05/11/2000	Đăk Lăk	
12	18109065	Lê Quỳnh Quế	Oanh	x	29/10/2000	Bình Thuận	
13	18109088	Lê Thị Minh	Tuyền		10/11/2000	Phú Yên	
14	18109093	Dương Phan Phương	Uyên		24/11/2000	Ninh Thuận	
15	18109103	Trần Ngọc Yến	Vy		30/12/2000	TP. Hồ Chí Minh	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 18109CL3B

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ may

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	18109003	Nguyễn Thị Phương	Anh	x	12/01/2000	Long An	
2	18109017	Đặng Thị Ngọc	Hân	x	15/04/2000	Đồng Tháp	
3	18109018	Đào Thị Thanh	Hiền		29/09/2000	TP. Hồ Chí Minh	
4	18109021	Nguyễn Thị	Hoài		01/08/2000	Gia Lai	
5	18109033	Huỳnh Thị Thu	Hương		17/10/2000	Quảng Ngãi	
6	18109038	Đặng Hoài	Linh	x	24/04/2000	Đồng Nai	
7	18109045	Mông Thị	Mơ	x	09/02/2000	Cao Bằng	
8	18109047	Doãn Thị Hằng	Nga	x	02/05/2000	Hà Nội	
9	18109051	Phạm Lê	Ngân		08/01/2000	Quảng Ngãi	
10	18109076	Lê Thị Thanh	Thúy	x	28/07/2000	Đồng Tháp	
11	18109079	Ngô Thùy	Trang	x	24/06/2000	Bình Dương	
12	18109081	Nguyễn Thị Hà	Trang		02/07/2000	Thanh Hóa	
13	18109096	Vũ Hà Thanh	Vân		16/09/1999	TP. Hồ Chí Minh	
14	18109098	Bùi Thụy Tường	Vy	x	24/03/2000	TP. Hồ Chí Minh	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 18109CL2B

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ may

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	18109005	Võ Thị Mỹ	Châu	x	28/01/2000	Quảng Ngãi	
2	18109010	Võ Hoàng Kim	Cương	x	09/12/2000	Kiên Giang	
3	18109026	Nguyễn Lương	Huy		01/12/2000	Đồng Nai	
4	18109035	Lê Trần Tuấn	Kiệt		31/08/2000	TP. Hồ Chí Minh	
5	18109036	Nguyễn Thị Phương	Lan	x	20/11/2000	Tiền Giang	
6	18109037	Cù Hoàng Gia	Linh	x	29/08/2000	Tiền Giang	
7	18109046	Nguyễn Ngọc	My	x	07/01/2000	Bà Rịa - Vũng Tàu	
8	18109050	Nguyễn Thị Kim	Ngân	x	20/10/2000	Đồng Nai	
9	18109070	Trương Thị Cẩm	Thanh	x	06/03/2000	Long An	
10	18109072	Nguyễn Thị Kim	Tho	x	17/07/2000	Đồng Nai	
11	18109075	Trần Thị Phương	Thùy	x	23/11/2000	Bến Tre	
12	18109089	Nguyễn Ngọc	Tuyền	x	27/04/2000	Bạc Liêu	
13	18109090	Nguyễn Thị Kim	Tuyến	x	07/01/2000	Lâm Đồng	
14	18109094	Lê Thị Phương	Uyên	x	02/11/2000	TP. Hồ Chí Minh	
15	18109101	Huỳnh Thị Thảo	Vy	x	01/01/2000	Vĩnh Long	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 18109CL3A

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ may

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	18109007	Trần Thị Kim	Chi	x	09/05/2000	Tiền Giang	
2	18109016	Trần Thị	Hằng		31/07/2000	Bắc Ninh	
3	18109055	Nguyễn Thu Bích	Ngọc	x	15/03/2000	Đồng Nai	
4	18109058	Trần Thị Thanh	Nhàn	x	10/04/2000	Long An	
5	18109069	Trần Tuấn	Tài		17/04/2000	Bình Dương	
6	18109073	Nguyễn Quế	Thơ	x	24/02/2000	Tiền Giang	
7	18109074	Phạm Thị Phương	Thùy		06/11/2000	Nam Định	
8	18109077	Tiêu Lan	Tiên		29/01/2000	TP. Hồ Chí Minh	
9	18109078	Đặng Thùy	Trang		26/04/2000	TP. Hồ Chí Minh	
10	18109082	Phạm Thị Phương	Trà		19/06/2000	Bình Định	
11	18109083	Nguyễn Lâm Huỳnh Diễm	Trân	x	14/08/2000	Tiền Giang	
12	18109095	Trần Thị Mỹ	Uyên		23/08/2000	Bình Phước	
13	18109097	Nguyễn Thị Thúy	Vi		23/09/2000	TP. Hồ Chí Minh	
14	18109135	Nguyễn Thị	Nhi	x	07/03/2000	Nam Định	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 18109CL1B

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ may

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	18109008	Hoàng Thị	Chiên	x	24/06/2000	Đồng Nai	
2	18109014	Trần Hương	Giang		27/03/2000	TP. Hồ Chí Minh	
3	18109029	Nguyễn Thị	Huyền		23/03/2000	Quảng Nam	
4	18109030	Nguyễn Thị	Huyền		15/04/2000	Đăk Lăk	
5	18109031	Nguyễn Thị Phương	Huyền	x	08/03/2000	Thanh Hóa	
6	18109039	Đoàn Thị	Linh	x	20/03/2000	Ninh Bình	
7	18109040	Nguyễn Hoàng Yến	Linh	x	08/09/2000	Bà Rịa - Vũng Tàu	
8	18109043	Dương Thị Thu	Mây		29/11/2000	Bình Phước	
9	18109062	Trần Thị Tuyết	Nhi	x	06/10/2000	Tiền Giang	
10	18109066	Nguyễn Thị Diễm	Quỳnh		18/03/2000	Nam Định	
11	18109071	Nguyễn Ngọc	Thạch		07/09/2000	Tây Ninh	
12	18109080	NguyễN Thị Thùy	Trang		01/02/2000	Lâm Đồng	
13	18109086	Huỳnh Thị Phương	Trúc	x	05/09/2000	Long An	
14	18109092	Bùi Đàm Thu	Uyên	x	04/05/2000	Phú Yên	
15	18109104	Phan Ngọc Như	Ý		26/10/2000	Bình Dương	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 18109CL2A

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ may

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	18109011	Nguyễn Thị Thùy	Dung	x	09/08/2000	Bình Dương	
2	18109012	Phùng Thị Phương	Dung		16/10/2000	TP. Hồ Chí Minh	
3	18109023	Trần Thị Bích	Hợp		01/10/2000	Phú Yên	
4	18109025	Lâm Nguyễn Minh	Huy		02/11/2000	TP. Hồ Chí Minh	
5	18109028	Lê Vũ Bảo	Huyền		06/01/2000	TP. Hồ Chí Minh	
6	18109032	Trần Thị Như	Huyền	x	13/01/2000	Bà Rịa - Vũng Tàu	
7	18109034	Nguyễn Thị Thu	Hương	x	17/02/1999	Đồng Nai	
8	18109048	Đỗ Thị	Ngân		12/06/2000	Tây Ninh	
9	18109049	Lâm Thanh	Ngân	x	22/05/2000	Bình Dương	
10	18109052	Phùng Thị Trúc	Ngân		18/08/2000	Đồng Nai	
11	18109054	Huỳnh Trọng	Nghĩa		05/03/2000	Đồng Tháp	
12	18109061	Phan Thị Ý	Nhi	x	19/09/2000	Đồng Nai	
13	18109068	Lâm Trần Mỹ	Sang	x	24/01/2000	TP. Hồ Chí Minh	
14	18109099	Đoàn Thị Thanh	Vy		05/03/1999	Đồng Nai	
15	18109100	Giản Ngọc Thảo	Vy	x	10/12/2000	Tiền Giang	
16	18109102	Lê Nguyễn Trường	Vy	x	17/12/2000	Bến Tre	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 18110CL2A

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ thông tin

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	18110072	Đinh Tuấn	An		16/06/2000	Đồng Nai	
2	18110075	Hà Đức	Anh		18/12/2000	TP. Hồ Chí Minh	
3	18110078	Hồ Nguyên	Bảo		19/03/2000	Quảng Ngãi	
4	18110080	Trần Nguyên	Bảo		21/09/2000	Lâm Đồng	
5	18110090	Bùi Việt	Duy		14/06/2000	Khánh Hòa	
6	18110099	Lê Anh	Đức		22/04/2000	Đồng Nai	
7	18110101	Võ Phú	Đức		07/02/2000	TP. Hồ Chí Minh	
8	18110103	Trần Hữu	Hào		09/03/2000	Cà Mau	
9	18110104	Nguyễn Đức	Hảo		30/03/2000	Đồng Nai	
10	18110112	Nguyễn Thanh	Hoàng		13/09/2000	Bình Thuận	
11	18110113	Thân Văn	Hoàng		29/05/2000	Hà Tĩnh	
12	18110114	Thiều Văn	Hoàng		03/03/2000	Bà Rịa - Vũng Tàu	
13	18110123	Nguyễn Văn	Huy		21/06/2000	Trà Vinh	
14	18110130	Đặng Minh	Khang		18/04/2000	Cà Mau	
15	18110131	Nguyễn Duy	Khang		01/05/2000	TP. Hồ Chí Minh	
16	18110141	Bùi Phúc	Lâm		12/03/2000	Nam Định	
17	18110142	Vũ Thanh	Lâm		19/03/2000	Đồng Nai	
18	18110144	Cao Thị Thùy	Linh	x	13/06/2000	Quảng Ngãi	
19	18110151	Trần Hoàng	Long		19/09/2000	Tây Ninh	
20	18110156	Huỳnh Nhật	Minh		24/01/2000	Đồng Nai	
21	18110160	Lê Hoàng	Nam		12/01/2000	Đồng Tháp	
22	18110162	Lê Văn	Nghĩa		08/03/2000	Vĩnh Long	
23	18110169	Huỳnh Trần Thảo	Nhi	x	06/04/2000	Long An	
24	18110170	Nguyễn Thị Yến	Nhi	x	20/09/2000	Đồng Tháp	
25	18110178	Trần Gia	Phúc		21/06/2000	Bến Tre	
26	18110198	Nguyễn Hữu	Thành		05/01/2000	Đồng Nai	
27	18110199	Trần Nhật	Thành		27/04/2000	Tiền Giang	
28	18110201	Lê Đức	Thắng		16/04/2000	Khánh Hòa	
29	18110207	Đinh Bách	Thông		31/05/2000	Bến Tre	
30	18110210	Nguyễn Ngọc Minh	Thư		26/07/2000	TP. Hồ Chí Minh	
31	18110211	Trương Hoàng Xuân	Thy		18/10/2000	TP. Hồ Chí Minh	
32	18110226	Lê Hoàng	Tuấn		02/05/2000	Bình Thuận	
33	18119215	Võ Trần Minh	Hiếu		30/10/2000	Kon Tum	

34	18128015	Lê Ngọc	Hải		13/12/2000	Bến Tre	
35	18146161	Nguyễn Hoàng	Long		20/02/1999	TP. Hồ Chí Minh	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 18110CL2B

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ thông tin

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	18110073	Lâm Hoàng	An		30/12/1999	Cà Mau	
2	18110074	Đỗ Đức	Anh		03/12/2000	Vĩnh Long	
3	18110079	Nguyễn Ngọc Gia	Bảo		19/11/2000	Phú Yên	
4	18110082	Phạm Nhật	Bình		08/02/2000	Bình Phước	
5	18110086	Nguyễn Thành	Công		24/10/2000	Tây Ninh	
6	18110091	Nguyễn Khoa	Đảnh		13/12/2000	Bà Rịa - Vũng Tàu	
7	18110094	Phạm Tấn	Đạt		17/12/2000	Đồng Nai	
8	18110098	Trần Duy Đức	Độ		22/05/2000	Nam Định	
9	18110100	Phùng Vĩnh	Đức		31/01/2000	Bình Thuận	
10	18110105	Bùi Trung	Hiếu		26/06/2000	Bà Rịa - Vũng Tàu	
11	18110111	Lê Văn	Hoàn		18/10/2000	TP. Hồ Chí Minh	
12	18110115	Phạm Thanh	Hòa		18/04/2000	Đồng Nai	
13	18110119	Lê Trường	Huy		28/08/2000	TP. Hồ Chí Minh	
14	18110128	Phạm Quốc	Hưng		15/10/2000	Bình Phước	
15	18110139	Bùi Mạc Tùng	Lâm		09/10/2000	Sơn La	
16	18110186	Ngô Anh	Quốc		10/11/2000	TP. Hồ Chí Minh	
17	18110188	Đỗ Phạm Trúc	Quỳnh	x	28/02/2000	Lâm Đồng	
18	18110189	Nguyễn Thị Như	Quỳnh	x	28/11/2000	Quảng Ngãi	
19	18110194	Huỳnh Thanh	Tâm		26/05/2000	Bà Rịa - Vũng Tàu	
20	18110195	Hồ Duy	Tân		11/11/2000	Tiền Giang	
21	18110196	Hoàng Minh	Thành		10/11/2000	Bình Phước	
22	18110197	Hồ Công	Thành		24/02/1999	Quảng Trị	
23	18110204	Nguyễn Cước	Thiên		22/10/2000	Bình Định	
24	18110206	Hồ Đức	Thiện		24/01/2000	Bình Định	
25	18110209	Đặng Nguyễn Hoài	Thư	x	08/01/2000	Bình Thuận	
26	18110220	Đặng Quốc	Trung		29/12/2000		
27	18110232	Nguyễn Phan Nhật	Tú		12/09/2000	Khánh Hòa	
28	18110235	Nguyễn Hữu	Tường		07/04/2000	TP. Hồ Chí Minh	
29	18110238	Trần Quốc	Việt		15/03/2000	An Giang	
30	18110239	Đào Hồng	Vinh		02/12/2000	TP. Hồ Chí Minh	
31	18110240	Hồ Quang	Vinh		29/04/2000	Đồng Tháp	
32	18110243	Tu Ngọc Yến	Vy	x	22/09/2000	Bình Thuận	
33	18110297	Lê Phước	Hưng		18/03/2000	TP. Hồ Chí Minh	

34	18147171	Phùng Công	Chiến		22/04/2000	Đăk Lăk	
35	18149302	Huỳnh Ngọc	Sáng		12/09/2000	Bình Định	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 18110CLA3

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ thông tin

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	18110001	Đoàn Công	Anh		18/11/2000	TP. Hồ Chí Minh	
2	18110011	Nguyễn Ngọc Hải	Đăng		11/01/2000	Đăk Lăk	
3	18110012	Huỳnh Văn	Hạnh		13/09/2000	TP. Hồ Chí Minh	
4	18110027	Nguyễn Đình	Long		11/09/2000	Đăk Lăk	
5	18110029	Trần Đức	Long		02/05/2000	Bình Định	
6	18110031	Đào Trung	Nam		26/01/2000	Lâm Đồng	
7	18110035	Nguyễn Hoàng Tài	Nhân		31/12/2000	Đồng Tháp	
8	18110040	Phạm Hoàng	Phước		26/09/2000	Đồng Nai	
9	18110044	Vũ Duy	Tân		14/11/2000	Đồng Nai	
10	18110045	Ngô Minh	Thành		20/06/2000	TP. Hồ Chí Minh	
11	18110046	Nguyễn Tấn	Thành		21/05/2000	TP. Hồ Chí Minh	
12	18110050	Tôn Trí	Thiện		10/01/2000	TP. Hồ Chí Minh	
13	18110054	Nguyễn Hoàng	Tín		29/08/2000	TP. Hồ Chí Minh	
14	18110059	Trương Diệu	Trí		17/07/2000	Bình Thuận	
15	18110060	Đinh Văn	Trường		01/04/2000	Nam Định	
16	18110063	Nguyễn Thị Cẩm	Tú		13/12/2000	TP. Hồ Chí Minh	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 18110CL1B

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ thông tin

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	18110076	Lê Tuấn	Anh		31/08/2000	Thanh Hóa	
2	18110077	Trần Liễu Nhựt	Anh		27/12/2000	Cà Mau	
3	18110087	Phan Cao	Cường		28/03/1999	Bình Định	
4	18110089	Hoàng Ngọc	Doanh		03/12/2000	Lâm Đồng	
5	18110108	Trần Quang	Hiệp		04/01/2000	Đồng Nai	
6	18110109	Nguyễn Quốc	Hoan		09/09/2000	Bình Định	
7	18110120	Nguyễn Công	Huy		02/01/2000	Nghệ An	
8	18110134	Võ Hồ An	Khang		11/10/2000	TP. Hồ Chí Minh	
9	18110136	Mai Đình	Khánh		18/09/2000	Bà Rịa - Vũng Tàu	
10	18110149	Nguyễn Hoàng Bảo	Long		27/08/2000	Đồng Nai	
11	18110152	Trần Thăng	Long		17/10/2000	Bình Phước	
12	18110153	Trần Phước	Lợi		10/10/2000	TP. Hồ Chí Minh	
13	18110154	Đặng Đức	Mạnh		11/03/2000	TP. Hồ Chí Minh	
14	18110155	Nguyễn Đức	Mạnh		14/02/2000	TP. Hồ Chí Minh	
15	18110165	Lê Nguyễn Thanh	Nhân		18/01/2000	Long An	
16	18110171	Nguyễn Xuân	Nhu		23/05/2000	Bình Thuận	
17	18110172	Phan Thị Ngọc	Nhung	x	13/05/2000	Tiền Giang	
18	18110177	Phan Hoàng	Phúc		12/12/2000	Bà Rịa - Vũng Tàu	
19	18110179	Bùi Thanh	Phương		13/06/2000	Long An	
20	18110184	Võ Phạm Hoàng	Quân		14/06/2000	TP. Hồ Chí Minh	
21	18110187	Trần Vũ	Quốc		16/05/2000	Bình Phước	
22	18110192	Trần Ái Hải	Sơn		16/03/1998	Bình Phước	
23	18110200	Phạm Tiến	Thạo		15/05/2000	Ninh Thuận	
24	18110202	Nguyễn Huy	Thế		25/06/1997	Đồng Tháp	
25	18110208	Nguyễn Minh	Thuận		23/09/2000	Long An	
26	18110212	Hoàng Mạnh	Tiến		30/06/2000	Bà Rịa - Vũng Tàu	
27	18110216	Phạm Quốc	Toàn		24/02/2000	Quảng Ngãi	
28	18110218	Cao Thị Mai	Trâm	x	06/10/2000	Đồng Nai	
29	18110219	Phan Đình	Trí		22/04/2000	Bình Thuận	
30	18110227	Lương Anh	Tuấn		07/04/2000	Đồng Nai	
31	18110228	Nguyễn Minh	Tuấn		13/12/2000	TP. Hồ Chí Minh	
32	18110237	Diệp Thúy	Vi	x	28/10/2000	Đồng Tháp	
33	18110241	Nguyễn Quang	Vũ		15/09/2000	Bình Định	

34	18119211	Đinh Tấn	Tú		08/01/2000	Quảng Ngãi	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 18110CL1C

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ thông tin

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	18110081	Cao Sĩ	Ben		20/11/2000	Đồng Tháp	
2	18110085	Lưu Đình	Chuẩn		01/03/2000	TP. Hồ Chí Minh	
3	18110088	Võ Thành Công	Danh		01/12/2000	TP. Hồ Chí Minh	
4	18110092	Nguyễn Dương	Đạt		03/08/2000	Long An	
5	18110095	Trần Hải	Đăng		23/06/2000	Phú Yên	
6	18110096	Trần Võ Bửu	Điền		02/07/2000	Tây Ninh	
7	18110097	Trần Công	Đính		31/12/1999	Đồng Nai	
8	18110102	Nguyễn Nhật	Hào		15/02/2000	Phú Yên	
9	18110117	Bùi Đức	Huy		30/11/2000	Long An	
10	18110124	Võ Anh	Huy		07/02/1999	Cần Thơ	
11	18110125	Đặng Ngọc	Hùng		26/10/2000	Gia Lai	
12	18110126	Nguyễn Tuấn	Hùng		22/02/2000	Đăk Lăk	
13	18110127	Phạm Ngọc	Hưng		30/03/2000	Khánh Hòa	
14	18110132	Nguyễn Lâm Gia	Khang		06/06/2000	TP. Hồ Chí Minh	
15	18110133	Nguyễn Ngọc	Khang		19/09/2000	TP. Hồ Chí Minh	
16	18110147	Ngô Tấn Hoàng	Long		20/10/2000	Tiền Giang	
17	18110150	Nguyễn Quốc	Long		07/02/2000	Đăk Lăk	
18	18110157	Lý Đức	Minh		13/11/2000	An Giang	
19	18110158	Trần Thị Diễm	My	x	10/08/2000	Long An	
20	18110159	Đỗ Thành	Nam		03/01/2000	Long An	
21	18110173	Hoàng Lâm	Phát		24/01/2000	TP. Hồ Chí Minh	
22	18110175	Nguyễn Đình	Phú		28/04/2000	Đăk Lăk	
23	18110182	Đỗ Hoàng Minh	Quân		04/01/2000	Đồng Nai	
24	18110193	Nguyễn Tuấn	Tài		04/01/2000	Tiền Giang	
25	18110215	Nguyễn Đức	Tính		04/11/2000	TP. Hồ Chí Minh	
26	18110217	Phan Thị Thu	Trang	x	28/07/2000	Gia Lai	
27	18110221	Nguyễn Văn	Trung		08/08/2000	Đăk Lăk	
28	18110225	Đặng Ngọc	Tuấn		01/08/2000	Lâm Đồng	
29	18110233	Võ Hùng	Tú		12/11/2000	Đồng Nai	
30	18110234	Lê Nhật	Tường		11/05/2000	Kiên Giang	
31	18110236	Lê Hồng Phim	Uyên		20/09/2000	Bà Rịa - Vũng Tàu	
32	18110242	Đàm Tường	Vy	x	19/10/2000	TP. Hồ Chí Minh	
33	18142227	Phùng Phước	Toàn		08/03/2000	TP. Hồ Chí Minh	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 18110CL1A

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ thông tin

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	18110083	Nguyễn Đức	Chánh		03/10/2000	Khánh Hòa	
2	18110084	Trần Tôn Thanh	Châu		08/04/2000	Đồng Nai	
3	18110093	Nguyễn Tiến	Đạt		25/01/2000	Lâm Đồng	
4	18110107	Trần Trung	Hiếu		17/05/2000	Đồng Nai	
5	18110110	Lương Văn	Hoài		09/06/2000	Bình Phước	
6	18110116	Nguyễn Tăng Gia	Huân		17/04/2000	Bình Thuận	
7	18110121	Nguyễn Gia	Huy		04/08/2000	Bình Thuận	
8	18110122	Nguyễn Hoàng	Huy		24/09/2000	Long An	
9	18110135	Vũ Nhật	Khanh		14/05/2000	TP. Hồ Chí Minh	
10	18110137	Điều Thị Diễm	Kiều	x	06/08/1999	Long An	
11	18110138	Phan Văn	Kỷ		08/02/2000	Quảng Nam - Đà Nẵng	
12	18110140	Bùi Ngọc	Lâm		09/02/2000	Quảng Ngãi	
13	18110143	Phạm Duy	Lập		30/03/2000	Lâm Đồng	
14	18110145	Thái Duy	Linh		20/09/2000	Lâm Đồng	
15	18110146	Trần Phương	Linh	x	15/07/2000	TP. Hồ Chí Minh	
16	18110161	Nguyễn Thu	Ngân	x	10/08/2000	Đồng Tháp	
17	18110163	Trương Trọng	Nghĩa		05/01/2000	Bến Tre	
18	18110164	Võ Ngọc	Nghĩa		16/10/2000	Khánh Hòa	
19	18110167	Tô Thị Mỹ	Nhân	x	11/10/2000	Cà Mau	
20	18110168	Bùi Hà	Nhi	x	20/09/2000	TP. Hồ Chí Minh	
21	18110174	Võ Ngọc	Phong		26/11/2000	Tiền Giang	
22	18110176	Phạm Nguyên	Phú		22/04/2000	Phú Yên	
23	18110180	Nguyễn Như Bảo	Phương	x	20/01/2000	TP. Hồ Chí Minh	
24	18110181	Hoàng Minh	Quang		26/12/2000	Đăk Lăk	
25	18110191	Nguyễn Xuân	Sang		09/03/2000	Quảng Ngãi	
26	18110203	Huỳnh Nhựt	Thiên		26/01/2000	Đồng Tháp	
27	18110205	Đinh Minh	Thiện		17/03/2000	Bình Thuận	
28	18110214	Nguyễn Quốc	Tiến		24/03/2000	Đăk Lăk	
29	18110222	Phạm Thành	Trung		08/05/2000	TP. Hồ Chí Minh	
30	18110224	Nguyễn Thành	Trực		16/10/2000	Bà Rịa - Vũng Tàu	
31	18110230	Trần Thái	Tuấn		18/09/2000	TP. Hồ Chí Minh	
32	18110231	Vũ Đức	Tuấn		28/09/2000	Hưng Yên	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 18110CLA1

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ thông tin

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	18110003	Hà Văn	Cường		22/07/2000	Đăk Lăk	
2	18110006	Dương Võ Nhật	Duy		25/08/2000	An Giang	
3	18110010	Nguyễn Cảnh	Dũng		12/02/2000	Bình Định	
4	18110013	Bùi Trung	Hiếu		06/08/2000	Bình Dương	
5	18110022	Thiều Quang	Khánh		06/12/2000	Đăk Lăk	
6	18110023	Phạm Nam	Khoa		18/06/2000	Kiên Giang	
7	18110024	Trần Đăng	Khoa		16/07/2000	Cà Mau	
8	18110034	Bùi Thanh	Ngọc		15/04/2000	Bà Rịa - Vũng Tàu	
9	18110037	Lê Trịnh Hoàng	Phú		27/01/2000	Bình Phước	
10	18110048	Lê Minh	Thắng		22/09/2000	TP. Hồ Chí Minh	
11	18110057	Hoàng Ngọc Bảo	Trân		07/11/2000	Đăk Lăk	
12	18110061	Văn Đặng Anh	Tuấn		19/09/2000	Đồng Nai	
13	18110070	Bùi Quang Hồ Minh	Vương		24/12/1999	Đăk Lăk	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 18110CLA4

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ thông tin

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	18110004	Phạm Quang	Danh		17/06/2000	Quảng Ngãi	
2	18110016	Trương Minh	Hoàng		12/06/2000	TP. Hồ Chí Minh	
3	18110017	La Quang	Huy		23/11/2000	TP. Hồ Chí Minh	
4	18110018	Lê Quang	Huy		29/09/2000	TP. Hồ Chí Minh	
5	18110020	Võ Minh	Huy		20/03/2000	Tây Ninh	
6	18110021	Hoàng Minh	Khang		17/02/2000	Đồng Nai	
7	18110025	Nguyễn Ngọc Trung	Kiên		05/05/2000	Bình Phước	
8	18110028	Nguyễn Trần Thành	Long		26/02/2000	TP. Hồ Chí Minh	
9	18110030	Nguyễn Huy	Mẫn		11/05/2000	TP. Hồ Chí Minh	
10	18110036	Dư Quang	Phong		27/08/2000	Đăk Lăk	
11	18110038	Nguyễn Minh	Phú		09/01/2000	Bình Dương	
12	18110043	Đặng Hoàng	Sơn		06/12/2000	TP. Hồ Chí Minh	
13	18110055	La Quốc	Toàn		30/06/2000	TP. Hồ Chí Minh	
14	18110056	Châu Kim	Tỏa		06/04/2000	Bình Thuận	
15	18110068	Nguyễn Anh	Vũ		09/01/2000	Đồng Nai	
16	18110071	Đặng Đăng	Vương		13/04/2000	Ninh Thuận	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 18110CLA2

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ thông tin

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	18110007	Huỳnh Quang	Duy		18/12/2000	Đồng Nai	
2	18110008	Phạm Nguyễn Hoàng	Duy		16/01/2000	Bà Rịa - Vũng Tàu	
3	18110009	Huỳnh Thị Mỹ	Duyên	x	12/07/2000	Bình Thuận	
4	18110014	Hồ Đắc	Hiếu		13/03/2000	TP. Hồ Chí Minh	
5	18110026	Nguyễn Mai Hoàng	Kim	x	26/10/2000	Đồng Nai	
6	18110032	Đặng Thị Kim	Ngân	x	17/04/2000	Bến Tre	
7	18110033	Nguyễn Trọng	Nghĩa		29/09/2000	Bình Định	
8	18110039	Nguyễn Khả	Phương		15/06/2000	TP. Hồ Chí Minh	
9	18110041	Bùi Sĩ	Quân		16/03/2000	Đồng Nai	
10	18110049	Nguyễn Hiền	Thế		03/07/2000	Hậu Giang	
11	18110051	Nguyễn Chí	Thông		02/09/2000	Long An	
12	18110052	Mai Hồ An	Thúy		30/07/2000	Đà Nẵng	
13	18110053	Nguyễn Đắc	Tín		17/12/2000	TP. Hồ Chí Minh	
14	18110058	Nguyễn Trung	Triển		24/02/2000	Nghệ An	
15	18110062	Phan Ngọc Bảo	Tuyền	x	03/04/2000	Đồng Tháp	
16	18110069	Nguyễn Long	Vũ		04/09/2000	TP. Hồ Chí Minh	
17	18110398	Nguyễn Hoàng	Vũ		19/05/2000	Bà Rịa - Vũng Tàu	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 18125CL2A

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ thông tin

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	18110319	Vũ Nhật	Minh		11/02/2000	TP. Hồ Chí Minh	
2	18125001	Hà Nhật	Anh		28/04/2000	Thừa Thiên Huế	
3	18125002	Hoàng Lý Lan	Anh	x	08/01/2000	Bình Phước	
4	18125036	Trần Nguyễn Nhật	Linh	x	30/07/2000	Tây Ninh	
5	18125056	Nguyễn Thị Hồng	Nhung	x	13/02/2000	Bến Tre	
6	18125075	Nguyễn Thị Hoàng	Thơ	x	22/03/2000	Quảng Nam	
7	18125083	Nguyễn Thị Mỹ	Tiên	x	10/06/2000	Quảng Ngãi	
8	18125084	Lưu Vũ Mỹ	Tiến		26/07/2000	Bình Định	
9	18125085	Lê Thị Thùy	Trang	x	02/01/2000	Bà Rịa - Vũng Tàu	
10	18125089	Nguyễn Thị Thu	Trang		22/09/2000	TP. Hồ Chí Minh	
11	18125091	Trần Thị Ngọc	Trâm		06/08/2000	TP. Hồ Chí Minh	
12	18125096	Nguyễn Thị	Tuyết	x	09/05/2000	Hải Dương	
13	18125101	Ngô Tường	Vi	x	11/01/2000	TP. Hồ Chí Minh	
14	18125105	Lê Thị Hải	Yến		30/05/2000	Hưng Yên	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 18116CL2B

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ thực phẩm

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	18116041	Dương Thị Huỳnh	Anh	x	01/07/2000	Bến Tre	
2	18116043	Hà Thị Quế	Anh	x	12/01/2000	Tiền Giang	
3	18116047	Phạm Quốc	Bảo		28/08/2000	Tây Ninh	
4	18116048	Nguyễn Thị Thanh	Bình	x	15/10/2000	Tiền Giang	
5	18116054	Nguyễn Thị Thùy	Dương	x	03/08/2000	Bình Dương	
6	18116055	Huỳnh Trung	Đạt		07/08/2000	Quảng Ngãi	
7	18116072	Nguyễn Phương	Khanh		10/08/2000	TP. Hồ Chí Minh	
8	18116077	Trần Thị	Lan	x	10/09/2000	Bà Rịa - Vũng Tàu	
9	18116082	Phạm Phương	Linh		11/07/2000	TP. Hồ Chí Minh	
10	18116088	Phan Đức	Lương		10/02/2000	Đồng Nai	
11	18116096	Nguyễn Hồng	Ngọc		18/10/2000	Tây Ninh	
12	18116099	Trần Hoàng Thảo	Nhi	x	23/07/2000	Đồng Nai	
13	18116119	Trương Nguyễn Anh	Thy		14/06/2000	Bình Dương	
14	18116127	Võ Nguyễn Sơn	Tòng		26/08/2000	Phú Yên	
15	18116135	Phạm Lan	Trinh	x	21/10/2000	Đồng Tháp	
16	18116136	Lý Lưu	Trí		31/12/2000	Đồng Tháp	
17	18116142	Nguyễn Lê Gia	Uyên		14/10/2000	TP. Hồ Chí Minh	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 18116CL3A

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ thực phẩm

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	18116044	Huỳnh Vân	Anh	x	07/03/2000	Kiên Giang	
2	18116061	Quách Thị Mỹ	Hạnh	x	21/04/2000	Bà Rịa - Vũng Tàu	
3	18116063	Ngô Thị Phượng	Hằng	x	26/04/2000	Tiền Giang	
4	18116067	Đỗ Nguyễn Hoàng	Huy		07/02/2000	Đồng Nai	
5	18116071	Nguyễn Thị	Huyền		14/03/2000	Lâm Đồng	
6	18116078	Nguyễn Thị	Lê		27/02/2000	Quảng Ngãi	
7	18116080	Nguyễn Khánh	Linh	x	11/02/2000	Bà Rịa - Vũng Tàu	
8	18116086	Lê Nguyễn Hoàng	Long		18/11/2000	TP. Hồ Chí Minh	
9	18116089	Nguyễn Kim	Mai	x	14/02/2000	Đồng Nai	
10	18116092	Đặng Thị Kim	Ngân	x	24/07/2000	Bà Rịa - Vũng Tàu	
11	18116093	Lê Tú	Ngân		13/09/2000	Lâm Đồng	
12	18116094	Trần Kim	Ngân		15/09/2000	TP. Hồ Chí Minh	
13	18116097	Trần Hương	Nguyên	x	02/01/2000	Bà Rịa - Vũng Tàu	
14	18116105	Phan Thị Ngân	Quỳnh	x	03/08/2000	Bến Tre	
15	18116111	Trần Thị Minh	Thảo	x	30/09/2000	Tây Ninh	
16	18116116	Hoàng Thị Linh	Thùy	x	10/06/2000	Đăk Lăk	
17	18116137	Vũ Quang	Trung		09/12/2000	Bình Phước	
18	18116139	Trần Anh	Tuấn		29/06/2000		

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 18116CL1B

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ thực phẩm

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	18116046	Nguyễn Ngọc	Ánh	x	11/01/2000	Hà Nam	
2	18116049	Lình Bảo	Châu	x	24/02/2000	Đồng Nai	
3	18116050	Trần Ngọc	Châu		27/01/2000	TP. Hồ Chí Minh	
4	18116059	Lương Thị Thu	Hà		10/05/2000	Phú Yên	
5	18116070	Hoàng Thị	Huyên	x	20/03/2000	Đồng Nai	
6	18116102	Huỳnh Đắc Tâm	Như		21/01/2000	TP. Hồ Chí Minh	
7	18116108	Đỗ Dương Thu	Tâm	x	23/03/2000	Đồng Nai	
8	18116120	Huỳnh Thủy	Tiên	x	29/09/2000	Vĩnh Long	
9	18116126	Nghiêm Minh	Toàn		13/12/2000	Đồng Nai	
10	18116130	Trần Thanh	Trang		06/06/2000	Hà Tĩnh	
11	18116132	Phạm Thị Cẩm	Trân	x	26/06/2000	Tiền Giang	
12	18116134	Lê Hoàng Tuyết	Trinh	x	23/05/2000	TP. Hồ Chí Minh	
13	18116140	Lưu Thị Ánh	Tuyết	x	06/02/2000	Đồng Nai	
14	18116141	Nguyễn Lê Diễm	Tú	x	20/08/2000	Bến Tre	
15	18116229	Hoàng Mỹ	Vy		29/04/2000	Khánh Hòa	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 18116CLA1

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ thực phẩm

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	18116002	Ngô Gia	Bảo		10/09/2000	TP. Hồ Chí Minh	
2	18116005	Trần Thị Bảo	Châu	x	02/10/2000	Long An	
3	18116006	Đỗ Lê Anh	Duy		29/03/2000	TP. Hồ Chí Minh	
4	18116007	Đồng Thảo	Duyên		05/03/2000	Đăk Lăk	
5	18116008	Trần Thị Thùy	Dương	x	10/10/2000	TP. Hồ Chí Minh	
6	18116009	Đặng Hoàng	Đức		29/12/2000	Hà Nội	
7	18116013	Nguyễn Thị Như	Hằng	x	03/05/2000	Vĩnh Long	
8	18116015	Nguyễn Thụy Thanh	Hiền	x	28/12/2000	TP. Hồ Chí Minh	
9	18116020	Trần Kiều	Hương		07/12/2000	Bình Dương	
10	18116029	Nguyễn Lê Anh	Phương		03/11/2000	TP. Hồ Chí Minh	
11	18116030	Nguyễn Phạm Huyền	Phương	x	19/03/2000	TP. Hồ Chí Minh	
12	18116034	Lương Thị Ngọc	Sang	x	12/01/2000	Quảng Ngãi	
13	18116036	Đặng Thị Ngọc	Thảo	x	03/01/2000	Đồng Tháp	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 18116CLA2

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ thực phẩm

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	18116004	Nguyễn Thị Minh	Châu		30/07/2000	Khánh Hòa	
2	18116017	Chu Lê Thu	Huyền		27/06/2000	Hải Phòng	
3	18116018	Nguyễn Trúc	Huỳnh	x	15/01/2000	TP. Hồ Chí Minh	
4	18116019	Nguyễn Thị Quỳnh	Hương	x	12/08/2000	Quảng Ngãi	
5	18116021	Bùi Mai Uyên	Linh	x	22/09/2000	Đồng Nai	
6	18116022	Hồ Đắc	Lộc		08/05/2000	TP. Hồ Chí Minh	
7	18116023	Nguyễn Thanh	Ngân	x	08/11/2000	TP. Hồ Chí Minh	
8	18116024	Nguyễn Hồng Bích	Ngọc	x	11/03/2000	Đồng Nai	
9	18116026	Lê Thị Cẩm	Nhung		19/07/2000	TP. Hồ Chí Minh	
10	18116027	Võ Văn Thanh	Phúc		08/11/2000	Bình Dương	
11	18116028	Tô Quế	Phụng	x	25/07/2000	Đồng Nai	
12	18116032	Lê Hoàng	Quân		04/09/2000	TP. Hồ Chí Minh	
13	18116037	Nguyễn Thị Diễm	Thu		17/02/2000	Phú Yên	
14	18116038	Nguyễn Thị Minh	Thư	x	20/08/2000	An Giang	
15	18116040	Trần Bảo Thanh	Trúc		02/06/2000	TP. Hồ Chí Minh	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 18116CL2A

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ thực phẩm

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	18116056	Trần Huỳnh	Đạt		14/03/2000	Bà Rịa - Vũng Tàu	
2	18116065	Nguyễn Thị Tuyết	Hoa	x	28/08/2000	TP. Hồ Chí Minh	
3	18116066	Đinh Thị Diễm	Hồng	x	07/12/2000	Tiền Giang	
4	18116069	Phạm Gia	Huy		23/06/2000	TP. Hồ Chí Minh	
5	18116073	Trần Đoàn Phương	Khanh		02/07/2000	TP. Hồ Chí Minh	
6	18116074	Vương Mỹ	Khanh	x	02/01/2000	TP. Hồ Chí Minh	
7	18116079	Nguyễn Thị Mỹ	Lệ	x	27/10/2000	Đồng Nai	
8	18116083	Phạm Thùy	Linh	x	28/07/2000	Đồng Nai	
9	18116084	Trần Thị Phương	Linh		02/06/2000	Lâm Đồng	
10	18116095	Lê Đại	Nghĩa		13/10/2000	TP. Hồ Chí Minh	
11	18116121	Phan Ngọc Thuỷ	Tiên		04/11/2000	Ninh Thuận	
12	18116122	Trần Long Thủy	Tiên		22/01/2000	TP. Hồ Chí Minh	
13	18116123	Lê Minh	Tiến		03/06/2000	TP. Hồ Chí Minh	
14	18116125	Nguyễn Phạm Trung	Tín		11/05/2000	Bình Dương	
15	18116128	Bùi Nguyễn Thùy	Trang	x	13/12/2000	Bình Dương	
16	18116131	Dương Trần Minh	Trân	x	05/04/2000	Đồng Nai	
17	18116146	Lê Khả	Vân	x	02/10/2000	Bến Tre	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 18116CL3C

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ thực phẩm

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	18116062	Bùi Thị Thúy	Hằng		18/12/2000	TP. Hồ Chí Minh	
2	18116068	Nguyễn Dương Hoàng	Huy		25/08/2000	Tiền Giang	
3	18116076	Phạm Thu	Lan	x	01/12/2000	Đồng Nai	
4	18116085	Nguyễn Ngọc Kiều	Loan		17/12/2000	TP. Hồ Chí Minh	
5	18116087	Lưu Ngọc	Long		17/12/1999	Bình Phước	
6	18116090	Nguyễn Thị Tuyết	Mai	x	05/01/2000	Bến Tre	
7	18116110	Trần Vũ Hoàng	Thành		01/07/2000	TP. Hồ Chí Minh	
8	18116112	Võ Thanh	Thảo	x	20/03/2000	Tiền Giang	
9	18116113	Võ Bảo	Thạch		23/09/2000	Tây Ninh	
10	18116114	Nguyễn Võ Song	Thi	x	04/04/2000	TP. Hồ Chí Minh	
11	18116115	Đào Chánh	Thịnh		16/07/2000	TP. Hồ Chí Minh	
12	18116118	Nguyễn Thị Anh	Thư	x	15/06/2000	Long An	
13	18116138	Trần Thị Thanh	Trúc	x	07/01/2000	Vĩnh Long	
14	18116143	Phạm Thu	Uyên	x	04/03/2000	TP. Hồ Chí Minh	
15	18116145	Văn Ngọc Bảo	Uyên	x	08/12/2000	Bà Rịa - Vũng Tàu	
16	18116147	Lâm Thảo	Vy	x	31/05/2000	Tiền Giang	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 18116CL1A

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ thực phẩm

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	18116039	Nguyễn Thị Hà	Trâm	x	23/05/2000	Quảng Trị	
2	18116042	Đào Thị Ngọc	Anh	x	16/10/1999	TP. Hồ Chí Minh	
3	18116045	Nguyễn Thị Lan	Anh	x	30/01/2000	Trà Vinh	
4	18116051	Nguyễn Thị Ngọc	Diệp	x	28/03/2000	TP. Hồ Chí Minh	
5	18116052	Lê Thùy	Duyên		26/10/2000	TP. Hồ Chí Minh	
6	18116053	Phan Thị Yến	Duyên	x	10/11/2000	Ninh Thuận	
7	18116057	Đoàn Anh	Đức		25/04/2000	Thanh Hóa	
8	18116058	Nguyễn Hoàng Linh	Giang	x	04/08/2000	TP. Hồ Chí Minh	
9	18116091	Lê Trần Kiều	My	x	21/09/2000	TP. Hồ Chí Minh	
10	18116100	Từ Phương	Nhi		05/06/2000	Quảng Ngãi	
11	18116101	Nguyễn Thị Hồng	Nhung	x	10/11/2000	Bà Rịa - Vũng Tàu	
12	18116103	Nguyễn Thị Mỹ	Phượng	x	28/03/1999	Bình Định	
13	18116104	Hồ Thị Cẩm	Quỳnh		22/05/2000	TP. Hồ Chí Minh	
14	18116107	Nguyễn Hoàng Tấn	Tài		02/11/2000	Bình Dương	
15	18116109	Lưu Hữu	Tâm		01/01/2000	Đồng Nai	
16	18116129	Phan Nguyễn Đại	Trang		24/03/2000	Đồng Nai	
17	18116133	Nguyễn Thiên	Triệu		07/12/2000	TP. Hồ Chí Minh	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 18119CL1A

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật máy tính

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	18119054	Võ Bình	An		09/10/2000	Bình Thuận	
2	18119062	Nguyễn Đình	Doanh		20/11/2000	Đồng Nai	
3	18119065	Võ Phan Mẫn	Đạt		10/08/2000	Đồng Nai	
4	18119066	Uông Trần Trung	Độ		18/12/2000	TP. Hồ Chí Minh	
5	18119073	Phạm Đặng	Hiếu		12/11/2000	Quảng Ngãi	
6	18119077	Nguyễn Anh	Huy		19/05/2000	TP. Hồ Chí Minh	
7	18119078	Nguyễn Văn	Huy		07/02/2000	Đồng Tháp	
8	18119079	Văn Bá	Huy		17/11/2000	TP. Hồ Chí Minh	
9	18119081	Trần Việt	Hùng		24/02/2000	Đồng Nai	
10	18119108	Trần Hồng	Phương		27/02/2000	Đăk Lăk	
11	18119111	Châu Ngọc	Quý		02/09/2000	Bình Thuận	
12	18119122	Lê Quang	Thương		22/02/2000	Quảng Bình	
13	18119124	Đoàn Văn	Tiến		15/06/2000	Đồng Nai	
14	18119129	Nguyễn Anh	Tuấn		22/02/2000	Đồng Nai	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 18119CLA1

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật máy tính

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	18119001	Vũ Bình	An		30/10/2000	Đồng Nai	
2	18119004	Nguyễn An Long	Ẩn		19/03/2000	TP. Hồ Chí Minh	
3	18119007	Phan Công	Danh		20/11/2000	Bình Định	
4	18119020	Nguyễn Cao Việt	Khánh		14/02/2000	Bình Định	
5	18119027	Trương Chí	Long		16/05/2000	TP. Hồ Chí Minh	
6	18119029	Trương Nguyễn Thành	Luân		08/04/2000	TP. Hồ Chí Minh	
7	18119033	Nguyễn Tấn Thiên	Niên		28/01/2000	TP. Hồ Chí Minh	
8	18119034	Đỗ Thị Hoàng	Oanh		18/09/2000	Gia Lai	
9	18119038	Phan Huỳnh Thảo	Quyên	x	20/09/2000	Trà Vinh	
10	18119040	Thái Hoàng Minh	Tâm		24/01/2000	TP. Hồ Chí Minh	
11	18119042	Nguyễn Đại Toàn	Thiên		14/02/2000	TP. Hồ Chí Minh	
12	18119046	Võ Quốc	Tín		25/08/2000	Vĩnh Long	
13	18119047	Nguyễn Võ Thành	Trí		19/09/2000	TP. Hồ Chí Minh	
14	18119049	Đỗ Quang Vinh	Trường		30/04/2000	Đồng Nai	
15	18119050	Nguyễn Quang	Trường		17/01/2000	TP. Hồ Chí Minh	
16	18119051	Lê Anh	Tuấn		10/02/2000	Bình Định	
17	18119214	Phan Thanh	Danh		17/11/2000	TP. Hồ Chí Minh	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 18119CLA2

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật máy tính

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	18119002	Lê Ngọc Mỹ	Anh		18/02/2000	TP. Hồ Chí Minh	
2	18119010	Phạm Minh	Duy		07/03/2000	Bình Dương	
3	18119011	Phan Tấn	Dũng		19/03/2000	Thừa Thiên Huế	
4	18119014	Chung Tiến	Đạt		08/10/2000	TP. Hồ Chí Minh	
5	18119016	Lê Trịnh Khánh	Hòa		04/12/2000	Bình Dương	
6	18119019	Phạm Quốc	Hưng		10/01/2000	Bình Phước	
7	18119021	Lê Thị Kim	Khoa	x	14/09/2000	Khánh Hòa	
8	18119022	Nguyễn Minh	Khoa		03/11/2000	Kon Tum	
9	18119028	Lê Ngọc Thành	Luân		03/09/2000	TP. Hồ Chí Minh	
10	18119035	Phan Hoàng	Phúc		20/02/2000	Long An	
11	18119036	Nguyễn Đình	Phước		26/09/2000	Đồng Nai	
12	18119039	Mai Dương	Quyền		13/12/2000	Tây Ninh	
13	18119041	Hoàng Đức	Thắng		02/05/2000	Bà Rịa - Vũng Tàu	
14	18119043	Tạ Quốc	Thịnh		30/04/2000	Bà Rịa - Vũng Tàu	
15	18119045	Phạm Minh	Tiến		23/08/2000	Đồng Nai	
16	18119048	Lê Quang	Trung		17/09/2000		
17	18119053	Nguyễn Hoài Phương	Uyên		15/11/2000	TP. Hồ Chí Minh	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 18119CLA3

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật máy tính

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	18119003	Nguyễn Đức	Anh		26/12/2000	Bình Phước	
2	18119005	Đặng Đình Gia	Bảo		15/04/2000	TP. Hồ Chí Minh	
3	18119006	Lê Duy	Bình		21/06/2000	TP. Hồ Chí Minh	
4	18119012	Trần Văn	Dự		06/11/2000	Phú Yên	
5	18119013	Nguyễn Văn	Đạo		06/02/2000	Đăk Lăk	
6	18119015	Bùi Đức	Hiền		01/01/2000	Bạc Liêu	
7	18119018	Đặng Thanh	Hưng		11/05/2000	Quảng Ngãi	
8	18119023	Lê Trung	Kiên		29/04/2000	Bà Rịa - Vũng Tàu	
9	18119024	Lê Ngọc Hoàng	Lâm		30/05/2000	TP. Hồ Chí Minh	
10	18119025	Phan Thị Mai	Linh		16/06/2000	Bà Rịa - Vũng Tàu	
11	18119026	Nguyễn Văn	Long		21/01/2000	Đồng Nai	
12	18119031	Phạm Hoàng	Nam		07/02/2000	TP. Hồ Chí Minh	
13	18119032	Hàng Trang	Nguyên		30/10/2000	Ninh Thuận	
14	18119037	Trịnh Xuân	Quân		12/12/2000	Kon Tum	
15	18119044	Lê Thị Thanh	Thư	x	17/06/2000	Đồng Nai	
16	18119052	Nguyễn Ngọc	Tú		22/02/2000	TP. Hồ Chí Minh	
17	18119117	Lâm Hồng	Thái		21/01/2000	TP. Hồ Chí Minh	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 18119CL3A

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật máy tính

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	18119055	Nguyễn Thụy Minh	Anh	x	26/03/2000	Kiên Giang	
2	18119057	Lê Duy	Ẩn		12/06/2000	Bình Thuận	
3	18119086	Huỳnh Vĩ	Khang		20/06/2000	Long An	
4	18119089	Đoàn Phạm Đăng	Khoa		07/09/2000	Đồng Nai	
5	18119091	Hoàng Gia	Kính		15/09/2000	Đồng Nai	
6	18119095	Nguyễn Trọng	Mỹ		10/02/2000	Gia Lai	
7	18119099	Bùi Chí	Ngoan		06/02/2000	Bình Phước	
8	18119109	Nguyễn Hữu	Phước		22/07/2000	Bình Định	
9	18119125	Huỳnh	Tiến		13/12/2000	Bến Tre	
10	18119126	Lê Đức Tiến	Toàn		29/09/2000	Quảng Trị	
11	18119131	Nguyễn Minh	Tùng		21/11/2000	TP. Hồ Chí Minh	
12	18119133	Nguyễn Công	Tú		15/04/2000	Đồng Nai	
13	18119136	Tống Xuân	Vương		16/10/2000	Thanh Hóa	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 18119CL2A

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật máy tính

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	18119058	Ngô Thái	Bảo		30/01/2000	Lâm Đồng	
2	18119085	Nguyễn Phúc	Kha		18/10/2000	Đồng Nai	
3	18119096	Đỗ Đình	Nam		05/07/2000	Lâm Đồng	
4	18119097	Lê Hoài	Nam		31/03/2000	TP. Hồ Chí Minh	
5	18119107	Nguyễn Văn	Phú		11/04/2000	Bà Rịa - Vũng Tàu	
6	18119112	Võ Văn	Quý		09/02/2000	Tiền Giang	
7	18119113	Lê Hà Thanh	Sang		24/01/2000	Tây Ninh	
8	18119115	Nguyễn Tấn	Tài		14/12/2000	Bình Thuận	
9	18119123	Diệp Bảo	Tiến		10/10/2000	Phú Yên	
10	18119132	Bùi Quốc	Tú		05/03/2000	Đồng Nai	
11	18119135	Nguyễn Anh	Vũ		04/04/2000	Bình Phước	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 18119CL1B

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật máy tính

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	18119059	Võ Hoài	Bảo		07/03/2000	TP. Hồ Chí Minh	
2	18119061	Nguyễn Minh	Châu		24/02/2000	Bình Dương	
3	18119067	Nguyễn Chí	Đức		04/06/2000	Quảng Ngãi	
4	18119074	Dương Thanh	Hoài		25/06/2000	TP. Hồ Chí Minh	
5	18119075	Bùi Nguyễn Nhật	Hoàng		15/10/2000	TP. Hồ Chí Minh	
6	18119080	Trang Tấn	Hùng		04/03/2000	Đồng Nai	
7	18119083	Nguyễn Hải	Hưng		20/10/2000	Bình Định	
8	18119098	Vương Nhật	Nam		03/02/2000	TP. Hồ Chí Minh	
9	18119104	Nguyễn Minh	Nhật		25/11/2000	TP. Hồ Chí Minh	
10	18119105	Đỗ Tín	Phát		23/07/2000	Đồng Tháp	
11	18119106	Nguyễn Thắng	Phong		26/01/2000	Bà Rịa - Vũng Tàu	
12	18119127	Dương Thanh	Triều		23/09/2000	Bình Dương	
13	18119128	Võ Trí	Triều		01/09/2000	Long An	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 18119CL2B

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật máy tính

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	18119060	Đào Duy	Bách		20/03/2000	Bà Rịa - Vũng Tàu	
2	18119063	Trần Khánh	Duy		27/11/2000	Khánh Hòa	
3	18119070	Phạm Minh	Hải		20/10/2000	Đồng Nai	
4	18119076	Nguyễn Huy	Hoàng		04/06/2000	Tây Ninh	
5	18119090	Bùi Tuấn	Khương		27/07/2000	Đồng Nai	
6	18119101	Nguyễn Thanh	Nguyễn		20/01/2000	Đồng Tháp	
7	18119102	Nguyễn Văn Thanh	Nhã		22/10/2000	Bến Tre	
8	18119103	Nguyễn Thanh	Nhân		16/04/2000	An Giang	
9	18119110	Bùi Minh	Quang		18/08/2000	Bà Rịa - Vũng Tàu	
10	18119114	Phạm Hồng	Sơn		11/03/2000	TP. Hồ Chí Minh	
11	18119120	Nguyễn Văn	Thắng		03/01/2000	Bà Rịa - Vũng Tàu	
12	18119121	Trần Trung	Thắng		05/04/2000	Bình Phước	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 18119CL3B

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật máy tính

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	17143043	Nguyễn Tấn	Trí		16/11/1999	Bình Thuận	
2	18119069	Phạm Hồng	Đức		25/11/2000	Bình Phước	
3	18119071	Cổ Phúc	Hậu		11/02/2000	TP. Hồ Chí Minh	
4	18119082	Hoàng Viết	Hưng		30/05/2000	TP. Hồ Chí Minh	
5	18119084	Nguyễn Hồng	Hữu		22/08/2000	Quảng Ngãi	
6	18119087	Đỗ Nguyễn Xuân Quốc	Khánh		12/04/2000	TP. Hồ Chí Minh	
7	18119093	Đinh Hoàng	Long		23/05/2000	Bà Rịa - Vũng Tàu	
8	18119094	Nguyễn Văn	Lượng		25/03/2000	Bà Rịa - Vũng Tàu	
9	18119116	Lê Thành	Tâm		01/12/2000	Tiền Giang	
10	18119118	Trần Dư Quang	Thái		09/09/2000	Tây Ninh	
11	18119119	Danh Duy	Thạch		01/06/2000	Kiên Giang	
12	18119130	Phạm Anh	Tuấn		01/06/2000	Bà Rịa - Vũng Tàu	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 18124CL4A

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Quản lý công nghiệp

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	18124001	Trần Thu	An	x	17/09/1999	An Giang	
2	18124006	Trần Tiến	Anh		21/01/2000	Ninh Bình	
3	18124007	Kiều Thị Xuân	Ánh	x	05/08/2000	Quảng Ngãi	
4	18124014	Lê Viết	Cường		25/09/2000	Đồng Nai	
5	18124036	Phạm Tuấn	Hải		02/01/2000	Bà Rịa - Vũng Tàu	
6	18124042	Dương Thị Thúy	Hậu		16/04/2000	Quảng Nam	
7	18124043	Nguyễn Quang	Hiệp		17/07/2000	Đồng Nai	
8	18124049	Phạm Quốc	Huy		01/06/2000	TP. Hồ Chí Minh	
9	18124055	Nguyễn Việt	Khang		15/05/2000	TP. Hồ Chí Minh	
10	18124060	Phạm Minh	Long		19/08/2000	Đồng Nai	
11	18124064	Nguyễn Phương	Nga	x	07/11/2000	TP. Hồ Chí Minh	
12	18124065	Nguyễn Hiếu	Ngân		06/10/2000	Quảng Ngãi	
13	18124067	Phan Lê Thu	Ngân	x	06/08/2000	TP. Hồ Chí Minh	
14	18124133	Nguyễn Thế	Trí		07/09/2000	Ninh Thuận	
15	18124139	Trần Thị	Tuyền	x	20/11/2000	Bình Thuận	
16	18124144	Âu Ngọc Phượng	Vy		03/05/2000	TP. Hồ Chí Minh	
17	18143053	Lê Thụy Tường	Vân	x	10/11/2000	TP. Hồ Chí Minh	
18	18145169	Đinh Thuận	Long		23/12/2000	TP. Hồ Chí Minh	
19	18153049	Phan Thị Thủy	Tiên	x	06/12/2000	Đồng Nai	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 18124CL2A

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Quản lý công nghiệp

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	18124002	Lê Ngọc Minh	Anh	x	26/09/2000	Tiền Giang	
2	18124003	Nguyễn Minh	Anh	x	06/12/2000	Đồng Nai	
3	18124004	Nguyễn Vân	Anh	x	20/01/2000	Bà Rịa - Vũng Tàu	
4	18124010	Vũ Quốc	Bảo		15/12/2000	TP. Hồ Chí Minh	
5	18124013	Phạm Hữu	Chung		08/08/2000	Đồng Nai	
6	18124040	Trương Ngọc	Hân	x	16/07/2000	Vĩnh Long	
7	18124044	Ngô Tuyết	Hoa	x	24/03/2000	Bến Tre	
8	18124046	Lý Gia	Huy		29/04/2000	Bạc Liêu	
9	18124068	Trần Thị Kim	Ngân	x	18/10/2000	Bà Rịa - Vũng Tàu	
10	18124070	Lê Bảo	Ngọc	x	27/04/2000	Đồng Tháp	
11	18124072	Phan Hồng	Nguyên		02/10/2000	TP. Hồ Chí Minh	
12	18124075	Đào Huỳnh Yến	Nhi	x	24/03/2000	Đồng Nai	
13	18124077	Lương Thị Bích	Nhung	x	01/01/1999	Hà Tĩnh	
14	18124080	Nguyễn Thị Huỳnh	Như	x	30/05/2000	Bến Tre	
15	18124103	Lê Thị Thanh	Thảo		12/10/2000	Bình Dương	
16	18124108	Võ Hữu	Thắng		20/07/2000	Bình Định	
17	18124120	Nguyễn Đức	Tiến		20/08/2000	TP. Hồ Chí Minh	
18	18124137	Nguyễn Nhất	Trường		18/05/2000	Đồng Nai	
19	18142005	Nguyễn Đăng	Chức		05/11/2000	Bắc Ninh	
20	18142027	Nguyễn Sĩ	Hùng		06/12/2000	TP. Hồ Chí Minh	
21	18143124	Nguyễn Thị Bảo	Ngọc	x	04/06/2000	Bến Tre	
22	18145148	Lê Đình	Khang		14/04/2000	Kiên Giang	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 18124CL1B

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Quản lý công nghiệp

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	18124005	Phan Lê Kiều	Anh	x	02/09/2000	Tiền Giang	
2	18124009	Võ Quốc	Bảo		21/03/2000	TP. Hồ Chí Minh	
3	18124018	Phạm Hồ Hạnh	Dung	x	23/02/2000	Tiền Giang	
4	18124025	Nguyễn Thị Thùy	Dương	x	04/10/2000	Đồng Nai	
5	18124026	Phạm Vũ Thùy	Dương	x	24/07/2000	Đồng Nai	
6	18124027	Đỗ Văn	Đạt		05/01/2000	Đồng Nai	
7	18124029	Vũ Hoài	Đức		03/07/2000	TP. Hồ Chí Minh	
8	18124030	Hoàng Thùy	Giang	x	04/06/2000	Nam Định	
9	18124031	Trần Mai Quỳnh	Giao		31/05/2000	Thừa Thiên Huế	
10	18124089	Trịnh Như	Phương		20/10/2000	Thanh Hóa	
11	18124090	Nguyễn Thị	Phượng	x	18/05/2000	Hà Tĩnh	
12	18124094	Lâm Sơn Anh	Sang		27/01/2000	Đồng Nai	
13	18124131	Nguyễn Thị	Trinh	x	10/09/2000	Lâm Đồng	
14	18124142	Diệp Quỳnh	Vi	x	16/09/2000	Bình Định	
15	18124143	Đoàn Thị Tường	Vi	x	14/10/2000	Tiền Giang	
16	18124146	Ngô Thị	Xuân	x	05/05/2000	Đồng Nai	
17	18124147	Phùng Cẩm	Xuân	x	31/01/2000	Bình Dương	
18	18124184	Phạm Anh	Kiệt		25/01/1999	Đồng Nai	
19	18124250	Lê Ngọc Khánh	Vy	x	14/02/2000	Bình Thuận	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 18124CL1A

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Quản lý công nghiệp

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	18124008	Hà Chí	Bảo		18/08/2000	Phú Yên	
2	18124035	Nguyễn Thị Thu	Hải		30/11/2000	Quảng Ngãi	
3	18124052	Hồ Quang	Hùng		31/03/2000	Quảng Ngãi	
4	18124063	Nguyễn Thị Trà	My		29/02/2000	Quảng Ngãi	
5	18124069	Ung Thảo	Ngân		26/03/2000	Bình Định	
6	18124073	Cù Thị Bích	Nguyệt	x	30/05/2000	Quảng Ngãi	
7	18124076	Nguyễn Ngọc Yến	Nhi	x	04/01/2000	Đồng Nai	
8	18124082	Huỳnh Thị Hằng	Ni	x	12/05/2000	Vĩnh Long	
9	18124086	Dương Tài	Phụng		28/01/2000	Vĩnh Long	
10	18124087	Khúc Thị Như	Phương		09/01/2000	Lâm Đồng	
11	18124102	Lê Ngọc Phương	Thảo	x	28/06/2000	TP. Hồ Chí Minh	
12	18124104	Nguyễn Phương	Thảo		17/02/2000	Hải Dương	
13	18124106	Triệu Thị Phương	Thảo	x	12/02/2000	Bến Tre	
14	18124109	Ung Thị	Thiệp		09/10/2000	Quảng Ngãi	
15	18124110	Bùi Thị Thanh	Thuý	x	25/11/2000	Bà Rịa - Vũng Tàu	
16	18124118	Nguyễn Thị	Thương		18/03/2000	Bắc Ninh	
17	18124123	Trần Thu	Trang	x	07/09/2000	TP. Hồ Chí Minh	
18	18124135	Phan Duy	Trọng		09/01/2000	Bình Dương	
19	18124230	Thân Thị Kim	Thoa	x	19/09/2000	Tiền Giang	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 18124CL3A

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Quản lý công nghiệp

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	18110005	Huỳnh Lộc	Doanh		04/11/2000	Phú Yên	
2	18124011	Nguyễn Văn	Bằng		23/03/2000	Bà Rịa - Vũng Tàu	
3	18124015	Nguyễn Mạnh	Cường		18/10/2000	Bình Dương	
4	18124022	Võ Thị Mỹ	Duyên		10/09/2000	Gia Lai	
5	18124028	Cao Minh	Đức		07/10/2000	Bà Rịa - Vũng Tàu	
6	18124034	Trương Thị Minh	Hà	x	07/08/2000	Bà Rịa - Vũng Tàu	
7	18124037	Nguyễn Thị Mỹ	Hạnh		08/02/2000	Bình Định	
8	18124047	Nguyễn Hoàng	Huy		24/06/2000	Tiền Giang	
9	18124084	Nguyễn Sỹ	Phan		03/11/2000	An Giang	
10	18124088	Nguyễn Thị	Phương		05/12/2000	Thái Bình	
11	18124091	Trần Phan Đăng	Quang		11/02/2000	Bình Dương	
12	18124095	Nguyễn Anh	Sang		30/11/2000	TP. Hồ Chí Minh	
13	18124097	Lê Thị Nhật	Tân	x	26/07/1999	TP. Hồ Chí Minh	
14	18124107	Trương Ngọc	Thảo	x	11/04/2000	Tiền Giang	
15	18124113	Đặng Thu	Thủy		12/04/2000	Hà Nam	
16	18124114	Nguyễn Thị Kim	Thủy	x	12/11/2000	Tiền Giang	
17	18124115	Nguyễn Thanh	Thúy		19/10/2000	Bình Dương	
18	18124116	Nguyễn Thị Anh	Thư	x	29/07/2000	Bến Tre	
19	18124129	Võ Thanh Trân	Trân		30/01/2000	TP. Hồ Chí Minh	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 18124CL4B

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Quản lý công nghiệp

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	18124038	Trương Đoàn Hiếu	Hạnh		29/03/2000	Đăk Lăk	
2	18124041	Viên Gia	Hân	x	22/06/2000	Kiên Giang	
3	18124045	Nguyễn Thị Kim	Hồng	x	03/11/2000	Long An	
4	18124050	Trần Gia	Huy		21/04/2000	TP. Hồ Chí Minh	
5	18124051	Nguyễn Thị Mai	Huỳnh	x	20/06/2000	Tiền Giang	
6	18124059	Huỳnh Đỗ Phương	Lâm		03/08/2000	TP. Hồ Chí Minh	
7	18124061	Đặng Nguyễn Minh	Luân		03/09/2000	Tây Ninh	
8	18124062	Lê Thị Ngọc	Mẫn	x	24/09/2000	Đồng Tháp	
9	18124081	Trần Thái	Như	x	02/10/2000	Đồng Tháp	
10	18124085	Chiêm Tấn	Phát		21/05/2000	TP. Hồ Chí Minh	
11	18124092	Phan Trấn	Quốc		20/10/2000	TP. Hồ Chí Minh	
12	18124093	Nguyễn Quỳnh	Quyên	x	08/07/2000	TP. Hồ Chí Minh	
13	18124111	Trần Ngọc Phương	Thùy		26/01/2000	TP. Hồ Chí Minh	
14	18124117	Nguyễn Thị Anh	Thư	x	22/01/2000	Bà Rịa - Vũng Tàu	
15	18124132	Trương Thị Ngọc	Trinh	x	29/11/2000	Tiền Giang	
16	18124134	Nguyễn Trần Khánh	Trọng		21/09/2000	Đồng Nai	
17	18124138	Nguyễn Nhựt	Trường		15/04/2000	Long An	
18	18124140	Đinh Diệu Lan	Tường	x	20/06/2000	Tiền Giang	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 18124CL2B

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Quản lý công nghiệp

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	18124048	Nguyễn Hoàng	Huy		23/09/2000	Long An	
2	18124053	Nguyễn Thành	Hưng		01/09/2000	Tây Ninh	
3	18124054	Đặng Quốc	Khang		19/02/2000	Bình Phước	
4	18124056	Trần Minh	Khôi		12/08/2000	Bà Rịa - Vũng Tàu	
5	18124057	Nguyễn Thị Bạch	Kim	x	29/01/2000	Tây Ninh	
6	18124058	Nguyễn Thị Thúy	Lam		05/09/2000	TP. Hồ Chí Minh	
7	18124066	Phan Đào Xuân	Ngân		16/12/2000	TP. Hồ Chí Minh	
8	18124071	Lưu Thị Hồng	Ngọc	x	10/03/2000	TP. Hồ Chí Minh	
9	18124074	Nguyễn Trọng	Nhân		20/07/2000	Bến Tre	
10	18124119	Nguyễn Thị Hoài	Thương		21/11/2000	Hà Tĩnh	
11	18124122	Nguyễn Thị Thu	Trang		20/12/2000	TP. Hồ Chí Minh	
12	18124125	Trần Thị Kim	Trà		15/02/2000	Quảng Ngãi	
13	18124126	Ngô Ngọc Quế	Trâm	x	14/09/2000	Tiền Giang	
14	18124127	Phạm Quỳnh Bảo	Trâm		22/11/2000	TP. Hồ Chí Minh	
15	18124128	Nguyễn Ngọc	Trân		31/12/1999	TP. Hồ Chí Minh	
16	18124130	Bùi Lệ	Trinh		16/03/2000	Khánh Hòa	
17	18124136	Lê Thị Thanh	Trúc	x	22/01/2000	TP. Hồ Chí Minh	
18	18124148	Phạm Hồ Phi	Yến	x	04/10/2000	Tiền Giang	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 18124CL3B

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Quản lý công nghiệp

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	18110409	MOUKPHETCHINDA	Kenkham		11/07/1997	Lào	
2	18110410	CHANTHALATH	Phennapha		04/10/1997	TP. Hồ Chí Minh	
3	18124016	Nguyễn Ngọc	Diểm	x	11/08/2000	Tây Ninh	
4	18124017	Trịnh Thị Ngọc	Diệp		17/04/2000	Bình Định	
5	18124019	Nguyễn Đình	Duy		03/12/2000	Bình Dương	
6	18124020	Nguyễn Hồng	Duyên	x	22/02/2000	TP. Hồ Chí Minh	
7	18124021	Nguyễn Trần Trúc	Duyên		31/03/2000	TP. Hồ Chí Minh	
8	18124023	Vũ Thị	Duyên		15/02/2000	Đăk Lăk	
9	18124024	Cao Tiến	Dũng		10/08/2000	Đồng Nai	
10	18124032	Nguyễn Thị Hải	Hà		05/03/2000	Quảng Ngãi	
11	18124033	Nguyễn Thu	Hà	x	25/09/2000	Tiền Giang	
12	18124096	Nguyễn Thanh	Sơn		02/04/2000	TP. Hồ Chí Minh	
13	18124098	Trần Thị Thu	Thanh		06/04/2000	Quảng Ngãi	
14	18124105	Nguyễn Thị Thu	Thảo		25/01/2000	Quảng Ngãi	
15	18124112	Trần Thị Minh	Thùy	x	24/12/2000	Bình Phước	
16	18124121	Huỳnh Thị Thùy	Trang	x	23/03/2000	Tiền Giang	
17	18124124	Võ Thị Thùy	Trang	x	30/09/2000	Long An	
18	18124145	Trần Thị Lan	Vy		06/04/2000	Quảng Ngãi	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 18125CL3A

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Kế toán

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	18125004	Nguyễn Thị Hoàng	Anh		26/03/2000	Phú Yên	
2	18125009	Nguyễn Thị Trà My	Byă		10/06/2000	Quảng Nam - Đà Nẵng	
3	18125011	Phùng Minh	Châu		19/09/2000	Nghệ Tĩnh	
4	18125013	Phạm Bá Thành	Danh		14/01/2000	TP. Hồ Chí Minh	
5	18125014	Doãn Thị Huyền	Diệu		10/12/2000	Nam Định	
6	18125017	Trương Phước	Đại	x	30/12/1999	Bình Phước	
7	18125018	Nguyễn Thị Thanh	Hà		03/04/2000	TP. Hồ Chí Minh	
8	18125020	Hoàng Thị Thu	Hiền		21/05/1999	Quảng Trị	
9	18125022	Mai Thế	Hoan		29/07/2000	TP. Hồ Chí Minh	
10	18125026	Nguyễn Thị	Huyền	x	09/10/2000	Đồng Nai	
11	18125029	Phạm Quỳnh	Hương	x	22/03/2000	Bà Rịa - Vũng Tàu	
12	18125031	Trần Ngọc Vân	Khanh	x	17/04/2000	TP. Hồ Chí Minh	
13	18125034	Chung Ngọc	Linh	x	23/02/2000	An Giang	
14	18125092	Trần Thị Thảo	Trâm	x	23/11/2000	TP. Hồ Chí Minh	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 18125CL2B

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Kế toán

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	18125008	Nguyễn Trần Kim	Bình	x	25/10/2000	TP. Hồ Chí Minh	
2	18125032	Nguyễn Huỳnh Phước	Khánh		11/12/2000	Tiền Giang	
3	18125054	Phạm Thị Yến	Nhi	x	17/12/2000	Bình Phước	
4	18125071	Nguyễn Thị Thu	Thảo	x	05/10/2000	Bình Định	
5	18125074	Trần Công	Thịnh		30/01/2000	TP. Hồ Chí Minh	
6	18125079	Nguyễn Minh	Thư	x	09/05/2000	TP. Hồ Chí Minh	
7	18125081	Nguyễn Ngọc Cẩm	Tiên		14/09/2000	Phú Yên	
8	18125088	Nguyễn Thiên	Trang	x	07/03/2000	Bà Rịa - Vũng Tàu	
9	18125090	Vũ Thị	Trang	x	27/08/2000	Khánh Hòa	
10	18125094	Nguyễn Thùy	Trinh		18/05/2000	TP. Hồ Chí Minh	
11	18125095	Nguyễn Thị Thanh	Tuyền	x	27/05/2000	Thừa Thiên Huế	
12	18125097	Trần Lê Anh	Tú	x	17/12/2000	TP. Hồ Chí Minh	
13	18125099	Đàm Tường	Vân	x	19/10/2000	TP. Hồ Chí Minh	
14	18125106	Mang Thị Như	Ý	x	19/08/2000	Phú Yên	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 18125CL1B

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Kế toán

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	18125037	Nguyễn Gia	Long		12/11/2000	TP. Hồ Chí Minh	
2	18125041	Nguyễn Huỳnh Như	Mai	x	04/08/2000	TP. Hồ Chí Minh	
3	18125043	Bùi Phạm Đinh	Mẫn	x	20/08/2000	Đồng Nai	
4	18125045	Bùi Thị Thu	Ngân		02/10/2000	Tây Ninh	
5	18125047	Phạm Thị Thanh	Ngân		28/05/2000	TP. Hồ Chí Minh	
6	18125050	Dương Thị Thảo	Nguyên	x	02/06/2000	Đồng Tháp	
7	18125058	Lê Thị Như	Phương	x	26/08/2000	Thừa Thiên Huế	
8	18125061	Phạm Trần Nhật	Quang		22/07/2000	TP. Hồ Chí Minh	
9	18125064	Huỳnh Tú	Quyên		19/12/2000	Bình Thuận	
10	18125070	Đinh Thị Mai	Thảo		23/02/2000	TP. Hồ Chí Minh	
11	18125073	Lê Thị Kim	Thi	x	07/02/2000	TP. Hồ Chí Minh	
12	18125078	Trần Thị Lệ	Thủy	x	29/07/2000	Bình Thuận	
13	18125098	Nguyễn Phạm Phương	Uyên		11/08/2000	Tây Ninh	
14	18125103	Nguyễn Tường	Vy	x	18/06/2000	Bình Định	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 18125CL1A

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Kế toán

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	18125039	Thân Nguyễn Quang	Long		06/03/2000	Đồng Nai	
2	18125042	Vũ Thị Tuyết	Mai		18/09/2000	TP. Hồ Chí Minh	
3	18125046	Nguyễn Hoàng Nhất	Ngân		04/04/2000	Tây Ninh	
4	18125049	Đặng Thị Mỹ	Ngọc	x	19/07/2000	Đồng Nai	
5	18125051	Lâm Châu Hải	Nguyên		16/11/2000	TP. Hồ Chí Minh	
6	18125052	Lê Ngọc Yến	Nhi	x	21/10/2000	Long An	
7	18125053	Nguyễn Thị Tuyết	Nhi	x	30/06/2000	Bình Phước	
8	18125057	Hà Quỳnh	Như		04/07/2000	Phú Yên	
9	18125059	Nguyễn Thị Tú	Phương	x	28/08/2000	Tây Ninh	
10	18125060	Phạm Thị Nam	Phương	x	03/01/2000	Đồng Nai	
11	18125062	BùI Thị Thanh	Quyên	x	21/03/2000	TP. Hồ Chí Minh	
12	18125066	Nguyễn Ngân	Quỳnh	x	12/10/2000	TP. Hồ Chí Minh	
13	18125068	Lê Khả	Quý	x	06/03/2000	Long An	
14	18125086	Mai Thu	Trang		23/12/2000	Nam Định	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 18125CL3B

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Kế toán

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	18110047	Nguyễn Thị Phương	Thảo		04/10/2000	TP. Hồ Chí Minh	
2	18125003	Nguyễn Minh	Anh	x	19/05/2000	Đồng Nai	
3	18125012	Lê Thị Hiếu	Chuyện		27/01/2000	Phú Yên	
4	18125016	Nguyễn Thị Mỹ	Duyên		20/09/2000	Ninh Thuận	
5	18125019	Nguyễn Thị Diệu	Hằng		23/08/2000	Quảng Ngãi	
6	18125023	Vũ Thị	Hồng		01/09/2000	Nam Định	
7	18125024	Lý	Huy		19/10/2000	Bình Định	
8	18125027	Nguyễn Thị Thanh	Huyền	x	23/05/2000	Đồng Nai	
9	18125028	Nguyễn Thị Thu	Hương		10/05/2000	Bình Dương	
10	18125030	Phạm Thị Thu	Hương		25/07/2000	Bình Phước	
11	18125082	Nguyễn Ngọc Quỳnh	Tiên	x	29/12/1999	TP. Hồ Chí Minh	
12	18125181	NANTHAVONGDOUANGSY	Khamla	x	09/09/1999	Lào	
13	18125182	VANNACHAK	Phoudsade	x	03/05/1998	Lào	
14	18125183	SIPHOMMA	Champakham	x	23/04/1999	Lào	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 18149CL1A

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ vật liệu

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	18130026	Nguyễn Đăng	Khoa		23/03/2000	TP. Hồ Chí Minh	
2	18149056	Cao Mạnh	Cường		28/05/2000	Tây Ninh	
3	18149060	Vũ Văn	Cường		15/05/2000	Bà Rịa - Vũng Tàu	
4	18149066	Nguyễn Kha	Duy		03/08/2000	TP. Hồ Chí Minh	
5	18149067	Nguyễn Văn Hoàng	Duy		24/02/2000	Bến Tre	
6	18149089	Phạm Triệu Minh	Hiếu		14/01/2000	Trà Vinh	
7	18149090	Trần Minh	Hiếu		09/08/2000	TP. Hồ Chí Minh	
8	18149099	Dư Chí	Khang		29/05/2000	Tây Ninh	
9	18149107	Trần Lê Anh	Khoa		22/12/2000	Bà Rịa - Vũng Tàu	
10	18149153	Nguyễn Minh	Quân		18/07/2000	Bà Rịa - Vũng Tàu	
11	18149172	Nguyễn Bá	Thông		27/04/2000	Đồng Nai	
12	18149174	Lý Minh	Thuận		25/05/2000	Tiền Giang	
13	18149188	Trần Thị Diễm	Trinh	x	19/12/2000	Tây Ninh	
14	18149190	Hồ Minh	Trí		09/12/2000	Đồng Nai	
15	18149199	Nguyễn	Tuân		05/01/2000	Bà Rịa - Vũng Tàu	
16	18149204	Trần Đức	Việt		09/10/2000	Bình Định	
17	18149205	Lý Thành	Vinh		17/01/2000	Cà Mau	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 18142CLA4

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	18142001	Nguyễn Duy	An		06/11/2000	TP. Hồ Chí Minh	
2	18142007	Nguyễn Thị Thúy	Dung	x	06/09/2000	Bình Phước	
3	18142008	Đỗ Quốc	Dũng		14/04/2000	Đồng Nai	
4	18142010	Bùi Hữu	Đạt		18/10/2000	Khánh Hòa	
5	18142016	Nguyễn Đức	Hiền		28/01/2000	Đồng Tháp	
6	18142026	Vũ Đình Quang	Huy		03/01/2000	Bà Rịa - Vũng Tàu	
7	18142028	Phạm Nguyễn Minh	Hùng		04/12/2000	Đồng Nai	
8	18142038	Trần Bảo	Long		16/10/2000	TP. Hồ Chí Minh	
9	18142039	Trần Trương Nguyên	Long		19/11/2000	TP. Hồ Chí Minh	
10	18142044	Trần Thị Xuân	Mai	x	09/06/2000	TP. Hồ Chí Minh	
11	18142051	Nguyễn Tấn	Phát		08/06/2000	Quảng Ngãi	
12	18142052	Nguyễn Thọ	Phát		08/05/2000	An Giang	
13	18142066	Lưu Mạnh	Thắng		16/10/2000	Bình Định	
14	18142067	Hà Trung	Tín		14/07/2000	Đồng Nai	
15	18142075	Đinh Thanh	Tùng		02/01/2000	Đồng Nai	
16	18142077	Trương Hoàng	Tú		14/08/2000	TP. Hồ Chí Minh	
17	18142423	Lê Trường	Vũ		28/04/2000		

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 18142CL1B

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	18142080	Trần Tiến	Anh		15/01/2000	Lâm Đồng	
2	18142083	Nguyễn Phước	Bình		19/02/2000	Đồng Nai	
3	18142085	Vày Sý	Chinh		01/01/2000	Đồng Nai	
4	18142088	Phan Đỗ Đức	Cường		21/11/2000	Quảng Bình	
5	18142090	Phạm Nguyễn Mạnh	Cường		22/11/2000	TP. Hồ Chí Minh	
6	18142092	Trần Minh	Duy		19/05/2000	Đồng Nai	
7	18142094	Nguyễn Văn	Dũ		23/08/1998	Bà Rịa - Vũng Tàu	
8	18142098	Ngô Gia	Đạt		30/01/2000	Sóc Trăng	
9	18142100	Nguyễn Tiến	Đạt		23/10/2000	Bà Rịa - Vũng Tàu	
10	18142104	Dương Thành	Được		26/05/2000	TP. Hồ Chí Minh	
11	18142109	Nguyễn Minh Hoàng	Giang		29/10/2000	TP. Hồ Chí Minh	
12	18142110	Nguyễn Hồ Phi	Hà		18/09/2000	Bình Định	
13	18142120	Trần Hoàng	Huy		31/08/2000	Bình Thuận	
14	18142221	Hồ Thị Thu	Thúy	x	10/07/2000	Quảng Ngãi	
15	18142426	KEOPHACHAN	Phouvong		08/07/1995	Savannakhet	
16	18158122	Trịnh Trần	Đức		07/01/2000	Lâm Đồng	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 18142CL4B

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	18142081	Hồ Quốc	Bảo		19/02/2000	Tây Ninh	
2	18142087	Võ Thanh	Cư		29/01/2000	Kon Tum	
3	18142089	Phan Nguyễn Quốc	Cường		08/01/2000	Tiền Giang	
4	18142091	Phạm Nhất	Duy		10/10/2000	Trà Vinh	
5	18142095	Dương Tiến	Dũng		09/01/2000	Khánh Hòa	
6	18142096	Hà Trần Tiến	Dũng		10/11/2000	Tiền Giang	
7	18142115	Nguyễn Thành	Hiệp		08/02/2000	Đồng Tháp	
8	18142124	Nguyễn Huy	Hùng		29/02/2000	Đồng Nai	
9	18142224	Nguyễn Hữu	Tiên		01/02/1999	Quảng Ngãi	
10	18142232	Đặng Sử	Trường		20/02/2000	Thanh Hóa	
11	18142239	Nguyễn Thanh	Tùng		04/08/2000	Tiền Giang	
12	18142244	Nguyễn Lê Minh	Vũ		11/05/2000	TP. Hồ Chí Minh	
13	18142246	Võ Dương Trường	Vũ		02/10/2000	Bến Tre	
14	18142252	Võ Hoàng	Ân		04/10/2000	Tây Ninh	
15	18142424	THAMVONGSONE	Mickkee		20/12/1999	Lào	
16	18145035	Mai Hoàng	Long		11/09/2000	Đồng Nai	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 18142CLA3

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	18142002	Phạm Ngô Quốc	Bảo		20/08/2000	TP. Hồ Chí Minh	
2	18142003	Nguyễn Tùng	Bách		20/02/1999	Bà Rịa - Vũng Tàu	
3	18142011	Nguyễn Đặng	Đạt		06/10/2000	Bình Định	
4	18142022	Nguyễn Huy	Hoàng		15/12/2000	Phú Yên	
5	18142025	Nguyễn Đức	Huy		14/01/2000	Bà Rịa - Vũng Tàu	
6	18142030	Nguyễn Gia	Hy		30/11/2000	TP. Hồ Chí Minh	
7	18142031	Nguyễn Quốc	Kha		27/08/2000	Tiền Giang	
8	18142032	Võ Anh	Khoa		09/09/2000	TP. Hồ Chí Minh	
9	18142045	Đỗ Hoàng	Nam		20/07/2000	TP. Hồ Chí Minh	
10	18142047	Trương Văn Cao	Nguyên		19/04/2000	Gia Lai	
11	18142048	Nguyễn Hữu	Nguyện		01/06/2000	Bình Định	
12	18142056	Bùi Thanh	Phương		26/01/2000	Đồng Nai	
13	18142058	Bùi Trần Minh	Quang		17/03/2000	Long An	
14	18142068	Lê Thanh	Toàn		07/08/2000	Bình Thuận	
15	18142074	Dương Thanh	Tùng		23/04/2000	TP. Hồ Chí Minh	
16	18142076	Mai Đức	Tùng		24/09/2000	TP. Hồ Chí Minh	
17	18142282	Nguyễn Văn	Đức		14/04/2000	Bình Dương	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 18142CLA1

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	18142004	Đoàn Ngọc	Bền		17/04/2000	Bà Rịa - Vũng Tàu	
2	18142012	Nguyễn Phương	Đăng		24/09/2000	Bình Thuận	
3	18142013	Bùi Trung	Đỉnh		18/12/2000	TP. Hồ Chí Minh	
4	18142014	Trương Tấn	Đông		07/02/2000	TP. Hồ Chí Minh	
5	18142036	Hồ Nguyễn Thành	Long		11/04/2000	Bà Rịa - Vũng Tàu	
6	18142040	Nguyễn Hữu	Lộc		07/01/1999	Bà Rịa - Vũng Tàu	
7	18142042	Nguyễn Ngọc	Lưu		20/09/2000	Đăk Lăk	
8	18142046	Nguyễn Phương	Nam		12/08/2000	Bình Thuận	
9	18142054	Đỗ Nguyễn Hữu	Phúc		20/10/2000	Bà Rịa - Vũng Tàu	
10	18142055	Nguyễn Văn	Phúc		23/02/2000	Bình Định	
11	18142057	Ngô Minh	Phương		29/11/2000	Quảng Bình	
12	18142060	Châu Anh	Quân		20/09/2000	Đồng Nai	
13	18142069	Cao Thiên	Tuấn		19/11/2000	TP. Hồ Chí Minh	
14	18142070	Lê Ngọc Anh	Tuấn		25/07/2000	Bà Rịa - Vũng Tàu	
15	18142071	Lê Quốc	Tuấn		09/09/2000	TP. Hồ Chí Minh	
16	18142072	Nguyễn Lê	Tuyên		20/10/1999	Quảng Ngãi	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 18142CLA2

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	18142006	Đinh Nguyễn Thành	Công		01/02/2000	TP. Hồ Chí Minh	
2	18142017	Trần Minh	Hiển		29/04/2000	TP. Hồ Chí Minh	
3	18142018	Mai Xuân	Hiếu		01/10/2000	TP. Hồ Chí Minh	
4	18142019	Trương Trung	Hiếu		07/01/2000	Kon Tum	
5	18142024	Lê Hoàng	Hợp		07/11/2000	TP. Hồ Chí Minh	
6	18142029	Vũ Phúc	Hưng		20/09/2000	TP. Hồ Chí Minh	
7	18142033	Trần Đức	Khôi		06/09/2000	Bình Định	
8	18142035	Hà Ngọc	Long		04/02/2000	Đồng Nai	
9	18142041	Trương Như Vĩnh	Lộc		15/10/2000	TP. Hồ Chí Minh	
10	18142043	Lê Gia	Lực		21/10/2000	TP. Hồ Chí Minh	
11	18142049	Nguyễn Hồng	Nhân		09/11/2000	TP. Hồ Chí Minh	
12	18142053	Nguyễn Thành	Phong		17/01/2000	Đồng Nai	
13	18142061	Đoàn Minh	Quân		07/09/2000	Tiền Giang	
14	18142062	Đỗ Đức	Tài		20/09/2000	Nam Định	
15	18142063	Nguyễn Anh	Tài		07/07/2000	TP. Hồ Chí Minh	
16	18142064	Lê Thành	Tân		26/06/2000	TP. Hồ Chí Minh	
17	18142078	Phạm Nhật Tường	Vy	x	27/08/2000	Đồng Nai	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 18142CL4A

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	18142015	Bùi Văn	Đức		20/11/2000	Bà Rịa - Vũng Tàu	
2	18142086	Phạm Hữu	Chí		18/10/2000	Kon Tum	
3	18142099	Nguyễn Thành	Đạt		10/05/2000	Gia Lai	
4	18142101	Trần Quốc	Đạt		02/01/2000	Bình Phước	
5	18142103	Lê Đức Anh	Đoan		20/09/2000	Phú Yên	
6	18142105	Đỗ Hồng	Đức		09/10/2000	TP. Hồ Chí Minh	
7	18142106	Nguyễn Hồng	Đức		24/10/2000	Đăk Lăk	
8	18142127	Ung Bửu Thành	Hưng		27/09/2000	Bình Thuận	
9	18142132	Lê Duy	Khánh		22/07/2000	Đồng Nai	
10	18142137	Trần Huỳnh Đăng	Khoa		09/09/2000	Quảng Ngãi	
11	18142149	Lê Nguyễn Hoàng	Long		29/05/2000	Tiền Giang	
12	18142151	Mai Hoàng Gia	Long		30/04/2000	Đồng Nai	
13	18142152	Mai Kim	Long		15/07/2000	Thanh Hóa	
14	18142157	Phùng Nhật	Long		29/08/2000	Bình Định	
15	18142160	Nguyễn Thành	Lộc		14/11/2000	TP. Hồ Chí Minh	
16	18142216	Nguyễn Văn	Thi		06/07/2000	Tây Ninh	
17	18142222	Trương Quang	Thụ		15/01/2000	Lâm Đồng	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 18142CL5A

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	18119068	Nguyễn Việt	Đức		05/01/2000	TP. Hồ Chí Minh	
2	18142079	Nguyễn Đức	An		23/10/2000	Bến Tre	
3	18142135	Phạm Bỉnh	Khiêm		21/08/2000	Đồng Nai	
4	18142138	Võ Đăng	Khoa		17/08/2000	Đồng Tháp	
5	18142141	Phạm Thị Hoàng	Khuyên	x	01/03/2000	Tiền Giang	
6	18142142	Ngô Duy	Khương		07/09/2000	Bà Rịa - Vũng Tàu	
7	18142158	Bùi Trần Hoàng	Lộc		14/09/2000	Đồng Tháp	
8	18142162	Nguyễn Viết	Luân		20/05/2000	Bà Rịa - Vũng Tàu	
9	18142173	Tạ Minh	Nhân		21/04/2000	Kiên Giang	
10	18142174	Tôn Thanh	Nhật		08/03/2000	Đồng Nai	
11	18142177	Phan Đặng Thanh	Phong		20/02/2000	Khánh Hòa	
12	18142181	Phạm Quang	Phú		19/07/2000	Bến Tre	
13	18142185	Nguyễn Bảo	Phúc		11/07/2000	TP. Hồ Chí Minh	
14	18142196	Đặng Thanh	Sang		13/10/2000	TP. Hồ Chí Minh	
15	18142199	Nguyễn Phúc	Sang		27/11/2000	Bình Định	
16	18142206	Dương Minh	Tân		10/01/2000	Tiền Giang	
17	18142225	Lê Trung	Tín		20/11/2000	Đồng Tháp	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 18142CL1A

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	18142111	Phạm Hữu	Hân		16/01/2000	Bình Định	
2	18142126	Nguyễn Đăng	Hưng		08/09/1999	Hải Dương	
3	18142128	Cao Hoàng Anh	Kha		28/07/2000	Đăk Lăk	
4	18142129	Trần Đình	Khang		14/03/2000	Bạc Liêu	
5	18142131	Nguyễn Quang	Khải		14/02/2000	Bà Rịa - Vũng Tàu	
6	18142133	Nguyễn Quốc	Khánh		15/08/2000	Đồng Nai	
7	18142136	Nguyễn Đoàn Anh	Khoa		20/02/2000	Bình Định	
8	18142139	Nguyễn Đức Minh	Khôi		15/09/2000	Đồng Nai	
9	18142143	Đinh Đức Trung	Kiên		19/03/2000	Kiên Giang	
10	18142145	Ngô Quang	Kiệt		27/08/2000	Bình Định	
11	18142146	Phan Anh	Kiệt		02/01/2000	Đồng Nai	
12	18142148	Nguyễn Xuân Thảo	Linh	x	31/01/2000	TP. Hồ Chí Minh	
13	18142150	Lương Xuân	Long		02/12/2000	Thanh Hóa	
14	18142154	Nguyễn Phi	Long		15/02/2000	Đồng Tháp	
15	18142156	Phạm Nguyễn Thanh	Long		29/07/2000	TP. Hồ Chí Minh	
16	18142214	Vũ Ngọc	Thắng		12/09/2000	Thái Bình	
17	18142219	Nguyễn Trọng	Thông		22/01/2000	Nghệ An	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 18142CL2B

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	18142112	Nguyễn Tấn	Hiển		08/01/2000	Đồng Tháp	
2	18142116	Đoàn Huy	Hoàng		01/06/2000	Đăk Nông	
3	18142119	Nguyễn Văn	Huy		12/12/2000	Đồng Nai	
4	18142125	Nguyễn Tấn	Hùng		26/05/2000	Bà Rịa - Vũng Tàu	
5	18142130	Trần Vĩnh	Khang		22/04/2000	TP. Hồ Chí Minh	
6	18142134	Trương Hữu	Khánh		01/05/2000	Tiền Giang	
7	18142140	Phan Minh	Khôi		02/09/2000	Trà Vinh	
8	18142144	Lê Tuấn	Kiệt		27/11/2000	TP. Hồ Chí Minh	
9	18142147	Trần Anh	Kiệt		06/02/2000	TP. Hồ Chí Minh	
10	18142161	Nguyễn Xuân	Lộc		01/01/2000	Đồng Nai	
11	18142166	Nguyễn Văn	Mỹ		22/04/2000	Bình Thuận	
12	18142169	Nguyễn Phương	Nguyên		12/07/2000	Đồng Tháp	
13	18142194	Nguyễn Văn	Quân		17/08/1999	TP. Hồ Chí Minh	
14	18142213	Nguyễn Chiến	Thắng		17/12/2000	Kiên Giang	
15	18142218	Ngô Hoàng	Thông		13/03/2000	Sóc Trăng	
16	18142230	Nguyễn Minh	Trí		24/05/2000	Đồng Tháp	
17	18142234	Lữ Anh	Tuấn		01/03/2000	Bình Định	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 18142CL3B

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	18142113	Phạm Xuân	Hiếu		16/09/2000	Quảng Bình	
2	18142117	Lê Minh	Hoàng		30/03/2000		
3	18142121	Trịnh Nhật	Huy		01/04/2000	Cà Mau	
4	18142123	Nguyễn Lê Minh	Huyền	x	17/05/2000	Trà Vinh	
5	18142159	Nguyễn Hữu	Lộc		25/07/2000	An Giang	
6	18142167	Nguyễn Hoài	Nam		10/09/2000	Bình Định	
7	18142168	Phạm Võ Hồng	Nghi		17/03/2000	Bình Thuận	
8	18142172	Phạm Hoàng	Nhân		14/08/2000	Bình Thuận	
9	18142180	Nguyễn Duy	Phú		03/02/2000	Bình Phước	
10	18142184	Ngô Gia	Phúc		31/01/2000	TP. Hồ Chí Minh	
11	18142187	Lê Thanh	Phương		17/04/2000	Khánh Hòa	
12	18142200	Nguyễn Cao	Sơn		08/11/2000	TP. Hồ Chí Minh	
13	18142207	Lê Ngọc	Tân		01/01/2000	Bình Dương	
14	18142210	Ngô Bá	Thạnh		24/04/2000	Lâm Đồng	
15	18142211	Bùi Đức	Thắng		26/09/2000	Cà Mau	
16	18142425	Lim	Sokheang		14/12/1999	Cambodia	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 18142CL3A

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	18142034	Đỗ Việt	Long		23/01/2000	Bà Rịa - Vũng Tàu	
2	18142155	Nguyễn Vương Ái	Long		28/12/2000	TP. Hồ Chí Minh	
3	18142165	Phạm Tuấn	Minh		22/09/2000	TP. Hồ Chí Minh	
4	18142170	Phạm Quang	Nhã		25/01/2000	TP. Hồ Chí Minh	
5	18142178	Phan Hoài	Phong		18/03/1999	Đồng Tháp	
6	18142183	Lương Thế	Phúc		02/01/2000	Bà Rịa - Vũng Tàu	
7	18142186	Trần Ngọc Yến	Phụng	x	17/09/2000	Bến Tre	
8	18142189	Phạm Duy	Phương		01/01/2000	Đồng Nai	
9	18142190	Lê Hữu	Phước		12/12/2000	Tây Ninh	
10	18142192	Nguyễn Nhật	Quang		02/01/2000	Lâm Đồng	
11	18142193	Nguyễn Hoàng	Quân		23/05/2000	Đồng Nai	
12	18142198	Nguyễn Hoàng	Sang		25/11/2000	Tây Ninh	
13	18142201	Nguyễn Tất Minh	Sơn		06/12/2000	TP. Hồ Chí Minh	
14	18142202	Nguyễn Thanh	Sơn		24/01/2000	TP. Hồ Chí Minh	
15	18142205	Thái Trung	Tài		04/10/2000	Kiên Giang	
16	18142209	Nguyễn Ngọc	Thạch		12/06/2000	Khánh Hòa	
17	18142220	Võ Minh	Thông		01/08/2000	Bình Định	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 18142CL5B

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	18142163	Trần Thái	Mẩn		09/07/2000	Đồng Nai	
2	18142164	Phan Nhật	Minh		05/04/2000	Bà Rịa - Vũng Tàu	
3	18142171	Nguyễn Trọng	Nhân		03/08/2000	Bình Phước	
4	18142175	Nguyễn Thành	Nhơn		12/12/2000	Bình Định	
5	18142176	Huỳnh Hiệp	Phát		13/02/2000	Bà Rịa - Vũng Tàu	
6	18142179	Bùi Thanh	Phú		27/09/2000	Bà Rịa - Vũng Tàu	
7	18142182	Đỗ Hoàng Lê	Phúc		14/12/2000	Ninh Thuận	
8	18142188	Lê Thành	Phương		03/02/2000	Bà Rịa - Vũng Tàu	
9	18142191	Trần Hữu	Phước		20/10/2000	Phú Yên	
10	18142197	Đoàn Tấn	Sang		17/04/2000	Tiền Giang	
11	18142203	Trần Văn	Sơn		26/08/2000	Đăk Lăk	
12	18142204	Trương Ngọc	Sơn		22/11/2000	TP. Hồ Chí Minh	
13	18142208	Võ Thành	Thái		06/05/2000	TP. Hồ Chí Minh	
14	18142212	Đinh Quyết	Thắng		02/01/2000	Thanh Hóa	
15	18142215	Nguyễn Thanh	Thế		23/08/2000	Lâm Đồng	
16	18142217	Đinh Long	Thiên		23/11/2000	Khánh Hòa	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 18142CL2A

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	17142139	Nguyễn Thành	Phúc		18/04/1999	Bến Tre	
2	18142082	Nguyễn Trần	Bảo		11/03/2000	Bà Rịa - Vũng Tàu	
3	18142093	Hoàng Phan Ngọc	Duyên	x	17/01/2000	Bà Rịa - Vũng Tàu	
4	18142114	Thái Vĩnh	Hiếu		24/04/2000	Cà Mau	
5	18142118	Phạm Nguyễn Huy	Hoàng		02/01/2000	Khánh Hòa	
6	18142226	Lê Hữu	Toàn		09/09/2000	TP. Hồ Chí Minh	
7	18142228	Trần Văn	Toạ		03/04/2000	TP. Hồ Chí Minh	
8	18142229	Huỳnh Thiện	Trí		16/03/2000	Tiền Giang	
9	18142233	Nguyễn Trung	Trực		04/07/2000	Lâm Đồng	
10	18142235	Mai Thanh	Tuấn		23/08/2000	TP. Hồ Chí Minh	
11	18142236	Nguyễn Anh	Tuấn		28/08/2000	Nam Định	
12	18142237	Nguyễn Phan Anh	Tuấn		15/04/2000	Lâm Đồng	
13	18142238	Nguyễn Minh	Tùng		06/07/2000	Quảng Ngãi	
14	18142240	Nguyễn Minh	Tú		04/01/2000	Lâm Đồng	
15	18142242	Phạm Phú	Vinh		04/06/2000	Tiền Giang	
16	18142243	Bạch Đại	Vĩ		29/05/2000	An Giang	
17	18142245	Nguyễn Thiên	Vũ		05/03/2000	TP. Hồ Chí Minh	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 18143CL3A

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ chế tạo máy

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	18143056	Nguyễn Nguyễn Bình	An		28/05/2000	TP. Hồ Chí Minh	
2	18143063	Nguyễn Hoàng Anh	Bảo		14/10/2000	Tây Ninh	
3	18143067	Hồ Quang	Cầm		15/02/2000	Khánh Hòa	
4	18143070	Nguyễn Thanh	Cường		20/03/2000	Bến Tre	
5	18143078	Lê Tuấn	Đạt		15/03/2000	Gia Lai	
6	18143125	Trần Lê Khôi	Nguyên		08/11/2000	TP. Hồ Chí Minh	
7	18143137	Đặng Minh	Quang		08/05/2000	TP. Hồ Chí Minh	
8	18143140	Bùi Gia	Quí		29/09/2000	Phú Yên	
9	18143156	Nguyễn Thị Ngọc	Thảo	x	24/06/2000	Tiền Giang	
10	18143167	Lê Quốc	Trung		24/07/2000	Bình Dương	
11	18143175	Võ Hoàng	Tuấn		12/06/2000	Bình Định	
12	18143179	Tạ Quốc	Việt		03/10/2000	Bình Định	
13	18143180	Trà Duy	Việt		02/02/1999	Khánh Hòa	
14	18143183	Lê Tuấn	Vĩ		19/09/2000	Tây Ninh	
15	18143190	Bùi Tiểu Khắc	Vương		11/01/2000	Bình Thuận	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 18143CL1B

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ chế tạo máy

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	18143057	Lê Đức	Anh		23/09/2000	TP. Hồ Chí Minh	
2	18143060	Nguyễn Tuấn	Anh		14/12/2000	Hà Nam	
3	18143061	Nguyễn Đức	Ánh		22/09/2000	TP. Hồ Chí Minh	
4	18143062	Ngô Nguyễn Thái	Bảo		01/01/2000	Bến Tre	
5	18143112	Lý Thăng	Long		20/08/2000	Đồng Nai	
6	18143127	Nguyễn Trần Long	Nhật		27/06/2000	Phú Yên	
7	18143135	Trần Công Minh	Phụng		10/10/2000	Bình Phước	
8	18143141	Thái Hàn	Quốc		30/11/2000	Bà Rịa - Vũng Tàu	
9	18143142	Nguyễn Mạnh	Sáng		22/09/2000	TP. Hồ Chí Minh	
10	18143164	Phan Trung	Tín		13/01/2000	Bến Tre	
11	18143171	Phạm Ngọc	Trường		20/10/2000	Lâm Đồng	
12	18143177	Lê Thái	Tường		23/07/2000	Gia Lai	
13	18143178	Cao Trần Anh	Tý		30/04/1996	Tây Ninh	
14	18143181	Trương Thành	Việt		01/04/2000	Bến Tre	
15	18143192	Trần Nhật	Vy	x	02/08/2000	TP. Hồ Chí Minh	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 18143CL3B

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ chế tạo máy

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	18143058	Lê Khắc	Anh		12/08/2000	Hà Tĩnh	
2	18143084	Dương Đức	Hà		27/08/2000	TP. Hồ Chí Minh	
3	18143096	Nguyễn Đức	Huy		17/12/2000	Bà Rịa - Vũng Tàu	
4	18143118	Phạm Nguyễn Ngọc	Minh		20/08/1995	TP. Hồ Chí Minh	
5	18143120	Lê Thị Thanh	Ngân	x	26/02/2000	Bến Tre	
6	18143122	Võ Hoài	Nghĩa		24/05/2000	TP. Hồ Chí Minh	
7	18143129	Dương Hữu	Nhơn		06/05/2000	Bến Tre	
8	18143131	Nguyễn Huỳnh Thanh	Phong		17/09/2000	Bà Rịa - Vũng Tàu	
9	18143146	Triệu Tấn	Tài		05/04/2000	Đồng Nai	
10	18143153	Nguyễn Minh	Thành		24/07/2000	TP. Hồ Chí Minh	
11	18143160	Nguyễn Đức	Thắng		26/10/2000	Đồng Nai	
12	18143172	Phạm Nhật	Trường		04/08/2000	Cần Thơ	
13	18143184	Ngô Triệu	Vĩ		20/04/2000	Quảng Ngãi	
14	18143187	Lê Anh	Vũ		31/10/2000	Đồng Nai	
15	18143189	Trần Văn	Vũ		11/01/2000	Đồng Nai	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 18143CL1C

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ chế tạo máy

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	18143059	Lê Tuyển	Anh		24/04/2000	Thanh Hóa	
2	18143081	Diệp Tuấn	Đặng		25/10/2000	Tây Ninh	
3	18143107	Nguyễn Ngọc	Khoa		19/01/2000	TP. Hồ Chí Minh	
4	18143115	Nguyễn Vũ	Long		10/08/2000	Bà Rịa - Vũng Tàu	
5	18143121	Nguyễn Trọng	Nghĩa		08/11/2000	Đăk Lăk	
6	18143130	Trịnh Tấn	Phát		01/01/2000	An Giang	
7	18143132	Trần Thế	Phong		20/07/2000	Bình Định	
8	18143138	Hồ Huỳnh Phúc	Quân		11/07/2000	TP. Hồ Chí Minh	
9	18143143	Nguyễn Hữu	Sơn		25/09/2000	Bình Định	
10	18143148	Bành Lê	Tân		12/08/2000	TP. Hồ Chí Minh	
11	18143151	Mai Sĩ	Tấn		29/05/2000	Bạc Liêu	
12	18143165	Mai Xuân	Triều		14/08/2000	Đăk Lăk	
13	18143166	Đỗ Quốc	Trung		28/10/2000	An Giang	
14	18143169	Trần Văn	Trung		28/01/2000	Hưng Yên	
15	18143173	Phạm Xuân	Trường		21/08/2000	TP. Hồ Chí Minh	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 18143CL4B

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ chế tạo máy

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	18143064	Phạm Gia	Bảo		15/12/2000	Hải Dương	
2	18143066	Lương Minh	Cảnh		01/11/2000	An Giang	
3	18143069	Nguyễn Minh	Chiến		12/02/2000	Gia Lai	
4	18143080	Trần Minh	Đăng		01/06/2000	Đồng Nai	
5	18143087	Nguyễn Thanh	Hoàng		25/02/2000	Lâm Đồng	
6	18143110	Nguyễn Trung	Kiên		19/09/2000	Đồng Nai	
7	18143111	Cao Mạnh	Long		03/03/2000	Đồng Nai	
8	18143114	Nguyễn Phi	Long		20/05/2000	Đồng Nai	
9	18143123	Nguyễn Bá	Ngọc		31/10/2000	Quảng Bình	
10	18143133	Lê Văn	Phúc		25/09/2000	Bà Rịa - Vũng Tàu	
11	18143149	Bùi Hồng	Tân		23/10/2000	Đăk Lăk	
12	18143161	Nguyễn Lê	Thiên		07/04/2000	Bình Định	
13	18143163	Nguyễn Đăng	Thịnh		16/08/2000	Tiền Giang	
14	18143168	Nguyễn Thành	Trung		25/06/2000	Bà Rịa - Vũng Tàu	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 18143CL2B

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ chế tạo máy

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	18143065	Trần Quốc	Bảo		20/12/2000	Tiền Giang	
2	18143068	Vũ Thị	Chiêm	x	28/11/2000	Thái Bình	
3	18143072	Đặng Ngọc	Dũng		14/03/2000	Bình Định	
4	18143102	Đỗ Minh Lê	Kha		21/03/2000	Đồng Nai	
5	18143116	Trương Hoàng	Long		24/06/1999	Bà Rịa - Vũng Tàu	
6	18143119	Nguyễn Phương	Nam		28/11/2000	TP. Hồ Chí Minh	
7	18143126	Đỗ Nguyên	Nhân		24/01/2000	Bến Tre	
8	18143128	Trần Thanh	Nhật		07/01/2000	Hà Tĩnh	
9	18143136	Châu Tấn	Phước		30/07/2000	Đồng Nai	
10	18143139	TrầN Nguyên	Quân		05/01/2000	Lâm Đồng	
11	18143144	Nguyễn Văn	Sỹ		11/05/2000	Quảng Ngãi	
12	18143147	Võ Duy	Tâm		16/05/2000	Đồng Nai	
13	18143152	Phan Duy	Thanh		27/10/2000	Bến Tre	
14	18143155	Phạm Nhật	Thành		17/10/2000	Lâm Đồng	
15	18143158	Nguyễn Phạm Ngọc	Thạch		26/05/2000	TP. Hồ Chí Minh	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 18143CLA2

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ chế tạo máy

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	18143001	Nguyễn Công	Bình		20/04/2000	Đồng Nai	
2	18143002	Nguyễn Thái	Bình		19/05/2000	Quảng Ngãi	
3	18143012	Đinh Thái	Hòa		27/10/2000	TP. Hồ Chí Minh	
4	18143013	Lê Phi	Hồ		11/01/2000	Tây Ninh	
5	18143015	Nguyễn Thành	Huy		04/06/2000	TP. Hồ Chí Minh	
6	18143016	Trương Đình	Huy		23/12/2000	Quảng Bình	
7	18143022	Nguyễn Duy	Long		07/12/2000	TP. Hồ Chí Minh	
8	18143027	Ngô Bình	Minh		01/01/2000	Lâm Đồng	
9	18143029	Trần Xuân	Nam		07/12/2000	TP. Hồ Chí Minh	
10	18143030	Đỗ Cao	Năng		23/02/2000	Vĩnh Long	
11	18143043	Lê Minh	Thi		31/05/2000	Đồng Nai	
12	18143044	Lê Minh	Thiên		06/11/2000	Bình Định	
13	18143047	Nguyễn Chánh	Tín		30/05/2000	Bắc Ninh	
14	18143049	Cao Thế	Trung		27/11/2000	Đồng Nai	
15	18143051	Nguyễn Công	Trường		20/07/2000	TP. Hồ Chí Minh	
16	18143052	Trần Mạnh	Tuấn		16/03/2000	Lâm Đồng	
17	18143054	Trần Hữu Tuấn	Vũ		20/07/2000	Hà Tĩnh	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 18143CLA1

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ chế tạo máy

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	18143003	Lê Bá	Chiến		12/05/2000	Bà Rịa - Vũng Tàu	
2	18143006	Nguyễn Thành	Đạt		02/01/2000	Đồng Nai	
3	18143009	Ngô Duy	Hải		03/05/2000	Quảng Nam - Đà Nẵng	
4	18143017	Tô Quang	Khánh		09/05/2000	Bà Rịa - Vũng Tàu	
5	18143018	Phạm Minh	Khôi		09/10/2000	TP. Hồ Chí Minh	
6	18143020	Giang Đăng	Linh		10/02/2000	Cà Mau	
7	18143023	Võ Hoàng	Long		30/03/2000	Long An	
8	18143031	Hoàng Hữu	Nghĩa		06/12/2000	Bình Phước	
9	18143034	Nguyễn Quang	Nhật		13/05/2000	Bình Định	
10	18143036	Nguyễn Văn	Phong		04/09/2000	Quảng Trị	
11	18143037	Nguyễn Hoàng	Phúc		20/09/2000	Bà Rịa - Vũng Tàu	
12	18143038	Nguyễn Hữu	Phúc		25/01/2000	Tiền Giang	
13	18143040	Hoàng Nguyễn Trung	Thành		21/10/2000	Đồng Nai	
14	18143042	Vũ Tiến	Thành		21/01/2000	TP. Hồ Chí Minh	
15	18143045	Đặng Ngọc	Thiện		13/08/2000	Quảng Ngãi	
16	18143048	Nguyễn Phong	Toàn		24/06/2000	TP. Hồ Chí Minh	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 18143CL4A

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ chế tạo máy

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	18143071	Đoàn Quang	Duy		17/04/2000	Bà Rịa - Vũng Tàu	
2	18143073	Nguyễn Tiến	Dũng		30/09/2000	Hà Tĩnh	
3	18143074	Nguyễn Hữu	Dư		10/10/2000	Bến Tre	
4	18143077	Đỗ Tấn	Đạt		30/04/2000	Kiên Giang	
5	18143083	Huỳnh	Đức		10/01/2000	Bình Thuận	
6	18143085	Lý Mền	Hạo		14/03/2000	Sóc Trăng	
7	18143086	Vũ Hoàng	Hân		02/01/2000	Đồng Nai	
8	18143093	Hứa Quốc	Huy		26/08/2000	TP. Hồ Chí Minh	
9	18143097	Nguyễn Kim	Huy		06/04/2000	Bình Định	
10	18143104	Trương Hiệu	Khanh		20/11/2000	Tiền Giang	
11	18143150	Lưu Nhật	Tân		05/01/2000	Bến Tre	
12	18143159	Dương Quang	Thắng		25/11/2000	Hải Phòng	
13	18143182	Nguyễn Mỹ Thành	Vinh		02/11/2000	TP. Hồ Chí Minh	
14	18143185	Lê Bá Anh	Võ		02/09/1998	Bình Phước	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 18143CLA3

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ chế tạo máy

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	18143004	Đoàn Kha	Dũy		18/04/2000	Bà Rịa - Vũng Tàu	
2	18143005	Trà Ấn	Dương		08/08/2000	TP. Hồ Chí Minh	
3	18143008	Phạm Đức Anh	Đức		11/08/2000	Bình Thuận	
4	18143010	Chu Huy	Hoàng		16/10/2000	Đồng Nai	
5	18143011	Trịnh Nhật	Hoàng		22/03/2000	TP. Hồ Chí Minh	
6	18143014	Đinh Ngọc	Huy		25/05/2000	Đồng Nai	
7	18143019	Phan Thanh	Kiên		29/02/2000	Đồng Nai	
8	18143024	Nguyễn Tấn	Lợi		17/02/2000	An Giang	
9	18143025	Lê Hữu	Mạnh		15/03/2000	Thanh Hóa	
10	18143028	Nguyễn Hoài	Nam		22/01/2000	Thanh Hóa	
11	18143032	Trần Đỗ	Nguyên		07/01/2000	TP. Hồ Chí Minh	
12	18143033	Dương Phạm Triều	Nhân		09/02/2000	Bến Tre	
13	18143035	Hà Tấn	Phát		24/06/2000	Tiền Giang	
14	18143039	Phạm Võ Hoàng	Tâm		24/04/2000	TP. Hồ Chí Minh	
15	18143046	Nguyễn Hồ Gia	Thịnh		01/01/2000	Đồng Nai	
16	18143050	Hà Nhật	Trường		13/07/2000	An Giang	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 18143CL2A

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ chế tạo máy

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	18143075	Võ Văn	Dương		17/05/2000	Bến Tre	
2	18143079	Trần Thành	Đạt		09/01/2000	Bà Rịa - Vũng Tàu	
3	18143082	Bùi Nhựt Lê	Đông		07/05/2000	TP. Hồ Chí Minh	
4	18143089	Thái Huy	Hoàng		17/04/2000	Đồng Nai	
5	18143090	Thái Phạm Xuân	Hoàng		20/02/2000	Đồng Nai	
6	18143092	Trần Bảo	Huân		21/10/2000	Bình Thuận	
7	18143094	Lê Minh	Huy		12/02/2000	Khánh Hòa	
8	18143095	Nguyễn Đăng	Huy		24/09/2000	Bình Thuận	
9	18143098	Nguyễn Ngọc Gia	Huy		23/10/2000	Khánh Hòa	
10	18143099	Phạm Văn	Hùng		17/07/2000	Đăk Lăk	
11	18143101	Trần Văn	Hưng		16/02/2000	Bình Phước	
12	18143105	Nguyễn Cao Thanh	Khiết		17/09/2000	Đồng Nai	
13	18143108	Đoàn Minh	Kiên		24/01/2000	Bến Tre	
14	18143113	Nguyễn Đình Hoàng	Long		23/02/2000	Bà Rịa - Vũng Tàu	
15	18143358	Nguyễn Việt Kỳ	Nguyên		01/01/2000	Bà Rịa - Vũng Tàu	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 18143CL1A

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ chế tạo máy

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	18142065	Nguyễn Văn	Thành		26/04/2000	Bình Định	
2	18143088	Phạm Vũ	Hoàng		26/01/2000	Hà Nội	
3	18143091	Nguyễn Thái	Hòa		27/08/2000	Đồng Nai	
4	18143100	Lê Nguyễn	Hưng		16/03/2000	Hà Tĩnh	
5	18143106	Nguyễn Đăng	Khoa		11/11/2000	TP. Hồ Chí Minh	
6	18143109	Ngô Nguyễn Trung	Kiên		18/07/2000	TP. Hồ Chí Minh	
7	18143117	Mai Đức	Lương		15/07/2000	Quảng Trị	
8	18143134	Võ Lâm	Phúc		07/02/2000	Quảng Ngãi	
9	18143145	Lê Văn	Tài		21/08/2000	Gia Lai	
10	18143154	Nguyễn Văn	Thành		22/10/2000	Bà Rịa - Vũng Tàu	
11	18143157	Võ Minh	Thái		20/10/2000	Bình Dương	
12	18143170	Nguyễn Ngọc Thanh	Trúc	x	03/06/2000	TP. Hồ Chí Minh	
13	18143176	Nguyễn Tuấn	Tú		04/01/2000	Bà Rịa - Vũng Tàu	
14	18143188	Nguyễn Tuấn	Vũ		25/03/2000	Bình Định	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 18144CLA1

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật cơ khí

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	18144001	Bùi Thị Khôi	An	x	13/11/2000	Đồng Nai	
2	18144002	Nguyễn Phạm Tuấn	Anh		08/02/2000	TP. Hồ Chí Minh	
3	18144006	Trương	Ân		13/11/2000	An Giang	
4	18144008	Đoàn Thái	Bình		28/11/2000	TP. Hồ Chí Minh	
5	18144010	Nguyễn Trần Khánh	Duy		21/08/2000	TP. Hồ Chí Minh	
6	18144012	Mai Hoàng	Dũng		03/12/2000	Hải Phòng	
7	18144013	Nguyễn Tiến	Đạt		26/06/2000	Đồng Nai	
8	18144014	Võ Trần Minh	Định		08/09/2000	Cần Thơ	
9	18144017	Nguyễn Đình	Hiếu		11/12/2000	Bà Rịa - Vũng Tàu	
10	18144024	Phạm Huỳnh	Kha		03/12/2000	Đồng Tháp	
11	18144027	Trần Như Minh	Khánh		25/06/2000	TP. Hồ Chí Minh	
12	18144028	Trịnh Duy	Khiêm		02/12/2000	TP. Hồ Chí Minh	
13	18144031	Phan Văn	Khởi		08/03/2000	Nghệ An	
14	18144040	Lê Duy	Nhân		05/08/2000	TP. Hồ Chí Minh	
15	18144041	Phan Trọng	Nhân		21/04/2000	TP. Hồ Chí Minh	
16	18144043	Trần An	Ninh		13/08/2000	Bình Thuận	
17	18144047	Nguyễn Minh	Tâm		12/09/2000	TP. Hồ Chí Minh	
18	18144048	Nguyễn Thanh	Tâm		15/01/2000	TP. Hồ Chí Minh	
19	18144054	Nguyễn Lưu Minh	Thuận		13/08/2000	TP. Hồ Chí Minh	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 18144CL4B

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật cơ khí

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	18144063	Nguyễn Huỳnh Tấn	Anh		25/08/2000	Long An	
2	18144068	Võ Đình	Bảo		10/12/2000	Kon Tum	
3	18144076	Lê Nhật	Duy		07/06/1999	Cà Mau	
4	18144078	Trần Anh	Dũng		17/10/2000	TP. Hồ Chí Minh	
5	18144081	Cao Tiến	Đạt		04/11/2000		
6	18144087	Hà Minh	Đức		06/08/2000	Đồng Nai	
7	18144097	Nguyễn Thành	Huân		20/03/2000	Phú Yên	
8	18144103	Tống Viết	Hùng		15/08/1998	Bến Tre	
9	18144112	Nguyễn Minh	Khoa		26/06/2000	An Giang	
10	18144124	Lê Thiện	Long		17/03/2000	Quảng Ngãi	
11	18144128	Phạm Tấn	Long		04/04/2000	Bình Định	
12	18144193	Trương Đình	Trí		07/01/2000	Quảng Ngãi	
13	18144203	Lê Văn	Tú		29/04/2000	Quảng Ngãi	
14	18144205	Lê Văn	Tường		10/11/2000	Bình Dương	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 18144CLA2

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật cơ khí

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	18144003	Nguyễn Trâm	Anh	x	15/04/2000	TP. Hồ Chí Minh	
2	18144007	Từ Kính	Biếu		03/11/2000	TP. Hồ Chí Minh	
3	18144015	Chu Thẩm Trường	Giang		27/11/2000	Đồng Nai	
4	18144018	Phan Nhật	Hiếu		15/11/2000		
5	18144019	Phan Ngọc	Hòa		08/03/2000	TP. Hồ Chí Minh	
6	18144030	Khương Nguyễn Minh	Khôi		16/04/2000	Đồng Nai	
7	18144034	Nguyễn Hoàng	Long		11/07/2000	TP. Hồ Chí Minh	
8	18144036	Phùng Nhật	Minh		29/12/2000	TP. Hồ Chí Minh	
9	18144046	Nguyễn Mạnh	Quỳnh		16/01/2000	Khánh Hòa	
10	18144050	Nguyễn Văn	Tấn		25/03/2000	Bình Thuận	
11	18144051	Ngô Đình	Thành		11/08/2000	TP. Hồ Chí Minh	
12	18144055	Lê Hồng	Trà	x	18/09/2000	Ninh Thuận	
13	18144056	Nguyễn Quốc	Trung		25/12/2000	TP. Hồ Chí Minh	
14	18144058	Nguyễn Thanh	Tùng		31/07/2000	TP. Hồ Chí Minh	
15	18144059	Nguyễn Anh	Tú		17/05/2000	Quảng Nam - Đà Nẵng	
16	18144060	Cao Thành	Vinh		25/03/2000	Tây Ninh	
17	18144061	Đỗ Phan Tường	Vỹ		27/02/2000	Đồng Nai	
18	18144291	Nguyễn Võ Thanh	Tân		21/08/2000	Tiền Giang	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 18144CLA3

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật cơ khí

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	18144004	Nguyễn Tuấn	Anh		30/04/2000	Bà Rịa - Vũng Tàu	
2	18144005	Trần Đức	Anh		15/11/2000	Hưng Yên	
3	18144009	Nguyễn Anh	Duy		17/04/2000	TP. Hồ Chí Minh	
4	18144011	Trần Nhật	Duy		15/03/2000	Phú Yên	
5	18144021	Huỳnh Ngọc Quốc	Huy		16/04/2000	TP. Hồ Chí Minh	
6	18144022	Nguyễn Quốc	Huy		10/03/2000	TP. Hồ Chí Minh	
7	18144023	Trần Tuấn	Hùng		29/06/2000	TP. Hồ Chí Minh	
8	18144025	Đặng	Khải		19/03/2000	Cà Mau	
9	18144029	Bùi Anh	Khoa		23/12/2000	TP. Hồ Chí Minh	
10	18144032	Bạch Nguyễn Hoàng	Long		29/03/2000	Đồng Nai	
11	18144035	Trần Cao	Long		22/08/2000	Đồng Nai	
12	18144038	Trần Trung	Nguyên		04/12/2000	Tây Ninh	
13	18144042	Hồ Thị Yến	Nhi	x	21/10/2000	Long An	
14	18144045	Vũ Văn	Quang		26/03/2000	Nam Định	
15	18144049	Nguyễn Thành	Tấn		16/02/2000	Đồng Nai	
16	18144053	Võ Hùng	Thiên		20/10/2000	TP. Hồ Chí Minh	
17	18144057	Tôn Quang	Trung		09/11/2000	TP. Hồ Chí Minh	
18	18144326	Lê Quý	Đức		05/08/2000	TP. Hồ Chí Minh	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 18144CL3A

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật cơ khí

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	18144064	Phạm Quốc	Anh		19/09/2000	Bến Tre	
2	18144069	Võ Cự	Bách		31/08/2000	Quảng Ngãi	
3	18144089	Lâm Trường	Giang		13/06/2000	Đồng Nai	
4	18144093	Chung Minh	Hậu		14/10/2000	Đồng Tháp	
5	18144096	Ngô Minh	Hoàng		20/12/2000	Nam Định	
6	18144113	Nguyễn Phạm Toàn	Khoa		20/02/2000	Đồng Nai	
7	18144132	Nguyễn Hữu	Lộc		11/01/2000	Đồng Tháp	
8	18144147	Nguyễn Trung Quốc	Ngọc		21/05/2000	Đồng Tháp	
9	18144149	Lâm Phúc	Nguyên		14/07/2000	An Giang	
10	18144158	Trần Thanh	Phong		03/01/2000	Đồng Tháp	
11	18144167	Bùi Nguyễn Hoàng	Thắng		05/02/2000	Đồng Tháp	
12	18144178	Nguyễn Công	Thịnh		01/01/2000	Đăk Lăk	
13	18144196	Trương Thế	Trung		19/07/2000	Đồng Tháp	
14	18144202	Hồ Công	Tùng		05/09/2000	Bình Thuận	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 18144CL2B

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật cơ khí

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	18144065	Nguyễn Gia	Bảo		07/07/2000	Đồng Nai	
2	18144072	Lu Gia	Bửu		30/08/2000	Khánh Hòa	
3	18144095	Bùi Quang	Hiếu		19/01/2000	An Giang	
4	18144098	Lê Minh	Huy		04/08/2000	Bình Dương	
5	18144101	Trương Nhật	Huy		01/04/2000	Bình Thuận	
6	18144105	Nguyễn Việt	Khang		21/03/2000	TP. Hồ Chí Minh	
7	18144135	Đoàn Kinh	Luân		01/01/2000	Bến Tre	
8	18144136	Nguyễn Chí Thành	Luân		14/01/2000	Gia Lai	
9	18144137	Trần Thành	Luân		18/11/2000	Lâm Đồng	
10	18144145	Cao Thị Bé	Ngọc	x	13/03/2000	Bến Tre	
11	18144146	Nguyễn Hoàng Thiên	Ngọc		28/09/2000	Đồng Tháp	
12	18144151	Hà Minh	Nhật		02/02/2000	Bình Định	
13	18144164	Lê Duy	Thanh		28/09/2000	TP. Hồ Chí Minh	
14	18144207	Lê Hoài	Vũ		02/01/2000	Quảng Ngãi	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 18144CL1B

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật cơ khí

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	18144066	Nguyễn Gia	Bảo		22/09/2000	Quảng Ngãi	
2	18144070	Phan Thanh	Bình		28/07/2000	Quảng Ngãi	
3	18144074	Võ Quốc	Cường		20/08/2000	Đồng Tháp	
4	18144077	Đặng Đức	Dũng		05/12/2000	Bà Rịa - Vũng Tàu	
5	18144082	Nguyễn Quang	Đạt		13/10/2000	Đồng Nai	
6	18144083	Nguyễn Tiến	Đạt		08/03/2000	TP. Hồ Chí Minh	
7	18144084	Trương Nguyễn Phước	Đạt		20/06/2000	Tiền Giang	
8	18144109	Bùi Nguyễn Anh	Khoa		18/09/2000	Khánh Hòa	
9	18144115	Nguyễn Anh	Kiệt		10/12/2000	Bình Thuận	
10	18144118	Hoàng Duy	Liêm		06/01/2000	Vĩnh Phúc	
11	18144125	Ngô Đình Phi	Long		23/09/2000	Bà Rịa - Vũng Tàu	
12	18144129	Trần Hoàng	Long		03/04/2000	TP. Hồ Chí Minh	
13	18144155	Nguyễn Tiến	Phát		08/02/2000	Bình Định	
14	18144204	Trịnh Đình	Tú		25/03/2000	Đồng Nai	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 18144CL3B

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật cơ khí

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	18144071	Đồng Tiến	Bửu		20/07/2000	Tiền Giang	
2	18144085	Lê Minh	Đoan		29/01/2000	Bến Tre	
3	18144099	Nguyễn Công	Huy		30/09/2000	Nam Định	
4	18144114	Huỳnh Lê Anh	Khôi		01/01/2000	TP. Hồ Chí Minh	
5	18144116	Hoàng Bảo	Lâm		06/01/2000	Đồng Nai	
6	18144121	Bùi Quốc	Long		11/06/2000	Đăk Lăk	
7	18144122	Hoàng Duy	Long		08/10/2000	Bà Rịa - Vũng Tàu	
8	18144126	Nguyễn Hoàng	Long		29/10/2000	Bà Rịa - Vũng Tàu	
9	18144127	Nguyễn Tuấn	Long		12/05/2000	Đăk Lăk	
10	18144130	Trần Khánh	Long		02/09/2000	Đồng Nai	
11	18144131	Nguyễn Hữu	Lộc		31/03/2000	TP. Hồ Chí Minh	
12	18144134	Phạm Tấn	Lộc		16/11/2000	Long An	
13	18144182	Nguyễn Thị	Thuận	x	14/03/2000	Đăk Lăk	
14	18144199	Trần Hà Minh	Trường		24/12/2000	Đồng Nai	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 18144CL5B

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật cơ khí

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	18142084	Trương Thị Mỹ	Chi	x	23/09/2000	Bà Rịa - Vũng Tàu	
2	18144067	Trần Nguyễn Thanh	Bảo		17/02/2000	Tiền Giang	
3	18144108	Triệu Sùng	Khánh		05/01/2000	TP. Hồ Chí Minh	
4	18144111	Nguyễn Đặng Anh	Khoa		01/11/2000	TP. Hồ Chí Minh	
5	18144138	Nguyễn Đức	Minh		24/09/2000	Bà Rịa - Vũng Tàu	
6	18144139	Nguyễn Hoàng Nhật	Minh		10/10/2000	Đồng Nai	
7	18144140	Lê Viết	Nam		29/03/2000	Thái Bình	
8	18144141	Nguyễn Chí	Nam		12/11/2000	Hà Nội	
9	18144142	Nguyễn Xuân	Nam		15/02/2000	TP. Hồ Chí Minh	
10	18144143	Nguyễn Thành	Nghiêm		14/01/2000	Vĩnh Long	
11	18144144	Nguyễn Lâm Nhân	Nghĩa		24/10/2000	TP. Hồ Chí Minh	
12	18144148	Trần Thị Thúy	Ngọc	x	27/12/2000	Lâm Đồng	
13	18144189	Nguyễn Văn	Tòng		21/11/2000	Đồng Nai	
14	18144210	Phan Thanh	Vũ		12/06/2000	Bình Định	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 18144CL4A

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật cơ khí

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	18144075	Lê Khánh	Duy		19/05/2000	TP. Hồ Chí Minh	
2	18144086	Trương Đức	Đồng		18/09/2000	TP. Hồ Chí Minh	
3	18144090	Nguyễn Trường	Giang		11/03/1999	Sóc Trăng	
4	18144091	Nguyễn Phước	Hào		09/02/2000	An Giang	
5	18144092	Trịnh Ngọc	Hải		01/01/2000	Thái Bình	
6	18144094	Lê Minh	Hậu		28/05/2000	Đồng Nai	
7	18144100	Nguyễn Thanh	Huy		11/07/2000	Đồng Nai	
8	18144110	Châu Đăng	Khoa		16/09/2000	Cà Mau	
9	18144117	Lê Ngọc	Lâm		04/06/2000	Nam Định	
10	18144120	Thân Quang	Linh		02/01/2000	Đồng Nai	
11	18144123	Hứa Thiên	Long		24/07/2000	TP. Hồ Chí Minh	
12	18144133	Nguyễn Văn Minh	Lộc		08/03/2000	Đồng Tháp	
13	18144154	Nguyễn Tấn	Phát		03/01/2000	Long An	
14	18144209	Nguyễn Xuân	Vũ		10/12/2000	Ninh Thuận	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 18144CL1A

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật cơ khí

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	18144080	Lê Quang	Dự		08/09/2000	Đồng Tháp	
2	18144088	Trương Minh	Đức		16/01/2000	Đồng Tháp	
3	18144102	Hoàng Việt	Hùng		18/03/2000	Bình Thuận	
4	18144156	Đỗ Đạt	Phi		20/02/2000	Bến Tre	
5	18144160	Hồ Như	Sang		07/02/2000	Quảng Trị	
6	18144161	Trần Văn Trường	Sang		19/06/2000	Tiền Giang	
7	18144165	Đinh Thiên	Thành		02/04/2000	Quảng Ngãi	
8	18144169	Nguyễn Hữu	Thật		25/03/2000	Bình Định	
9	18144171	Nguyễn Thái	Thiên		26/07/2000	Phú Yên	
10	18144173	Chu Hoàng	Thiện		09/10/2000	TP. Hồ Chí Minh	
11	18144176	Nguyễn Minh	Thiện		13/05/2000	Phú Yên	
12	18144184	Dương Thanh	Tiến		02/08/2000	TP. Hồ Chí Minh	
13	18144192	Phạm Cao	Trí		19/04/2000	Đồng Nai	
14	18144197	Đặng Ngọc	Trường		10/03/2000		

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 18144CL5A

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật cơ khí

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	18144107	Văn Quốc	Khải		27/06/2000	Tây Ninh	
2	18144150	Nguyễn Hữu	Nhân		06/02/2000	Bến Tre	
3	18144152	Nguyễn Lê Minh	Nhật		12/08/2000	Bình Thuận	
4	18144162	Ngô Hoàng	Sơn		03/12/1999	Thái Bình	
5	18144166	Nguyễn Dương Chí	Thành		31/10/1999	Bình Dương	
6	18144168	Nguyễn Thành	Thắng		11/07/2000	Long An	
7	18144172	Trần Nguyễn Cao	Thiên		01/05/2000	Kiên Giang	
8	18144175	Nguyễn Đức	Thiện		18/11/2000	Đồng Nai	
9	18144177	Đỗ Xuân	Thìn		22/01/2000	Đồng Tháp	
10	18144198	Nguyễn Văn	Trường		20/03/2000	Đồng Nai	
11	18144200	Lê Duy	Tuấn		04/01/2000	Thanh Hóa	
12	18144206	Ngô Gia	Tự		11/12/2000	Phú Yên	
13	18144208	Lê Thế	Vũ		14/02/2000	Thanh Hóa	
14	18144328	Huỳnh Thanh	Giàu		25/12/1999	TP. Hồ Chí Minh	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 18144CL2A

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật cơ khí

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	18144119	Nguyễn Thị Kim	Liên	x	07/05/2000	Long An	
2	18144159	Huỳnh	Quỳnh		09/09/2000	Long An	
3	18144170	Mai Chí	Thế		04/01/2000	Phú Yên	
4	18144174	Đào Ngọc	Thiện		24/01/2000	Bà Rịa - Vũng Tàu	
5	18144179	Nguyễn Phúc	Thịnh		07/11/2000	Bến Tre	
6	18144181	Cao Minh	Thông		13/01/2000	Bình Dương	
7	18144183	Nguyễn Văn	Thuận		07/05/1998	Đồng Tháp	
8	18144185	Lê Trung	Tín		25/07/2000	Đồng Nai	
9	18144190	Trần Công	Trạng		24/09/2000	Tiền Giang	
10	18144191	Trần Quốc	Trình		07/01/2000	Đồng Nai	
11	18144194	Nguyễn Thành	Trung		22/03/2000	Phú Yên	
12	18144195	Phạm Đức	Trung		06/03/2000	Bà Rịa - Vũng Tàu	
13	18144201	Nguyễn Minh	Tuấn		20/10/2000	Bình Phước	
14	18144327	Lê Ngọc	Khang		13/01/2000	Đồng Tháp	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 18145CL5B

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật ô tô

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	18145081	Trần Thái	An		21/04/2000	Bình Phước	
2	18145086	Lâm Gia	Bảo		03/03/2000	Trà Vinh	
3	18145099	Phan Tấn	Dũng		04/02/2000	Đăk Lăk	
4	18145101	Phạm Văn	Đạm		06/10/2000	TP. Hồ Chí Minh	
5	18145107	Huỳnh Phi	Đỉnh		01/07/2000	Bến Tre	
6	18145164	Nguyễn Tuấn	Kiệt		11/10/2000	Kiên Giang	
7	18145176	Nguyễn Thành	Luân		24/08/2000	Đăk Lăk	
8	18145180	Phạm Phương	Nam		24/04/2000	Kiên Giang	
9	18145185	Bùi Hữu	Nguyên		08/09/2000	Bình Phước	
10	18145191	Nguyễn Thanh	Nhàn		30/04/2000	Đồng Tháp	
11	18145197	Phan Văn	Nhựt		26/07/2000	Tiền Giang	
12	18145262	Chung Văn	Toàn		28/01/2000	Bến Tre	
13	18145271	Nguyễn Đình	Trung		01/08/1998	Nam Định	
14	18145279	Phan Anh	Tuấn		03/03/2000	Đồng Nai	
15	18145294	Nguyễn Tuấn	Vũ		03/02/2000	Hà Tĩnh	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 18145CL4A

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật ô tô

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	18145082	Hàng Đức	Anh		27/05/2000	Sóc Trăng	
2	18145085	Trương Vũ Hoàng	Anh		19/09/2000	Bình Dương	
3	18145090	Nguyễn Gia	Bình		25/05/2000	Đăk Lăk	
4	18145095	Nguyễn Minh	Duy		28/06/2000	Lâm Đồng	
5	18145116	Nguyễn Hoàng Trung	Hiếu		18/04/2000	Tây Ninh	
6	18145126	Đinh Văn	Huân		17/11/2000	Nam Định	
7	18145128	Lê Quốc	Huy		07/03/2000	Đồng Nai	
8	18145135	Trần Gia	Huy		28/07/2000	TP. Hồ Chí Minh	
9	18145138	Nguyễn Kế Cát	Hùng		19/05/2000	Cần Thơ	
10	18145141	Lại Nguyễn Phúc	Hưng		17/05/2000	Gia Lai	
11	18145144	Võ Văn	Hữu		02/01/2000	Quảng Ngãi	
12	18145156	Nguyễn Chí	Khải		05/05/2000	Vĩnh Long	
13	18145213	Ngô Thế	Quang		13/09/2000	Bến Tre	
14	18145235	Nguyễn Minh	Thái		28/04/2000	Đồng Tháp	
15	18145242	Vũ Đức	Thắng		01/08/2000	TP. Hồ Chí Minh	
16	18145303	Lê Văn Nhật	Anh		07/03/2000	TP. Hồ Chí Minh	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 18145CL4B

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật ô tô

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	17145406	SONSY	Anosone		22/11/1996	Lào	
2	18145083	Nguyễn Bảo	Anh		19/11/2000	Đồng Tháp	
3	18145087	Lê Gia	Bảo		20/03/2000	TP. Hồ Chí Minh	
4	18145103	Lường Văn	Đạt		25/12/2000	Bình Phước	
5	18145171	Ngô Văn	Long		28/08/2000	Phú Thọ	
6	18145175	Nguyễn Thành	Lợi		30/01/2000	Phú Yên	
7	18145179	Trần Lê	Minh		06/05/2000	Long An	
8	18145186	Lê Hữu	Nguyên		15/12/2000	Đồng Tháp	
9	18145193	Hà Thanh	Nhân		23/07/2000	An Giang	
10	18145196	Trần Thành	Nhơn		14/02/2000	TP. Hồ Chí Minh	
11	18145200	Lê Tấn	Phát		15/03/2000	Trà Vinh	
12	18145263	Nguyễn Duy	Toàn		22/03/2000	Đồng Nai	
13	18145282	Bùi Thanh	Tú		14/08/2000	Bình Dương	
14	18145286	Dương Phúc	Vinh		20/12/2000	Bến Tre	
15	18145290	Tạ Quốc	Vinh		10/08/2000	Sóc Trăng	
16	18145390	Phạm Đỗ Hoàng	Long		03/12/2000	TP. Hồ Chí Minh	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 18145CL5A

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật ô tô

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	18145089	Võ Chí	Bảo		29/11/2000	An Giang	
2	18145091	Phạm Duy	Bình		31/05/2000	Tiền Giang	
3	18145097	Thới Nam	Duy		03/02/2000	Quảng Ngãi	
4	18145100	Nguyễn Đinh Tân	Dương		18/08/2000	Bình Thuận	
5	18145104	Nguyễn Võ	Đạt		23/03/2000	Quảng Ngãi	
6	18145106	Nguyễn Văn	Đậu		12/06/2000	Khánh Hòa	
7	18145165	Phạm	Kiệt		25/10/2000	Bình Thuận	
8	18145166	Phan	Lể		24/05/2000	Bạc Liêu	
9	18145168	Phạm Nguyễn Khánh	Linh		04/01/2000	Đồng Tháp	
10	18145173	Nguyễn Hoàng Bảo	Long		11/06/2000	TP. Hồ Chí Minh	
11	18145177	Lê Nhựt	Minh		19/02/2000	Đồng Tháp	
12	18145178	Tai Quang	Minh		08/05/2000	Lâm Đồng	
13	18145181	Trần Hải	Nam		23/06/2000	Lâm Đồng	
14	18145273	Đặng Minh	Trường		06/10/2000	Bến Tre	
15	18145284	Trần Trúc	Uyên	x	01/06/2000	Bến Tre	
16	18145292	Phan Hy	Vọng		02/07/2000	An Giang	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 18145CLA2

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật ô tô

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	18145003	Nguyễn Phan Lương	Bằng		06/11/2000	Đồng Nai	
2	18145006	Võ Duy	Cường		05/08/1998	Quảng Ngãi	
3	18145007	Nguyễn Thanh	Danh		04/02/2000	Bà Rịa - Vũng Tàu	
4	18145008	Lương Trần	Duy		29/10/2000	TP. Hồ Chí Minh	
5	18145009	Nguyễn Anh	Duy		27/07/2000	TP. Hồ Chí Minh	
6	18145010	Trần Đình	Duy		26/02/2000	TP. Hồ Chí Minh	
7	18145014	Lê Văn	Đức		16/01/2000	Đồng Nai	
8	18145017	Lê Hồng	Hiếu		14/07/2000	Đồng Tháp	
9	18145019	Trần Huy	Hoàng		27/07/2000	TP. Hồ Chí Minh	
10	18145020	Vũ Thái	Hoàng		01/07/2000	Đồng Nai	
11	18145021	Biện Gia	Huy		08/08/2000	TP. Hồ Chí Minh	
12	18145022	Huỳnh Hoàng	Huy		21/02/2000	Đồng Tháp	
13	18145027	Lý Hoàng	Khanh		02/07/2000	Đăk Lăk	
14	18145030	Trần Hào	Kiệt		03/07/2000	An Giang	
15	18145049	Nguyễn Lê	Phương		20/10/2000	Bình Định	
16	18145051	Nguyễn Trần Minh	Quang		04/12/2000	Đồng Nai	
17	18145058	Phan Hoài	Thanh		25/09/2000	Đồng Nai	
18	18145059	Đào Công	Thành		16/12/2000	Đồng Nai	
19	18145122	Nguyễn Lê Hữu	Hoàng		27/01/2000	Phú Yên	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 18145CLA3

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật ô tô

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	18145004	Vũ Bình	Chánh		15/08/2000	Hà Nội	
2	18145013	Lâm Thiện	Đức		17/09/2000	TP. Hồ Chí Minh	
3	18145016	Vũ Văn	Hạnh		20/04/2000	Nam Định	
4	18145025	Nguyễn Hữu	Khang		12/06/2000	Trà Vinh	
5	18145029	Nguyễn Đăng	Khôi		02/05/2000	Cần Thơ	
6	18145031	Ngô Thế	Lâm		16/10/2000	TP. Hồ Chí Minh	
7	18145032	Nguyễn Hoài	Linh		18/02/2000	Trà Vinh	
8	18145034	Khúc Thành	Long		07/02/2000	Bà Rịa - Vũng Tàu	
9	18145036	Nguyễn Ngọc Hải	Long		03/07/2000	TP. Hồ Chí Minh	
10	18145039	Nguyễn Tài	Lộc		03/01/2000	Bạc Liêu	
11	18145040	Trương Đông	Luật		01/01/2000	Long An	
12	18145047	Nguyễn Thành	Phú		29/03/2000	TP. Hồ Chí Minh	
13	18145063	Nguyễn Phúc	Thịnh		11/03/1999	TP. Hồ Chí Minh	
14	18145064	Trần Nguyễn An	Thịnh		13/04/2000	TP. Hồ Chí Minh	
15	18145066	Vũ Thị Thủy	Tiên	x	31/05/2000	TP. Hồ Chí Minh	
16	18145068	Vũ Minh	Toàn		23/11/2000	Bình Dương	
17	18145079	Nguyễn Quốc	Vũ		19/10/2000	Bến Tre	
18	18145190	Huỳnh Thanh	Nhàn		19/11/2000	Long An	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 18145CL1B

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật ô tô

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	18145098	Nguyễn Hữu	Dũng		09/09/2000	TP. Hồ Chí Minh	
2	18145102	Giang Tấn	Đạt		06/10/2000	Bình Thuận	
3	18145118	Phạm Hồng	Hiếu		29/05/2000	Đồng Nai	
4	18145172	Nguyễn Hoàng	Long		04/01/2000	TP. Hồ Chí Minh	
5	18145187	Nguyễn Chí	Nguyên		17/01/2000	TP. Hồ Chí Minh	
6	18145195	Ninh Cao Thanh	Nhi	x	04/03/2000	Đồng Tháp	
7	18145201	Nguyễn Tấn	Phát		19/04/2000	Bình Dương	
8	18145202	Đặng Văn Hoài	Phong		06/04/2000	Đồng Tháp	
9	18145204	Phan Đình	Phú		28/08/2000	Thừa Thiên Huế	
10	18145208	Nguyễn Vĩnh	Phúc		01/02/2000	Đồng Tháp	
11	18145218	Nguyễn Trường	Sang		16/02/2000	Bình Thuận	
12	18145219	Trần Phước	Sang		19/12/2000	An Giang	
13	18145257	Nguyễn Trọng	Tiên		14/10/2000	Bình Định	
14	18145272	Nguyễn Nhất	Trung		22/04/2000	An Giang	
15	18145276	Trần Xuân	Trường		06/12/1998	Gia Lai	
16	18145295	Lê Văn Minh	Vương		09/06/2000	Long An	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 18145CLA4

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật ô tô

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	18145011	Nguyễn Thành	Đạt		17/03/2000	Đồng Nai	
2	18145015	Lê Hoàng	Hà		18/05/2000	Sóc Trăng	
3	18145018	Lê Trung	Hiếu		21/07/2000	Trà Vinh	
4	18145023	Phạm Nguyễn Khánh	Huy		13/09/2000	Bến Tre	
5	18145024	Nguyễn Duy	Khang		10/10/2000	Kiên Giang	
6	18145033	Nguyễn Hồ Khánh	Linh		23/02/2000	TP. Hồ Chí Minh	
7	18145045	Lê Chấn	Phàm		22/03/2000	TP. Hồ Chí Minh	
8	18145052	Vũ Văn Thành	Quang		13/08/2000	Đăk Nông	
9	18145053	Bùi Khánh Minh	Quân		01/11/2000	TP. Hồ Chí Minh	
10	18145054	Nguyễn Hồng	Quân		05/11/1999		
11	18145055	Nguyễn Tấn	Sĩ		17/10/2000	Đồng Nai	
12	18145056	Đoàn Anh	Tài		14/09/2000	Bình Định	
13	18145057	Huỳnh Quốc	Tài		23/02/2000	Khánh Hòa	
14	18145067	Nguyễn Đình Anh	Tịnh		20/01/2000	Lâm Đồng	
15	18145072	Lê	Trung		13/11/2000	Bến Tre	
16	18145078	Mai Anh	Vũ		16/01/2000	Quảng Ngãi	
17	18145080	Võ Huy	Vũ		19/08/2000	Long An	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 18145CL7A

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật ô tô

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	18145105	Trần Tấn	Đạt		04/05/2000	Bến Tre	
2	18145130	Nguyễn Tấn	Huy		11/12/2000	TP. Hồ Chí Minh	
3	18145146	Nguyễn Nhật	Kha		12/04/2000	Bình Thuận	
4	18145161	Nguyễn Thành	Khoa		09/02/2000	Vĩnh Long	
5	18145223	Võ Trần Thái	Sơn		18/10/2000	Tây Ninh	
6	18145236	Nguyễn Xuân	Thái		25/04/1999	Hải Dương	
7	18145237	Bùi Đức	Thắng		26/04/2000	Bà Rịa - Vũng Tàu	
8	18145239	Nguyễn Thanh	Thắng		19/05/2000	Lâm Đồng	
9	18145245	Lê Văn	Thìn		15/03/2000	Lâm Đồng	
10	18145249	Lê Trần Phú	Thịnh		09/06/2000	Bình Thuận	
11	18145254	Phan Minh	Thu	x	08/08/2000	Bình Dương	
12	18145256	Lê Ngọc	Tiên		23/04/2000	Đồng Nai	
13	18145258	Huỳnh Minh	Tiến		06/04/2000	Đăk Lăk	
14	18145266	Phan Ngọc	Triều		11/02/2000	Long An	
15	18145285	Nguyễn Chí	Văn		06/07/2000	Bình Định	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 18145CLA1

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật ô tô

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	18145012	Trần Xuân	Định		19/02/2000	Đăk Lăk	
2	18145026	Phạm Duy	Khang		08/08/2000	TP. Hồ Chí Minh	
3	18145028	Lý Đăng	Khoa		03/06/2000	TP. Hồ Chí Minh	
4	18145037	Trương Hoàng	Long		21/06/2000	TP. Hồ Chí Minh	
5	18145038	Nguyễn Như	Lộc		01/01/2000	Đồng Nai	
6	18145041	Nguyễn Quang	Minh		11/02/2000	TP. Hồ Chí Minh	
7	18145042	Đỗ Hoàng Minh	Nguyên		12/11/2000	TP. Hồ Chí Minh	
8	18145043	Lê Nguyễn Danh	Nguyên	x	04/03/2000	TP. Hồ Chí Minh	
9	18145044	Nguyễn Trọng	Nhân		04/01/2000	TP. Hồ Chí Minh	
10	18145046	Bùi Tiến	Phát		28/09/2000	Tiền Giang	
11	18145060	Nguyễn Phú	Thiện		12/09/2000	Long An	
12	18145061	Nguyễn Thanh	Thiện		13/10/2000	TP. Hồ Chí Minh	
13	18145062	Nguyễn Trường	Thinh		08/06/2000	Phú Yên	
14	18145069	Dư Minh	Trí		18/04/2000	TP. Hồ Chí Minh	
15	18145070	Phạm Minh	Trí		27/03/2000	TP. Hồ Chí Minh	
16	18145074	Phạm Trọng	Tuệ		09/03/2000	Đồng Nai	
17	18145075	Võ Thành	Tú		27/05/2000	Tây Ninh	
18	18145076	Dương Quốc	Việt		14/09/1999	Gia Lai	
19	18145077	Vũ Phạm Đức	Việt		18/08/2000	TP. Hồ Chí Minh	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 18145CL3B

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật ô tô

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	18145109	Lê Văn	Đức		28/06/2000	TP. Hồ Chí Minh	
2	18145113	Du Tấn	Hào		28/08/2000	Đồng Tháp	
3	18145115	Đỗ Chí	Hiếu		07/02/2000	Long An	
4	18145140	Huỳnh Lê	Hưng		14/01/2000	Tiền Giang	
5	18145142	Nguyễn Khánh	Hưng		26/02/2000	Bình Phước	
6	18145159	Lê Anh	Khoa		09/10/2000	Bình Định	
7	18145162	Trần Nguyễn Anh	Khôi		24/11/2000	Tiền Giang	
8	18145163	Dương Trung	Kiên		03/11/2000	An Giang	
9	18145199	Lê Nguyễn Tấn	Phát		09/01/2000	Long An	
10	18145216	Nguyễn Bá	Quyền		23/03/2000	Đồng Nai	
11	18145270	Phạm Lưu	Trọng		21/02/2000	Đồng Nai	
12	18145289	Phan Phú	Vinh		06/08/2000	Đồng Nai	
13	18145440	Vũ Đình	Sơn		27/06/2000	TP. Hồ Chí Minh	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 18145CL7B

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật ô tô

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	18145110	Trần Duy	Đức		01/11/2000	Lâm Đồng	
2	18145112	Bùi Nhật	Hào		01/09/2000	Ninh Thuận	
3	18145123	Phạm Công	Hoành		24/06/2000	Quảng Ngãi	
4	18145127	Lê Hoàng	Huy		13/03/2000	Đồng Nai	
5	18145132	Phạm Xuân	Huy		13/11/2000	Đăk Lăk	
6	18145136	Vũ Quốc	Huy		22/01/2000	Đồng Nai	
7	18145145	Nguyễn Minh	Kha		05/11/2000	Tiền Giang	
8	18145155	Nguyễn Công	Khanh		19/10/1999	Kiên Giang	
9	18145167	Trần Thanh	Liêm		14/02/2000	Bến Tre	
10	18145170	Lương Thành	Long		13/06/2000	Đồng Nai	
11	18145287	Nguyễn Phước	Vinh		03/06/2000	Bến Tre	
12	18145288	Nguyễn Quang	Vinh		18/08/2000	Long An	
13	18145291	Văn Tân	Vinh		15/12/2000	Bà Rịa - Vũng Tàu	
14	18145293	Nguyễn Hoài	Vũ		17/05/2000	Bình Thuận	
15	18145297	Trần Bửu Ngọc Như	Ý		26/01/2000	Tây Ninh	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 18145CL2A

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật ô tô

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	18145111	Lương Hoàng	Giang		14/12/2000	Đồng Tháp	
2	18145183	Phạm Văn	Nghĩa		26/10/2000	Bà Rịa - Vũng Tàu	
3	18145189	Đặng	Nguyễn		30/08/2000	Lâm Đồng	
4	18145194	Hứa Văn	Nhất		20/07/2000	Bình Phước	
5	18145203	Nguyễn Hoàng	Phú		22/09/2000	Tây Ninh	
6	18145206	Lâm Hữu	Phúc		27/04/2000	Sóc Trăng	
7	18145209	Phạm Tấn	Phúc		18/10/2000	Tiền Giang	
8	18145211	Hoàng Thanh	Quan		10/02/2000	Bình Phước	
9	18145212	Châu Sanh	Quang		08/03/2000	Gia Lai	
10	18145214	Nguyễn Tiến	Quân		18/06/2000	Thanh Hóa	
11	18145220	Huỳnh Lê Ánh	Sáng		11/02/2000	Vĩnh Long	
12	18145274	Lê Quang	Trường		12/02/2000	Tiền Giang	
13	18145278	Nguyễn Phạm Ngọc	Tuấn		27/02/2000	TP. Hồ Chí Minh	
14	18145280	Đoàn Minh	Tuệ		22/11/2000	Phú Yên	
15	18145296	Võ Minh	Vương		25/04/2000	Tây Ninh	
16	18145326	Lê Anh	Dũng		23/08/2000	Bình Thuận	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 18145CL3A

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật ô tô

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	18145114	Trần Bảo	Hiến		01/04/2000	Bạc Liêu	
2	18145182	Mai Hữu	Nghĩa		24/09/2000	Thừa Thiên Huế	
3	18145184	Hồ Hữu	Nghị		11/03/2000	Bạc Liêu	
4	18145226	Nguyễn Đức	Tài		11/09/2000	TP. Hồ Chí Minh	
5	18145228	Thân Nguyễn Anh	Tài		24/07/2000	Đồng Nai	
6	18145238	Dương Quốc	Thắng		13/09/2000	Đồng Tháp	
7	18145243	Nguyễn Minh	Thi		15/11/2000	Long An	
8	18145244	Lê Khánh	Thiện		20/06/2000	Bình Thuận	
9	18145246	Bùi Võ Quốc	Thịnh		21/08/2000	Bình Dương	
10	18145248	Huỳnh Tuấn	Thịnh		20/09/2000	TP. Hồ Chí Minh	
11	18145250	Nguyễn Huỳnh Ngọc	Thịnh		15/02/2000	Bình Dương	
12	18145252	Trà Phúc	Thịnh		20/06/2000	Tiền Giang	
13	18145255	Phạm Thanh Cao	Thượng		03/08/2000	Vĩnh Long	
14	18145268	Mai Hữu	Trí		01/01/2000	Quảng Ngãi	
15	18145269	Võ Tài	Trí		22/10/2000	Bình Thuận	
16	18145277	Hoàng	Tuấn		19/06/2000	Thanh Hóa	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 18145CL6B

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật ô tô

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	18145117	Nguyễn Trung	Hiếu		10/01/2000	An Giang	
2	18145125	Huỳnh Phi	Hồng		22/12/2000	TP. Hồ Chí Minh	
3	18145133	Phùng Gia	Huy		20/02/2000	An Giang	
4	18145150	Nguyễn Gia	Khang		12/07/2000	An Giang	
5	18145151	Nguyễn Mạnh	Khang		04/06/2000	Long An	
6	18145154	Lê Thị Hồng	Khanh	x	04/02/2000	Bến Tre	
7	18145158	Nguyễn Như	Khánh		11/03/2000	Bến Tre	
8	18145222	Nguyễn Thanh	Sơn		30/09/2000	Bình Thuận	
9	18145224	Âu Hữu	Tài		01/04/2000	Long An	
10	18145240	Nguyễn Thành	Thắng		08/07/2000	An Giang	
11	18145253	Nguyễn Văn	Thọ		05/12/2000	Long An	
12	18145261	Quang Minh	Tiến		25/12/2000	Vĩnh Long	
13	18145264	Nguyễn Phú	Toàn		12/09/2000	TP. Hồ Chí Minh	
14	18145265	Vũ Đức	Toản		24/01/2000	Đăk Lăk	
15	18145267	Nguyễn Quang	Triệu		15/03/2000	Long An	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 18145CL6A

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật ô tô

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	18145120	Bùi Minh	Hoàng		25/10/2000	Đồng Tháp	
2	18145124	Lê Thuận	Hòa		16/01/2000	Vĩnh Long	
3	18145134	Trần Đức	Huy		18/02/2000	An Giang	
4	18145188	Vũ Khôi	Nguyên		24/07/2000	TP. Hồ Chí Minh	
5	18145192	Dương Phú	Nhã		19/07/2000	TP. Hồ Chí Minh	
6	18145198	Trương Quốc	Pháp		22/05/2000	Vĩnh Long	
7	18145205	Dương Trọng	Phúc		29/07/2000	Bình Phước	
8	18145207	Nguyễn Đức	Phúc		26/09/2000	Đồng Nai	
9	18145210	Nguyễn Hoàng	Phương		01/10/2000	TP. Hồ Chí Minh	
10	18145215	Phan Vũ Anh	Quân		01/12/2000	An Giang	
11	18145230	Phan Ngọc	Tân		24/12/2000	Gia Lai	
12	18145275	Nguyễn Nhật	Trường		13/05/2000	Tiền Giang	
13	18145281	Nguyễn Thế	Tùng		06/09/2000	Phú Yên	
14	18145283	Nguyễn Phạm Xuân	Tú		08/07/2000	Vĩnh Long	
15	18145332	Nguyễn Khắc Thành	Đạt		16/04/2000	TP. Hồ Chí Minh	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 18145CL1A

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật ô tô

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	18110118	Huỳnh Tấn	Huy		24/09/2000	Đăk Lăk	
2	18145084	Nguyễn Quốc	Anh		29/09/2000	Bà Rịa - Vũng Tàu	
3	18145088	Nguyễn Gia	Bảo		04/11/2000	Đăk Lăk	
4	18145092	Đinh Nhật	Cường		18/05/2000	Tiền Giang	
5	18145093	Lê Văn	Cường		20/10/2000	Gia Lai	
6	18145094	Nguyễn Việt	Cường		03/05/2000	Bà Rịa - Vũng Tàu	
7	18145121	Dư Nguyễn Minh	Hoàng		03/09/2000	TP. Hồ Chí Minh	
8	18145129	Ngô Hoàng	Huy		25/07/2000	Lâm Đồng	
9	18145131	Nguyễn Thiện	Huy		08/12/2000	Bà Rịa - Vũng Tàu	
10	18145139	Phan Mạnh	Hùng		19/07/2000	Đồng Nai	
11	18145143	Nguyễn Văn	Hưởng		09/12/2000	Bắc Ninh	
12	18145147	Huỳnh Vĩ	Khang		16/02/2000	Kiên Giang	
13	18145153	Phạm Trần	Khang		20/05/2000	TP. Hồ Chí Minh	
14	18145229	Nguyễn Thanh	Tân		07/07/2000	Đồng Tháp	
15	18145232	Lê Minh	Thành		10/02/2000	Long An	
16	18145233	Hoàng Phương	Thảo	x	25/11/2000	Bà Rịa - Vũng Tàu	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 18145CL2B

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật ô tô

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	18145065	Lưu Minh	Thư	x	13/09/2000	Kiên Giang	
2	18145119	Trần Thanh	Hoài		25/02/2000	Phú Yên	
3	18145137	Huỳnh Bá Thái	Hùng		22/12/2000	Vĩnh Long	
4	18145149	Lê Nguyên	Khang		19/05/2000	Trà Vinh	
5	18145152	Nguyễn Minh	Khang		28/02/2000	Đồng Nai	
6	18145157	Nguyễn Quang	Khải		11/02/2000	Phú Yên	
7	18145160	Nguyễn Đăng	Khoa		03/04/2000	Long An	
8	18145217	Nguyễn Minh	Sang		13/02/2000	Bình Thuận	
9	18145221	Đinh Văn	Sĩ		18/08/2000	Đồng Tháp	
10	18145227	Nguyễn Thành	Tài		13/06/2000	Đồng Tháp	
11	18145231	Huỳnh Đức	Thành		04/07/2000	TP. Hồ Chí Minh	
12	18145241	Trần Việt	Thắng		15/01/2000	Trà Vinh	
13	18145247	Đàm Duy	Thịnh		15/02/2000	Khánh Hòa	
14	18145251	Nguyễn Hữu	Thịnh		12/04/2000	An Giang	
15	18145259	Huỳnh Văn Luật	Tiến		02/02/2000	Bến Tre	
16	18145260	Lê Trường	Tiến		18/05/2000	Ninh Thuận	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 18146CLA1

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	18146001	Nguyễn Hoài	An		20/06/1999	Quảng Trị	
2	18146009	Đinh Công	Danh		08/01/2000	Đồng Nai	
3	18146013	Nguyễn Tuấn	Đạt		23/10/2000	Bà Rịa - Vũng Tàu	
4	18146014	Trần Ngọc	Đạt		09/11/2000	Bà Rịa - Vũng Tàu	
5	18146016	Vũ Ngọc	Đức		02/07/2000	Đồng Nai	
6	18146024	Trần Nhật	Huy		12/02/2000		
7	18146026	Vũ	Hùng		19/04/2000	TP. Hồ Chí Minh	
8	18146027	Lý Gia	Hưng		26/12/2000	TP. Hồ Chí Minh	
9	18146028	Nguyễn Lê Hoàng	Hưng		26/10/2000	Đăk Lăk	
10	18146029	Đào Công Hoàng	Kha		11/04/2000	TP. Hồ Chí Minh	
11	18146030	Lê Trường	Khang		27/02/2000	Bến Tre	
12	18146031	Nguyễn Đinh Quang	Khải		16/01/2000	TP. Hồ Chí Minh	
13	18146047	Nguyễn Minh	Nhật		04/12/2000	Bà Rịa - Vũng Tàu	
14	18146060	Trần Chí	Thành		30/12/2000	Đồng Nai	
15	18146065	Huỳnh Hữu Hải	Triều		23/01/2000	Tiền Giang	
16	18146066	Nguyễn Đình	Trung		15/11/2000	TP. Hồ Chí Minh	
17	18146318	Nguyễn Duy	Khiêm		05/03/2000	Hà Nội	
18	18146410	Võ Lê Bảo	An		20/07/2000	Tiền Giang	
19	18146414	Nguyễn Minh	Công		12/01/2000	Bình Thuận	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 18146CL4B

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	18146071	Nguyễn Hữu	An		15/06/2000	Bình Thuận	
2	18146075	Nguyễn Võ Viết	Bảo		28/10/2000	Lâm Đồng	
3	18146076	Phạm Nguyễn Gia	Bảo		16/12/2000	Đồng Nai	
4	18146130	Lê Minh Hoàng	Hùng		24/10/2000	Bà Rịa - Vũng Tàu	
5	18146134	Ngô Lê Đình	Khang		18/07/2000	Lâm Đồng	
6	18146138	Nguyễn Tấn	Khang		05/12/2000	Bình Thuận	
7	18146144	Bùi Xuân	Khánh		28/06/2000	TP. Hồ Chí Minh	
8	18146155	Huỳnh Trần Học	Lãm		08/06/2000	Bình Định	
9	18146163	Nguyễn Hoàng	Long		13/02/2000	Bà Rịa - Vũng Tàu	
10	18146170	Trương Nhựt	Long		05/07/2000	Đồng Tháp	
11	18146172	Cao Trần Quang	Minh		17/11/2000	Quảng Bình	
12	18146173	Lê Hoàng	Minh		16/01/2000	Đồng Nai	
13	18146190	Huỳnh Thiên	Phúc		22/08/2000	Quảng Ngãi	
14	18146197	Trần Đăng	Quang		23/03/2000	Đồng Nai	
15	18146219	Mã Duy	Thìn		01/10/2000	Tây Ninh	
16	18146264	Dương Gia	Bảo		28/02/2000	An Giang	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 18146CL5A

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	18146072	Viên Bảo	An		06/07/2000	TP. Hồ Chí Minh	
2	18146080	Đoàn Thanh	Bình		08/05/2000	Nam Định	
3	18146081	Nguyễn Thanh	Bình		31/07/2000	Quảng Ngãi	
4	18146088	Lê Xuân	Cường		24/04/2000	Đồng Nai	
5	18146142	Lê Duy	Khải		08/02/2000	Phú Yên	
6	18146146	Đặng Anh	Khoa		09/05/2000	Ninh Thuận	
7	18146188	Nguyễn Thanh	Phong		04/02/2000	Tiền Giang	
8	18146204	Quách Hoàng	Sang		16/04/2000	Sóc Trăng	
9	18146207	Trần Sỹ	Tài		20/08/2000	Thanh Hóa	
10	18146214	Nguyễn Minh	Thái		03/04/1998	Đồng Nai	
11	18146215	Lê Minh	Thắng		21/05/2000	TP. Hồ Chí Minh	
12	18146228	Phan Đình	Thục		01/11/2000	Khánh Hòa	
13	18146238	Nguyễn Quang	Trí		12/08/2000	Bến Tre	
14	18146245	Nguyễn Tăng	Trường		28/12/2000	Quảng Ngãi	
15	18146246	Phạm Huy	Tuấn		15/01/2000	Đồng Nai	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 18146CL3B

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	18146073	Lê Trần Trung	Anh		22/01/2000	Hải Dương	
2	18146084	Võ Duy	Cảnh		27/10/2000	An Giang	
3	18146087	Nguyễn Văn	Chung		06/07/2000	Lâm Đồng	
4	18146093	Nguyễn Võ Anh	Duy		20/03/2000	TP. Hồ Chí Minh	
5	18146109	Phan Minh	Hải		01/11/2000	Khánh Hòa	
6	18146112	Đỗ Trung	Hiếu		20/07/2000	Tiền Giang	
7	18146113	Nguyễn Hoàng	Hiếu		20/04/2000	Bình Định	
8	18146132	Trần Trọng	Hữu		30/03/2000	Tiền Giang	
9	18146143	Nguyễn Việt	Khái		21/12/2000	Cà Mau	
10	18146168	Trần Lâm Thiên	Long		25/11/2000	Đăk Lăk	
11	18146169	Trịnh Hoàng	Long		07/08/2000	Đồng Nai	
12	18146195	Huỳnh Minh	Quang		26/11/2000	Đồng Nai	
13	18146206	Dương Tuấn	Tài		11/07/2000	TP. Hồ Chí Minh	
14	18146229	Nguyễn Quốc	Tiến		18/08/2000	Bến Tre	
15	18146230	Trần Như	Tiến		21/03/2000	TP. Hồ Chí Minh	
16	18146241	Trần Văn	Trọng		18/02/2000	Lâm Đồng	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 18146CLA3

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	18146003	Nguyễn Đức	Anh		07/08/2000	Hà Tĩnh	
2	18146005	Nguyễn Đình Thiên	Ân		20/08/2000	TP. Hồ Chí Minh	
3	18146006	Vũ Thiên	Ân		24/03/2000	TP. Hồ Chí Minh	
4	18146010	Huỳnh Lê	Duy		26/09/1997	Quảng Nam	
5	18146012	Hồ Vũ	Dũng		08/03/2000	Lâm Đồng	
6	18146015	Nguyễn Chí	Đức		21/08/2000	TP. Hồ Chí Minh	
7	18146017	Nguyễn Việt	Hiệp		26/07/2000	Bà Rịa - Vũng Tàu	
8	18146020	Võ Huy	Hoàng		28/04/2000	Bà Rịa - Vũng Tàu	
9	18146025	Phạm Minh	Hùng		02/01/1999	Bình Thuận	
10	18146032	Nguyễn Duy	Khánh		01/07/2000	TP. Hồ Chí Minh	
11	18146035	Trần	Khôi		05/04/2000	Cà Mau	
12	18146044	Phùng Nhất	Long		28/12/2000	Bà Rịa - Vũng Tàu	
13	18146046	Nguyễn Đức Anh	Minh		08/11/2000	TP. Hồ Chí Minh	
14	18146049	Đào Đông	Phong		29/11/2000	Đồng Nai	
15	18146058	Võ Văn Nhật	Tân		08/05/2000	TP. Hồ Chí Minh	
16	18146067	Lê Hồng Sơn	Trường		23/06/2000	Thừa Thiên Huế	
17	18146070	Đặng Gia Cát	Tường		28/08/2000	Đồng Nai	
18	18146122	Đặng Gia	Huy		27/03/2000	TP. Hồ Chí Minh	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 18146CL6B

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	18146074	Nguyễn Lê Hoàng	Anh		11/03/2000	Bình Định	
2	18146125	Nguyễn Đức	Huy		07/05/2000	Đồng Tháp	
3	18146129	Võ Hoàng	Huy		18/04/2000	TP. Hồ Chí Minh	
4	18146137	Nguyễn Hoàng	Khang		13/11/2000	Bến Tre	
5	18146147	Hà Đăng	Khoa		16/10/2000	Long An	
6	18146150	Nguyễn Võ Minh	Khoa		25/11/2000	TP. Hồ Chí Minh	
7	18146176	Võ Thông	Minh		08/01/2000	Đồng Nai	
8	18146191	Phạm Nguyên	Phúc		28/12/2000	Long An	
9	18146203	Mai Tuấn	Sang		01/08/2000	TP. Hồ Chí Minh	
10	18146226	Lê Hoàng	Thuận		21/02/2000	TP. Hồ Chí Minh	
11	18146247	Trần Anh	Tuấn		07/02/2000	TP. Hồ Chí Minh	
12	18146250	Trần Doãn	Tùng		02/12/2000	TP. Hồ Chí Minh	
13	18146253	Trương Nhật	Uyên	x	08/07/2000	Phú Yên	
14	18146258	Nguyễn Quốc	Vũ		18/11/2000	Khánh Hòa	
15	18146260	Trịnh Quang	Vũ		09/06/2000	Đồng Nai	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 18146CL2B

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	18146077	Trần Thái	Bảo		21/10/2000	Tiền Giang	
2	18146096	Đinh Thái	Dương		18/02/2000	Kiên Giang	
3	18146136	Nguyễn Duy	Khang		07/12/2000	An Giang	
4	18146149	Nguyễn Đoàn Đăng	Khoa		24/05/2000	Long An	
5	18146152	Lê Anh	Kiệt		22/04/2000	Tây Ninh	
6	18146158	Đỗ Phước Bảo	Long		30/06/2000	Lâm Đồng	
7	18146174	Phạm Nhật	Minh		16/06/2000	Đồng Tháp	
8	18146183	Nguyễn Minh	Nhật		19/11/2000	TP. Hồ Chí Minh	
9	18146192	Bạch Quang	Phước		11/10/2000	Bà Rịa - Vũng Tàu	
10	18146194	Huỳnh Đăng	Quang		22/03/2000	Đồng Tháp	
11	18146208	Nguyễn Minh	Tân		04/09/2000	TP. Hồ Chí Minh	
12	18146211	Ngô Chí	Thành		05/12/2000	Đồng Nai	
13	18146251	Tạ Duy	Tú		29/08/2000	TP. Hồ Chí Minh	
14	18146252	Hồ Minh	Tỷ		21/10/2000	Tây Ninh	
15	18146257	Nguyễn Thanh	Vịnh		17/09/2000	Khánh Hòa	
16	18146259	Trần Anh	Vũ		30/03/2000	Khánh Hòa	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 18146CL6A

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	18146078	Trần Nguyên	Bá		28/03/2000	Long An	
2	18146089	Lê Thành	Danh		01/02/2000	Quảng Ngãi	
3	18146095	Võ Hoàng	Duy		11/10/2000	Tiền Giang	
4	18146118	Nguyễn Bảo	Hoàng		07/08/2000		
5	18146126	Nguyễn Võ Quốc	Huy		30/10/2000	Bình Dương	
6	18146140	Phạm Thanh	Khang		23/05/2000	Đồng Nai	
7	18146177	Mai Nhật	Nam		01/03/2000	Tây Ninh	
8	18146199	Nguyễn Văn	Quân		10/09/2000	TP. Hồ Chí Minh	
9	18146210	Vũ Minh	Tân		28/10/2000	Bình Thuận	
10	18146218	Phạm Đức	Thắng		22/11/2000	Đồng Nai	
11	18146240	Lê Hoàng	Trọng		28/05/2000	Đồng Tháp	
12	18146248	Trịnh Anh	Tuấn		30/08/2000	TP. Hồ Chí Minh	
13	18146254	Lê Quốc	Việt		20/01/2000	Sóc Trăng	
14	18146256	Nhang Triệu	Vĩ		03/04/2000	Bình Phước	
15	18146262	Nguyễn Phạm Thúy	Vy	x	18/10/2000	Bến Tre	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 18146CL1B

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	18146079	Phạm Thành	Bắc		14/05/2000	Nam Định	
2	18146086	Nguyễn Minh	Châu		26/04/2000	Phú Yên	
3	18146098	Nguyễn Tấn	Đạt		23/06/2000	TP. Hồ Chí Minh	
4	18146114	Nguyễn Trung	Hiếu		26/10/2000	Long An	
5	18146120	Nguyễn Việt	Hoàng		03/10/2000	TP. Hồ Chí Minh	
6	18146145	Phan Quốc	Khánh		02/09/2000	Khánh Hòa	
7	18146148	Nguyễn Anh	Khoa		27/01/2000	Vĩnh Long	
8	18146153	Nguyễn Nhân	Kiệt		23/05/2000	TP. Hồ Chí Minh	
9	18146165	Phạm Hưng	Long		13/05/2000	Bình Định	
10	18146178	Nguyễn Thị Kim	Ngân	x	19/06/2000	An Giang	
11	18146180	Trần Trung	Nguyên		17/07/2000	Lâm Đồng	
12	18146202	Đào Tấn	Sang		08/10/2000	Long An	
13	18146213	Phạm Công	Thành		10/10/2000	TP. Hồ Chí Minh	
14	18146223	Trương Hưng	Thịnh		24/11/2000	Cần Thơ	
15	18146231	Trần Quốc	Tín		07/06/2000	TP. Hồ Chí Minh	
16	18146244	Đào Ngọc	Trường		10/04/2000	Thái Bình	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 18146CL4A

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	18146083	Trương Trọng	Cảnh		21/04/2000	Quảng Nam - Đà Nẵng	
2	18146085	Nguyễn Trần Minh	Chánh		13/09/2000	Kiên Giang	
3	18146116	Trần Minh	Hiệp		23/08/2000	Đồng Tháp	
4	18146117	Dương Minh	Hoàng		28/04/2000	Lâm Đồng	
5	18146133	Nguyễn Minh	Kha		05/11/2000	TP. Hồ Chí Minh	
6	18146141	Đỗ Hoàng	Khanh		15/11/2000	Lâm Đồng	
7	18146151	Huỳnh Lưu Quân	Kiện		06/06/2000	Tiền Giang	
8	18146187	Phạm Tiến	Phát		22/06/2000	TP. Hồ Chí Minh	
9	18146201	Lê Hoàng	Quý		19/09/2000	Tiền Giang	
10	18146220	Hoàng Gia	Thịnh		22/10/2000	Bà Rịa - Vũng Tàu	
11	18146221	Nguyễn Quốc	Thịnh		17/06/2000	Tiền Giang	
12	18146225	Nguyễn Quốc	Thông		21/09/2000	Đồng Tháp	
13	18146227	Nguyễn Văn	Thuận		28/01/2000	Tiền Giang	
14	18146232	Nguyễn Mạnh	Toàn		05/08/2000	Ninh Bình	
15	18146242	Phạm Thành	Trung		30/09/2000	Bà Rịa - Vũng Tàu	
16	18146243	Trần Nam	Trung		18/10/2000	Bình Phước	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 18146CL3A

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	18146091	Nguyễn Đăng	Duy		17/05/2000	Tây Ninh	
2	18146105	Trần Minh	Đức		28/01/2000	Bà Rịa - Vũng Tàu	
3	18146123	Đỗ Quốc	Huy		12/01/2000	Kiên Giang	
4	18146135	Nguyễn Duy	Khang		24/02/2000	Bình Dương	
5	18146139	Phan Phúc	Khang		12/09/2000	Cần Thơ	
6	18146156	Bùi Hoàng	Long		21/08/2000	Gia Lai	
7	18146162	Nguyễn Hoàng	Long		14/02/2000	Tiền Giang	
8	18146164	Nguyễn Hoàng	Long		11/09/2000	Quảng Trị	
9	18146166	Phạm Phi	Long		24/02/2000	Tiền Giang	
10	18146171	Phan Xuân	Lộc		16/01/2000	Bình Định	
11	18146179	Đoàn Trọng	Nghĩa		08/07/2000	TP. Hồ Chí Minh	
12	18146182	Võ Quang	Nhất		05/03/2000	Quảng Ngãi	
13	18146184	Nguyễn Trương Minh	Nhật		20/07/2000	Bến Tre	
14	18146189	Nguyễn Trần Toàn	Phú		03/05/2000	Đồng Nai	
15	18146193	Đỗ Văn	Quang		09/08/1999	Thanh Hóa	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 18146CL5B

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	18146100	Nông Quốc	Đạt		23/12/2000	Lâm Đồng	
2	18146101	Phạm Trung	Đông		17/06/2000	TP. Hồ Chí Minh	
3	18146102	Cao Phúc	Đức		30/04/2000	Bình Định	
4	18146103	Đặng Minh	Đức		25/07/2000	TP. Hồ Chí Minh	
5	18146106	Đặng Trường	Giang		06/02/2000	Phú Yên	
6	18146108	Lê Thành	Hải		30/03/2000	Quảng Nam - Đà Nẵng	
7	18146111	Trương Công	Hạo		05/01/2000	Tiền Giang	
8	18146119	Nguyễn Đức	Hoàng		22/04/1999	Ninh Bình	
9	18146128	Trần Quốc	Huy		16/01/2000	TP. Hồ Chí Minh	
10	18146159	Hoàng Ngọc	Long		26/06/2000	Bình Định	
11	18146186	Phạm Linh	Nhựt		23/06/2000	Bến Tre	
12	18146196	Huỳnh Nhật	Quang		01/01/2000	Bình Dương	
13	18146205	Dương Tấn	Tài		06/03/2000	Vĩnh Long	
14	18146217	Nguyễn Lê	Thắng		24/05/2000	Khánh Hòa	
15	18146222	Nguyễn Tiến	Thịnh		06/03/2000	Bình Dương	
16	18146234	Lương Văn	Trải		07/02/2000	Quảng Ngãi	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 18146CL2A

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	18104009	Trần Thị Ngọc	Hân	x	01/08/2000	Tiền Giang	
2	18146082	Trần Trương Thanh	Bình		25/01/2000	TP. Hồ Chí Minh	
3	18146099	Nguyễn Thành	Đạt		07/11/2000	TP. Hồ Chí Minh	
4	18146104	Nguyễn Anh	Đức		07/11/2000	TP. Hồ Chí Minh	
5	18146124	Lưu Đăng	Huy		29/11/2000	Quảng Nam	
6	18146167	Sử Hồng Kim	Long		24/10/1997	Sóc Trăng	
7	18146209	Trương Ngọc	Tân		23/06/2000	Bình Thuận	
8	18146216	Lê Phúc	Thắng		22/04/2000	Đồng Tháp	
9	18146233	Giáp Văn	Tới		08/08/2000	Quảng Ngãi	
10	18146235	Lê Ngọc	Trâm	x	12/08/2000	Bến Tre	
11	18146236	Quách Thế	Triều		28/04/2000	TP. Hồ Chí Minh	
12	18146237	Nguyễn Minh	Triết		12/10/2000	Đồng Nai	
13	18146239	Võ Lê Minh	Trí		15/08/2000	Phú Yên	
14	18146255	Trần Hiển	Vinh		02/11/2000	Hải Phòng	
15	18146261	Trương Hoàng	Vũ		18/02/2000	TP. Hồ Chí Minh	
16	18154051	Nguyễn	Thiên		28/06/2000	An Giang	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 18146CL1A

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	18125040	Trần Hữu	Long		14/12/2000	Khánh Hòa	
2	18146090	Nguyễn Hoàng	Danh		14/10/2000	Phú Yên	
3	18146092	Nguyễn Tấn	Duy		17/02/2000	Long An	
4	18146094	Phan Nhật	Duy		02/11/2000	Khánh Hòa	
5	18146097	Nguyễn Duy	Đạt		05/11/2000	Đồng Nai	
6	18146107	Trần Nhựt	Hào		27/03/2000	Trà Vinh	
7	18146110	Trần Huỳnh Thanh	Hải		05/01/2000	Đồng Nai	
8	18146115	Hà Công	Hiệp		11/10/2000	Lâm Đồng	
9	18146127	Phan Minh	Huy		28/12/2000	TP. Hồ Chí Minh	
10	18146157	Đỗ Đình	Long		24/09/2000	Kiên Giang	
11	18146160	Huỳnh Trần Nhật	Long		01/11/2000	Bà Rịa - Vũng Tàu	
12	18146175	Trần Lê	Minh		04/02/2000	Bà Rịa - Vũng Tàu	
13	18146181	Đinh Quý	Nhân		05/08/2000	Bình Định	
14	18146198	Trần Ngọc	Quang		17/09/2000	Thanh Hóa	
15	18146200	Nguyễn Trọng	Quyết		18/03/2000	Quảng Trị	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 18146CLA2

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	18142073	An Thanh	Tùng		12/07/2000	Ninh Thuận	
2	18146007	Đặng Thanh Quốc	Bảo		24/10/2000	Đồng Nai	
3	18146011	Phạm Công	Duy		22/08/2000	TP. Hồ Chí Minh	
4	18146018	Nguyễn Minh	Hoàng		26/06/2000	Tây Ninh	
5	18146019	Nguyễn Viết	Hoàng		17/10/2000	TP. Hồ Chí Minh	
6	18146023	Trần Đức	Huy		02/01/2000	Đồng Nai	
7	18146034	Lê Nguyễn Anh	Khoa		01/06/2000	Quảng Ngãi	
8	18146038	Bùi Xuân	Long		22/06/2000	TP. Hồ Chí Minh	
9	18146039	Đinh Thành	Long		16/09/2000	Đồng Nai	
10	18146043	Phạm Phi	Long		13/06/2000	TP. Hồ Chí Minh	
11	18146045	Tăng Hoàng	Long		11/02/2000	TP. Hồ Chí Minh	
12	18146048	Nguyễn Hồng Ý	Nhi	x	23/07/2000	TP. Hồ Chí Minh	
13	18146050	Nguyễn Minh Tuấn	Phong		12/07/2000	Kiên Giang	
14	18146052	Phan Nguyễn Tiên	Phú		20/02/2000	Bình Định	
15	18146053	Phạm Hoàng	Phúc		13/03/2000	Long An	
16	18146054	Nguyễn Đình Minh	Phước		29/07/1999	Đăk Nông	
17	18146056	Nguyễn Thành	Sang		30/01/2000	Đồng Nai	
18	18146057	Nguyễn Thanh	Tân		28/01/2000	Đăk Lăk	
19	18146062	Trần Việt	Thắng		06/04/2000	Khánh Hòa	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 18146CLA4

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	18143351	Trần Tử	Văn		05/05/2000	Lâm Đồng	
2	18146002	Nguyễn Cao Kỳ	Anh		25/08/2000	TP. Hồ Chí Minh	
3	18146004	Nguyễn Thị Ngọc	Ánh	x	25/08/2000	Bình Thuận	
4	18146021	Lưu Đình	Huân		21/10/2000	TP. Hồ Chí Minh	
5	18146022	Nguyễn Anh	Huy		01/05/2000	TP. Hồ Chí Minh	
6	18146033	Trần Duy	Khánh		18/05/2000	Đăk Lăk	
7	18146036	Nguyễn Lê Trọng	Lễ		25/09/2000	Bình Định	
8	18146037	Đỗ Anh	Lin		17/09/2000	Bình Thuận	
9	18146040	Hoàng Phi	Long		18/12/2000	TP. Hồ Chí Minh	
10	18146041	Kha Vũ Minh	Long		23/02/2000	TP. Hồ Chí Minh	
11	18146051	Thái Thanh	Phong		04/05/2000	Lâm Đồng	
12	18146055	Nguyễn Thanh	Quý		29/03/2000	Bình Dương	
13	18146059	Bùi Đình Nam	Thành		24/05/2000	TP. Hồ Chí Minh	
14	18146061	Lương Hoàng	Thắng		30/04/2000	Bà Rịa - Vũng Tàu	
15	18146064	Lê Đức	Thuận		27/10/2000	Lâm Đồng	
16	18146068	Đinh Anh	Tuấn		19/01/2000	Tây Ninh	
17	18146069	Lào Vĩ Thiên	Tú		22/12/2000	TP. Hồ Chí Minh	
18	18147018	Dương Phi	Hùng		04/06/2000	Khánh Hòa	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 18147CLA1

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật nhiệt

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	18147001	Nguyễn Tuấn	Anh		21/08/2000	Bà Rịa - Vũng Tàu	
2	18147004	Hoàng Trần Việt	Cường		27/11/2000	Gia Lai	
3	18147005	Phạm Khánh	Duy		26/06/2000	Tiền Giang	
4	18147010	Bùi Thị Thu	Hằng	x	18/10/2000	Đồng Nai	
5	18147012	Trương Trọng	Hiếu		22/07/2000	Bà Rịa - Vũng Tàu	
6	18147014	Văn Thành	Hiệp		11/04/2000	Khánh Hòa	
7	18147020	Vũ Phan An	Khang		12/11/2000	Đăk Lăk	
8	18147021	Nguyễn Thanh	Khiêm		20/12/1999	Đồng Nai	
9	18147024	Phạm Văn	Long		09/04/2000	Đăk Lăk	
10	18147026	Nguyễn Hữu	Lược		01/08/2000	Phú Yên	
11	18147027	Nguyễn Thanh	Minh		01/01/2000	TP. Hồ Chí Minh	
12	18147030	Trần Huỳnh	Phúc		06/05/2000	Đồng Tháp	
13	18147031	Lê Thị Hồng	Phượng	x	06/04/2000	Lâm Đồng	
14	18147032	Nguyễn Đình	Quốc		10/08/2000	Bình Định	
15	18147037	Lê Gia	Thịnh		02/06/2000	Đồng Nai	
16	18147039	Trần Lưu Bình	Trí		29/08/2000	Đồng Tháp	
17	18147040	Võ Thành	Trí		22/02/2000	Tiền Giang	
18	18147041	Lê Văn Anh	Tuấn		01/09/2000	Quảng Ngãi	
19	18147043	Từ Quốc	Tú		26/11/2000	Bình Thuận	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 18147CLA2

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật nhiệt

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	18147002	Đào Chí	Bảo		10/02/2000	Gia Lai	
2	18147003	Lê Phạm Minh	Chánh		24/01/2000	Tây Ninh	
3	18147007	Phạm Thành	Đô		14/01/2000	Đồng Nai	
4	18147008	Vũ Trường	Giang		13/08/2000	TP. Hồ Chí Minh	
5	18147009	Trần Nhật	Hào		13/02/2000	TP. Hồ Chí Minh	
6	18147011	Lê Đức	Hiếu		30/10/2000	Gia Lai	
7	18147013	Lê Thị Trúc	Hiệp	x	08/08/2000	Bình Định	
8	18147015	Đoàn Lê Quốc	Hoàng		16/05/2000	Bà Rịa - Vũng Tàu	
9	18147019	Nguyễn Tiến	Hưng		27/10/2000	Đồng Nai	
10	18147022	Đoàn Đăng	Khoa		10/01/2000	TP. Hồ Chí Minh	
11	18147023	Nguyễn Võ	Long		03/10/2000	TP. Hồ Chí Minh	
12	18147025	Nguyễn Thành	Luân		05/12/2000	Đồng Nai	
13	18147028	Bùi Văn	Nam		30/04/2000	Đăk Lăk	
14	18147029	Nguyễn Trấn	Nam		25/05/2000	TP. Hồ Chí Minh	
15	18147034	Đinh Thanh	Tâm		29/11/2000	TP. Hồ Chí Minh	
16	18147035	Phạm Nguyễn Ngọc	Thắng		03/04/2000	TP. Hồ Chí Minh	
17	18147036	Nguyễn Bảo	Thiên		22/03/2000	Bà Rịa - Vũng Tàu	
18	18147038	Lê Tiến	Tráng		16/10/2000	Thanh Hóa	
19	18147042	Hoàng Văn	Tú		27/01/2000	Đồng Nai	
20	18147044	Nguyễn Đức Trường	Vũ		04/08/2000	Bà Rịa - Vũng Tàu	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 18147CL1B

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật nhiệt

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	18147047	Mai Quốc	Bảo		24/11/2000	Vĩnh Long	
2	18147048	Nguyễn Duy	Bảo		10/03/2000	Bến Tre	
3	18147051	Nguyễn Thái	Bình		22/06/2000	TP. Hồ Chí Minh	
4	18147131	Nguyễn Minh	Sơn		08/08/2000	Đồng Nai	
5	18147132	Nguyễn Tấn	Tài		18/03/2000	Quảng Ngãi	
6	18147133	Hồ Thiện	Tân		02/09/2000	An Giang	
7	18147137	Chế Bá	Thành		01/01/2000	Phú Yên	
8	18147143	Dương Lê Minh	Thuận		24/12/2000	Bình Thuận	
9	18147145	Nguyễn Kiến	Thức		07/07/2000	Bến Tre	
10	18147146	Phạm Khả	Thy	x	14/04/2000	Bà Rịa - Vũng Tàu	
11	18147147	Nguyễn Thanh	Tiến		05/02/2000	Bình Dương	
12	18147154	Lưu Đan	Trường		22/03/2000	Đồng Nai	
13	18147158	Đỗ Thanh	Tuấn		02/12/2000	Quảng Ngãi	
14	18147159	Hoàng Ngọc	Tuyên		29/08/2000	Quảng Ngãi	
15	18147161	Nguyễn Thanh	Tú		25/06/2000	Tiền Giang	
16	18147162	Lê Quốc	Việt		22/10/2000	Bình Thuận	
17	18147163	Vũ Hùng	Vinh		17/01/2000	TP. Hồ Chí Minh	
18	18147166	Lương Triều	Vỹ		19/08/2000	Quảng Ngãi	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 18147CL3A

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật nhiệt

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	18147049	Từ Duy	Bảo		06/01/2000	Đồng Nai	
2	18147050	Lê Phương	Bình		06/10/2000	Long An	
3	18147053	Bùi Đức	Chí		15/04/2000	TP. Hồ Chí Minh	
4	18147064	Trần Thành	Đạt		20/05/2000	Nam Định	
5	18147065	Võ Duy	Đạt		29/01/2000	Bình Định	
6	18147066	Trương Hải Duy	Đăng		18/05/2000	Phú Yên	
7	18147068	Nguyễn Văn	Đức		01/06/2000	Quảng Ngãi	
8	18147069	Nguyễn Ngọc	Hát		27/08/2000	Khánh Hòa	
9	18147071	Lý Công	Hậu		02/09/2000	Đồng Tháp	
10	18147072	Trần Trung	Hậu		20/06/2000	Bình Định	
11	18147086	Lê Minh	Khang		20/02/2000	TP. Hồ Chí Minh	
12	18147120	Vũ Minh	Phụng		02/02/2000	An Giang	
13	18147134	Phạm Lý	Tân		02/10/2000	Đồng Nai	
14	18147139	Huỳnh Công	Thắng		14/11/2000	Long An	
15	18147144	Ngô Thanh	Thức		18/09/2000	TP. Hồ Chí Minh	
16	18147149	Hồ Lê Thiện	Tín		15/04/2000	Bình Định	
17	18147150	Nguyễn Minh	Tín		02/04/2000	Bình Định	
18	18147151	Nguyễn Minh	Trí		19/09/2000	Bến Tre	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 18147CL2B

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật nhiệt

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	18147052	Trương Thị Kim	Chi	x	19/02/2000	Đăk Lăk	
2	18147074	Nguyễn Đức	Hiệu		30/11/2000	Nam Định	
3	18147080	Ngô Nguyễn Hoài	Huy		03/11/2000	Vĩnh Long	
4	18147082	Hồ Xuân	Hùng		20/08/2000	Nghệ An	
5	18147095	Trần Quốc	Kiệt		23/12/2000	Tây Ninh	
6	18147107	Hồ Minh	Mẫn		11/12/2000	Bình Dương	
7	18147109	Đinh Công	Minh		05/07/2000	Thanh Hóa	
8	18147112	Nguyễn Công	Nam		06/06/2000	Khánh Hòa	
9	18147118	Nguyễn Tân	Phú		25/08/2000	Bình Định	
10	18147125	Lê Quang Kiến	Quốc		09/07/2000	Bình Dương	
11	18147129	Mai Hoàng Phú	Quý		30/05/2000	Tiền Giang	
12	18147130	Lê Tuyến	Sĩ		11/08/2000	Gia Lai	
13	18147136	Nguyễn Khắc	Thanh		10/07/2000	TP. Hồ Chí Minh	
14	18147138	Nguyễn Thông	Thái		02/01/2000	Quảng Ngãi	
15	18147140	Nguyễn Hữu	Thắng		03/04/2000	Đồng Nai	
16	18147141	Nguyễn Long	Thịnh		26/03/2000	Bình Phước	
17	18147142	Nguyễn Hữu	Thoại		31/10/2000	Vĩnh Long	
18	18147152	Nguyễn Bảo	Trung		01/11/2000	Hà Tĩnh	
19	18147153	Nguyễn Xuân	Trung		04/06/2000	Bình Định	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 18147CL3B

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật nhiệt

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	18147054	Lê Văn	Chúc		03/08/2000	Đồng Nai	
2	18147055	Lê Mậu	Cường		19/03/2000	Bà Rịa - Vũng Tàu	
3	18147056	Nguyễn Hoàng	Duy		25/03/2000	Bình Dương	
4	18147059	Phan Hữu	Dương		28/01/2000	Hải Dương	
5	18147060	Trương Quang	Đại		17/01/2000	Đăk Nông	
6	18147062	Huỳnh Quốc	Đạt		02/05/2000	Tây Ninh	
7	18147063	Trần Quốc	Đạt		16/02/2000	Đồng Nai	
8	18147067	Huỳnh Hữu	Đức		09/02/2000	Bình Định	
9	18147070	Nguyễn	Hân		23/08/2000	Bình Thuận	
10	18147073	Nguyễn Ngọc	Hiếu		27/02/2000	Đồng Nai	
11	18147075	Đỗ Bảo	Hoàng		30/01/2000	An Giang	
12	18147079	Lê Nhật	Huy		11/11/2000	Đồng Nai	
13	18147081	Trần Đặng Xuân	Huy		08/01/2000	Tiền Giang	
14	18147122	Nguyễn Văn	Quang		07/04/2000	Bình Phước	
15	18147124	Nguyễn Trương Văn	Quí		03/01/2000	Tiền Giang	
16	18147156	Nguyễn Quang	Trường		03/02/2000	Đồng Nai	
17	18147160	Lưu Thanh	Tùng		24/04/2000	Bình Định	
18	18147164	Huỳnh Hùng	Vương		29/07/2000	Tây Ninh	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 18147CL1A

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật nhiệt

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	18147076	Ngô Duy	Hoàng		12/04/2000	Bình Định	
2	18147077	Huỳnh Hạ Hữu	Huân		24/01/2000	Bến Tre	
3	18147078	Bùi Lâm Đạt	Huy		28/02/2000	Quảng Ngãi	
4	18147083	Nguyễn Trần Thế	Hưng		11/07/2000	TP. Hồ Chí Minh	
5	18147084	Uông Sỹ	Hưng		27/07/1999	Đăk Lăk	
6	18147090	Phạm Hoàng Gia	Khánh		26/10/2000	TP. Hồ Chí Minh	
7	18147092	Đặng Hữu Anh	Khoa		28/10/2000	Ninh Thuận	
8	18147094	Tống Thế	Kiệt		07/02/2000	Đồng Tháp	
9	18147096	Võ Tuấn	Kiệt		15/10/2000	Đồng Nai	
10	18147098	Hoàng Bảo	Linh		06/01/2000	Hà Tĩnh	
11	18147102	Trần Công	Lộc		10/01/2000	Bình Định	
12	18147104	Nguyễn Văn	Lợi		06/01/2000	Bình Dương	
13	18147108	Lý Minh	Mẫn		01/02/2000	Sóc Trăng	
14	18147110	Đinh Hoàng	Nam		22/10/2000	Đồng Nai	
15	18147113	Phan Huỳnh Duy	Nam		01/01/2000	Bến Tre	
16	18147115	Trần Nguyễn Ái	Ngân	x	20/01/2000	Phú Yên	
17	18147117	Phan Minh	Nhựt		29/06/2000	Đồng Tháp	
18	18147126	Lê Thái	Quốc		11/08/2000	Phú Yên	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 18147CL2A

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật nhiệt

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	18147085	Huỳnh Đồng	Hưởng		25/04/2000	Bình Định	
2	18147087	Trần Minh	Khang		10/12/2000	Đồng Nai	
3	18147088	Văn Nguyễn Đình	Khang		10/11/2000	TP. Hồ Chí Minh	
4	18147089	Bùi Đình	Khải		10/10/2000	Quảng Ngãi	
5	18147091	Trần Quốc	Khánh		16/03/2000	TP. Hồ Chí Minh	
6	18147093	Huỳnh Hoàng Anh	Khoa		13/12/2000	Đồng Nai	
7	18147097	Nguyễn Quang	Lâm		08/05/2000	Bà Rịa - Vũng Tàu	
8	18147099	Mai Hoàng	Long		19/09/2000	TP. Hồ Chí Minh	
9	18147103	Lê Huy	Lợi		09/04/2000	Thanh Hóa	
10	18147105	Nguyễn Thanh	Luận		22/01/2000	Đồng Nai	
11	18147111	Hồ Thảo	Nam		13/10/2000	Bến Tre	
12	18147114	Trần Thanh	Nam		09/10/2000	Bến Tre	
13	18147116	Thái Khôi	Nguyên		21/08/2000	Quảng Trị	
14	18147121	Lê Huỳnh Tuấn	Phương		14/03/2000	TP. Hồ Chí Minh	
15	18147123	Trần Nhật	Quang		24/12/2000	Đồng Nai	
16	18147127	Nguyễn Hồng	Quyến		16/06/2000	Phú Yên	
17	18147155	Nguyễn Hữu Quan	Trường		08/12/2000	Đồng Nai	
18	18147165	Võ Hưng	Vượng		26/09/2000	Tiền Giang	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 18149CL3A

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật công trình xây dựng

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	18149041	Cao Thiện	Anh		24/06/2000	Bạc Liêu	
2	18149082	Phạm Thị Thu	Hiền	x	16/07/2000	Tây Ninh	
3	18149098	Nguyễn Trường	Kha		12/07/2000	Bà Rịa - Vũng Tàu	
4	18149134	Bùi Thị	Ngát	x	30/07/2000	Bình Phước	
5	18149147	Phạm Công	Phú		09/05/2000	Khánh Hòa	
6	18149176	Đào Ngọc	Thủy	x	02/11/2000	TP. Hồ Chí Minh	
7	18149178	Ngô Công Trung	Tiền		02/10/2000	Bà Rịa - Vũng Tàu	
8	18149179	Đặng Thanh	Tiến		22/01/2000	Cần Thơ	
9	18149182	Ngô Trung	Tín		26/10/2000	Quảng Ngãi	
10	18149184	Nguyễn Trung	Tín		10/02/2000	Đồng Tháp	
11	18149185	Huỳnh Minh	Toàn		26/08/2000	TP. Hồ Chí Minh	
12	18149186	Trần Đức	Toàn		24/08/2000	Hải Phòng	
13	18149192	Trương Minh	Trí		20/07/2000	Vĩnh Long	
14	18149193	Lê Văn	Trung		12/02/2000	An Giang	
15	18149201	Châu Thanh	Tùng		12/01/2000	Long An	
16	18149208	Trịnh Quốc	Vương		30/09/2000	Bình Thuận	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 18149CLA2

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật công trình xây dựng

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	18149002	Lê Đình Nhất	Anh		12/12/2000	TP. Hồ Chí Minh	
2	18149003	Trần Quang	Anh		31/10/2000	TP. Hồ Chí Minh	
3	18149007	Phan Tiến	Dũng		10/12/2000	Đăk Lăk	
4	18149008	Nguyễn Phạm Phú	Đức		02/11/2000	TP. Hồ Chí Minh	
5	18149009	Nguyễn Văn Hiền	Đức		20/01/2000	Bà Rịa - Vũng Tàu	
6	18149011	Dương Gia	Hân	x	05/09/2000	Sơn La	
7	18149013	Nguyễn Kim	Hoàng	x	05/06/2000	TP. Hồ Chí Minh	
8	18149014	Nguyễn Quang	Huy		14/08/2000	Bạc Liêu	
9	18149016	Chế Phúc	Khang		26/09/2000	TP. Hồ Chí Minh	
10	18149017	Nguyễn Quốc	Khánh		05/02/2000	Bình Thuận	
11	18149020	Sơn Tuấn	Kiệt		02/04/2000	Tây Ninh	
12	18149023	Phan Dương Gia	Phát		10/02/2000	Khánh Hòa	
13	18149026	Trần Xuân	Phong		05/09/2000	Phú Yên	
14	18149028	Nguyễn Thiên	Phúc		11/10/2000	Bến Tre	
15	18149032	Phạm Phú	Sĩ		05/02/2000	Bình Phước	
16	18149034	Trần Hoàng Thanh	Tân		25/05/2000	TP. Hồ Chí Minh	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 18149CLA1

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật công trình xây dựng

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	18145002	Trần Văn Nhật	Anh		04/10/1999	Bà Rịa - Vũng Tàu	
2	18149001	Trần Phú	An		15/06/2000	Tiền Giang	
3	18149004	Mai Xuân	Chinh		08/02/2000	Ninh Bình	
4	18149005	Phan Anh	Duy		10/01/2000	TP. Hồ Chí Minh	
5	18149010	Nguyễn Mậu	Hào		15/07/2000	TP. Hồ Chí Minh	
6	18149012	Nguyễn Trung	Hiếu		20/05/2000	Tiền Giang	
7	18149019	Trương Đăng	Khôi		02/09/2000	An Giang	
8	18149021	Vũ Minh	Long		01/08/2000	TP. Hồ Chí Minh	
9	18149022	Vũ Phi	Long		13/08/2000	TP. Hồ Chí Minh	
10	18149025	Bùi Kiều Tuấn	Phong		27/01/2000	Bà Rịa - Vũng Tàu	
11	18149030	Cao Nguyễn Nhật	Quỳnh		24/12/2000	Bình Định	
12	18149035	Đinh Châu	Thành		25/02/2000	Bà Rịa - Vũng Tàu	
13	18149036	Phan Quốc	Thái		06/06/2000	Bình Định	
14	18149038	Hoàng Phi	Trường		18/12/1999	Bạc Liêu	
15	18149039	Từ Thanh	Tú		27/03/2000	TP. Hồ Chí Minh	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 18149CL5A

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật công trình xây dựng

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	18149044	Nguyễn Khánh	Ân		15/01/2000	Phú Yên	
2	18149047	Phạm Trung	Bắc		16/06/2000	Hà Tĩnh	
3	18149048	Phan Nguyễn Thái	Bình		16/12/2000	TP. Hồ Chí Minh	
4	18149051	Trương Tấn	Bình		11/04/2000	TP. Hồ Chí Minh	
5	18149059	Trần	Cường		18/11/2000	Đồng Nai	
6	18149063	Bùi Công	Duy		02/09/2000	Bình Phước	
7	18149070	Nguyễn Tấn	Đạt		27/08/2000	TP. Hồ Chí Minh	
8	18149092	Tạ Minh	Hoàng		15/01/2000	Tây Ninh	
9	18149097	Lê Minh	Hy		27/04/2000	Long An	
10	18149101	Phan Hửu	Khang		05/08/2000	Đồng Tháp	
11	18149104	Nguyễn Đăng	Khoa		28/02/2000	An Giang	
12	18149106	Nguyễn Ngọc Anh	Khoa		05/12/2000	Đồng Nai	
13	18149116	Huỳnh Duy	Lâm		27/06/2000	Lâm Đồng	
14	18149130	Nguyễn Hoàng	Nam		09/08/2000	Đồng Nai	
15	18149196	Nguyễn Đan	Trường		05/08/2000	Đồng Nai	
16	18149356	Khounsombath	Khamsee		09/01/1998	TP. Hồ Chí Minh	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 18149CL2A

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật công trình xây dựng

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	18149045	Dương Văn	Bảo		09/06/2000	TP. Hồ Chí Minh	
2	18149046	Tô Vũ	Bảo		23/04/2000	Lâm Đồng	
3	18149050	Trần Đình	Bình		30/03/2000	Bà Rịa - Vũng Tàu	
4	18149052	Lê Hoàng	Chương		20/02/2000	Đồng Nai	
5	18149057	Chu Văn	Cường		10/11/2000	Khánh Hòa	
6	18149065	Nguyễn	Duy		10/03/2000	TP. Hồ Chí Minh	
7	18149073	Tống Duy	Đức		23/08/2000	Đồng Nai	
8	18149076	Nguyễn Hữu	Hào		17/07/2000	TP. Hồ Chí Minh	
9	18149079	Lê Hoàng	Hảo		23/05/2000	Đăk Lăk	
10	18149086	Hoàng Ngọc	Hiếu		24/12/1999	Bình Phước	
11	18149094	Đinh Lê Anh	Huy		16/03/2000	TP. Hồ Chí Minh	
12	18149095	Lương Khánh	Huy		29/10/1984	Bình Định	
13	18149096	Ngô Anh	Huy		16/10/2000	Đăk Lăk	
14	18149102	Phạm Duy	Khang		06/06/2000	Đồng Tháp	
15	18149103	Phan Văn	Khinh		10/12/2000	Quảng Trị	
16	18149110	Đỗ Tấn	Khương		07/12/2000	Quảng Ngãi	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 18149CL4A

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật công trình xây dựng

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	18149049	Phan Thanh	Bình		26/02/2000	Kiên Giang	
2	18149055	Nguyễn Thành	Công		20/04/2000	Bà Rịa - Vũng Tàu	
3	18149100	Lâm Nhĩ	Khang		30/09/2000	Long An	
4	18149108	Bùi Trần	Khôi		10/04/2000	Bà Rịa - Vũng Tàu	
5	18149117	Đinh Nguyễn Thành	Long		26/05/2000	Đồng Nai	
6	18149129	Nguyễn Công	Nam		22/10/2000	Quảng Ngãi	
7	18149132	Võ Hoài	Nam		20/09/2000	Bình Định	
8	18149135	Mai Quang	Nghĩa		29/09/2000	Bình Định	
9	18149139	Võ Thành	Nhân		08/08/2000	Đồng Nai	
10	18149146	Huỳnh Thiên	Phú		09/02/2000	TP. Hồ Chí Minh	
11	18149168	Lê Quang	Thịnh		29/03/2000	Đồng Nai	
12	18149169	Thái Hưng	Thịnh		21/08/2000	TP. Hồ Chí Minh	
13	18149183	Nguyễn Thành	Tín		09/01/2000	Lâm Đồng	
14	18149191	Nguyễn Lê Đức	Trí		17/02/2000	Đồng Nai	
15	18149194	Nguyễn Quang	Trung		14/11/2000	Bình Thuận	
16	18149203	Võ Thanh	Vân		30/07/2000	Bến Tre	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 18149CL1B

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật công trình xây dựng

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	18149053	Nguyễn Cảnh	Chương		24/11/2000	TP. Hồ Chí Minh	
2	18149087	Nguyễn Đức	Hiếu		19/10/2000	TP. Hồ Chí Minh	
3	18149114	Bành Tuấn	Kiệt		05/01/2000	Bà Rịa - Vũng Tàu	
4	18149120	Bùi Ngọc Phước	Lộc		04/12/2000	Quảng Ngãi	
5	18149125	Nguyễn Phúc	Minh		27/11/2000	Bình Định	
6	18149138	Võ Hoàng	Nhân		13/01/2000	Long An	
7	18149140	Nguyễn Minh	Nhật		01/08/2000	Đồng Nai	
8	18149148	Hoàng	Phúc		31/07/2000	TP. Hồ Chí Minh	
9	18149150	Hà Tấn	Quang		18/02/2000	Quảng Ngãi	
10	18149151	Nguyễn Duy	Quang		21/02/2000	Bình Thuận	
11	18149152	Hoàng Nhật	Quân		27/11/2000	Đồng Nai	
12	18149162	Trần Hữu	Thanh		21/12/2000	Khánh Hòa	
13	18149177	Hà Công	Thụy		18/05/2000	Thái Bình	
14	18149189	Trần Duy	Trình		25/12/1999	Bình Định	
15	18149197	Nguyễn Thanh	Trường		12/11/2000	TP. Hồ Chí Minh	
16	18149202	Nguyễn Thanh	Tú		23/08/2000	Tây Ninh	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 18149CL3B

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật công trình xây dựng

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	18149062	Lê Hoàng	Dao		04/12/2000	TP. Hồ Chí Minh	
2	18149123	Nguyễn Hữu	Lực		25/07/2000	Đồng Nai	
3	18149128	Lê Hoàng	Nam		29/08/2000	Bến Tre	
4	18149137	Đặng Thành	Nhân		12/05/1999	Bình Định	
5	18149142	Đào Minh	Nhựt		26/06/2000	TP. Hồ Chí Minh	
6	18149149	Phạm Thế	Phương		24/01/2000	Tiền Giang	
7	18149155	Nguyễn Đình	Quý		25/10/2000	Bình Định	
8	18149157	Nguyễn Quang	Sang		09/04/2000	Đăk Lăk	
9	18149160	Huỳnh Công	Sung		02/08/2000	Bình Định	
10	18149163	Trần Nhất	Thanh		08/03/2000	Bình Thuận	
11	18149165	Trần Ngọc	Thái		19/09/2000	Đồng Nai	
12	18149175	Nguyễn Như	Thuật		13/09/2000	Lâm Đồng	
13	18149180	Phan Đăng	Tiến		04/05/2000	TP. Hồ Chí Minh	
14	18149181	Thái Thuận	Tiến		07/11/2000	Long An	
15	18149206	Nguyễn Quang	Vinh		03/05/2000	TP. Hồ Chí Minh	
16	18149209	Trần Thị Tuyết	Xuân	x	14/02/2000	TP. Hồ Chí Minh	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 18149CL2B

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật công trình xây dựng

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	18149074	Trần Ngọc	Đức		14/04/2000	Đồng Nai	
2	18149075	Hoàng Anh	Hào		22/07/2000	Đồng Nai	
3	18149077	Lê Văn	Hải		20/06/2000	TP. Hồ Chí Minh	
4	18149078	Võ Thiện	Hải		12/12/2000	Tiền Giang	
5	18149083	Lê Quốc	Hiển		04/08/2000	Bến Tre	
6	18149088	Phan Trọng	Hiếu		07/06/2000	Đăk Lăk	
7	18149091	Phạm Văn	Hoàng		06/10/2000	Bình Phước	
8	18149105	Nguyễn Đình	Khoa		10/01/2000	Bình Phước	
9	18149113	Bùi Trung	Kiên		16/04/2000	Bà Rịa - Vũng Tàu	
10	18149131	Nguyễn Phương	Nam		19/03/2000	Kiên Giang	
11	18149133	Đặng Thị Thanh	Nga	x	27/06/2000	Phú Yên	
12	18149136	Huỳnh Khải	Nguyên		01/07/2000	TP. Hồ Chí Minh	
13	18149143	Nguyễn Thành	Phát		13/03/2000	Long An	
14	18149159	Dương Văn	Sin		18/07/2000	Tiền Giang	
15	18149161	Đỗ Công	Tấn		09/10/2000	Bình Dương	
16	18149173	Huỳnh Văn	Thuận		10/07/2000	Đăk Lăk	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 18149CL4B

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật công trình xây dựng

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	18149080	Nguyễn Hữu Trọng	Hậu		04/02/2000	Khánh Hòa	
2	18149118	Lê Hoàng	Long		22/06/1999	Hà Nội	
3	18149119	Nguyễn Hoàng	Long		02/01/2000	Đồng Nai	
4	18149122	Nguyễn Vũ	Luân		09/08/2000	Đồng Tháp	
5	18149127	Trần Ngọc	Minh		20/10/2000	Phú Yên	
6	18149141	Nguyễn Thị Đình	Nhi	x	06/06/2000	TP. Hồ Chí Minh	
7	18149145	Đỗ Phạm Thiên	Phú		28/11/2000	TP. Hồ Chí Minh	
8	18149156	Mai Thế	Sang		26/09/2000	TP. Hồ Chí Minh	
9	18149158	Phan Văn	Sang		20/01/2000	TP. Hồ Chí Minh	
10	18149164	Nguyễn Hữu Xuân	Thành		30/12/2000	Lâm Đồng	
11	18149167	Trương Đình	Thắng		17/08/2000	Đồng Nai	
12	18149171	Trần Thanh	Thọ		15/06/2000	Bình Định	
13	18149187	Lê Văn	Toản		08/08/2000	Phú Yên	
14	18149195	Nguyễn Tiến	Trung		08/08/2000	Bà Rịa - Vũng Tàu	
15	18149198	Tống Ngọc	Trường		25/12/2000	Ninh Bình	
16	18149207	Lê Hữu Anh	Vũ		12/09/2000	Nghệ An	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 18149CL5B

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật công trình xây dựng

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	18143328	Nguyễn Duy	Thuận		12/07/2000	Thanh Hóa	
2	18149040	Nguyễn Thành	An		05/04/2000	Đồng Tháp	
3	18149064	Mai Hoàng	Duy		01/01/2000	Tiền Giang	
4	18149068	Chu Vĩnh Thành	Đạt		02/05/2000	Đồng Nai	
5	18149069	Lê Đình	Đạt		31/01/2000	Quảng Ngãi	
6	18149071	Nguyễn Hồng	Đức		26/01/2000	TP. Hồ Chí Minh	
7	18149072	Nguyễn Trung	Đức		18/04/2000		
8	18149081	Trần Công	Hậu		25/01/2000	Hà Tĩnh	
9	18149084	Bùi Lê Trung	Hiếu		16/07/2000	TP. Hồ Chí Minh	
10	18149085	Chu Công	Hiếu		08/06/2000	Bà Rịa - Vũng Tàu	
11	18149111	Lê Phạm Thanh	Khương		25/07/2000	An Giang	
12	18149112	Phan QuốC	KiệT		25/01/2000	Cà Mau	
13	18149115	Nguyễn Minh	Kiệt		19/02/2000	An Giang	
14	18149124	Viên Tấn	Lực		06/05/2000	Kiên Giang	
15	18149126	Phạm Quang Nhựt	Minh		21/05/2000	An Giang	
16	18149144	Phạm Quốc	Phi		20/10/2000	Đồng Nai	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 18150CL0A

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật môi trường

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	18150001	Nguyễn Đức	An		06/07/2000	TP. Hồ Chí Minh	
2	18150003	Nguyễn Phạm Hồng	Ân	x	05/04/2000	TP. Hồ Chí Minh	
3	18150004	Vũ Nguyễn Minh	Châu	x	16/11/2000	TP. Hồ Chí Minh	
4	18150008	Trần Văn	Cường		01/01/2000		
5	18150009	Phan Thành	Đại		29/09/2000	TP. Hồ Chí Minh	
6	18150013	Nguyễn Minh	Hải		20/04/1994	Quảng Bình	
7	18150014	Nguyễn Minh	Hân	x	02/11/2000	TP. Hồ Chí Minh	
8	18150016	Phạm Vũ Minh	Hiền		06/06/2000	TP. Hồ Chí Minh	
9	18150019	Mai Xuân	Hoàng		05/10/2000	Tiền Giang	
10	18150021	Nguyễn Đức	Huy		11/02/2000	TP. Hồ Chí Minh	
11	18150024	Võ Thị Thu	Hương	x	11/07/2000	TP. Hồ Chí Minh	
12	18150025	Lê Duy	Khánh		14/11/2000	Cà Mau	
13	18150026	Hồ Thuận	Lâm		31/05/2000	TP. Hồ Chí Minh	
14	18150027	Lê Hoàng	Long		21/11/2000	TP. Hồ Chí Minh	
15	18150029	Nguyễn Thị	Long	x	02/06/2000	Đăk Lăk	
16	18150040	Trần Hoàng Phương	Nhi	x	21/01/2000	TP. Hồ Chí Minh	
17	18150059	Phan Phụng Như	Tiên	x	21/09/2000	Bến Tre	
18	18150061	Huỳnh Hương Trân	Trân		24/05/2000	TP. Hồ Chí Minh	
19	18150065	Trương Tuấn	Trung		12/11/2000	Bình Định	
20	18150066	Lê Thiện	Tùng		09/08/2000	Thanh Hóa	
21	18150068	Huỳnh Thị Tú	Uyên		19/02/2000	TP. Hồ Chí Minh	
22	18150069	Lê Hoài Thảo	Uyên	x	31/10/2000	Đồng Nai	
23	18150074	Phan Thị Như	Ý		22/10/2000	Bình Dương	
24	18150109	Đoàn Công	Quang		11/07/2000	Bình Dương	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 18150CL0B

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật môi trường

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	18150015	Phạm Ngọc	Hân	x	19/05/2000	TP. Hồ Chí Minh	
2	18150017	Phạm Trung	Hiếu		15/05/2000	Bà Rịa - Vũng Tàu	
3	18150018	Lê Thị Thúy	Hoa	x	04/10/2000	Long An	
4	18150030	Phan Hoàng	Long		11/03/2000	TP. Hồ Chí Minh	
5	18150031	Trần Thảo	Minh	x	28/02/2000	Hải Phòng	
6	18150032	Nguyễn Ngọc Diễm	My	x	30/09/2000	Đồng Nai	
7	18150033	Nguyễn Thị Tuyết	Ngân		23/10/2000	Phú Yên	
8	18150034	Lê Trọng	Nghĩa		25/03/2000	Tiền Giang	
9	18150035	Đào Thanh	Nguyên		26/02/2000	Phú Yên	
10	18150038	Thái Phạm Duy	Nhất		06/02/2000	Bình Phước	
11	18150042	Nguyễn Gia	Phú		05/03/2000	TP. Hồ Chí Minh	
12	18150044	Nguyễn Tuấn	Phương		03/06/2000	Thanh Hóa	
13	18150046	Nguyễn Nhật	Quang		29/05/2000	Long An	
14	18150051	Nguyễn Ngô Hoàng	Thanh	x	06/09/2000	Đồng Nai	
15	18150052	Lê Tấn	Thành		11/08/2000		
16	18150053	Nguyễn Trần Vinh	Thăng		09/09/2000	TP. Hồ Chí Minh	
17	18150054	Nguyễn Xuân	Thi		09/07/2000	Bà Rịa - Vũng Tàu	
18	18150055	Nguyễn Phúc	Thịnh		06/09/2000	Tiền Giang	
19	18150056	Nguyễn Gia	Thuận		29/08/2000	Đồng Nai	
20	18150058	Trần Út	Thương		15/07/1998	Cà Mau	
21	18150064	Nguyễn Hữu	Trung		21/08/2000	TP. Hồ Chí Minh	
22	18150067	Nguyễn Thanh	Tùng		03/10/2000	Đồng Nai	
23	18150071	Cao Khánh	Văn		25/03/2000	Bến Tre	
24	18150130	VONGSAKHAMPHOUI	Panyadeth		27/03/1997		

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 18151CLA1

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hoá

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	18151001	Trần Thế	Anh		24/02/2000	TP. Hồ Chí Minh	
2	18151006	Trịnh Sỹ	Cường		12/02/2000	TP. Hồ Chí Minh	
3	18151010	Lã Minh	Huy		12/05/2000	Bà Rịa - Vũng Tàu	
4	18151012	Lê	Khanh		31/07/2000	TP. Hồ Chí Minh	
5	18151014	Đặng Trần Minh	Khôi		08/05/2000	TP. Hồ Chí Minh	
6	18151017	Nguyễn Hữu Hoàng	Long		21/09/2000	Bà Rịa - Vũng Tàu	
7	18151021	Nguyễn Hoàng Hải	Nam		10/10/2000	Bà Rịa - Vũng Tàu	
8	18151024	Võ Long	Nhân		05/07/2000	TP. Hồ Chí Minh	
9	18151025	Nguyễn Tấn	Nhật		14/09/2000	TP. Hồ Chí Minh	
10	18151026	Trần Tấn	Phát		19/03/2000	Bình Thuận	
11	18151027	Nguyễn Dương	Phong		01/01/2000	Bình Định	
12	18151028	Nguyễn Ngọc	Phú		16/12/2000	TP. Hồ Chí Minh	
13	18151030	Lê Huy	Phương		01/07/2000	Bà Rịa - Vũng Tàu	
14	18151031	Huỳnh Minh	Quân		02/02/2000	Lâm Đồng	
15	18151033	Nguyễn Ngọc	Sách		20/04/2000	Bình Định	
16	18151034	Hoàng Duy	Tân		24/01/2000	Đồng Nai	
17	18151035	Nguyễn Tiến	Thành		01/07/2000	Bà Rịa - Vũng Tàu	
18	18151036	Nguyễn Minh	Thắng		18/03/2000	TP. Hồ Chí Minh	
19	18151037	Lưu Duy	Thịnh		28/09/2000	Bà Rịa - Vũng Tàu	
20	18151039	Bùi Hoàng	Thông		30/09/2000		
21	18151040	Phạm Gia	Toàn		29/08/2000	Phú Yên	
22	18151043	Đỗ Đình	Vạn		19/09/2000	Kon Tum	
23	18151046	Chung Thảo	Anh	x	10/08/2000	Kiên Giang	
24	18151130	Trần Thị Thanh	Thúy	x	03/12/2000	Quảng Ngãi	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 18151CLA2

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hoá

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	18151002	Đặng Thái	Bảo		14/09/2000	TP. Hồ Chí Minh	
2	18151003	Nguyễn Ngọc	Bảo		03/02/2000	TP. Hồ Chí Minh	
3	18151004	Vương Trần Long	Bảo		21/11/2000	TP. Hồ Chí Minh	
4	18151005	Phạm Văn	Chinh		15/10/2000	Thái Bình	
5	18151007	Nguyễn Xuân	Duy		21/01/2000	Đồng Nai	
6	18151008	Mai Minh	Dũng		24/07/2000	Lâm Đồng	
7	18151009	Lê Hùng	Hiếu		15/03/2000	Nghệ An	
8	18151011	Phạm Tuấn Quang	Huy		24/05/1999	Ninh Bình	
9	18151013	Phan Sử Đăng	Khoa		20/06/2000	Tiền Giang	
10	18151015	Nguyễn Trung	Kiên		09/11/2000		
11	18151016	Lê Trung	Lĩnh		09/01/2000	Bình Định	
12	18151018	Nguyễn Quốc Bảo	Long		04/11/2000	Thừa Thiên Huế	
13	18151019	Nguyễn Thành	Long		02/07/2000	Đồng Nai	
14	18151020	Phan Phước	Long		07/08/2000	Bà Rịa - Vũng Tàu	
15	18151022	Lê Công	Ngôi		29/05/2000	Đồng Nai	
16	18151023	Trà Minh	Nguyễn		04/07/2000	TP. Hồ Chí Minh	
17	18151029	Đào Hồng	Phúc		30/12/2000	Tây Ninh	
18	18151038	Nguyễn Trường	Thịnh		07/01/2000	TP. Hồ Chí Minh	
19	18151041	Bùi Minh	Trí		27/01/2000	TP. Hồ Chí Minh	
20	18151042	Lê Quốc	Tuấn		01/11/2000	Khánh Hòa	
21	18151044	Đỗ Lê	Vỹ		21/12/2000	Khánh Hòa	
22	18151099	Nguyễn Minh	Nhật		10/12/2000	TP. Hồ Chí Minh	
23	18151188	Phạm Duy	Hưng		04/07/2000	TP. Hồ Chí Minh	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 18151CL2B

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hoá

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	18151057	Nguyễn Thành	Duy		24/02/2000	Đồng Nai	
2	18151080	Nguyễn Thế	Hùng		29/09/2000	Bình Phước	
3	18151089	Nguyễn Phan Phúc	Long		26/04/2000	TP. Hồ Chí Minh	
4	18151091	Nguyễn Thành	Long		06/05/2000	Đồng Tháp	
5	18151100	Huỳnh Tấn	Phát		20/05/2000	Vĩnh Long	
6	18151111	Nguyễn Ngọc	Quyên	x	20/04/2000	Bạc Liêu	
7	18151118	Ngô Tấn	Thanh		24/05/2000	Long An	
8	18151122	Lê Tiến	Thành		09/12/2000	Khánh Hòa	
9	18151129	Đỗ Trần Đức	Thuận		24/06/2000	Kiên Giang	
10	18151131	Phạm Ngọc	Tiến		28/01/2000	Nghệ An	
11	18151132	Trần Lê	Toàn		21/05/2000	Bình Định	
12	18151139	Phan Thanh	Truyền		06/05/2000	Quảng Ngãi	
13	18151145	Nguyễn Huỳnh Thanh	Tú		11/04/2000	TP. Hồ Chí Minh	
14	18151146	Trình Ngọc	Tú		23/05/2000	Bà Rịa - Vũng Tàu	
15	18151149	Trần Quốc	Việt		05/12/2000	Thái Bình	
16	18151151	Trương Hoàng	Vũ		04/03/2000	TP. Hồ Chí Minh	
17	18151152	Trần Đình	Vương		16/10/2000	Ninh Thuận	
18	18151221	Nguyễn Đăng	Phú		16/11/2000	Bến Tre	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 18151CL3A

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hoá

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	18151079	Đặng Văn	Hùng		12/02/2000	Đăk Lăk	
2	18151090	Nguyễn Phi	Long		28/10/2000	Bắc Ninh	
3	18151092	Trần Trọng	Lượng		01/08/2000	Long An	
4	18151095	Phùng Bảo	Minh		23/02/1999	Lâm Đồng	
5	18151096	Trần Bình	Minh		12/07/2000	TP. Hồ Chí Minh	
6	18151098	Nguyễn Thanh	Nhã		11/04/1999	Bình Định	
7	18151103	Trịnh Minh	Phú		28/11/2000	TP. Hồ Chí Minh	
8	18151112	Bùi Đắc	Quyền		12/08/2000	Lâm Đồng	
9	18151113	Đỗ Nguyên	Sơn		31/07/2000	Đà Nẵng	
10	18151114	Huỳnh Tấn	Tài		23/07/2000	Lâm Đồng	
11	18151115	Nguyễn Thành	Tâm		30/10/2000	Đồng Nai	
12	18151116	Huỳnh Nhật	Tân		23/04/2000	TP. Hồ Chí Minh	
13	18151119	Phạm Lại Xuân	Thanh		28/09/2000	Đồng Nai	
14	18151135	Dương Minh	Trí		10/06/2000	TP. Hồ Chí Minh	
15	18151137	Lê Thành	Trung		27/02/2000	Long An	
16	18151142	Trần Mạnh	Tuấn		12/09/2000	Bà Rịa - Vũng Tàu	
17	18151144	Lê Xuân	Tùng		15/04/2000	Bà Rịa - Vũng Tàu	
18	18151191	Lê Toàn Gia	Khánh		22/01/2000	Tây Ninh	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 18151CL3B

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hoá

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	18151087	Hoàng Trung	Kiên		10/11/2000	Bà Rịa - Vũng Tàu	
2	18151093	Nguyễn Tấn	Lực		24/04/2000	Bình Định	
3	18151094	Nguyễn Thành	Minh		08/02/2000	Cà Mau	
4	18151101	Trần Hữu	Phát		04/01/2000	An Giang	
5	18151102	Nguyễn Tăng	Phi		19/01/2000	Quảng Ngãi	
6	18151104	Huỳnh Tấn	Phúc		09/11/2000	Vĩnh Long	
7	18151105	Hà Tấn	Phương		15/04/2000	TP. Hồ Chí Minh	
8	18151106	Lê Quang	Phương		22/10/2000	Bà Rịa - Vũng Tàu	
9	18151107	Nguyễn Trọng	Quang		01/06/2000	Quảng Ngãi	
10	18151109	Mạc Anh	Quân		20/09/2000	TP. Hồ Chí Minh	
11	18151117	Cao Văn	Tầng		27/02/2000	Bình Định	
12	18151120	Bùi Văn	Thành		31/08/2000	Bắc Giang	
13	18151123	Nguyễn Đặng Anh	Thái		02/02/2000	Quảng Nam	
14	18151133	Trần Thanh	Toàn		14/10/2000	Đồng Nai	
15	18151136	Vũ Minh	Trí		24/12/2000	TP. Hồ Chí Minh	
16	18151141	Lê Minh	Tuấn		11/03/2000	Long An	
17	18151150	Cù Trần Nguyên	Vũ		12/12/2000	TP. Hồ Chí Minh	
18	18151234	Lê Tấn	Sang		10/01/2000	TP. Hồ Chí Minh	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 18151CL1B

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hoá

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	18116106	Nguyễn Thái	Sơn		18/04/2000	Đồng Nai	
2	18151048	Lý Kim Nguyên	Bản		17/08/2000	Cần Thơ	
3	18151051	Nguyễn Phi	Bằng		16/04/2000	Đồng Nai	
4	18151052	Dương Sĩ	Bình		25/06/2000	TP. Hồ Chí Minh	
5	18151055	Trịnh Xuân	Chinh		12/03/2000	Kiên Giang	
6	18151058	Võ Hoàng	Duy		06/07/2000	Quảng Nam	
7	18151060	Trần Hoàng	Dũng		18/09/1999	Đồng Nai	
8	18151062	Trương Duy	Dương		22/12/2000	TP. Hồ Chí Minh	
9	18151064	Đặng Thành	Đạt		17/07/1999	TP. Hồ Chí Minh	
10	18151066	Hoàng Vũ	Đức		25/05/2000	TP. Hồ Chí Minh	
11	18151067	Nguyễn Minh	Đức		31/10/2000	Bắc Ninh	
12	18151068	Trương Minh	Đức		22/05/2000	Quảng Trị	
13	18151069	Nguyễn Bid	Gi		27/08/2000	An Giang	
14	18151072	Mai Nhật	Hoàng		24/06/2000	Lâm Đồng	
15	18151073	Nguyễn Huy	Hoàng		21/08/2000	Phú Yên	
16	18151076	Lê Việt	Hòa		02/02/2000	Bình Phước	
17	18151077	Bùi Minh	Huy		09/04/2000	An Giang	
18	18151082	Nguyễn Quốc	Hưng		07/12/2000	Đăk Lăk	
19	18151084	Lý Phúc	Khang		10/12/2000	Trà Vinh	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 18151CL2A

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hoá

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	18110213	Lê Minh	Tiến		21/04/2000	Kon Tum	
2	18146154	Lê Đức	Kông		17/01/2000	Đồng Nai	
3	18151049	Nguyễn Hoàng Thiên	Bảo		09/04/2000	Kiên Giang	
4	18151059	Nguyễn Lê Tiến	Dũng		19/11/2000	Bà Rịa - Vũng Tàu	
5	18151071	Nguyễn Trung	Hiếu		06/05/2000	Đăk Lăk	
6	18151097	Nguyễn Thành	Nam		19/01/2000	Đồng Nai	
7	18151108	Đào Anh	Quân		17/08/2000	TP. Hồ Chí Minh	
8	18151110	Trần Đoàn Minh	Quân		28/09/2000	Bến Tre	
9	18151124	Nguyễn Minh	Thắng		08/07/2000	Hải Dương	
10	18151125	Trần Nhật	Thắng		02/08/2000	Khánh Hòa	
11	18151126	Nguyễn Văn	Thiên		10/05/2000	Đồng Nai	
12	18151127	Dương Hoàng	Thịnh		19/09/2000	An Giang	
13	18151128	Trương Hữu	Thịnh		17/08/2000	Hà Tĩnh	
14	18151134	Hà Thiên	Tranh		16/02/2000	Quảng Ngãi	
15	18151138	Nguyễn Công	Trung		02/09/2000	Bình Định	
16	18151140	Nguyễn Nhật	Trường		17/03/2000	Đồng Tháp	
17	18151143	Đinh Thanh	Tùng		28/10/2000	TP. Hồ Chí Minh	
18	18151147	Nguyễn Thành	Văn		17/08/2000	Quảng Ngãi	
19	18151148	Lê Võ	Việt		01/03/2000	Khánh Hòa	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 18151CL1A

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hoá

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	18143174	Đào Trọng	Tuấn		31/01/2000	Bình Định	
2	18149349	Lê Công Quang	Vinh		18/07/2000	Long An	
3	18151047	Võ Quốc	Anh		26/11/2000	Bà Rịa - Vũng Tàu	
4	18151050	Nguyễn Tuấn	Bảo		28/03/2000	Vĩnh Long	
5	18151053	Nguyễn Thanh	Bình		09/05/2000	Bình Phước	
6	18151054	Nguyễn Kim	Can		24/10/2000	Nam Hà	
7	18151056	Nguyễn Quốc	Chí		30/08/2000	Bà Rịa - Vũng Tàu	
8	18151061	Lê Diệp Thùy	Dương	x	11/09/2000	An Giang	
9	18151065	Lê Thành	Đạt		26/08/2000	Bà Rịa - Vũng Tàu	
10	18151070	Đinh Sỹ Hoàng	Hà		24/11/2000	Đồng Nai	
11	18151074	Nguyễn Lê	Hoàng		09/07/2000	Ninh Thuận	
12	18151075	Lê Quang	Hòa		09/11/2000	Bình Thuận	
13	18151078	Cao Phi	Hùng		17/12/2000	Đồng Nai	
14	18151081	Lý Gia Chấn	Hưng		19/11/2000	Bình Thuận	
15	18151083	Nguyễn Hoàng	Kha		26/03/2000	TP. Hồ Chí Minh	
16	18151085	Dương Gia	Khiêm		21/05/2000	Quảng Nam	
17	18151086	Nguyễn Thanh	Khiết		05/12/2000	Bình Định	
18	18151088	Mạch Văn	Long		27/02/2000	Thanh Hóa	
19	18151265	Phạm Minh	Trí		20/08/2000	Đồng Nai	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 18158CL3A

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật In

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	18158001	Nguyễn Thanh	An		21/04/2000	Bình Định	
2	18158003	Nguyễn Hoài	Bảo		12/09/2000	Tiền Giang	
3	18158005	Nguyễn Ngọc	Bảo		26/02/1999	Quảng Nam	
4	18158008	Lê Thị Huyền	Diệu	x	13/09/2000	Long An	
5	18158011	Ngô Lê	Duy		23/02/2000	TP. Hồ Chí Minh	
6	18158029	Nguyễn Quốc	Hoàng		18/10/2000	Bình Định	
7	18158030	Phạm Huy	Hoàng		22/04/2000	Đồng Tháp	
8	18158036	Lương Vũ	Hùng		27/11/2000	Gia Lai	
9	18158055	Nguyễn Thanh	Ngân	x	23/07/2000	Tiền Giang	
10	18158063	Nguyễn Ngọc Uyển	Nhi	x	30/01/2000	Đồng Nai	
11	18158069	Đặng Thị Quỳnh	Như	x	16/02/2000	Tây Ninh	
12	18158096	Nguyễn Thị Phương	Trúc	x	13/10/2000	Bến Tre	
13	18158098	Vũ Nhật	Trường		06/02/2000	TP. Hồ Chí Minh	
14	18158102	Huỳnh Hoàng	Tú		03/02/2000	Tiền Giang	
15	18158103	Hứa Thị Bích	Vân	x	18/08/2000	Đồng Nai	
16	18158106	Nguyễn Dương Thúy	Vy	x	24/12/2000	Tiền Giang	
17	18158107	Nguyễn Ngọc Thảo	Vy	x	05/12/2000	Đồng Nai	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 18158CL2A

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật In

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	18158002	Cao Thị Lan	Anh	x	22/09/2000	Tiền Giang	
2	18158009	Đặng Lê Ngọc	Dung		17/08/2000	Bình Định	
3	18158014	Lê Đình Hà	Dy		17/12/2000	TP. Hồ Chí Minh	
4	18158015	Đặng Thành	Đạt		22/04/2000	Hải Phòng	
5	18158017	Đoàn Thị Hương	Giang	x	20/08/2000	Đăk Lăk	
6	18158020	Hồ Gia	Hân	x	12/01/2000	Long An	
7	18158025	Trần Thị Thúy	Hoa		17/04/2000	Tây Ninh	
8	18158073	Lê Nam	Phương		17/07/2000	TP. Hồ Chí Minh	
9	18158077	Trần Thị Hồng	Phượng		20/11/2000	Phú Yên	
10	18158081	Huỳnh Anh	Tài		16/03/2000	Đồng Nai	
11	18158083	Đỗ Trung	Thành		06/10/2000	Hà Nội	
12	18158087	Nguyễn Vũ Minh	Thư		13/06/2000	TP. Hồ Chí Minh	
13	18158088	Lê Hoài	Thương		03/07/2000	Bình Dương	
14	18158089	Lê Hữu	Tỉnh		05/05/2000	Đồng Nai	
15	18158091	Dương Thu	Trang	x	10/10/1999	Tiền Giang	
16	18158093	Võ Thị Thùy	Trang		03/10/2000	Tây Ninh	
17	18158178	Trần Hoàng	Long		11/10/2000	Quảng Ngãi	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 18158CL3B

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật In

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	18158004	Nguyễn Hồng	Bảo		01/01/2000	Tiền Giang	
2	18158021	Huỳnh Ngọc	Hân	x	12/10/2000	Tiền Giang	
3	18158033	Phạm Nhật	Huy		15/10/2000	Tiền Giang	
4	18158035	Đỗ Trần Lệ	Huyền		11/11/1999	Quảng Ngãi	
5	18158046	Nguyễn Thị Mai	Lý	x	07/03/2000	Bình Định	
6	18158067	Nguyễn Thị Hồng	Nhung	x	02/08/2000	Phú Yên	
7	18158071	Lê Hải Duy	Ninh		23/04/2000	Long An	
8	18158072	Nguyễn Bá	Phú		22/10/2000	Ninh Thuận	
9	18158079	Trần Lê Như	Quỳnh	x	16/01/2000	Long An	
10	18158082	Phạm Thị Thiên	Tân	x	30/08/2000	Phú Yên	
11	18158090	Lê Quốc	Toàn		14/11/2000	Long An	
12	18158095	Lê Ngô Minh	Trúc	x	04/10/2000	Phú Yên	
13	18158097	Hồ Quang	Trường		30/10/2000	TP. Hồ Chí Minh	
14	18158099	Lê Ngọc	Tuyền	x	20/02/2000	TP. Hồ Chí Minh	
15	18158100	Trương Thị Bích	Tuyền	x	29/12/2000	Tiền Giang	
16	18158104	Võ Thị Thanh	Vân	x	29/04/2000	Tiền Giang	
17	18158105	Nguyễn Mai Thanh	Vũ		02/04/2000	TP. Hồ Chí Minh	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 18158CL2B

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật In

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	18158006	Trịnh Hoàng Bảo	Châu		15/05/2000	Thái Nguyên	
2	18158012	Hoàng Anh	Dũng		19/07/2000	TP. Hồ Chí Minh	
3	18158013	Phạm Văn	Dũng		03/09/2000	Bình Định	
4	18158016	Vĩnh Minh	Đăng		17/01/2000	TP. Hồ Chí Minh	
5	18158019	Nguyễn Ngọc	Hải		14/03/2000	Bình Dương	
6	18158022	Lê Thị Ngọc	Hân	x	03/03/1999	Tiền Giang	
7	18158023	Nguyễn Ngọc Thy	Hân	x	03/01/2000	Tiền Giang	
8	18158024	Phạm Gia	Hân	x	15/02/2000	TP. Hồ Chí Minh	
9	18158074	Mai Hoàng	Phương		02/06/2000	TP. Hồ Chí Minh	
10	18158078	Nguyễn Văn	Quí		09/01/2000	Bình Định	
11	18158080	Phan Thị Mỹ	Sang		08/05/2000	Bình Định	
12	18158085	Lê Nguyễn Ngọc	Thái		01/01/2000	Bình Thuận	
13	18158092	Lê Thị Huyền	Trang		12/08/1999	Đăk Lăk	
14	18158094	Sơn Thị Bích	Trâm	x	17/12/2000	Sóc Trăng	
15	18158108	Trần Thị Ngọc	Vy	x	21/07/2000	Đồng Nai	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 18158CL1A

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật In

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	18153030	Võ Hà Tuyết	Mai	x	15/01/2000	TP. Hồ Chí Minh	
2	18158028	Nguyễn Minh	Hoài		12/11/2000	Đồng Nai	
3	18158031	Phạm Thu	Hồng		04/09/2000	Lâm Đồng	
4	18158037	Đặng Mai	Hưng		21/03/2000	TP. Hồ Chí Minh	
5	18158038	Phan Thị Thu	Hương		21/08/1997	TP. Hồ Chí Minh	
6	18158040	Thái Trần Minh	Khôi		21/03/2000	TP. Hồ Chí Minh	
7	18158042	Nguyễn Thúy	Kim	x	27/02/2000	Bình Thuận	
8	18158043	Trần Thị Mỹ	Lan	x	14/09/2000	Tiền Giang	
9	18158047	La Bảo	Minh		25/01/2000	TP. Hồ Chí Minh	
10	18158048	Lê Khắc	Minh		24/06/2000	Bến Tre	
11	18158049	Nguyễn Cao Bảo	Minh		07/11/2000	TP. Hồ Chí Minh	
12	18158052	Lê Nguyễn Thành	Nam		16/03/1999	Đồng Nai	
13	18158053	Trần Thị Tố	Nga	x	22/07/2000	Khánh Hòa	
14	18158056	Trần Thị Kim	Ngân		20/04/2000	Khánh Hòa	
15	18158068	Trần Thị Hồng	Nhung	x	08/12/2000	Tiền Giang	
16	18158101	Tống Thanh	Tùng		02/03/2000	Hà Nội	
17	18158177	Ngô Kiên	Trung		19/08/2000	Đồng Nai	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 18158CL1B

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật In

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	18153055	Nguyễn Phạm Minh	Tú		17/07/2000	Đồng Nai	
2	18158032	Hồ Ngọc	Huy		01/01/2000	Tiền Giang	
3	18158034	Phạm Quốc	Huy		16/02/2000	Phú Yên	
4	18158039	Mai Đình	Khoa		03/08/2000	Gia Lai	
5	18158041	Huỳnh Thị Thúy	Kiều		10/11/2000	Bình Định	
6	18158045	Phạm Đắc	Lộ		02/09/2000	Sóc Trăng	
7	18158050	Nguyễn Tấn	Minh		05/10/2000	Đồng Nai	
8	18158051	Trần Hồng	Minh	x	01/09/2000	Đồng Tháp	
9	18158058	Huỳnh Lê Lá	Ngọc	x	06/08/2000	Long An	
10	18158059	Nguyễn Thị Kim	Ngọc		01/10/2000	Quảng Trị	
11	18158060	Nguyễn Vương Khôi	Nguyên		21/08/2000	Khánh Hòa	
12	18158061	Đặng Ngọc Xuân	Nhi	x	19/06/2000	TP. Hồ Chí Minh	
13	18158062	Lương Nguyễn Yến	Nhi	x	10/05/2000	Tây Ninh	
14	18158064	Nguyễn Thị Hồng	Nhi	x	17/06/2000	Long An	
15	18158065	Phạm Tuyết	Nhi	x	02/09/2000	Đồng Nai	
16	18158070	Liêu Tâm	Như		12/06/2000	Bình Dương	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 18161CL2B

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật điện tử - viễn thông

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	18161041	Ngô Xuân	An		26/11/2000	Khánh Hòa	
2	18161042	Trần Thiện	An		03/09/2000	TP. Hồ Chí Minh	
3	18161049	Võ Đăng	Cát		15/01/2000	Quảng Nam	
4	18161050	Nguyễn Quốc	Chương		03/03/2000	Long An	
5	18161051	Trần Ngọc	Công		07/06/2000	Gia Lai	
6	18161052	Trần Quốc	Cường		25/10/2000	TP. Hồ Chí Minh	
7	18161055	Lê Nguyễn	Đạt		25/09/2000	Tiền Giang	
8	18161058	Lê Đặng Thiên	Định		18/10/2000	TP. Hồ Chí Minh	
9	18161098	Dương Minh	Long		29/06/2000	Đồng Nai	
10	18161103	Huỳnh Tấn	Lộc		27/03/2000	Đồng Nai	
11	18161150	Hoàng Chiến	Thắng		17/02/2000	Lâm Đồng	
12	18161153	Phạm Quốc	Thắng		01/05/2000	Bà Rịa - Vũng Tàu	
13	18161154	Huỳnh Lưu Chí	Thiện		27/06/2000	Bà Rịa - Vũng Tàu	
14	18161156	Phạm Ngọc	Thịnh		01/08/2000	Quảng Ngãi	
15	18161165	Nguyễn Đình	Tín		25/07/2000	Bình Thuận	
16	18161166	Phạm Trần Trung	Tín		29/10/2000	Bến Tre	
17	18161177	Nguyễn Thanh	Tùng		24/02/2000	Bà Rịa - Vũng Tàu	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 18161CLA1

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật điện tử - viễn thông

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	18161001	Lê Đức	Anh		21/11/2000	Bình Dương	
2	18161009	Nguyễn Duy	Hải		02/09/2000	Bình Dương	
3	18161012	Phạm Đức	Hoàng		20/07/2000	Đồng Nai	
4	18161013	Tô Huy	Hoàng		27/12/2000	Bà Rịa - Vũng Tàu	
5	18161014	Nguyễn Đức	Hợp		02/08/2000	Đồng Nai	
6	18161018	Nguyễn Quốc	Hùng		10/05/2000	Bình Phước	
7	18161019	La Gia	Kiệt		12/08/2000	An Giang	
8	18161020	Lê Duy	Long		18/03/2000	Đồng Nai	
9	18161022	Nguyễn Thành	Long		09/11/2000	TP. Hồ Chí Minh	
10	18161024	Nguyễn Xuân	Lộc		03/02/2000	Thanh Hóa	
11	18161029	Bùi Hà	Phong		14/02/2000	TP. Hồ Chí Minh	
12	18161031	Phạm Minh	Quân		03/12/2000	Bình Thuận	
13	18161032	Nguyễn Hồng	Qúy		14/02/2000	Đồng Nai	
14	18161035	Nguyễn Phạm Duy	Thái		21/09/2000	Tiền Giang	
15	18161038	Nguyễn Xuân	Thắng		31/01/2000	Đà Nẵng	
16	18161056	Lê Xuân Tuấn	Đạt		19/07/2000	Hưng Yên	
17	18161135	Quang Chí	Phương		02/07/2000	Tiền Giang	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 18161CL1B

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật điện tử - viễn thông

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	18161045	Phạm Lê Đình	Anh		09/06/2000	Ninh Thuận	
2	18161059	Nguyễn Hoàng	Đông		28/08/2000	Tiền Giang	
3	18161063	Ngô Công	Đức		25/05/2000	TP. Hồ Chí Minh	
4	18161076	Đặng Lê Ngọc	Hòa		15/08/2000	Ninh Thuận	
5	18161084	Cao Hoàng	Khang		21/09/2000	TP. Hồ Chí Minh	
6	18161089	Nguyễn Huy	Khiêm		17/02/2000	Đăk Lăk	
7	18161097	Lê Văn	Lĩnh		19/07/2000	Bà Rịa - Vũng Tàu	
8	18161134	Nguyễn Anh	Phương		17/12/2000	TP. Hồ Chí Minh	
9	18161138	Lê Đình	Sang		26/02/2000	Bà Rịa - Vũng Tàu	
10	18161140	Nguyễn Tấn	Sang		15/01/2000	Quảng Ngãi	
11	18161142	Nguyễn Tiến	Sỹ		07/01/2000	Cần Thơ	
12	18161146	Thái Dương Tuấn	Thành		30/12/2000	Đồng Nai	
13	18161147	Phạm Đức	Thảo		15/02/2000	TP. Hồ Chí Minh	
14	18161148	Nguyễn Đoàn Vĩnh	Thái		20/05/2000	Vĩnh Long	
15	18161159	Nguyễn Minh	Thuận		02/01/2000	Đồng Nai	
16	18161160	Trần Vũ Uyên	Thư	x	14/07/2000	Đồng Nai	
17	18161161	Nguyễn Văn	Thương		10/11/2000	Quảng Ngãi	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 18161CL4B

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật điện tử - viễn thông

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	18119056	Nguyễn Thừa	Ân		05/01/2000	TP. Hồ Chí Minh	
2	18161044	Hoàng Nguyễn Nhật	Anh		25/11/2000	TP. Hồ Chí Minh	
3	18161047	Huỳnh Kim	Bảo		28/08/2000	TP. Hồ Chí Minh	
4	18161048	Nguyễn Trung	Bão		12/03/2000	Tiền Giang	
5	18161057	Nguyễn Vũ	Đăng		11/01/2000	An Giang	
6	18161088	Trần Kim	Khánh	x	04/01/2000	Sóc Trăng	
7	18161106	Nguyễn Hoàng	Minh		28/03/2000	An Giang	
8	18161107	Nguyễn Tuấn	Minh		05/07/2000	Đồng Nai	
9	18161108	Phạm Duy	Minh		27/03/2000	Đồng Tháp	
10	18161115	Trần Thái Hà	Nam		28/09/2000	Đồng Nai	
11	18161125	Trương Nghệ	Nhân		13/09/2000	Phú Yên	
12	18161126	Tăng Gia	Phát		09/09/2000	Tiền Giang	
13	18161133	Thiệu Văn	Phúc		14/05/2000	Lâm Đồng	
14	18161149	Nguyễn Nhật Cao	Thăng		12/03/2000	Bình Thuận	
15	18161170	Nguyễn Xuân	Trường		19/09/2000	Bến Tre	
16	18161180	Nguyễn Thị Thúy	Vi	x	19/04/2000	Phú Yên	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 18161CL2A

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật điện tử - viễn thông

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	18161062	Lê Anh	Đức		27/07/2000	Bình Phước	
2	18161065	Nguyễn Minh	Đức		08/10/2000	Quảng Trị	
3	18161066	Trương Hoài	Đức		31/01/2000	Bình Dương	
4	18161068	Phạm Thị Hương	Giang	x	20/01/2000	Đồng Nai	
5	18161069	Nguyễn Thanh	Hào		26/08/2000	Tiền Giang	
6	18161071	Hồ Thanh	Hậu		12/11/2000	Bình Định	
7	18161072	Bùi Đình	Hiếu		15/10/2000	Đăk Lăk	
8	18161073	Trần Minh	Hiếu		03/04/2000	TP. Hồ Chí Minh	
9	18161078	Lữ Minh	Huy		02/07/2000	Tiền Giang	
10	18161079	Lý Thắng	Huy		10/03/2000	Đồng Nai	
11	18161080	Trần Đức	Huy		26/12/2000	Phú Yên	
12	18161086	Trần Vĩnh	Khang		14/05/2000	Đồng Nai	
13	18161094	Võ Hoàng	Kiệt		06/12/2000	Vĩnh Long	
14	18161096	Bùi Anh	Lĩnh		23/02/2000	Lâm Đồng	
15	18161100	Trần Bảo	Long		13/11/2000	Bình Dương	
16	18161102	Võ Trí	Long		03/10/2000	Tiền Giang	
17	18161162	Nguyễn Diên	Tiến		06/10/2000	Quảng Ngãi	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 18161CL1A

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật điện tử - viễn thông

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	18161101	Trần Nhật	Long		13/12/2000	Đồng Nai	
2	18161105	Nguyễn Trần	Lợi		17/05/2000	TP. Hồ Chí Minh	
3	18161112	Lại Trọng	Nam		15/01/2000	Đồng Nai	
4	18161118	Hứa Văn	Nghĩa		08/03/2000	Bình Phước	
5	18161121	Ngô Khôi	Nguyên		11/11/2000	Thanh Hóa	
6	18161122	Nguyễn Khôi	Nguyên		07/04/2000	Bến Tre	
7	18161124	Huỳnh Thiện	Nhân		11/04/2000	Lâm Đồng	
8	18161128	Nguyễn Lê Quý	Phong		14/11/2000	Lâm Đồng	
9	18161131	Nguyễn Hoàng	Phú		10/09/2000	TP. Hồ Chí Minh	
10	18161132	Nguyễn Minh	Phú		15/03/2000	Tiền Giang	
11	18161137	Bùi Văn	Quốc		17/08/2000	Quảng Ngãi	
12	18161152	Phạm Minh	Thắng		19/10/2000	TP. Hồ Chí Minh	
13	18161163	Phạm Minh	Tiến		08/10/2000	TP. Hồ Chí Minh	
14	18161167	Lê Đình	Toàn		22/09/2000	Bà Rịa - Vũng Tàu	
15	18161174	Lê Minh	Tuấn		08/01/2000	TP. Hồ Chí Minh	
16	18161178	Võ Thiện	Tùng		02/01/2000	Phú Yên	
17	18161181	Đặng Minh	Vũ		03/07/2000	Hà Tĩnh	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 18161CL3A

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật điện tử - viễn thông

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	18161104	Hồ Thịnh	Lợi		08/11/2000	Bình Định	
2	18161113	Nguyễn Hoàng	Nam		14/11/2000	TP. Hồ Chí Minh	
3	18161116	Nguyễn Thị Thu	Nga		20/12/2000	Đăk Lăk	
4	18161117	Bùi Thị Thanh	Ngân	x	09/04/2000	Long An	
5	18161127	Nguyễn Duy	Phong		11/07/2000	Lâm Đồng	
6	18161141	Đặng Thái	Sơn		06/10/2000	Đăk Lăk	
7	18161164	Trần Thanh	Tiến		21/11/2000	TP. Hồ Chí Minh	
8	18161168	Nguyễn Việt	Toàn		14/02/2000	Đồng Nai	
9	18161169	Nguyễn Thành	Trung		02/07/2000	Thái Nguyên	
10	18161171	Nguyễn Xuân	Trường		11/04/2000	Bà Rịa - Vũng Tàu	
11	18161172	Phan Lâm	Trường		30/04/2000	Đồng Tháp	
12	18161173	Hàn Anh	Tuấn		19/01/2000	Quảng Ngãi	
13	18161175	Phạm Anh	Tuấn		09/03/2000	TP. Hồ Chí Minh	
14	18161179	Đặng Anh	Tú		23/01/2000	Tiền Giang	
15	18161308	Nguyễn Minh	Tân		14/08/2000	Bến Tre	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 18161CL4A

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật điện tử - viễn thông

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	18142050	Lê Thị Quỳnh	Nhi	x	09/03/2000	Đăk Lăk	
2	18147061	Bạch Thành	Đạt		06/11/2000	Quảng Ngãi	
3	18161002	Nguyễn Ngọc	Ánh	x	19/09/2000	Lâm Đồng	
4	18161053	Nguyễn Quang	Duy		17/04/2000	TP. Hồ Chí Minh	
5	18161060	Trần Đỗ Thành	Được		26/10/2000	Đồng Nai	
6	18161061	Dương Hoàng	Đức		22/09/2000	Bình Phước	
7	18161067	Nguyễn Thị Hồng	Gấm	x	15/12/2000	Long An	
8	18161074	Nguyễn Đức	Hoàng		11/02/2000	Hải Phòng	
9	18161075	Nguyễn Quốc	Hoàng		16/01/2000	TP. Hồ Chí Minh	
10	18161077	Lê Quang	Huy		24/09/2000	Quảng Ngãi	
11	18161081	Trần Phước Minh	Huy		12/05/2000	TP. Hồ Chí Minh	
12	18161082	Phan Thanh	Hưng		15/06/2000	Trà Vinh	
13	18161087	Lê Viết	Khải		20/12/2000	Thanh Hóa	
14	18161111	Đinh Trường	Nam		09/06/2000	Đồng Nai	
15	18161119	Nguyễn Hữu	Nghĩa		06/10/2000	Bình Định	
16	18161129	Nguyễn ẢNh Gia	Phú		30/09/2000	TP. Hồ Chí Minh	
17	18161139	Lê Nguyễn Thiên	Sang		21/01/2000	Bà Rịa - Vũng Tàu	
18	18161176	Nguyễn Ngọc Thu	Tuyết	x	14/03/1999	Tiền Giang	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 18161CLA2

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật điện tử - viễn thông

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	17141901	Huỳnh Hồng	Thy	x	21/08/1999	TP. Hồ Chí Minh	
2	18161003	Đoàn Chí	Cường		05/07/2000	Bến Tre	
3	18161006	Nguyễn Đắc	Dương		09/03/2000	An Giang	
4	18161007	Hồ Tiến	Đạt		06/06/2000	Hà Nam	
5	18161010	Nguyễn Chơn Minh	Hiếu		17/10/2000	Quảng Ngãi	
6	18161015	Phạm Quang	Huy		01/08/2000	Đồng Nai	
7	18161016	Trương Khắc	Huy		02/04/2000	TP. Hồ Chí Minh	
8	18161017	Cao Trần	Hùng		17/02/2000	Bà Rịa - Vũng Tàu	
9	18161021	Nguyễn Huy	Long		20/10/2000	TP. Hồ Chí Minh	
10	18161023	Quách Thái	Long		16/09/2000	Quảng Trị	
11	18161025	Nguyễn Hồng	Nam		27/08/2000	Ninh Bình	
12	18161026	Nguyễn Văn	Nam		28/06/2000	TP. Hồ Chí Minh	
13	18161027	Lưu Đình Phương	Nguyên		26/11/2000	Đồng Nai	
14	18161028	Tô Vương Anh	Nhật		26/09/2000	TP. Hồ Chí Minh	
15	18161030	Ngô Lê	Phong		27/02/2000	TP. Hồ Chí Minh	
16	18161033	Nguyễn Thế	Sơn		16/12/2000	Tiền Giang	
17	18161037	Nguyễn Đắc	Thắng		23/03/2000	Hà Nội	
18	18161039	Trần Ngọc Phương	Uyên		04/12/2000	TP. Hồ Chí Minh	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 18161CL3B

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật điện tử - viễn thông

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	18142241	Nguyễn Hoàng Nhật	Uyên	x	24/02/2000	TP. Hồ Chí Minh	
2	18161054	Lê Trí	Dũng		26/12/2000	Bình Dương	
3	18161070	Võ Anh	Hào		26/06/2000	TP. Hồ Chí Minh	
4	18161083	Nguyễn Lâm	Kha		04/12/2000	TP. Hồ Chí Minh	
5	18161085	Nguyễn Thế	Khang		04/04/2000	Đồng Tháp	
6	18161090	Lê Anh	Khoa		08/10/2000	Đồng Nai	
7	18161091	Mai Đăng	Khoa		12/02/2000	Đồng Nai	
8	18161092	Dương Minh	Khôi		25/03/2000	TP. Hồ Chí Minh	
9	18161093	Đỗ Tuấn	Kiệt		13/01/2000	Long An	
10	18161114	Nguyễn Phương	Nam		05/08/2000	TP. Hồ Chí Minh	
11	18161136	Nguyễn Hoàng	Quân		16/11/2000	TP. Hồ Chí Minh	
12	18161143	Bùi Hữu	Tài		22/03/2000	TP. Hồ Chí Minh	
13	18161144	Huỳnh Đặng Thành	Tâm		01/07/2000	TP. Hồ Chí Minh	
14	18161145	Vũ Duy	Tân		27/03/2000	Đăk Nông	
15	18161151	Ngô Quang	Thắng		01/07/2000	Lâm Đồng	
16	18161155	Trần Quốc	Thìn		06/10/2000	Sóc Trăng	
17	18161157	Trần Trung	Thịnh		02/09/2000	Hà Nam	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 19109CL1A

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ may

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	19109002	Văn Thị Ngọc	Hiền	x	10/04/2001	Tiền Giang	
2	19109007	Nguyễn Thị Quỳnh	Như	x	30/07/2001	Bến Tre	
3	19109012	Võ Thị Phương	Ngân	x	14/04/2001	TP. Hồ Chí Minh	
4	19109025	Vũ Thị Linh	Chi	x	21/09/2001	Thái Bình	
5	19109026	Cao Thị Hồng	Diệu	x	19/08/2001	Đồng Nai	
6	19109027	Nguyễn Võ Ngọc	Doanh		21/04/2001	Bà Rịa - Vũng Tàu	
7	19109033	Võ Ngọc	Hân	x	21/05/2001	Vĩnh Long	
8	19109046	Đặng Thị Bích	Liễu	x	03/12/2001	Tiền Giang	
9	19109048	Lê Thị Thùy	Linh	x	30/03/2001	Thanh Hóa	
10	19109050	Trần Thị Khánh	My	x	09/07/2001	Đồng Nai	
11	19109053	Nguyễn Thị Thanh	Nga	x	16/09/2001	Thanh Hóa	
12	19109054	Ngô Thị Thúy	Ngân	x	31/03/2001	Tiền Giang	
13	19109061	Nguyễn Yến	Nhi	x	29/09/2001	TP. Hồ Chí Minh	
14	19109063	Võ Thị Cẩm	Nhung	x	17/04/2001	Bến Tre	
15	19109065	Lê Huỳnh	Như	x	17/05/2001	Vĩnh Long	
16	19109076	Trịnh Thị Kim	Thơ	x	10/12/2001	Thái Bình	
17	19109078	Phạm Thị Thu	Thủy	x	28/08/2001	Long An	
18	19109186	Phạm Thị Kim	Tuyền	x	01/04/2001	Đồng Nai	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 19109CL2A

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ may

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	19109005	Nguyễn Thị Yến	Nhi	x	26/06/2001	Đồng Nai	
2	19109006	Nguyễn Ngọc Thảo	Nguyên	x	11/06/2001	Long An	
3	19109009	Trương Thị Huỳnh	Như	x	27/03/2001	Tiền Giang	
4	19109020	Phạm Vương Kỳ	Anh	x	21/01/2001	Đồng Nai	
5	19109028	Phạm Nguyễn Hoàng	Dung	x	20/05/2001	Long An	
6	19109043	Đinh Thị	Hường	x	02/07/2001	Đăk Lăk	
7	19109044	Dương Thị Thúy	Kiều	x	09/09/2001	Tiền Giang	
8	19109045	Trần Thị Quỳnh	Liên	x	25/12/2001	Lâm Đồng	
9	19109052	Lê Quỳnh	Nga	x	24/12/2001	TP. Hồ Chí Minh	
10	19109056	Lê Thị Hồng	Ngọc	x	08/05/2001	Bình Dương	
11	19109069	Trần Long Giang	Sơn	x	05/04/2001	Quảng Ngãi	
12	19109072	La Ngọc Hiền	Thảo	x	20/06/2001	TP. Hồ Chí Minh	
13	19109075	Nguyễn Hoàng Nhật	Thiên		27/06/2001	TP. Hồ Chí Minh	
14	19109085	Phạm Thị Mộng	Trinh	x	01/01/2001	Bình Định	
15	19109086	Nguyễn Nhã	Trúc	x	23/03/2001	TP. Hồ Chí Minh	
16	19109087	Nguyễn Thị Thanh	Trúc	x	19/09/2001	Tiền Giang	
17	19109089	Nguyễn Thị Thanh	Tú	x	01/04/2001	Bà Rịa - Vũng Tàu	
18	19109192	Đoàn Thị Thuỳ	Linh	x	11/07/2001	Đồng Nai	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 19109CL1B

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ may

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	19109001	Võ Thị Tuyết	Nhi	x	15/01/2001	Long An	
2	19109010	Lê Thị	Dung	x	02/01/2001	Quảng Nam	
3	19109011	Nguyễn Gia	Huy		04/12/2001	Đồng Nai	
4	19109023	Nguyễn Thị Ngọc	Bích	x	03/04/2001	Gia Lai	
5	19109024	Võ Kim	Châu	x	19/06/2001	TP. Hồ Chí Minh	
6	19109032	Thái Thị Việt	Hà	x	28/09/2001	Hà Tĩnh	
7	19109034	Nguyễn Thị	Hậu	x	11/04/2001	Bình Thuận	
8	19109036	Trần Thúy	Hiền	x	18/06/2001	Bình Định	
9	19109038	Trần Ngọc	Huyên	x	06/08/2001	Bình Phước	
10	19109039	Trịnh Thị	Huyền	x	01/05/2001	Thanh Hóa	
11	19109040	Văn Thị Xuân	Huyền	x	27/01/2001	Đồng Nai	
12	19109066	Nguyễn Thị Yến	Phụng	x	20/10/2001	Ninh Thuận	
13	19109067	Đinh Hữu Ngọc	Phước		02/09/2001	Thừa Thiên Huế	
14	19109068	Dương Thị Thúy	Sang	x	17/07/2001	Tiền Giang	
15	19109071	Lê Thị Kiều	Thanh	x	25/04/2001	Quảng Ngãi	
16	19109079	Đặng Thị Thủy	Tiên	x	16/04/2001	Bình Định	
17	19109081	Đinh Huyền	Trang	x	27/08/2001	Đăk Lăk	
18	19109090	Lê Hoàng Phương	Uyên	x	11/04/2001	TP. Hồ Chí Minh	
19	19109093	Võ Hồ Tường	Vi	x	25/11/2001	Bình Định	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 19109CL2B

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ may

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	19109003	Phan Kiến	Quốc		20/02/2001	Tiền Giang	
2	19109004	Huỳnh An	Như	x	26/03/2001	Bình Thuận	
3	19109008	Nguyễn Thị Ngọc	Hân	x	31/01/2001	TP. Hồ Chí Minh	
4	19109016	Nguyễn Hải	Âu	x	04/11/2001	Tiền Giang	
5	19109017	Lâm Phú	Cường		12/02/2001	Đồng Nai	
6	19109018	Bùi Nguyễn Trâm	Anh	x	21/05/2001	TP. Hồ Chí Minh	
7	19109019	Huỳnh Nguyễn Hằng	Anh	x	24/11/2001	Đồng Nai	
8	19109021	Trần Thanh	Anh	x	27/11/2001	Bà Rịa - Vũng Tàu	
9	19109022	Vũ Hoàng Vân	Anh	x	29/10/2001	Đồng Nai	
10	19109030	Lý Nguyễn Hoài	Giang	x	24/04/2001	TP. Hồ Chí Minh	
11	19109031	Hồ Thị Thu	Hà	x	10/06/2001	Đồng Nai	
12	19109047	Đinh Nguyễn Ngọc	Linh	x	29/01/2001	TP. Hồ Chí Minh	
13	19109055	Nguyễn Thị Yến	Nghi	x	07/09/2001	Tiền Giang	
14	19109060	Nguyễn Thị Mai	Nhi	x	21/11/2001	Bình Thuận	
15	19109070	Đỗ Ngọc Phương	Thanh	x	26/08/2001	An Giang	
16	19109073	Nguyễn Phạm Thạch	Thảo	x	16/11/2001	Tiền Giang	
17	19109074	Nguyễn Thị	Thảo	x	03/07/2001	Bình Phước	
18	19109084	Nguyễn Mai	Trâm	x	04/06/2001	Bà Rịa - Vũng Tàu	
19	19109091	Nguyễn Thị Thảo	Uyên	x	23/03/2001	Tiền Giang	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 19110CLA1

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ thông tin

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	19110001	Trương Hoàng	Ân		14/07/2001	Bình Dương	
2	19110004	Bùi Đức	Nhân		23/09/2001	Bạc Liêu	
3	19110062	Nguyễn Minh	Trí		18/07/2001	Đồng Tháp	
4	19110064	Nguyễn Đan	Trường		18/02/2001	Bà Rịa - Vũng Tàu	
5	19110070	Nguyễn Hồ Quốc	Bảo		12/03/2001	TP. Hồ Chí Minh	
6	19110071	Nguyễn Tấn	Bảo		11/08/2001	TP. Hồ Chí Minh	
7	19110075	Vũ Tiến	Đạt		09/02/2001	Đồng Nai	
8	19110078	Nguyễn Thiên	Hoàn		17/09/2001	Đăk Lăk	
9	19110086	Lê Nguyễn Trung	Kiên		19/04/2001	Bạc Liêu	
10	19110087	Lê Viết	Long		06/01/2001	TP. Hồ Chí Minh	
11	19110089	Trần Đức	Lương		12/11/2001	TP. Hồ Chí Minh	
12	19110091	Hoàng Đại	Nghĩa		20/01/2001	TP. Hồ Chí Minh	
13	19110096	Phan Dương Giác	Ngạn		01/01/2001	An Giang	
14	19110104	Đặng Ngọc Trường	Giang		27/08/2001	Bình Dương	
15	19110105	Lê Thiện	An		16/02/2001	Tiền Giang	
16	19110106	Đặng Quốc	Cường		30/07/2001	Hà Nội	
17	19110107	Khúc Nguyễn Huy	Cường		29/01/2001	Lâm Đồng	
18	19110118	Nguyễn Anh	Đức		07/05/2001	Phú Thọ	
19	19110119	Nguyễn	Quang		09/07/2001	TP. Hồ Chí Minh	
20	19110120	Nguyễn Hoàng	Sang		23/06/2001	TP. Hồ Chí Minh	
21	19110127	Nguyễn Huy	Hoàn		11/10/2001	TP. Hồ Chí Minh	
22	19110128	Nguyễn Quốc	Hoàng		13/09/2001	TP. Hồ Chí Minh	
23	19110132	Dương Vũ Hoàng	Phúc		01/08/2001	TP. Hồ Chí Minh	
24	19110145	Trần Đăng	Khoa		17/11/2001	TP. Hồ Chí Minh	
25	19110147	Phạm Hoàng	Phúc		30/04/2001	TP. Hồ Chí Minh	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 19110CL3B

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ thông tin

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	19110013	Văn Tín	Bảo		14/03/2001	TP. Hồ Chí Minh	
2	19110018	Nguyễn Văn Sơn	Tùng		23/10/2001	Bà Rịa - Vũng Tàu	
3	19110020	Phạm Anh	Quân		08/05/2001	Nghệ An	
4	19110035	Nguyễn Văn	Tú		16/01/2001	Quảng Ngãi	
5	19110171	Hoàng Minh	Châu	x	20/01/2001	Đăk Lăk	
6	19110183	Nguyễn Trường	Đạt		21/05/2001	Tiền Giang	
7	19110185	Trần Thành	Đạt		22/08/2001	Lâm Đồng	
8	19110194	Đỗ Trường	Giang		26/11/2001	TP. Hồ Chí Minh	
9	19110196	Võ Hữu	Giàu		07/10/2001	TP. Hồ Chí Minh	
10	19110199	Vũ Đức	Hậu		07/03/2001	Quảng Ngãi	
11	19110219	Trịnh Công	Huynh		09/02/2001	Nam Định	
12	19110226	Quách Diệu	Khánh		18/02/2001	TP. Hồ Chí Minh	
13	19110241	Đặng Thái	Minh		11/05/2001	TP. Hồ Chí Minh	
14	19110250	Mai Thanh	Nhã		03/06/2001	Phú Yên	
15	19110258	Phạm Quỳnh	Nhựt		02/02/2001	Đồng Tháp	
16	19110265	Đoàn Phan Bảo	Phúc		24/12/2001	Lâm Đồng	
17	19110268	Nguyễn Hoàng	Phúc		28/08/2001	TP. Hồ Chí Minh	
18	19110275	Nguyễn Thị Thúy	Quỳnh	x	09/06/2001	Tiền Giang	
19	19110288	Phan Tấn	Thành		31/10/2001	Long An	
20	19110291	Đặng Nguyễn Quyết	Thắng		01/09/2001	Hà Nội	
21	19110299	Nguyễn Ngọc Bích	Trâm	x	06/07/2001	Long An	
22	19110306	Nguyễn Văn	Truyền		20/03/2001	Bình Định	
23	19110314	Đoàn Quốc	Việt		25/03/2000	Đồng Nai	
24	19110317	Nguyễn Thành	Việt		02/05/2001	Đồng Nai	
25	19110512	Phạm Phi	Anh		22/01/2001	TP. Hồ Chí Minh	
26	19119124	Nguyễn Phú	Quốc		22/05/2001	Đăk Lăk	
27	19154035	Nguyễn Trần Đăng	Khoa		09/10/2001		

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 19110CLA3

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ thông tin

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	19110002	Võ Huyền	Chân	x	21/03/2001	Cà Mau	
2	19110025	Phạm Tôn Ngọc	Hà		01/10/2001	Phú Yên	
3	19110054	Mai Đăng	Quang		15/08/2001	Phú Yên	
4	19110063	Phạm Đức	Trí		07/12/2001	TP. Hồ Chí Minh	
5	19110067	Đoàn Hồ	Vĩ		18/08/2001	Bình Phước	
6	19110068	Đỗ Ngọc Anh	Viên		25/06/2001	Ninh Thuận	
7	19110072	Lê Quang	Duy		20/02/2001	TP. Hồ Chí Minh	
8	19110081	Phạm Văn Mạnh	Hùng		26/11/2001	Đăk Lăk	
9	19110082	Phan NgọC NhậT	Huy		02/01/2001	Khánh Hòa	
10	19110085	Nguyễn Trần	Khải		21/12/2001	TP. Hồ Chí Minh	
11	19110092	Lê Ngọc	Mẫn		29/09/2001	TP. Hồ Chí Minh	
12	19110093	Phạm Hoàng Minh	Mẫn		02/05/2001	TP. Hồ Chí Minh	
13	19110098	Lê Khôi	Nguyên		27/05/2001	TP. Hồ Chí Minh	
14	19110109	Nguyễn Khang	Duy		03/03/2001	TP. Hồ Chí Minh	
15	19110110	Nguyễn Lê	Duy		18/04/2001	Quảng Nam	
16	19110114	Huỳnh Công	Đạt		28/10/2001	TP. Hồ Chí Minh	
17	19110122	Phạm Quốc	Thái		08/11/2001	Tiền Giang	
18	19110129	Đặng Hoàng	Huy		15/12/2001	TP. Hồ Chí Minh	
19	19110133	Đỗ Trần Công	Phương		17/03/2001	Quảng Ngãi	
20	19110135	Nguyễn Thuận	Thiên		15/09/2001	Đồng Nai	
21	19110136	Trần Văn	Thiên		20/01/2001	Quảng Ngãi	
22	19110146	Hồ Ngọc	Luân		22/12/2001	Đồng Nai	
23	19110149	Nguyễn Phan Anh	Thiện		02/10/2001	Bến Tre	
24	19110154	Phạm Võ Hồng	Lâm		27/07/2001	TP. Hồ Chí Minh	
25	19110155	Trịnh Bảo	Long		17/11/2001	TP. Hồ Chí Minh	
26	19145166	Ngô Hoàng	Duy		05/02/2001	Cần Thơ	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 19110CL2A

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ thông tin

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	19110008	Bùi Công	Danh		01/01/2001	TP. Hồ Chí Minh	
2	19110023	Bùi Đường Trung	Tín		02/09/2001	Ninh Thuận	
3	19110036	Dan Bảo	Nguyên		15/09/2001	An Giang	
4	19110038	Hoàng Nhựt Khánh	Ngân	x	25/10/2001	Bến Tre	
5	19110158	Nguyễn Xuân	Bách		24/02/2001	Nam Định	
6	19110176	Nguyễn Tiến	Dũng		16/02/2001	Bà Rịa - Vũng Tàu	
7	19110191	Hoàng Minh	Đức		14/02/2000	Đồng Nai	
8	19110198	Nguyễn Quang	Hải		19/10/2001	Bình Thuận	
9	19110218	Trịnh Đinh Hoàng	Huy		29/06/2001	Lâm Đồng	
10	19110221	Nguyễn Thái	Hưng		24/04/2001	Quảng Ngãi	
11	19110228	Lê Thành	Lâm		17/01/2001	Quảng Ngãi	
12	19110233	Nguyễn Thành	Long		14/08/2001	Quảng Ngãi	
13	19110237	Lê Hoàng	Lộc		15/05/2001	Bà Rịa - Vũng Tàu	
14	19110251	Trần Duy	Nhã		20/01/2001	Lâm Đồng	
15	19110257	Lê Trần Minh	Nhựt		27/05/2001	TP. Hồ Chí Minh	
16	19110261	Trần Tiến	Phát		02/12/2001	Bến Tre	
17	19110266	Mai Thanh	Phúc		07/07/2001	Đăk Lăk	
18	19110270	Đặng Lê	Quang		22/11/2001	Quảng Ngãi	
19	19110280	Nguyễn Văn	Sơn		17/11/2001	Bà Rịa - Vũng Tàu	
20	19110283	Nguyễn Nhật	Tâm		17/05/2001	Long An	
21	19110295	Nguyễn	Thuận		16/04/2001	Bình Định	
22	19110303	Nguyễn Thành	Trọng		06/07/2001	Hà Nội	
23	19110313	Đoàn Thị Thanh	Vân	x	11/04/2001	Đồng Nai	
24	19110318	Hồ Quốc	Vinh		07/02/2001	Đồng Tháp	
25	19119122	Đỗ Minh	Quân		28/01/2001	Đồng Nai	
26	19119181	Lê Vũ Minh	Hoàng		15/01/2001	Đồng Nai	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 19110CL1C

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ thông tin

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	19110009	Diệp Thái	Dương		08/01/2001	Vĩnh Long	
2	19110012	Trần Lê Thanh	Tuyền	x	16/02/2001	Bình Thuận	
3	19110015	Quản Minh	Đức		27/01/2001	Đồng Nai	
4	19110031	Nguyễn Hoàng	Nhật		04/02/2001	Bình Định	
5	19110178	Hoàng Nguyễn Kim	Duy		17/06/2001	Đà Nẵng	
6	19110193	Dương Ngọc	Giang		19/11/2001	Hà Nội	
7	19110197	Nguyễn Kỳ	Hải		08/01/2001	Tiền Giang	
8	19110208	Nguyễn Mai	Hoàng	x	07/04/2001	TP. Hồ Chí Minh	
9	19110220	Bùi Lê Quốc	Hưng		30/04/2000	Quảng Ngãi	
10	19110222	Hoàng Đình	Khả		19/01/2001	Quảng Bình	
11	19110231	Trần Thị Khánh	Linh	x	02/09/2001	Bình Định	
12	19110232	Đinh Bảo	Long		18/09/2001	TP. Hồ Chí Minh	
13	19110234	Võ Bảo	Long		31/07/2001	Bình Định	
14	19110247	Nguyễn Thiện	Nghĩa		01/04/2001	Long An	
15	19110253	Hoàng Trung	Nhật		12/11/2001	Thừa Thiên Huế	
16	19110255	Nguyễn Minh	Nhật		24/11/2001	Kon Tum	
17	19110262	Hồ Hoài	Phong		19/08/1999	Bà Rịa - Vũng Tàu	
18	19110273	Đào Nguyên	Quân		07/01/2001	Đồng Nai	
19	19110276	Phan Thanh	Sang		17/06/2001	Phú Yên	
20	19110279	Trần Quốc	Sang		22/07/2001	Đồng Nai	
21	19110287	Đặng Văn	Thành		21/10/2001	Bình Định	
22	19110301	Nguyễn Bảo	Trấn		01/11/2001	Đồng Nai	
23	19110305	Phạm Tấn	Trung		09/11/2001	Tiền Giang	
24	19110307	Phạm Đắc	Trường		23/06/2001	Gia Lai	
25	19110309	Lê Văn	Tường		25/03/2001	Quảng Ngãi	
26	19110511	Lô Minh	Phát		07/01/2001	TP. Hồ Chí Minh	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 19110CL2B

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ thông tin

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	19110017	Nguyễn Thanh Minh	Đức		16/02/2001	TP. Hồ Chí Minh	
2	19110028	Lê Trung	Hậu		20/01/2001	Đồng Tháp	
3	19110034	Lê Nhựt	Trường		11/11/2001	An Giang	
4	19110037	Huỳnh Minh	Thông		10/10/2001	TP. Hồ Chí Minh	
5	19110159	Trần Mạnh	Cường		16/10/2001	Bình Định	
6	19110177	Hồ Ngọc Phương	Duy		19/03/2001	TP. Hồ Chí Minh	
7	19110180	Tôn Thất	Duy		12/06/2001	TP. Hồ Chí Minh	
8	19110202	Đỗ Thanh	Hiếu		16/08/2001	TP. Hồ Chí Minh	
9	19110204	Nguyễn Trọng	Hiếu		08/08/2001	Bình Định	
10	19110205	Vy Minh Khánh	Hoa		15/11/2001	Lâm Đồng	
11	19110206	Nguyễn Khánh	Hòa		01/01/2001	TP. Hồ Chí Minh	
12	19110209	Nguyễn Văn	Hoàng		23/12/2001	Nghệ An	
13	19110242	Lê Bá	Minh		26/04/2001	TP. Hồ Chí Minh	
14	19110243	Nguyễn Xuân	Nam		07/09/2001	Quảng Nam	
15	19110244	Trần Nhật	Nam		27/07/2001	TP. Hồ Chí Minh	
16	19110245	Lê Hoàng Mai	Ngân	x	11/05/2001	Tây Ninh	
17	19110249	Nguyễn Trần Khôi	Nguyên		12/01/2001	Bình Thuận	
18	19110274	Bạch Trung	Quốc		29/10/2000	Bà Rịa - Vũng Tàu	
19	19110281	Nguyễn Như Anh	Tài		10/07/2001	TP. Hồ Chí Minh	
20	19110285	Nguyễn Thị Xuân	Thanh	x	21/06/2001	TP. Hồ Chí Minh	
21	19110300	Dương Hoàng Thy	Trân	x	29/09/2001	Ninh Thuận	
22	19110311	Phan Tân	Tỵ		17/05/2001	Phú Yên	
23	19110320	Bùi Đình	Xuân		11/01/2001	Bà Rịa - Vũng Tàu	
24	19110354	Nguyễn Trường	Giang		02/08/2001	Tuyên Quang	
25	19110513	Nguyễn Chí	Hải		05/06/2001	Long An	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 19110CLA2

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ thông tin

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	19110005	Biện Quang	Huy		01/01/2001	Bà Rịa - Vũng Tàu	
2	19110006	Trương Minh	Nhật		09/11/2001	Đồng Nai	
3	19110056	Đặng Văn	Thông		26/12/2001	Bình Thuận	
4	19110059	Hồ Đăng	Tiên		05/06/2001	TP. Hồ Chí Minh	
5	19110065	Lê Duy	Tường		10/08/2001	Bình Định	
6	19110069	Nguyễn Tiến Hoàng	Vũ		26/11/2001	Thừa Thiên Huế	
7	19110077	Phạm Minh	Hiếu		31/10/2001	TP. Hồ Chí Minh	
8	19110079	Tăng Chấn	Hồng		23/04/2001	TP. Hồ Chí Minh	
9	19110084	Võ Thị Huỳnh	Hương	x	20/08/2001	Đồng Nai	
10	19110088	Bùi Hữu	Luận		28/05/2001	TP. Hồ Chí Minh	
11	19110090	Nguyễn Ngọc Gia	Minh		20/01/2001	Phú Yên	
12	19110094	Tống Văn	Nam		03/08/2001	Bình Phước	
13	19110095	Phạm Xuân	Năm		03/09/2001	TP. Hồ Chí Minh	
14	19110100	Nguyễn Lê Minh	Nhựt		01/02/2001	Tiền Giang	
15	19110103	Nguyễn Thanh	Phong		30/05/2001	An Giang	
16	19110121	Vũ Duy	Tâm		15/06/2001	Cần Thơ	
17	19110123	Trần Thị Thanh	Thanh	x	01/01/2000	Đăk Lăk	
18	19110131	Bùi Duy	Phong		22/12/2001	TP. Hồ Chí Minh	
19	19110134	Đặng Hữu	Tài		28/11/2001	TP. Hồ Chí Minh	
20	19110141	Nguyễn Quang	Tùng		07/03/2001	Đăk Lăk	
21	19110142	Nguyễn Thanh	Vy		11/10/2001	Đồng Tháp	
22	19110148	Nguyễn Ngọc	Thiện		23/06/2001	Bình Thuận	
23	19110150	Nguyễn Thành	Thiện		26/05/2000	Bình Định	
24	19110151	Phạm Việt	Anh		03/07/2001	Bình Dương	
25	19110153	Trần Thiên	Kim	x	10/05/2001	TP. Hồ Chí Minh	
26	19110514	Nguyễn Hoàng Anh	Khoa		18/05/2001	TP. Hồ Chí Minh	
27	19119128	Chu Nguyễn Hoàng	Sơn		31/07/2001	TP. Hồ Chí Minh	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 19110CL1B

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ thông tin

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	19110010	Đinh Minh	Khôi		01/01/2001	Bến Tre	
2	19110022	Mai Hoàng	Huy		22/01/2001	Long An	
3	19110033	Nguyễn Trọng	Tín		26/08/2001	TP. Hồ Chí Minh	
4	19110163	Ngô Bùi Tuấn	Anh		29/08/2001	Bà Rịa - Vũng Tàu	
5	19110181	Trần Đức	Duy		03/02/2001	Đăk Lăk	
6	19110190	Dương Quang	Đức		19/07/2000	Tuyên Quang	
7	19110192	Lê Minh	Đức		16/08/2001	Bình Dương	
8	19110203	Lê Minh	Hiếu		13/03/2001	Bạc Liêu	
9	19110210	Tạ Kiến	Hoàng		19/11/2001	Tây Ninh	
10	19110211	Phạm Đức	Huấn		01/04/2001	Bà Rịa - Vũng Tàu	
11	19110217	Nguyễn Trọng	Huy		08/03/2001	TP. Hồ Chí Minh	
12	19110227	Trần Nguyễn Quốc	Khánh		08/09/2001	Tiền Giang	
13	19110229	Nguyễn Quách Bối	Lâm		23/12/2001	Phú Yên	
14	19110236	Huỳnh Tấn	Lộc		05/07/2001	Đồng Nai	
15	19110239	Phạm Thanh	Lợi		03/03/2001	Quảng Ngãi	
16	19110240	Lê Nguyễn Đức	Mạnh		05/05/2001	TP. Hồ Chí Minh	
17	19110246	Bùi Trọng	Nghĩa		15/02/2001	TP. Hồ Chí Minh	
18	19110256	Nguyễn Minh	Nhật		25/04/2001	TP. Hồ Chí Minh	
19	19110259	Lưu Tấn	Phát		31/03/2001	Bạc Liêu	
20	19110260	Phạm Minh	Phát		28/04/2001	Quảng Ngãi	
21	19110271	Trần Văn	Quang		09/01/2001	Kon Tum	
22	19110277	Tạ Quang	Sang		26/08/2001	Đăk Lăk	
23	19110293	Nguyễn Đắc	Thắng		25/09/2000	Hà Nội	
24	19110312	Nguyễn Đặng Khánh	Văn		11/01/2001	Tiền Giang	
25	19110510	Phạm Chí	Cường		19/09/2001	Tiền Giang	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 19110CL1A

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ thông tin

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	19110019	Nguyễn Lê Bảo	Thanh		22/03/2001	Bến Tre	
2	19110024	Phạm Văn Đức	Tiến		27/08/2001	Đăk Lăk	
3	19110027	Lê Thị	Tâm	x	18/06/2001		
4	19110030	Tô Lê Tấn	Đạt		08/07/2001	TP. Hồ Chí Minh	
5	19110162	Nguyễn Trung	Đảm		13/09/2001	An Giang	
6	19110166	Huỳnh Quốc	Bảo		21/12/2000	An Giang	
7	19110170	Hoàng Văn	Bình		07/12/2001	Thanh Hóa	
8	19110175	Tất Tân	Chu		09/01/2001	TP. Hồ Chí Minh	
9	19110184	Phạm Tấn	Đạt		27/12/2001	TP. Hồ Chí Minh	
10	19110200	Nguyễn Thanh	Hiền		27/01/2001	Đồng Nai	
11	19110207	Mã Hữu	Hoàng		26/01/2001	Bình Phước	
12	19110224	Nguyễn Quốc	Khang		12/09/2001	Bình Dương	
13	19110235	Vũ Hoàng Bảo	Long		28/09/2001	TP. Hồ Chí Minh	
14	19110238	Nguyễn Hữu Thiện	Lộc		06/06/2001	TP. Hồ Chí Minh	
15	19110248	Đoàn Phan	Nguyên		24/08/2001	Khánh Hòa	
16	19110252	Huỳnh Nguyễn Tấn	Nhạc		23/10/2001	Bình Thuận	
17	19110264	Đoàn Hoàng	Phúc		10/08/2001	Đồng Nai	
18	19110267	Nguyễn Hồng	Phúc		27/08/2001	Bà Rịa - Vũng Tàu	
19	19110282	Võ Phát	Tài		22/09/2001	Tiền Giang	
20	19110286	Trần Duy	Thanh		18/10/1999	Bình Thuận	
21	19110289	Trần Tuấn	Thành		01/01/2001	Đồng Nai	
22	19110296	Nguyễn Ngọc	Thuyên		20/01/2001	Khánh Hòa	
23	19110298	Nguyễn Văn	Tín		28/03/2001	Đồng Nai	
24	19110315	Hoàng Quốc	Việt		22/01/2001	Bà Rịa - Vũng Tàu	
25	19110509	Trần Hoàng	Sơn		11/07/2001	Phú Yên	
26	19110C01	Le	Sok		25/04/2000	TP. Hồ Chí Minh	
27	19110L03	THEPSOULIVONG	Itlaphon		11/09/2000	TP. Hồ Chí Minh	
28	19110L04	VILAVONG M	Maisouk		24/11/2000	TP. Hồ Chí Minh	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 19110CL3A

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ thông tin

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	19110007	Trần Hữu	Thanh		05/05/2001	Bến Tre	
2	19110011	Phạm Xuân	Vinh		17/01/2001	TP. Hồ Chí Minh	
3	19110016	Nguyễn Minh	Cương		14/12/2001	Nam Định	
4	19110032	Trần Võ Hoàng	Lâm		10/01/2001	Kon Tum	
5	19110156	Nguyễn Hồng	Đức		20/12/2001	Bình Định	
6	19110157	Phạm Ngọc	Đức		01/10/2001	Bình Phước	
7	19110160	Ngô Đình	Đại		28/06/2001	Bình Định	
8	19110168	Trần Đình	Bảo		04/12/2000	Đăk Lăk	
9	19110172	Phan Thị Linh	Chi	x	07/08/2001	Bình Định	
10	19110173	Nguyễn Minh	Chiến		17/09/2001	Bà Rịa - Vũng Tàu	
11	19110174	Trần Minh	Chính		23/05/2001	Quảng Ngãi	
12	19110182	Võ Tấn	Duy		27/03/2001	Bình Định	
13	19110186	Võ Thành	Đạt		28/03/2001		
14	19110187	Nguyễn Hữu	Đăng		30/03/2001	Đăk Lăk	
15	19110201	Huỳnh Thế	Hiển		11/10/2001	Tiền Giang	
16	19110212	Bùi Thái	Hùng		18/09/2001	Đồng Nai	
17	19110213	Trần Nhật	Hùng		21/01/2001	TP. Hồ Chí Minh	
18	19110223	Nguyễn Minh	Khang		20/10/2001	Bình Thuận	
19	19110225	Mai Trọng	Khánh		15/09/2001	TP. Hồ Chí Minh	
20	19110302	Nguyễn Đức	Trí		04/04/2001	TP. Hồ Chí Minh	
21	19110304	Nguyễn Thành	Trung		24/11/2001	Bình Dương	
22	19110316	Huỳnh Tấn	Việt		06/09/2001	Bình Dương	
23	19110322	Lê Nguyễn Hùng	Anh		05/02/2001	Bà Rịa - Vũng Tàu	
24	19119229	Nguyễn Tiến	Trung		25/01/2001	Đồng Nai	
25	19161028	Phạm Thanh	Cao		10/09/2001	Ninh Bình	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 19110CLA4

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ thông tin

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	19110003	Nguyễn Nhiêu	Thịnh		21/04/2001	Tây Ninh	
2	19110057	Lê Thị Kim	Thủy	x	01/06/1999	Bình Phước	
3	19110058	Lê Công	Thương		22/04/2001	Quảng Bình	
4	19110060	Hầu Kiến	Tín		12/04/2001	TP. Hồ Chí Minh	
5	19110061	Nguyễn Khải	Trí		27/06/2001	Lâm Đồng	
6	19110066	Nguyễn Thanh	Tường		14/10/2001	Bình Thuận	
7	19110073	Lê Hồ Hải	Dương		05/10/2001	Bình Dương	
8	19110074	Trần Nguyễn Thành	Đạt		05/12/2001	Vĩnh Long	
9	19110080	Phạm Văn	Hùng		08/06/2001	Đăk Lăk	
10	19110097	Lường Thị Kim	Ngân	x	13/03/2001	Lâm Đồng	
11	19110099	Nguyễn Khôi	Nguyên		26/06/2001	Vĩnh Long	
12	19110101	Nguyễn Thành	Phát		08/04/2001	TP. Hồ Chí Minh	
13	19110102	Nguyễn Bùi Duy	Phong		09/02/2001	Quảng Ngãi	
14	19110112	Nguyễn Hà Quốc	Đại		21/02/2001	Đồng Nai	
15	19110113	Phạm Ngọc Duy	Đan		16/02/2001	TP. Hồ Chí Minh	
16	19110115	Ngô Minh	Đạt		05/02/2001	Tiền Giang	
17	19110116	Nguyễn Tấn	Đạt		01/05/2001	Đồng Tháp	
18	19110117	Tân Tiến	Đạt		29/11/2001	Bình Phước	
19	19110125	Bùi Thị Thảo	Thảo	x	09/07/2001	Hà Nội	
20	19110126	Đào Xuân	Thắng		20/04/2001	Hà Nam	
21	19110130	Nguyễn Xuân	Kha		06/09/2001	Quảng Nam	
22	19110137	Trần Duy	Thống		06/06/2001	Quảng Trị	
23	19110140	Trần Đức	Tuấn		24/10/2001	TP. Hồ Chí Minh	
24	19110143	Cao Đinh Sỹ	Vỹ		15/04/2001	Quảng Bình	
25	19110144	Huỳnh Nguyên	Khang		24/04/2001	Tiền Giang	
26	19110152	Huỳnh Gia	Kiện		13/02/2001	Bà Rịa - Vũng Tàu	
27	19110515	Thái Thị Thu	Thảo	x	02/05/2001	Đồng Tháp	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 19110CL2C

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ thông tin

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	19110014	Nguyễn Hữu	Trí		09/10/2001	Đồng Tháp	
2	19110021	Nguyễn Hoàng Chí	Vĩ		18/01/2001	Trà Vinh	
3	19110026	Nguyễn Hữu Đức	Thành		17/08/2001	TP. Hồ Chí Minh	
4	19110029	Lê Quốc	Vinh		15/04/2001	Sóc Trăng	
5	19110161	Phạm Hồng	Đại		20/06/2001	Bình Định	
6	19110164	Nguyễn Dương Quốc	Anh		19/06/2001	Đồng Nai	
7	19110167	Lê Trần Gia	Bảo		04/09/2001	TP. Hồ Chí Minh	
8	19110179	Thạch Dương	Duy		09/06/2001	Trà Vinh	
9	19110188	Nguyễn Minh	Đăng		26/08/2001	Đồng Nai	
10	19110189	Nguyễn Phước	Đăng		13/11/2001	TP. Hồ Chí Minh	
11	19110195	Vũ Trường	Giang		13/02/2001	Bà Rịa - Vũng Tàu	
12	19110216	Nguyễn Đăng	Huy		28/10/2001	TP. Hồ Chí Minh	
13	19110230	Phan Thanh	Lâm		13/10/2001	Quảng Ngãi	
14	19110254	Nguyễn Hùng Minh	Nhật		17/12/2001	Đồng Nai	
15	19110269	Trương Minh	Phương		18/07/2001	TP. Hồ Chí Minh	
16	19110278	Trần Minh	Sang		08/03/2001	Đồng Nai	
17	19110284	Phan Quốc	Thái		25/03/2001	Bến Tre	
18	19110290	Nguyễn Mai Phương	Thảo	x	03/10/2001	Bình Thuận	
19	19110294	Quách Đinh Trường	Thi		09/10/2001	Đăk Lăk	
20	19110297	Đặng Nhật	Tiến		14/08/2001	TP. Hồ Chí Minh	
21	19110308	Chu Nguyễn Anh	Tuấn		09/09/2001	Bình Thuận	
22	19110310	Nguyễn Đỗ Kiết	Tường		23/11/2001	Bà Rịa - Vũng Tàu	
23	19110319	Nguyễn Hoàng	Vũ		28/07/2001	TP. Hồ Chí Minh	
24	19110422	Lê Mạnh Tuấn	Phan		15/06/2001	Ninh Thuận	
25	19110516	Nguyễn Phạm Quốc	Thắng		29/12/2001	TP. Hồ Chí Minh	
26	19119222	Cao Xuân	Thắng		26/12/2001	Ninh Thuận	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 19116CLA2

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ thực phẩm

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	19116012	Nguyễn Trần Hoàng	Anh	x	30/05/2001	TP. Hồ Chí Minh	
2	19116014	Nguyễn Hữu	Cường		06/01/2001	TP. Hồ Chí Minh	
3	19116015	Nguyễn Nguyễn Thiên	Nhi	x	03/12/2001	TP. Hồ Chí Minh	
4	19116031	Nguyễn Ngọc Thủy	Tiên	x	08/08/2001	Đồng Nai	
5	19116032	Hồ Ngọc	Trâm	x	06/08/2001	Bình Định	
6	19116038	Nguyễn Trần Gia	Vui	x	31/12/2001	Ninh Thuận	
7	19116040	Nguyễn Thảo	Hiền	x	23/05/2001	TP. Hồ Chí Minh	
8	19116041	Lê Đức Huy	Hoàng		27/09/2001	Đồng Nai	
9	19116045	Nguyễn Thị Lan	Anh	x	28/05/2001	TP. Hồ Chí Minh	
10	19116047	Nguyễn Thị	Quyên	x	30/12/2001	Hưng Yên	
11	19116049	Nguyễn Hoàng Hồng	Thắm	x	13/10/2001	Bà Rịa - Vũng Tàu	
12	19116050	Phạm Thị Thùy	Giang	x	10/03/2001	TP. Hồ Chí Minh	
13	19116051	Khổng Trung	Hào		13/02/2001	TP. Hồ Chí Minh	
14	19116052	Nguyễn Vũ Đức	Hoài		03/10/2001	TP. Hồ Chí Minh	
15	19116054	Ngô Thị	Phượng	x	26/03/2001	Quảng Ngãi	
16	19116055	Nguyễn Mai Thanh	Trúc	x	28/02/2001	TP. Hồ Chí Minh	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 19116CLA1

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ thực phẩm

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	19116011	Phạm Trần Bích	Diễm	x	20/12/2001	Đồng Nai	
2	19116013	Nguyễn Thị Quỳnh	Trân	x	08/11/2001	TP. Hồ Chí Minh	
3	19116016	Nguyễn Huỳnh Gia	Huy		23/12/2001	TP. Hồ Chí Minh	
4	19116029	Nguyễn Thị Anh	Thư	x	04/12/2001	Tiền Giang	
5	19116034	Trần	Huy		26/01/2001	TP. Hồ Chí Minh	
6	19116035	Nguyễn Thị Cẩm	Vân	x	02/12/2001	Bà Rịa - Vũng Tàu	
7	19116036	Bùi Ngọc Hoàng	Vi	x	30/10/2001	TP. Hồ Chí Minh	
8	19116037	Nguyễn Phi	Vũ		07/07/2001	TP. Hồ Chí Minh	
9	19116039	Nguyễn Ngọc Lâm	Vy	x	02/01/2001	Bạc Liêu	
10	19116042	Phạm Thị	Hồng	x	10/08/2001	Nam Định	
11	19116043	Bùi Thị Kiều	Loan	x	19/07/2001	Đồng Nai	
12	19116044	Phan Đặng Hồng	Nhơn		05/01/2001	Cà Mau	
13	19116053	Trần Tiểu	Phụng	x	15/02/2001	TP. Hồ Chí Minh	
14	19116056	Lê Hồng	Tú		21/11/2001	TP. Hồ Chí Minh	
15	19116057	Hà Thị Tiểu	Yến	x	26/10/2001	Bà Rịa - Vũng Tàu	
16	19116059	Trần Hải	Linh	x	05/06/2001	Lào Cai	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 19116CL2B

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ thực phẩm

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	19116006	Lê Ngọc Phương	Giang	x	08/12/2001	TP. Hồ Chí Minh	
2	19116017	Nguyễn Hòa Bảo	Yến	x	12/08/2001	TP. Hồ Chí Minh	
3	19116022	Nguyễn Thị Hồng	Xuyến	x	06/01/2001	Bình Thuận	
4	19116063	Đỗ Lan	Anh	x	26/09/2001	Đồng Nai	
5	19116074	Trần Huỳnh	Điệp	x	15/04/2001	Bến Tre	
6	19116079	Phạm Bích	Hằng	x	26/07/2001	Đồng Nai	
7	19116082	Lưu Thị Thu	Hiền	x	29/08/2001	TP. Hồ Chí Minh	
8	19116089	Trần Thị Bích	Hộp	x	19/10/2001	Quảng Ngãi	
9	19116090	Bùi Phi	Hùng		28/10/2001	Hà Nội	
10	19116092	Đổ Thiên	Huy		20/08/2001	TP. Hồ Chí Minh	
11	19116094	Nguyễn Thị Khánh	Huyền	x	16/10/2001	Hà Tĩnh	
12	19116095	Võ Phạm Thanh	Huyền	x	30/07/2001	Đồng Nai	
13	19116101	Nguyễn Nhật	Lâm		27/11/2001	Đồng Nai	
14	19116102	Nguyễn Thị Bích	Liễu	x	17/02/2001	Tiền Giang	
15	19116103	Ngô Thị Thuỳ	Linh	x	13/05/2001	Thanh Hóa	
16	19116108	Nguyễn Ngọc Tuyết	Ngân	x	12/07/2001	Bà Rịa - Vũng Tàu	
17	19116113	Võ Trung	Nhân		14/05/2001	TP. Hồ Chí Minh	
18	19116115	Nguyễn Thị Hồng	Nhung	x	31/03/2001	Bình Thuận	
19	19116117	Huỳnh Nguyễn Uyên	Như	x	19/03/2001	Bến Tre	
20	19116119	Nguyễn Thị Hoàng	Như	x	16/02/2001	Quảng Ngãi	
21	19116152	Trần	Vỹ		24/11/2001	Đồng Nai	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 19116CL1C

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ thực phẩm

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	19116009	Lê Duy	Nam		28/11/2001	An Giang	
2	19116023	Lê Thị Phượng	Quyên	x	01/06/2001	TP. Hồ Chí Minh	
3	19116024	Nguyễn Minh	Trọng		10/06/2001	Long An	
4	19116060	Lâm Phú	An		04/06/2001	Bạc Liêu	
5	19116065	Nguyễn Ngọc Vân	Anh	x	10/04/2001	TP. Hồ Chí Minh	
6	19116066	Nguyễn Thị Phương	Anh	x	04/11/2001	Cà Mau	
7	19116067	Lê Hồ Minh	Châu	x	23/09/2001	TP. Hồ Chí Minh	
8	19116068	Nguyễn Thị Diễm	Châu	x	26/04/2001	Tiền Giang	
9	19116070	Phòng Ngọc	Dung	x	04/01/2001	Đồng Nai	
10	19116077	Nguyễn Long	Hải		18/05/2001	Đồng Nai	
11	19116078	Nguyễn Minh	Hằng	x	13/08/2001	Sóc Trăng	
12	19116105	Phạm Thị Diễm	My	x	29/04/2001	Đồng Nai	
13	19116106	Nguyễn Thị Ly	Na	x	15/03/2001	Quảng Nam	
14	19116122	Hồ Thị Bích	Phượng	x	24/01/2001	Bình Định	
15	19116124	Phan Thị Kim	Quyên	x	10/03/2001	Tiền Giang	
16	19116126	Phạm Nhật Phương	Quỳnh	x	20/01/2001	TP. Hồ Chí Minh	
17	19116130	Đoàn Anh	Thiên		25/02/2001	Quảng Nam	
18	19116131	Ngô Thanh	Thúy	x	10/03/2001	Đồng Nai	
19	19116132	Phạm Ngọc Anh	Thư	x	28/01/2001	Đồng Nai	
20	19116143	Trần Phước	Trung		15/03/2001	Kiên Giang	
21	19116144	Hoàng Minh	Trường		15/10/2001	Quảng Bình	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 19116CL2A

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ thực phẩm

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	19116004	Trần Ngọc	Quý	x	05/02/2001	An Giang	
2	19116007	Phạm Hữu Minh	Trí		27/02/2001	TP. Hồ Chí Minh	
3	19116021	Lê Thanh	Hải		17/05/2001	Tiền Giang	
4	19116061	Lê Trường	An		02/04/2001	Bình Định	
5	19116062	Trần Hồ Linh	Đan	x	06/06/2001	Đồng Nai	
6	19116064	Khổng Minh	Anh	x	04/06/2001	Đồng Nai	
7	19116071	Huỳnh Tấn	Duy		21/05/2001	TP. Hồ Chí Minh	
8	19116072	Nguyễn Thị Cẩm	Duyên	x	04/10/2001	Tiền Giang	
9	19116075	Võ Văn	Đô		09/01/2001	Bình Dương	
10	19116076	Phan Ngân	Hà	x	01/01/2001	Bình Dương	
11	19116091	Trần Hưng Phi	Hùng		29/05/2001	Thừa Thiên Huế	
12	19116093	Đặng Minh	Huy		15/10/2001	TP. Hồ Chí Minh	
13	19116097	Đào Nhật	Kha		30/09/2001	Đồng Nai	
14	19116116	Võ Phạm Hoàng	Nhung	x	29/07/2001	TP. Hồ Chí Minh	
15	19116118	Nguyễn Bảo	Như	x	13/02/2001	Tiền Giang	
16	19116127	Hà Thị	Sanh	x	07/09/2001	Phú Yên	
17	19116129	Phạm Đạt	Thành		17/05/2001	Tiền Giang	
18	19116135	Trần Thị Cẩm	Tiên	x	28/04/2001	Tiền Giang	
19	19116137	Nguyễn Thị Huyền	Trang	x	27/09/2001	Lâm Đồng	
20	19116147	Vương Phạm Cẩm	Uyên	x	09/11/2001	Lâm Đồng	
21	19116148	Nguyễn Thị Thúy	Vi	x	26/05/2001	Cần Thơ	
22	19116228	Phan Thị Thùy	Trinh	x	16/02/2001	Lâm Đồng	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 19116CL1A

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ thực phẩm

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	19116002	Lê Ngọc Minh	Trang	x	15/04/2001	Bà Rịa - Vũng Tàu	
2	19116003	Triệu Đỗ Hạnh	Uyên	x	25/06/2001	An Giang	
3	19116019	Nguyễn Thụy Phương	Linh	x	19/08/2001	Bình Dương	
4	19116020	Nguyễn Trường	Vy	x	04/03/2001	Sóc Trăng	
5	19116080	Kiều Mai Ngọc	Hân	x	21/08/2001	Khánh Hòa	
6	19116081	Nguyễn Gia	Hân	x	20/04/2001	Gia Lai	
7	19116096	Nguyễn Thị Hạnh	Hương	x	22/05/2001	Quảng Ngãi	
8	19116098	Huỳnh Như Kiều	Khanh	x	08/08/2001	TP. Hồ Chí Minh	
9	19116104	Trần Hùng Bảo	Lộc		20/12/2001	TP. Hồ Chí Minh	
10	19116111	Nguyễn Thanh Bảo	Ngọc	x	31/01/2001	TP. Hồ Chí Minh	
11	19116112	Bùi Thị Thanh	Nhàn	x	02/03/2001	Long An	
12	19116120	Lục Thị Hồng	Phấn	x	31/03/1999	Hậu Giang	
13	19116121	Bùi Lê Thanh	Phương	x	13/09/2001	Hà Nội	
14	19116134	Võ Phúc	Thy	x	04/09/2001	Bình Thuận	
15	19116139	Mai Thị Phương	Trâm	x	01/02/2001	Đồng Nai	
16	19116140	Đỗ Thị Tuyết	Trinh	x	23/07/2001	Đồng Nai	
17	19116141	Nguyễn Ngọc Thanh	Trúc	x	04/01/2001	TP. Hồ Chí Minh	
18	19116149	Bùi Đặng Thảo	Vy	x	27/02/2001	Đồng Tháp	
19	19116150	Nguyễn Khánh	Vy	x	24/11/2001	Đồng Nai	
20	19116151	Trần Thị Tiểu	Vy	x	10/01/2001	Quảng Ngãi	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 19116CL1B

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ thực phẩm

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	19116005	Trần Thị Thảo	Trang	x	07/03/2001	Bà Rịa - Vũng Tàu	
2	19116008	Hồ Ngọc Minh	Thư	x	26/10/2001	Bến Tre	
3	19116010	Cao Hoàng	Thi	x	25/02/2001	Tiền Giang	
4	19116018	Dương Lê Ngọc	Anh	x	08/11/2001	Lâm Đồng	
5	19116069	Trần Lâm Bảo	Chi	x	08/09/2001	Quảng Ngãi	
6	19116083	Ngô Đức	Hiệp		26/04/2001	Thừa Thiên Huế	
7	19116084	Nguyễn Thanh	Hiếu		27/03/2001	TP. Hồ Chí Minh	
8	19116085	Vương Quốc	Hiếu		29/01/2001	Bạc Liêu	
9	19116086	Dương Ngọc	Hòa		03/03/2001	Bình Phước	
10	19116087	Trần Nguyễn Minh	Hoàng		06/12/2001	Khánh Hòa	
11	19116088	Nguyễn Thị Thu	Hồng	x	04/03/2001	Quảng Ngãi	
12	19116100	Trần Anh	Khoa		10/04/2001	Khánh Hòa	
13	19116107	Huỳnh Nguyễn Trúc	Ngân	x	03/03/2001	Cần Thơ	
14	19116123	Huỳnh Thị Tú	Quyên	x	28/11/2001	Đồng Nai	
15	19116125	Nguyễn Thị Như	Quỳnh	x	25/04/2001	Quảng Nam	
16	19116128	Vũ Minh	Tân		24/11/2001	Bình Phước	
17	19116136	Nguyễn Trần Minh	Tiến		05/06/2001	Quảng Ngãi	
18	19116138	Lê Nữ Thùy	Trâm	x	28/05/2001	Bà Rịa - Vũng Tàu	
19	19116142	Võ Thị Thanh	Trúc	x	04/02/2001	Gia Lai	
20	19116145	Nguyễn Sơn	Tùng		05/05/2001	Đồng Nai	
21	19116146	Trần Mỹ	Uyên	x	26/07/2001	TP. Hồ Chí Minh	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 19119CLA2

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật máy tính

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	19119002	Cao Hoàng	Bách		30/09/2001	Bà Rịa - Vũng Tàu	
2	19119022	Phù Quốc	Huy		05/11/2001	TP. Hồ Chí Minh	
3	19119023	Nguyễn Hoàng Anh	Tuấn		24/11/2001	Đồng Tháp	
4	19119026	Phan Ngọc	Vương		20/09/2001	Đồng Nai	
5	19119027	Nguyễn Tấn	Duy		07/09/2001	Bình Định	
6	19119028	Nguyễn Trọng	Hải		14/01/2001	Đăk Lăk	
7	19119030	Nguyễn Văn Quang	Huy		31/01/2001	Quảng Nam - Đà Nẵng	
8	19119033	Trần Pác	Tín		09/10/2001	TP. Hồ Chí Minh	
9	19119034	Lê Quang	Toàn		21/09/2001	Bình Dương	
10	19119039	Bùi Tuấn	Đạt		20/07/2001	Đồng Tháp	
11	19119040	Lê Bá Minh	Đạt		24/02/2001	Thanh Hóa	
12	19119041	Lê Công	Đức		18/12/2001	TP. Hồ Chí Minh	
13	19119049	Lê Quốc	Thanh		23/05/2001	Ninh Thuận	
14	19119052	Nguyễn Gia	Hưng		19/08/2001	TP. Hồ Chí Minh	
15	19119053	Ngô Vũ	Kha		27/06/2001	Bà Rịa - Vũng Tàu	
16	19119055	Tăng Hiệp Vy	Quí		11/03/2001	TP. Hồ Chí Minh	
17	19119056	Nguyễn Hưng	Thịnh		23/11/2001	TP. Hồ Chí Minh	
18	19119061	Lê Minh	Thiện		13/05/2001	Long An	
19	19119186	Nguyễn Minh	Khánh		23/02/2001	TP. Hồ Chí Minh	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 19119CL0B

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật máy tính

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	19119010	Lê Trần	Cung		26/07/2001	Quảng Ngãi	
2	19119011	Huỳnh Đặng Thanh	Khiêm		27/06/2001	Tiền Giang	
3	19119013	Nguyễn Thị Nhật	Băng	x	14/09/2001	Long An	
4	19119096	Phạm Minh	Huy		09/10/2001	Đồng Tháp	
5	19119097	Nguyễn Tấn Vương	Kha		24/10/2001	Bình Định	
6	19119102	Nguyễn Đăng	Khanh		05/07/2001	Lâm Đồng	
7	19119103	Huỳnh Bá Anh	Khôi		14/08/2001	Vĩnh Long	
8	19119105	Đoàn Lê Tấn	Kiệt		05/01/2001	Bình Phước	
9	19119106	Võ Tuấn	Kiệt		28/05/2001	Bà Rịa - Vũng Tàu	
10	19119110	Đoàn Thăng	Long		23/04/2001	Lâm Đồng	
11	19119111	Phan Đăng	Long		23/08/2001	Bình Phước	
12	19119125	Thân Trọng	Quốc		17/12/2001	Gia Lai	
13	19119127	Nguyễn Đăng	Sang		05/03/2001	Bà Rịa - Vũng Tàu	
14	19119130	Vũ Trần Hoàng	Sơn		18/05/2001	Đồng Nai	
15	19119131	Nguyễn Trí	Tân		10/02/2001	Kiên Giang	
16	19119132	Nguyễn Tín Huỳnh Hiếu	Thảo		17/06/2001	Bình Dương	
17	19119133	Nguyễn Xuân	Thắng		26/01/2001	Hải Dương	
18	19119134	Dương Minh	Thiện		17/05/2001	Phú Yên	
19	19119135	Lữ Hoàn	Thiện		16/03/2001	Đăk Lăk	
20	19119136	Trần Tiến	Thịnh		20/07/2001	Đồng Nai	
21	19119138	Vũ Duy	Thức		02/01/2000	Đồng Nai	
22	19119139	Nguyễn Phúc	Toàn		17/11/2001	An Giang	
23	19119140	Vũ Thuỳ Phương	Trinh	x	01/06/2001	TP. Hồ Chí Minh	
24	19119141	Nguyễn Minh	Trình		18/06/2001	Bình Định	
25	19119142	Thái Văn	Trực		28/01/2001	Kon Tum	
26	19119143	Nguyễn Phúc Bảo	Trường		24/01/2001	Đồng Nai	
27	19119148	Lê Nguyễn Hoàng	Vinh		17/01/2001	TP. Hồ Chí Minh	
28	19119150	Tô Hoàng	Vũ		29/08/2001	Đồng Nai	
29	19119236	Nguyễn Minh	Tú		19/04/2001	TP. Hồ Chí Minh	
30	19135040	Nguyễn Long	Thành		11/06/2001	Cần Thơ	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 19119CLA1

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật máy tính

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	19119001	Lê Thị Kiều	Giang	x	15/02/2001	Bà Rịa - Vũng Tàu	
2	19119003	Lê Đỗ Hoàng	Sơn		09/09/2001	Bà Rịa - Vũng Tàu	
3	19119024	Trương Văn	Tỷ		16/06/2001	Kiên Giang	
4	19119035	Phan Tấn	Lộc		28/12/2001	TP. Hồ Chí Minh	
5	19119036	Trần Liên Kha	Minh		27/07/2001	TP. Hồ Chí Minh	
6	19119037	Nguyễn Vũ Khôi	Nguyên		13/05/2001	Đồng Nai	
7	19119038	Nguyễn	Duẫn		26/03/2001	Bình Dương	
8	19119043	Đỗ Minh	Quân		21/09/2001	Lâm Đồng	
9	19119044	Nguyễn Đức Minh	Quân		22/06/2001	TP. Hồ Chí Minh	
10	19119045	Nguyễn Đình Hồng	Quân		30/07/2001	Quảng Trị	
11	19119048	Trương Duy	Thái		24/07/2001	Bình Thuận	
12	19119054	Phạm Đức	Phương		25/09/2001	Hải Dương	
13	19119057	Hoặc Chí	Trung		10/03/2001	TP. Hồ Chí Minh	
14	19119059	Trần Phan Bảo	Khang		01/01/2001	TP. Hồ Chí Minh	
15	19119060	Phạm Đăng	Khoa		07/03/2001	TP. Hồ Chí Minh	
16	19119062	Huỳnh Ngọc	Khánh		30/06/2001	TP. Hồ Chí Minh	
17	19119063	Nguyễn Trần Duy	Khánh		21/03/2001	TP. Hồ Chí Minh	
18	19119064	Hà Đình	Khoa		22/12/2001	Bình Phước	
19	19119066	Nguyễn Lê Gia	Lâm		06/11/2001	Bình Dương	
20	19119067	Phạm Minh	Long		12/08/2001	Bình Thuận	
21	19119129	Lê Xuân	Sơn		06/07/2001	Đồng Nai	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 19119CL0C

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật máy tính

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	19119007	Phạm Thiên	Phúc		14/09/2001	TP. Hồ Chí Minh	
2	19119009	Nguyễn Nhật	Long		01/05/2001	TP. Hồ Chí Minh	
3	19119012	Hà Minh	Sơn		20/02/2001	Đăk Lăk	
4	19119069	Nguyễn Tiến	Cường		01/01/2001	Hà Tĩnh	
5	19119072	Đặng Ngọc Tuấn	Anh		02/07/2001	Bắc Ninh	
6	19119073	Võ Trần Việt	Anh		05/09/2001	Quảng Trị	
7	19119074	Lê Hoài	Bảo		10/05/2001	Bình Định	
8	19119075	Nguyễn Văn	Bình		18/03/2001	TP. Hồ Chí Minh	
9	19119077	Phạm Văn	Chiến		04/07/2001	Đăk Lăk	
10	19119078	Bùi Xuân	Danh		14/12/2001	Bình Phước	
11	19119079	Nguyễn Tấn	Dũng		09/06/2001	Lâm Đồng	
12	19119080	Trần Anh	Dũng		23/08/2001	Bình Định	
13	19119081	Huỳnh Khánh	Duy		22/11/2001	Tiền Giang	
14	19119090	Đoàn Thái	Học		17/02/2001	Tiền Giang	
15	19119091	Lã Mạnh	Hùng		05/01/2001	Đồng Nai	
16	19119093	Lê Gia	Huy		06/01/2001	Đồng Nai	
17	19119094	Lê Gia	Huy		13/05/2001	Bà Rịa - Vũng Tàu	
18	19119095	Phan Thế	Huy		04/07/2001	TP. Hồ Chí Minh	
19	19119098	Cao Nhật	Khang		01/01/2001	Bạc Liêu	
20	19119099	Đinh Nhật	Khang		23/05/2001	Tiền Giang	
21	19119100	Hồ Hoàng Nguyên	Khang		17/10/2001	Khánh Hòa	
22	19119101	Trần Huy	Khang		15/12/2001	Khánh Hòa	
23	19119107	Lê	Lai		20/04/2001	Bà Rịa - Vũng Tàu	
24	19119109	Nguyễn Quang	Linh		06/09/2001	Nam Định	
25	19119114	Nguyễn Hoàng	Minh		23/05/2001	TP. Hồ Chí Minh	
26	19119126	Nguyễn Bá Vương	Quyền		26/10/2001	Bình Phước	
27	19119144	Nguyễn Đỗ Anh	Tú		14/01/2001	TP. Hồ Chí Minh	
28	19119146	Đỗ Bá	Tùng		03/02/2001	Đồng Nai	
29	19119151	Võ Chí	Vỹ		23/04/2001	Bình Định	
30	19124081	Nguyễn Đình	Chiến		05/08/2001	Hà Tĩnh	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 19119CL0A

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật máy tính

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	19119004	Lê Hoàng Minh	Thành		26/03/2001	TP. Hồ Chí Minh	
2	19119005	Tống Nguyễn Vĩnh	Khang		07/01/2001	Long An	
3	19119006	Nguyễn Phúc	Minh		26/08/2001	Đồng Tháp	
4	19119008	Cao Đăng	Khôi		28/04/2001	Trà Vinh	
5	19119068	Huỳnh Khương	An		03/04/2001	TP. Hồ Chí Minh	
6	19119070	Trương Văn	Đại		30/10/2001	Hà Nội	
7	19119071	Bùi Đức	Anh		23/07/2001	Nam Định	
8	19119082	Khưu Hoàng	Duy		11/05/2001	Kiên Giang	
9	19119083	Phạm Hải	Duy		17/04/2001	TP. Hồ Chí Minh	
10	19119084	Hoàng Xuân	Đạt		07/03/2001	Bình Phước	
11	19119085	Phạm Quang	Hậu		26/10/2001	Đồng Nai	
12	19119086	Đỗ Thế	Hiệp		27/07/2001	Đồng Nai	
13	19119087	Nguyễn Trung	Hiếu		12/04/2001	Bắc Ninh	
14	19119088	Cao Việt	Hoàng		15/05/2001	Bình Định	
15	19119089	Phan Minh	Hoàng		27/12/2001	Đồng Nai	
16	19119104	Nguyễn Trần Trung	Kiên		03/04/2001	TP. Hồ Chí Minh	
17	19119112	Nguyễn Bá Thành	Luân		20/11/2001	Bình Định	
18	19119113	Lã Đức	Mạnh		09/05/2001	TP. Hồ Chí Minh	
19	19119115	Phạm Công	Minh		20/11/2000	Đồng Nai	
20	19119117	Ngô Trung	Nguyên		27/07/2001	Bình Định	
21	19119118	Nguyễn Khôi	Nguyên		03/09/2001	TP. Hồ Chí Minh	
22	19119119	Nguyễn Trọng	Nguyên		01/11/2001	Gia Lai	
23	19119120	Nguyễn Thành	Nhân		01/02/2001	Long An	
24	19119121	Lê Huỳnh	Phước		01/01/2001	Bình Định	
25	19119123	Đào Duy	Quân		27/11/2001	Kiên Giang	
26	19119137	Nguyễn Minh	Thông		09/01/2001	TP. Hồ Chí Minh	
27	19119145	Trần Minh	Tuấn		08/12/2000	Đồng Nai	
28	19119149	Đỗ Viết	Vĩnh		17/09/2001	Thanh Hóa	
29	19147257	Lê Nguyễn Nhật	Trường		17/11/2001	Tiền Giang	
30	19147265	Nguyễn Trương Hoàng	Tuấn		18/02/2001	Đồng Nai	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 19124CL1C

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Quản lý công nghiệp

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	19124007	Võ Thị Thanh	Hằng	x	13/11/2001	Đồng Nai	
2	19124020	Trần Thị Thu	Hường	x	20/02/2001	Lâm Đồng	
3	19124024	Cao Nhật	Duy		23/02/2001	Tiền Giang	
4	19124076	Phạm Hùng	Cường		28/08/2001	Đồng Nai	
5	19124077	Vưu Trần Nguyệt	Ảnh	x	10/07/2001	Kiên Giang	
6	19124078	Phan Gia	Bảo		21/03/2001	TP. Hồ Chí Minh	
7	19124079	Trần Quốc	Bảo		11/12/2001	Bến Tre	
8	19124080	Cao Huỳnh Ngọc	Bích	x	30/11/2001	TP. Hồ Chí Minh	
9	19124082	Lương Doanh	Chính		17/11/2001	Nam Định	
10	19124083	Trần Thị Mỹ	Dân	x	25/08/2001	Bình Định	
11	19124084	Trương Ngọc	Diễm	x	31/10/2000	Đồng Nai	
12	19124113	Nguyễn Thị	Huyền	x	25/05/2001	Thanh Hóa	
13	19124119	Châu Kim	Khánh	x	12/02/2001	TP. Hồ Chí Minh	
14	19124121	Văn Ngọc	Khánh	x	22/07/2001	Tiền Giang	
15	19124140	Phạm Hải	My	x	04/08/2001	TP. Hồ Chí Minh	
16	19124141	Võ Thị Ái	My	x	25/10/2001	Bến Tre	
17	19124142	Võ Trà	My	x	21/02/2001	Quảng Nam - Đà Nẵng	
18	19124143	Nguyễn Thị Bích	Mỹ	x	12/11/2001	Đăk Lăk	
19	19124144	Nguyễn Thị Kim	Ngân	x	01/02/2001	Lâm Đồng	
20	19124145	Phạm Lưu Thảo	Ngân	x	10/03/2001	Quảng Ngãi	
21	19124187	Trịnh Huỳnh Thu	Thảo	x	26/08/2001	Bình Phước	
22	19124188	Nguyễn Quang	Thăng		11/07/2001	Bà Rịa - Vũng Tàu	
23	19124189	Nguyễn Văn	Thắng		28/03/2001	Phú Yên	
24	19124191	Nguyễn Thiên	Thiên	x	14/08/2001	An Giang	
25	19124215	Lê Tiểu	Yến	x	09/04/2001	Lâm Đồng	
26	19124355	Lương Hồng	Quang		06/01/2000	Bà Rịa - Vũng Tàu	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 19124CL2C

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Quản lý công nghiệp

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	19124013	Trần Thị Như	Huỳnh	x	21/02/2001	Đồng Tháp	
2	19124014	Phạm Thị Hồng	Diễm	x	10/12/2001	Bến Tre	
3	19124018	Huỳnh Thị Mỹ	Anh	x	18/08/2001	Tiền Giang	
4	19124086	Nguyễn Thị Mỹ	Duyên	x	05/05/2001	Tiền Giang	
5	19124122	Trần Đăng	Khoa		14/05/2001	Đồng Nai	
6	19124123	Mai Trung	Kiên		08/03/2001	Khánh Hòa	
7	19124124	Phạm Trung	Kiên		09/02/2001	Bình Phước	
8	19124125	Trần Tuấn	Kiệt		21/07/2001	Long An	
9	19124126	Dương Đức Thùy	Linh	x	28/11/2001	Tiền Giang	
10	19124129	Phạm Thị Tuyết	Linh	x	29/05/2001	Bến Tre	
11	19124132	Ngô Hoàng Hữu	Lộc		15/09/2001	Tiền Giang	
12	19124134	Trần Khánh	Ly		16/09/2001	Thanh Hóa	
13	19124135	Bùi Huyền	Mai	x	27/12/2001	TP. Hồ Chí Minh	
14	19124136	Lê Nhật	Mai	x	22/08/2001	Khánh Hòa	
15	19124137	Phan Đức	Mạnh		02/06/2001	Hà Nội	
16	19124138	Trần Thảo	Minh	x	31/01/2001	TP. Hồ Chí Minh	
17	19124139	Nguyễn Hoàng	My	x	11/06/2001	Bình Định	
18	19124146	Lữ Tiểu	Nghi	x	24/08/2001	Quảng Ngãi	
19	19124147	Nguyễn Văn	Ngoan		06/05/2000	Cà Mau	
20	19124148	Nguyễn Hoàng	Nguyên		09/05/2001	Đồng Nai	
21	19124149	Đàm	Nguyễn		26/03/2001	Bà Rịa - Vũng Tàu	
22	19124150	Lê Thị Xuân	Nguyễn	x	12/04/2001	Quảng Ngãi	
23	19124151	Trần Lê Thái	Nguyệt	x	15/08/2001	Đồng Tháp	
24	19124160	Lê Thị Hồng	Nhung	x	15/05/2001	Bình Định	
25	19124164	Nguyễn Quỳnh	Như	x	02/02/2001	Đồng Nai	
26	19124169	Nguyễn Thị	Phin	x	20/10/2001	Bình Thuận	
27	19124354	Nguyễn Thị Kiều	Trinh	x	14/10/2001	Thừa Thiên Huế	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 19124CLA1

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Quản lý công nghiệp

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	19124001	Phạm Tuấn	Hùng		30/12/2001	Đăk Lăk	
2	19124002	Hà Thị Ngọc	Anh	x	10/08/2001	Thanh Hóa	
3	19124005	Lê Nhất	Hạnh		21/08/2001	Vĩnh Long	
4	19124039	Phùng Ngọc	Trâm	x	26/04/2001	Lâm Đồng	
5	19124040	Đinh Sỹ	Hưng		31/07/2001	Nghệ An	
6	19124043	Trần Thị Hải	Yến	x	10/01/2001	Đồng Nai	
7	19124045	Lê Thị Ngọc	Bích	x	08/10/2001	Bình Dương	
8	19124047	Nguyễn Minh	Nhật		13/01/2001	TP. Hồ Chí Minh	
9	19124048	Bùi Thức	Long		22/01/2001	Bình Phước	
10	19124049	Nguyễn Thị Tuyết	Mai	x	05/02/2001	Hà Nam	
11	19124059	Phạm Trần Tuấn	Anh		21/12/2001	Đồng Nai	
12	19124064	Lê Hoàng Kim	Thanh	x	01/06/2001	TP. Hồ Chí Minh	
13	19124065	Nguyễn Mai	Thảo	x	14/12/2001	Nam Định	
14	19124066	Nguyễn Thị Thanh	Thảo	x	15/09/2001	Bình Dương	
15	19124068	Hoàng Đăng	Kha		27/02/2001	Đồng Nai	
16	19124072	Phạm Anh	Khoa		08/03/2001	Lâm Đồng	
17	19124075	Hồ Quốc	Lập		19/08/2001	Long An	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 19124CL2B

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Quản lý công nghiệp

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	19124015	Nguyễn Gia	Hưng		03/12/2001	Tây Ninh	
2	19124016	Trương Thị Ngọc	Hân	x	28/10/2001	Tiền Giang	
3	19124019	Võ Minh	Khánh		17/10/2001	Vĩnh Long	
4	19124092	Bùi Phước	Đức		09/11/2001	Gia Lai	
5	19124096	Phạm Thị	Hà	x	26/02/2001	Ninh Bình	
6	19124097	Trần Thu	Hà	x	17/08/2001	Bình Định	
7	19124098	Phan Lê Anh	Hào		15/01/2001	Đồng Nai	
8	19124100	Trần Thị Kim	Hằng	x	18/09/2001	Long An	
9	19124101	Từ Gia	Hân	x	24/12/2001	TP. Hồ Chí Minh	
10	19124102	Nguyễn Thu	Hiền	x	16/12/2001	Đồng Nai	
11	19124103	Phạm Thi Thu	Hiền	x	18/10/2001	Quảng Ngãi	
12	19124179	Nguyễn Văn	Sang		02/06/2001	Phú Yên	
13	19124181	Lê Thị Ngọc	Sương	x	16/12/2001	Đồng Nai	
14	19124182	Lê Bùi Minh	Tân		25/01/2001	TP. Hồ Chí Minh	
15	19124183	Nguyễn Thiên	Thanh	x	15/09/2001	Trà Vinh	
16	19124185	Nguyễn Thị Thu	Thảo	x	10/10/2001	Lâm Đồng	
17	19124186	Trắc Lê	Thảo	x	02/09/2001	Trà Vinh	
18	19124192	Lê Thị Anh	Thư	x	24/02/2001	Bình Dương	
19	19124193	Dương Ngọc Đan	Thy	x	11/10/2001	An Giang	
20	19124207	Nguyễn Thái Thùy	Vân	x	06/01/2001	Đồng Nai	
21	19124208	Nguyễn Văn	Vinh		07/07/2001	Đồng Nai	
22	19124209	Bùi Triệu	Vượng		09/01/2001	Bình Phước	
23	19124210	Lâm Tường	Vy	x	17/09/2001	Bạc Liêu	
24	19124211	Lê Tạ Xuân	Vy	x	19/02/2001	TP. Hồ Chí Minh	
25	19124356	Lương Chí	Nghị		18/06/2001	Quảng Ngãi	
26	19124L12	OUFASAKDA	Phouthone		03/09/1999	TP. Hồ Chí Minh	
27	19124L13	SAVENGBOUN	Sengaloun		29/05/2000	TP. Hồ Chí Minh	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 19124CL1B

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Quản lý công nghiệp

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	19124010	Lê Huỳnh Hữu	LộC		06/03/2001	Long An	
2	19124011	Huỳnh Thị Tường	Như	x	05/03/2001	Bình Dương	
3	19124017	Đỗ Lê Phương	ThảO	x	17/03/2001	TP. Hồ Chí Minh	
4	19124104	Võ Thị Thanh	Hiền	x	02/02/2001	Bình Thuận	
5	19124105	Huỳnh Trọng	Hiển		15/11/2001	Tiền Giang	
6	19124107	Võ Thị Thu	Hồng	x	19/04/2001	Bình Phước	
7	19124108	Lê Thị	Huệ	x	28/02/2001	Gia Lai	
8	19124109	Lê Nguyên	Huy		29/11/2001	TP. Hồ Chí Minh	
9	19124110	Nguyễn Hữu	Huy		20/08/2001	Bình Phước	
10	19124111	Trần Khánh	Huy		23/02/2001	Bến Tre	
11	19124112	Bạch Ngọc Kim	Huyền	x	28/12/2001	Vĩnh Long	
12	19124114	Trần Thị Ngọc	Huyền	x	10/01/2001	Quảng Ngãi	
13	19124115	Đào Thị	Hương	x	29/11/2000	Đăk Lăk	
14	19124116	Hồ Thị Thúy	Hương	x	27/11/2001	Tiền Giang	
15	19124117	Nguyễn Ngọc Đan	Hương	x	21/01/2001	Đồng Nai	
16	19124118	Trần An	Khang		15/07/2001	TP. Hồ Chí Minh	
17	19124120	Đàm Lê	Khánh		21/11/2001	TP. Hồ Chí Minh	
18	19124172	Dương Nữ Hoàng	Phương	x	31/10/2001	Phú Yên	
19	19124174	Nguyễn Thị Thu	Phương	x	02/08/2001	Đồng Nai	
20	19124195	Nguyễn Văn	Toàn		04/05/2001	Bến Tre	
21	19124196	Trần Thị Thanh	Trà	x	02/03/2001	Nam Định	
22	19124200	Nguyễn Huỳnh Bảo	Trân	x	14/10/2001	Khánh Hòa	
23	19124202	Nguyễn Minh	Trí		29/01/2001	Tây Ninh	
24	19124206	Huỳnh Anh	Tuấn		12/03/2001	Quảng Ngãi	
25	19124213	Hoàng Phúc	Xuân		19/01/2001	TP. Hồ Chí Minh	
26	19154055	Nguyễn Minh	Tân		19/02/2001	An Giang	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 19124CL2A

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Quản lý công nghiệp

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	19124009	Huỳnh Như	Quỳnh	x	06/02/2001	Tiền Giang	
2	19124022	Huỳnh Hạ	Hương	x	06/08/2001	An Giang	
3	19124085	Khưu Trí	Duẩn		10/06/2001	Long An	
4	19124087	Nguyễn Thị Ngọc	Duyên	x	02/11/2001	Bình Dương	
5	19124088	Nguyễn Thị Quỳnh	Dương	x	12/04/2001	Đồng Nai	
6	19124089	Vũ Thị Bích	Đào	x	22/04/2001	Nam Định	
7	19124090	Lê Ngọc	Đạt		20/12/2001	Thanh Hóa	
8	19124091	Nguyễn Công	Đạt		31/10/2001	TP. Hồ Chí Minh	
9	19124093	Võ Thị Cẩm	Giang	x	31/07/2001	Bà Rịa - Vũng Tàu	
10	19124094	Lê Thị	Hà	x	13/02/2001	Bình Định	
11	19124095	Phạm Nguyễn Thu	Hà	x	10/12/2001	Đồng Nai	
12	19124106	Võ Huy	Hoàng		07/02/2001	TP. Hồ Chí Minh	
13	19124155	Nguyễn Thành	Nhân		11/10/2001	Quảng Ngãi	
14	19124156	Lê Thị Yến	Nhi	x	03/10/2001	Đồng Nai	
15	19124157	Phạm Thị Yến	Nhi	x	04/09/2001	Đồng Nai	
16	19124158	Trần Thị Uyên	Nhi	x	21/04/2001	Bến Tre	
17	19124159	Huỳnh Đăng Huy	Nhơn		04/02/2001	Tiền Giang	
18	19124194	Nguyễn Minh	Tiến		22/02/2001	Long An	
19	19124197	Lê Minh	Trang	x	17/01/2001	Đồng Nai	
20	19124199	Trần Thị Mỹ	Trang	x	19/09/2001	Bình Thuận	
21	19124201	Võ Thị Bảo	Trân	x	20/09/2001	Tiền Giang	
22	19124203	Nguyễn Chí	Trung		20/06/2001	Tiền Giang	
23	19124205	Lê Thị Anh	Tú	x	04/08/2001	Quảng Trị	
24	19124212	Trần Nguyễn Thảo	Vy	x	01/11/2001	Bình Định	
25	19124214	Nguyễn Thùy	Xuân	x	16/03/2001	Ninh Thuận	
26	19124357	Nguyễn Quang	Kiệt		17/09/2001	TP. Hồ Chí Minh	
27	19124358	Bùi Nguyễn Thanh	Tuyền	x	28/06/2000	Đồng Nai	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 19124CL1A

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Quản lý công nghiệp

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	19124012	Nguyễn Thanh	Trúc	x	15/01/2001	Bình Định	
2	19124021	Lại Nguyễn Minh	Hoàng		02/04/2001	Long An	
3	19124023	Bùi Võ Thanh	Ngân	x	18/10/2001	TP. Hồ Chí Minh	
4	19124025	Nguyễn Ngọc Phương	Quỳnh	x	21/12/2001	TP. Hồ Chí Minh	
5	19124127	Lê Thị Mỹ	Linh	x	10/11/2001	Đồng Nai	
6	19124128	Nguyễn Thị Thuỳ	Linh	x	18/10/2001	TP. Hồ Chí Minh	
7	19124131	Huỳnh Thái Hoàng	Long		14/01/2001	TP. Hồ Chí Minh	
8	19124133	Nguyễn Thị	Lưu	x	06/06/2001	Bình Định	
9	19124152	Bùi Thị	Nhàn	x	29/10/2001	Bà Rịa - Vũng Tàu	
10	19124153	Trần Thanh	Nhàn	x	13/08/2001	Tây Ninh	
11	19124154	Nguyễn Phan Trọng	Nhân		17/04/2001	Tiền Giang	
12	19124161	Cao Yến	Như	x	15/10/2001	Tiền Giang	
13	19124162	Lê Diệu Huỳnh	Như	x	16/04/2001	Tiền Giang	
14	19124163	Lại Thị Huỳnh	Như	x	24/03/2001	Tiền Giang	
15	19124165	Nguyễn Thị Ngọc	Như	x	25/04/2001	An Giang	
16	19124166	Võ Thị Quỳnh	Như	x	24/05/2001	Quảng Ngãi	
17	19124167	Lâm Thanh	Phát		26/04/2001	TP. Hồ Chí Minh	
18	19124168	Nguyễn Tất	Phát		10/04/2001	Đồng Nai	
19	19124170	Hồ Thiên	Phúc		16/10/2001	TP. Hồ Chí Minh	
20	19124171	Nguyễn Vũ Minh	Phúc		27/06/2001	Đồng Nai	
21	19124173	Nguyễn Ngọc	Phương	x	04/06/2001	Tây Ninh	
22	19124175	Đặng Thị Bích	Phượng	x	10/01/2001	Cần Thơ	
23	19124176	Võ Đình	Quý		18/11/2001	TP. Hồ Chí Minh	
24	19124177	Huỳnh Thị Diễm	Quỳnh	x	22/10/2001	Quảng Ngãi	
25	19124178	Lê Hà Kim	Quỳnh	x	12/08/2001	Bình Định	
26	19124321	Nguyễn Hữu	Thuận		13/03/2001	Đồng Nai	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 19124CLA2

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Quản lý công nghiệp

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	19124003	Nguyễn Thị Tú	Vy	x	05/12/2001	Đồng Tháp	
2	19124004	Trần Thị Ngọc	Trà	x	10/05/2001	Tiền Giang	
3	19124006	Nguyễn	Duy		04/01/2001	Đồng Nai	
4	19124041	Nguyễn Thị Ánh	Tuyết	x	07/07/2001	Quảng Ngãi	
5	19124042	Trần Ngọc Bảo	Yến	x	10/12/2000	TP. Hồ Chí Minh	
6	19124044	Kiều Lương Tuấn	Anh		10/05/2001	Đồng Nai	
7	19124046	Phạm Thúy	Hiền	x	25/04/2001	Đồng Nai	
8	19124051	Đinh Thị Hà	My	x	11/04/2001	Bình Phước	
9	19124054	Nguyễn Thị Hạnh	Nhi	x	29/04/2001	Thanh Hóa	
10	19124055	Huỳnh Minh	Nhựt		02/09/1999	TP. Hồ Chí Minh	
11	19124056	Nguyễn Cảnh	Dũng		26/11/2001	TP. Hồ Chí Minh	
12	19124057	Lê Thị Quỳnh	Giang	x	07/03/2001	Bình Dương	
13	19124058	Đoàn Quang	Anh		11/01/2000	TP. Hồ Chí Minh	
14	19124060	Dương Khánh	Băng	x	14/09/2001	TP. Hồ Chí Minh	
15	19124061	Triệu Hồng	Chính		03/01/2001	Bình Phước	
16	19124062	Nguyễn Hoàng Thùy	Dung	x	15/08/2001	TP. Hồ Chí Minh	
17	19124063	Nguyễn Hoàng Nhật	Quyên	x	19/11/2001	TP. Hồ Chí Minh	
18	19124067	Phạm Thị Ngọc	Giàu	x	13/07/2001	Long An	
19	19124069	Đỗ Hoàng	Phúc		14/08/2001	Đồng Nai	
20	19124070	Lê Tăng	Tài		19/07/2001	Thừa Thiên Huế	
21	19124073	Nguyễn Thế	Trung		09/04/2001	Đồng Nai	
22	19124204	Trương Tạ Quốc	Trung		11/01/2001	Bình Phước	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 19125CL2B

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Kế toán

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	19125005	Nguyễn Thị Thùy	Dương	x	26/01/2001	Long An	
2	19125015	Lưu Thị Ngọc	Ánh	x	16/02/2001	Đồng Nai	
3	19125024	Khổng Thị Anh	Đào	x	26/09/2001	Bến Tre	
4	19125035	Phan Gia	Hân	x	10/10/2001	TP. Hồ Chí Minh	
5	19125055	Nguyễn Thị Kim	Liên	x	19/04/2001	Đăk Lăk	
6	19125073	Nguyễn Thị Kim	Ngân	x	29/05/2001	Kiên Giang	
7	19125083	Nguyễn Thị Hồng	Nhung	x	16/04/2001	TP. Hồ Chí Minh	
8	19125085	Nguyễn Huỳnh	Như	x	14/01/2001	Long An	
9	19125086	Trần Thị Huỳnh	Như	x	28/12/2001	Long An	
10	19125087	Đặng Minh	Phương	x	26/03/2001	Bà Rịa - Vũng Tàu	
11	19125088	Lê Mai	Phương	x	10/07/2000	Hậu Giang	
12	19125091	Ngô Ngọc Phương	Quyên	x	14/01/2000	Bến Tre	
13	19125097	Lê Thị Minh	Thảo	x	23/02/2000	Đăk Lăk	
14	19125099	Nguyễn Thị Hiền	Thảo	x	24/12/2001	Đồng Nai	
15	19125104	Nguyễn Thị	Thủy	x	26/02/2001	Nam Định	
16	19125107	Nguyễn Thị Anh	Thư	x	20/06/2001	Bà Rịa - Vũng Tàu	
17	19125109	Võ Xuân Đan	Thy	x	11/08/2001	Bình Thuận	
18	19125112	Nguyễn Thị Tân	Trang	x	15/12/2001	Nghệ An	
19	19125113	Nguyễn Trần Thùy	Trang	x	14/07/2001	Long An	
20	19125114	Trần Lê Thu	Trang	x	02/07/2001	TP. Hồ Chí Minh	
21	19125115	Trịnh Trần Thu	Trang	x	16/03/2001	Bà Rịa - Vũng Tàu	
22	19125116	Đặng Trần Huyền	Trâm	x	22/07/2001	TP. Hồ Chí Minh	
23	19125117	Huỳnh Ngọc Bảo	Trâm	x	26/12/2001	TP. Hồ Chí Minh	
24	19125138	Phùng Thị Hoàng	Yến	x	13/03/2001	Bình Thuận	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 19125CL2A

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Kế toán

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	19125001	Nguyễn Minh	Hiếu		26/02/2001	An Giang	
2	19125021	Lại Thị Hồng	Diễm	x	28/10/2001	Đồng Nai	
3	19125022	Bùi Thị Phương	Dung	x	17/04/2001	Đồng Nai	
4	19125023	Huỳnh Văn	Duy		19/12/2001	Khánh Hòa	
5	19125043	Nguyễn Thanh	Hùng		24/03/2001	TP. Hồ Chí Minh	
6	19125046	Nguyễn Thị	Hương	x	02/05/2001	Đồng Nai	
7	19125051	Trần Ngọc Tường	Lam	x	24/12/2001	TP. Hồ Chí Minh	
8	19125053	Nguyễn Diệu	Lâm	x	01/10/2001	Thái Bình	
9	19125054	Nguyễn Kha	Lê	x	22/05/2001	Tiền Giang	
10	19125056	Đào Ngọc	Linh	x	24/11/2001	Lạng Sơn	
11	19125060	Nguyễn Huyền	Linh	x	16/08/2001	Nam Định	
12	19125062	Huỳnh Nguyễn Hoàng	Long		31/10/2001	Bình Dương	
13	19125063	Phạm Hoàng	Long		11/05/2001	TP. Hồ Chí Minh	
14	19125064	Trần Lê Hoàng	Long		21/10/2000	TP. Hồ Chí Minh	
15	19125066	Trương Thị Trúc	Ly	x	20/01/2001	Quảng Bình	
16	19125067	Trần Huỳnh	Mai	x	05/11/2001	TP. Hồ Chí Minh	
17	19125069	Trần Can Diễm	My	x	27/10/2001	Đồng Nai	
18	19125070	Trần Trà	My	x	20/11/2001	Bình Định	
19	19125071	Huỳnh Thị Kim	Ngân	x	03/04/2000	TP. Hồ Chí Minh	
20	19125080	Lê Đặng Hồng	Nhi	x	20/05/2001	Phú Yên	
21	19125102	Hoàng Ngọc	Thịnh		12/10/2001	Đồng Nai	
22	19125119	Trần Thị Huỳnh	Trâm	x	06/11/2001	Bình Định	
23	19125120	Vũ Đoàn Thùy	Trâm	x	02/04/2001	An Giang	
24	19125137	Ngô Thanh	Xuân	x	19/04/2001	Bà Rịa - Vũng Tàu	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 19125CL1B

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Kế toán

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	19125002	Lê Đức Kim	Ngân	x	22/04/2001	Bà Rịa - Vũng Tàu	
2	19125003	Nguyễn Ngọc Tường	Vy	x	08/11/2001	Đồng Tháp	
3	19125014	Ngô Mai Hoài	An	x	25/06/2001	Bà Rịa - Vũng Tàu	
4	19125029	Nguyễn Trung	Hà		18/04/2001	Quảng Ngãi	
5	19125031	Phạm Thị Hồng	Hảo	x	24/09/2001	TP. Hồ Chí Minh	
6	19125032	Huỳnh Thị Ánh	Hằng	x	21/08/2001	TP. Hồ Chí Minh	
7	19125034	Nguyễn Thúy	Hằng	x	23/01/2001	TP. Hồ Chí Minh	
8	19125036	Trần Thị Ngọc	Hân	x	23/03/2001	Bến Tre	
9	19125037	Trần Trung	Hậu		19/09/1998	TP. Hồ Chí Minh	
10	19125038	Phạm Thị Thu	Hiền	x	24/10/2001	Thanh Hóa	
11	19125040	Trương Duy	Hoài		10/03/2001	Bình Phước	
12	19125042	Nguyễn Thị Kim	Huệ	x	18/09/2001	Đồng Nai	
13	19125045	Ngô Mai	Hương	x	25/10/2001	Nam Định	
14	19125047	Phan Trần Hoàng	Khang		29/04/2001	TP. Hồ Chí Minh	
15	19125049	Phạm Minh	Khôi		16/03/2001	Tiền Giang	
16	19125050	Nguyễn Thị	Kiều	x	26/01/2001	Quảng Ngãi	
17	19125052	Lê Trường	Lâm		22/08/2001	TP. Hồ Chí Minh	
18	19125068	Nguyễn Ngọc Kiều	My	x	26/10/2000	TP. Hồ Chí Minh	
19	19125075	Nguyễn Trúc	Nghị	x	03/05/2001	Kiên Giang	
20	19125092	Trần Thị Tố	Quyên	x	08/10/2000	Kiên Giang	
21	19125093	Nguyễn Ngọc Diễm	Quỳnh	x	31/10/2001	TP. Hồ Chí Minh	
22	19125094	Nguyễn Thị Ngọc	Thanh	x	10/04/2001	Đồng Nai	
23	19125L05	OUNVIXAY S	Souvanhna	x	22/08/2000	TP. Hồ Chí Minh	
24	19125L06	MALAYVONG	Tonthanaphone		24/04/1999	TP. Hồ Chí Minh	
25	19125L07	KHENPHANAVANH	Vidavanh	x	21/02/2001	TP. Hồ Chí Minh	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 19125CL1C

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Kế toán

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	19116114	Hoàng Yến	Nhi	x	17/05/2001	Lâm Đồng	
2	19125006	Đặng Nguyễn Ngọc	Trinh	x	11/07/2001	Tiền Giang	
3	19125020	Nguyễn Thị Ngọc	Châu	x	10/07/2001	Bình Phước	
4	19125026	Phan Thanh	Đoan	x	23/11/2001	Khánh Hòa	
5	19125030	Bùi Thị Bích	Hào	x	13/08/2001	Bình Phước	
6	19125041	Mai Thị Hoa	Huệ	x	06/02/2001	Quảng Bình	
7	19125061	Phan Mai Huyền	Linh	x	17/09/2001	Đồng Nai	
8	19125108	Phan Thị Hoài	Thương	x	23/05/2001	Đăk Lăk	
9	19125110	Phạm Thành	Tính		05/10/2001	Bình Phước	
10	19125111	Phùng Thị Châu	Toàn	x	18/08/2001	TP. Hồ Chí Minh	
11	19125121	Nguyễn Hoàng Nhã	Trân	x	18/03/2001	TP. Hồ Chí Minh	
12	19125122	Nguyễn Thị Ngọc	Trân	x	28/05/2001	Tiền Giang	
13	19125123	Nguyễn Lâm Thùy	Trinh	x	12/07/2001	TP. Hồ Chí Minh	
14	19125125	Nguyễn Thị Vân	Trinh	x	05/06/2001	Bà Rịa - Vũng Tàu	
15	19125126	Nguyễn Thị Thanh	Trúc	x	23/01/2001	Tiền Giang	
16	19125127	Nguyễn Duy	Trung		29/10/2001	TP. Hồ Chí Minh	
17	19125129	Hoàng Ngọc Phương	Uyên	x	24/02/2001	Đồng Nai	
18	19125130	Nguyễn Trần Phương	Uyên	x	25/08/2001	Phú Yên	
19	19125131	Nguyễn Thị Hoàng	Vân	x	07/03/2001	Cần Thơ	
20	19125132	Nguyễn Thanh	Vân	x	16/01/2001	Đồng Nai	
21	19125133	Thái Ngọc Tường	Vi	x	24/09/2001	TP. Hồ Chí Minh	
22	19125134	Tăng Thế	Vũ		12/01/2001	TP. Hồ Chí Minh	
23	19125135	Nguyễn Thảo	Vy	x	04/10/2001	Đồng Nai	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 19125CL1A

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Kế toán

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	19125004	Hồ Nguyễn Mai	Thảo	x	30/10/2001	TP. Hồ Chí Minh	
2	19125007	Lê Thị	Thương	x	20/04/2001	Đăk Lăk	
3	19125017	Ngô Hoàng	Anh		30/08/2001	Nghệ An	
4	19125019	Đoàn Quốc	Bửu		09/10/2001	TP. Hồ Chí Minh	
5	19125027	Cao Thị Cẩm	Giang	x	13/12/2001	Tiền Giang	
6	19125033	Huỳnh Thúy	Hằng	x	26/12/2001	TP. Hồ Chí Minh	
7	19125048	Nguyễn Bảo	Khanh		30/07/2001	TP. Hồ Chí Minh	
8	19125058	Lê Thị Mỹ	Linh	x	03/10/2001	Hà Nội	
9	19125059	Lê Thụy Tuyết	Linh	x	07/01/2001	TP. Hồ Chí Minh	
10	19125065	Quách Khánh	Ly	x	16/07/2001	Hoà Bình	
11	19125076	Nguyễn Thị Mộng	Ngọc	x	01/01/2001	Đồng Nai	
12	19125077	Võ Thị Thanh	Ngọc	x	29/06/2001	Bà Rịa - Vũng Tàu	
13	19125079	Đoàn Hoài	Nhân	x	17/09/2001	Bình Dương	
14	19125084	Lê Thị Quỳnh	Như	x	20/04/2001	Bình Thuận	
15	19125089	Phạm Thị Lan	Phương	x	18/10/2001	Bình Định	
16	19125095	Hoàng Thị Phương	Thảo	x	12/11/2001	Đồng Nai	
17	19125098	Lê Tuyết Như	Thảo	x	03/06/2001	Bà Rịa - Vũng Tàu	
18	19125100	Phan Thị Ngọc	Thảo	x	10/09/2001	An Giang	
19	19125101	Trần Thạch	Thảo	x	27/07/2001	Bình Định	
20	19125103	Nguyễn Thị	Thoan	x	24/09/2001	Hà Nội	
21	19125105	Đinh Hoàng Minh	Thư	x	22/08/2001	TP. Hồ Chí Minh	
22	19125252	Trần Thị Kim	Ngân	x	10/11/2000	TP. Hồ Chí Minh	
23	19125253	Đỗ Thành	Nhân		29/10/2001	Đồng Tháp	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 19142CL2A

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	19142005	Đỗ Trường	An		28/09/2001	Long An	
2	19142011	Trần Nam	Phát		17/03/2001	Tiền Giang	
3	19142024	Huỳnh Đăng	Khoa		09/06/2001	TP. Hồ Chí Minh	
4	19142029	Đặng Vĩnh	Lộc		17/02/2001	Đồng Nai	
5	19142117	Trần Anh	Đức		31/10/2001	Bà Rịa - Vũng Tàu	
6	19142138	Dương Hương	Giang	x	04/08/2001	Quảng Nam - Đà Nẵng	
7	19142139	Lê Trường	Giang		24/09/2001	Long An	
8	19142140	Nguyễn Thị Hà	Giang	x	20/11/2001	Bình Phước	
9	19142141	Lâm Thanh	Hải		29/10/2000	Bình Định	
10	19142142	Nguyễn Đức	Hải		21/05/2001	Hà Nội	
11	19142163	Huỳnh Quốc	Huy		21/03/2001	Tiền Giang	
12	19142165	Phạm Hoàng	Huy		05/12/2001	Tiền Giang	
13	19142166	Từ Bảo Đức	Huy		19/05/2000	Ninh Thuận	
14	19142167	Trần Ngọc	Huy		12/09/2001	Đăk Lăk	
15	19142169	Phạm Quốc	Hưng		02/08/2001	Đồng Nai	
16	19142170	Nguyễn Quang	Hữu		10/11/2001		
17	19142232	Trần Nhật Minh	Tân		23/06/2001	Bình Định	
18	19142234	Đinh Cao	Thanh		09/03/2001	TP. Hồ Chí Minh	
19	19142245	Phạm Đức	Thắng		25/05/2001	TP. Hồ Chí Minh	
20	19142247	Nguyễn Văn	Thọ		09/10/2001	Đồng Tháp	
21	19142250	Hà Trung	Tính		06/08/2001	Long An	
22	19142265	Đặng Duy	Tuấn		18/02/2001	Cà Mau	
23	19142273	Vương Đại	Việt		16/10/2001	TP. Hồ Chí Minh	
24	19142433	Trần Hoàng Duy	Tân		13/08/2001	Ninh Thuận	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 19142CLA3

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	19142002	Liêu Phú Thuận	An		11/05/2001	Long An	
2	19142003	Tạ Ánh	Dương		22/12/2001	Quảng Ninh	
3	19142053	Trịnh Hoàng	Thương		30/11/2001	Trà Vinh	
4	19142054	Phạm Thị Ngọc	Tiên	x	29/03/2001	Bà Rịa - Vũng Tàu	
5	19142056	Lâm Trí	Tín		24/04/2001	Kiên Giang	
6	19142060	Dương Hoàng	Vinh		22/08/2001	TP. Hồ Chí Minh	
7	19142061	Phạm Anh	Vinh		26/04/2001	Ninh Bình	
8	19142066	Tôn Quốc	Duy		03/10/2001	Đăk Lăk	
9	19142071	Nguyễn Nguyên Gia	Huy		02/10/2001	Bình Thuận	
10	19142080	Châu Hoàng	Phúc		12/11/2001	Bình Định	
11	19142081	Chu Thái	Bảo		07/03/2001	Đồng Nai	
12	19142084	Trương Ngọc	Đức		28/04/2001	Bà Rịa - Vũng Tàu	
13	19142085	Nguyễn Phước Bình	An		10/12/2001	TP. Hồ Chí Minh	
14	19142098	Hà Gia	Huy		01/03/2001	Bến Tre	
15	19142100	Lê Đức	Huy		16/09/2001	Bình Dương	
16	19142109	Lê Nguyễn Chánh	Tú		28/10/2001	Lâm Đồng	
17	19142110	Trần Thanh	Tùng		14/08/2001	TP. Hồ Chí Minh	
18	19142112	Nguyễn Hữu	Lợi		06/05/2001	Tiền Giang	
19	19142113	Lê Thành	Trung		21/10/2001	Đồng Nai	
20	19142191	Võ Quang	Lộc		26/05/2001	TP. Hồ Chí Minh	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 19142CL1C

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	19142009	Nguyễn Gia	Bảo		26/06/2001	Lâm Đồng	
2	19142021	Nguyễn Tấn	Khang		10/01/2001	Tiền Giang	
3	19142028	Trần Minh	Thiện		29/01/2001	TP. Hồ Chí Minh	
4	19142030	Phan Anh	Duy		12/10/2001	TP. Hồ Chí Minh	
5	19142150	Trần Minh	Hiếu		09/06/2000	Gia Lai	
6	19142152	Đinh Quốc	Hiệu		03/10/2001	TP. Hồ Chí Minh	
7	19142154	Nguyễn Thanh	Hòa		18/03/2000	Lâm Đồng	
8	19142155	Nguyễn Bá	Hóa		11/04/2001	Bình Định	
9	19142157	Lê Như	Hoàng		27/04/2001	Đăk Lăk	
10	19142174	Trần Trung	Khang		06/10/1999	TP. Hồ Chí Minh	
11	19142190	Vũ Thành	Long		19/04/2001	Bình Phước	
12	19142193	Huỳnh Nhựt	Minh		28/06/2001	Tiền Giang	
13	19142203	Đoàn Trung	Nguyên		07/11/2001	Lâm Đồng	
14	19142204	Nguyễn Ngọc	Nguyên		19/08/2001	TP. Hồ Chí Minh	
15	19142205	Huỳnh Ngọc	Nhân		27/10/2001	Bình Dương	
16	19142207	Mã Thành	Phát		28/03/2001	TP. Hồ Chí Minh	
17	19142233	Lâm Bảo	Tấn		17/10/2001	Bình Định	
18	19142235	Huỳnh Nhựt	Thanh		12/08/2001	Bến Tre	
19	19142236	Võ Chí	Thanh		21/04/2001	Tiền Giang	
20	19142237	Đỗ Đức	Thành		24/08/2001	Nghệ An	
21	19142239	Nguyễn Kim	Thành		01/02/2001	Bà Rịa - Vũng Tàu	
22	19142240	Nguyễn Như	Thành		20/06/2001	Đồng Nai	
23	19142241	Nguyễn Tiến	Thành		05/10/2001	Đồng Nai	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 19142CL1A

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	19116073	Ngô Tiến	Đạt		22/09/2001	Đồng Nai	
2	19142006	Nguyễn Hải	Đăng		04/05/2001	Đồng Tháp	
3	19142007	Ngô Kim	Sơn		11/10/2001	Nghệ An	
4	19142008	Lê Cao Trọng	Danh		30/06/2001	TP. Hồ Chí Minh	
5	19142010	Trần Thị Diễm	Thúy	x	17/06/2001	Tiền Giang	
6	19142118	Đinh Tuấn	Anh		07/01/2001	Bình Dương	
7	19142119	Hoàng Duy	Bảo		27/02/2001	Đăk Lăk	
8	19142120	HoàNg Quốc	Bảo		19/04/2001	Lâm Đồng	
9	19142121	Nguyễn Hoàng Quốc	Bảo		14/12/2001	Long An	
10	19142122	Nguyễn Trần Quốc	Bảo		30/10/2001	Tiền Giang	
11	19142123	Lê Quang	Bình		27/11/2001	TP. Hồ Chí Minh	
12	19142225	Phạm Văn	Sơn		12/02/2001	Bà Rịa - Vũng Tàu	
13	19142227	Trần Anh	Tài		10/04/2001	Bình Thuận	
14	19142228	Lê Công	Tạo		14/07/2001	Hà Nội	
15	19142229	Bùi Nguyễn Hiếu	Tâm		20/06/2001	Bến Tre	
16	19142230	Nguyễn Duy	Tân		22/01/2001	Đồng Nai	
17	19142249	Phan Minh	Tiến		27/08/2001	Tiền Giang	
18	19142251	Phan Thành	Tính		23/11/2001	Tiền Giang	
19	19142252	Nguyễn Quốc	Toàn		04/08/2001	Bà Rịa - Vũng Tàu	
20	19142254	Nguyễn Dương Minh	Triết		28/11/2000	TP. Hồ Chí Minh	
21	19142255	Huỳnh Vũ	Trung		12/10/2001	Khánh Hòa	
22	19142256	Nguyễn Chí	Trung		13/06/2001	Long An	
23	19142258	Hoàng Hữu	Trường		27/05/2001	Đăk Lăk	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 19142CL2B

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	19142012	Trần Vỹ	Khang		04/08/2001	Long An	
2	19142016	Đào Minh	Nhựt		21/10/2001	Đồng Tháp	
3	19142018	Nguyễn	Trường		19/06/2001	Bà Rịa - Vũng Tàu	
4	19142026	Lô Văn	Thắng		06/05/2001	Nghệ An	
5	19142130	Nguyễn Thành	Đạt		01/01/2001	Đồng Nai	
6	19142131	Nguyễn Văn Tấn	Đạt		25/12/2000	Đồng Tháp	
7	19142132	Trần Hải	Đăng		23/10/2001		
8	19142133	Trần Phong	Đông		02/04/2001	Bình Thuận	
9	19142134	Cao Huỳnh	Đức		30/06/2001	Bà Rịa - Vũng Tàu	
10	19142135	Hoàng Văn	Đức		01/07/2001	Nghệ An	
11	19142136	Mã Thiên	Đức		03/04/2001	Đồng Nai	
12	19142143	Đỗ Nhất	Hạo		20/10/2001	Bình Phước	
13	19142156	Đào Văn	Hoàng		17/01/2001	Hà Nội	
14	19142160	Đỗ Tiến	Hùng		27/12/2001	Đồng Nai	
15	19142164	Lê Xuân Trường	Huy		03/10/2001	Bình Phước	
16	19142248	Nguyễn Gia	Thuận		06/11/2001	Đồng Nai	
17	19142260	Phạm Quang	Trường		26/03/2001	Bà Rịa - Vũng Tàu	
18	19142266	Đặng Kim	Tuấn		04/09/2001	TP. Hồ Chí Minh	
19	19142267	Lê Hữu	Tuấn		20/11/2001	Quảng Ngãi	
20	19142268	Châu Thanh	Tùng		20/07/2001	Bình Định	
21	19142269	Nguyễn Thanh	Tùng		16/09/1998	Khánh Hòa	
22	19142270	Nguyễn Thanh	Tùng		19/02/2001	Đồng Nai	
23	19142271	Âu Công	Ty		10/04/2001	Quảng Ngãi	
24	19142431	Nguyễn Quốc	Trường		09/12/2001		
25	19161092	Đặng Nguyễn	Đoàn		19/10/2001	TP. Hồ Chí Minh	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 19142CL3A

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	19142013	Nguyễn Quang	Khải		25/05/2001	Bình Thuận	
2	19142014	Dương Đặng	Đạt		14/06/2001	Phú Yên	
3	19142033	Trần Quang	Luận		12/06/2001	TP. Hồ Chí Minh	
4	19142144	Huỳnh Ngọc	Hiển		09/10/2001	Bình Thuận	
5	19142145	Nguyễn Phú	Hiển		30/10/2001	Tiền Giang	
6	19142146	Nguyễn Minh	Hiệp		08/07/2001	Đồng Nai	
7	19142147	Nguyễn Tuấn	Hiệp		12/03/2001	Hưng Yên	
8	19142148	Phan Công	Hiệp		03/09/2001	Phú Yên	
9	19142149	Phạm Ngọc	Hiệp		19/01/2001	Lâm Đồng	
10	19142161	Lê Hữu	Hùng		23/08/2001	An Giang	
11	19142172	Khiếu Nguyễn Khuynh	Khang		17/11/2001	TP. Hồ Chí Minh	
12	19142173	Phùng Hoàng	Khang		02/03/2001	Long An	
13	19142175	Văng Quốc	Khang		28/06/2001	An Giang	
14	19142177	Đặng Phúc	Khánh		20/04/2001	Bến Tre	
15	19142180	Nguyễn Xuân	Khoa		18/11/2001	TP. Hồ Chí Minh	
16	19142183	Nguyễn Tuấn	Kiệt		25/08/2001	Đồng Tháp	
17	19142185	Trương Định	Kỳ		27/09/2001	Bình Thuận	
18	19142187	Nguyễn Thái Thành	Lân		31/07/2001	Bà Rịa - Vũng Tàu	
19	19142188	Nguyễn Thành	Lễ		31/07/2001	Trà Vinh	
20	19142189	Trần Võ Phước	Long		28/06/2001	Bà Rịa - Vũng Tàu	
21	19142192	Trương Thanh	Lực		29/07/2001	Kiên Giang	
22	19142194	Nguyễn Đặng Quang	Minh		23/06/2001	TP. Hồ Chí Minh	
23	19142275	Đoàn Quốc	Vũ		02/08/2001	TP. Hồ Chí Minh	
24	19142277	Lương Ngọc	Yến	x	29/01/2001	Tiền Giang	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 19142CL1B

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	19142004	Nguyễn Quốc	Khánh		02/09/2001	Bà Rịa - Vũng Tàu	
2	19142015	Chu Anh	Quân		08/12/2001	Bà Rịa - Vũng Tàu	
3	19142025	Lê Duy	Linh		31/05/2001	TP. Hồ Chí Minh	
4	19142032	Huỳnh Tấn	Phúc		26/12/2001	Kiên Giang	
5	19142171	Trần Võ An	Kha		17/08/2001	Bình Định	
6	19142176	Lê Văn	Khanh		23/12/2001	TP. Hồ Chí Minh	
7	19142178	Phạm Duy	Khánh		07/08/2001	TP. Hồ Chí Minh	
8	19142179	Đinh Nguyễn Anh	Khoa		24/03/2001	Đồng Nai	
9	19142181	Trần Minh	Khôi		24/09/2001	Đồng Nai	
10	19142182	Huỳnh Trung	Kiên		28/01/2001	Bến Tre	
11	19142184	Phan Lê Anh	Kiệt		07/03/2001	Tiền Giang	
12	19142186	Thiều Văn	Lâm		08/10/2001	Đồng Nai	
13	19142206	Nguyễn Minh	Nhựt		02/06/2001	Tiền Giang	
14	19142222	Nguyễn Tăng	Sang		24/10/2001	TP. Hồ Chí Minh	
15	19142224	Phạm Thanh	Sơn		06/04/2001	TP. Hồ Chí Minh	
16	19142238	Đỗ Minh	Thành		19/05/2001	TP. Hồ Chí Minh	
17	19142246	Ngô Duy	Thiên		29/08/2001	An Giang	
18	19142253	Đổ Hữu Minh	Trí		29/10/2001	Đồng Tháp	
19	19142257	Nguyễn Đức	Trung		24/08/2001	Thanh Hóa	
20	19142259	Phan Nhựt	Trường		05/09/2001	Bến Tre	
21	19142261	Võ Nhật	Trường		07/11/2001	Tiền Giang	
22	19142262	Võ Quang	Trường		26/05/2001	Quảng Nam - Đà Nẵng	
23	19142263	Nguyễn Hoàng Minh	Tú		22/08/2001	Gia Lai	
24	19142432	Nguyễn Thị Tuyết	Giang	x	21/12/2001		

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 19142CL3B

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	19125203	Phạm Huy	Phú		01/03/2001	Tiền Giang	
2	19142020	Phan Đăng	Khoa		18/09/2001	Phú Yên	
3	19142022	Trần Gia	Huy		03/11/2001	TP. Hồ Chí Minh	
4	19142031	Cao Thành	Đạt		02/01/2001	Tiền Giang	
5	19142124	Trương Quốc	Cường		26/10/2001	Tiền Giang	
6	19142125	Cao Chí	Danh		12/10/2001	Bình Dương	
7	19142126	Nguyễn Hoàng	Diệp		17/03/2001	Khánh Hòa	
8	19142127	Nguyễn Anh	Duy		01/01/2001	An Giang	
9	19142128	Nguyễn Lê	Duy		25/02/2001	An Giang	
10	19142129	Hoàng Đức	Đạt		16/08/2001	Nghệ An	
11	19142151	Trần Trung	Hiếu		14/04/2001	Bến Tre	
12	19142158	Nguyễn Văn	Hoàng		08/11/2001	Đồng Nai	
13	19142159	Nguyễn Việt	Hoàng		27/06/2001	TP. Hồ Chí Minh	
14	19142162	Huỳnh Quang	Huy		09/06/2001	Tây Ninh	
15	19142168	Nguyễn Bảo	Hưng		22/12/2001	Đồng Nai	
16	19142208	Phan Thành	Phát		10/09/2001	Đồng Nai	
17	19142213	Lê Hồng	Phúc		25/08/2001	TP. Hồ Chí Minh	
18	19142214	Nguyễn Hữu	Phước		08/04/2001	Cà Mau	
19	19142216	Đinh Văn	Quang		25/01/2001	Nam Định	
20	19142217	Nguyễn Khắc	Quang		16/05/2001	Hưng Yên	
21	19142218	Vũ Văn	Quang		22/10/2001	Đồng Nai	
22	19142219	Hồ Văn	Quân		01/08/2001	Quảng Ngãi	
23	19142220	Nguyễn Thế	Quốc		16/11/2001	Phú Yên	
24	19144096	Trần Tuấn	Anh		13/11/2001	Tiền Giang	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 19142CLA2

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	19119047	Phạm Huỳnh Thanh	Sang		30/04/2001	Bình Dương	
2	19142001	Lê Tấn	Phát		08/09/2001	Kiên Giang	
3	19142017	Sơn Hoàng	Dũng		07/04/2001	TP. Hồ Chí Minh	
4	19142057	Trần Gia	Huy		17/07/2001	Đồng Nai	
5	19142065	Đào Thanh	Bình		16/10/2001	Lâm Đồng	
6	19142070	Vũ Thanh	Hải		28/11/2001	TP. Hồ Chí Minh	
7	19142072	Nguyễn Quang	Huy		20/05/2001	Bình Định	
8	19142079	Nguyễn Hữu	Phú		30/09/2001	Ninh Thuận	
9	19142087	Lâm Quang	Bửu		16/01/2001	Bạc Liêu	
10	19142088	Lê Bá Hoàng	Dương		01/12/2001	Đồng Nai	
11	19142090	Nguyễn Hoàng	Sơn		04/12/2001	Bà Rịa - Vũng Tàu	
12	19142092	Hồ Đức	Thái		12/04/2001	Bà Rịa - Vũng Tàu	
13	19142093	Lê Trí	Thành		30/12/2001	TP. Hồ Chí Minh	
14	19142094	Ngô Trí	Hiếu		19/01/2001	Bà Rịa - Vũng Tàu	
15	19142095	Trần Minh	Hiếu		08/04/2001	TP. Hồ Chí Minh	
16	19142096	Chu Đức	Huy		23/09/2001	TP. Hồ Chí Minh	
17	19142099	Lê Đức	Huy		28/08/2000	Gia Lai	
18	19142101	Đào Ngọc	Quý		24/11/2001	Bình Phước	
19	19142102	Nguyễn Ngọc	Quý		16/05/2001	TP. Hồ Chí Minh	
20	19142103	Nguyễn Ngọc	Tài		11/04/2001	TP. Hồ Chí Minh	
21	19142104	Trần Minh	Thắng		24/01/2001	TP. Hồ Chí Minh	
22	19142115	Lê Hùng	Lâm		19/06/2001	Bà Rịa - Vũng Tàu	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 19142CL2C

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	19142019	Thái Hoàng	Tiến		29/11/2001	Khánh Hòa	
2	19142023	Bùi Công Quốc	Thái		10/07/2001	TP. Hồ Chí Minh	
3	19142027	Lê Trọng	Điện		05/06/2001	Đồng Nai	
4	19142195	Nguyễn Kiều Lê	Minh		20/01/2001	Bình Dương	
5	19142196	Phạm Văn	Nam		29/07/2001	Nghệ An	
6	19142197	Trương Nhật	Nam		23/10/2001	Thừa Thiên Huế	
7	19142198	Đỗ Trọng	Nghĩa		02/11/2001	Gia Lai	
8	19142200	Trần Công	Nghĩa		18/04/2001	TP. Hồ Chí Minh	
9	19142201	Vương Trọng	Nghĩa		05/05/2001	Quảng Ngãi	
10	19142202	Tăng Hồng	Ngọc		08/04/2001	Bà Rịa - Vũng Tàu	
11	19142209	Trần La	Phát		17/06/2001	TP. Hồ Chí Minh	
12	19142210	Lê Hoàng	Phi		18/06/2001	Ninh Thuận	
13	19142211	Bùi Hữu	Phong		12/11/2001	Khánh Hòa	
14	19142212	Phạm Xuân	Phú		10/05/2001	Bình Định	
15	19142215	Huỳnh Trung	Phương		15/04/2001	Bình Phước	
16	19142221	Nguyễn Phước	Sang		12/04/2001	Tiền Giang	
17	19142231	Phan Thanh	Tân		09/05/2001	An Giang	
18	19142242	Nguyễn Văn	Thành		01/09/2001	Bình Phước	
19	19142244	Nguyễn Phúc	Thắng		15/02/2001	TP. Hồ Chí Minh	
20	19142264	Nguyễn Văn	Tuân		02/07/2001	Quảng Ngãi	
21	19142272	Vũ Lê	Việt		30/10/2001	TP. Hồ Chí Minh	
22	19142276	Hoàng Trọng Minh	Vũ		04/04/2001	Thanh Hóa	
23	19149276	Thới Ngọc	Khanh		06/03/2001	Bình Thuận	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 19142CLA1

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	19142058	Ngô Vũ	Trường		02/05/2001	TP. Hồ Chí Minh	
2	19142059	Trần Đức	Tuấn		12/09/2001	TP. Hồ Chí Minh	
3	19142063	Hoàng Tuấn	Anh		28/09/2001	Bà Rịa - Vũng Tàu	
4	19142064	Ngô Nam	Anh		11/11/2001	Tiền Giang	
5	19142067	Trần Văn	Dương		13/05/2001	Bình Định	
6	19142069	Hồ Tấn Thành	Đạt		17/09/2001	TP. Hồ Chí Minh	
7	19142073	Nguyễn Duy	Khương		03/02/2001	TP. Hồ Chí Minh	
8	19142075	Bùi Hoài	Nam		15/10/2001	Long An	
9	19142076	Lê Ngọc	Nam		03/01/2001	Nam Định	
10	19142077	Nguyễn Phước	Nguyên		23/05/2001	Tiền Giang	
11	19142078	Phan Đình Long	Nhật		16/03/2001	Quảng Bình	
12	19142082	Nguyễn Hữu	Đức		06/02/2001	An Giang	
13	19142083	Nguyễn Trí	Đức		18/09/2001	Hà Nội	
14	19142086	Nguyễn Xuân	Anh		22/04/2001	Gia Lai	
15	19142089	Lê Khánh	Quân		02/11/2001	Bà Rịa - Vũng Tàu	
16	19142091	Trần Quang	Tâm		10/02/2001	Quảng Nam	
17	19142097	Dương Ngọc	Huy		06/05/2000	Bình Thuận	
18	19142105	Trần Xuân	Thắng		10/06/2001	Đồng Nai	
19	19142108	Ngô Nhân	Trí		17/11/2001	Bà Rịa - Vũng Tàu	
20	19142111	Phạm Tấn	Lộc		01/04/2001	TP. Hồ Chí Minh	
21	19142114	Trương Sỹ	Khang		19/11/2001	Bến Tre	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 19143CL1A

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ chế tạo máy

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	19143007	Huỳnh Tấn	Đạt		07/08/2001	Long An	
2	19143009	Trịnh Hoàng	Phú		18/11/2001	Long An	
3	19143021	Phan Hoàng	Long		14/04/2001	TP. Hồ Chí Minh	
4	19143038	Phan Trọng	Hoàng		22/01/2001	Đồng Nai	
5	19143041	Trần Tấn	Phước		05/03/2001	Long An	
6	19143098	Chương Bảo	Duy		24/11/2001	Cà Mau	
7	19143112	Lê Ngọc	Giang		14/01/2001	Bà Rịa - Vũng Tàu	
8	19143114	Hoàng Trọng	Hiếu		11/02/2001	Đăk Lăk	
9	19143117	Bùi Văn	Hoàn		04/06/2001	Hà Nội	
10	19143120	Quách Minh	Huân		31/03/2001	TP. Hồ Chí Minh	
11	19143156	Lê Nguyễn Hồng	Phong		02/11/2001	Quảng Ngãi	
12	19143158	Nguyễn Trường Thiên	Phú		04/11/2001	TP. Hồ Chí Minh	
13	19143160	Nguyễn Thanh Duy	Phương		30/09/2001	Tiền Giang	
14	19143162	Tạ Thái	Quang		17/10/2001	Đồng Nai	
15	19143163	Phạm Tấn	Quyền		10/04/2001	Lâm Đồng	
16	19143164	Nguyễn Thanh	Sang		23/06/2001	Bến Tre	
17	19143165	Nguyễn Văn	Sơn		11/11/2001	Hà Tĩnh	
18	19143187	Huỳnh Quốc	Triệu		04/04/2000	TP. Hồ Chí Minh	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 19143CL3C

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ chế tạo máy

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	19143006	Huỳnh Lý Tấn	Huy		05/02/2001	Bình Định	
2	19143013	Đặng Thế	Sinh		10/03/2001	Vĩnh Long	
3	19143019	Phạm Duy	Bảo		01/01/2001	Tiền Giang	
4	19143020	Trần Anh	Thoại		26/01/2001	Tiền Giang	
5	19143166	Nguyễn Văn	Sung		07/05/2001	Tiền Giang	
6	19143168	Võ Thành	Tài		04/11/2001	TP. Hồ Chí Minh	
7	19143169	Nguyễn Đức	Tân		01/05/2001	Đồng Nai	
8	19143170	Nguyễn Nhật	Tân		11/06/2001	Quảng Nam - Đà Nẵng	
9	19143171	Phan Nguyễn Nhật	Tân		19/03/2001	TP. Hồ Chí Minh	
10	19143172	Nguyễn Đăng	Tấn		11/02/2001	Đà Nẵng	
11	19143173	Bùi Trọng	Thái		09/02/2001	Phú Yên	
12	19143175	Nguyễn Phúc	Thiện		16/02/2001	Quảng Ngãi	
13	19143177	Nguyễn Hồng	Thông		24/01/2001	Tây Ninh	
14	19143178	Khưu Lý	Thống		30/01/2001	Bình Dương	
15	19143180	Lê Duy	Tiến		15/08/2001	Bình Phước	
16	19143181	Nguyễn Cảnh	Tiến		10/02/2001	Nghệ An	
17	19143204	Trần Đình	Vương		28/07/2001	Quảng Nam	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 19143CL2B

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ chế tạo máy

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	19143004	Nguyễn Nguyên	Khoa		19/12/2001	TP. Hồ Chí Minh	
2	19143005	Lê Trung	Hiếu		15/02/2001	Bà Rịa - Vũng Tàu	
3	19143034	Nguyễn Duy	Khang		27/03/2001	Bến Tre	
4	19143036	Lê Minh Hải	Long		15/06/2001	Bà Rịa - Vũng Tàu	
5	19143099	Lê Nguyễn	Duy		19/06/2001	Long An	
6	19143101	Trương Ngọc	Duy		10/06/2001	Bình Thuận	
7	19143102	Ngô Quang	Đạo		01/01/2001	Đồng Nai	
8	19143103	Đoàn Tấn	Đạt		20/09/2001	TP. Hồ Chí Minh	
9	19143109	Trần Quang	Đăng		12/10/2001	Bến Tre	
10	19143119	Trần Ngọc	Hoàng		23/09/2001	Đồng Nai	
11	19143174	Trần Phạm Cao	Thắng		11/09/2001	Quảng Ngãi	
12	19143183	Nguyễn Thanh	Tính		13/10/2001	Đồng Nai	
13	19143195	Lương Trung	Tú		22/02/2001	Quảng Ngãi	
14	19143198	Huỳnh Tấn Minh	Tùng		05/01/2001	Bình Thuận	
15	19143201	Trần Đình	Viễn		03/09/2001	Quảng Ngãi	
16	19143203	Trần Nguyên	Vũ		13/12/2001	Bà Rịa - Vũng Tàu	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 19143CL3A

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ chế tạo máy

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	19143012	Đinh Tuấn	Kiệt		20/08/2001	TP. Hồ Chí Minh	
2	19143016	Tạ Công	Minh		17/07/2001	Phú Yên	
3	19143017	Nguyễn Thiện	Tâm		16/03/2001	Tây Ninh	
4	19143032	Nguyễn Khoa	Điền		17/01/2001	Bà Rịa - Vũng Tàu	
5	19143089	Nguyễn Minh	Đức		27/06/2001	Bình Định	
6	19143090	Đặng Ngọc	Ấn		23/07/2001	Lâm Đồng	
7	19143091	Nguyễn Bùi Thanh	Đàn		02/10/2001	Bà Rịa - Vũng Tàu	
8	19143094	Dương Gia	Bảo		30/09/2001	Bến Tre	
9	19143095	Lê Quốc	Bảo		03/01/2001	Tiền Giang	
10	19143096	Nguyễn Hữu	Bình		01/07/2001	Cà Mau	
11	19143100	Nguyễn Công	Duy		13/08/2001	Đồng Nai	
12	19143104	Nguyễn Phát	Đạt		16/08/2001	Đồng Tháp	
13	19143122	Nguyễn Nhứt	Huy		02/05/2001	Đồng Tháp	
14	19143123	Võ Hoàng	Huy		11/01/2001	TP. Hồ Chí Minh	
15	19143167	Đặng Trần	Tài		06/12/2001	TP. Hồ Chí Minh	
16	19143188	Lê Thị Thuỳ	Trinh	x	02/02/2001	Quảng Ngãi	
17	19143193	Nguyễn Văn	Trường		13/07/2001	Yên Bái	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 19143CLA2

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ chế tạo máy

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	19143001	Trần Văn	Nghí		21/09/2001	An Giang	
2	19143025	Vũ Đặng Minh	Tiến		12/02/2001	Bà Rịa - Vũng Tàu	
3	19143049	Lê Ngọc Anh	Thư	x	04/10/2001	Tiền Giang	
4	19143051	Nguyễn Thành	Đạt		31/05/2001	Đồng Nai	
5	19143053	Tống Thanh	Bình		20/12/2001	Bình Dương	
6	19143054	Trần Ngọc	Duy		14/01/2001	Đồng Nai	
7	19143057	Trương Minh	Hải		16/03/2001	TP. Hồ Chí Minh	
8	19143061	Nguyễn Phúc	Nam		09/05/2001	Nam Định	
9	19143062	Nguyễn Quốc	Nam		02/01/2001	TP. Hồ Chí Minh	
10	19143064	Trịnh Xuân	Đức		30/09/2001	Đồng Nai	
11	19143065	Huỳnh Xuân	Bằng		10/12/2001	TP. Hồ Chí Minh	
12	19143073	Dương Lê Minh	Hải		17/04/2001	Đồng Nai	
13	19143074	Lê Khải	Hào		13/10/2001	An Giang	
14	19143076	Đặng Thành	Phong		18/05/2001	Đồng Nai	
15	19143083	Dư Thiên	Ân		29/04/2001	TP. Hồ Chí Minh	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 19143CL3B

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ chế tạo máy

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	19143022	Hồ Thanh	Nhàn		06/10/2001	Đồng Tháp	
2	19143029	Tạ Phương	Nam		25/07/2001	Đồng Nai	
3	19143033	Huỳnh Kim	Mổ		26/02/2001	Bình Định	
4	19143039	Nguyễn Quyền	Nhân		23/05/2001	An Giang	
5	19143088	Nguyễn Hữu	Đức		24/12/2001	Bình Định	
6	19143092	Nguyễn Quốc	Anh		20/06/2001	TP. Hồ Chí Minh	
7	19143116	Hoàng Minh	Hòa		26/02/2001	Bình Phước	
8	19143118	Phạm Việt	Hoàng		12/08/2001	Thái Nguyên	
9	19143121	Lại Chí	Hùng		13/04/2001		
10	19143124	Lê Minh	Hưng		20/10/2001	Vĩnh Long	
11	19143125	Trần Văn	Hưng		28/02/2001	Thanh Hóa	
12	19143126	Nguyễn Đắc	Khả		18/01/2001	Quảng Nam	
13	19143129	Nguyễn Bữu	Khang		24/09/1998	TP. Hồ Chí Minh	
14	19143130	Từ Phúc	Khang		10/05/2001	Đồng Nai	
15	19143134	Phạm Anh	Khoa		13/11/2001	TP. Hồ Chí Minh	
16	19143179	Dương Nhựt	Tiến		25/06/2001	Bến Tre	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 19143CLA3

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ chế tạo máy

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	19143002	Phan Đức	Quang		03/10/2001	TP. Hồ Chí Minh	
2	19143058	Nguyễn Minh	Hiếu		06/08/2001	Bà Rịa - Vũng Tàu	
3	19143059	Vũ Đức Hoàng	Long		15/02/2001	Nam Định	
4	19143060	Nguyễn Trọng	Nghĩa		12/01/2000	Bình Thuận	
5	19143063	Nguyễn Ngọc Minh	Nhật		20/08/2001	TP. Hồ Chí Minh	
6	19143068	Phạm Thiên	Quang		27/08/2001	Lâm Đồng	
7	19143075	Trần Tuấn	Phi		22/12/2001	TP. Hồ Chí Minh	
8	19143077	Lê Hữu	Thịnh		20/11/2001	TP. Hồ Chí Minh	
9	19143079	Nguyễn Thanh	Tùng		12/09/2001	Đồng Nai	
10	19143080	Lê Hoàng	Khang		26/10/2001	Vĩnh Long	
11	19143081	Nguyễn Thành	Luân		27/03/2001	TP. Hồ Chí Minh	
12	19143084	Trần Nguyễn Gia	Khánh		31/03/2001	Đồng Nai	
13	19143085	Đỗ Cao Anh	Khoa		09/11/2001	TP. Hồ Chí Minh	
14	19143087	Nguyễn Đình	Linh		07/01/2001	Đồng Nai	
15	19143367	Đinh Tiến	Đạt		07/01/2001		

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 19143CL1C

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ chế tạo máy

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	19143027	Trần Minh	Quang		01/01/2001	Vĩnh Long	
2	19143028	Trần Anh	Phát		29/11/2001	TP. Hồ Chí Minh	
3	19143040	Trần Gia	Bảo		20/01/2001	Tiền Giang	
4	19143105	Nguyễn Tiến	Đạt		25/06/2001	Bình Dương	
5	19143106	Võ Tín	Đạt		22/06/2001	Quảng Nam	
6	19143107	Hồ Ngọc	Đăng		20/12/2001	Gia Lai	
7	19143108	Nguyễn Ngọc Hải	Đăng		01/10/2001	Đồng Nai	
8	19143137	Lương Tuấn	Kiệt		07/10/2001	Đồng Nai	
9	19143139	Trần Văn Nhựt	Linh		26/11/2001	Vĩnh Long	
10	19143142	Nguyễn Phúc	Mạnh		25/06/2001	TP. Hồ Chí Minh	
11	19143146	Đặng Trần Phương	Nam		22/09/2001	Tây Ninh	
12	19143150	Đặng Quốc	Nghĩa		26/11/1999	Bình Định	
13	19143154	Nguyễn Huỳnh	Phi		19/09/2001	TP. Hồ Chí Minh	
14	19143182	Nguyễn Võ Hồng	Tiến		29/03/2001	TP. Hồ Chí Minh	
15	19143184	Nguyễn Phước	Toàn		18/03/2001	TP. Hồ Chí Minh	
16	19143200	Nguyễn Thanh	Vĩ		21/11/2001	Bình Dương	
17	19143368	Lê Dĩ	Khang		06/04/2001	Gia Lai	
18	19147068	Phan Trung	Đức		03/08/2001	Bình Phước	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 19143CL2C

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ chế tạo máy

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	19143008	Nguyễn Nhật	Tài		18/11/2001	Bến Tre	
2	19143010	Trương Duy	An		25/08/2001	Tiền Giang	
3	19143011	Phan Tiến	Dũng		16/01/2001	Khánh Hòa	
4	19143030	Lê Hải	Đăng		30/08/2001	Bạc Liêu	
5	19143093	Trần Võ Quốc	Anh		30/05/2001	Phú Yên	
6	19143127	Nguyễn Đức	Khải		19/10/2001	Hà Giang	
7	19143128	Lê Duy	Khang		29/11/2001	TP. Hồ Chí Minh	
8	19143131	Nguyễn Phi	Khanh		01/01/2001	Đồng Nai	
9	19143133	Thái Gia	Khiêm		29/11/2001	Kiên Giang	
10	19143135	Trần Phạm Nguyên	Khoa		04/01/2001	Đồng Nai	
11	19143136	Trương Văn	Khoa		10/10/2001	Bà Rịa - Vũng Tàu	
12	19143138	Lương Thanh	Kính		01/02/2001	Lâm Đồng	
13	19143141	Hồng Kiện	Luân		04/05/2001	TP. Hồ Chí Minh	
14	19143144	Huỳnh Thế	Minh		15/03/2001	Vĩnh Long	
15	19143148	Nguyễn Phan	Nam		03/10/2001	TP. Hồ Chí Minh	
16	19143152	Võ Quang	Ngọc		20/04/2001	Hà Tĩnh	
17	19143161	Phan Nhật	Quang		16/02/2001	Long An	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 19143CL1B

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ chế tạo máy

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	19143018	Từ Hoàng	Thái		11/02/2001	Bình Phước	
2	19143031	Ngô Ngọc	Hiển		03/09/2001	Bà Rịa - Vũng Tàu	
3	19143035	Tô Thanh	Tân		18/07/2001	Đồng Nai	
4	19143037	Hồ Phúc	Tài		20/08/2001	Bến Tre	
5	19143097	Trần Ngọc	Dũng		08/10/2001	Khánh Hòa	
6	19143110	Trịnh Huỳnh Hữu	Đăng		21/07/2001	Bến Tre	
7	19143111	Nguyễn Anh	Đức		08/08/2001	TP. Hồ Chí Minh	
8	19143113	Lê Văn	Hậu		27/02/2001	Bình Định	
9	19143115	Lê Minh	Hiếu		27/08/2001	Bà Rịa - Vũng Tàu	
10	19143145	Chu Hải	Nam		06/04/2001	Hà Nội	
11	19143157	Lê Thanh	Phong		01/02/2001	Quảng Nam	
12	19143185	Thái Minh	Toàn		15/03/2001	Đồng Nai	
13	19143186	Nguyễn Quốc	Trí		01/01/2001	Đồng Nai	
14	19143189	Nguyễn Quốc	Trung		11/07/2001	Đồng Tháp	
15	19143190	Phạm Quốc	Trung		12/01/2001	Long An	
16	19143191	Trần Nguyễn Quang	Trung		12/09/2001	Bà Rịa - Vũng Tàu	
17	19143192	Huỳnh Quang	Trường		10/10/2001	Bình Thuận	
18	19149164	Nguyễn Tấn	Phát		17/03/2001	TP. Hồ Chí Minh	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 19143CLA1

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ chế tạo máy

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	19143023	Lê Minh	Trí		05/06/2001	TP. Hồ Chí Minh	
2	19143024	Phan Anh	Đức		10/10/2001	Đồng Nai	
3	19143052	Lê Văn	Trường		30/08/2001	Bình Phước	
4	19143055	Nguyễn Lê	Dương		10/10/2001	TP. Hồ Chí Minh	
5	19143056	Vũ Minh	Đạt		25/03/2001	TP. Hồ Chí Minh	
6	19143066	Ngô Nguyễn Thành	Danh		25/02/2001	TP. Hồ Chí Minh	
7	19143067	Tôn Minh	Danh		20/03/2001	TP. Hồ Chí Minh	
8	19143069	Võ Hoàng	Quý		07/11/2001	TP. Hồ Chí Minh	
9	19143070	Đào Hải	Sơn		09/11/2001	Bà Rịa - Vũng Tàu	
10	19143071	Trần Quốc	Thái		31/05/2001	Đồng Nai	
11	19143078	Võ Duy	Trung		08/08/2000	TP. Hồ Chí Minh	
12	19143082	Nguyễn Thành	Trung		05/09/2001	Nam Định	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 19143CL2A

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ chế tạo máy

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	19130052	Nguyễn Chí	Trung		20/05/2001	Vĩnh Long	
2	19143003	Trần Quang	Thông		19/07/2001	Bà Rịa - Vũng Tàu	
3	19143014	Vũ Thành	Hoàn		19/10/2001	Thái Bình	
4	19143015	Nguyễn Đình Tuấn	Anh		06/08/2000	Hưng Yên	
5	19143042	Đinh Huỳnh Thanh	Duy		10/04/2001	Bình Dương	
6	19143140	Văn Hữu	Linh		01/11/2001	TP. Hồ Chí Minh	
7	19143143	Đặng Hoàng	Minh		02/01/2001	TP. Hồ Chí Minh	
8	19143147	Nguyễn Hoàng	Nam		18/11/2001	Bà Rịa - Vũng Tàu	
9	19143151	Nguyễn Lê Minh	Nghĩa		13/09/2001	Đồng Nai	
10	19143153	Trần Phát	Nhật		29/04/2001	Đồng Nai	
11	19143155	Hồ Hồng	Phong		03/12/2000	Bà Rịa - Vũng Tàu	
12	19143159	Đỗ Trọng	Phước		27/08/2001	Đồng Nai	
13	19143176	Trần Đình	Thiện		10/02/2001	Đồng Nai	
14	19143194	Trịnh Phi	Trường		18/06/2001	Đồng Nai	
15	19143196	Nguyễn Anh	Tuấn		24/09/2001	Đồng Nai	
16	19143197	Nguyễn Lê Phương	Tuấn		28/05/2001	TP. Hồ Chí Minh	
17	19143199	Trần Văn	Tứ		21/12/2001	Bình Định	
18	19143369	Bùi Đăng	Dương		28/02/2001	Phú Yên	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 19144CL2B

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật cơ khí

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	19144008	Phan Vũ Đức	Anh		02/09/2001	Kiên Giang	
2	19144020	Đặng Ngọc	Linh		12/06/2001	TP. Hồ Chí Minh	
3	19144022	Đoàn Minh	Hiếu		10/06/2001	Bến Tre	
4	19144107	Hồ Chí	Dự		15/08/2000	Bạc Liêu	
5	19144113	Lê Văn	Đoan		12/06/2001	Nam Định	
6	19144116	Vũ Hà Hữu	Hảo		05/12/2001	Bình Định	
7	19144118	Trần Huy Phi	Hậu		18/11/2001	Đồng Nai	
8	19144121	Trần Xuân	Hoà		22/03/2001	Đồng Nai	
9	19144122	Huỳnh Kim	Hoàng		02/03/2001	Tiền Giang	
10	19144125	Trần Gia	Huy		28/07/2001	TP. Hồ Chí Minh	
11	19144126	Bạch Ngọc Dương	Hưng		17/02/2001	Quảng Ngãi	
12	19144128	Trần Văn	Hữu		02/02/2001	Lâm Đồng	
13	19144129	Đỗ Đức	Khải		08/01/2001	Quảng Ngãi	
14	19144130	Lê Đức	Khải		08/05/2001	Tây Ninh	
15	19144133	Bùi Châu Tuấn	Khoa		30/04/2001	Bình Phước	
16	19144143	Hà Thiên	Lâm		05/01/2001	Lâm Đồng	
17	19144146	Lê Gia	Linh	x	15/07/2001	Đồng Nai	
18	19144206	Trần Nguyễn An	Thuyên		04/03/2001	Khánh Hòa	
19	19144207	Trần Cao	Tiến		28/02/2001	Bến Tre	
20	19144208	Quách Thiên	Trí		05/08/2001	Đồng Nai	
21	19144209	Phạm Minh	Triết		22/05/2001	Tiền Giang	
22	19144210	Trương Thiên	Triều		06/04/2001	Bến Tre	
23	19144211	Nguyễn Văn	Trung		04/07/2001	TP. Hồ Chí Minh	
24	19144212	Võ Quốc	Trung		25/04/2001	Bà Rịa - Vũng Tàu	
25	19144222	Ngô Viết Hoàng	Vũ		12/11/2001	Lâm Đồng	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 19144CL1A

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật cơ khí

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	19144004	Nguyễn Thành	Đạt		26/02/2001	Bà Rịa - Vũng Tàu	
2	19144006	Nguyễn Đức	Nguyên		21/10/2001	Bà Rịa - Vũng Tàu	
3	19144019	Nguyễn Ngọc	Đại		04/07/2001	Tiền Giang	
4	19144021	Nguyễn Hoài	Nam		29/12/2000	Long An	
5	19144101	Nguyễn Hữu	Doanh		15/11/2001	Đồng Nai	
6	19144103	Lê Thành	Duy		12/03/2001	Tiền Giang	
7	19144106	Trần Đức	Duy		09/03/2001	Quảng Ngãi	
8	19144109	Vũ Ngọc Trùng	Dương		21/07/2001	Kiên Giang	
9	19144115	Phan Nhật	Hào		22/07/2001	Sóc Trăng	
10	19144119	Nguyễn Huỳnh Minh	Hiếu		16/01/2001	Đồng Nai	
11	19144134	Dương Trương Ngọc	Khoa		18/01/2001	Quảng Ngãi	
12	19144135	Lê Minh	Khoa		17/11/2001	Đồng Tháp	
13	19144203	Tống Huỳnh Quốc	Thịnh		21/06/2001	Bến Tre	
14	19144204	Vũ Trung	Thông		01/06/2001	Đồng Nai	
15	19144205	Trần Minh	Thuận		16/03/2001	Bạc Liêu	
16	19144213	Huỳnh Quang	Trường		16/10/2001	Đăk Lăk	
17	19144214	Nguyễn Quang	Trường		11/11/2001	Bến Tre	
18	19144215	Lê Thanh	Tú		10/03/2001	TP. Hồ Chí Minh	
19	19144216	Đặng Anh	Tuấn		30/05/2000	Bình Định	
20	19144217	Lê Châu	Tuấn		02/10/2001	TP. Hồ Chí Minh	
21	19144218	Nguyễn Thế	Tuyến		05/11/2001	Bến Tre	
22	19144219	Nguyễn Văn	Vân		22/08/2001	Tiền Giang	
23	19144220	Nguyễn Dương Thế	Vinh		01/08/2001	Bình Định	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 19144CLA2

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật cơ khí

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	19144003	Nguyễn Quốc	Huy		16/11/2001	Quảng Ngãi	
2	19144015	Nguyễn Minh	Dũng		28/05/2001	Đăk Lăk	
3	19144046	Võ Nguyễn Anh	Tri		21/12/2001	Lâm Đồng	
4	19144047	Phạm Tấn	Huỳnh		26/02/2001	Bến Tre	
5	19144048	Huỳnh Quang	Tuyến		04/05/2001	TP. Hồ Chí Minh	
6	19144051	Phan Hồng	Bảo		26/04/2001	Khánh Hòa	
7	19144052	Huỳnh Đặng Minh	Duy		16/10/2001	TP. Hồ Chí Minh	
8	19144054	Nguyễn Đình Bảo	Đăng		16/04/2001	TP. Hồ Chí Minh	
9	19144055	Nguyễn Hoàng	Hải		12/05/2001	Quảng Trị	
10	19144057	Phan Tuấn	Khải		31/07/2001	Đồng Tháp	
11	19144058	Cù Nhật	Khang		04/06/2001	Bình Định	
12	19144060	Đặng Hoàng	Nam		16/12/2001	TP. Hồ Chí Minh	
13	19144063	Nguyễn Minh	Đức		16/09/2001	TP. Hồ Chí Minh	
14	19144064	Trần Thanh	Danh		14/09/2001	TP. Hồ Chí Minh	
15	19144065	Trần Minh	Đạt		25/11/2001	Đồng Nai	
16	19144066	TrầN ThiệN	ĐứC		27/07/2001	Quảng Trị	
17	19144070	Hoàng Mạnh	Thắng		03/12/2001	Thái Bình	
18	19144071	Vũ Mạnh	Hoàng		22/10/2001	Bà Rịa - Vũng Tàu	
19	19144072	Mai Hoàng	Huy		16/04/2001	Hà Nội	
20	19144083	Nguyễn Thanh	Phúc	x	07/10/2001	Đồng Nai	
21	19144084	Nguyễn Văn	Khánh		08/08/2001	Bình Thuận	
22	19144085	Nguyễn Văn	Khiêm		15/02/2001	Lâm Đồng	
23	19144086	Mai Đăng	Khoa		19/09/2001	TP. Hồ Chí Minh	
24	19144156	Phí Hoàng	Minh		16/12/2001	TP. Hồ Chí Minh	
25	19144288	Nguyễn Hồng	Phúc		17/11/2000	TP. Hồ Chí Minh	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 19144CL3A

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật cơ khí

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	19144005	Đặng Hoàng	Lâm		12/12/2001	Tiền Giang	
2	19144009	Phạm Trần Minh	Trung		24/09/2001	TP. Hồ Chí Minh	
3	19144010	Nguyễn Anh	Tú		10/05/2001	Phú Yên	
4	19144089	Nguyễn Bá	An		26/11/2001	Thanh Hóa	
5	19144090	Trần Nguyễn	Đang		10/07/2001	Bến Tre	
6	19144091	Nguyễn Quốc	An		26/02/2001	TP. Hồ Chí Minh	
7	19144098	Vũ Nhật	Bảo		29/01/2001	Đồng Nai	
8	19144099	Nguyễn Công	Chiến		05/05/2001	Tiền Giang	
9	19144102	Huỳnh Trương Khả	Duy		12/06/2001	TP. Hồ Chí Minh	
10	19144105	Phạm Hoàng	Duy		02/07/2000	Bình Dương	
11	19144110	Đặng Tiến	Đạt		27/09/2001	TP. Hồ Chí Minh	
12	19144168	Trần Văn	Nhất		10/07/2001	Hà Nội	
13	19144173	Nguyễn Tấn	Phát		31/01/2001	Bến Tre	
14	19144176	Nguyễn Hữu	Phúc		05/11/2001	Đồng Nai	
15	19144178	Nguyễn Đắc	Phước		18/07/2001	TP. Hồ Chí Minh	
16	19144187	Lê Tuấn	Tài		14/11/2001	TP. Hồ Chí Minh	
17	19144189	Nguyễn Văn	Tài		08/06/2001	Hà Tĩnh	
18	19144192	Nguyễn Ngọc	Tân		05/04/2001	TP. Hồ Chí Minh	
19	19144196	Nguyễn Thị Phương	Thảo	x	13/10/2000	TP. Hồ Chí Minh	
20	19144197	Vũ Thị	Thảo	x	29/07/2001	Nam Định	
21	19144198	Phạm Bá	Thắng		31/07/2001	Khánh Hòa	
22	19144199	Hồ Tôn	Thất		21/04/2001	Bình Thuận	
23	19144221	Nguyễn Quang	Vinh		03/10/2001	TP. Hồ Chí Minh	
24	19144332	Nguyễn Quang	Tiến		17/03/2001	Bến Tre	
25	19144334	Trịnh Đức	Tài		30/04/2001	Bà Rịa - Vũng Tàu	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 19144CLA1

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật cơ khí

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	19143026	Lê Quang	Linh		06/01/2001	Đồng Tháp	
2	19144001	Nguyễn Thanh	Hùng		07/03/2001	Tây Ninh	
3	19144002	Lê	Đỉnh		07/07/2001	TP. Hồ Chí Minh	
4	19144049	Nguyễn Phan Hồng	Anh	x	16/09/2001	Đồng Nai	
5	19144059	Nguyễn Hoàng Thanh	Long		12/02/2001	Đồng Nai	
6	19144061	Lê Minh	Nhi		10/04/2001	Đồng Nai	
7	19144062	Trần Minh	Nhựt		30/01/2001	TP. Hồ Chí Minh	
8	19144067	Trần Nhật	Quang		05/04/2001	TP. Hồ Chí Minh	
9	19144068	Nguyễn Xuân	Sang		18/10/2001	Quảng Ngãi	
10	19144073	Mai Trần Xuân	Phong		23/04/2001	Đồng Nai	
11	19144074	Ngô Đức	Tài		19/02/2001	Hà Nội	
12	19144075	Bùi Khang	Thịnh		09/04/2001	Tây Ninh	
13	19144076	Trần Thành	Thơ		08/09/2001	Vĩnh Long	
14	19144077	Phạm Công	Thuận		14/05/2001	Bến Tre	
15	19144078	Hà Đang	Trường		24/01/2001	Bình Định	
16	19144079	Trần Anh	Tú		15/01/2001	TP. Hồ Chí Minh	
17	19144080	Nguyễn Minh	Khang		24/06/2000	Kiên Giang	
18	19144081	Tăng Thái	Khang		18/07/2001	Cần Thơ	
19	19144082	Trần Anh	Khoa		17/09/2001	TP. Hồ Chí Minh	
20	19144087	Nguyễn Anh	Khoa		05/01/2001	TP. Hồ Chí Minh	
21	19144088	Nguyễn Tuấn	Kiệt		08/08/2001	Quảng Ngãi	
22	19144330	Cao Nguyễn Hoàng	Tiến		05/02/2001	TP. Hồ Chí Minh	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 19144CL1B

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật cơ khí

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	19144011	Hà Triệu	Phú		17/01/2001	Bà Rịa - Vũng Tàu	
2	19144012	Võ Đăng	Khoa		12/03/2001	Khánh Hòa	
3	19144013	Nguyễn Hoàng	Vi		02/03/2000	Sóc Trăng	
4	19144014	Nguyễn Minh	Nhật		03/06/2001	TP. Hồ Chí Minh	
5	19144094	Nguyễn Tuấn	Anh		06/10/2001	Tây Ninh	
6	19144095	Nguyễn Tuấn	Anh		29/12/2001	TP. Hồ Chí Minh	
7	19144097	Nguyễn Kim	Bảo		11/08/2001	Đồng Nai	
8	19144100	Cao Phạm Thành	Công		15/12/2001	TP. Hồ Chí Minh	
9	19144104	Phan Nguyễn Nhật	Duy		25/11/2001	Đăk Lăk	
10	19144131	Vũ Hoàng Duy	Khang		29/04/2001	Đồng Nai	
11	19144132	Lê Thiện	Khiêm		22/02/2001	TP. Hồ Chí Minh	
12	19144137	Nguyễn Đăng	Khoa		05/07/2001	Đồng Nai	
13	19144138	Nguyễn Tường	Khoa		03/01/2001	Tiền Giang	
14	19144139	Phạm Minh	Khôi		14/07/2001	Đồng Nai	
15	19144141	Đinh Tuấn	Kiệt		21/11/2001	TP. Hồ Chí Minh	
16	19144142	Nguyễn Nhật Thiên	Kim	x	08/03/2001	Đồng Nai	
17	19144144	Hoàng	Lâm		01/01/2001	Đồng Nai	
18	19144145	Hồ Công	Liễm		02/03/2001	Thừa Thiên Huế	
19	19144148	Võ Duy	Linh		14/04/2001	Bà Rịa - Vũng Tàu	
20	19144152	Nguyễn Đình	Lộc		25/07/2001	Quảng Ngãi	
21	19144153	Đặng Huỳnh Vũ	Luân		24/02/2001	Long An	
22	19149263	Nguyễn Hữu	Hùng		20/07/2001	Bình Thuận	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 19144CL2A

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật cơ khí

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	19144007	Lê Trần Phú	Quý		01/05/2001	Cần Thơ	
2	19144023	Nguyễn Trần Hoàng	Long		07/08/2001	TP. Hồ Chí Minh	
3	19144024	Nguyễn Minh	Hạ		19/04/2001	Long An	
4	19144041	Nguyễn Lê Duy	Lợi		12/12/2001	Kon Tum	
5	19144108	Cao Hải	Dương		28/05/2001	Thanh Hóa	
6	19144111	Hoàng Văn	Đạt		16/08/2001	Đăk Lăk	
7	19144114	Đỗ Ngọc	Hào		12/04/2001	Long An	
8	19144117	Đỗ Trung	Hậu		14/12/2001	Tiền Giang	
9	19144120	Nguyễn Trung	Hiếu		21/05/2001	Bà Rịa - Vũng Tàu	
10	19144124	Nguyễn Đỗ Phúc Tuấn	Huy		27/01/2001	Tiền Giang	
11	19144127	Đinh Xuân Phú	Hưng		24/11/2001	TP. Hồ Chí Minh	
12	19144140	TrầN Anh	Khôi		24/03/2001	TP. Hồ Chí Minh	
13	19144149	Nguyễn Phi	Long		06/06/2001	Bình Phước	
14	19144151	Bùi Phước	Lộc		21/04/2001	Đồng Tháp	
15	19144154	Nguyễn Khắc	Luân		13/04/2001	Đồng Nai	
16	19144157	Đỗ Lê Nhứt	Nam		29/08/2001	Tây Ninh	
17	19144160	Nguyễn Trung	Nguyên		29/03/2001	Bình Định	
18	19144162	Trần Trung	Nguyên		22/07/2001	Bình Dương	
19	19144163	Bùi Chí	Nhân		08/10/2001	TP. Hồ Chí Minh	
20	19144164	Nguyễn Bảo	Nhân		01/01/2001	Bình Định	
21	19144165	Nguyễn Văn	Nhân		23/08/2001	Tây Ninh	
22	19144167	Trương Trọng	Nhân		23/02/2001	Bến Tre	
23	19144169	Huỳnh Văn	Nhật		01/01/2001	Bà Rịa - Vũng Tàu	
24	19144170	Nguyễn Minh	Nhật		02/07/2001	Long An	
25	19144172	Đào Tấn	Phát		27/08/2001	Tiền Giang	
26	19144200	Lê Ngọc	Thiện		29/06/2001	Cần Thơ	
27	19144335	Phạm Văn	Quý		06/04/2001	Tây Ninh	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 19144CL3B

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật cơ khí

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	19144016	Nguyễn Minh Nhật	Tiến		22/11/2001	Vĩnh Long	
2	19144017	Võ Trường	Thức		02/06/2001	Bến Tre	
3	19144018	Bùi Văn	Đức		15/03/2001	Thanh Hóa	
4	19144158	Nguyễn Phương	Nam		20/05/2001	Hà Tĩnh	
5	19144161	Trần Đăng	Nguyên		09/03/2001	TP. Hồ Chí Minh	
6	19144166	Trần Huỳnh Trọng	Nhân		03/01/2001	Long An	
7	19144171	Dương Minh	Nhựt		04/02/2001	Tiền Giang	
8	19144174	Nguyễn Văn	Phú		07/07/2001	Bình Phước	
9	19144175	Lê Hồng	Phúc		26/07/2001	Quảng Ngãi	
10	19144177	Nguyễn Hữu	Phúc		14/08/2001	Bình Dương	
11	19144181	Vương Minh	Quang		21/02/2001	Tiền Giang	
12	19144182	Hà Minh	Quân		10/11/2001	TP. Hồ Chí Minh	
13	19144183	Nguyễn Phạm Nguyên	Quân		17/09/2001	Tiền Giang	
14	19144184	Vũ Thị Như	Quỳnh	x	10/10/2001	Bà Rịa - Vũng Tàu	
15	19144185	Lê Hồng	Sơn		21/06/2001	Tiền Giang	
16	19144186	Phạm Thế	Sơn		20/02/2001	Đồng Nai	
17	19144188	Nguyễn Tiến	Tài		26/04/2001	Nam Định	
18	19144190	Lê Minh	Tâm		25/09/2001	Bà Rịa - Vũng Tàu	
19	19144191	Nguyễn Hữu	Tân		13/05/2001	Quảng Ngãi	
20	19144193	Đỗ Mạnh	Tấn		13/04/2001	Tây Ninh	
21	19144195	Huỳnh Vũ Công	Thành		27/01/2001	TP. Hồ Chí Minh	
22	19144201	Lê Văn	Thiện		16/08/1996	Quảng Trị	
23	19144333	Trần Nguyễn Anh	Tài		03/03/2001	TP. Hồ Chí Minh	
24	19151123	Lương Lý	Hải		15/01/2001	Long An	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 19145CL4B

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật ô tô

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	19145029	Đinh Thế	Anh		14/07/2001	Đồng Nai	
2	19145030	Nguyễn Vĩ	Khang		10/05/2001	Long An	
3	19145031	Đỗ Thiện	Khiêm		07/09/2001	Đồng Tháp	
4	19145032	Nguyễn Công Bảo	Duy		19/06/2001	Tiền Giang	
5	19145033	Phạm Anh	Tuấn		02/09/2001	Bình Thuận	
6	19145034	Trần Hữu	Lộc		03/11/2001	Lâm Đồng	
7	19145035	Võ Huy	Hoàng		07/08/2001	Vĩnh Long	
8	19145198	Phan QuốC	BảO		03/11/2001	Lâm Đồng	
9	19145204	Đinh Quốc	Bảo		08/05/2001	Đăk Lăk	
10	19145205	Phan Lê Gia	Bảo		22/02/2001	Gia Lai	
11	19145207	Nguyễn Nhựt	Châu		30/03/2001	Đồng Nai	
12	19145208	Phan Hữu Trung	Chính		29/08/2001	Khánh Hòa	
13	19145211	Bùi Lê Minh	Duy		10/09/2001	Bà Rịa - Vũng Tàu	
14	19145234	Lê Quang	Huy		25/02/2001	Bà Rịa - Vũng Tàu	
15	19145238	Nguyễn Sỹ	Hưng		10/12/2001	Tây Ninh	
16	19145387	Lê Thanh Tuấn	Hùng		01/01/2001	Bà Rịa - Vũng Tàu	
17	19145416	Hồ Khải	Linh		13/12/2001	Bến Tre	
18	19145487	Trịnh Tùng	Trị		06/03/2001	TP. Hồ Chí Minh	
19	19145518	Đào Lê Quang	Huy		26/01/2001	Đăk Nông	
20	19145519	Nguyễn Thanh	Tiến		06/10/2001	Bình Phước	
21	19146382	Lê	Tài		17/03/2001	Đăk Lăk	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 19145CLA1

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật ô tô

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	19145003	Trần Duy	Khang		29/04/2001	Bình Dương	
2	19145005	Nguyễn Việt	Hùng		22/01/2001	Bình Định	
3	19145052	Nguyễn Minh	Triết		07/10/2001	Tây Ninh	
4	19145053	Vũ Ngọc Thiên	Tân		29/05/2001	Long An	
5	19145128	Nguyễn Đức	Đạt		23/08/2001	TP. Hồ Chí Minh	
6	19145130	Nguyễn Tiến	Đạt		17/12/2001	Bình Phước	
7	19145143	Hồ Khánh	Đạt		24/06/2001	Thừa Thiên Huế	
8	19145144	Nguyễn Minh	Hiếu		16/11/2001	TP. Hồ Chí Minh	
9	19145145	Nguyễn Minh	Hiếu		15/07/2001	Hà Nội	
10	19145146	Phan Phú	Hiếu		18/07/2001	Lâm Đồng	
11	19145147	Nguyễn Thanh Đức	Huy		12/07/2001	Tiền Giang	
12	19145157	Nguyễn Phùng Trung	Nguyên		08/04/2001	Bình Phước	
13	19145170	Nguyễn Phùng Quang	Đại		31/12/2001	TP. Hồ Chí Minh	
14	19145171	Huỳnh Thành	Đạt		28/10/2001	Đồng Nai	
15	19145173	Nguyễn Mai Quang	Điền		14/02/2001	An Giang	
16	19145179	Vũ Minh	Hiếu		12/01/2001	Lâm Đồng	
17	19145180	Hồ Quang	Huy		02/09/2001	Đồng Tháp	
18	19145181	Nguyễn Thượng	Hưng		03/02/2001	Quảng Ngãi	
19	19145189	Nguyễn Thành	Trung		28/01/2001	Bình Định	
20	19145191	Nguyễn Công	Khanh		04/12/2001	Bình Dương	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 19145CL2A

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật ô tô

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	19145011	Trần Anh	Khoa		01/02/2001	An Giang	
2	19145012	Trần Nguyễn Hoàng	Nam		31/01/2001	Đồng Tháp	
3	19145013	Nguyễn Hữu Hậu	Phác		02/01/1999	Khánh Hòa	
4	19145014	Trần Tuấn	Anh		15/12/2001	Hà Nam	
5	19145015	Nguyễn Trung	Kiên		29/05/2001	TP. Hồ Chí Minh	
6	19145067	Nguyễn Duy	Khánh		08/05/2001	Lâm Đồng	
7	19145069	Từ Công	Duy		22/03/2001	Bình Phước	
8	19145093	Nguyễn Ngọc	Thắng		05/09/2001	Bến Tre	
9	19145227	Nguyễn Nhựt	Hào		14/02/2001	Long An	
10	19145228	NguyễN Duy	HậU		20/03/2001	Lâm Đồng	
11	19145229	Lao Cảnh	Hiếu		14/03/2001	TP. Hồ Chí Minh	
12	19145230	Lê Minh	Hiếu		01/01/2001	Quảng Ngãi	
13	19145231	Nguyễn Trung	Hiếu		22/06/2001	TP. Hồ Chí Minh	
14	19145232	Bùi Đức	Hùng		04/01/2001	Nghệ An	
15	19145254	Lê Trung	Kiên		06/02/2001	Cà Mau	
16	19145256	Trần Đình	Lập		17/02/2001	Nghệ An	
17	19145264	Huỳnh Gia	Lộc		07/10/2001	Long An	
18	19145286	Ngô Phạm Thịnh	Phát		23/11/2001	Long An	
19	19145296	Võ Hoàng	Quân		24/03/2001	TP. Hồ Chí Minh	
20	19145325	Thái Huỳnh Duy	Toàn		18/09/2001	An Giang	
21	19145330	Nguyễn Quốc	Trường		31/05/2001	Bà Rịa - Vũng Tàu	
22	19145513	Nguyễn Hoài	Phúc		22/08/2001	Quảng Nam - Đà Nẵng	
23	19145517	Vũ Hoàng	Long		02/09/2001	TP. Hồ Chí Minh	
24	19145L14	KEOMIXAY	Xayphanou		21/02/2000	TP. Hồ Chí Minh	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 19145CL3A

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật ô tô

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	19143293	Lê Văn	Nghiêm		13/05/2001	Quảng Trị	
2	19145037	Nguyễn Khánh	Hòa		18/02/2001	TP. Hồ Chí Minh	
3	19145038	Đặng Nam	Phong		16/08/2001	TP. Hồ Chí Minh	
4	19145039	Trần Nhật Minh	Quang		25/01/2001	Bà Rịa - Vũng Tàu	
5	19145040	Dương Võ Bảo	Ngân	x	15/01/2001	Sóc Trăng	
6	19145041	Nguyễn Trọng	Nhân		18/07/2001	Phú Yên	
7	19145042	Đỗ Tấn	Đạt		01/07/2001	Quảng Ngãi	
8	19145050	Nguyễn Lê Tuấn	Vinh		19/03/2001	TP. Hồ Chí Minh	
9	19145258	Lâm Gia	Linh		19/07/2001	Trà Vinh	
10	19145272	Cao Hoàng Minh	Nghĩa		26/10/2001	TP. Hồ Chí Minh	
11	19145281	Nguyễn Minh	Nhựt		27/06/2001	Bình Dương	
12	19145294	Phạm Đình	Phước		02/09/2001	Quảng Ngãi	
13	19145300	Võ Thanh	Sơn		26/09/2001	Đồng Tháp	
14	19145303	Mai Thanh	Tân		06/05/2001	Bình Thuận	
15	19145304	Nguyễn Nhật	Tân		16/07/2001	Tiền Giang	
16	19145305	Lý Quốc	Thái		07/09/2001	Bạc Liêu	
17	19145306	Trần Quốc	Thái		21/06/2001	TP. Hồ Chí Minh	
18	19145307	Lê Tuấn	Thành		06/04/2001	Bình Thuận	
19	19145308	Ngô Vĩnh	Thành		22/11/2001	Vĩnh Long	
20	19145324	Võ Trung	Tín		06/05/2001	An Giang	
21	19145336	Trần Hữu	Tường		23/10/2001	Hà Tĩnh	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 19145CL2B

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật ô tô

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	19145049	Hoàng Lê	Nguyên		19/02/2001	Quảng Trị	
2	19145056	Lê Tấn	Lực		24/05/2001	Tiền Giang	
3	19145059	Nguyễn Tuyên	Hoàng		26/07/2001	Đồng Nai	
4	19145062	Phan Huỳnh Quốc	Mỹ		09/05/2001	Hà Tĩnh	
5	19145065	Huỳnh Anh	Hào		12/07/2001	Đồng Tháp	
6	19145071	Võ Anh	Kiệt		26/12/2001	Bến Tre	
7	19145076	Trần Thanh	Lộc		25/02/2001	TP. Hồ Chí Minh	
8	19145079	Võ Trường	Giang		03/01/2001	TP. Hồ Chí Minh	
9	19145291	Cao Duy	Phú		26/07/2001	Quảng Trị	
10	19145295	Nguyễn Minh	Quân		05/10/2001	TP. Hồ Chí Minh	
11	19145299	Trịnh Văn	Sang		13/01/2001	Tây Ninh	
12	19145310	Nguyễn Huỳnh Phước	Thắng		29/03/2001	TP. Hồ Chí Minh	
13	19145313	Nguyễn Thanh	Thiện		16/07/2001	Gia Lai	
14	19145315	Phan Xuân	Thịnh		16/08/2001	Tiền Giang	
15	19145317	Lê Nguyễn Quỳnh	Thông		05/02/2000	TP. Hồ Chí Minh	
16	19145319	Phạm Đình	Thuận		26/05/2001	Long An	
17	19145321	Nguyễn Thành	Tiến		25/09/2001	Gia Lai	
18	19145323	Nguyễn Minh	Tín		31/10/2001	Gia Lai	
19	19145326	Nguyễn Ngọc	Trâm	x	30/12/2001	Tiền Giang	
20	19145331	Trần Mạnh	Trường		07/10/2001	Bình Phước	
21	19145333	Nguyễn Công	Tuấn		20/01/2001	Thừa Thiên Huế	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 19145CLA3

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật ô tô

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	19144056	Lê Minh	Nhất		26/10/2001	Hà Nội	
2	19145001	Ngô Vũ	Trường		24/08/2001	Hậu Giang	
3	19145002	Cao Chí	Tính		30/03/2001	Tây Ninh	
4	19145007	Nguyễn Trọng	Hiếu		26/09/2001	TP. Hồ Chí Minh	
5	19145134	Nguyễn Anh	Vũ		18/07/2001	TP. Hồ Chí Minh	
6	19145136	Phan Quốc	Bảo		08/08/2001	Hà Nội	
7	19145137	Hoàng Văn	Bông		29/08/2001	Lâm Đồng	
8	19145138	Vũ Thái	Dũng		10/08/2001	Bà Rịa - Vũng Tàu	
9	19145139	Mai Trọng	Duy		23/11/2001	Đăk Lăk	
10	19145140	Nguyễn Phú Anh	Duy		11/12/2001	TP. Hồ Chí Minh	
11	19145141	Trần Nguyễn Hoàng	Duy		02/10/2001	TP. Hồ Chí Minh	
12	19145160	Huỳnh Phước	Bảo		03/09/2001	TP. Hồ Chí Minh	
13	19145161	Mai Dương	Bảo		04/08/2001	Trà Vinh	
14	19145162	Bùi Viết	Dũng		29/03/2001	TP. Hồ Chí Minh	
15	19145163	Nguyễn Huỳnh Quốc	An		05/04/2001	Bạc Liêu	
16	19145164	Hồ Dương Duy	Anh		17/06/2001	TP. Hồ Chí Minh	
17	19145165	Thân Văn	Công		13/09/2001	Lâm Đồng	
18	19145167	Ngô Phan Anh	Duy		13/12/2001	Bình Dương	
19	19145169	Vũ Trần Quang	Duy		14/04/2001	Ninh Bình	
20	19145190	Phạm Xuân	Bách		20/04/2001	Phú Yên	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 19145CL1A

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật ô tô

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	19145023	Nguyễn Quốc	Nhật		14/02/2001	Tây Ninh	
2	19145024	Hồ Bảo	An		13/03/2001	TP. Hồ Chí Minh	
3	19145025	Nguyễn Hồng	Châu		25/04/2001	Tây Ninh	
4	19145026	Huỳnh Phạm Cao	Thiên		19/08/2001	Phú Yên	
5	19145027	Lý Minh	Khải		28/08/2001	Sóc Trăng	
6	19145028	Trần Huỳnh Quốc	Thuy		02/01/2001	Tây Ninh	
7	19145068	Lê Gia	Đạt		02/02/2001	An Giang	
8	19145088	Trần Xuân	Quang		09/10/2001	Long An	
9	19145196	Nguyễn Minh	Đức		13/09/2001	Đăk Lăk	
10	19145223	Lê Thị Thu	Hải	x	26/08/2001	Lâm Đồng	
11	19145225	Ngô Lê	Hạnh		14/02/2000	Thừa Thiên Huế	
12	19145233	Dương Công	Huy		25/07/2001	Khánh Hòa	
13	19145235	Phan Bảo	Huy		15/01/2001	TP. Hồ Chí Minh	
14	19145237	Trần Quốc	Huy		05/06/2001	Nam Định	
15	19145241	Nguyễn Trọng	Khả		31/03/2001	Bình Định	
16	19145242	Đinh Vĩnh	Khang		31/08/2001	Long An	
17	19145243	Lương Ngọc	Khang		12/03/2001	TP. Hồ Chí Minh	
18	19145244	Nguyễn Quốc	Khánh		15/01/2001	Đồng Nai	
19	19145245	Nguyễn Văn	Khánh		18/01/2001	Hà Tĩnh	
20	19145248	Liêu Anh	Khoa		05/10/2001	Bình Dương	
21	19145L02	KHAMSANGOUAN	Sompasong		05/07/2000	TP. Hồ Chí Minh	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 19145CL4A

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật ô tô

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	19145016	Trần Tấn	Phát		10/12/2001	Đồng Tháp	
2	19145017	Bùi Quốc	Cường		24/06/2001	Đồng Tháp	
3	19145018	Nguyễn Huy	Nghiêm		28/09/2001	An Giang	
4	19145019	Nguyễn Hoàng	Duy		11/04/2001	Lâm Đồng	
5	19145020	Cao Tuấn	Kiệt		07/02/2001	Bến Tre	
6	19145021	Trịnh Hữu	Thiên		24/07/2001	Bến Tre	
7	19145022	Mai Hoàng	Chương		24/12/2001	Bạc Liêu	
8	19145197	Lê Phú	An		05/12/2001	Bến Tre	
9	19145199	Nguyễn Thanh Thế	Cường		05/08/2001	Tiền Giang	
10	19145201	Phan Thái	An		29/05/2001	Đồng Tháp	
11	19145202	An Lê Tuấn	Anh		11/08/2001	Đồng Nai	
12	19145203	Nguyễn Diệp	Anh		02/09/2001	Long An	
13	19145209	Nguyễn Hồng	Công		29/04/2001	Long An	
14	19145257	Nguyễn Hữu	Lễ		02/03/2001	Long An	
15	19145259	Mai Hoàng	Linh		13/09/2001	Bình Thuận	
16	19145260	Đinh Hoàng	Long		22/04/2001	Bà Rịa - Vũng Tàu	
17	19145262	Huỳnh Thành	Long		17/12/2001	Bến Tre	
18	19145263	Nguyễn Văn	Long		05/09/2001	Hưng Yên	
19	19145265	Võ Thanh Huy	Lộc		30/09/2001	Khánh Hòa	
20	19145338	PhạM TrườNg QuốC	Vũ		07/03/2001	TP. Hồ Chí Minh	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 19145CL3C

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật ô tô

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	19145036	Đào Tuấn	Tài		10/03/2001	Đồng Tháp	
2	19145043	Trương Nam	Khánh		07/02/2001	An Giang	
3	19145044	Lê Bá	Duy		06/05/2001	Bình Dương	
4	19145045	Lê Thái	Bình		02/11/2001	Bến Tre	
5	19145046	Trần Nguyễn Thanh	Tân		24/03/2001	Đồng Tháp	
6	19145047	Trần Nhật Thanh	Huy		25/08/2001	TP. Hồ Chí Minh	
7	19145048	Nguyễn Trọng	Lượng		05/01/2001	TP. Hồ Chí Minh	
8	19145252	Trần Vĩnh Mạnh	Khương		31/07/2001	TP. Hồ Chí Minh	
9	19145253	Lê Sỹ Trung	Kiên		11/06/2001	Bình Phước	
10	19145255	Huỳnh Nguyễn Anh	Kiệt		15/08/2001	Tiền Giang	
11	19145261	Hoàng Văn	Long		04/03/2001	Hà Nội	
12	19145275	Võ Hoài	Nghĩa		16/04/2001	Bến Tre	
13	19145276	Nguyễn Trung	Nguyên		06/01/2001	An Giang	
14	19145277	Phạm Trọng	Nhân		17/04/2001	Khánh Hòa	
15	19145278	Trần Hữu	Nhân		03/05/2001	Tiền Giang	
16	19145279	Vũ Trọng	Nhân		20/03/2001	Đồng Nai	
17	19145280	Phùng Viết	Nhật		06/08/2001	Đăk Lăk	
18	19145290	Nguyễn Duy	Phong		12/11/2001	Bình Phước	
19	19145302	Lê Minh	Tân		18/12/2001	Đồng Nai	
20	19145337	Đặng Lê Nguyên	Vũ		30/03/2001	Bình Phước	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 19145CL3B

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật ô tô

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	19145058	Võ Ngọc	Tân		11/06/2001	An Giang	
2	19145060	Chu Gia	Huy		18/03/2001	Đồng Nai	
3	19145070	Thiềm Quan	Linh		19/01/2001	Long An	
4	19145074	Phan Cao	Hoàng		22/08/2001	Gia Lai	
5	19145078	Nguyễn Phan Duy	Hồng		20/01/2001	Đồng Nai	
6	19145082	Lê Hiếu	Nghĩa		10/04/2001	Đồng Tháp	
7	19145084	Huỳnh Phú	Vinh		06/07/2001	Vĩnh Long	
8	19145172	Nguyễn Tấn	Đạt		31/12/2001	Bình Phước	
9	19145239	Lê Minh	Kha		21/07/2001	Long An	
10	19145246	Lê Công Đăng	Khoa		05/03/2001	Cà Mau	
11	19145247	Lê Ngọc Minh	Khoa		11/04/2001	Lâm Đồng	
12	19145249	Nguyễn Hồ Anh	Khoa		16/10/2001	Đồng Nai	
13	19145250	Đặng Nhựt	Khôi		12/06/2001	TP. Hồ Chí Minh	
14	19145251	Nguyễn Bảo	Khôi		23/08/2001	Đồng Nai	
15	19145311	Trần Nho	Thể		20/01/2001	Lâm Đồng	
16	19145312	Huỳnh Lạc	Thiên		27/09/2001	Đồng Nai	
17	19145314	Hồ Hưng	Thịnh		05/06/2001	Bình Thuận	
18	19145316	Phù Cơ	Thịnh		02/08/2001	Phú Yên	
19	19145318	Võ Hữu	Thống		02/03/2001	Quảng Ngãi	
20	19145320	Phạm Minh	Thuận		14/10/2001	Tiền Giang	
21	19145335	Trần Ngô Anh	Tuấn		02/02/2001	Khánh Hòa	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 19145CL1B

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật ô tô

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	19145086	Phạm Trang	Thanh	x	12/03/2001	Vĩnh Long	
2	19145087	Đào Ngọc Quốc	Khánh		02/09/2001	Bình Định	
3	19145089	Trần Hữu	Vinh		23/02/2001	Trà Vinh	
4	19145090	Trần Hải	Đăng		16/10/2001	TP. Hồ Chí Minh	
5	19145091	Lê Văn	Toàn		07/02/2001	Lâm Đồng	
6	19145092	Trần Thanh	Tường		03/06/2001	An Giang	
7	19145094	Trần Huỳnh	Thịnh		27/09/2001	TP. Hồ Chí Minh	
8	19145095	Nguyễn Duy Phúc	Thuận		20/02/2001	Quảng Ngãi	
9	19145213	Phan Quốc	Duy		01/01/2001	Tây Ninh	
10	19145214	Võ Nhựt	Duy		18/02/2001	Cà Mau	
11	19145215	Phạm Hoàng	Dương		18/04/2001	Bến Tre	
12	19145216	Đỗ Đức	Đạt		01/08/2001	Kon Tum	
13	19145217	Nguyễn Quốc	Đạt		23/02/2001	Đồng Nai	
14	19145273	Lê Trung	Nghĩa		18/07/2001	Bình Phước	
15	19145274	Trần Văn	Nghĩa		04/04/2001	Đồng Nai	
16	19145282	Phan Minh	Nhựt		16/11/2001	Bến Tre	
17	19145292	Nguyễn Minh	Phúc		01/01/2001	Tây Ninh	
18	19145298	Phan Huỳnh Minh	Sang		23/09/2001	Lâm Đồng	
19	19145309	Cao Tiến	Thăng		26/11/2001	Đăk Lăk	
20	19145327	Cao Minh	Trí		16/03/2001	Bình Phước	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 19145CLA2

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật ô tô

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	19145009	Lê Cao	Thái		03/02/2001	Bến Tre	
2	19145010	Hồ Nhật Thiên	Bảo		01/12/2001	Bà Rịa - Vũng Tàu	
3	19145051	Nguyễn Minh	Triết		08/04/2001	Bến Tre	
4	19145123	Nguyễn Thanh	Thọ		21/12/2001	Đồng Nai	
5	19145125	Nguyễn Trần Trung	Tín		24/03/2001	Cà Mau	
6	19145126	Tạ Minh	Trí		02/09/2001	Tây Ninh	
7	19145131	Nguyễn Minh	Tuấn		18/02/2001	Vĩnh Long	
8	19145132	Nguyễn Phan Khả	Văn		02/02/2001	Tây Ninh	
9	19145133	Lý Tấn	Vinh		09/12/2001	TP. Hồ Chí Minh	
10	19145142	Nguyễn Tạ Hoàng	Dương		01/12/2001	Đồng Nai	
11	19145150	Phạm Nguyên	Khôi		04/05/2001	TP. Hồ Chí Minh	
12	19145151	Dương Tấn	Lộc		28/06/2001	Đồng Nai	
13	19145153	Trần Hoàng	Ly		26/01/2001	Bà Rịa - Vũng Tàu	
14	19145154	Phạm Đức	Mạnh		24/08/2001	TP. Hồ Chí Minh	
15	19145156	Phan Phước	Nam		20/12/2001	Đăk Lăk	
16	19145158	Trương Thanh	Nguyên		20/11/2001	Bến Tre	
17	19145159	Nguyễn Tấn	Phát		02/02/2001	Đồng Nai	
18	19145174	Tạ Ngọc Hoàng	Quý		09/01/2001	TP. Hồ Chí Minh	
19	19145176	Trần Minh	Tâm		10/10/2001	Bà Rịa - Vũng Tàu	
20	19145177	Vũ Đức	Tân		08/09/2001	TP. Hồ Chí Minh	
21	19145185	Trần Tiến	Trung		31/01/2001	TP. Hồ Chí Minh	
22	19145194	Phạm Nguyễn Thái	Kiều		06/03/2001	Gia Lai	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 19145CL2C

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật ô tô

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	19145054	Nguyễn Xuân	Trường		23/11/2001	Đồng Tháp	
2	19145055	Hồ Hoàng	Toàn		11/10/2001	Bến Tre	
3	19145057	Lê Quang	Khôi		16/03/2001	Bà Rịa - Vũng Tàu	
4	19145061	Nguyễn Duy	Linh		26/09/2001	Đồng Nai	
5	19145073	Cao Ngọc	Đỉnh		25/06/2001	Bến Tre	
6	19145081	Nguyễn Hoài	Nam		04/04/2001	Phú Yên	
7	19145083	Hà Gia	Bảo		05/01/2001	Đồng Tháp	
8	19145236	Phạm Quốc	Huy		24/06/2001	Kiên Giang	
9	19145266	Nguyễn Hữu	Lợi		11/03/2001	Vĩnh Long	
10	19145267	Lê Minh	Luân		05/01/2001	Tây Ninh	
11	19145268	Phạm Duy	Minh		05/03/2001	Bà Rịa - Vũng Tàu	
12	19145269	Trần Nhật	Minh		10/11/2001	Long An	
13	19145270	Nguyễn Huệ	My	x	29/03/2001	Bình Thuận	
14	19145271	Nguyễn Văn	Ngân		09/03/2001	Lâm Đồng	
15	19145293	Phạm Long	Phúc		20/01/2001	Quảng Ngãi	
16	19145301	Nguyễn Quang	Sự		29/05/2001	Đăk Lăk	
17	19145322	Võ Nguyễn Hoàng	Tiến		24/03/2001	Tiền Giang	
18	19145328	Nguyễn Minh	Triết		24/11/2001	TP. Hồ Chí Minh	
19	19145332	Lê Nguyễn Hoàng	Tuấn		30/11/2000	Đồng Nai	
20	19145334	Nguyễn Minh	Tuấn		17/05/2001	Bình Phước	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 19145CL1C

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật ô tô

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	19145063	Hoàng Trương Trí	Tuệ		25/10/2001	Kiên Giang	
2	19145064	Nguyễn Thanh	Hào		04/03/2001	Vĩnh Long	
3	19145066	Phạm Chí	Linh		18/08/2001	Đồng Tháp	
4	19145072	Nguyễn Hải	Đăng		20/08/2001	Khánh Hòa	
5	19145075	Nguyễn Phước	Khánh		05/09/2001	Bình Dương	
6	19145077	Lê Quang	Huy		09/11/2001	Thừa Thiên Huế	
7	19145080	Đinh Hiếu	Thuận		27/10/2001	Vĩnh Long	
8	19145085	Hà Minh	An		05/06/2001	Đồng Tháp	
9	19145200	Trịnh Võ Phú	Cường		31/07/2001	Tiền Giang	
10	19145210	Kim Thị Sô Ri	Da	x	02/05/2001	Trà Vinh	
11	19145212	Lương Thế	Duy		16/11/2001	Nam Định	
12	19145220	Trương Tấn	Đạt		01/01/2001	Bình Thuận	
13	19145222	Dương Tiến	Hải		12/11/2001	Thanh Hóa	
14	19145226	Dương Trí	Hào		17/10/2001	TP. Hồ Chí Minh	
15	19145283	Nguyễn Khương	Ninh		21/02/2001	Long An	
16	19145284	Bùi Tấn	Phát		19/02/2001	Hà Nội	
17	19145285	Lê Minh	Phát		04/05/2001	TP. Hồ Chí Minh	
18	19145287	Nguyễn Hoàng	Phát		28/09/2001	Bình Định	
19	19145288	Phạm Trần Tiến	Phát		06/05/2001	Tây Ninh	
20	19145289	Lý Nhất	Phong		29/12/2001	Bà Rịa - Vũng Tàu	
21	19145329	Nguyễn Minh	Truyền		19/12/2001	Khánh Hòa	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 19145CLA4

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật ô tô

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	19145004	Trịnh Hồng	Y		21/01/2001	An Giang	
2	19145006	Nguyễn Trọng	Vũ		14/01/2001	TP. Hồ Chí Minh	
3	19145008	Hà Phan Ngọc	Quân		10/09/2001	Ninh Thuận	
4	19145124	Nguyễn Thanh	Tiến		06/02/2001	thành phố hồ chí minh	
5	19145127	Phạm Đình	Huy		04/12/2001	Tiền Giang	
6	19145135	Nguyễn Hoàng	Vũ		30/06/2001	TP. Hồ Chí Minh	
7	19145148	Trần Quang	Hưng		11/05/1997	TP. Hồ Chí Minh	
8	19145149	Đào Duy	Khang		03/09/2001	Đồng Nai	
9	19145152	Nguyễn Thành	Luân		01/05/2001	Bình Dương	
10	19145155	Lê Nhật	Minh		25/12/2001	TP. Hồ Chí Minh	
11	19145175	Nguyễn Lâm Trường	Sơn		19/03/2001	Bình Dương	
12	19145178	Nguyễn Đức	Thành		31/10/2001	TP. Hồ Chí Minh	
13	19145183	Trịnh Hoàng	Kha		26/06/2001	Bình Dương	
14	19145184	Hồ Phạm Nam	Phong		02/03/2001	Đăk Lăk	
15	19145186	Lưu Anh	Tuấn		25/10/2001	Đồng Nai	
16	19145187	Mai Đức	Tùng		23/03/2001	TP. Hồ Chí Minh	
17	19145188	Nguyễn Minh	Khang		26/04/2001	TP. Hồ Chí Minh	
18	19145192	Bùi Trần Nguyên	Khoa		30/01/2001	TP. Hồ Chí Minh	
19	19145193	Nguyễn Minh	Khoa		21/09/2001	Phú Yên	
20	19145195	Nguyễn Phụng Hoàng	Long		11/01/2001	Thừa Thiên Huế	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 19146CL3A

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	19143210	Trương Hoàng	Bách		10/11/2001	Phú Yên	
2	19146008	Ngô Minh	Tú		11/09/2001	Đồng Nai	
3	19146011	Nguyễn Xuân	Hiển		30/04/2001	TP. Hồ Chí Minh	
4	19146024	Lê Nguyễn	Trung		03/09/2001	Tây Ninh	
5	19146025	Lê Công	Chánh		14/07/2001	Bến Tre	
6	19146038	Lê Minh	Trí		27/02/2000	TP. Hồ Chí Minh	
7	19146146	Nguyễn Trọng	Đại		05/09/2001	Bạc Liêu	
8	19146160	Nguyễn Thái	Chánh		05/09/2001	Bình Dương	
9	19146167	Lê Anh	Duy		10/02/2001	Bình Phước	
10	19146183	Nguyễn Bá	Hiển		18/09/2001	Quảng Ngãi	
11	19146192	Trần Khánh	Huân		20/12/2001	TP. Hồ Chí Minh	
12	19146211	Hồ Viết	Lời		10/08/2001	Phú Yên	
13	19146220	Trần Hữu	Nghị		25/08/2001	Đồng Tháp	
14	19146251	Nguyễn Hoàng	Sơn		09/01/2001	Phú Yên	
15	19146252	Phạm Ngọc	Sơn		28/01/2001	Quảng Nam	
16	19146253	Đặng Tấn	Tài		08/08/2001	Đồng Nai	
17	19146254	Mai Văn	Tài		02/09/1998	Bình Thuận	
18	19146255	Nguyễn Đức	Tài		24/03/2001	Bình Định	
19	19146256	Trịnh Thành	Tâm		13/06/2000	Bình Dương	
20	19146257	Lê Minh	Tân		19/02/2001	TP. Hồ Chí Minh	
21	19146258	Nguyễn Duy	Tân		06/02/2001	Bình Thuận	
22	19146259	Trần Thanh	Tân		30/12/2001	TP. Hồ Chí Minh	
23	19146294	Tô Quang	Trường		20/05/2001	Quảng Ngãi	
24	19146348	Tống Bảo	Lân		30/06/2001	TP. Hồ Chí Minh	
25	19146431	Phạm Sĩ	Đạt		13/09/2001	TP. Hồ Chí Minh	
26	19146433	Phạm Hữu	Mạnh		20/01/2001	Thanh Hóa	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 19146CL2A

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	19144255	Bùi Quang	Hậu		22/01/2001	Bến Tre	
2	19146045	Phạm Ngọc	Sơn		16/08/2001	Vĩnh Long	
3	19146046	Đặng Phước	Phát		26/10/2001	Vĩnh Long	
4	19146049	Lê Nguyễn Đức	Anh		07/05/2001	Đồng Nai	
5	19146050	Nguyễn Thái	Bình		17/11/2001	Kon Tum	
6	19146052	Nguyễn Thanh	Tùng		03/11/2001	TP. Hồ Chí Minh	
7	19146056	Trần Huỳnh Khang	Duy		16/11/2001	Bạc Liêu	
8	19146142	Lê Quốc	An		13/07/2001	Đồng Nai	
9	19146147	Võ Hoàng	An		10/02/2001	Bình Thuận	
10	19146148	Võ Thành	An		05/06/2001	Long An	
11	19146149	Bùi Vũ Tuấn	Anh		16/12/2001	Quảng Ngãi	
12	19146150	Nguyễn Đức	Anh		10/10/2001	Đồng Nai	
13	19146151	Nguyễn Hảo	Anh		01/11/2001	TP. Hồ Chí Minh	
14	19146152	Nguyễn Tuấn	Anh		03/09/2001	Đồng Nai	
15	19146214	Trương Quang	Luân		28/10/2001	Quảng Ngãi	
16	19146215	Hoàng Ngọc	Lưỡng		12/12/2001	Hải Dương	
17	19146282	Wang Nam	Trí		05/01/2001	TP. Hồ Chí Minh	
18	19146283	Đỗ Minh	Triều		09/12/2001	Bến Tre	
19	19146284	Nguyễn Đặng	Triều		01/04/2001	Bình Định	
20	19146286	Phạm Tiến	Trọng		16/03/2001	Thái Bình	
21	19146287	Nguyễn Đình	Trung		21/03/2000	Hà Nội	
22	19146288	Nguyễn Lê Quốc	Trung		20/10/2001	Bà Rịa - Vũng Tàu	
23	19146289	Nguyễn Trí	Trung		04/11/2001	Bình Dương	
24	19146291	Liêu Thanh	Trường		10/11/2000	TP. Hồ Chí Minh	
25	19146292	Nguyễn Hoàng Nhật	Trường		14/06/2001	Thừa Thiên Huế	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 19146CLA2

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	19146006	Nguyễn Minh	Huy		01/01/2001	TP. Hồ Chí Minh	
2	19146029	Lê Thanh	Tuấn		20/07/2001	Phú Yên	
3	19146030	Võ Quang	Huy		20/06/2001	TP. Hồ Chí Minh	
4	19146077	Đàm Hoàng	Thông		22/04/2001	Hà Nội	
5	19146078	Trần Duy	Thường		24/04/2001	Hưng Yên	
6	19146079	Nguyễn Thị Linh	Trang	x	21/12/2001	TP. Hồ Chí Minh	
7	19146081	Nguyễn Hoàng	Vũ		27/11/2001	Đồng Nai	
8	19146085	Nguyễn Hoàng	Dương		15/08/2001	Nam Định	
9	19146086	Lê Kỳ Quốc	Đăng		12/09/1993	Quảng Nam	
10	19146087	Ninh Khải	Hoàn		24/02/2001	Nam Định	
11	19146090	Trần Quốc	Toàn		27/12/2000	Đăk Lăk	
12	19146102	Phạm Tú	Nhi	x	28/02/2001	Bình Thuận	
13	19146103	Trần Tấn	Phát		28/02/2001	Bến Tre	
14	19146106	Nguyễn Đức	Dũng		17/02/2001	Quảng Nam	
15	19146111	Đỗ Quốc	Dương		19/03/2001	Bình Thuận	
16	19146112	Ngô Thành	Đạt		30/04/2001	TP. Hồ Chí Minh	
17	19146113	Phan An	Đông		01/08/2001	TP. Hồ Chí Minh	
18	19146118	Phạm Hữu	Thạch		29/04/2001	Bà Rịa - Vũng Tàu	
19	19146119	Nguyễn Văn	Thái		08/07/2001	Đồng Nai	
20	19146120	Nguyễn Công	Thành		29/03/2001	TP. Hồ Chí Minh	
21	19146131	Nguyễn	Thiên		15/10/2000	TP. Hồ Chí Minh	
22	19146132	Mai Phú	Thọ		03/09/2001	An Giang	
23	19146133	Huỳnh Phạm Duy	Trí		15/06/2001	Đồng Nai	
24	19146134	Nguyễn Đình Minh	Trí		19/09/2001	Khánh Hòa	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 19146CL2C

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	19146010	Nguyễn Đức	Hy		07/12/2001	Quảng Ngãi	
2	19146017	Phạm Nguyễn Duy	Tiến		08/12/2001	Đồng Nai	
3	19146028	Trần Ngô Ngọc	Khang		22/11/2001	Gia Lai	
4	19146039	Nguyễn Tiến	Đạt		09/03/2001	Bà Rịa - Vũng Tàu	
5	19146041	Nguyễn Phùng Trung	Đức		15/09/2001	Bến Tre	
6	19146237	Võ Nguyễn Hồng	Phong		09/06/2001	Tiền Giang	
7	19146238	Nguyễn Công	Phú		12/11/2001	Bà Rịa - Vũng Tàu	
8	19146240	Nguyễn Đỗ Minh	Phúc		08/12/2001	TP. Hồ Chí Minh	
9	19146241	Ninh Gia	Phúc		13/06/2001	Kiên Giang	
10	19146242	Trần Hoàng	Phúc		11/09/2001	Bà Rịa - Vũng Tàu	
11	19146243	Trần Nguyên	Phúc		03/04/2001	Quảng Ngãi	
12	19146244	Trần Hoàng Bảo	Phương	x	16/03/2001	Đồng Tháp	
13	19146245	Ưng Văn	Quang		27/03/2001	Quảng Ngãi	
14	19146246	Nguyễn Hồng	Quân		17/11/2001	Bình Phước	
15	19146247	Trần Hiếu	Quân		19/04/2001	Bình Định	
16	19146261	Nguyễn Nhĩ	Thái		11/08/2001	Thái Bình	
17	19146262	Lưu Quang	Thành		19/05/2000	Ninh Thuận	
18	19146263	Nguyễn Quang	Thạnh		10/01/2001	Đồng Nai	
19	19146265	Nguyễn Hữu	Thâu		22/08/2001	Long An	
20	19146266	Phạm Như	Thể		05/06/2001	Đồng Nai	
21	19146267	Nguyễn Bá	Thế		03/04/2000	Bình Định	
22	19146285	Hoàng Đức	Trọng		27/04/1999	Bà Rịa - Vũng Tàu	
23	19146303	Nguyễn Xuân	Việt		03/10/2000	Ninh Thuận	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 19146CL1C

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	19146015	Trương Duy	Kha		22/01/2001	Tiền Giang	
2	19146020	Trương Đặng Nhật	Quỳnh		28/03/2001	Long An	
3	19146026	Trần Hồ Đại	Nam		09/09/2001	TP. Hồ Chí Minh	
4	19146040	Nguyễn Lưu Đức	Thiện		14/05/2001	Vĩnh Long	
5	19146047	Châu Lê Tuấn	Vỹ		18/08/2001	Bà Rịa - Vũng Tàu	
6	19146048	Nguyễn Nhật	Hào		13/08/2001	Đồng Nai	
7	19146159	Vũ Trọng	Bằng		08/01/2001	Hà Nam	
8	19146169	Nguyễn Đức	Duy		07/02/2001	Long An	
9	19146173	Nguyễn Hải	Đăng		24/03/2001	TP. Hồ Chí Minh	
10	19146174	Lê Khắc	Đỉnh		07/06/2000	Bạc Liêu	
11	19146177	Trương Văn	Đức		23/04/2001	Bình Thuận	
12	19146179	Phạm Xuân	Giao		23/01/2001	Bà Rịa - Vũng Tàu	
13	19146181	Đỗ Đức	Hào		09/11/2001	TP. Hồ Chí Minh	
14	19146182	Vũ	Hảo		19/11/2001	TP. Hồ Chí Minh	
15	19146184	Đào Nguyễn Trung	Hiếu		28/07/2001	Đồng Nai	
16	19146185	Hoàng Đức	Hòa		08/06/2001	Bà Rịa - Vũng Tàu	
17	19146213	Nông Thành	Luân		28/08/2001	Bình Phước	
18	19146268	Nguyễn Phan Ngọc	Thiện		30/08/2001	Đồng Nai	
19	19146269	Phạm Văn	Thiệu		14/04/2001	Long An	
20	19146270	Nguyễn Hưng	Thịnh		13/02/2001		
21	19146271	Võ Nguyễn Phú	Thịnh		22/01/2001	Bình Thuận	
22	19146281	Đinh Duy	Trí		18/02/2001	Quảng Ngãi	
23	19146290	Tô Quốc	Trung		06/06/2001	Quảng Trị	
24	19146293	Phan Thanh	Trường		30/11/2001	Bình Định	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 19146CLA1

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	19146002	Trần Cao	Nguyên		08/11/2001	TP. Hồ Chí Minh	
2	19146003	Vũ Đức	Anh		23/04/2001	Đồng Nai	
3	19146005	Dương Bảo	Ý		13/02/2001	TP. Hồ Chí Minh	
4	19146082	Hoàng	Anh		16/10/2001	Đồng Nai	
5	19146083	Nguyễn Gia	Bảo		19/09/2001	Bình Dương	
6	19146088	Nguyễn Hải	Hoàng		10/02/2001	Đồng Nai	
7	19146104	Đỗ Tiến	Dũng		20/08/2001	Hà Nội	
8	19146105	Huỳnh Thanh	Dũng		01/03/2001	TP. Hồ Chí Minh	
9	19146107	Huỳnh Quốc	An		11/03/2001	TP. Hồ Chí Minh	
10	19146108	Nguyễn Tiến	Anh		08/01/2001	TP. Hồ Chí Minh	
11	19146109	Huỳnh Trung	Bửu		28/08/2001	An Giang	
12	19146110	Đinh Thanh	Cường		02/02/2001	Bà Rịa - Vũng Tàu	
13	19146114	Lù Thế Minh	Quân		22/11/2001	TP. Hồ Chí Minh	
14	19146115	Bàn Thế	Quyền		20/09/2001	Bà Rịa - Vũng Tàu	
15	19146116	Nguyễn Văn	Sơn		12/06/2001	Bến Tre	
16	19146121	NguyễN Quang	Giao		16/10/2001		
17	19146122	Lê Hoàng	Hòa		20/10/2001	Ninh Thuận	
18	19146123	Hà Quang	Huy		27/04/2001	TP. Hồ Chí Minh	
19	19146124	Lê Quang	Huy		13/01/2001	TP. Hồ Chí Minh	
20	19146129	Trần Nguyên	Phương		16/07/2001	TP. Hồ Chí Minh	
21	19146130	Võ Minh	Quân		27/12/2001	Đồng Nai	
22	19146137	Nguyễn Tiến	Phúc		04/07/2001	Đăk Lăk	
23	19146138	Châu Viết	Bảo		07/09/2001	Bình Định	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 19146CL1B

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	19146021	Phạm Thế	Tài		27/10/2001	Đồng Nai	
2	19146022	Trần	Phú		25/10/2001	Phú Yên	
3	19146031	Trần Mạnh	Hùng		17/04/2001	Đồng Tháp	
4	19146036	Nguyễn Châu Minh	Khanh		20/09/2001	Long An	
5	19146042	Đậu Văn	Đức		06/04/2001	Đồng Nai	
6	19146051	Mộc A	Tùng		01/01/2001	Bà Rịa - Vũng Tàu	
7	19146141	Trần Minh	Đức		08/09/2001	Đồng Nai	
8	19146145	Phạm Quốc	Cường		23/08/2001	Quảng Ngãi	
9	19146156	Nguyễn Quốc	Bảo		07/09/2001	TP. Hồ Chí Minh	
10	19146164	Nguyễn Công	Danh		18/02/2001	Bà Rịa - Vũng Tàu	
11	19146166	Lê Trung	Dũng		08/11/2001	Đồng Nai	
12	19146168	Mai Văn	Duy		16/02/2001	Tây Ninh	
13	19146171	Trần Quang	Dương		19/01/2001	Đăk Lăk	
14	19146172	Nguyễn Thành	Đạt		19/01/2001	Đồng Nai	
15	19146175	Trần Ngọc	Đoàn		21/03/2001	Quảng Ngãi	
16	19146178	Đào Nguyên Trường	Giang		21/03/2001	Đồng Nai	
17	19146218	Nguyễn Hàn Phi	Nam		27/07/2001	Kon Tum	
18	19146228	Trần Quốc	Nhật		17/01/2001	Quảng Ngãi	
19	19146233	Lưu Tiến	Phát		25/12/2001	Đồng Nai	
20	19146236	Nguyễn Nam	Phong		15/06/2001	Gia Lai	
21	19146248	Lê Minh	Quốc		25/03/2001	Đồng Nai	
22	19146249	Nguyễn Hoàng	Sang		22/04/2001	Cần Thơ	
23	19146250	Phan Minh	Sang		07/10/2001	Bình Định	
24	19146260	Trần	Tấn		14/10/2001	Bình Thuận	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 19146CL3C

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	19110292	Hoàng Văn	Thắng		05/01/2001	Thanh Hóa	
2	19146007	Phan Gia	Huy		15/01/2001	TP. Hồ Chí Minh	
3	19146014	Trịnh Tuấn	Vũ		18/10/2001	Đăk Lăk	
4	19146018	Trần Cao	Duy		18/11/2001	Long An	
5	19146019	Võ Duy	Liêm		01/10/2001	Bến Tre	
6	19146058	Huỳnh Thanh	Sơn		25/01/2001	Phú Yên	
7	19146144	Nguyễn Phú	Cường		08/08/2001	TP. Hồ Chí Minh	
8	19146153	Lê Duy	Ánh		18/07/2001	Phú Yên	
9	19146154	Bùi Gia	Bảo		19/11/2001	Tiền Giang	
10	19146155	Lê Kim	Bảo		11/01/2001	Quảng Trị	
11	19146157	Nguyễn Quốc	Bảo		14/09/2001	Long An	
12	19146158	Phạm Lê Gia	Bảo		23/08/2001	TP. Hồ Chí Minh	
13	19146162	Nguyễn Viết	Chiến		14/09/2001	TP. Hồ Chí Minh	
14	19146200	Nguyễn Tiến	Khoa		05/04/2001	Quảng Ngãi	
15	19146201	Trương Trần Nguyên	Khôi		26/12/2001	TP. Hồ Chí Minh	
16	19146202	Bùi Chí	Kiên		17/11/2001	Đồng Nai	
17	19146203	Phạm Trung	Kiệt		21/04/2001	TP. Hồ Chí Minh	
18	19146204	Trương Văn Gia	Lân		12/10/2001	Lâm Đồng	
19	19146205	Bùi Vũ	Long		04/11/2001	Quảng Ngãi	
20	19146206	Lê Trần Đình	Long		22/03/2001	Bình Định	
21	19146207	Lê Tấn	Lộc		07/11/2001	Đồng Nai	
22	19146208	Liên Hữu	Lộc		18/06/2001	TP. Hồ Chí Minh	
23	19146209	Nguyễn Hữu	Lộc		07/05/2001	Khánh Hòa	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 19146CL2B

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	19146027	Vũ Văn	Tiệp		26/11/2001	Nam Định	
2	19146032	Hoàng Tiến	Dũng		18/12/2001	Đồng Nai	
3	19146033	Trần Ngô Minh	Trí		20/11/2001	Đồng Tháp	
4	19146035	Thân Hữu	Lộc		03/10/2001	TP. Hồ Chí Minh	
5	19146054	Nguyễn Ngọc	Hiếu		29/03/2001	TP. Hồ Chí Minh	
6	19146055	Nguyễn Minh	Cường		06/02/2001	TP. Hồ Chí Minh	
7	19146143	Đào Võ Thiên	Ân		22/07/2001	Bến Tre	
8	19146216	Hà Công	Minh		15/07/2001	Quảng Nam	
9	19146217	Huỳnh Tấn	Nam		20/02/2001	Đồng Nai	
10	19146219	Nguyễn Hoài	Nam		05/02/2001	TP. Hồ Chí Minh	
11	19146231	Hà Tấn	Phát		07/04/2001	TP. Hồ Chí Minh	
12	19146232	Huỳnh Lê Thuận	Phát		27/09/2001	Long An	
13	19146234	Nguyễn Tấn	Phát		22/10/2001	Bà Rịa - Vũng Tàu	
14	19146235	Lê Kim Hoàng	Phi		30/03/2001	Bà Rịa - Vũng Tàu	
15	19146239	Lê Vĩnh	Phúc		19/06/2001	Bà Rịa - Vũng Tàu	
16	19146272	Võ Công	Thức		06/11/2001	Tiền Giang	
17	19146273	Nguyễn Nhật	Tiến		12/11/2001	TP. Hồ Chí Minh	
18	19146274	Phạm Minh	Tiến		23/07/2001	TP. Hồ Chí Minh	
19	19146275	Trịnh Nhật	Tiến		30/12/2001	TP. Hồ Chí Minh	
20	19146276	Dương Trọng	Tín		30/04/2001	Sóc Trăng	
21	19146277	Huỳnh Đoàn Trung	Tín		23/08/2001	Tiền Giang	
22	19146278	Chu Hoàng Song	Toàn		03/12/2001	TP. Hồ Chí Minh	
23	19146279	Nguyễn Văn	Tòng		20/02/2001	Tiền Giang	
24	19146280	Hồ Bảo	Trân		20/11/2001	Bình Định	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 19146CLA3

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	19146001	Trần Đình	Trọng		16/04/2001	Long An	
2	19146004	Đỗ Quang	Thiện		15/04/2001	TP. Hồ Chí Minh	
3	19146080	Trần Quốc	Huy		02/04/2001	Bà Rịa - Vũng Tàu	
4	19146089	Nguyễn Thành	Nhân		26/09/2001	Quảng Trị	
5	19146091	Nguyễn Hải	Long		14/07/2001	TP. Hồ Chí Minh	
6	19146092	Nguyễn Hòa	Lộc		17/04/2001	TP. Hồ Chí Minh	
7	19146093	Nguyễn Anh	Minh		03/05/2001	TP. Hồ Chí Minh	
8	19146094	Nguyễn Quang	Minh		16/10/2001	Hà Nội	
9	19146095	Nguyễn Trần Bảo	Minh		12/06/2001	Đồng Nai	
10	19146096	Võ Quang	Minh		27/12/2001	Lâm Đồng	
11	19146097	Võ Đình	Nghi		13/07/2001	TP. Hồ Chí Minh	
12	19146098	Trần Trung	Nghĩa		13/06/2001	TP. Hồ Chí Minh	
13	19146099	Đỗ Hằng Hải	Nam		05/06/2001	TP. Hồ Chí Minh	
14	19146100	Nguyễn Gia	Nguyên		24/02/2001	Đồng Nai	
15	19146117	Nguyễn Văn	Tân		17/04/2001	Đồng Nai	
16	19146125	Nguyễn Ngọc	Huy		20/03/2001	Vĩnh Phúc	
17	19146126	Phan Khánh	Hưng		09/01/2001	TP. Hồ Chí Minh	
18	19146127	Quách Phú	Hưng		15/08/2001	Bình Định	
19	19146128	Mai Thiên	Phúc		27/11/2001	TP. Hồ Chí Minh	
20	19146135	Nguyễn Gia	Vỹ		10/10/2001	Đồng Nai	
21	19146136	Phạm Đăng	Khoa		26/08/2001	Thái Bình	
22	19146140	Nguyễn Bá Hoàng	Lâm		29/07/2001	Đồng Nai	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 19146CL3B

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	19146009	Trịnh Quang	Trung		11/09/2001	TP. Hồ Chí Minh	
2	19146016	Lê Đình	Hùng		22/11/2001	Đồng Nai	
3	19146023	Phạm Quốc	Thịnh		22/02/2001	Đồng Tháp	
4	19146043	Nguyễn Đình	Quốc		01/01/2001	Bến Tre	
5	19146044	Lê Thị Hồng	Anh	x	14/05/2001	Đồng Tháp	
6	19146165	Võ Ngọc	Diễm	x	22/09/2001	Bình Dương	
7	19146187	Bùi Quốc	Hoàng		24/03/2001	Bình Định	
8	19146189	Nguyễn Vũ Huy	Hoàng		25/07/2001	Đồng Nai	
9	19146190	Phạm Đậu Huy	Hoàng		29/12/2001	Bà Rịa - Vũng Tàu	
10	19146191	Nguyễn Võ	Hội		27/01/2001	Nghệ An	
11	19146193	Đặng Quang	Huy		07/09/2001	An Giang	
12	19146194	Nguyễn Bá	Huy		01/05/2001	Đồng Nai	
13	19146195	Trần Quang	Huy		08/04/2001	Bình Dương	
14	19146196	Huỳnh Văn	Hưng		19/09/2001	Quảng Ngãi	
15	19146197	Phạm Minh	Hưởng		09/05/2001	Bà Rịa - Vũng Tàu	
16	19146199	Đồng Gia	Khiêm		05/03/2001	TP. Hồ Chí Minh	
17	19146295	Bùi Minh	Tú		02/10/2001	Long An	
18	19146297	Phạm Minh	Tuấn		30/05/2001	Đồng Nai	
19	19146298	Phạm Trần Anh	Tuấn		11/04/2001	Kiên Giang	
20	19146299	Vũ Minh	Tuấn		25/10/2001	TP. Hồ Chí Minh	
21	19146300	Bùi Đức	Tùng		10/12/2001	Đồng Nai	
22	19146301	Trần Triệu	Vĩ		09/08/2001	Tiền Giang	
23	19146302	Lê Phan Văn	Việt		04/12/2001	TP. Hồ Chí Minh	
24	19146432	Nguyễn Hữu	Vinh		01/06/2001	Long An	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 19146CL1A

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	19146012	Huỳnh Trường	Vinh		15/08/2001	Bến Tre	
2	19146013	Mai Xuân	Linh		07/05/2001	Đồng Nai	
3	19146034	Thân Nguyễn Khôi	Nguyên		08/10/2001	Đồng Nai	
4	19146037	Bùi Lê Quốc	Đại		04/07/2001	TP. Hồ Chí Minh	
5	19146053	Đỗ Lê Phát	Triển		18/09/2001	Đồng Tháp	
6	19146057	Trần Thanh	Toàn		13/03/2001	TP. Hồ Chí Minh	
7	19146163	Đỗ Công	Danh		17/09/2001	Bình Định	
8	19146170	Trần Quốc	Duy		24/12/2001	Bình Thuận	
9	19146176	Nguyễn Trọng	Đông		26/03/2001	Thái Bình	
10	19146180	Trần Thanh	Hải		08/02/2001	TP. Hồ Chí Minh	
11	19146186	Lê Quang	Hòa		21/09/2001	Bà Rịa - Vũng Tàu	
12	19146188	Hà Huy	Hoàng		24/02/1999	Đăk Lăk	
13	19146210	Phùng Bá	Lộc		15/06/2001	Nghệ An	
14	19146212	Nguyễn Thành	Luân		20/02/2001	Bình Thuận	
15	19146221	Đinh Công	Ngọc		21/01/2001	Hà Nội	
16	19146222	Huỳnh Quang	Nguyên		08/10/2001	Bình Định	
17	19146223	Nguyễn Tiến	Nguyên		01/03/2001	Thanh Hóa	
18	19146224	Trần Đình Minh	Nguyên		16/08/2001	Bình Thuận	
19	19146225	Huỳnh Duy	Nhân		30/07/2001	Quảng Ngãi	
20	19146226	Hà Đức	Nhật		16/02/2001	Gia Lai	
21	19146227	Ngô Minh	Nhật		19/07/2000	Đồng Nai	
22	19146230	Nguyễn Thanh	Pháp		15/09/2001	Bình Định	
23	19147184	Nguyễn Tiến	Dược		25/08/2001	Quảng Ngãi	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 19147CL2A

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật nhiệt

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	19130010	Nguyễn Đình	Chung		10/02/2001	Đăk Lăk	
2	19147003	Huỳnh Thái Nhật	Huy		07/10/2001	TP. Hồ Chí Minh	
3	19147013	Mai Song	Em		10/05/2001	Bến Tre	
4	19147017	Võ Kim	Trọng		29/10/2001	Trà Vinh	
5	19147018	Võ Tấn	Đức		26/02/2001	An Giang	
6	19147022	Nguyễn Minh	Thành		14/12/2001	Long An	
7	19147097	Nguyễn Trần Kiên	Giang		13/01/2001	Đồng Nai	
8	19147101	Đặng Minh	Hiệp		10/09/2001	Bến Tre	
9	19147115	Nguyễn Đăng	Khoa		26/07/2001	TP. Hồ Chí Minh	
10	19147121	NguyễN Thanh	LịCh		11/07/2001	Lâm Đồng	
11	19147125	Huỳnh Công	Luận		06/10/2001	Bến Tre	
12	19147129	Hoàng	Nam		13/05/2001	Bà Rịa - Vũng Tàu	
13	19147144	Phạm Công	Thành		30/10/2001	Hà Nội	
14	19147146	Nguyễn Quyết	Thắng		14/10/2001	Bình Định	
15	19147147	Tô Quốc	Thắng		22/09/2001	Bình Dương	
16	19147148	Nguyễn Quang	Thế		06/11/2000	Kiên Giang	
17	19147149	Đào Phước	Thịnh		12/07/2001	Quảng Ngãi	
18	19147150	Nguyễn Gia	Thịnh		09/01/2001	Đồng Tháp	
19	19147151	Nguyễn Trần	Thống		07/07/2001	TP. Hồ Chí Minh	
20	19147152	Lê Nguyễn Minh	Thuận		20/01/2001	Đăk Lăk	
21	19147153	Lê Hữu	Tỉnh		05/05/2000	Đồng Nai	
22	19147157	Nguyễn Văn	Triều		19/01/2001	Cà Mau	
23	19147161	Hoàng Đức	Trường		08/02/2001	Quảng Bình	
24	19147165	Nguyễn Quốc	Việt		15/07/2001	Quảng Ngãi	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 19147CL1B

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật nhiệt

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	19147008	Trương Tấn	Đại		25/05/2001	Tiền Giang	
2	19147009	Trần Thị Ngọc	Nhi	x	04/03/2001	Tây Ninh	
3	19147010	Phan Tấn	Tín		01/01/2001	Long An	
4	19147020	Cáp Hoàng	Sinh		03/12/2001	Gia Lai	
5	19147071	Nguyễn Nhân	An		18/08/2001	Bắc Ninh	
6	19147081	Phạm Thành	Chí		10/12/2001	Đồng Nai	
7	19147083	Nguyễn Thành	Chương		03/01/2001	Quảng Ngãi	
8	19147088	Bùi Tiến	Đạt		25/08/2001	Bình Phước	
9	19147093	Phan Thanh	Điền		14/04/2001	TP. Hồ Chí Minh	
10	19147095	TrầN Trung	ĐứC		29/07/2001	Lâm Đồng	
11	19147099	Nguyễn Hoài	Hân		13/02/2001	Long An	
12	19147100	Nguyễn Hoài	Hận		17/08/2001	Tiền Giang	
13	19147102	Nguyễn Chí	Hiếu		01/01/2001	Bình Định	
14	19147103	Đàm Minh	Hoàng		01/03/2001	TP. Hồ Chí Minh	
15	19147104	Lê Đức Minh	Hoàng		21/09/2001	Bình Định	
16	19147106	Đỗ Ngọc	Huy		03/02/2001	Bến Tre	
17	19147108	Nguyễn Anh	Huy		13/01/2001	TP. Hồ Chí Minh	
18	19147109	Nguyễn Quốc	Huy		16/06/2001	Tiền Giang	
19	19147114	Nguyễn Công	Khiêm		16/11/2001	Đồng Nai	
20	19147122	Trần Thanh	Liêm		03/06/2001	Long An	
21	19147131	Ngô Trọng	Nam		09/01/2001	Long An	
22	19147162	Nguyễn Hồng Phương	Uyên	x	08/08/2001	Đồng Nai	
23	19147169	Võ Trương Tài	Vương		30/01/2001	Bình Thuận	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 19147CLA2

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật nhiệt

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	19147002	Đặng Hải	Đăng		24/02/2001	Long An	
2	19147031	Quan Thanh	Trường		17/08/2001	TP. Hồ Chí Minh	
3	19147032	Võ Tiến	Dũng		25/04/2001	Đồng Nai	
4	19147034	Trương Hào	Hiệp		30/10/2001	TP. Hồ Chí Minh	
5	19147035	Nguyễn Nhật	Huy		06/07/2001	Đồng Nai	
6	19147042	Lê Thành Nguyên	Bảo		14/02/2001	Lâm Đồng	
7	19147043	Trần Đình Trung	Đức		30/04/2000	Lâm Đồng	
8	19147044	Nguyễn Trường	Giang		05/11/2001	Nam Hà	
9	19147045	Nguyễn Tấn	An		16/04/2001	An Giang	
10	19147046	Vũ Hoàng Đức	Bảo		19/03/2001	TP. Hồ Chí Minh	
11	19147047	Phạm Thành	Danh		15/10/2001	TP. Hồ Chí Minh	
12	19147048	Đặng Minh	Đức		08/08/2001	Nghệ Tĩnh	
13	19147049	Hà Trung	Đức		05/01/2001	Đồng Nai	
14	19147056	Nguyễn Đức	Hưng		27/08/2001	Hải Dương	
15	19147062	Tạ Nhĩ	Khang		11/09/2001	An Giang	
16	19147065	Lê Duy	Khánh		03/01/2001	TP. Hồ Chí Minh	
17	19147066	Nguyễn Vinh	Khánh		29/07/2001	Phú Yên	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 19147CLA1

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật nhiệt

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	19147001	Đỗ Quốc	Huy		20/09/2001	Đồng Nai	
2	19147004	Tạ Quang	Trí		06/05/2001	TP. Hồ Chí Minh	
3	19147012	Mai Quốc	Thịnh		03/07/2001	Đồng Nai	
4	19147030	Nguyễn Văn	Tiến		21/01/2001	Gia Lai	
5	19147036	Đặng Tấn	Tố		17/03/2001	Phú Yên	
6	19147038	Nguyễn Phước	Lộc		11/08/2001	Bà Rịa - Vũng Tàu	
7	19147040	Nguyễn Chí	Nguyên		07/09/2001	TP. Hồ Chí Minh	
8	19147050	Tạ Trần Hoài	Sơn		15/08/2001	Bà Rịa - Vũng Tàu	
9	19147051	Hồ Chơn	Tấn		04/06/2001	Đăk Nông	
10	19147052	Lê Minh	Thành		02/01/2001	Long An	
11	19147053	Nguyễn Hồ Công	Thành		05/11/2001	TP. Hồ Chí Minh	
12	19147054	Nguyễn Lâm Chí	Thành		25/05/2001	Bà Rịa - Vũng Tàu	
13	19147057	Võ Hoàng	Phúc		15/01/2001	Phú Yên	
14	19147058	Hoàng Anh	Quốc		29/12/2001	TP. Hồ Chí Minh	
15	19147059	Trần Quang	Thắng		28/10/2000	Bà Rịa - Vũng Tàu	
16	19147060	Lê Phạm Viết	Trường		14/04/2001	TP. Hồ Chí Minh	
17	19147063	Nguyễn Đức	Thiện		21/05/2001	Hà Nam	
18	19147064	Nguyễn Chí	Trung		12/07/2001	Bình Phước	
19	19147067	Nguyễn Hoàng	Lam		03/01/2001	Bến Tre	
20	19147276	Nguyễn Thành	Lâm		27/11/2001		

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 19147CL1C

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật nhiệt

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	19147005	Trần Nhật	Kha		29/10/2001	Bến Tre	
2	19147014	Nguyễn Quốc	Cường		08/07/2001	Bình Định	
3	19147015	Nguyễn Mai	Ngân	x	09/01/2001	Đồng Tháp	
4	19147024	Phạm Hoàng	Tính		09/01/2001	Đồng Tháp	
5	19147069	Đoàn Trần Công	Cường		21/05/2001	Lâm Đồng	
6	19147070	Ngô Phúc	Đại		04/11/2001	Quảng Ngãi	
7	19147084	Trần Ngọc Thành	Công		05/03/2001	Đồng Tháp	
8	19147086	Dương Lê Hoàng	Duy		17/05/2001	Quảng Ngãi	
9	19147087	Đoàn Phạm	Duy		26/10/2001	TP. Hồ Chí Minh	
10	19147089	Lê Quốc	Đạt		02/03/2001	Quảng Ngãi	
11	19147090	Nguyễn Lê Phát	Đạt		26/01/2001	Long An	
12	19147091	Nguyễn Thế	Đạt		30/01/2001	An Giang	
13	19147116	Nguyễn Đăng	Khoa		07/09/2001	Trà Vinh	
14	19147119	Nghiêm Công	Kiên		05/04/2001	Đồng Nai	
15	19147123	Triệu Nhật	Linh		19/08/2001	TP. Hồ Chí Minh	
16	19147126	Trần Hữu	Lượng		31/03/2001	An Giang	
17	19147130	Lê Nguyễn Hoài	Nam		30/04/2001	Phú Yên	
18	19147141	Phan Nguyễn Anh	Tài		26/11/2001	TP. Hồ Chí Minh	
19	19147145	Thạch Hà Quốc	Thảo		25/12/2001	Trà Vinh	
20	19147156	Phan Văn	Trà		18/02/2001	Đồng Tháp	
21	19147159	Nguyễn Anh	Trung		07/04/2001	Bà Rịa - Vũng Tàu	
22	19147163	Nguyễn Thị Thúy	Vân	x	23/08/2001	Đồng Nai	
23	19147166	Nguyễn Hữu	Vinh		16/08/2001	Tiền Giang	
24	19147170	Trang Văn	Yên		14/02/2001	Quảng Ngãi	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 19147CL1A

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật nhiệt

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	19147016	Tạ Duy Hoài	Thương		23/01/2001	Lâm Đồng	
2	19147019	Võ Trung	Hậu		21/08/2001	Long An	
3	19147021	Lê Đình	Duy		23/02/2001	Thanh Hóa	
4	19147023	Nguyễn Đông	Hồ		16/10/2001	Long An	
5	19147080	Nguyễn Huy	Bình		18/01/2001	Đồng Nai	
6	19147082	Nguyễn Như	Chiến		16/01/2001	Lâm Đồng	
7	19147092	Nguyễn Tiến	Đạt		05/08/2001	Vĩnh Long	
8	19147094	Huỳnh Quảng	Đông		19/04/2001	Tiền Giang	
9	19147096	Vương Anh	Đức		28/02/2001	TP. Hồ Chí Minh	
10	19147118	Phan Đình	Khôi		26/07/2001	Bạc Liêu	
11	19147127	Liêu Văn	Minh		04/01/2001	Tây Ninh	
12	19147133	Ngô Thanh	Phong		30/01/2001	Tiền Giang	
13	19147134	Nguyễn Trường	Phong		03/12/2001	Bến Tre	
14	19147135	Dương Tuấn	Pon		08/09/2001	Phú Yên	
15	19147136	Phạm Vinh	Quang		01/06/2001	TP. Hồ Chí Minh	
16	19147137	Lê Thanh	Quân		29/05/2001	Quảng Ngãi	
17	19147138	Huỳnh Tấn	Sang		04/06/2001	TP. Hồ Chí Minh	
18	19147139	Phan Bùi Hải	Sơn		18/06/2001	Tiền Giang	
19	19147140	Lê Anh	Tài		17/01/2001	Sóc Trăng	
20	19147142	Thái Kiều Minh	Tân		17/10/2001	Đồng Nai	
21	19147158	Lê Quốc	Trung		10/07/2001	Bình Định	
22	19147168	Phạm Anh	Vũ		07/05/2001	Tây Ninh	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 19147CL2B

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật nhiệt

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	19130049	Võ Phạm Bảo	Toàn		19/01/2001	Phú Yên	
2	19147006	Nguyễn Hào	Quang		09/09/2001	Trà Vinh	
3	19147007	Nguyễn Tiến	Dũng		20/10/2001	Bà Rịa - Vũng Tàu	
4	19147011	Nguyễn Tăng Bảo	Nghi		05/10/2001	TP. Hồ Chí Minh	
5	19147025	Lê Đoàn Thiên	Phúc		21/05/2001	TP. Hồ Chí Minh	
6	19147072	Nguyễn Vũ Việt	Anh		14/06/2001	Bà Rịa - Vũng Tàu	
7	19147073	Phạm Đỗ Tuấn	Anh		05/05/2001	Đồng Nai	
8	19147074	Trần Lê Tuấn	Anh		08/01/2001	Bà Rịa - Vũng Tàu	
9	19147075	Đinh Trọng	Bảo		01/01/2001	TP. Hồ Chí Minh	
10	19147077	Nguyễn Triều Quốc	Bảo		25/04/2001	Long An	
11	19147078	Bùi Thanh	Bình		06/01/2001	Bình Phước	
12	19147079	Khổng Minh	Bình		23/03/2001	Đồng Nai	
13	19147107	Lê Minh	Huy		09/04/2001	Phú Yên	
14	19147117	Trương Tiến	Khoa		26/01/2001	Quảng Ngãi	
15	19147120	Phạm Tuấn	Kiệt		22/10/2001	Bến Tre	
16	19147124	Nguyễn Tấn	Lộc		01/09/2001	Quảng Ngãi	
17	19147128	Dương Đình Phương	Nam		08/08/2001	Bình Thuận	
18	19147132	Lâm Thuần	Phát		15/10/2001	Quảng Ngãi	
19	19147143	Ngô Thành	Thái		02/03/2001	Quảng Ngãi	
20	19147155	Mai Quốc	Toản		08/04/2001	Đồng Nai	
21	19147160	Võ Duy	Trực		02/01/2001	Khánh Hòa	
22	19147164	Lê Hoàng	Việt		02/02/2001	Bình Phước	
23	19147167	Nguyễn Ngọc	Vinh		03/09/2001	Bình Định	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 19149CL1B

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật công trình xây dựng

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	19149008	Hoàng Dương	An		13/08/2001	Bình Thuận	
2	19149009	Phạm Công	Minh		06/04/2001	Đồng Nai	
3	19149010	Võ Trần Huy	Hoàng		13/04/2001	Phú Yên	
4	19149011	Nguyễn Lê	Khang		12/02/2001	Bình Thuận	
5	19149099	Lê Nguyễn Thành	Duy		12/08/2001	Trà Vinh	
6	19149100	Phạm Ngọc Hải	Dương		03/09/2001	Bình Thuận	
7	19149101	Nguyễn Quốc	Đạt		09/09/2001	TP. Hồ Chí Minh	
8	19149102	Nguyễn Tấn	Đạt		31/03/2001	Tây Ninh	
9	19149104	Vương Công	Đạt		21/05/2001	Đồng Nai	
10	19149105	Huỳnh Hải	Đăng	x	25/06/2001	Bạc Liêu	
11	19149116	Bùi Trung	Hiếu		16/09/2001	Đồng Nai	
12	19149143	Nguyễn Thành	Khương		11/08/2001	Bình Định	
13	19149154	Nguyễn Viết Hà	Nam		15/04/2001	Vĩnh Long	
14	19149161	Trịnh Minh	Nhật		06/03/2001	Đồng Nai	
15	19149162	Nguyễn Hoàng	Niên		22/10/2001	Đăk Lăk	
16	19149163	Lê Tấn	Phát		27/11/2001	TP. Hồ Chí Minh	
17	19149165	Đặng Tuấn	Phi		22/07/2001	Bình Dương	
18	19149166	Lê Tuấn	Phong		06/02/2001	Tiền Giang	
19	19149167	Nguyễn Ngọc	Phú		19/02/2001	Bà Rịa - Vũng Tàu	
20	19149168	Vũ Đức	Phú		17/07/2001	Tây Ninh	
21	19149173	Phạm Dương	Quí		25/02/2001	Quảng Ngãi	
22	19149370	Trịnh Thanh	Phong		06/04/2001	Ninh Thuận	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 19149CL1A

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật công trình xây dựng

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	19149022	Nguyễn Lê Thế	Bảo		05/01/2001	Bến Tre	
2	19149024	Nguyễn Trọng	Phú		26/08/2001	Bến Tre	
3	19149029	Lê Thành	Duy		05/02/2001	Bến Tre	
4	19149031	Trần Trọng	Khang		30/04/2001	Tiền Giang	
5	19149082	Nguyễn Minh	Đức		18/01/2001	Tiền Giang	
6	19149103	Võ Hoàng Tuấn	Đạt		01/06/2001	Vĩnh Long	
7	19149109	Bùi Minh	Giàu		02/11/2001	Đồng Nai	
8	19149110	Lê Thuyên	Hạ	x	21/06/2001	Tiền Giang	
9	19149112	Võ Thành	Hân		16/01/2001	Bình Định	
10	19149113	Nguyễn Chí	Hậu		12/01/2001	Bình Phước	
11	19149120	Nguyễn Huy	Hoàng		27/02/2001	TP. Hồ Chí Minh	
12	19149121	Nguyễn Minh	Hoàng		21/11/2001	TP. Hồ Chí Minh	
13	19149122	Nguyễn Văn	Hoàng		05/04/2001	Bà Rịa - Vũng Tàu	
14	19149124	Hoàng Gia	Hội		08/08/2001	Đăk Lăk	
15	19149125	Lê Văn	Hùng		27/07/2001	Đồng Nai	
16	19149146	Phan Hữu	Lâm		12/11/2001	Kon Tum	
17	19149177	Phạm Hoàng	Sang		17/04/2001	Đồng Nai	
18	19149189	Phan Thành	Thế		14/11/2001	An Giang	
19	19149369	Nguyễn Phan Bảo	Duy		15/10/2001	TP. Hồ Chí Minh	
20	19149371	Phan Tấn	Phát		08/08/2001	Bình Định	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 19149CLA1

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật công trình xây dựng

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	19149001	Nguyễn Huỳnh Nhật	Huy		14/01/2001	Tiền Giang	
2	19149046	Trần Đức	Huy		10/04/2001	Đăk Lăk	
3	19149047	Phạm Lê Anh	Trường		03/01/2001	Đồng Nai	
4	19149049	Bùi Quang	Tưởng		08/12/2001	Quảng Ngãi	
5	19149056	Nguyễn Xuân	Hưởng		12/08/2001	Đồng Nai	
6	19149057	Diệp Nguyễn Xuân	Toàn		03/12/2001	Đồng Nai	
7	19149058	Nguyễn Thanh	Toàn		28/01/2001	Đồng Nai	
8	19149060	Đỗ Hoàng	Nam		17/12/2001	TP. Hồ Chí Minh	
9	19149064	Lâm Thiên	Phú		28/01/2001	TP. Hồ Chí Minh	
10	19149074	Lê Hoàng	Phúc		08/05/2001	TP. Hồ Chí Minh	
11	19149075	Lê Anh	Tài		05/06/2001	TP. Hồ Chí Minh	
12	19149076	Nguyễn Đức	Thịnh		19/09/2001	Khánh Hòa	
13	19149079	Lê Anh	Tuấn		07/05/2001	Bà Rịa - Vũng Tàu	
14	19149081	Nguyễn Đăng	Khoa		29/07/2001	TP. Hồ Chí Minh	
15	19149368	Nguyễn Ngọc	Duẩn		19/02/2000	Quảng Trị	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 19149CL1C

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật công trình xây dựng

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	19149018	Ngô	Patricia	x	16/10/2001	USA - Mỹ	
2	19149026	Huỳnh Minh	Tú		12/10/2001	TP. Hồ Chí Minh	
3	19149030	Nguyễn Lê Đình	Khôi		16/09/2001	Bình Thuận	
4	19149033	Lê Văn	Đạt		09/05/2001	Thanh Hóa	
5	19149119	Nguyễn Thanh	Hoài		15/12/2001	Bến Tre	
6	19149126	Ngọ Văn	Hùng		09/09/2001	Thanh Hóa	
7	19149127	Bùi Quốc	Huy		23/05/2001	Vĩnh Long	
8	19149128	Đỗ Võ Đức	Huy		07/04/2001	Quảng Ngãi	
9	19149129	Huỳnh Nhật	Huy		04/04/2001	Bình Định	
10	19149133	Phạm Thanh	Huy		30/04/2001	Tiền Giang	
11	19149137	Bùi Quang	Hướng		13/12/2001	Hà Nội	
12	19149141	Lê Đình	Khiêm		03/03/2001	Thanh Hóa	
13	19149153	Nguyễn Thành	Nam		15/10/2001	TP. Hồ Chí Minh	
14	19149178	Ma Hồng	Sơn		02/07/2001	Quảng Bình	
15	19149190	Hồ Ngọc	Thiện		20/02/2001	Tây Ninh	
16	19149196	Phan Thị Hoài	Thương	x	05/08/2001	TP. Hồ Chí Minh	
17	19149198	Lê Ngọc	Tiến		30/12/2001	Bà Rịa - Vũng Tàu	
18	19149199	Cao Đức	Tính		03/11/2001	Đồng Nai	
19	19149201	Đỗ Văn	Toàn		02/05/2001	Đồng Tháp	
20	19149202	Nguyễn Thị Huyền	Trân	x	04/06/2001	Tiền Giang	
21	19149204	Nguyễn Xuân	Trình		23/11/2001	Bà Rịa - Vũng Tàu	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 19149CL2B

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật công trình xây dựng

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	19149005	Hồ Võ Thiên	Phúc		24/01/2001	Đăk Lăk	
2	19149006	Hà Thanh	Tú	x	05/02/2001	Đồng Nai	
3	19149007	Nguyễn Hoàng Đức	Thanh		02/04/2001	Đồng Nai	
4	19149017	Lê Thanh	Sơn		23/12/2001	Bình Định	
5	19149084	Trương Quang Hoài	Ân		16/04/2001	Đồng Nai	
6	19149087	Đỗ Triệu Thị Hồng	Ánh	x	25/07/2001	Bình Phước	
7	19149088	Lê Lâm Chi	Bảo		17/08/2001	TP. Hồ Chí Minh	
8	19149089	Nguyễn Anh	Bảo		18/05/2001	Phú Yên	
9	19149090	Trần Thiên	Bảo		11/04/2001	Lâm Đồng	
10	19149091	Nguyễn Hữu	Bằng		15/10/2001	Tiền Giang	
11	19149098	Nguyễn Tiến	Dũng		10/05/2001	Long An	
12	19149115	Huỳnh Thanh	Hiệp		01/04/2001	Sóc Trăng	
13	19149191	Lê Phú	Thiện		10/11/2001	Tiền Giang	
14	19149203	Lê Thành	Trí		03/10/2001	Đồng Nai	
15	19149205	Nguyễn Phú	Trọng		01/02/2001	Bình Định	
16	19149206	Nguyễn Đình	Trung		04/09/2001	Đăk Lăk	
17	19149207	Nguyễn Thành	Trung		26/06/2001	Bình Thuận	
18	19149208	Nguyễn Trung	Trực		30/07/2001	Long An	
19	19149210	Nguyễn Văn	Trường		01/10/2001		
20	19149211	Nguyễn Xuân Vĩnh	Trường		13/11/2001	Quảng Ngãi	
21	19149212	Chềnh Hoàng	Tuấn		26/02/2001	Đồng Nai	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 19149CL3B

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật công trình xây dựng

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	19149021	Lê Hoàng	Phúc		16/12/2001	Bà Rịa - Vũng Tàu	
2	19149025	Nguyễn Hoàng	Tuấn		26/02/2000	Trà Vinh	
3	19149028	Đỗ Hoàng	Khang		11/07/2001	Long An	
4	19149050	Nguyễn Chí	Bảo		06/06/2001	Cà Mau	
5	19149083	Nguyễn Đức	An		13/11/2001	TP. Hồ Chí Minh	
6	19149085	Nguyễn Văn	An		02/01/2001	Bình Phước	
7	19149086	Nguyễn Hoàng Xuân	Anh		21/05/2001	Bà Rịa - Vũng Tàu	
8	19149092	Võ Ngọc By	By		16/04/2001	Lâm Đồng	
9	19149093	Nguyễn Đình	Chí		01/01/2001	Bình Định	
10	19149094	Đỗ Duy	Cường		06/11/2001	Tiền Giang	
11	19149096	Nguyễn Thành	Danh		17/03/2001	Quảng Nam	
12	19149097	Đinh Tiến	Dũng		08/11/2001	Đăk Lăk	
13	19149106	Nguyễn A	Điểm		05/11/1999	Đồng Nai	
14	19149118	Đặng Văn	Hòa		15/02/2001	Bình Định	
15	19149147	Vũ Ngọc	Lâm		24/05/2001	Đồng Nai	
16	19149148	Nguyễn Hoài	Linh		17/08/2001	TP. Hồ Chí Minh	
17	19149149	Nguyễn Văn	Linh		17/04/2001	Thanh Hóa	
18	19149150	Huỳnh Ngọc	Long		13/09/2001	TP. Hồ Chí Minh	
19	19149151	Trần Lê	Minh		24/05/2001	Quảng Ngãi	
20	19149152	Trần Quốc Nhật	Minh		01/01/2001	Bà Rịa - Vũng Tàu	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 19149CLA2

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật công trình xây dựng

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	19149002	Trần Thị Thục	Quanh	x	13/08/2001	Long An	
2	19149048	Phạm Minh	Tuấn		15/04/2001	Đồng Nai	
3	19149051	Thái Lý	Bằng		28/02/2001	TP. Hồ Chí Minh	
4	19149052	Hoàng Tiến	Đạt		15/04/2001	Bình Thuận	
5	19149053	Nguyễn Minh	Hiếu		15/09/2001	Bà Rịa - Vũng Tàu	
6	19149054	Lê Ngọc	Hoàng		25/09/2001	Đồng Nai	
7	19149062	Nguyễn Cao	Nguyên		28/09/2001	TP. Hồ Chí Minh	
8	19149066	Trần Hải	Đăng		13/11/2001	Bình Thuận	
9	19149067	Nguyễn Đức	Độ		06/08/2001	Tây Ninh	
10	19149068	Đoàn Xuân Nam	Sơn		13/09/2001	TP. Hồ Chí Minh	
11	19149070	Nguyễn Duy	Thắng		12/10/2001	TP. Hồ Chí Minh	
12	19149071	Trần Quốc	Hiên		02/01/2001	Phú Yên	
13	19149073	Đoàn Tấn	Huy		13/03/2001	Bạc Liêu	
14	19149078	Võ Minh	Trung		10/04/2001	Đồng Nai	
15	19149080	Lê Minh	Khang		16/08/2001	Bến Tre	
16	19149290	Phạm Chí	Nghĩa		05/12/2001	Bà Rịa - Vũng Tàu	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 19149CL2A

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật công trình xây dựng

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	19149003	Mai Trường	Thọ		16/03/2001	Bà Rịa - Vũng Tàu	
2	19149004	Nguyễn Thanh	Trực		03/10/2001	TP. Hồ Chí Minh	
3	19149019	Trương Quốc	Anh		28/04/2001	Tiền Giang	
4	19149020	Huỳnh Phú	Thịnh		21/05/2001	Đồng Tháp	
5	19149059	Dương Gia	Khang		18/01/2001	TP. Hồ Chí Minh	
6	19149117	Phạm Thanh	Hiếu		25/02/2001	Long An	
7	19149145	Lâm Quách Gia	Kỳ		16/04/2001	An Giang	
8	19149155	Võ Phương	Nam		20/05/2001	Bình Định	
9	19149157	Huỳnh Công Quang	Ngọc		22/12/2001	TP. Hồ Chí Minh	
10	19149158	Lê Văn	Nguyên		20/03/2001	Quảng Ngãi	
11	19149160	Nguyễn Văn	Nhân		29/11/2001	Bà Rịa - Vũng Tàu	
12	19149180	Nguyễn Xuân	Tài		06/10/2001	TP. Hồ Chí Minh	
13	19149181	Phạm Nguyễn Anh	Tài		22/08/2001	Quảng Ngãi	
14	19149182	Nguyễn Thanh	Tâm		11/12/2001	Bình Phước	
15	19149183	Nguyễn Hữu Hoàng	Tân		20/01/2001	Đồng Nai	
16	19149184	Vũ Đức	Tân		17/02/2001	Đồng Nai	
17	19149185	Nguyễn Trần Thông	Thái		06/07/2001	TP. Hồ Chí Minh	
18	19149186	Đỗ Nguyễn Duy	Thanh		15/07/2001	Long An	
19	19149188	Phạm Tấn	Thành		25/06/2001	Long An	
20	19149L01	PHANSENA	Thavisouk		09/02/2001	TP. Hồ Chí Minh	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 19149CL2C

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật công trình xây dựng

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	19149013	Lê Huỳnh Anh	Tuấn		12/03/2001	TP. Hồ Chí Minh	
2	19149014	Phạm Trung	Tính		26/05/2001	Long An	
3	19149015	Vưu Khải	Quang		10/11/2001	Sóc Trăng	
4	19149016	Nguyễn Văn Âu	Duy		09/04/2001	Tiền Giang	
5	19149043	Trương Anh	Thy	x	16/08/2001	Bà Rịa - Vũng Tàu	
6	19149144	Phan Hoàng Anh	Kiệt		11/05/2001	TP. Hồ Chí Minh	
7	19149193	Trần Hưng	Thịnh		07/02/2001	Bến Tre	
8	19149194	Võ Đức	Thuần		22/08/2001	Lâm Đồng	
9	19149195	Lê Ngọc	Thuận		26/09/2001	Bà Rịa - Vũng Tàu	
10	19149200	Phạm Nguyễn Trung	Tính		11/10/2001	TP. Hồ Chí Minh	
11	19149213	Chung Hoàng	Tuấn		04/07/2001	Vĩnh Long	
12	19149214	Đỗ Quốc	Tuấn		08/10/2001	TP. Hồ Chí Minh	
13	19149215	Lê Anh	Tuấn		29/06/2001	TP. Hồ Chí Minh	
14	19149216	Nguyễn Phan Minh	Tuấn		22/01/2001	Đồng Nai	
15	19149217	Nguyễn Trần Anh	Tuấn		15/10/2001	TP. Hồ Chí Minh	
16	19149218	Nguyễn Văn	Tuấn		25/04/2001	TP. Hồ Chí Minh	
17	19149219	Nguyễn Thanh	Tùng		26/03/2001	TP. Hồ Chí Minh	
18	19149221	Nguyễn Thành	Vinh		01/05/2001	Hà Nam	
19	19149222	Phan Nguyên	Vũ		17/04/2001	Bình Định	
20	19149223	Nguyễn Đình	Vương		08/01/2001	Quảng Ngãi	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 19149CL3A

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật công trình xây dựng

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	19149012	Nguyễn Mạnh	Tùng		16/05/2001	Long An	
2	19149023	Nguyễn Khánh	Duy		17/09/2001	Tiền Giang	
3	19149027	Nguyễn Công	Thành		13/11/2001	Tiền Giang	
4	19149032	Hà Phúc	Thịnh		09/08/2001	Long An	
5	19149131	Phan Gia	Huy		02/07/2001	Đồng Nai	
6	19149132	Phạm Quốc	Huy		09/08/2001	Bình Định	
7	19149136	Bùi Thị Lan	Hương	x	11/01/2001	Bến Tre	
8	19149138	Lê Minh	Khang		10/03/2001	Bà Rịa - Vũng Tàu	
9	19149139	Lương Thế	Khang		11/11/2001	Bến Tre	
10	19149140	Nguyễn Phúc	Khang		17/06/2001	Vĩnh Long	
11	19149142	Đặng Gia	Khoa		05/12/2001	Bà Rịa - Vũng Tàu	
12	19149169	Đỗ Hoàng	Phúc		15/03/2001	TP. Hồ Chí Minh	
13	19149170	Lê Thanh	Quang		29/02/2000	TP. Hồ Chí Minh	
14	19149171	Lưu Đặng Minh	Quân		22/11/2001	Đồng Nai	
15	19149172	Nguyễn Đình	Quân		20/09/2001	Bình Định	
16	19149174	Võ Phú	Quí		15/09/2001	Tiền Giang	
17	19149175	Nguyễn Chí	Quốc		21/03/2001	Bình Định	
18	19149176	Phạm Phước	Quốc		05/11/2001	Bà Rịa - Vũng Tàu	
19	19149179	Lê Tấn	Tài		27/11/2001	TP. Hồ Chí Minh	
20	19149224	Phạm Như	Ý		01/09/2001	Phú Yên	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 19150CL0C

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật môi trường

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	19150018	Huỳnh Phạm Trọng	Khang		23/08/2000	TP. Hồ Chí Minh	
2	19150019	Nguyễn Ngọc Đăng	Khoa		09/10/2001	TP. Hồ Chí Minh	
3	19150020	Nguyễn Trần Đăng	Khoa		04/08/2001	Bà Rịa - Vũng Tàu	
4	19150021	Nguyễn Thanh	Liêm		26/11/2001	Đồng Nai	
5	19150022	Nguyễn Quang	Linh		06/04/2001	Bình Phước	
6	19150024	Trần Khải	Nguyên		04/05/2001	Bình Dương	
7	19150025	Lê Thị Kiều	Nhung	x	23/09/2001	Đồng Nai	
8	19150027	Nguyễn Minh	Phương		09/07/2001	TP. Hồ Chí Minh	
9	19150028	Lý Thế Minh	Quang		19/11/2001	Lâm Đồng	
10	19150030	Nguyễn Thị Trúc	Quyên	x	20/05/2001	Bình Thuận	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 19150CL0B

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật môi trường

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	19150002	Lữ Thị Ngọc	Trâm	x	01/10/2001	Bến Tre	
2	19150006	Phùng Tấn	Đại		19/10/2001	TP. Hồ Chí Minh	
3	19150007	Đỗ Cao	Cường		13/01/2001	Long An	
4	19150008	Nguyễn Công	Danh		28/12/2001	Bình Dương	
5	19150012	Huỳnh Thanh	Hải		22/06/2001	Đồng Nai	
6	19150013	Phạm Trần Minh	Hiếu		03/01/2001	Hà Nội	
7	19150014	Phan Kiêm Thuận	Hòa		08/05/2001	TP. Hồ Chí Minh	
8	19150015	Dương Nhật	Huy		08/01/2001	Quảng Ngãi	
9	19150016	Tiêu Trí	Hưng		23/10/2001	An Giang	
10	19150029	Trịnh Đình	Quang		29/09/2001	An Giang	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 19150CL0A

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật môi trường

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	19150001	Ngô Gia	Tuệ	x	06/03/2001	TP. Hồ Chí Minh	
2	19150017	Hoàng Dương	Khang		25/02/2001	TP. Hồ Chí Minh	
3	19150031	Lê Thị Kim	Quỳnh	x	15/01/1999	Tiền Giang	
4	19150032	Trần Thanh	Sang		25/12/2001	Đồng Nai	
5	19150034	Nguyễn Ngọc	Thiên		29/05/2001	TP. Hồ Chí Minh	
6	19150035	Nguyễn Anh	Thư	x	25/08/2001	Bình Dương	
7	19150037	Lê Hoàng	Thương	x	16/07/2001	TP. Hồ Chí Minh	
8	19150038	Trần Anh	Thy	x	31/10/2001	Đồng Nai	
9	19150039	Lương Quang	Triều		22/09/2001	Quảng Ngãi	
10	19150040	Trần Minh	Trúc	x	07/01/2001	TP. Hồ Chí Minh	
11	19150041	Lê Tống Cát	Tường	x	14/08/2001	TP. Hồ Chí Minh	
12	19150042	Đào Nhật	Uyên	x	19/11/2001	Đồng Nai	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 19151CLA1

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hoá

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	19151001	Lê Nguyễn Hoàng	Duy		15/06/2001	Đồng Nai	
2	19151010	Nguyễn Hùng	Kỳ		17/06/2001	TP. Hồ Chí Minh	
3	19151012	Hoàng Đình	Thái		12/06/2001	Bà Rịa - Vũng Tàu	
4	19151045	Lâm Hoàn	Tín		25/12/2001	TP. Hồ Chí Minh	
5	19151046	Phạm Trung	Tín		05/01/2001	Bình Định	
6	19151049	Trương Thị Phương	Vi	x	23/08/2001	An Giang	
7	19151054	Vũ Đức	Hải		28/08/2001	Bà Rịa - Vũng Tàu	
8	19151056	Phạm Thành	Hiệp		06/01/2001	Bà Rịa - Vũng Tàu	
9	19151057	Trần Vũ	Hùng		30/04/2001	An Giang	
10	19151058	Nguyễn Gia	Hy		17/10/2001	TP. Hồ Chí Minh	
11	19151060	Nguyễn Minh	Khôi		20/01/2001	Bình Dương	
12	19151064	Đoàn Trọng	Nam		09/03/2001	Đồng Nai	
13	19151066	Đoàn Lê Thiên	Bảo		13/10/2001	Nghệ An	
14	19151068	Nguyễn Đình	An		20/03/2001	Đà Nẵng	
15	19151070	Nguyễn Tuấn	Anh		21/10/2001	Nam Định	
16	19151071	Phan Thiên	Bảo		10/07/2001	TP. Hồ Chí Minh	
17	19151078	Trần Minh	Quân		20/09/2001	TP. Hồ Chí Minh	
18	19151080	Nguyễn Hữu	Thắng		08/09/2001	Bình Định	
19	19151083	Phan Trần Kiều	Phi	x	10/09/2001	Khánh Hòa	
20	19151085	Phạm Hải	Quí		04/08/2001	TP. Hồ Chí Minh	
21	19151087	Lâm Quang	Trí		20/07/2001	Đà Nẵng	
22	19151088	Lê Minh	Trí		25/09/2001	Bà Rịa - Vũng Tàu	
23	19151089	Nguyễn Quý	Trọng		29/10/2001	Bình Dương	
24	19151090	Trần Bình	Trọng		24/04/2001	TP. Hồ Chí Minh	
25	19151092	Trần Nguyễn Đình	Lộc		09/12/2001	Cần Thơ	
26	19151093	Tô Văn	Phúc		13/08/2001	Tây Ninh	
27	19151094	Đỗ Thiên	Ân		30/07/2001	TP. Hồ Chí Minh	
28	19151095	Phan Võ Doãn	Long		10/11/2001	TP. Hồ Chí Minh	
29	19151177	Võ Minh	Thắng		31/05/2001	Đồng Nai	
30	19151315	Đoàn Tường	Bách		13/12/2001	TP. Hồ Chí Minh	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 19151CL1A

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hoá

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	19151008	Trần Đoàn Tuấn	Minh		11/06/2001	Bà Rịa - Vũng Tàu	
2	19151015	Nguyễn Thanh	Nhã		02/01/2001	Long An	
3	19151018	Tôn Thị Thanh	Thảo	x	21/09/2001	Đồng Tháp	
4	19151020	Lý Thiện	Phú		19/03/2001	Sóc Trăng	
5	19151022	Mai Trần Đăng	Khoa		08/10/2001	Bà Rịa - Vũng Tàu	
6	19151024	Nguyễn Ngọc Trường	Sơn		01/05/2001	Yên Bái	
7	19151120	Lê Thanh	Hà		20/06/2001	TP. Hồ Chí Minh	
8	19151121	Lê Văn	Hà		19/02/2001	Đồng Tháp	
9	19151122	Huỳnh Thiên	Hải		02/04/2001	An Giang	
10	19151124	Đặng Văn	Hiệp		26/10/2001	Nghệ An	
11	19151125	Huỳnh Trung	Hiếu		05/07/2001	Bà Rịa - Vũng Tàu	
12	19151126	Nguyễn Huy	Hoàng		02/08/2001	Gia Lai	
13	19151127	Nguyễn Minh	Hoàng		18/02/2001	Đồng Nai	
14	19151128	Nguyễn Văn	Hùng		13/01/2001	TP. Hồ Chí Minh	
15	19151129	Phạm Lê Tuấn	Hùng		30/08/2001	Đồng Nai	
16	19151131	Huỳnh Đắc	Huy		04/09/2001	Bình Thuận	
17	19151132	Lê Anh	Huy		15/01/2001	TP. Hồ Chí Minh	
18	19151133	Nguyễn Đức	Huy		16/04/2001	Tiền Giang	
19	19151134	Phạm Đức	Huy		25/02/2001	Long An	
20	19151148	Lê Hoàng	Long		21/01/2001	Lâm Đồng	
21	19151149	Nguyễn Thành	Long		05/01/2001	Bà Rịa - Vũng Tàu	
22	19151150	Phạm Hoàng	Long		21/07/2001	Quảng Ngãi	
23	19151151	Vũ Tấn	Lợi		18/10/2001	Long An	
24	19151152	Dương Khắc	Luân		14/12/2001	Phú Yên	
25	19151153	Đinh Đức	Mạnh		19/03/2001	Lâm Đồng	
26	19151154	Hồ Khải	Minh		05/10/2001	Cần Thơ	
27	19151155	Hoàng Đức	Minh		01/11/2001	Gia Lai	
28	19151156	Phạm Đặng Công	Minh		26/07/2001	Hà Nội	
29	19151157	Trần Thị Thanh	Nhàn	x	12/10/2001	Bình Định	
30	19151158	Đoàn Ngọc	Nhi	x	21/05/2001	Đồng Nai	
31	19151159	Nguyễn Hồng	Nhung	x	24/07/2001	TP. Hồ Chí Minh	
32	19151320	Nguyễn Hữu	Lộc		20/01/2001	An Giang	
33	19161127	Trương Trí	Kiệt		22/05/2001	TP. Hồ Chí Minh	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 19151CL2B

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hoá

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	19146381	Mai Viết	Quỳnh		06/05/2001	Quảng Nam	
2	19151003	Đặng Nguyễn Quang	Đông		10/10/2001	Tiền Giang	
3	19151004	Nguyễn Phong	Anh		15/10/2001	Cà Mau	
4	19151005	Đậu Quang	Long		05/01/2001	Nghệ An	
5	19151013	Bùi Tấn	Tài		22/05/2001	Long An	
6	19151026	Nguyễn Thành	Nam		21/05/2001	Bà Rịa - Vũng Tàu	
7	19151069	Nguyễn Tấn	An		24/01/2001	Khánh Hòa	
8	19151130	Đặng Thanh	Huy		14/10/2001	Đồng Tháp	
9	19151135	Nguyễn Hữu	Hưng		30/10/2001	Nghệ An	
10	19151136	Đặng Thái	Khang		05/01/2001	Bình Thuận	
11	19151138	Phan Thanh	Khang		19/10/2001	Đồng Nai	
12	19151139	Huỳnh Trần Quốc	Khánh		03/03/2001	Đồng Tháp	
13	19151140	Nguyễn Quốc	Khánh		14/06/2001	Đồng Nai	
14	19151141	Trịnh Duy	Khánh		27/09/2001	TP. Hồ Chí Minh	
15	19151143	Huỳnh Tấn	Khôi		26/10/2001	Quảng Ngãi	
16	19151144	Nguyễn Đoàn Anh	Khôi		11/10/2001	Lâm Đồng	
17	19151145	Nguyễn Hoàng Phi	Khôi		29/11/2001	Bà Rịa - Vũng Tàu	
18	19151146	Nguyễn Quốc	Kiệt		30/04/2001	Bình Dương	
19	19151162	Vũ Văn	Quang		02/12/2001	Gia Lai	
20	19151163	Bùi Duy	Quỳnh		07/07/2001	Quảng Ngãi	
21	19151164	Hồ Ngọc	Quỳnh		22/05/2001	Đồng Nai	
22	19151165	Kim Thanh	Sang		27/02/2001	Trà Vinh	
23	19151166	Hoàng Quảng	Sơn		23/04/2001	Quảng Bình	
24	19151167	Phạm Ngọc	Tài		21/07/2001	Quảng Ngãi	
25	19151170	Phan Trọng	Tấn		17/02/2001	Quảng Trị	
26	19151171	Nguyễn Trần Bửu	Thạch		01/01/2001	Đồng Nai	
27	19151172	Hà Gia	Thái		08/12/2001	Kiên Giang	
28	19151173	Mai Công	Thành		30/05/2001	Bà Rịa - Vũng Tàu	
29	19151174	Nguyễn Trung	Thành		18/06/2001	Đồng Nai	
30	19151175	Phạm Văn	Thắng		12/01/2001	Hải Phòng	
31	19151176	Trần Văn	Thắng		14/06/2001	Nam Định	
32	19151200	Phạm Trần Nguyên	Vũ		29/12/2001	Tây Ninh	
33	19151318	Trần Quang Minh	Nhật		02/09/2001	Thừa Thiên Huế	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 19151CL2A

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hoá

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	19151002	Nguyễn Ngọc	Sơn		25/06/2001	TP. Hồ Chí Minh	
2	19151009	Nguyễn Minh	Khôi		28/06/2001	TP. Hồ Chí Minh	
3	19151019	Nguyễn Lê Tấn	Tài		12/06/2001	Bà Rịa - Vũng Tàu	
4	19151021	Trần Hoàng	Kha		19/07/2001	TP. Hồ Chí Minh	
5	19151023	Dương Thành	Huy		30/11/2001	Đồng Nai	
6	19151025	Nguyễn Tự Hoàng	Liêm		21/01/2001	TP. Hồ Chí Minh	
7	19151097	Ngô Huy	Cường		12/08/2001	Đăk Lăk	
8	19151099	Bùi Lê	Anh		09/08/2001	TP. Hồ Chí Minh	
9	19151100	Hồ Quốc	Ánh		16/12/2001	Hà Tĩnh	
10	19151101	Bùi Ngọc	Bảo		25/08/2000	Nghệ An	
11	19151102	Nguyễn Quang	Chiến		21/05/2001	TP. Hồ Chí Minh	
12	19151116	Dương Trường	Giang		10/12/2001	TP. Hồ Chí Minh	
13	19151117	Nguyễn Thành	Giang		20/06/2001	Bình Phước	
14	19151118	Lê Hữu Sơn	Hà		27/06/2001	Quảng Nam	
15	19151119	Lê Thanh	Hà		30/03/2001	Đồng Nai	
16	19151137	Nguyễn Thọ	Khang		29/07/2001	Quảng Nam	
17	19151142	Huỳnh Trần Đăng	Khoa		25/04/2001	Sóc Trăng	
18	19151147	Hoàng Nguyễn Nhật	Lâm		23/06/2001	TP. Hồ Chí Minh	
19	19151186	Trần Thái	Trung		20/04/2001	Gia Lai	
20	19151187	Nguyễn Nhật	Trường		07/07/2001	Quảng Ngãi	
21	19151188	Nguyễn Quang	Trường		15/09/2001	Bình Phước	
22	19151189	Lê Anh	Tú		02/12/2001	Bà Rịa - Vũng Tàu	
23	19151190	Ngô Trần Minh	Tú		28/05/2001	Khánh Hòa	
24	19151191	Nguyễn Thanh	Tú		05/10/2001	Đồng Tháp	
25	19151192	Bùi Lâm Trọng	Tuân		07/01/2001	Cà Mau	
26	19151193	Lê Anh	Tuấn		09/12/2001	Bình Định	
27	19151194	Nguyễn Hữu	Tuấn		17/02/2001	Đăk Lăk	
28	19151195	Võ Đình	Tuấn		13/08/2001	Quảng Ngãi	
29	19151196	Dương Hiển	Tùng		07/09/2001	Quảng Ngãi	
30	19151197	Trần Phước	Tùng		28/08/2001	Quảng Ngãi	
31	19151198	Phạm	Tuyên		31/03/2001	Thanh Hóa	
32	19151199	Đào Anh	Vũ		21/05/2001	Đăk Lăk	
33	19151317	Dương Hoàng	Nam		04/05/2001	Đồng Nai	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 19151CL1B

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hoá

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	19151006	Hồ Tấn	Thanh		10/05/2001	Phú Yên	
2	19151007	Nguyễn Quốc	Thái		31/01/2001	Tiền Giang	
3	19151014	Nguyễn Khải	Nguyên		07/08/2001	Tiền Giang	
4	19151016	Đặng Hữu Trung	Hiếu		07/07/2001	Bình Phước	
5	19151017	Thái Đình	Trung		27/11/2001	Bà Rịa - Vũng Tàu	
6	19151098	Cao Quốc	Đại		06/03/2001	Đồng Nai	
7	19151103	Nguyễn Công	Danh		13/02/2001	An Giang	
8	19151104	PhạM Lê Anh	DũNg		07/07/2001	Lâm Đồng	
9	19151105	Nguyễn Trung	Dũng		07/10/2001	Bà Rịa - Vũng Tàu	
10	19151106	Phan Anh	Duy		27/05/2001	Bình Định	
11	19151107	Trần Đức	Duy		23/04/2001	TP. Hồ Chí Minh	
12	19151108	Võ Minh	Duy		23/02/2001	Bình Dương	
13	19151109	Lê Tấn	Đạt		27/10/2001	Đồng Tháp	
14	19151110	Lương Minh	Đạt		14/07/2001	Tây Ninh	
15	19151111	Ngô Thành	Đạt		21/08/2001	TP. Hồ Chí Minh	
16	19151112	Nguyễn Thái	Đạt		09/05/2001	Bình Dương	
17	19151113	Nguyễn Tiến	Đạt		07/03/2001	Phú Thọ	
18	19151114	Nguyễn Văn	Đạt		28/09/2001	Quảng Ngãi	
19	19151115	Võ Hạnh	Đông		22/03/2001	Quảng Nam	
20	19151160	Nguyễn Tấn	Phát		27/02/2001	Tiền Giang	
21	19151161	Lý Khang Chấn	Phong		20/11/2001	Bình Dương	
22	19151169	Lê Ngọc Duy	Tân		06/08/2001	Đồng Nai	
23	19151178	Nguyễn Chí	Thiện		06/08/2001	Cà Mau	
24	19151179	Vương Trường	Thịnh		22/02/2001	Đăk Lăk	
25	19151180	Trần Thị Cẩm	Thu	x	31/08/2001	Long An	
26	19151181	Nguyễn Hữu Thành	Thuật		08/09/1999	Phú Yên	
27	19151182	Phan Thành	Tín		10/06/2001	Quảng Ngãi	
28	19151183	Trần Trọng	Tín		02/02/2001	TP. Hồ Chí Minh	
29	19151184	Lê Giang Khánh	Toàn		17/08/2001	Bình Phước	
30	19151185	Vương Đức	Trọng		27/06/2001	Phú Yên	
31	19151316	Nguyễn Đình Trường	An		27/10/2001	Bà Rịa - Vũng Tàu	
32	19151319	Đặng Thái	An		26/05/2001	Đồng Tháp	
33	19151321	Phạm Văn	Nghĩa		04/02/2001	Hà Nội	

34	19161289	Lê Quang	Thành		20/01/2001	Bình Dương	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 19151CLA2

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hoá

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	19144202	Hồ Hữu	Thịnh		24/10/2001	TP. Hồ Chí Minh	
2	19145129	Nguyễn Thành	Đạt		09/10/2001	Đồng Nai	
3	19151011	Lã Minh	Quân		21/04/2001	Tây Ninh	
4	19151043	Lê Võ Trung	Thông		05/03/2001	TP. Hồ Chí Minh	
5	19151044	Trần Quốc	Tiến		24/08/2001	Bình Định	
6	19151047	Phạm Quang	Huy		10/08/2001	Bình Phước	
7	19151048	Nguyễn Tiến	Đạt		25/05/2001	Bình Dương	
8	19151050	Hồ Hoàng	Duy		26/06/2001	An Giang	
9	19151051	Lê Thanh Trí	Đại		28/07/2001	Đồng Nai	
10	19151052	Dương Thành	Đạt		23/10/2001	Thừa Thiên Huế	
11	19151053	Võ Tiến	Đạt		18/06/2001	TP. Hồ Chí Minh	
12	19151055	Hồ Quang	Hiệp		22/07/2001	Bình Phước	
13	19151059	Chung Gia	Khang		01/09/2001	Cần Thơ	
14	19151061	Đoàn Nguyễn Tấn	Long		23/10/2001	Đăk Lăk	
15	19151062	Vũ Đức	Mạnh		11/11/2001	Thanh Hóa	
16	19151063	Lê Hoàng	Minh		05/12/2001	Bình Định	
17	19151065	Nguyễn Phạm Minh	Nhật		20/02/2001	Bà Rịa - Vũng Tàu	
18	19151067	Nguyễn Tài	Đức		07/10/2000	Đồng Nai	
19	19151073	Võ Đoàn	Chuẩn		31/05/2001	Cần Thơ	
20	19151074	Vũ Hoàng	Danh		23/06/2001	Bà Rịa - Vũng Tàu	
21	19151075	Nguyễn Hoàng	Duy		25/12/2001	Bà Rịa - Vũng Tàu	
22	19151076	Bùi Hữu Hoàng	Quân		27/02/2001	Bà Rịa - Vũng Tàu	
23	19151077	Đặng Nguyễn Minh	Quân		14/04/2001	TP. Hồ Chí Minh	
24	19151079	Võ Hoàng	Quân		10/04/2001	Đồng Nai	
25	19151081	Phạm Nguyễn Huy	Hoàng		08/09/2001	Phú Yên	
26	19151082	Bùi Quốc	Huy		24/08/2001	Bà Rịa - Vũng Tàu	
27	19151086	Nguyễn Thành	Tâm		29/04/2001	TP. Hồ Chí Minh	
28	19151091	Ngô Triệu	Vỹ		25/11/2001	Bà Rịa - Vũng Tàu	
29	19151096	Phùng Hoàng	Long		20/11/2001	TP. Hồ Chí Minh	
30	19151168	Lê Hoàng	Tân		13/02/2001	TP. Hồ Chí Minh	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 19158CL1B

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật In

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	19158001	Phạm Chí	Cường		12/10/2001	TP. Hồ Chí Minh	
2	19158002	Lê Trần Minh	Tú		26/11/2001	Bình Dương	
3	19158003	Nguyễn Phan Hà	Phương	x	11/10/2001	Phú Yên	
4	19158010	Tô Thị Cẩm	Quỳnh	x	20/10/2001	Long An	
5	19158022	Nguyễn Thị	An	x	05/02/2001	Hà Tĩnh	
6	19158053	Nguyễn Thị Trúc	Ly	x	09/09/2001	Bà Rịa - Vũng Tàu	
7	19158054	Lê Văn	Mạnh		10/07/2001	Quảng Ngãi	
8	19158055	Võ Thị Hà	My	x	15/11/2001	Bến Tre	
9	19158056	Lê Hằng	Nga	x	04/03/2001	TP. Hồ Chí Minh	
10	19158057	Phạm Nguyễn Tuyết	Ngân	x	21/04/2001	Tiền Giang	
11	19158058	Lê Thị Kim	Ngọc	x	31/01/2001	Đồng Nai	
12	19158059	Mai Trung	Nguyên		04/09/2001	Bình Định	
13	19158060	Nguyễn Trần Hữu	Nguyên		20/10/2001	Bình Thuận	
14	19158062	Trương Anh	Nhạc		10/02/2001	Phú Yên	
15	19158063	Phan Thành	Nhân		01/05/2001	Bình Định	
16	19158064	Trần Quốc	Nhật		12/02/2001	Lâm Đồng	
17	19158065	Ngô Thị Quỳnh	Nhi	x	10/10/2001	Bà Rịa - Vũng Tàu	
18	19158066	Lê Huỳnh	Như	x	26/03/2001	Long An	
19	19158068	Nguyễn Đình Anh	Phong		23/04/2001	TP. Hồ Chí Minh	
20	19158173	Nguyễn Thị Vân	Anh	x	19/11/2001	Lâm Đồng	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 19158CL1C

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật In

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	19158014	Phan Thị Thanh	Hiền	x	26/05/2001	TP. Hồ Chí Minh	
2	19158016	Trịnh Thị Yến	Như	x	08/10/2001	Đồng Tháp	
3	19158017	Giang Hoàng	Khang		09/01/2001	Bến Tre	
4	19158046	Trần Đăng	Khoa		21/06/2001	TP. Hồ Chí Minh	
5	19158070	Nguyễn Lê Thanh	Phụng	x	28/11/2001	Bình Thuận	
6	19158071	Nguyễn Hữu	Quang		06/12/2001	Bình Định	
7	19158072	Phạm Lê Nhật	Quang		13/10/2001	TP. Hồ Chí Minh	
8	19158073	Nguyễn Trần Quang	Sang		20/07/2001	Đồng Tháp	
9	19158076	Nguyễn Ngọc	Thảo	x	18/03/2001	Đồng Nai	
10	19158077	Lê Trương Hồng	Thắm	x	22/04/2001	Đồng Nai	
11	19158078	Nguyễn Kim	Thắm	x	16/08/2001	Tiền Giang	
12	19158079	Hồ Thị Quỳnh	Thi	x	11/10/2001	Bình Định	
13	19158081	Nguyễn Thị Anh	Thư	x	01/08/2001	TP. Hồ Chí Minh	
14	19158082	Nguyễn Vũ Phương	Toàn		26/04/2001	Hà Nội	
15	19158083	Võ Thị	Trà	x	25/03/2001	Phú Yên	
16	19158097	Trần Nhã	Vy	x	23/01/2001	TP. Hồ Chí Minh	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 19158CL1A

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật In

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	19158004	Nguyễn Phan Hoàng	Nhi	x	10/12/2001	Tiền Giang	
2	19158005	Phạm Thị Quỳnh	Nga	x	20/04/2001	Gia Lai	
3	19158006	Nguyễn Công	Thành		23/10/2001	Gia Lai	
4	19158007	Huỳnh Tô	Châu		31/07/2001	Long An	
5	19158024	Phạm Đức	Anh		25/01/2001	Gia Lai	
6	19158067	Phạm Huỳnh	Như	x	02/06/2001	Tiền Giang	
7	19158080	Lương Hữu	Thuận		09/04/2001	Quảng Ngãi	
8	19158084	Hoàng Thị Hà	Trang	x	22/05/2001	Quảng Bình	
9	19158085	Bùi Thị Quế	Trâm	x	17/02/2001	Tiền Giang	
10	19158087	Lâm Trần Bảo	Trân	x	06/06/2001	TP. Hồ Chí Minh	
11	19158088	Lê Thị Ngọc	Trân	x	12/11/2001	An Giang	
12	19158089	Bùi Thị Hồng	Trúc	x	23/04/2001	TP. Hồ Chí Minh	
13	19158090	Nguyễn Thanh	Tuấn		01/01/2001	Tiền Giang	
14	19158091	Hoàng Gia	Tuệ	x	28/08/2001	TP. Hồ Chí Minh	
15	19158092	Nguyễn Đình	Văn		14/12/2001	Đăk Lăk	
16	19158094	Võ Thị Kiều	Vân	x	18/01/2001	Bình Định	
17	19158095	Nguyễn Thành	Viên		10/12/2001	Bình Định	
18	19158096	Lê Quang	Vinh		08/01/2001	Gia Lai	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 19158CL2B

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật In

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	19158013	Nguyễn Văn	Thiện		16/06/2001	Vĩnh Long	
2	19158015	Trương Thị Hồng	Ngọc	x	28/11/2001	Long An	
3	19158020	Bùi Trí	Ân		23/10/2001	TP. Hồ Chí Minh	
4	19158023	Nguyễn Đồng Bảng	Anh		01/01/2001	Tiền Giang	
5	19158025	Huỳnh Chí	Bảo		20/08/2001	Phú Yên	
6	19158026	Trần Gia	Bảo		03/12/2001	Trà Vinh	
7	19158027	Nguyễn Thị Hoàng	Châu	x	08/08/2001	Tây Ninh	
8	19158029	Mai Trọng	Danh		15/08/2001	Lâm Đồng	
9	19158030	Nguyễn Thị Thu	Diệu	x	30/01/2001	Bình Định	
10	19158031	Trắc Kỳ	Duyên	x	30/06/2001	Long An	
11	19158032	Nguyễn Tiến	Đạt		24/01/2001	Tây Ninh	
12	19158033	Phạm Tiến	Đạt		15/09/2001	Hà Nội	
13	19158035	Nguyễn Phạm Quỳnh	Giang	x	24/12/2001	Quảng Ngãi	
14	19158036	Dương Thị Thu	Hà	x	06/09/2001	Phú Yên	
15	19158041	Đỗ Tấn	Huy		18/08/2001	TP. Hồ Chí Minh	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 19158CL2A

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật In

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	19158008	Trần Thị Thùy	Vân	x	16/03/2001	Tiền Giang	
2	19158009	Nguyễn Ngọc Khánh	Vy	x	22/07/2001	Long An	
3	19158012	Nguyễn Ngọc Huỳnh	Như	x	01/01/2001	Tiền Giang	
4	19158034	Phan Minh Nhựt	Em		20/04/2001	An Giang	
5	19158038	Ngô Trung	Hiếu		13/10/2001	Tiền Giang	
6	19158039	Nguyễn Việt	Hoàng		01/04/2001	Hải Dương	
7	19158040	Lê Minh	Hùng		30/03/2001	Thái Bình	
8	19158042	Đoàn Trường	Hưng		06/06/2001	Bến Tre	
9	19158044	Hồ Quỳnh	Hương	x	21/04/2001	Bà Rịa - Vũng Tàu	
10	19158047	Hoàng Minh	Khôi		17/10/2001	Đồng Nai	
11	19158048	Lê Thế	Kiên		23/02/2001	Hà Nội	
12	19158049	Lý Anh	Kiện		08/04/2001	Bình Dương	
13	19158050	Nguyễn Hoàng	Lâm		10/05/2001	Đồng Nai	
14	19158098	Lâm Trần	Vỹ		28/04/2001	Đồng Nai	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 19161CL3B

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật điện tử - viễn thông

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	19161011	Nguyễn Chí	Cường		03/02/2001	Đồng Tháp	
2	19161017	Nguyễn Văn Tuấn	Dĩ		27/10/2001	Đồng Nai	
3	19161103	Phạm Minh	Hạnh	x	10/02/2001	Đồng Nai	
4	19161107	Lê Thanh	Hiếu		06/03/2001	Bình Định	
5	19161122	Huỳnh Hữu	Khương		14/08/2001	TP. Hồ Chí Minh	
6	19161137	Nguyễn Hoàng	Minh		26/08/2001	An Giang	
7	19161139	Huỳnh Thanh	Nam		06/04/2001	Bình Định	
8	19161142	Nguyễn Minh	Ngọc		02/11/2001	Quảng Ngãi	
9	19161144	Đặng Hoàn	Nhân		27/01/2001	Long An	
10	19161146	Trần Duy	Nhất		01/05/2001	Đồng Nai	
11	19161147	Lê Thị Yến	Nhi	x	27/03/2001	Long An	
12	19161149	Trần Mạc Gia	Phong		11/10/2001	TP. Hồ Chí Minh	
13	19161153	Đỗ Thế	Quang		02/10/2001	TP. Hồ Chí Minh	
14	19161156	Hồ Minh	Quý		17/10/2001	Tây Ninh	
15	19161158	Lâm Hoài	Sơn		10/08/2001	Khánh Hòa	
16	19161161	Ngô Minh	Thái		13/02/2001	Bạc Liêu	
17	19161164	Nguyễn	Thành		14/10/2001	Quảng Ngãi	
18	19161200	Lê Phi	Yến	x	27/11/2001	Đăk Lăk	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 19161CL3A

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật điện tử - viễn thông

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	19161009	Đỗ Hoàng	Danh		16/01/2001	Bến Tre	
2	19161010	Trần Phú	Hiếu		25/03/2001	Bà Rịa - Vũng Tàu	
3	19161083	Hoàng Như	Chiến		11/10/2001	Thừa Thiên Huế	
4	19161165	Ông Bảo	Thắng		28/08/2001	TP. Hồ Chí Minh	
5	19161167	Nguyễn Dũng	Thiện		11/10/2001	TP. Hồ Chí Minh	
6	19161169	Lê Minh	Thông		11/01/2001	TP. Hồ Chí Minh	
7	19161171	Trịnh Ngọc	Thực		11/10/1997	Bình Thuận	
8	19161174	Nguyễn Trung	Tiền		29/01/2000	Bà Rịa - Vũng Tàu	
9	19161176	Phạm Nguyên	Tín		28/03/2001	TP. Hồ Chí Minh	
10	19161178	Nguyễn Thị Thùy	Trang	x	02/04/1997	Phú Yên	
11	19161180	Phan Minh	Trí		17/08/2001	Bình Định	
12	19161181	Phạm Nguyễn Ngọc	Trinh	x	06/05/2001	Phú Yên	
13	19161183	Hồ Hữu	Trung		18/12/2001	Hà Nội	
14	19161184	Nguyễn Thành	Trung		05/11/2001	TP. Hồ Chí Minh	
15	19161185	Nguyễn Đan	Trường		07/02/2001	Đồng Tháp	
16	19161186	Nguyễn Lê Thanh	Tú		20/12/2000	TP. Hồ Chí Minh	
17	19161187	Trần Xuân	Tú		14/07/2001	Đồng Nai	
18	19161188	Hồ Anh	Tuấn		18/02/2001	Phú Yên	
19	19161198	Trần Lam Nhật	Vy	x	05/06/2001	Tiền Giang	
20	19161199	Đỗ Thanh Hoàng	Vỹ		20/07/2001	TP. Hồ Chí Minh	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 19161CL2B

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật điện tử - viễn thông

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	19161006	Phạm Thanh	Đạt		22/10/2001	Long An	
2	19161020	Trần Lê	Hùng		10/06/2001	Đồng Nai	
3	19161071	Trần Việt	Đức		30/10/2001	Bà Rịa - Vũng Tàu	
4	19161072	Nguyễn Hữu	An		25/04/2001	TP. Hồ Chí Minh	
5	19161074	Bùi Sơn	Bá		17/12/2001	Nghệ An	
6	19161075	Phạm Bình	An		23/01/2001	Bình Thuận	
7	19161077	Nguyễn Hồng	Anh		10/12/2001	Phú Yên	
8	19161078	Phan Trần Đức	Anh		04/04/2001	Đồng Nai	
9	19161079	Dương Kiến	Bảo		12/12/2001	TP. Hồ Chí Minh	
10	19161080	Lê Gia	Bảo		04/06/2001	TP. Hồ Chí Minh	
11	19161084	Trần Ngọc	Chinh		01/07/2001	An Giang	
12	19161086	Nguyễn Hoàng	Duyên	x	23/03/2000	TP. Hồ Chí Minh	
13	19161094	Đỗ Anh	Đông		28/09/2001	Tiền Giang	
14	19161096	Nguyễn Xuân	Giang		20/10/2001	Quảng Ngãi	
15	19161097	Mai Thành	Gió		20/05/2001	Lâm Đồng	
16	19161100	Thiều Quang	Hải		04/02/2001	Bình Định	
17	19161106	Lê Thành	Hiển		02/09/2001	Đồng Nai	
18	19161108	Lê Xuân	Hiếu		12/07/2001	TP. Hồ Chí Minh	
19	19161110	Nguyễn Vưu Huy	Hoàng		11/03/2001	Tiền Giang	
20	19161160	Nguyễn Ngọc	Tân		07/03/2001	Bà Rịa - Vũng Tàu	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 19161CL1A

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật điện tử - viễn thông

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	19161007	Trần Minh	Huy		16/12/2001	TP. Hồ Chí Minh	
2	19161015	Trần Minh	Sang		15/11/2001	Bến Tre	
3	19161018	Châu Thị Ngọc	Châu	x	21/12/2001	Long An	
4	19161113	Bùi Phạm Đức	Huy		25/08/2001	Bình Định	
5	19161114	Đặng Quốc	Huy		22/03/2001	Bến Tre	
6	19161119	Nguyễn Hữu	Khánh		26/05/2001	Long An	
7	19161132	Thái Bạch Thành	Long		20/09/2001	Bà Rịa - Vũng Tàu	
8	19161133	Nguyễn Phước Thành	Lợi		25/06/2001	Đồng Tháp	
9	19161135	Lê Hồng	Mạnh		12/12/1999	Đăk Lăk	
10	19161138	Lê Kiều	My	x	10/12/2001	TP. Hồ Chí Minh	
11	19161140	Cao Gia	Nghi		25/07/2001	Bến Tre	
12	19161143	Phạm Thanh	Nhã		28/10/2001	Bình Dương	
13	19161163	Nguyễn Nguyên Bảo	Thành		24/04/2001	Ninh Thuận	
14	19161166	Mai Thanh	Thế		11/06/2001	TP. Hồ Chí Minh	
15	19161168	Thái Thiên	Thịnh		05/01/2001	Bà Rịa - Vũng Tàu	
16	19161170	Tiêu Viết	Thông		30/12/2001	Quảng Ngãi	
17	19161172	Trần Xuân	Tiên		06/10/2001	Nam Định	
18	19161173	Nguyễn Minh	Tiền		25/04/2001	Đồng Nai	
19	19161175	Nguyễn Đình Cao Trí	Tín		20/08/2001	Đồng Nai	
20	19161179	Nguyễn Phạm Hữu	Trí		01/10/2001	Bình Phước	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 19161CLA2

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật điện tử - viễn thông

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	19161002	Trần Nguyên	Khang		14/07/2001	TP. Hồ Chí Minh	
2	19161004	Nguyễn Văn Bảo	Khang		09/06/2001	Bà Rịa - Vũng Tàu	
3	19161008	Vũ Khánh	Hòa		12/05/2001	Vĩnh Long	
4	19161030	Nguyễn Phúc	Tiến		08/06/2001	TP. Hồ Chí Minh	
5	19161032	Nguyễn Tấn	Đạt		20/07/2001	Bình Phước	
6	19161034	Lê Hoàng	Việt		31/01/2001	Ninh Thuận	
7	19161035	Vũ Đình	Hành		01/01/2001	Bình Phước	
8	19161042	Võ Minh	Nhựt		13/01/2001	Hà Nội	
9	19161043	Vũ Ngọc Minh	Châu	x	08/01/2001	Tây Ninh	
10	19161044	Trương Thị Bích	Chi	x	29/01/2001	Bình Định	
11	19161046	Tăng Tiến	Đạt		20/09/2001	Đồng Nai	
12	19161047	Lê Minh	Đô		01/11/2001	Đăk Lăk	
13	19161048	Đặng Minh	Đức		20/01/2001	Quảng Ngãi	
14	19161050	Lương Ngọc Phương	Quỳnh	x	05/09/2001	Đồng Nai	
15	19161055	Bùi Văn Thế	Hiếu		23/03/2001	TP. Hồ Chí Minh	
16	19161056	Nguyễn Hồ Trung	Hiếu		13/07/2001	TP. Hồ Chí Minh	
17	19161057	Phạm Huy	Hoàng		01/04/2001	TP. Hồ Chí Minh	
18	19161064	Nguyễn Võ Hoàng	Tú		07/06/2001	TP. Hồ Chí Minh	
19	19161067	Trần Đình	Phúc		03/01/2001	TP. Hồ Chí Minh	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 19161CL1C

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật điện tử - viễn thông

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	19161016	Lê Hoàng	Long		28/11/2001	TP. Hồ Chí Minh	
2	19161019	Phạm Hiếu	Hạnh	x	03/09/2001	Vĩnh Long	
3	19161076	Phạm Duy	An		18/11/2001	Tiền Giang	
4	19161082	Tưởng Văn	Bình		03/10/2001	Quảng Bình	
5	19161095	Lê Văn	Đồng		24/03/2001	Nghệ Tĩnh	
6	19161116	Phan Văn	Huy		11/03/2001	TP. Hồ Chí Minh	
7	19161121	Uông Nguyễn Minh	Khoa		19/01/2001	TP. Hồ Chí Minh	
8	19161124	Đinh Ngô Anh	Kiệt		19/04/2001	Đồng Tháp	
9	19161128	Lê Tuấn	Lâm		12/08/2001	TP. Hồ Chí Minh	
10	19161129	Ngô Văn	Linh		08/09/2001	Đăk Lăk	
11	19161131	Nguyễn Thành	Long		10/01/2001	Lâm Đồng	
12	19161134	Nguyễn Huỳnh Duy	Luân		29/01/2001	Đồng Nai	
13	19161136	Lê Văn	Mạnh		21/10/2001	Lâm Đồng	
14	19161141	Trần Hữu	Nghĩa		23/01/2001	Đồng Nai	
15	19161151	Huỳnh Minh	Phúc		14/08/2001	TP. Hồ Chí Minh	
16	19161154	Lê Anh	Quang		20/03/2001	Đồng Nai	
17	19161157	Lê Trọng	Sang		16/01/2001	Đăk Lăk	
18	19161159	Trần Bảo	Sơn		26/11/2001	Quảng Ngãi	
19	19161162	Lê Doãn Tuấn	Thành		02/07/2001	TP. Hồ Chí Minh	
20	19161182	Đoàn Quốc	Trung		12/04/2001	Bà Rịa - Vũng Tàu	
21	19161331	Nguyễn Duy	Khánh		07/02/2001	Long An	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 19161CLA1

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật điện tử - viễn thông

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	19161001	Phan Minh	Nhựt		07/12/2001	Đồng Tháp	
2	19161003	Trần Phi	Vũ		03/12/2001	TP. Hồ Chí Minh	
3	19161005	Trần Quang	Thiện		09/03/2001	Lâm Đồng	
4	19161013	Nguyễn Phúc	Hưng		28/04/2001	Long An	
5	19161029	Vũ Đức	Thoại		12/06/2001	Ninh Thuận	
6	19161031	Trần Lê Xuân	Huy		01/07/2001	TP. Hồ Chí Minh	
7	19161033	Nguyễn Lê Anh	Tuấn		15/05/2001	Phú Yên	
8	19161036	Trần Thanh	Hưng		06/10/2001	TP. Hồ Chí Minh	
9	19161037	Lâm Minh	Nhật		09/01/2001	TP. Hồ Chí Minh	
10	19161039	Vũ Ngọc Phương	Nam		14/12/2001	Bình Dương	
11	19161040	Nguyễn Phú	Nha		10/11/2001	Ninh Thuận	
12	19161041	Tôn Hoàng Uyển	Nhi	x	25/09/2000	TP. Hồ Chí Minh	
13	19161049	Đỗ Hồng	Quân		15/05/2001	Thái Bình	
14	19161051	Nguyễn Ngọc	Tân		22/06/2001	TP. Hồ Chí Minh	
15	19161058	Trịnh Huy	Hoàng		30/04/2001	Bà Rịa - Vũng Tàu	
16	19161059	Dương Ngọc	Huy		18/10/1998	Bắc Giang	
17	19161060	Huỳnh Ngọc Minh	Huy		10/05/2001	TP. Hồ Chí Minh	
18	19161062	Hồ Văn	Trọng		31/12/2001	TP. Hồ Chí Minh	
19	19161063	Vũ Thành	Trung		07/06/2001	Bà Rịa - Vũng Tàu	
20	19161065	Trần Anh	Tuyên		21/03/2001	Đăk Lăk	
21	19161066	Nguyễn Phúc Nguyên	Khang		24/12/2001	TP. Hồ Chí Minh	
22	19161069	Phạm Huỳnh Minh	Khanh		20/01/2001	TP. Hồ Chí Minh	
23	19161070	Đặng Nguyễn Bảo	Lâm		10/04/2001	TP. Hồ Chí Minh	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 19161CL1B

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật điện tử - viễn thông

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	19161012	Trần Văn	Phúc		17/09/2001	Bình Phước	
2	19161085	Cao Đạo	Cường		11/01/2001	Lâm Đồng	
3	19161098	Nguyễn Nhựt	Hà		06/07/2001	Bến Tre	
4	19161101	Vũ Huy	Hải		05/12/2001	Hà Tĩnh	
5	19161102	Đặng Mỹ	Hạnh	x	08/08/2001	Đồng Nai	
6	19161104	Đào Thanh	Hào		17/01/2001	Đồng Nai	
7	19161105	Nguyễn Trung	Hậu		02/01/2001	Đồng Nai	
8	19161111	Nguyễn Xuân	Hồng		04/10/2000	Bắc Ninh	
9	19161189	Lâm Vĩnh	Tường		15/05/2001	Tiền Giang	
10	19161190	Võ Ngọc Vân	Tường	x	08/11/2001	Tây Ninh	
11	19161192	Đỗ	Việt		05/03/2001	Bình Định	
12	19161193	Nguyễn Quang	Việt		13/03/2001	TP. Hồ Chí Minh	
13	19161194	Nguyễn Lê Tấn	Vũ		07/08/2001	Khánh Hòa	
14	19161195	Nguyễn Lê	Vương		23/08/2001	Bình Thuận	
15	19161196	Nguyễn Quang	Vương		30/11/2001	Đồng Nai	
16	19161197	Phạm Nhật	Vy	x	25/11/2001	Bình Định	
17	19161332	Nguyễn Hoàng Phi	Hùng		22/03/2001	Lâm Đồng	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT TP.HCM

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN

Học kỳ 1 - Năm học 2019-2020

Lớp: 19161CL2A

Hệ: DH CQCN

Khoa/Phòng/TT: Khoa ĐT chất lượng cao - Ngành Công nghệ kỹ thuật điện tử - viễn thông

STT	MSSV	Họ Tên		Nữ	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Ghi Chú
1	19161014	Trần Thanh	Trung		05/11/2001	Bình Định	
2	19161021	Hồ Khánh	Bình		03/05/2001	Long An	
3	19161081	Nguyễn Phúc Hòa	Bình		18/11/2001	TP. Hồ Chí Minh	
4	19161088	Huỳnh Trọng	Đạt		04/03/2001	Long An	
5	19161089	Lê Phát	Đạt		07/02/2001	TP. Hồ Chí Minh	
6	19161090	Phạm Hữu	Đạt		06/10/2001	Phú Yên	
7	19161091	Trương Quang	Đạt		14/03/2001	TP. Hồ Chí Minh	
8	19161093	Cù Trần	Độ		20/12/2001	Bình Định	
9	19161109	Lê Huy	Hoàng		13/09/2001	TP. Hồ Chí Minh	
10	19161112	Bùi Minh	Huy		22/02/2001	TP. Hồ Chí Minh	
11	19161115	Nguyễn Trần Gia	Huy		20/10/2001	Đồng Nai	
12	19161117	Nguyễn Hoàng Duy	Khang		06/07/2001	TP. Hồ Chí Minh	
13	19161120	Nguyễn Tân	Khoa		16/04/2001	TP. Hồ Chí Minh	
14	19161123	Đàm Huỳnh Quốc	Kiệt		09/11/2001	Đồng Tháp	
15	19161126	Trương Tấn	Kiệt		03/12/2001	Long An	
16	19161145	Nguyễn Danh	Nhân		09/07/2001	TP. Hồ Chí Minh	
17	19161148	Trần Quang	Phi		19/02/2001	Liên Bang Nga	
18	19161150	Hoàng Ngọc Vĩnh	Phúc		17/09/2000	Thừa Thiên Huế	
19	19161152	Lương Văn	Phúc		30/06/2001	Phú Yên	
20	19161155	Vũ Anh	Quang		30/03/2001	Bình Phước	

TP.HCM, Ngày 25 tháng 9 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CTSV
Phó Trưởng phòng

TS. Trần Thanh Thưởng